TỔNG TUYỂN CỬ
CALIFORNIA

Thứ Ba, NGÀY 7 THÁNG MƯỜI MỘT, 2006

LỜI CHỨNG THỰC

Tôi là, Bruce McPherson, Tổng Thư Ký Tiểu Bang của Tiểu Bang California, sau đây chứng nhận rằng những dự luật bao gồm trong tập sách này sẽ được đệ trình trước cử tri của Tiểu Bang California trong kỳ Tổng Tuyển Cử được tổ chức trên toàn Tiểu Bang vào ngày 7 Tháng Mười Một, năm 2006, và tập hướng dẫn này đã được soạn thảo trung thực theo đúng luật.

Ký tên và đóng ấn bằng Triện Tối Cao của Tiểu Bang tại Sacramento, California, vào ngày 14 Tháng Tám, 2006.

Bruce McPherson
Tổng Thư Ký Tiểu Bang

Tập Sách Hướng Dẫn Chính Thức Về Bầu Cử

TỔNG THƯ KÝ TIỂU BANG

Kính Gởi Quý Cử Tri California,

Không có quyền nào cao quý hơn là quyền bầu cử — để tham gia vào tiến trình bầu cử, để bầu lên những người lãnh đạo có trách nhiệm, và để nói lên tiếng nói của quý vị. Đã sắp đến kỳ tổng tuyển cử, tôi khuyến khích quý vị hãy tận dụng quyền bầu cử quan trọng này của quý vị vào thứ Ba, ngày 7 tháng Mười Một.

Trong Tập Sách Hướng Dẫn Bầu Cử này, quý vị sẽ tìm thấy những chi tiết giúp quý vị hiểu rõ vấn đề khi quyết định chọn để bầu vào Ngày Bầu Cử. Trong đây bao gồm những phần phân tích vô tư, các biện luận ủng hộ và chống lại mười ba dự luật, lời phát biểu của ứng cử viên, và những chi tiết hữu ích khác đều có trong tập sách này để quý vị tham khảo. Những tài liệu này cũng có đăng trong website của Tổng Thư Ký Tiểu Bang ở địa chỉ *www.ss.ca.gov*. Website này cũng nối kết với phần thông tin tiết lộ về nguồn tài trợ vận động bầu cử (*http://cal-access.ss.ca.gov*) để quý vị có thể biết những người tài trợ cho mỗi cuộc vận động.

Để chuẩn bị cho Ngày Bầu Cử, xin đọc kỹ tài liệu trong Tập Sách Hướng Dẫn Bầu Cử này. Là cử tri đã ghi danh, quý vị có cơ hộ củng cố nền tảng dân chủ của chúng ta cho vững mạnh thêm bằng cách tận dụng quyền bầu cử của mình.

Xin cho văn phòng của tôi hoặc viên chức bầu cử tại địa phương quý vị biết nếu quý vị có những thắc mắc, ý kiến, hoặc quan tâm gì về vấn đề ghi danh bầu cử hoặc bầu lá phiếu. Muốn liên lạc với văn phòng Tổng Thư Ký Tiểu Bang, xin gọi số điện thoại miễn phí của chúng tôi — 1-800-339-8163 hoặc vào website của chúng tôi ở địa chỉ *www.ss.ca.gov* để tìm chi tiết liên lạc với viên chức bầu cử tại địa phương quý vị.

Cám ơn sự góp phần xây dựng tương lai của quý vị cho California bằng cách bỏ phiếu trong Kỳ Tổng Tuyển Cử ngày 7 tháng Mười Một.

MỤC LỤC

★ ★ ★ TRANG

TỜ HƯỚNG DẪN RỜI ĐỂ THAM KHẢO NHANH/TÓM LƯỢC DỰ LUẬT ĐƯA VÀO LÁ PHIẾU 5

DỰ LUẬT

1A **Bảo Vệ Tài Trợ Chuyên Chở. Tu Chính Hiến Pháp Của Lập Pháp.** 14

1B **Đạo Luật Công Khố Phiếu Năm 2006 Về An Toàn Xa Lộ, Giảm Bớt Lưu Thông, Phẩm Chất Không Khí, và An Ninh Bến Cảng.** 18

1C **Đạo Luật Năm 2006 Về Tín Quỹ Nhà Ở và Nơi Tạm Trú Khẩn Cấp.** 24

1D **Đạo Luật Công Khố Phiếu năm 2006 về Cơ Sở Giáo Dục Công Lập Đối Với Đại Học—Mẫu Giáo.** 30

1E **Đạo Luật Công Khố Phiếu Năm 2006 Về Chuẩn Bị Cho Tai Họa và Ngăn Ngừa Lũ Lụt.** 36

83 **Những Người Vi Phạm Tình Dục. Những Người Săn Đuổi Bạo Hành Tình Dục. Trừng Phạt, Hạn Chế Tại Gia và Theo Dõi. Đạo Luật Tiên Khởi.** 42

84 **Phẩm Chất, Sự An Toàn Và Nguồn Cung Cấp Nước. Bảo Vệ Tài Nguyên Thiên Nhiên. Cải Tiến Công Viên. Công Khố Phiếu. Đạo Luật Tiên Khởi.** 48

85 **Thời Gian Chờ Đợi và Thông Báo Cho Cha Mẹ Trước Khi Hủy Thai của Trẻ Vị Thành Niên. Tu Chính Hiến Pháp Tiên Khởi.** 54

86 **Thuế Thuốc Lá. Tu Chính Hiến Pháp và Đạo Luật Tiên Khởi.** 60

87 **Năng Lượng Thay Thế. Nghiên Cứu, Sản Xuất, Những Động Cơ Thúc Đẩy. Thuế Trên Các Công Ty Dầu Tại California. Tu Chính Hiến Pháp và Đạo Luật Tiên Khởi.** 70

88 **Tài Trợ Giáo Dục. Thuế Lô Đất Bất Động Sản. Tu Chính Hiến Pháp và Đạo Luật Tiên Khởi.** 76

89 **Vận Động Chính Trị. Tài Trợ Công Cộng. Tăng Thuế Công Ty. Đóng Góp Vận Động và Giới Hạn Chi Dụng. Đạo Luật Tiên Khởi.** 82

90 **Thu Mua, Kiểm Soát Tài Sản Tư Nhân của Chính Quyền. Tu Chính Hiến Pháp Tiên Khởi.** 90

TỔNG QUAN VỀ NỢ CÔNG KHỐ PHIẾU CỦA TIỂU BANG 96

DANH SÁCH CÁC ỨNG CỬ VIÊN VÀO CHỨC VỤ DÂN CỬ TOÀN TIỂU BANG 98

LỜI PHÁT BIỂU CỦA ỨNG CỬ VIÊN 100

ỦY BAN BÌNH QUÂN SINH HOẠT THEO QUẬN 112

CÁC THẨM PHÁN TỐI CAO PHÁP VIỆN VÀ TÒA KHÁNG ÁN 113

NỘI DUNG DỰ LUẬT 114

CÁC QUYỀN CỦA CỬ TRI 191

NHỮNG TRANG CHI TIẾT VỀ

- Lá Phiếu Của Quý Vị Có Thể Đem Lại Sự Khác Biệt.....4
- Định Nghĩa Các Dự Luật Đưa Vào Lá Phiếu 13
- Tiến Trình Bầu Khiếm Diện 190

Nếu có phần nào về ứng cử viên hoặc dự luật không đúng hay cần thay đổi sau khi đã in Tập Hướng Dẫn Cử Tri này, xin căn cứ vào những chi tiết in trong Mẫu Phiếu Bầu Cử do viên chức bầu cử tại quận quý vị cung cấp.

LÁ PHIẾU CỦA QUÝ VỊ CÓ THỂ ĐEM LẠI SỰ KHÁC BIỆT! ★★★

HÃY LÀM THEO 3 BƯỚC BỎ PHIẾU ĐƠN GIẢN NÀY

GHI DANH ★★★

Nếu quý vị là công dân Hoa Kỳ, cư dân của California, hiện không bị ở tù hoặc được phóng thích sớm vì thụ án tội đại hình, và đủ 18 tuổi vào ngày 7 tháng Mười Một, 2006, quý vị có thể ghi danh đi bầu. Để ghi danh đi bầu , quý vị có thể:

- ***Gọi điện thoại hoặc đến*** văn phòng bầu cử quận của quý vị.
- ***Gọi*** Đường Dây Hotline Miễn Phí dành cho Cử Tri của Tổng Thư Ký Tiểu Bang số 1-800-339-8163.
- ***Ghi danh trong mạng điện toán*** ở địa chỉ www.ss.ca.gov/elections/elections_vr.htm.

Mẫu ghi danh đã điền đầy đủ của quý vị phải được văn phòng bầu cử quận của quý vị nhận được ít nhất là 15 ngày trước kỳ bầu cử (23 tháng Mười, 2006).

TÌM HIỂU ★★★

Có rất nhiều cách để quý vị có thể tìm hiểu các ứng cử viên và các dự luật trong lá phiếu.

- ***Lá Phiếu Mẫu của Quận Quý Vị*** có ghi địa điểm phòng phiếu của quý vị, giờ phòng phiếu mở cửa, các ứng cử viên lập pháp địa phương và tiểu bang của quý vị là ai, làm thế nào để xin bầu khiếm diện, và làm thế nào để sử dụng máy bỏ phiếu trong quận của quý vị.
- ***Tập Hướng Dẫn Cho Cử Tri Tiểu Bang*** có những chi tiết cần biết về các ứng cử viên toàn tiểu bang và các dự luật trên lá phiếu. Có băng ghi âm dành cho người khiếm thị xin gọi số 1-800-339-8163. Tập Hướng Dẫn Cho Cử Tri Tiểu Bang cũng có đăng trong mạng điện toán ở địa chỉ www.voteguide.ss.ca.gov.
- ***Cal-Access*** là một phương tiện trong mạng điện toán để cho biết ai là người đóng góp ngân khoản vận động để ủng hộ hoặc chống đối các ứng cử viên toàn tiểu bang và các dự luật trên lá phiếu. Hãy xem trong mạng điện toán ở địa chỉ http://cal-access.ss.ca.gov để biết thêm chi tiết.
- ***Nói chuyện với Gia Đình và Bạn Bè*** bởi vì các quyết định của quý vị trong phòng bỏ phiếu thật quan trọng và góp phần giúp đất nước chúng ta được vững mạnh.

BẦU CỬ ★★★

Ngày Bầu Cử là Thứ Ba, 7 tháng Mười Một, 2006. Các phòng phiếu mở cửa từ 7 giờ sáng đến 8 giờ tối.

- ***Tìm Phòng Phiếu của quý vị*** — Địa điểm bỏ phiếu của quý vị có in ở mặt sau lá phiếu mẫu của quận quý vị. Quý vị cũng có thể tìm phòng phiếu của mình bằng cách gọi cho văn phòng bầu cử quận hoặc vào mạng điện toán ở địa chỉ http://www.ss.ca.gov/elections/elections_ppl.htm.
- ***Bầu Bằng Thư*** — Lá phiếu mẫu của quận quý vị có kèm theo đơn để xin "lá phiếu khiếm diện." Để được nhận lá phiếu khiếm diện kịp thời hạn bầu cử, đơn xin này phải được văn phòng bầu cử quận nhận được trước ngày 31 tháng Mười, 2006. Để lá phiếu được tính, lá phiếu khiếm diện của quý vị phải nhận được tại văn phòng bầu cử quận trễ nhất là 8 giờ tối Ngày Bầu Cử, 7 tháng Mười Một, 2006.

CALIFORNIA

TỜ HƯỚNG DẪN RỜI ĐỂ THAM KHẢO NHANH

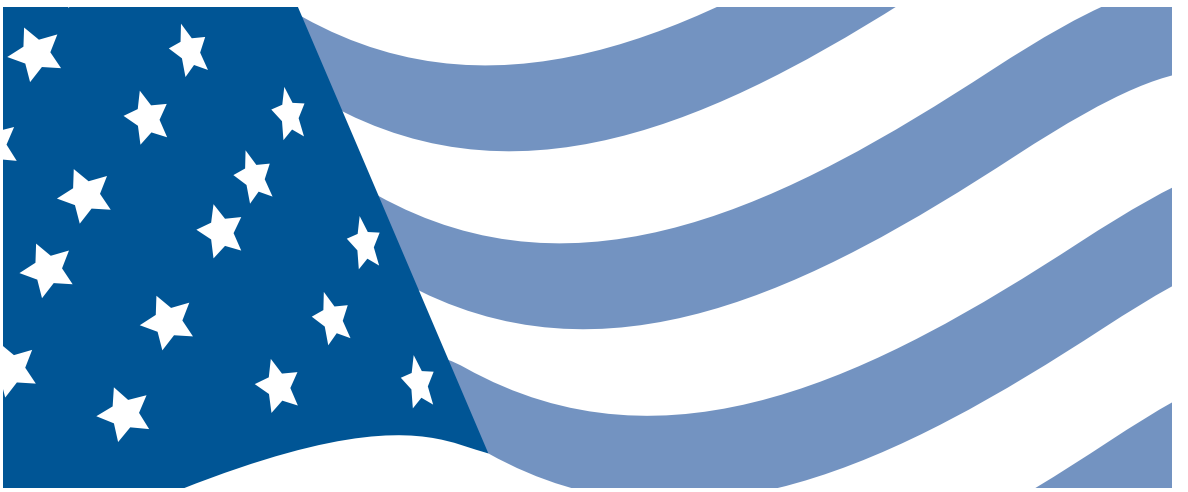

Thứ Ba, NGÀY 7 THÁNG MƯỜI MỘT, 2006

TỔNG TUYỂN CỬ

Tờ hướng dẫn rời để tham khảo nhanh này bao gồm phần tóm lược và các chi tiết liên lạc của mỗi dự luật tiểu bang được đưa vào lá phiếu vào ngày 7 tháng Mười Một, năm 2006.

TÁCH RỜI TRANG NÀY RA VÀ

ĐEM THEO VỚI QUÝ VỊ ĐẾN PHÒNG PHIẾU!

TẬP SÁCH HƯỚNG DẪN CHÍNH THỨC VỀ BẦU CỬ

Hãy vào xem website của chúng tôi ở địa chỉ www.ss.ca.gov

TÓM LƯỢC DỰ LUẬT ĐƯỢC ĐƯA VÀO LÁ PHIẾU ★★★

DỰ LUẬT 1A

Bảo Vệ Tài Trợ Chuyên Chở. Tu Chính Hiến Pháp Của Lập Pháp.

TÓM LƯỢC

Được Lập Pháp Đưa Vào Lá Phiếu

Bảo vệ việc tài trợ chuyên chở cho những dự án giải tỏa tình trạng ứ đọng xe cộ, cải tiến an toàn, và các đường phố và đường lộ địa phương. Cấm không được sử dụng thuế mua bán của tiểu bang đối với xăng chạy xe cho bất cứ một mục đích nào ngoài mục đích để cải tiến chuyên chở. Chỉ cho phép vay những ngân khoản này trong trường hợp khó khăn nghiêm trọng về tài khóa của tiểu bang. Đòi hỏi các khoản vay từ tiền thuế mua bán của tiểu bang đối với xăng chạy xe phải được thanh toán xong trong vòng ba năm. Hạn chế các khoản vay tối đa là hai lần trong khoảng thời gian 10 năm. Tác Động Tài Khóa: Không bị ảnh hưởng về mức thu nhập hoặc tốn kém. Gia tăng mức ổn định tài trợ cho những cách sử dụng về chuyên chở của tiểu bang và địa phương trong năm 2007 và sau đó.

LÁ PHIẾU CỦA QUÝ VỊ MANG Ý NGHĨA GÌ

THUẬN

Lá phiếu THUẬN cho dự luật này có nghĩa là: Hiến Pháp Tiểu Bang sẽ quy định thêm các khoản giới hạn khả năng của tiểu bang tạm ngưng chuyển ngân số thu nhập thuế bán xăng từ Quỹ Tổng Quát sang chuyên chở. Ngoài ra, tất cả những khoản tạm ngưng trước đây sẽ phải được trả lại trễ nhất là ngày 30 Tháng Sáu, 2016, ở mức quy định tối thiểu trả lại mỗi năm.

CHỐNG

Lá phiếu CHỐNG dự luật này có nghĩa là: Hiến Pháp Tiểu Bang sẽ không giới hạn thêm khả năng của tiểu bang tạm ngưng chuyển ngân số thu nhập thuế bán xăng. Luật tiểu bang, thay vì Hiến Pháp Tiểu Bang, sẽ quy định khi nào những khoản tạm ngưng trước đây phải được trả lại.

BIỆN LUẬN

ỦNG HỘ

THUẬN cho 1A sẽ dành những khoản thuế chúng ta *đã* trả tại trạm xăng cho những phần cải tiến chuyên chở như xây đường, giải tỏa kẹt xe, và sửa chữa an toàn. 1A đóng một kẽ hở trong luật để ngăn ngừa các chính khách tiêu tiền thuế xăng cho các chương trình khác. Hãy Tái Thiết California: THUẬN cho 1A—đường lộ an toàn hơn, giảm bớt kẹt xe, *www.ReadForYourself.org.*

CHỐNG

Hãy bỏ phiếu "CHỐNG" Dự Luật 1A! Hãy giữ ưu tiên hàng đầu của Tiểu Bang chúng ta là giáo dục, chăm sóc sức khỏe, và cứu trợ tai họa. Trong những lúc kinh tế khó khăn, lập ngân sách "tự động" khiến phải cắt giảm nhiều không cần thiết cho trường học, nhân viên cứu hỏa, các trung tâm chấn thương, và chăm sóc sức khỏe. Thống Đốc và Lập Pháp phải có khả năng linh động để đáp ứng các nhu cầu của người dân tại California. *Hãy bỏ phiếu "CHỐNG" Dự Luật 1A.*

MUỐN BIẾT THÊM CHI TIẾT

ỦNG HỘ

Let's Rebuild California
1127 11th Street, Suite 950
Sacramento, CA 95814
(916) 448-1401
info@readforyourself.org
www.readforyourself.org

CHỐNG

Jackie Goldberg, Chair
Assembly Education Committee

DỰ LUẬT 1B

Đạo Luật Về Công Khố Phiếu Năm 2006 Về An Toàn Xa Lộ, Giảm Bớt Lưu Thông, Phẩm Chất Không Khí, và An Ninh Bến Cảng.

TÓM LƯỢC

Được Lập Pháp Đưa Vào Lá Phiếu

Đạo luật này thực hiện những cải tiến và sửa chữa cho xa lộ tiểu bang, nâng cấp các xa lộ để giảm bớt tình trạng xe cộ ứ đọng, sửa chữa các đường phố và đường lộ địa phương, nâng cấp các xa lộ dọc theo các tuyến đường chuyên chở chính, cải tiến an toàn chống địa chấn cho những cây cầu ở địa phương, mở rộng hệ thống chuyên chở công cộng, giúp hoàn tất hệ thống các lằn xe carpool của tiểu bang, giảm bớt ô nhiễm không khí, cải tiến an ninh chống khủng bố tại các bến cảng chuyên chở hàng hóa bằng cách quy định việc phát hành công khố phiếu tối đa là mười chín tỷ chín trăm hai mươi lăm triệu mỹ kim ($19,925,000,000). Tác Động Tài Khóa: Phí tổn của tiểu bang là khoảng $38.9 tỷ trong 30 năm để thanh toán công khố phiếu này. Chưa biết rõ mức tốn kém thêm cho tiểu bang và địa phương là bao nhiêu để điều hành và bảo trì.

LÁ PHIẾU CỦA QUÝ VỊ MANG Ý NGHĨA GÌ

THUẬN

Lá phiếu THUẬN cho dự luật này có nghĩa là: Tiểu bang có thể bán $19.9 tỷ công khố phiếu mang trách nhiệm tổng quát, cho các dự án cải tiến chuyên chở tiểu bang và địa phương để giải tỏa nạn kẹt xe, cải tiến chuyên chở hàng hóa, cải tiến phẩm chất không khí, và nâng cao an toàn và an ninh của hệ thống chuyên chở

CHỐNG

Lá phiếu CHỐNG dự luật này có nghĩa là: Tiểu bang không thể bán $19.9 tỷ công khố phiếu mang trách nhiệm tổng quát, cho các mục đích này.

BIỆN LUẬN

ỦNG HỘ

THUẬN cho 1B xúc tiến lại ngay các biện pháp giải tỏa nạn kẹt xe, chuyên chở công cộng, và cải tiến an toàn trên khắp tiểu bang *mà không tăng thuế.* 1B xây đường mới và các dự án cải tiến chuyên chở nhằm nâng cao khả năng di chuyển và bảo vệ tương lai kinh tế của chúng ta. Tái Thiết California: THUẬN cho 1B—đường lộ an toàn hơn, giảm bớt nạn kẹt xe, và một nền kinh tế vững mạnh, *www.ReadForYourself.org.*

CHỐNG

California không thể tiếp tục vay mượn để tưởng là có an ninh kinh tế. Vay mượn thêm có nghĩa là ngân sách càng thâm thủng. Lá phiếu chống sẽ buộc Lập Pháp phải chú trọng đến việc đài thọ cho các nhu cầu chuyên chở của chúng ta bằng các ngân khoản hiện hữu trong tinh thần trách nhiệm tài khóa. Xin bỏ phiếu CHỐNG 1B.

MUỐN BIẾT THÊM CHI TIẾT

ỦNG HỘ

Let's Rebuild California
1127 11th Street, Suite 950
Sacramento, CA 95814
(916) 448-1401
info@readforyourself.org
www.readforyourself.org

CHỐNG

California Taxpayer Protection Committee
Thomas N. Hudson, Executive Director
9971 Base Line Road
Elverta, CA 95626-9411
(916) 991-9300
info@protecttaxpayers.com
www.protecttaxpayers.com

DỰ LUẬT 1C — Đạo Luật Năm 2006 Về Tín Quỹ Nhà Ở và Nơi Tạm Trú Khẩn Cấp.

TÓM LƯỢC

Được Lập Pháp Đưa Vào Lá Phiếu

Nhằm mục đích cung cấp nơi tạm trú cho phụ nữ bị hành hạ và con cái họ, nhà ở sạch sẽ và an toàn cho người dân cao niên có lợi tức thấp; giúp các cựu chiến binh bị khuyết tật, và những gia đình lao động có thể mua nhà; sửa chữa và cải tiến phương tiện ra vào chung cư cho các gia đình và những người bị khuyết tật, tiểu bang sẽ phát hành công khố phiếu tổng cộng là hai tỷ tám trăm năm mươi triệu mỹ kim ($2,850,000,000) được trả bằng ngân quỹ hiện hữu của tiểu bang ở mức phí tổn trung bình hằng năm là hai trăm lẻ bốn triệu ($204,000,000) mỗi năm trong thời gian đáo hạn của công khố phiếu là 30 năm. Đòi hỏi hằng năm phải báo cáo và phổ biến những phúc trình được thanh tra độc lập cho thấy cách sử dụng các ngân khoản, và hạn chế các phí tổn về hành chánh và điều hành.

LÁ PHIẾU CỦA QUÝ VỊ MANG Ý NGHĨA GÌ

THUẬN

Lá phiếu THUẬN cho dự luật này có nghĩa là: Tiểu bang có thể bán $2.85 tỷ công khố phiếu mang trách nhiệm tổng quát để tài trợ cho nhiều chương trình gia cư và phát triển.

CHỐNG

Lá phiếu CHỐNG dự luật này có nghĩa là: Tiểu bang có thể bán $2.85 tỷ công khố phiếu mang trách nhiệm tổng quát cho các mục đích này.

BIỆN LUẬN

ỦNG HỘ

THUẬN cho Dự Luật 1C cung cấp những nơi tạm trú cho phụ nữ bị hành hạ, nhà ở hợp với khả năng tài chánn cho người cao niên và thanh thiếu niên trước đó được tạm nuôi, và những nơi tạm trú có dịch vụ xã hội cho các gia đình vô gia cư mà không phải tăng thuế. Hãy Tái Thiết California: Hãy cùng với Habitat for Humanity, AARP, và Hội Hợp Tác để Chấm Dứt Nạn Bạo Hành Trong Gia Đình CA, hãy bỏ phiếu Thuận cho 1C.

CHỐNG

Hãy bỏ phiếu "chống" Dự Luật 1C. Chính quyền nợ thêm gần $3 tỷ và guồng máy hành chánh khổng lồ sẽ không đem lại nhà ở hợp với khả năng tài chánh cho California. Dự Luật 1C cho phép các nhà hành chánh giao tiền của quý vị cho một số người nào đó rồi bắt mỗi gia đình bốn người tại California phải nợ $600 và tiền lời. Hãy bỏ phiếu "chống" nợ nần vô trách nhiệm.

MUỐN BIẾT THÊM CHI TIẾT

ỦNG HỘ

Let's Rebuild California
1127 11th Street, Suite 950
Sacramento, CA 95814
(916) 448-1401
info@readforyourself.org
www.readforyourself.org

CHỐNG

Assemblyman Chuck DeVore
California State Assembly
4790 Irvine Blvd., Ste. 105-191
Irvine, CA 92620
(916) 991-9300
NoProp1C@aol.com
www.NoProp1C.com

DỰ LUẬT 1D — Đạo Luật Công Khố Phiếu Năm 2006 Về Cơ Sở Giáo Dục Công Lập Đối Với Đại Học-Mẫu Giáo

TÓM LƯỢC

Được Lập Pháp Đưa Vào Lá Phiếu

Việc phát hành công khố phiếu trị giá mười tỷ bốn trăm mười sáu triệu mỹ kim ($10,416,000,000) sẽ cung cấp tài trợ cần thiết để giải tỏa tình trạng quá đông học sinh trong trường công lập và sửa chữa các trường học cũ. Dự luật này sẽ cải tiến an toàn về động đất và tài trợ các cơ sở giáo dục huấn nghệ tại các trường công lập. Tiền bán công khố phiếu phải được chi dụng dựa vào những biện pháp nghiêm ngặt về tinh thần trách nhiệm. Các ngân khoản cũng sẽ được sử dụng để sửa chữa và nâng cấp các tòa nhà hiện hữu của trường cao đẳng và đại học công lập và xây cất những phòng học mới để đáp ứng mức sinh viên ghi danh gia tăng tại các Trường Cao Đẳng Cộng Đồng California, Đại Học California, và Đại Học Tiểu Bang California. Tác Động Tài Khóa: Phí tổn của tiểu bang là khoảng $20.3 tỷ để thanh toán cả phí tổn về vốn ($10.4 tỷ) lẫn tiền lời ($9.9 tỷ) của công khố phiếu này. Tiền phải trả là khoảng $680 triệu mỗi năm.

LÁ PHIẾU CỦA QUÝ VỊ MANG Ý NGHĨA GÌ

THUẬN

Lá phiếu THUẬN cho dự luật này có nghĩa là: Tiểu bang có thể bán $10.4 tỷ công khố phiếu mang trách nhiệm tổng quát cho các cơ sở giáo dục ($7.3 tỷ cho các cơ sở học đường K–12 và $3.1 tỷ cho các cơ sở giáo dục cao cấp).

CHỐNG

Lá phiếu CHỐNG dự luật này có nghĩa là: Tiểu bang không thể bán $10.4 tỷ công khố phiếu mang trách nhiệm tổng quát cho các mục đích này.

BIỆN LUẬN

ỦNG HỘ

Thuận cho 1D giúp cho các tòa nhà trường học của chúng ta được an toàn khi có động đất và giảm bớt tình trạng quá đông học sinh trong lớp. Dự luật này cập nhật kỹ thuật mới cho các trường, xây các cơ sở giáo dục hướng nghiệp, và tài trợ cho hệ thống trường cao đẳng cộng đồng đang gia tăng nhanh chóng. Tái Thiết California: THUẬN cho 1D—đầu tư vào con em chúng ta là đầu tư vào tương lai của California.

CHỐNG

Chúng ta nên dành ưu tiên hàng đầu cho việc xây cất trường học từ số chi tiêu hiện nay. Chúng ta không thể nợ thêm $10,416,000,000, mà học sinh ngày nay vẫn còn phải trả nợ đó cho đến cả sau thời các con của các em đã tốt nghiệp. Đa số các trường đều không hưởng được gì từ công khố phiếu này. Theo công bằng mà nói thì các địa hạt địa phương phải trả cho các dự án địa phương.

MUỐN BIẾT THÊM CHI TIẾT

ỦNG HỘ

Lance Olson
Olson Hagel & Fishburn LLP
555 Capitol Mall #1425
Sacramento, CA 95814
(916) 442-2952
www.readforyourself.org

CHỐNG

Thomas N. Hudson,
Executive Director
California Taxpayer
Protection Committee
9971 Base Line Road
Elverta, CA 95626-9411
(916) 991-9300
info@protecttaxpayers.com
www.protecttaxpayers.com

TÓM LƯỢC DỰ LUẬT ĐƯỢC ĐƯA VÀO LÁ PHIẾU ★★★

DỰ LUẬT 1E — Đạo Luật Công Khố Phiếu Năm 2006 Về Chuẩn Bị Cho Tai Họa và Ngăn Ngừa Lũ Lụt.

TÓM LƯỢC

Được Lập Pháp Đưa Vào Lá Phiếu

Đạo luật này tái thiết và sửa chữa các cấu trúc kiểm soát lũ lụt dễ hư hại nhất của California để bảo vệ nhà cửa và ngăn ngừa tử vong đối với những tai họa liên quan đến lũ lụt, bao gồm những vụ vỡ đê, lụt đột ngột, và đất chuồi; đạo luật này bảo vệ hệ thống cung cấp nước uống của California bằng cách tái thiết những con đê châu thổ vốn dễ bị hư hại khi có động đất hoặc bão tố; bằng cách cho phép ban hành một đạo luật công khố phiếu $4.09 tỷ mỹ kim. Tác Động Tài Khóa: Phí tổn của tiểu bang là khoảng $8 tỷ trong 30 năm để thanh toán công khố phiếu này. Giảm bớt số thu nhập thuế bất động sản địa phương có thể đến mức tối đa là vài triệu mỹ kim mỗi năm. Chưa biết rõ mức tốn kém thêm cho tiểu bang và địa phương là bao nhiêu để điều hành và bảo trì.

LÁ PHIẾU CỦA QUÝ VỊ MANG Ý NGHĨA GÌ

THUẬN

Lá phiếu THUẬN cho dự luật này có nghĩa là: Tiểu bang có thể bán ra khoảng $4.1 tỷ công khố phiếu mang trách nhiệm tổng quát để tài trợ cho các dự án quản trị lũ lụt, gồm cả sửa chữa và cải tiến đê điều, đập, đường vòng, và các cơ sở kiểm soát lũ lụt khác trên khắp tiểu bang.

CHỐNG

Lá phiếu CHỐNG dự luật này có nghĩa là: Tiểu bang không thể bán ra khoảng $4.1 tỷ công khố phiếu mang trách nhiệm tổng quát cho các mục đích này.

BIỆN LUẬN

ỦNG HỘ

Thuận cho Dự Luật 1E bảo vệ chống lũ lụt và giúp bảo đảm có đủ nguồn cung cấp nước uống sạch cho tất cả người dân tại California. Dự luật này sửa chữa đê điều và gia tăng bảo vệ chống lụt. 1E cũng giúp ngăn ngừa ô nhiễm nước trong sông biển của chúng ta. Tái Thiết California: THUẬN cho 1E—Nước Sạch, Bảo Vệ Chống Lũ Lụt, và Chuẩn Bị cho Tai Họa.

CHỐNG

Chúng ta không thể nợ thêm $4,090,000,000 và chịu thuế cao hơn để trả nợ. Các dự án địa phương phải được địa phương tài trợ, mà không có trợ cấp bất công. Công khố phiếu này sẽ không cung cấp nước uống nào mới. Những phần sửa chữa được tài trợ bằng công khố phiếu này sẽ cần được sửa lại trước khi trả xong nợ công khố phiếu này.

MUỐN BIẾT THÊM CHI TIẾT

ỦNG HỘ

Let's Rebuild California
1127 11th Street, Suite 950
Sacramento, CA 95814
(916) 448-1401
info@readforyourself.org
www.readforyourself.org

CHỐNG

Thomas N. Hudson,
Executive Director
California Taxpayer
Protection Committee
9971 Base Line Road
Elverta, CA 95626-9411
(916) 991-9300
info@protecttaxpayers.com
www.protecttaxpayers.com

DỰ LUẬT 83 — Những Người Vi Phạm Tình Dục. Săn Đuổi Bạo Hành Tình Dục. Trừng Phạt, Hạn Chế Tại Gia và Theo Dõi. Đạo Luật Tiên Khởi.

TÓM LƯỢC

Do Các Chữ Ký Lập Kiến Nghị đưa vào Lá Phiếu

Tăng thêm hình phạt cho những người vi phạm tình dục có tính cách bạo hành và theo thói quen và những kẻ cưỡng bức trẻ em. Cấm cư ngụ gần các trường học và công viên. Đòi hỏi phải dùng Hệ Thống Định Vị Toàn Cầu để theo dõi suốt đời những người đã đăng ký là phạm tội vi phạm tình dục. Tác Động Tài Khóa: Phí tổn hoạt động thực sự của tiểu bang trong vòng mười năm lên đến khoảng hai trăm triệu mỹ kim hằng năm; các phí tổn xây cất một lần của tiểu bang có thể lên đến vài trăm triệu mỹ kim; chưa rõ tác động tài khóa thực sự là bao nhiêu đối với chính quyền địa phương.

LÁ PHIẾU CỦA QUÝ VỊ MANG Ý NGHĨA GÌ

THUẬN

Lá phiếu THUẬN cho dự luật này có nghĩa là: Một số tội phạm tình dục sẽ ở tù lâu hơn và phải chờ lâu hơn mới được phóng thích có điều kiện. Các tội phạm tình dục được phóng thích sẽ được theo dõi bằng các thiết bị của Hệ Thống Định Vị Toàn Cầu (GPS) trong thời gian quản chế và suốt đời sau khi chấm dứt quản chế. Các tội phạm tình dục đã đăng ký không được cư ngụ gần trường học hoặc công viên trong phạm vi 2,000 feet. Tòa sẽ có thể cưỡng bách thêm các tội phạm tình dục phải nhập các cơ sở sức khỏe tâm thần tiểu bang để điều trị theo chương trình Kẻ Săn Đuổi Tình Dục Bạo Động (SVP).

CHỐNG

Lá phiếu CHỐNG dự luật này có nghĩa là: Các luật hiện hành về tuyên án và cư trú về các tội phạm tình dục sẽ vẫn có hiệu lực. Các cơ quan tiểu bang và địa phương sẽ tiếp tục có quyền theo dõi các tội phạm tình dục bằng các thiết bị GPS trong thời gian phóng thích và quản chế. Các điều kiện đưa tội phạm tình dục vào chương trình SVP sẽ không thay đổi.

BIỆN LUẬN

ỦNG HỘ

THUẬN cho Dự Luật 83—ĐẠO LUẬT CỦA JESSICA. Dự Luật 83 cho cảnh sát có các phương tiện cần thiết để theo dõi các tội phạm tình dục. Dự Luật 83 cấm những kẻ xúc phạm tình dục trẻ em dọn đến gần trường học hoặc công viên. Dự Luật 83 tống giam lâu hơn những kẻ dụ dỗ tình dục. Được CẢNH SÁT và NẠN NHÂN ủng hộ—Hãy bỏ phiếu THUẬN cho 83.

CHỐNG

Dự Luật 83 sẽ gây tốn kém cho người dân đóng thuế khoảng $500 triệu mà lại không gia tăng an toàn công cộng vì các điều khoản hạn chế và tốn kém nhất của luật này áp dụng cho các những người phạm khinh tội và những người khác phạm các tội nhẹ, không bạo động. Các đạo luật tương tự đã từng được thử tại các tiểu bang khác. Hãy bỏ phiếu "Chống" Dự Luật 83!

MUỐN BIẾT THÊM CHI TIẾT

ỦNG HỘ

Campaign for Child Safety
921 11th Street, Suite 400
Sacramento, CA 95814
info@83YES.com
www.83YES.com

CHỐNG

Gail Jones, Admin. Director
California Attorneys
For Criminal Justice
2225 Eighth Street, Suite 150
Sacramento, CA 95814
(916) 448-8868
gailjonescacj@sbcglobal.net
www.cacj.org

DỰ LUẬT 84

Phẩm Chất, Sự An Toàn và Nguồn Cung Cấp Nước. Kiểm Soát Lũ Lụt. Bảo Vệ Tài Nguyên Thiên Nhiên. Cải Tiến Công Viên. Công Khố Phiếu. Đạo Luật Tiên Khởi.

TÓM LƯỢC

Do Các Chữ Ký Lập Kiến Nghị đưa vào Lá Phiếu

Tài trợ các dự án liên quan đến nước, kiểm soát lũ lụt, tài nguyên thiên nhiên, công viên và bảo tồn bằng cách cho phép phát hành $5,388,000,000 công khố phiếu mang trách nhiệm tổng quát. Các quy định về sự an toàn của nước uống trong trường hợp cấp cứu. Tác Động Tài Khóa: Phí tổn của tiểu bang là $10.5 tỷ trong 30 năm để thanh toán công khố phiếu này. Giảm bớt số thu nhập thuế bất động sản địa phương là vài triệu mỹ kim mỗi năm. Chưa biết rõ mức tốn kém cho chính quyền tiểu bang và địa phương là bao nhiêu, có thể lên đến hàng chục triệu mỹ kim mỗi năm.

LÁ PHIẾU CỦA QUÝ VỊ MANG Ý NGHĨA GÌ

THUẬN

Lá phiếu THUẬN cho dự luật này có nghĩa là: Tiểu bang có thể bán ra $5.4 tỷ công khố phiếu mang trách nhiệm tổng quát cho các dự án nước uống an toàn, phẩm chất nước, và nguồn cung cấp nước; kiểm soát lũ lụt, bảo vệ tài nguyên thiên nhiên; và cải tiến công viên.

CHỐNG

Lá phiếu CHỐNG dự luật này có nghĩa là: Tiểu bang không thể bán ra $5.4 tỷ công khố phiếu mang trách nhiệm tổng quát cho các mục đích này.

BIỆN LUẬN

ỦNG HỘ

Cung cấp nước uống sạch, an toàn cho dân số đang gia tăng nhanh tại California; tài trợ cho các dự án thiết yếu để bảo vệ duyên hải, phẩm chất nước, ngăn ngừa lũ lụt. Chịu trách nhiệm, công bố, giám định hàng năm, không có thuế mới. Hãy cùng tham gia với Liên Đoàn Nữ Cử Tri California, Tác Vụ Nước Sạch, Bảo Tồn Thiên Nhiên, các tổ chức thương nghiệp, các chuyên gia sức khỏe công cộng, các địa hạt thủy cục trên khắp California.

CHỐNG

Công khố phiếu này được các quyền lợi riêng đưa vào lá phiếu mà chính họ có thể sẽ hưởng tiền của người dân đóng thuế nếu công khố phiếu này được chấp thuận. Dự luật được gọi là "công khố phiếu nước và kiểm soát lũ lụt" này không tài trợ cho đập nước hoặc cơ sở lưu trữ nước và tài trợ rất ít cho dự án kiểm soát lũ lụt. Dự luật tiên khởi này sẽ chi tiêu hàng tỷ bạc mà không có giám sát hiệu quả.

MUỐN BIẾT THÊM CHI TIẾT

ỦNG HỘ

Fiona Hutton
Californians for Clean Water, Parks and Coastal Protection/Yes on Prop. 84
13039 Ventura Blvd.
Studio City, CA 91604
(818) 784-1222
Fhutton@RedgateCommunications.com
www.Yeson84.com

CHỐNG

Thomas N. Hudson,
Executive Director
California Taxpayer Protection Committee
9971 Base Line Road
Elverta, CA 95626-9411
(916) 991-9300
info@protecttaxpayers.com
www.protecttaxpayers.com

DỰ LUẬT 85

Thời Gian Chờ Đợi và Thông Báo Cho Cha Mẹ Trước Khi Hủy Thai Của Trẻ Vị Thành Niên. Tu Chính Hiến Pháp Tiên Khởi.

TÓM LƯỢC

Do Các Chữ Ký Lập Kiến Nghị đưa vào Lá Phiếu

Tu Chính Hiến Pháp của California để cấm phá thai cho trẻ vị thành niên chưa có quyền tự lập trong vòng 48 giờ sau khi bác sĩ đã thông báo cho cha mẹ/người giám hộ của trẻ vị thành niên, ngoại trừ trong trường hợp khẩn cấp về y tế hoặc có giấy miễn của cha mẹ. Bắt buộc phải có những điều kiện về báo cáo. Cho phép đòi bồi thường bằng tiền bạc đối với những bác sĩ phạm pháp. Tác Động Tài Khóa: Chưa biết rõ mức tốn kém thực sự của tiểu bang là bao nhiêu có thể lên đến vài triệu mỹ kim hằng năm cho các chương trình dịch vụ y tế và xã hội, điều hành tòa án, và điều hành cơ quan y tế của tiểu bang.

LÁ PHIẾU CỦA QUÝ VỊ MANG Ý NGHĨA GÌ

THUẬN

Lá phiếu THUẬN cho dự luật này có nghĩa là: Hiến Pháp Tiểu Bang sẽ được thay đổi để đòi hỏi là bác sĩ phải thông báo, có một số trường hợp ngoại lệ, cho cha mẹ hoặc người giám hộ hợp pháp ít nhất là 48 giờ trước khi phá thai cho trẻ vị thành niên đang có thai.

CHỐNG

Lá phiếu CHỐNG dự luật này có nghĩa là: Vị thành niên sẽ tiếp tục được cung cấp dịch vụ phá thai như người lớn. Các bác sĩ phá thai cho vị thành niên không bị các điều kiện phải thông báo.

BIỆN LUẬN

ỦNG HỘ

CÁC BẬC CHA MẸ! Hiện nay bất cứ ai cũng có thể sắp xếp *phá thai bí mật* cho con gái vị thành niên của quý vị và quý vị không hề hay biết. Đừng để cho con gái quý vị phải chịu *các phương thức y khoa nguy hiểm* mà quý vị không biết. Hãy kiểm soát mạng sống và sức khỏe của con gái mình chứ đừng giao vào tay người lạ. *Hãy bỏ phiếu THUẬN cho 85.*

CHỐNG

Không có luật nào có thể bắt buộc thông báo trong gia đình. Các thiếu niên dễ bị nguy hiểm trong những nhà hành hạ, bạo động không thể nói chuyện với cha mẹ, không thể tự tìm cách sử dụng các tòa quá đông đúc, và có thể phải tìm nơi phá thai nguy hiểm, bất hợp pháp. Dự Luật 85 không ngăn chặn được những kẻ dụ dỗ, không bảo vệ được thiếu niên, và là bước đầu để hủy bỏ vụ *Roe* và cấm tất cả các trường hợp phá thai. Hãy bỏ phiếu CHỐNG.

MUỐN BIẾT THÊM CHI TIẾT

ỦNG HỘ

Paul E. Laubacher, R.N.
YES on 85/Parents' Right to Know and Child Protection
1703 India Street
San Diego, CA 92101
Toll-Free (866) 828-8355
Janet@YESon85.net
www.YESon85.net

CHỐNG

Steve Smith
NO on 85—for Real Teen Safety
555 Capitol Mall, Suite 510
Sacramento, CA 95814
(916) 669-4802
info@Noon85.com
www.Noon85.com

TÓM LƯỢC DỰ LUẬT ĐƯỢC ĐƯA VÀO LÁ PHIẾU ★★★

DỰ LUẬT 86

Thuế Thuốc Lá. Tu Chính Hiến Pháp và Đạo Luật Tiên Khởi.

TÓM LƯỢC

Do Các Chữ Ký Lập Kiến Nghị đưa vào Lá Phiếu

Áp đặt thêm $2.60 tiền thuế cho mỗi gói thuốc lá và gián tiếp tăng thuế trên các sản phẩm thuốc lá khác. Cung cấp tài trợ cho nhiều chương trình khác nhau về y tế, bảo hiểm sức khỏe trẻ em, và các chương trình liên quan đến thuốc lá. Tác Động Tài Khóa: Tăng thu nhập về thuế mặt hàng khoảng $2.1 tỷ mỗi năm bắt đầu từ năm 2007-08 cho những mục đích cụ thể được ghi rõ ở trên. Những phí tổn và tiết kiệm khác có thể là đáng kể cho các chính quyền tiểu bang và địa phương vì có những thay đổi trong chương trình.

LÁ PHIẾU CỦA QUÝ VỊ MANG Ý NGHĨA GÌ

THUẬN

Lá phiếu THUẬN cho dự luật này có nghĩa là: Thuế gián tiếp hiện hữu của tiểu bang trên thuốc lá và các sản phẩm thuốc lá khác sẽ tăng mỗi gói thêm $2.60 để tài trợ cho các chương trình y tế mới hoặc được mở rộng thêm, bảo hiểm sức khỏe trẻ em, và các chương trình liên quan đến thuốc lá. Các chương trình khác được tài trợ bằng thuế gián tiếp đánh trên thuốc lá sẽ tiếp tục.

CHỐNG

Lá phiếu CHỐNG dự luật này có nghĩa là: Thuế gián tiếp của tiểu bang đánh trên thuốc lá và các sản phẩm thuốc lá khác sẽ tiếp tục ở mức 87 xu một gói và tiếp tục được dùng cho các mục đích hiện hữu, kể cả các chương trình phát triển tuổi thơ và nhiều chương trình khác nhau liên quan đến sức khỏe và thuốc lá.

BIỆN LUẬN

ỦNG HỘ

Dự Luật 86 giảm bớt hút thuốc và cứu sinh mạng. Một cuộc nghiên cứu của Bộ Y Tế California nói rằng Dự Luật 86 sẽ giúp cho 700,000 trẻ không hút thuốc khi lớn lên và ngăn ngừa được 300,000 trường hợp tử vong liên quan đến hút thuốc. Cuộc nghiên cứu này cũng nói là Dự Luật 86 sẽ tiết kiệm hơn $16 TỶ phí tổn chăm sóc sức khỏe. Thuận cho 86.

CHỐNG

Dự Luật 86 thực ra là về việc các bệnh viện dùng Hiến Pháp và các đạo luật của chúng ta để bỏ hàng triệu bạc vào túi họ và các HMO qua việc tăng thuế $2.1 tỷ. Đoạn 9 còn đặc miễn cho các bệnh viện không chịu chi phối của các đạo luật chống kết hợp! Đây là một kỳ xổ số hỗn tạp khác—và không có bảo đảm tiền sẽ được chi tiêu như thế nào. Chống 86.

MUỐN BIẾT THÊM CHI TIẾT

ỦNG HỘ

Bob Pence
Coalition For A
Healthy California
1717 I Street
Sacramento, CA 95814
(916) 448-2720
info@healthycalifornia.com
www.yesprop86.com

CHỐNG

No on 86—Stop the
$2 Billion Tax Hike
3001 Douglas Blvd. #225
Roseville, CA 95661
(916) 218-6640
info@86facts.org
www.86facts.org

DỰ LUẬT 87

Năng Lượng Thay Thế. Nghiên Cứu, Sản Xuất, Những Động Cơ Thúc Đẩy. Thuế Trên Các Công Ty Dầu Tại California. Tu Chính Hiến Pháp và Đạo Luật Tiên Khởi.

TÓM LƯỢC

Do Các Chữ Ký Lập Kiến Nghị đưa vào Lá Phiếu

Thiết lập một chương trình $4 tỷ nhằm mục đích giảm bớt mức tiêu thụ bằng những động cơ thúc đẩy về năng lượng thay thế, giáo dục và huấn luyện. Được tài trợ bằng thuế đánh trên các công ty sản xuất dầu của California. Tác Động Tài Khóa: Số thu nhập thuế dầu của tiểu bang từ $225 triệu đến $485 triệu mỗi năm tổng cộng là $4 tỷ cho các chương trình về năng lượng thay thế. Mức cắt giảm thu nhập của tiểu bang và địa phương lên đến hàng chục triệu mỹ kim mỗi năm.

LÁ PHIẾU CỦA QUÝ VỊ MANG Ý NGHĨA GÌ

THUẬN

Lá phiếu THUẬN cho dự luật này có nghĩa là: Tiểu bang sẽ áp đặt một khoản thuế sản xuất dầu để dành $4 tỷ cho việc phát triển và quảng bá các kỹ thuật năng lượng thay thế và quảng bá giảm bớt mức dùng dầu hỏa.

CHỐNG

Lá phiếu CHỐNG dự luật này có nghĩa là: Tiểu bang sẽ không áp đặt một khoản thuế sản xuất dầu để tài trợ cho các hoạt động này.

BIỆN LUẬN

ỦNG HỘ

Hãy bỏ phiếu THUẬN cho Dự Luật 87 để bắt các công ty dầu hỏa phải đóng góp công bằng cho năng lượng sạch hơn, rẻ hơn. Các công ty dầu trả hàng tỷ bạc lệ phí khoan dầu tại Alaska và Texas—nhưng hầu như không trả gì cả tại California. Dự Luật 87 bắt các công ty dầu phải trả tiền và cấm chuyển phí tổn đó sang người tiêu thụ.

CHỐNG

$4 TỶ tăng thuế dầu hỏa! GIÁ XĂNG TĂNG THÊM. GUỒNG MÁY HÀNH CHÁNH KHỔNG LỒ. THIẾU TRÁCH NHIỆM. *Không có điều kiện bắt họ phải đem lại kết quả.* TƯỚC ĐI THU NHẬP cho TRƯỜNG HỌC. Chúng ta cần năng lượng khác, nhưng Dự Luật 87 *không* phải là cách đúng. Hội Người Dân Đóng Thuế CA, tiểu thương, lao động, cảnh sát, nhân viên cứu hỏa, nông gia, Hội Xe Hơi đều nói: Hãy bỏ phiếu CHỐNG.

MUỐN BIẾT THÊM CHI TIẾT

ỦNG HỘ

Yes on 87
Californians for
Clean Energy
6399 Wilshire Blvd.,
Suite 1010
Los Angeles, CA 90048
(323) 782-1045
info@yeson87.com
www.yeson87.com

CHỐNG

Californians Against
Higher Taxes—No on 87,
a coalition of taxpayers,
educators, schools, public
safety officials, businesses,
labor, energy producers,
agriculture, and seniors.
111 Anza Blvd., Suite 406
Burlingame, CA 94010
(650) 340-0262
info@NoOilTax.com
www.NoOilTax.com

DỰ LUẬT 88 Tài Trợ Giáo Dục. Thuế Lô Đất Bất Động Sản. Tu Chính Hiến Pháp và Đạo Luật Tiên Khởi.

TÓM LƯỢC

Do Các Chữ Ký Lập Kiến Nghị đưa vào Lá Phiếu

Đánh thuế $50 trên mỗi lô đất bất động sản để cung cấp thêm tài trợ cho trường công lập cho các lớp từ mẫu giáo đến lớp 12. Miễn thuế cho một số chủ nhà là người cao niên và bị khuyết tật. Miễn thuế cho một số chủ nhà là người cao niên và bị khuyết tật. Cách sử dụng các ngân khoản được hạn chế cho những mục đích cụ thể về giáo dục. Tác Động Tài Khóa: Mức thu nhập thuế lô đất của tiểu bang khoảng $450 triệu mỗi năm, được dành riêng cho các khu học chánh để thực hiện những chương trình giáo dục được quy định.

LÁ PHIẾU CỦA QUÝ VỊ MANG Ý NGHĨA GÌ

THUẬN

Lá phiếu THUẬN cho dự luật này có nghĩa là: Tiểu bang sẽ áp đặt một khoản thuế hàng năm là $50 trên đa số các lô đất tại California, và số tiền đó được dành cho các địa hạt học đường cho năm chương trình cụ thể K–12.

CHỐNG

Lá phiếu CHỐNG dự luật này có nghĩa là: Tiểu bang sẽ không áp đặt một khoản thuế hàng năm là $50 trên đa số các lô đất để gây thêm quỹ cho các chương trình giáo dục K–12.

BIỆN LUẬN

ỦNG HỘ

Dự Luật 88 sẽ cải tiến các trường của chúng ta. Luật này giúp các giáo viên bằng cách cung cấp ngân khoản trực tiếp cho các trường địa phương để giảm bớt sĩ số học sinh trong lớp và cung cấp sách giáo khoa và tài liệu học tập. Dự luật này đòi hỏi phải chịu trách nhiệm nghiêm ngặt và miễn thuế cho một số chủ nhà là người cao niên và bị khuyết tật. Giáo viên, thương nghiệp, và người dân đóng thuế đều đồng ý: THUẬN cho 88 cho sách Giáo Khoa, Lớp Học Ít Học Sinh Hơn, Trường Học Tốt Hơn.

CHỐNG

Lập Pháp Tiểu bang quyết định dùng tiền thuế của quý vị vào đâu. Những tầng lớp hành chánh mới được thành lập thật tốn kém. 95%+ các trường có thể KHÔNG BAO GIỜ nhận được cấp khoản cơ sở theo Dự Luật 88! Dự Luật 88 áp đặt một LOẠI THUẾ THỔ TRẠCH MỚI KHÔNG BAO GIỜ DỨT, mở rộng cửa cho VÔ SỐ các dự luật tăng thuế lô đất bất động sản. Dự Luật 88—CHỐNG!

MUỐN BIẾT THÊM CHI TIẾT

ỦNG HỘ

Yes on 88—Taxpayers for Better Schools and Smaller Classes
1107 9th Street
Sacramento, CA 95814
(916) 448-3868
VoteFor88@EdVoice.org
www.VoteFor88.org

CHỐNG

Californians Against the Statewide Parcel Property Tax
925 University Ave.
Sacramento, CA 95825
(916) 927-1512
info@NoProp88.com
www.NoProp88.com

DỰ LUẬT 89 Vận Động Chính Trị. Tài Trợ Công Cộng. Tăng Thuế Công Ty. Đóng Góp Vận Động và Giới Hạn Chi Dụng. Đạo Luật Tiên Khởi.

TÓM LƯỢC

Do Các Chữ Ký Lập Kiến Nghị đưa vào Lá Phiếu

Quy định rằng những ứng cử viên nào ứng cử vào chức vụ dân cử của tiểu bang có thể được tài trợ công để vận động bầu cử. Tăng thuế trên các công ty và các cơ sở tài chánh thêm 0.2 phần trăm để tài trợ cho chương trình. Áp đặt những giới hạn mới về mức đóng góp/chi dụng để vận động bầu cử. Tác Động Tài Khóa: Tăng số thu nhập (phần chính là nhờ tăng thuế trên các công ty và các cơ sở tài chánh) tổng cộng hơn $200 triệu mỗi năm để cung cấp tài trợ công cho các cuộc vận động bầu cử chính trị.

LÁ PHIẾU CỦA QUÝ VỊ MANG Ý NGHĨA GÌ

THUẬN

Lá phiếu THUẬN cho dự luật này có nghĩa là: Các ứng cử viên vào chức vụ tiểu bang có thể chọn cách nhận công quỹ để trả phí tổn vận động tranh cử nếu họ hội đủ một số điều kiện nào đó. Các ứng cử viên không nhận công quỹ sẽ phải chịu các mức giới hạn đóng góp thấp hơn hiện nay. Thuế suất đánh trên các công ty và cơ sở tài chánh sẽ tăng thêm để dùng công quỹ tài trợ cho các cuộc vận động chính trị.

CHỐNG

Lá phiếu CHỐNG dự luật này có nghĩa là: Các ứng cử viên vào chức vụ tiểu bang sẽ tiếp tục dùng tiền riêng đóng góp cho cuộc vận động tranh cử của họ theo những mức giới hạn đóng góp hiện nay. Thuế suất đánh trên các công ty và cơ sở tài chánh sẽ không thay đổi.

BIỆN LUẬN

ỦNG HỘ

Dự Luật 89 sẽ kềm chế nạn tham nhũng tại Sacramento và giảm bớt sức mạnh của các quyền lợi riêng và những người vận động chuyên nghiệp đối với chính quyền chúng ta. Luật này sẽ san bằng lợi thế và bảo đảm cho mỗi cuộc tuyển cử là về ý tưởng mới lạ, chứ không phải tiền. Luật này sẽ giúp người thường, như giáo viên, y tá và nhân viên cứu hỏa, tranh cử vào chức vụ công.

CHỐNG

Dự Luật 89 là biện pháp cải tổ giả tạo. Dự Luật 89 tăng thuế để các chính khách tài trợ cho các cuộc vận động chính trị và quảng cáo công kích cá nhân. Các quyền lợi riêng đứng đàng sau 89 soạn ra dự luật này để cho họ có được lợi thế bất công, giới hạn tiếng nói của các tiểu thương và tổ chức bất vụ lợi và tác hại người tiêu thụ. Luật này quá phức tạp và không thể có hiệu quả. Hãy bỏ phiếu Chống 89.

MUỐN BIẾT THÊM CHI TIẾT

ỦNG HỘ

Michael Lighty
Californians for Clean Elections, Yes on 89
2000 Franklin Street
Oakland, CA 94612
(800) 440-6877
info@yeson89.org
www.yeson89.org

CHỐNG

Californians to Stop 89
1415 L Street, Suite 1250
Sacramento, CA 95814
(916) 708-7824
info@noprop89.org
www.noprop89.org

TÓM LƯỢC DỰ LUẬT ĐƯỢC ĐƯA VÀO LÁ PHIẾU ★★★

DỰ LUẬT 90 Thu Mua, Kiểm Soát Tài Sản Tư Nhân Của Chính Quyền. Tu Chính Hiến Pháp Tiên Khởi.

TÓM LƯỢC

Do Các Chữ Ký Lập Kiến Nghị đưa vào Lá Phiếu

Ngăn chận chính quyền tiểu bang/địa phương không được phế bỏ hoặc gây thiệt hại cho bất động sản tư nhân để đề xướng những dự án hoặc cách sử dụng cá nhân khác. Giới hạn thẩm quyền của chính quyền để thông qua một số luật lệ/quy tắc về cách sử dụng đất, nhà ở, người tiêu thụ, môi sinh và nơi làm việc. Tác Động Tài Khóa: Phí tổn hằng năm của chính quyền tăng thêm để trả tiền cho chủ nhân các bất động sản vì những mất mát xảy ra cho bất động sản của họ liên quan đến các luật lệ và quy tắc mới, và thu mua bất động sản. Chưa biết rõ mức tốn kém này là bao nhiêu, nhưng có thể là đáng kể tính theo toàn tiểu bang.

LÁ PHIẾU CỦA QUÝ VỊ MANG Ý NGHĨA GÌ

THUẬN

Lá phiếu THUẬN cho dự luật này có nghĩa là: Các chính quyền tiểu bang và địa phương sẽ bị tăng thêm các điều kiện phải bồi thường cho chủ bất động sản về các thiệt hại kinh tế xảy ra cho bất động sản của họ liên quan đến các luật lệ và quy tắc mới. Ngoài ra, chính quyền sẽ bị hạn chế hơn khi trưng thu bất động sản tư cho các mục đích sử dụng công.

CHỐNG

Lá phiếu CHỐNG dự luật này có nghĩa là: Sẽ không có thay đổi về các điều kiện bắt buộc chính quyền về: (1) bồi thường thiệt hại kinh tế của bất động sản liên quan đến các luật lệ và quy tắc mới và (2) trưng thu bất động sản tư cho các mục đích công.

BIỆN LUẬN

ỦNG HỘ

Dự Luật 90 chặn đứng nạn lạm dụng quyền xung công tư sản và bảo vệ Giấc Mơ Hoa Kỳ—quyền căn bản của mỗi người Mỹ được sở hữu một căn nhà. Luật này không cho chính quyền trưng thu nhà hoặc bất động sản của quý vị nếu không có phép của quý vị để giao cho những nhà phát triển quyền thế muốn xây các trung tâm hoặc dự án thương mại.

CHỐNG

Dự Luật 90 là bẫy lừa gạt và gây tốn kém cho người dân đóng thuế. Luật này sẽ đưa đến những loại kiện mới gây tốn kém hàng tỷ bạc mỗi năm cho người dân đóng thuế. Luật này chống người dân đóng thuế và chống người có nhà. Hãy cùng tham gia với người dân đóng thuế, các tổ chức của người có nhà, cảnh sát, nhân viên cứu hỏa, và thương nghiệp. Hãy bỏ phiếu CHỐNG 90.

MUỐN BIẾT THÊM CHI TIẾT

ỦNG HỘ

California Protect our Homes Coalition
2443 Fair Oaks Blvd., Suite 191
Sacramento, CA 95825
(916) 924-7501
info@90yes.com
www.90yes.com

CHỐNG

No on 90, Californians Against the Taxpayer Trap
1121 L Street #803
Sacramento, CA 95814
info@noprop90.com
www.NoProp90.com

ĐỊNH NGHĨA CÁC DỰ LUẬT ĐƯA VÀO LÁ PHIẾU ★★★

Dự Luật Công Khố Phiếu của Lập Pháp

Bất cứ dự luật nào nhằm phát hành công khố phiếu mang trách nhiệm tổng quát đều phải được mỗi viện Lập Pháp thông qua với hai phần ba phiếu thuận, được Thống Đốc ký, và có đa số phiếu thuận của người dân thì mới được ban hành thành luật. Bất cứ khi nào một dự luật công khố phiếu được đưa vào lá phiếu toàn tiểu bang, tập hướng dẫn bầu cử phải kèm theo phần tổng quan về nợ công khố phiếu của California.

Tu Chính Hiến Pháp của Lập Pháp

Bất cứ khi nào Lập Pháp đề nghị tu chính Hiến Pháp California, khoản tu chính này được gọi là tu chính hiến pháp của lập pháp. Dự luật này phải được Thượng Viện và Hạ Viện Tiểu Bang thông qua với hai phần ba phiếu thuận thì mới được đưa vào lá phiếu. Khoản tu chính hiến pháp của lập pháp không cần phải có chữ ký của Thống Đốc. Loại tu chính này chỉ cần có đa số phiếu thuận của người dân là được ban hành.

Tu Chính Tiên Khởi của Lập Pháp

Bất cứ khi nào Lập Pháp đề nghị tu chính một đạo luật trước đây được ban hành qua tiến trình tiên khởi, Lập Pháp phải đưa khoản tu chính đó ra trước cử tri để xin thông qua. Lập Pháp có thể tu chính các dự luật tiên khởi được thông qua trước đây nếu dự luật đó cho phép lập pháp tu chính hoặc hủy bỏ mà không cần phải được cử tri chấp thuận. Loại tu chính này chỉ cần đa số phiếu thuận của người dân là được ban hành.

Dự Luật Tiên Khởi

Thường được gọi là "dân chủ trực tiếp," tiến trình tiên khởi là quyền của người dân được đưa các dự luật vào lá phiếu. Các dự luật này có thể lập ra hoặc thay đổi các đạo luật (bao gồm công khố phiếu mang trách nhiệm tổng quát) và tu chính Hiến Pháp California. Nếu dự luật tiên khởi đề nghị tu chính một đạo luật của California, phải thu thập đủ số chữ ký của cử tri ghi danh bằng 5% số phiếu bầu cho tất cả các ứng cử viên vào chức vụ Thống Đốc trong kỳ bầu thống đốc trước. Nếu dự luật tiên khởi đề nghị tu chính Hiến Pháp California, thì số chữ ký của cử tri ghi danh phải bằng 8% số phiếu bầu cho tất cả các ứng cử viên vào chức vụ Thống Đốc trong kỳ bầu thống đốc trước. Một dự luật tiên khởi chỉ cần được đa số phiếu thuận của người dân là được ban hành.

Trưng Cầu Dân Ý

Trưng cầu dân ý là quyền của người dân được phê chuẩn hoặc bác bỏ các đạo luật được Lập Pháp thông qua. Tuy nhiên, không thể dùng tiến trình trưng cầu dân ý để phê chuẩn hoặc bác bỏ các dự luật hoặc đạo luật khẩn cấp nhằm tổ chức bầu cử hoặc áp đặt thuế hoặc phân bổ cho các chi phí hiện thời của tiểu bang. Cử tri muốn ngăn chận thực thi một đạo luật được lập pháp thông qua phải thu thập đủ số chữ ký của cử tri ghi danh bằng 5% số phiếu bầu cho tất cả các ứng cử viên vào chức vụ Thống Đốc trong kỳ bầu thống đốc trước trong vòng 90 ngày sau khi ban hành dự luật. Sau khi được đưa vào lá phiếu, đạo luật đó sẽ bị đánh bại nếu cử tri bỏ phiếu CHỐNG nhiều hơn phiếu THUẬN cho vấn đề được trưng cầu dân ý.

DỰ LUẬT 1A — BẢO VỆ TÀI TRỢ CHUYÊN CHỞ. TU CHÍNH HIẾN PHÁP CỦA LẬP PHÁP.

Danh Xưng Chính Thức và Tóm Lược ★★★ — **Do Bộ Trưởng Tư Pháp Soạn Thảo**

BẢO VỆ TÀI TRỢ CHUYÊN CHỞ. TU CHÍNH HIẾN PHÁP CỦA LẬP PHÁP.

- Bảo vệ việc tài trợ chuyên chở cho những dự án giải tỏa tình trạng ứ đọng xe cộ, cải tiến an toàn, và các đường phố và đường lộ địa phương.
- Cấm không được sử dụng thuế mua bán của tiểu bang đối với xăng chạy xe cho bất cứ một mục đích nào ngoài mục đích để cải tiến chuyên chở.
- Chỉ cho phép vay những ngân khoản này trong trường hợp khó khăn nghiêm trọng về tài khóa của tiểu bang. Đòi hỏi các khoản vay từ tiền thuế mua bán của tiểu bang đối với xăng chạy xe phải được thanh toán xong trong vòng ba năm. Hạn chế các khoản vay tối đa là hai lần trong khoảng thời gian 10 năm.

Tóm Lược của Phân Tích Viên Lập Pháp Về Ước Tính Tác Động Tài Khóa Thực Sự Đối Với Chính Quyền Tiểu Bang và Địa Phương:

- Không bị ảnh hưởng trực tiếp về mức thu nhập hoặc tốn kém. Gia tăng mức ổn định tài trợ cho những cách sử dụng về chuyên chở của tiểu bang và địa phương trong năm 2007 và sau đó; giảm bớt phần nào thẩm quyền của tiểu bang trong việc sử dụng ngân quỹ này cho những ưu tiên khác, không phải cho mục đích chuyên chở.

SỐ PHIẾU SAU CÙNG CỦA LẬP PHÁP VỀ SCA 7 (DỰ LUẬT 1A)

Thượng Viện:	Thuận 38	Chống 0
Hạ Viện:	Thuận 58	Chống 11

PHÂN TÍCH CỦA PHÂN TÍCH VIÊN LẬP PHÁP

SƠ LƯỢC

California chi dụng khoảng $20 tỷ trong một năm để bảo trì, điều hành và cải tiến các xa lộ, đường phố và đường lộ, các hệ thống xe chạy trên đường sắt và đưa đón hành khách. Khoảng một nửa số tài trợ đến từ các nguồn khác nhau tại địa phương, gồm cả thuế mua bán và thuế bất động sản, cũng như lệ phí chuyên chở. Phần còn lại đến từ các cấp tiểu bang và liên bang, phần lớn từ thuế xăng dầu và nhiên liệu điêzen, và lệ phí tính theo trọng lượng của xe tải.

Hiện nay, tiểu bang thu hai loại thuế đối với nhiên liệu chạy xe:

- Một khoản thuế mặt hàng là 18 xu cho mỗi galông xăng dầu và nhiên liệu điêzen. (Thuế này thường được gọi là thuế xăng.)
- Một khoản thuế 6 phần trăm của tiểu bang đánh trên việc mua bán xăng dầu và nhiên liệu điêzen ("thuế mua bán").

Thuế Xăng. Số thu nhập từ thuế mặt hàng của tiểu bang đối với xăng dầu và nhiên liệu điêzen được sử dụng trên công lộ có tổng số khoảng $3.4 tỷ mỗi năm. Hiến Pháp của Tiểu Bang hạn chế việc sử dụng những khoản thu nhập này cho những mục đích nhất định về chuyên chở. Những mục đích này bao gồm xây cất, bảo trì, và điều hành các đường phố công cộng và

★ ★ ★ PHÂN TÍCH CỦA PHÂN TÍCH VIÊN LẬP PHÁP (TIẾP THEO)

xa lộ, thu mua quyền qua lại và xây cất các hệ thống chuyên chở công cộng, cũng như giảm thiểu tối đa ảnh hưởng của những cơ sở này đối với môi sinh.

Thuế Mua Bán: Thuế mua bán của tiểu bang trên xăng dầu và nhiên liệu điêzen hiện đem lại khoảng $2 tỷ trong một năm. Trước năm 2002, phần lớn số thu nhập từ thuế mua bán của tiểu bang đánh trên xăng dầu đều không được sử dụng cho những mục đích chuyên chở. Thay vào đó, những khoản thu nhập này được sử dụng cho nhiều mục đích tổng quát khác nhau gồm cả các dịch vụ giáo dục, y tế, xã hội, và cải huấn. Dự Luật 42, được cử tri phê chuẩn năm 2002, đã tu chính Hiến Pháp Tiểu Bang để dành riêng phần lớn số thu nhập từ thuế mua bán đánh trên xăng dầu cho những mục đích chuyên chở. Một cách cụ thể, Dự Luật 42 bắt buộc rằng những khoản thu nhập nào vốn trước kia được cho vào Quỹ Tổng Quát đều phải được chuyển vào Quỹ Đầu Tư Chuyên Chở để đem lại những cải tiến cho xa lộ, đường phố và đường lộ, và các hệ thống chuyên chở. Tuy nhiên, Dự Luật 42 cho phép tạm ngưng việc chuyển tiền này khi tiểu bang đối diện với những khó khăn về tài khóa. Dự Luật 42 không nói gì về việc các khoản tiền chuyển giao bị tạm ngưng đó có được trả lại cho mục đích chuyên chở hay không.

Từ năm 2002 đến nay, tiểu bang đã tạm ngưng việc chuyển tiền của Dự Luật 42 hai lần vì tình trạng tài khóa của tiểu bang. Vào năm 2003-04, việc chuyển tiền này bị tạm ngưng một phần, và vào năm 2004-05, trọn số tiền chuyển giao đã bị tạm ngưng. Luật hiện hành đòi hỏi rằng những khoản tiền bị tạm ngưng này, với lãi suất, phải được hoàn lại cho mục đích chuyên chở vào những năm 2008-09 và 2007-08, theo thứ tự đó.

ĐỀ NGHỊ

Dự luật này tu chính Hiến Pháp Tiểu Bang để hạn chế thêm những điều kiện để theo đó Dự việc chuyển giao số thu nhập thuế mua bán xăng dầu cho các mục đích chuyên chở của Dự Luật 42 có thể bị tạm ngưng. Một cách cụ thể, dự luật đòi hỏi các khoản tiền tạm ngưng của Dự Luật 42 phải được xem là tiền cho Quỹ Tổng Quát vay và phải được hoàn trả toàn bộ, gồm cả tiền lãi, trong vòng 3 năm sau khi tạm ngưng. Hơn nữa, dự luật chỉ cho phép tạm ngưng hai lần trong mười năm tài khóa liên tiếp. Không được tạm ngưng trừ khi những lần tạm ngưng trước đó (ngoại trừ những lần đã xảy ra trước năm 2007-08) đã được hoàn trả toàn bộ.

Ngoài ra, dự luật cũng đưa ra một lịch trình mới để hoàn trả cho những lần tạm ngưng của Dự Luật 42 đã xảy ra vào những năm 2003-04 và 2004-05. Một cách cụ thể, số tiền bị tạm ngưng phải được hoàn trả và dành riêng cho những mục đích chuyên chở trễ nhất là ngày 30 Tháng Sáu, 2016, với mức hoàn trả tối thiểu hằng năm được quy định rõ.

TÁC ĐỘNG TÀI KHÓA

Dự luật này sẽ không có ảnh hưởng trực tiếp nào đối với thu nhập hoặc phí tổn. Khi giới hạn mức độ thường xuyên và những điều kiện để dựa vào đó các cuộc chuyển tiền theo Dự Luật 42 có thể được tạm ngưng trong một khoảng thời gian mười năm, dự luật sẽ khiến cho việc sử dụng tiền thu nhập thuế mua bán xăng dầu theo Dự Luật 42 cho các mục đích không phải là chuyên chở sẽ khó khăn hơn khi tiểu bang gặp phải những khó khăn về tài khóa. Kết quả là, dự luật sẽ tăng thêm sự ổn định về tài trợ cho mục đích chuyên chở của tiểu bang và địa phương trong năm 2007 và sau đó. Tuy nhiên, thẩm quyền của tiểu bang trong việc điều động những ngân quỹ có sẵn để đáp ứng những ưu tiên khác không phải là chuyên chở trong trường hợp tiểu bang gặp khó khăn về tài khóa sẽ bị giảm bớt phần nào.

Muốn xem nội dung của Dự Luật 1A xin xem trang 114.

DỰ LUẬT 1A BẢO VỆ TÀI TRỢ CHUYÊN CHỞ. TU CHÍNH HIẾN PHÁP CỦA LẬP PHÁP. ★ ★ ★

1A

BIỆN LUẬN ỦNG HỘ DỰ LUẬT 1A

THUẬN CHO DỰ LUẬT 1A: DÙNG THUẾ XĂNG HIỆN HỮU CHO CÁC DỰ ÁN ĐƯỜNG XÁ VÀ CHUYÊN CHỞ

Vào năm 2002, cử tri California đã dành ưu tiên cho đường xá tại California bằng cách chấp thuận Dự Luật 42. Cử tri nói rằng họ muốn chi tiêu tiền thuế xăng để cải tiến đường xá và xa lộ cho an toàn hơn và đỡ kẹt xe hơn. Nhưng có khe hở trong luật này đã giúp cho các chính khách dễ dàng—quá dễ—dùng các ngân khoản này cho các mục đích khác. Trong ba năm qua, gần $2.5 tỷ đã bị lấy ra khỏi các dự án đường xá và xa lộ—khiến các dự án an toàn và giải tỏa kẹt xe thiết yếu bị ngưng trệ.

THUẬN CHO 1A CHẶN ĐỨNG TÌNH TRẠNG SỬ DỤNG CÁC KHOẢN THUẾ XĂNG HIỆN HỮU CỦA CHÚNG TA CHO CÁC DỰ ÁN KHÁC

Dự Luật 1A đóng các khe hở trong luật này và bảo đảm là các khoản thuế xăng quý vị *đã* đóng chỉ được dùng cho các dự án chuyên chở đem lợi ích cho 20 triệu người lái xe tại California.

THUẬN CHO 1A ĐỂ XÂY ĐƯỜNG XÁ VÀ XA LỘ MỚI

California hiện nay có đường xá kẹt xe nhất trên toàn quốc và đường xá và xa lộ của chúng ta bị hư hỏng nhiều. Những người lái xe mỗi năm chi tiêu thêm $20.7 tỷ vì tốn thêm nhiên liệu và 500,000 giờ bị kẹt xe hàng ngày trên những con đường tắc nghẽn. Dự Luật 1A bảo đảm có nguồn tài trợ lâu dài để thực hiện các dự án cải tiến cần thiết về chuyên chở, giúp các kỹ sư:

- Cải tiến an toàn xe cộ
- Sửa chữa những đoạn nguy hiểm nhất trên các xa lộ tiểu bang
- Giảm bớt tình trạng kẹt xe trên các xa lộ chính
- Mở rộng thêm các xa lộ để tránh những chỗ bị tắc nghẽn giao thông
- Hoàn tất hệ thống những lằn xe carpool
- Sửa chữa những đường lớn và nhỏ bị bỏ bê
- Cải tiến phương tiện chuyên chở công cộng

THUẬN CHO 1A CÓ NGHĨA LÀ MỘT NỀN KINH TẾ VỮNG MẠNH HƠN

Nền kinh tế của California dựa vào một hệ thống chuyên chở ưu hạng (mà chúng ta đã từng có). Nếu không đặt nặng vào việc cải tiến hạ tầng cơ sở của chúng ta để di chuyển người và hàng hóa trong tiểu bang, tương lai kinh tế của chúng ta sẽ bị tác hại.

THUẬN CHO 1A: MỘT PHẦN CỦA KẾ HOẠCH DÀI HẠN ĐỂ TÁI THIẾT CALIFORNIA

Dự Luật 1A là một phần của Kế Hoạch Tái Thiết California, kế hoạch hạ tầng cơ sở toàn diện trong 40 năm nay. Kế hoạch này dùng tiền thuế chúng ta đã trả để xây cất đường xá, nhà ở, trường học, và các hệ thống nước cần thiết để hỗ trợ nền kinh tế và phẩm chất cuộc sống của chúng ta về lâu về dài.

TÁI THIẾT CALIFORNIA: THUẬN CHO 1A, 1B, 1C, 1D, và 1E

Dân số California sẽ lên đến 50 triệu trong 20 năm tới—gấp đôi khả năng thiết kế hạ tầng cơ sở hiện nay của chúng ta—và không thể tái thiết nhanh chóng. Vì thế chúng ta phải bắt đầu từ bây giờ.

Muốn biết thêm về lợi ích của kế hoạch hạ tầng cơ sở này cho quý vị và cộng đồng quý vị, hãy xem trong *www.ReadForYourself.org.*

THUẬN CHO 1A: BẢO ĐẢM TIỀN THUẾ XĂNG HIỆN HỮU CỦA CHÚNG TA ĐƯỢC DÙNG ĐỂ CẢI TIẾN ĐƯỜNG XÁ, XA LỘ VÀ CÁC HỆ THỐNG CHUYÊN CHỞ CÔNG CỘNG CỦA CALIFORNIA

THOMAS V. McKERNAN, Chủ Tịch
Hội Xe của Nam California (AAA)
MICHAEL BROWN, Ủy Viên
Sở Tuần Tra Xa Lộ California
MARIAN BERGESON, Chủ Tịch
Hội Đồng Chuyên Chở California

BÁC BỎ BIỆN LUẬN ỦNG HỘ DỰ LUẬT 1A

Các trường học và đại học công lập ưu tú đã giúp cho California nổi tiếng là "Tiểu Bang Vàng." Giáo dục là động cơ thúc đẩy nền kinh tế California.

Dự Luật 1A rút Giáo Dục ra khỏi ưu tiên ngân sách hàng đầu!

Người dân đã thông qua Dự Luật 42 với những trường hợp ngoại lệ cho những thời điểm ngặt nghèo. *Hiện nay luật này đòi hỏi phải có 2/3 phiếu thuận của Lập Pháp và Thống Đốc đồng ý* mới được vay tiền thuế xăng.

Một số người nói rằng $2.5 tỷ đã bị "lấy bớt đi" từ tiền thuế xăng. Số tiền vay này đang được trả lại *kèm với tiền lời. Và, "Kế Hoạch Tái Thiết California" sẽ không bị ảnh hưởng nếu Dự Luật 1A bị thất bại.*

Quý vị phải *Bỏ Phiếu "CHỐNG" Dự Luật 1A* trừ khi quý vị tin rằng sẽ không bao giờ bị khủng hoảng kinh tế nữa tại California.

Quý vị phải *Bỏ Phiếu "CHỐNG" Dự Luật 1A* trừ khi quý vị tin rằng sẽ không bao giờ có động đất lớn, lũ lụt, vỡ đê, hoặc hỏa hoạn tại California nữa khiến cần phải đáp ứng nhanh chóng để cứu mạng và tài sản.

Quý vị phải *Bỏ Phiếu "CHỐNG" Dự Luật 1A* trừ khi quý vị nghĩ rằng những phòng cấp cứu, bệnh viện, và trung tâm chấn thương sẽ không bao giờ cần được ưu tiên tài trợ nữa.

Và, quý vị phải *Bỏ Phiếu "CHỐNG" Dự Luật 1A* trừ khi quý vị nghĩ rằng nên *bớt lại $2 tỷ* trong số bảo đảm tài trợ tối thiểu cho các trường K–12 của chúng ta và tiếp tục *tăng lệ phí sinh viên* tại các trường cao đẳng và đại học của tiểu bang chúng ta. *Những khoản cắt giảm tài trợ giáo dục này ắt đã còn nhiều hơn nữa nếu Dự Luật 1A đã có hiệu lực.*

Cho con em chúng ta, cho nền kinh tế của chúng ta, và để bảo đảm là chúng ta có thể tiếp tục đối phó sau khi xảy ra tai họa, *Hãy bỏ phiếu "CHỐNG" Dự Luật 1A.*

JACKIE GOLDBERG, Chủ Tịch
Ủy Ban Giáo Dục Hạ Viện

BIỆN LUẬN CHỐNG LẠI DỰ LUẬT 1A

Khi xảy ra kỳ khủng hoảng kinh tế lần tới, Lập Pháp và Thống Đốc phải có thể lập ưu tiên cho cả những khoản cắt giảm và chi tiêu.

Dự Luật 1A sẽ đưa thêm ngân sách của California vào "hệ thống điều khiển tự động." Điều này có nghĩa là Thống Đốc và Lập Pháp sẽ không thể lập ưu tiên. Nếu các quỹ giáo dục, chăm sóc sức khỏe, an toàn công cộng, hoặc giữ trẻ cần tiền, trong bất cứ thời kỳ khủng hoảng nào, *ưu tiên trước hết* của tiền thuế xăng sẽ là ổ gà và xa lộ. Xa lộ và ổ gà rất quan trọng. Nhưng trong lá phiếu này, Dự Luật 1B sẽ cung cấp gần $20 tỷ mỹ kim cho Chuyên Chở.

Dự Luật 42 năm 2002 đã có những khoản bảo vệ vững chắc cho các quỹ xa lộ và ổ gà. *Chỉ* có thể vay tiền nếu có *2/3* phiếu thuận của lưỡng viện và *Thống Đốc* ký ban hành. Số tiền vay này phải được trả lại cùng với tiền lời của trọn thời gian vay. Dự Luật 1A xiết chặt thêm các khoản hạn chế này, khiến hầu như không thể vay được.

Mọi người xem ra đều đồng ý là tại California ưu tiên cao nhất của chúng ta là Giáo Dục Công! Nhưng, nếu Dự Luật 1A được chấp thuận thì sẽ không như vậy nữa. Chúng ta chỉ cần nhìn vào lịch sử mới đây để hiểu tác động của Dự Luật 1A.

Vào năm 2003–04, Lập Pháp và Thống Đốc đã vay $868 triệu từ số thu nhập thuế bán hàng đánh trên xăng. Và đến năm 2004-05, chúng ta lại mượn $1.258 tỷ nữa cũng từ quỹ đó. Nếu không có khả năng vay tiền nội bộ, các chọn lựa ắt đã phải là vay từ Wall Street, cắt giảm nhiều ngân sách sức khỏe và giáo dục, hoặc tăng thuế.

Ngay cả khi vay khoảng $2 tỷ từ quỹ thuế xăng, các trường K–12 vẫn bị cắt bớt khoảng $2 tỷ trong số được bảo đảm. Chúng ta cũng đã cắt ngân khoản cho sách giáo khoa và bảo trì phòng học và các tòa nhà trường học. Sinh viên trường cao đẳng cộng đồng bị tăng lệ phí hơn gấp đôi, từ $11 mỗi đơn vị lên $26 mỗi đơn vị, và do đó mà hàng trăm ngàn sinh viên trường cao đẳng cộng đồng đã phải bỏ học. Sinh viên Viện Đại Học California và Viện Đại Học Tiểu Bang California bị tăng lệ phí học cấp cử nhân 30% trong ba năm.

Chúng ta chưa trả lại khoản cắt giảm $2 tỷ trong ngân sách giáo dục K–12 trong năm 2004–05. Và, nếu Dự Luật 1A đã có hiệu lực, khoản cắt giảm giáo dục K–12 có thể đã phải đến $4 tỷ!

Trong những năm yếu kém, Lập Pháp và Thống Đốc cần có khả năng linh động để tạm thời chuyển ngân hầu bảo đảm cho ngân sách giáo dục có được khoản bảo đảm tối thiểu. Lập Pháp và Thống Đốc phải có thể lập ưu tiên khi cần. Nếu xảy ra động đất, lụt lội, hoặc cháy lớn, hoặc các các trung tâm chấn thương và phòng cấp cứu vẫn tiếp tục phải đóng cửa, chúng ta cần có thể giải quyết các trường hợp khẩn cấp đó. Đừng trói tay những người có nhiệm vụ phản ảnh các ưu tiên của quý vị trong ngân sách Tiểu Bang. HÃY BỎ PHIẾU "CHỐNG" DỰ LUẬT 1A!

JACKIE GOLDBERG, Chủ Tịch
Ủy Ban Giáo Dục Hạ Viện

BÁC BỎ BIỆN LUẬN CHỐNG LẠI DỰ LUẬT 1A

Dự Luật 1A là giữ nguyên ý muốn của cử tri và lập ưu tiên. Trong năm 2002, gần 70% cử tri đã chấp thuận một dự luật theo đó phải dành tiền thuế xăng của chúng ta cho việc cải tiến chuyên chở. Cử tri đã nói rằng phải dành ưu tiên cho việc xây cất đường mới, giải tỏa kẹt xe, và cải tiến an toàn xa lộ.

Tiếc thay, như những người chống đối đã vạch ra, các chính khách đã lợi dụng một khe hở trong luật đó. Họ đã chuyển gần $2.5 tỷ tiền thuế xăng dành cho chuyên chở để chi tiêu vào các chương trình khác. Vì thế, hệ thống chuyên chở của chúng ta bị xao lãng nghiêm trọng và các dự án giải tỏa kẹt xe, an toàn xa lộ, và sửa chữa đường xá càng ngày càng ứ đọng.

ĐÃ ĐẾN LÚC DUY TRÌ Ý MUỐN CỦA CỬ TRI VÀ ĐÓNG KHE HỞ THUẾ XĂNG ĐÓ MỘT LẦN CHO XONG.

THUẬN CHO 1A chỉ bảo đảm là tiền thuế xăng chúng ta đóng tại trạm xăng thực sự được dùng để xây đường mới và cải tiến hệ thống chuyên chở của chúng ta.

Dự Luật 1A *sẽ không* giảm bớt tài trợ cho giáo dục hoặc bất cứ chương trình nào của tiểu bang. Tài trợ giáo dục được hiến pháp bảo vệ và Dự Luật 1A không thay đổi được.

- Vì thế mà các nhà giáo dục, các tổ chức hàng đầu của người dân đóng thuế, môi trường, thương nghiệp, và an toàn công cộng yểm trợ Dự Luật 1A.

Dự Luật 1A là một phần của Kế Hoạch Tái Thiết California, kế hoạch hạ tầng cơ sở toàn diện đầu tiên trong 40 năm.

HÃY BỎ PHIẾU THUẬN CHO 1A. Bảo đảm tiền thuế xăng của chúng ta được dùng cho các hệ thống đường xá, xa lộ, và chuyên chở công cộng.

STEVE KRULL, Chủ Tịch
Hội Tư Lệnh Cảnh Sát California
MARK WATTS, Giám Đốc Điều Hành Tạm Thời
Transportation California
ALLAN ZAREMBERG, Chủ Tịch
Phòng Thương Mại California

DỰ LUẬT 1B

ĐẠO LUẬT CÔNG KHỐ PHIẾU NĂM 2006 VỀ AN TOÀN XA LỘ, GIẢM BỚT LƯU THÔNG, PHẨM CHẤT KHÔNG KHÍ, VÀ AN NINH BẾN CẢNG.

Danh Xưng Chính Thức và Tóm Lược ★★★ **Do Bộ Trưởng Tư Pháp Soạn Thảo**

1B

ĐẠO LUẬT CÔNG KHỐ PHIẾU NĂM 2006 VỀ AN TOÀN XA LỘ, GIẢM BỚT LƯU THÔNG, PHẨM CHẤT KHÔNG KHÍ, VÀ AN NINH BẾN CẢNG.

- Thực hiện những cải tiến và sửa chữa cho xa lộ tiểu bang; nâng cấp các xa lộ để giảm bớt tình trạng xe cộ ứ đọng; sửa chữa các đường phố và đường lộ địa phương; nâng cấp các xa lộ dọc theo những tuyến đường chuyên chở chính.
- Cải tiến an toàn chống địa chấn cho những cây cầu ở địa phương.
- Mở rộng hệ thống chuyên chở công cộng.
- Giúp hoàn tất hệ thống các lằn xe carpool của tiểu bang.
- Giảm bớt ô nhiễm không khí.
- Cải tiến an ninh chống khủng bố tại các bến cảng chuyên chở hàng hóa.
- Quy định việc phát hành công khố phiếu tối đa là mười chín tỷ chín trăm hai mươi lăm triệu mỹ kim ($19,925,000,000).
- Phân bổ tiền từ Quỹ Tổng Quát để trả dứt nợ công khố phiếu.

Tóm Lược của Phân Tích Viên Lập Pháp Về Ước Tính Tác Động Tài Khóa Thực Sự Đối Với Chính Quyền Tiểu Bang và Địa Phương:

- Phí tổn của tiểu bang là khoảng $38.9 tỷ trong 30 năm để thanh toán cả phí tổn về vốn ($19.9 tỷ) lẫn tiền lời ($19.0 tỷ) của công khố phiếu này. Tiền phải trả là khoảng $1.3 tỷ mỗi năm.
- Chưa biết rõ mức tốn kém thêm cho tiểu bang và chính quyền địa phương là bao nhiêu để điều hành và duy trì hạ tầng cơ sở về chuyên chở (chẳng hạn như đường xá, cầu, và xe bus và xe điện) được tài trợ bằng công khố phiếu. Một phần của những phí tổn này sẽ được bù lại bằng số thu nhập được tạo ra bởi những cải tiến, như lộ phí và thuế cầu đường.

SỐ PHIẾU BẦU SAU CÙNG CỦA LẬP PHÁP CHO SB 1266 (DỰ LUẬT 1B)

Thượng Viện:	Thuận 37	Chống 1
Hạ Viện:	Thuận 61	Chống 10

PHÂN TÍCH CỦA PHÂN TÍCH VIÊN LẬP PHÁP

SƠ LƯỢC

California chi dụng khoảng $20 tỷ một năm từ ngân quỹ phối hợp của tiểu bang, liên bang, và địa phương để bảo trì, điều hành, và cải tiến các xa lộ, đường phố và đường lộ, xe điện chở hành khách, và các hệ thống chuyên chở công cộng. Những khoản chi dụng này phần chính là được tài trợ trên căn bản làm đến đâu trả tiền đến đó từ tiền thuế và lệ phí sử dụng.

Có hai nguồn thuế chính của tiểu bang để tài trợ cho các chương trình chuyên chở của tiểu bang. Thứ nhất, thuế mặt hàng 18 xu mỗi galông của tiểu bang đánh trên xăng dầu và nhiên liệu điêzen (thường được gọi là thuế xăng) đem lại khoảng $3.4 tỷ mỗi năm. Thứ nhì, số thu thuế mua bán của tiểu bang đánh trên xăng dầu và nhiên liệu điêzen đem lại khoảng $2 tỷ trong một năm. Ngoài ra, tiểu bang cũng áp đặt lệ phí cân nặng trên các loại xe thương mại (xe tải), và đem lại

★ ★ ★ PHÂN TÍCH CỦA PHÂN TÍCH VIÊN LẬP PHÁP (TIẾP THEO)

khoảng $900 triệu một năm. Nói chung, những khoản thu nhập này phải được sử dụng cho những mục đích chuyên chở cụ thể, gồm cả để cải tiến các xa lộ, đường phố và đường lộ, xe điện chở hành khách, và các hệ thống chuyên chở công cộng. Những ngân quỹ này cũng có thể được sử dụng để giảm bớt tác động về môi sinh của nhiều dự án chuyên chở khác nhau. Theo những điều kiện được quy định, các khoản thu nhập này có thể được cho vay hoặc sử dụng cho các mục đích chuyên chở.

Từ năm 1990 đến nay, cử tri đã phê chuẩn khoảng $5 tỷ công khố phiếu mang trách nhiệm tổng quát để tài trợ cho chuyên chở. Những số tiền bán công khố phiếu này phần chính đã được dành riêng để cải tiến xe điện chở hành khách và hệ thống chuyên chở công cộng, cũng như để tái trang bị các xa lộ và cầu cống để giữ an toàn chống động đất. Tính đến Tháng Sáu 2006, tất cả là khoảng $355 triệu của số công khố phiếu được phép bán ra đã được chi dụng cho các dự án.

Ngoài tài trợ của tiểu bang, hệ thống chuyên chở của California cũng nhận được tiền của liên bang và địa phương. Tiểu bang nhận được khoảng $4.5 tỷ một năm từ tiền thu thuế xăng dầu và nhiên liệu điêzen của liên bang cho các mục đích khác nhau về chuyên chở. Tính chung, các chính quyền địa phương đầu tư khoảng $9.5 tỷ mỗi năm vào các xa lộ, đường phố và đường lộ, xe điện chở hành khách, và các hệ thống chuyên chở công cộng của California. Nguồn tài trợ này phần chính đến từ nhiều loại thuế mua bán và thuế bất động sản địa phương, cũng như lệ phí chuyên chở công cộng. Các chính quyền địa phương cũng đã phát hành công khố phiếu được bảo đảm phần chính là nhờ tiền thu thuế mua bán địa phương để tài trợ cho các dự án chuyên chở.

ĐỀ NGHỊ

Dự luật này cho phép tiểu bang bán khoảng $20 tỷ công khố phiếu mang trách nhiệm tổng quát để tài trợ cho các dự án chuyên chở để giải tỏa tình trạng xe cộ ứ đọng, cải tiến chuyển vận hàng hóa, cải tiến phẩm chất không khí, và nâng cao an toàn và an ninh cho hệ thống chuyên chở. (Xem "Tổng Quan về Nợ Công Khố Phiếu của Tiểu Bang" ở trang 96 để biết các chi tiết căn bản về công khố phiếu mang trách nhiệm tổng quát của tiểu bang.)

Hình 1 (xem trang kế tiếp) tóm lược các mục đích để sử dụng tiền bán công khố phiếu. Tiền bán công khố phiếu sẽ được dành sẵn cho các cơ quan khác nhau của tiểu bang sử dụng và để Lập Pháp phân bổ làm trợ cấp cho các cơ quan địa phương và các công ty chuyên chở công cộng:

- ***Giảm Bớt Xe Cộ Ứ Đọng, Cải Tiến Xa Lộ và Đường Lộ Địa Phương***—$11.3 tỷ—dành cho những cải tiến quan trọng để giảm bớt tình trạng xe cộ ứ đọng và gia tăng lưu lượng trên các xa lộ của tiểu bang, các đường lộ địa phương, và hệ thống chuyên chở công cộng cho những khoản trợ cấp có sẵn cho những dự án chuyên chở được tài trợ của địa phương, cũng như cho những dự án sửa chữa các xa lộ tiểu bang và đường lộ địa phương.
- ***Chuyên Chở Công Cộng***—$4 tỷ—để thực hiện những tu bổ quan trọng cho các dịch vụ chuyên chở công cộng địa phương và dịch vụ xe điện liên thành phố của tiểu bang. Những cải tiến này sẽ bao gồm thu mua xe bus và xe điện, cũng như thực hiện những phần tăng cường an toàn cho các cơ sở chuyên chở cung cấp hiện hữu.
- ***Vận Chuyển Hàng Hóa và Phẩm Chất Không Khí***—$3.2 tỷ—dành cho các dự án cải tiến vận chuyển hàng hóa—qua các bến cảng, trên xa lộ tiểu bang và các hệ thống xe điện, và giữa California với Mễ-tây-cơ—và dành cho các dự án cải tiến phẩm chất không khí bằng cách giảm bớt lượng khói thải ra liên quan đến việc vận chuyển hàng hóa và thay thế hoặc tái trang bị các xe bus đưa đón học sinh đi học.
- ***An Toàn và An Ninh***—$1.5 tỷ—dành cho những dự án tăng cường bảo vệ để chống lại mối đe dọa về an ninh hoặc cải tiến khả năng đáp ứng thiên

Muốn xem nội dung của Dự Luật 1B xin xem trang 114.

PHÂN TÍCH CỦA PHÂN TÍCH VIÊN LẬP PHÁP (TIẾP THEO)

HÌNH 1

Dự Luật 1B: Cách Sử Dụng Số Tiền Bán Công Khố Phiếu

	Số tiền (Triệu)
Giảm Bớt Tình Trạng Xe Cộ Ứ Đọng, Cải Tiến Xa Lộ và Đường Lộ Địa Phương	**$11,250**
Giảm bớt tình trạng xe cộ ứ đọng trên các xa lộ của tiểu bang và các đường phố chính	$4,500
Gia tăng lưu lượng của xa lộ, đường lộ, và hệ thống chuyên chở công cộng	2,000
Cải tiến các đường lộ địa phương	2,000
Tăng cường lưu lượng, an toàn, và cách điều hành Route 99 của Tiểu Bang	1,000
Trợ cấp cho các dự án chuyên chở vốn được địa phương tài trợ	1,000
Phục hồi và cải tiến cách điều hành cho các xa lộ tiểu bang và đường lộ địa phương	750
Chuyên Chở Công Cộng	**$4,000**
Cải tiến các dịch vụ xe điện và chuyên chở công cộng tại địa phương, gồm cả thu mua xe cộ và quyền lưu thông	$3,600
Cải tiến xe điện giữa các thành phố, gồm cả thu mua xe điện và đầu máy	400
Vận Chuyển Hàng Hóa và Phẩm Chất Không Khí	**$3,200**
Cải tiến vận chuyển hàng hóa trên các xa lộ và hệ thống xe điện của tiểu bang, và tại các bến cảng	$2,000
Giảm bớt lượng khói thải xuất phát từ những hoạt động vận chuyển hàng hóa	1,000
Tái trang bị và thay các xe bus đưa đón học sinh đi học	200
An Toàn và An Ninh	**$1,475**
Cải tiến an ninh và giúp các hệ thống chuyên chở công cộng đáp ứng tai họa dễ dàng hơn	$1,000
Cung cấp tài trợ để cải tiến an toàn ở những chỗ có xe lửa đi ngang qua	250
Cung cấp tài trợ để tái trang bị chống địa chấn cho các chiếc cầu và cầu xa lộ bắc ngang qua đường tại địa phương	125
Cung cấp tài trợ để cải tiến an ninh và hoạch định cho tai họa tại các bến, cảng, và cơ sở đậu phà thuộc quyền sở hữu công	100
Tổng Cộng	**$19,925**

★ ★ ★ PHÂN TÍCH CỦA PHÂN TÍCH VIÊN LẬP PHÁP (TIẾP THEO)

tai trên các hệ thống chuyên chở công cộng; cũng như các khoản tài trợ để cải tiến an toàn của những chỗ có đường rầy xe lửa băng qua để tái trang bị chống địa chấn cho các chiếc cầu, dốc xe ra vào xa lộ, và cầu xa lộ bắc qua đường tại địa phương; và cải tiến an ninh và đặt kế hoạch phòng tai họa tại các bến, cảng, và trạm đón phà thuộc quyền sở hữu công.

TÁC ĐỘNG TÀI KHÓA

Phí Tổn của Công Khố Phiếu. Phí tổn của những công khố phiếu này sẽ tùy thuộc vào lãi suất có hiệu lực vào lúc chúng được bán ra và khoảng thời gian được hoàn tiền lại. Tiểu bang muốn dùng Quỹ Tổng Quát của tiểu bang để trả lại cả vốn lẫn lãi trong thời gian khoảng 30 năm. Nếu công khố phiếu được bán với lãi suất trung bình là 5 phần trăm, phí tổn sẽ là khoảng $38.9 tỷ để thanh toán cả vốn ($19.9 tỷ) lẫn lãi ($19.0 tỷ). Số tiền trả trung bình cho cả vốn lẫn lãi sẽ là khoảng $1.3 tỷ mỗi năm.

Phí Tổn Điều Hành. Tiểu bang và những chính quyền địa phương nào dùng tiền bán công khố phiếu này để xây cất hoặc cải tiến hạ tầng cơ sở về chuyên chở (bằng cách, thí dụ như, xây cất đường xá và cầu cống hoặc mua xe bus hay xe điện) sẽ tạo ra thêm những phí khoản không rõ là bao nhiêu để điều hành và bảo trì. Một phần của những phí tổn này sẽ được bù lại bằng số thu nhập được tạo ra bởi những cải tiến, như lộ phí và thuế cầu đường.

Muốn xem nội dung của Dự Luật 1B xin xem trang 114.

DỰ LUẬT 1B ĐẠO LUẬT VỀ CÔNG KHỐ PHIẾU NĂM 2006 VỀ AN TOÀN XA LỘ, GIẢM BỚT LƯU THÔNG, PHẨM CHẤT KHÔNG KHÍ, VÀ AN NINH BẾN CẢNG. ★ ★ ★

1B

BIỆN LUẬN ỦNG HỘ DỰ LUẬT 1B

THUẬN CHO DỰ LUẬT 1B: XÂY ĐƯỜNG VÀ XA LỘ MỚI NGAY BÂY GIỜ

California có các xa lộ kẹt xe nhất trên toàn quốc—mỗi ngày chúng ta bị kẹt xe 500,000 giờ. Rõ ràng đã đến lúc xây lại ngay đường xá, xa lộ, và các hệ thống chuyên chở của California.

Dự Luật 1B xúc tiến các dự án chuyên chở, giảm bớt kẹt xe và cải tiến an toàn xa lộ.

Tuy Dự Luật 1A bảo vệ ngân khoản thuế xăng chúng ta đã trả tại trạm xăng. Dự Luật 1B cũng quan trọng không kém vì luật này cung cấp ngân khoản ngay để xúc tiến sửa chữa các xa lộ cũ kỹ của chúng ta và bắt đầu xây các dự án chuyên chở cần thiết trong tương lai.

THUẬN CHO 1B CẢI TIẾN AN TOÀN, GIẢM BỚT KẸT XE, VÀ MỞ RỘNG THÊM CHUYÊN CHỞ CÔNG CỘNG

Dự Luật 1B sẽ tài trợ cho các dự án trong khắp tiểu bang. Dự Luật 1B đầu tư vào việc:

- Cải tiến an toàn cho các xa lộ và hành lang di chuyển nguy hiểm nhất
- Giảm bớt kẹt xe và chậm trễ di chuyển
- Tăng thêm lằn đường cho các xa lộ kẹt xe
- Sửa chữa các đường xá, và các giao lộ
- Xây và mở rộng thêm chuyên chở công cộng
- Cải tiến an toàn địa chấn cho cầu
- Mở rộng những lằn đường carpool
- Cung cấp ngân khoản đối xứng cho các cộng đồng đã phê chuẩn các dự luật chuyên chở địa phương

THUẬN CHO 1B SẼ GIẢM THIỂU Ô NHIỄM KHÔNG KHÍ VÀ CẢI TIẾN PHẨM CHẤT KHÔNG KHÍ

Dự Luật 1B gồm phần tài trợ để giảm bớt ô nhiễm không khí bằng cách thay mới các xe bus học sinh cũ gây ô nhiễm, mở rộng thêm chuyên chở công cộng, và mở rộng thêm những lằn xe carpool và HOV. Và, bằng cách giảm thiểu nạn kẹt xe trên các xa lộ và đường xá của chúng ta, Dự Luật 1B cũng sẽ giúp giảm bớt khói xe—một trong những nguồn gây ô nhiễm hàng đầu.

THUẬN CHO 1B: TRÁCH NHIỆM NGHIÊM NGẶT VÀ KHÔNG CÓ THUẾ MỚI

- Dự Luật 1B gồm các dự luật quan trọng về chịu trách nhiệm chẳng hạn như các cuộc giám định và phúc trình hàng năm để bảo đảm chi tiêu ngân khoản cho các dự án quy định.
- Dự Luật 1B cho chúng ta bắt đầu xây đường ngay bây giờ và trả tiền đó trong khi chúng ta sử dụng—bằng số thu nhập thuế hiện nay mà không phải tăng thuế. Cách này cũng giống như vay tiền mua nhà để quý vị ở trong nhà trong khi trả nợ đó.

THUẬN CHO 1B: MỘT PHẦN CỦA KẾ HOẠCH DÀI HẠN ĐỂ TÁI THIẾT CALIFORNIA

Dự Luật 1B là một phần của Kế Hoạch Tái Thiết California, dùng tiền thuế chúng ta đang đóng để xây đường, nhà, trường, và các hệ thống nước cần thiết cho nền kinh tế và phẩm chất cuộc sống lâu dài của chúng ta.

TÁI THIẾT CALIFORNIA: THUẬN CHO 1A, 1B, 1C, 1D, và 1E

Dân số của California sẽ lên đến 50 triệu trong 20 năm tới—gấp đôi khả năng của hạ tầng cơ sở được thiết kế hiện nay của chúng ta—và không thể tái thiết nhanh chóng. Vì thế mà chúng ta phải bắt đầu ngay bây giờ.

Muốn biết thêm về việc quý vị và cộng đồng được hưởng các lợi ích gì của kế hoạch hạ tầng cơ sở này, hãy xem trong *www.ReadForYourself.org*.

THUẬN CHO 1B: ĐƯỜNG AN TOÀN HƠN, BỚT Ô NHIỄM, VÀ GIẢM BỚT KẸT XE

MARIAN BERGESON, Chủ Tịch
Hội Đồng Chuyên Chở California
ALAN C. LLOYD, Cựu Chủ Tịch
Hội Đồng Tài Nguyên Không Khí California
ALLAN ZAREMBERG, Chủ Tịch
Phòng Thương Mại California

BÁC BỎ BIỆN LUẬN ỦNG HỘ DỰ LUẬT 1B

Tất cả chúng ta ai cũng nghe, "một số điều nào đó quá hay đến mức không tin nổi." Biện luận ủng hộ Dự Luật 1B rõ ràng là một trong những lần đó.

Thay vì tưởng tượng một món nợ vay mua nhà được trả dần trong khi quý vị đang ở nhà đó, như lời những người ủng hộ muốn quý vị tưởng tượng, hãy tưởng tượng đến cảnh chết đuối trong một biển nợ thẻ tín dụng. Đó là con đường tương lai của California.

Chúng ta ai cũng muốn có đường xá tốt hơn và bớt kẹt xe. Tuy nhiên, nếu Lập Pháp chú ý đến việc thu gọn hành chánh cho các dự án xây cất và giảm bớt các điều lệ hành chánh rườm rà, chúng ta sẽ không cần vay mượn hàng tỷ đô. Thay vì thế, chúng ta sẽ dùng một phần tiền thuế hàng năm của quỹ tổng quát và vay một ít để hoàn tất các dự án này. Cách quân bình này sẽ giảm bớt nhiều nhu cầu phải vay hàng tỷ mỹ kim.

Còn vấn đề chịu trách nhiệm và giám định thì sao?

Lần sau cùng mà kết quả giám định chi tiêu của chính quyền tiểu bang cho thấy các chương trình có hiệu quả về phí tổn và nhanh chóng là khi nào? Ngược lại mới đúng. Một kế hoạch soạn chu đáo cho các nhu cầu chuyên chở của chúng ta là cách hợp lý duy nhất để cải tiến đường xá tại California. Công khố phiếu được vội vã soạn ra, có giám sát "sau khi đã rồi", vay mượn hàng tỷ mỹ kim là công thức đưa đến thất bại.

Đừng lầm lẫn; công khố phiếu không phải là tiền miễn phí. Quý vị sẽ trả nhiều tiền lãi khi vay nhiều. CHỐNG 1B sẽ buộc Lập Pháp phải soạn ra công khố phiếu có trách nhiệm bằng cách "cần đến đâu trả đến đó," cải tổ thích hợp với môi trường, hiệu năng từ thiết kế, và các biện pháp cải tổ khác hợp lý lẽ thông thường.

MICHAEL N. VILLINES, Dân Biểu Tiểu Bang California
Địa Hạt 29

BIỆN LUẬN CHỐNG LẠI DỰ LUẬT 1B

$32 tỷ. Đó là số tiền con cháu chúng ta sẽ phải trả nợ công khố phiếu này. Tất cả nợ này là để tài trợ các chương trình tốn kém mà không để ý đến công cuộc xây cất xa lộ thật cần thiết.

Đừng lầm lẫn: mỗi Thành Viên Lập Pháp bỏ phiếu chống lại dự luật công khố phiếu này đều ủng hộ khôi phục hệ thống chuyên chở bệ rạc của tiểu bang chúng ta. Chúng tôi muốn dành tất cả tiền thuế xăng quý vị đóng cho xa lộ của chúng ta. Và, chúng tôi hậu thuẫn cho việc gầy dựng tương lai của California khôn khéo. Tuy nhiên, dự luật này không đạt được các mục tiêu quan trọng này và có trách nhiệm tài khóa.

Cải tiến chuyên chở là một vấn đề trọng yếu cho tiểu bang chúng ta, nhưng quan trọng không kém là một mỹ kim vay mượn thêm để chi tiêu là làm cho ngân sách chúng ta càng thâm thủng thêm và có thể gây hậu quả đáng kể cho các gia đình lao động cần mẫn tại California.

Một giải pháp có trách nhiệm tài khóa phải là "cần đến đâu trả đến đó" để tài trợ cho các dự án chuyên chở thật cần thiết. Cách này sẽ trang trải phí tổn cải tiến hạ tầng cơ sở từ quỹ tổng quát (thuế quý vị đã đóng) và giúp California vay mượn ít hơn để chu toàn các bổn phận hàng năm của mình.

Bằng cách dành riêng một phần ngân sách hàng năm cho hạ tầng cơ sở, chúng ta sẽ có thể đáp ứng các nhu cầu phức tạo của tiểu bang được hiệu quả hơn mà không áp đặt gánh nặng nợ nần lên vai con cháu chúng ta.

Còn thêm quan ngại nữa trong dự luật này là quá vội vã chi tiêu tiền thuế của chúng ta. Khi vội vã thông qua dự luật công khố phiếu này, Lập Pháp đã không bao gồm yếu tố thời gian và các cơ hội tiết kiệm phí tổn như "Xây Theo Thiết kế" và các biện pháp cho phép môi trường mà lẽ ra đã thu gọn tiến trình xây cất, hoàn tất nhiều dự án hơn bằng cùng một số tiền. Ngoài ra, trong vòng 3 tuần sau khi cử tri chấp thuận dự luật này, Hội Đồng Chuyên Chở California cũng phải "soạn và áp dụng các nguyên tắc hướng dẫn" để tài trợ tất cả các chương trình chuyên chở đã nêu và chi tiêu hàng tỷ mỹ kim tiền thuế làm ra khó nhọc của quý vị. Sau đó CALTRANS và các cơ quan chuyên chở vùng và quận phải nộp tất cả các dự án chuyên chở có thể thực hiện cho Hội Đồng Chuyên Chở California. Chỉ cần nghĩ xem: Một cơ quan chính quyền tiểu bang phải đặt luật để chi tiêu hàng tỷ mỹ kim chỉ trong 3 tuần cho các dự án trên khắp California mà không dành đủ thời gian cho công dân giám sát và tái duyệt. Đây có phải là cách hay nhất để tiêu tiền thuế của quý vị hay không?

Không nên có các quyết định tài khóa quan trọng trong Chính Quyền nếu không dành đủ thời gian để cứu xét kỹ lưỡng và phân tích đúng mức.

Thống Đốc Schwarzenegger nói đúng; chính quyền tiểu bang California đã xao lãng các nhu cầu chuyên chở của Tổu Bang chúng ta trong ba thập niên và cần phải hành động ngay. Nhưng hãy làm cho đúng. Hãy trở lại từ đầu để tìm một cách có trách nhiệm mà tập trung vào các dự án thật cần thiết trong lúc soạn một kế hoạch có trách nhiêm về tài chánh gồm yếu tố "cần đến đâu trả đến đó", mà không chi tiêu phí phạm để trả cho các dự án quan trọng này.

Chúng ta nên đòi hỏi cho con cháu chúng ta có một hệ thống chuyên chở đáp ứng các nhu cầu của Thế Kỷ thứ 21. Vì thế quý vị cần bỏ phiếu "không" cho công khố phiếu này và buộc Lập Pháp phải đưa ra một kế hoạch hạ tầng cơ sở chuyên chở cho tương lai chúng ta có trách nhiệm, thực tế, và kết quả.

MICHAEL N. VILLINES, Dân Biểu Tiểu Bang California
Địa Hạt 29

BÁC BỎ BIỆN LUẬN CHỐNG LẠI DỰ LUẬT 1B

Ngay cả phía chống đối cũng đồng ý là chúng ta phải bắt đầu *ngay bây giờ* để cải tiến hệ thống chuyên chở bệ rạc của chúng ta, xây đường mới, và giải tỏa nạn kẹt xe. Đó chính là điều Dự Luật 1B sẽ làm.

THUẬN CHO 1B rồi sẽ đưa hệ thống chuyên chở của chúng ta lên ưu tiên hàng đầu và cung cấp ngân khoản cần thiết để chúng ta bắt đầu giải quyết các dự án ứ đọng trên khắp tiểu bang để giảm bớt nạn kẹt xe, cải tiến phẩm chất không khí, mở rộng thêm chuyên chở công cộng, cải tiến an toàn đường xá, và sửa chữa đường xá địa phương. Chúng ta càng xao lãng hệ thống chuyên chở bao nhiêu thì càng bị nhiều vấn đề tốn kém và nghiêm trọng bấy nhiêu. Chúng ta không thể chờ thêm nữa.

DỰ LUẬT 1B CÓ TRÁCH NHIỆM TÀI KHÓA

- 1B có các biện pháp bảo vệ tài khóa nghiêm ngặt để bảo vệ người dân đóng thuế, chẳng hạn như những kỳ giám định hàng năm và phúc trình công cộng để cho thấy ngân khoản được chi tiêu như thế nào và vào đâu.
- Bằng cách phát hành công khố phiếu, Dự Luật 1B sẽ cung cấp ngân khoản ngay để khởi công các dự án chuyên chở và để chúng ta có thể trả nợ đó trong 20 năm tới, bằng thu nhập hiện hữu của tiểu bang và *không tăng thuế.*
- Cũng như vay tiền mua nhà, Dự Luật 1B cho phép chúng ta cải tiến hệ thống chuyên chở ngay bây giờ và trả nợ khi chúng ta sử dụng về lâu về dài.
- Vì thế mà HỘI NGƯỜI ĐÓNG THUẾ CALIFORNIA ỦNG HỘ 1B.

Thuận cho 1B là một phần của Kế Hoạch Tái Thiết California. Tương lai kinh tế của chúng ta và phẩm chất cuộc sống của chúng ta tùy thuộc vào một hệ thống chuyên chở hàng hóa và người đều hòa và hiệu năng.

Chúng ta phải bắt đầu ngay bây giờ.

THUẬN cho 1B. Xây đường xá và xa lộ mới, đầu tư vào an toàn xe cộ, giải tỏa kẹt xe, và cải tiến chuyên chở công cộng.

LARRY McCARTHY, Chủ Tịch
Hội Người Dân Đóng Thuế California
THOMAS V. McKERNAN, Chủ Tịch
Hội Xe của Nam California (AAA)
MICHAEL BROWN, Ủy Viên
Sở Tuần Tra Xa Lộ California

DỰ LUẬT
1C

ĐẠO LUẬT NĂM 2006 VỀ TÍN QUỸ NHÀ Ở VÀ NƠI TẠM TRÚ KHẨN CẤP.

Danh Xưng Chính Thức và Tóm Lược ★★★ **Do Bộ Trưởng Tư Pháp Soạn Thảo**

ĐẠO LUẬT NĂM 2006 VỀ TÍN QUỸ NHÀ Ở VÀ NƠI TẠM TRÚ KHẨN CẤP.

1C

- Ngân quỹ có thể được sử dụng nhằm mục đích cung cấp nơi tạm trú cho phụ nữ bị hành hạ và con cái của họ, nhà ở sạch sẽ và an toàn cho người dân cao niên có lợi tức thấp; giúp các cựu chiến binh bị khuyết tật, và những gia đình lao động có thể mua nhà; sửa chữa và cải tiến phương tiện ra vào chung cư cho các gia đình và những người bị khuyết tật.
- Tiểu bang sẽ phát hành công khố phiếu tổng cộng là hai tỷ tám trăm năm mươi triệu mỹ kim ($2,850,000,000) được trả bằng ngân quỹ hiện hữu của tiểu bang ở mức phí tổn trung bình hằng năm là hai trăm lẻ bốn triệu ($204,000,000) mỗi năm trong thời gian đáo hạn của công khố phiếu là 30 năm.
- Đòi hỏi hằng năm phải báo cáo và phổ biến những phúc trình được thanh tra độc lập cho thấy cách sử dụng các ngân khoản, và hạn chế các phí tổn về hành chánh và điều hành.
- Phân bổ tiền từ Quỹ Tổng Quát để trả dứt nợ công khố phiếu.

Tóm Lược của Phân Tích Viên Lập Pháp Về Ước Tính Tác Động Tài Khóa Thực Sự Đối Với Chính Quyền Tiểu Bang và Địa Phương:

- Phí tổn của tiểu bang là khoảng $6.1 tỷ trong 30 năm để thanh toán cả phí tổn về vốn ($2.85 tỷ) lẫn lãi ($3.3 tỷ) của công khố phiếu này. Tiền phải trả là khoảng $204 triệu mỗi năm.

SỐ PHIẾU BẦU SAU CÙNG CỦA LẬP PHÁP CHO SB 1689 (DỰ LUẬT 1C)

Thượng Viện:	Thuận 27	Chống 11
Hạ Viện:	Thuận 54	Chống 16

PHÂN TÍCH CỦA PHÂN TÍCH VIÊN LẬP PHÁP

SƠ LƯỢC

Khoảng 200,000 căn nhà và chung cư được xây cất tại California mỗi năm. Phần lớn những đơn vị gia cư này được xây cất hoàn toàn bằng tiền của tư nhân. Tuy nhiên, một số đơn vị được tài trợ của chính quyền liên bang, tiểu bang, và địa phương. Thí dụ, tiểu bang cho vay với lãi suất thấp hoặc trợ cấp cho các công ty khai thác (của tư nhân, bất vụ lợi, và chính phủ) để tài trợ cho phí tổn xây cất nhà cửa. Thông thường, những căn nhà này phải để cho người dân California có lợi tức thấp mua hoặc thuê. Những chương trình khác của tiểu bang giúp đỡ tài chánh trực tiếp cho người mua nhà để giúp phần phí tổn đặt tiền cọc.

Trong khi tiểu bang giúp đỡ tài chánh qua những chương trình này, thì các thành phố và quận có trách nhiệm chia vùng và phê chuẩn các dự án xây cất nhà mới. Ngoài ra, các thành phố, quận, và các chính quyền địa phương khác đều có trách nhiệm phải cung cấp các dịch vụ liên quan đến hạ tầng cơ sở cho khu nhà cửa mới—chẳng hạn như nước, cống rãnh, đường lộ, và công viên.

Năm 2002, cử tri đã phê chuẩn Dự Luật 46, vốn đã đem lại tổng cộng $2.1 tỷ của công khố phiếu mang trách nhiệm tổng quát để tài trợ cho các chương trình xây cất nhà cửa của tiểu bang. Chúng tôi ước tính rằng khoảng $350 triệu trong số tiền thu được của Dự Luật 46 sẽ chưa được sử dụng tính đến ngày 1 Tháng Mười Một, 2006.

★ ★ ★ PHÂN TÍCH CỦA PHÂN TÍCH VIÊN LẬP PHÁP (TIẾP THEO)

ĐỀ NGHỊ

Dự luật này cho phép tiểu bang bán $2.85 tỷ công khố phiếu mang trách nhiệm tổng quát để tài trợ 13 chương trình mới và hiện hữu để xây cất nhà cửa và phát triển. (Xem "Tổng Quan về Nợ Công Khố Phiếu của Tiểu Bang" trên trang 96 để biết các chi tiết căn bản về công khố phiếu mang trách nhiệm tổng quát của tiểu bang.) Hình 1 (xem trang kế tiếp) miêu tả các chương trình và số tài trợ mà mỗi chương trình sẽ nhận được theo dự luật này. Khoảng một nửa số tiền này sẽ được sử dụng cho các chương trình xây cất nhà cửa hiện hữu của tiểu bang. Tuy nhiên, các chương trình phát triển đều là mới—với những chi tiết sẽ được Lập Pháp ấn định. Những khoản phân bổ chính của tiền bán công khố phiếu là như sau:

- ***Các Chương Trình Phát Triển ($1.35 Tỷ).*** Dự luật sẽ tài trợ cho ba chương trình mới nhắm vào mục đích gia tăng phát triển. Phần lớn các khoản tài trợ đều nhắm vào các dự án phát triển trong các khu thành thị hiện hữu và gần hệ thống chuyên chở công cộng. Các chương trình này sẽ cho vay và tài trợ cho nhiều loại dự án khác nhau, chẳng hạn như các công viên, nước, cống rãnh, chuyên chở, và gia cư.
- ***Các Chương Trình Trợ Giúp Mua Nhà ($625 Triệu).*** Một số chương trình được dự luật này tài trợ sẽ khuyến khích những người mua nhà có lợi tức thấp và trung bình để họ có thể làm chủ một căn nhà. Khoản tài trợ này sẽ được sử dụng để giúp người mua nhà đặt tiền cọc bằng cách cho vay với lãi suất thấp hoặc bằng trợ cấp. Thông thường, tính cách hội đủ điều kiện để được sự giúp đỡ này sẽ tùy thuộc vào lợi tức của gia đình, phí tổn của căn nhà muốn mua, và đó có phải là căn nhà đầu tiên được gia đình mua hay không.
- ***Các Chương Trình Gia Cư Có Nhiều Căn Hộ ($590 Triệu).*** Dự luật cũng sẽ tài trợ cho những chương trình nhắm vào việc xây cất hoặc tân trang các dự án xây nhà cho thuê, chẳng hạn như những tòa chung cư. Những chương trình này thường cho các chính quyền địa phương, các tổ chức bất vụ lợi, và các nhà thầu tư nhân vay với lãi suất thấp (3 phần trăm) để tài trợ cho một phần phí tổn xây cất. Để đáp lại, một dự án phải giữ lại một phần trong số các đơn vị để dành cho những gia đình có lợi tức thấp trong một khoảng thời gian là 55 năm. Dự luật này đặt ưu tiên tài trợ cho những dự án tại các khu vực đã được phát triển và gần những dịch vụ công cộng hiện hữu (chẳng hạn như hệ thống chuyên chở công cộng).
- ***Các Chương Trình Gia Cư Khác ($285 Triệu).*** Những ngân khoản này sẽ được sử dụng để cho vay và trợ cấp cho những công ty phát triển nơi tạm trú cho người vô gia cư và chỗ ở cho công nhân làm việc ở nông trại. Ngoài ra, ngân quỹ sẽ được phân bổ cho những dự án thí nghiệm nhằm giảm bớt phí tổn cho gia cư với giá phải chăng.

Ngân quỹ sẽ được dành riêng trong nhiều năm. Dự luật đem lại cho Lập Pháp quyền hành rộng rãi để thực hiện những thay đổi tương lai cho những chương trình này để bảo đảm có hiệu quả.

TÁC ĐỘNG TÀI KHÓA

Phí Tổn của Công Khố Phiếu. Phí tổn để trả dứt nợ cho những công khố phiếu này sẽ tùy thuộc phần chính vào hai yếu tố sau đây:

- ***Giai Đoạn Trả Tiền.*** Tiểu bang sẽ dùng Quỹ Tổng Quát của tiểu bang để trả lại cả vốn lẫn lãi trong thời gian khoảng 30 năm.
- ***Lãi Suất.*** Thông thường, tiền lãi tính trên công khố phiếu phát hành được miễn thuế của cả tiểu bang và liên bang vì công khố phiếu là dành cho những mục đích công cộng. Điều này giúp cho dịch vụ trả nợ của tiểu bang thấp hơn. Tuy nhiên, một số chương trình do dự luật này đề nghị sẽ không hội đủ điều kiện để được miễn thuế của liên bang—làm cho lãi suất tăng lên cao hơn. Điều này xảy ra là vì các chương trình gia cư cung cấp tài trợ cho những mục đích của tư nhân. (Chúng tôi ước tính đây là

Muốn xem nội dung của Dự Luật 1C xin xem trang 118.

PHÂN TÍCH CỦA PHÂN TÍCH VIÊN LẬP PHÁP (TIẾP THEO)

HÌNH 1

Dự Luật 1C: Cách Sử Dụng Tiền Bán Công Khố Phiếu

		Số tiền (Triệu)
Các Chương Trình Phát Triển		
Phát triển trong các khu vực thành thị[a]	Trợ cấp cho nhiều dự án khác nhau—gồm cả các công viên, nước, cống rãnh, chuyên chở, và dọn sạch môi sinh—để giúp cho việc phát triển "lấp đất" ở thành thị được dễ dàng hơn.	$850
Phát triển gần hệ thống chuyên chở công cộng[a]	Cho các chính quyền địa phương và các công ty khai thác được trợ cấp và vay mượn để khuyến khích phát triển dày đặc hơn tại những nơi gần hệ thống chuyên chở công cộng.	300
Các công viên[a]	Tài trợ cho các công viên tại khắp tiểu bang.	200
		$1,350
Các Chương Trình Giúp Mua Nhà		
Các gia đình có lợi tức thấp	Nhiều loại chương trình giúp mua nhà cho các gia đình có lợi tức thấp.	$290
Giúp đặt tiền cọc	Tiền vay với lãi suất thấp tối đa là 6 phần trăm giá mua nhà được hoãn phải trả dành cho những người có lợi tức thấp hoặc trung bình mua nhà lần đầu tiên.	200
Các chính quyền địa phương	Trợ cấp cho các chính quyền địa phương để giảm bớt những trở ngại trong việc mua nhà với giá phải chăng. Ngân quỹ sẽ được sử dụng để giúp mua nhà.	125
Tự xây cất	Trợ cấp cho các tổ chức để giúp các gia đình có lợi tức thấp hoặc trung bình để tự xây cất hoặc tân trang nhà cửa của họ.	10
		$625
Các Chương Trình Gia Cư Có Nhiều Căn Hộ		
Gia cư có nhiều căn hộ	Tiền cho vay với lãi suất thấp cho các công ty phát triển gia cư dành cho người thuê có lợi tức thấp.	$345
Gia cư yểm trợ	Tiền cho vay với lãi suất thấp cho các dự án gia cư vốn cũng cung cấp các dịch vụ y tế và xã hội cho người thuê có lợi tức thấp.	195
Thanh thiếu niên vô gia cư	Tiền cho vay với lãi suất thấp cho các dự án gia cư vốn cung cấp chỗ ở cho những thanh thiếu niên vô gia cư.	50
		$590
Các Chương Trình Gia Cư Khác		
Gia cư cho công nhân trang trại	Tiền cho vay với lãi suất thấp và trợ cấp để phát triển gia cư cho công nhân trang trại.	$135
Các chương trình thí nghiệm[a]	Trợ cấp và tiền cho vay cho các dự án thí nghiệm để phát triển gia cư với phí tổn giảm thiểu.	100
Nơi tạm trú cho người vô gia cư	Trợ cấp để phát triển nơi tạm trú cho người vô gia cư.	50
		$285
Tổng Cộng		**$2,850**

[a]Chương trình mới.

★ ★ ★ PHÂN TÍCH CỦA PHÂN TÍCH VIÊN LẬP PHÁP (TIẾP THEO)

trường hợp xảy ra cho khoảng 60 phần trăm công khố phiếu.)

Nếu công khố phiếu chịu thuế liên bang được bán ra với lãi suất trung bình là 6.5 phần trăm và những công khố phiếu còn lại với lãi suất trung bình là 5 phần trăm, phí tổn của tiểu bang sẽ là khoảng $6.1 tỷ để trả dứt cả vốn ($2.85 tỷ) lẫn lãi ($3.3 tỷ). Số tiền phải trả trung bình là khoảng $204 triệu mỗi năm.

Phí Tổn Điều Hành. Bộ Phát Triển Gia Cư và Cộng Đồng và Cơ Quan Tài Trợ Gia Cư California sẽ chịu những phí tổn tăng thêm để điều hành các chương trình phát triển gia cư và thành thị. Một phần của số tiền phân bổ của các chương trình—có lẽ từ $100 triệu đến $150 triệu trong tổng số ngân quỹ công khố phiếu—sẽ được sử dụng để trang trải dần dần những phí tổn điều hành này.

Muốn xem nội dung của Dự Luật 1C xin xem trang 118.

DỰ LUẬT 1C

ĐẠO LUẬT NĂM 2006 VỀ TÍN QUỸ NHÀ Ở VÀ NƠI TẠM TRÚ KHẨN CẤP. ★ ★ ★

1C

BIỆN LUẬN ỦNG HỘ DỰ LUẬT 1C

THUẬN cho Dự Luật 1C sẽ cung cấp những chỗ tạm trú cho phụ nữ bị hành hạ, nhà ở hợp với khả năng tài chánh cho người cao niên và các gia đình có lợi tức thấp, và những chỗ tạm trú có dịch vụ xã hội cho các gia đình vô gia cư có con. Vì thế mà Habitat for Humanity, AARP, và Hội Hợp Tác California để Chấm Dứt Bạo Hành Trong Gia Đình kêu gọi quý vị bỏ phiếu THUẬN cho Dự Luật 1C.

Điểm quan trọng là dự luật này sẽ được tài trợ từ những nguồn tài nguyên hiện nay của tiểu bang mà không phải tăng thuế.

Nhiều cộng đồng chúng ta gặp các trở ngại nghiêm trọng về nhà ở hợp với khả năng tài chánh, tình trạng vô gia cư, và bạo hành trong gia đình. Hơn 360,000 người dân California không có nhà mỗi đêm.

Năm ngoái, có 5,108 phụ nữ và trẻ em không được nhận vào những nơi tạm trú khi bị bạo hành trong gia đình vì đã quá đông. Chưa bao giờ các gia đình lao động tại California lại ít có được nhà ở hợp với khả năng tài chánh như lúc này.

Chỗ ở an toàn thật quan trọng cho một cuộc sống tử tế. THUẬN cho Dự Luật 1C sẽ:

- Mở rộng thêm số giường trong những nơi tạm trú cho phụ nữ bị hành hạ và các gia đình vô gia cư có con.
- Cung cấp nhà ở cho thanh thiếu niên tạm nuôi vô gia cư.
- Cải tiến an ninh và sửa chữa những chỗ tạm trú hiện hữu.
- Cung cấp nhà ở sạch sẽ và an toàn cho công dân cao niên và các gia đình có lợi tức thấp.

Ngoài ra, Dự Luật 1C cũng giúp các gia đình lao động có khả năng có nhà ở và cải tiến phương tiện ra vào apartment cho người khuyết tật tại California.

Dự Luật 1C cũng tạo ra 87,000 việc làm và giúp cải tiến nền kinh tế tiểu bang.

Giúp Người Cao Niên Sống Độc Lập: Dự luật này cho phép người cao niên sống ở nhà mà không sợ bị đưa vào nhà dưỡng lão.

Giúp Phụ Nữ Bị Hành Hạ: "Đa số thành phố tại California không có đầy đủ chỗ tạm trú cho phụ nữ và trẻ em bị hành hạ và bạc đãi. Dự Luật 1C bắt đầu điều chỉnh tình trạng tệ hại này." —Hội Cảnh Sát Trưởng Tiểu Bang California

Những Kỳ Giám Định Độc Lập và Trách Nhiệm:

"Dự luật này đòi hỏi phải có các cuộc giám định độc lập, giới hạn chi phí hành chánh, và có các điều khoản nghiêm ngặt về chịu trách nhiệm để bảo đảm ngân khoản được sử dụng như đã hứa." —Phòng Thương Mại California

Giúp Thanh Thiếu Niên Được Tạm Nuôi: "Bi thảm thay, 65% số thanh thiếu niên được tạm nuôi trở nên vô gia cư khi rời nhà tạm nuôi. Dự Luật 1C sẽ giúp các em tìm nhà ổn định." —Homes 4 California

Nhu Cầu Thiết Yếu về Nhà Ở và Nơi Tạm Trú Khẩn Cấp:

"Dự Luật 1C cung cấp nơi tạm trú cho những người cần được giúp nhiều nhất—phụ nữ bị hành hạ, các gia đình vô gia cư có con, và người cao niên bị khuyết tật." —Habitat for Humanity, Sacramento

Thuận cho 1C: Một Phần của một Kế Hoạch Dài Hạn để Tái Thiết California

Dự Luật 1C là một phần của Kế Hoạch Tái Thiết California, theo đó tiền thuế chúng ta đang đóng được dùng để xây đường xá, nhà ở, trường học, và các hệ thống nước cần thiết để duy trì nền kinh tế và phẩm chất cuộc sống của chúng ta dài hạn. Xin ủng hộ kế hoạch dài hạn để tái thiết California bằng cách bỏ phiếu Thuận cho 1A, 1B, 1C, 1D, và 1E.

Muốn biết thêm về lợi ích của kế hoạch này đem lại cho quý vị và cộng đồng quý vị như thế nào, hãy xem trong *www.ReadForYourself.org*.

Dự Luật 1C cung cấp những nơi tạm trú cho người dân yếu thế nhất của chúng ta tại California: người ca niên, người khuyết tật, các gia đình vô gia cư, phụ nữ và trẻ em bị hành hạ. Xin bỏ phiếu Thuận cho 1C để có nơi tạm trú và giải tỏa gia cư mà không tăng thuế.

CHERYL KEENAN, Giám Đốc Điều Hành
San Diego Habitat for Humanity
MARIVIC MABANAG, Giám Đốc Điều Hành
Hội Hợp Tác California để Chấm Dứt Nạn Bạo Hành Trong Gia Đình
TOM PORTER, Giám Đốc AARP Cấp Tiểu Bang

BÁC BỎ BIỆN LUẬN ỦNG HỘ DỰ LUẬT 1C

Dự Luật 1C vô trách nhiệm về tài khóa. 1C mở rộng thêm guồng máy hành chánh với gần $3 tỷ tiền vay, đặt gánh nặng nợ nần lên mọi người để đem lợi cho những người do chính quyền tuyển chọn, gồm cả di dân bất hợp pháp hội đủ điều kiện về tài chánh.

Trong biện luận "ủng hộ", những người ủng hộ 1C nói rằng công khố phiếu này sẽ được "tài trợ bằng những nguồn tài nguyên hiện hữu của tiểu bang mà không phải tăng thuế." Tiếc thay, không hề có chuyện tiền miễn phí.

Khi California bán công khố phiếu, sự thật là tiểu bang vay nợ bằng tên của quý vị. Món nợ này được trả lại với giá khoảng hai mỹ kim tiền vốn và tiền lời cho mỗi mỹ kim vay mượn.

Trả nợ có ưu tiên trên hết trong ngân sách chi tiêu của chính quyền. Do đó, tiền dùng để trả nợ công khố phiếu có nghĩa là phải cắt giảm ngân sách cho giáo dục, đường xá, Medi-Cal, sửa chữa đê điều, nhà tù, và các dự án nước. Hoặc ngay cả ít tiền hơn để giảm thuế.

Thêm nợ = bớt tiền cho các ưu tiên. Và, bớt tiền cho các ưu tiên = áp lực tăng thuế trên tất cả người dân tại California.

Nên dùng ít nợ để xây các dự án lâu bền như đường xá, cầu, đập, trường học, và viện đại học.

Những công ty xây cất xây nhà, chứ không phải chính quyền xây. Các loại lệ phí, điều lệ, và can thiệp của chính quyền khiến cho nhà đắt đỏ tại California. Để các công ty xây cất được tự do xây cất là chương trình nhà ở hợp với khả năng tài chánh nhất—*và, không phải tốn gì cả!*

Tăng thêm nợ vào thẻ tín dụng của tiểu bang chúng ta tác hại đến TẤT CẢ người dân tại Californians. Dự Luật 1C sẽ thêm $600 tiền nợ và các bổn phận trả tiền lãi lên mỗi gia đình bốn người tại California. Tức là $600 có thể hoàn lại cho người dân bằng cách giảm thuế, hoặc chi tiêu vào đường xá và trường học.

Hãy có trách nhiệm: bỏ phiếu "chống."

ASSEMBLYMAN CHUCK DEVORE, Thành Viên
Tiểu Ban Ngân Sách Hạ Viện Tiểu Bang
BILL LEONARD, Thành Viên
Ủy Ban Bình Quân Sinh Hoạt Tiểu Bang California
MIKE SPENCE, Chủ Tịch
Ủy Ban Bảo Vệ Người Dân Đóng Thuế California

Những biện luận in trên trang này là quan điểm của các tác giả và chưa được bất cứ một cơ quan chính thức nào kiểm chứng về sự chính xác.

BIỆN LUẬN CHỐNG LẠI DỰ LUẬT 1C

Dự Luật 1C sẽ tăng thêm gần *$3 tỷ* tiền *nợ* mới cho chính quyền và mở rộng thêm guồng máy hành chánh, nhưng không giúp cho nhà ở trở nên hợp với khả năng tài chánh tại California.

Các chính khách tại Sacramento đưa Dự Luật 1C vào lá phiếu lúc *3 giờ sáng.* Tại sao họ lại bỏ phiếu vào nửa đêm mà *không bàn cãi gì nhiều và không có giám sát?* Họ muốn giấu giếm điều gì?

Dự Luật 1C sẽ không giúp cho nhà ở hợp với khả năng tài chánh của người dân trung bình tại California. Dự luật này sẽ mở rộng thêm chính quyền và buộc gia đình bốn người trung bình tại California phải trả hơn $600 tiền nợ và tiền lãi trong khi TĂNG THÊM ÁP LỰC TĂNG THUẾ.

Số tiền $2.85 tỷ chính quyền mới vay thêm sẽ mua được gì? Trong một tiểu bang gồm 37 triệu dân với hơn 12.2 triệu đơn vị gia cư, *không bằng được muối bỏ biển.* Thay vào đó, Dự Luật 1C sẽ cho giới hành chánh phát tiền cho một số ít hội đủ các điều luật của chính quyền và may mắn được hưởng tiền vay bằng tên quý vị.

Quả thật là chỉ có 14 phần trăm gia đình tại California nay có khả năng mua một căn nhà giá trung bình. Nhưng, chính quyền gây ra tình trạng này. Hơn một nửa phí tổn thuê nhà hoặc apartment tại California là vì thuế cao, có quá nhiều điều lệ hành chánh, kiện tụng môi trường, lệ phí, và chính quyền xen vào thị trường tự do—tất cả các yếu tố đó khiến tăng gấp đôi phí tổn nhà ở.

Vậy thì, các chính khách đề nghị gì? Giải pháp của họ: một chương trình nữa của chính quyền để giúp nhà ở hợp với khả năng tài chánh chỉ cho *một ít người may mắn hưởng được tiền của quý vị.*

Cách thực sự giúp cho nhà ở trở lại hợp với khả năng tài chánh tại California là để cho những công ty xây cất xây nhà và condominiums và apartment rồi để cho mọi người trả tiền để ở trong đó—mà chính quyền không phải bảo mọi người phải làm gì và làm như thế nào.

Thay vì thế, nội dung Dự Luật 1C nghe như các chương trình gia cư chính quyền thất bại trong quá khứ, với những chữ như, "dân số mục tiêu," "Ủy Ban Tài Trợ Gia Cư," "gia cư yểm trợ," và "các chương trình thí điểm." Cùng với hàng triệu mỹ kim cho hành chánh và ngay cả *$400 triệu cho các công viên không làm nhà cho ai cả!*

Một lý do sau cùng để bỏ phiếu "chống" Dự Luật 1C: *chúng ta không thể nợ thêm nữa.* Cứ mỗi mỹ kim vay mượn, chúng ta và con em chúng ta sẽ phải trả lại mỹ kim đó cộng với một mỹ kim tiền lời. Tức là một gia đình trung bình tại California sẽ phải trả hơn $600 cho những khoản thuế gia tăng trong suốt thời hạn công khố phiếu này, mà phân nửa số tiền đó là để trả khoảng $3 tỷ nội tiền lãi mà thôi.

Hãy bỏ phiếu "chống" Dự Luật 1C. Chúng ta không có khả năng vay mượn, và luật này không giúp cho nhà ở hợp với khả năng tài chánh hơn tại California.

Muốn biết thêm chi tiết, xin xem trong website của Dân Biểu Tiểu Bang Chuck DeVore's tại: www.NoProp1C.com hoặc email cho ông tại NoProp1C@aol.com.

ASSEMBLYMAN CHUCK DEVORE, Thành Viên
Hạ Viện Tiểu Bang California

BÁC BỎ BIỆN LUẬN CHỐNG LẠI DỰ LUẬT 1C

Thuận cho Dự Luật 1C sẽ cung cấp chỗ tạm trú và nhà ở cho phụ nữ bị hành hạ, người cao niên, trẻ em vô gia cư, các gia đình có lợi tức thấp, và thanh thiếu niên trước đây được tạm nuôi. Luật này không giải quyết tất cả các vấn đề này nhanh chóng, nhưng là một bước tiến quan trọng.

Dự Luật 1C sẽ không tăng thuế. Dự luật này sẽ được đài thọ bằng những nguồn tài nguyên hiện hữu của tiểu bang. Cũng quan trọng như thế là Dự Luật C đòi hỏi phải có các cuộc giám định độc lập để bảo vệ người dân đóng thuế và bảo đảm những chỗ tạm trú và nhà được xây như đã hứa.

Dự luật này là kết quả của những năm hoạch định của các chuyên gia về vấn đề vô gia cư và bạo hành trong gia đình, cũng như cuộc khủng hoảng gia cư của người cao niên, các gia đình có con, người bị bệnh tâm thần, và cựu chiến binh.

Vì thế mà các tổ chức hàng đầu tại California đã ủng hộ Dự Luật 1C, gồm:

Habitat for Humanity, San Diego, Greater Los Angeles, và Sacramento
AARP
Đại Hội Người Cao Niên California
Hội Hợp Tác California để Chấm Dứt Nạn Bạo Hành Trong Gia Đình
Phòng Thương Mại California
Hội Đồng Thương Nghiệp Quận Orange
Liên Đoàn Nữ Cử Tri
Liên Minh Thanh Thiếu Niên Tạm Nuôi
Hội Cựu Chiến Binh Việt Nam tại California

Dự Luật 1C là một phần của Kế Hoạch Tái Thiết California có trách nhiệm tài khóa, một kế hoạch dài hạn để xây đường xá, nhà ở, trường học, và các hệ thống kiểm soát lũ lụt cần thiết cho tương lai California.

Thuận cho Dự Luật 1C giải quyết các vấn đề chúng ta không thể xao lãng. Luật này sẽ cung cấp chỗ ở sạch sẽ, an toàn cho người cao niên, những chỗ tạm trú cho gia đình vô gia cư, và nhà an ninh cho phụ nữ bị hành hạ. Xin giúp California bước một bước tiến tích cực bằng cách bỏ phiếu Thuận cho Dự Luật 1C.

HANK LACAYO, Chủ Tịch
Đại Hội Người Cao Niên California
PETER CAMERON, Chủ Tịch
Hội Cựu Chiến Binh Việt Nam California
MARIVIC MABANAG, Giám Đốc Điều Hành
Hội Hợp Tác California để Chấm Dứt Nạn Bạo Hành Trong Gia Đình

DỰ LUẬT
1D

ĐẠO LUẬT CÔNG KHỐ PHIẾU NĂM 2006 VỀ CƠ SỞ GIÁO DỤC CÔNG LẬP ĐỐI VỚI ĐẠI HỌC—MẪU GIÁO.

Danh Xưng Chính Thức và Tóm Lược ★★★ **Do Bộ Trưởng Tư Pháp Soạn Thảo**

ĐẠO LUẬT CÔNG KHỐ PHIẾU NĂM 2006 VỀ CƠ SỞ GIÁO DỤC CÔNG LẬP ĐỐI VỚI ĐẠI HỌC—MẪU GIÁO.

- Việc phát hành công khố phiếu trị giá mười tỷ bốn trăm mười sáu triệu mỹ kim ($10,416,000,000) sẽ cung cấp tài trợ cần thiết để giải tỏa tình trạng quá đông học sinh trong trường công lập và sửa chữa các trường học cũ.
- Dự luật này sẽ cải tiến an toàn về động đất và tài trợ các cơ sở giáo dục huấn nghệ tại các trường công lập. Tiền bán công khố phiếu phải được chi dụng dựa vào những biện pháp nghiêm ngặt về tinh thần trách nhiệm.
- Các ngân khoản cũng sẽ được sử dụng để sửa chữa và nâng cấp các tòa nhà hiện hữu của trường cao đẳng và đại học công lập và xây cất những phòng học mới để đáp ứng mức sinh viên ghi danh gia tăng tại các Trường Cao Đẳng Cộng Đồng California, Đại Học California, và Đại Học Tiểu Bang California.
- Phân bổ tiền từ Quỹ Tổng Quát để trả dứt nợ công khố phiếu.

Tóm Lược của Phân Tích Viên Lập Pháp Về Ước Tính Tác Động Tài Khóa Thực Sự Đối Với Chính Quyền Tiểu Bang và Địa Phương:

- Phí tổn của tiểu bang là khoảng $20.3 tỷ để thanh toán cả vốn ($10.4 tỷ) lẫn lãi ($9.9 tỷ) của công khố phiếu này. Tiền phải trả là khoảng $680 triệu mỗi năm.

SỐ PHIẾU BẦU SAU CÙNG CỦA LẬP PHÁP CHO AB 127 (DỰ LUẬT 1D)

Thượng Viện:	Thuận 29	Chống 8
Hạ Viện:	Thuận 58	Chống 12

PHÂN TÍCH CỦA PHÂN TÍCH VIÊN LẬP PHÁP

SƠ LƯỢC

Chương trình giáo dục công lập tại California gồm có hai hệ thống. Một hệ thống gồm có khoảng 1,000 khu học chánh địa phương để cung cấp chương trình giáo dục từ mẫu giáo đến lớp 12 ("K–12") cho khoảng 6.3 triệu học sinh. Hệ thống kia (thường được gọi là "giáo dục cao cấp") bao gồm các Trường Cao Đẳng Cộng Đồng California (CCC), Đại Học Tiểu Bang California (CSU), và Đại Học California (UC). Ba nhánh giáo dục cao cấp này cung cấp chương trình giáo dục cao hơn lớp 12 cho tổng số khoảng 2.1 triệu sinh viên.

Các Cơ Sở Trường Học K–12

Qua Chương Trình Cơ Sở Trường Học (SFP), các khu học chánh K–12 nộp đơn xin tài trợ để mua đất, xây cất các tòa nhà mới, và hiện đại hóa (tức là, tân trang) các tòa nhà cũ. Cách phân bổ của một khu học chánh thường là dựa vào một công thức. Công thức này cứu xét số học sinh mà một khu học chánh dự tính là sẽ ghi danh nhưng không thể đáp ứng được trong khả năng của cơ sở hiện hữu. SFP đòi hỏi tiểu bang và các khu học chánh phải chia sẻ phí tổn về cơ sở. Đối với các dự án xây cất mới, phí tổn được tiểu bang và các khu học chánh chia sẻ đồng đều. Đối với các dự án hiện đại hóa, tiểu bang đài thọ 60 phần trăm và các khu học chánh đài thọ 40 phần trăm phí tổn. Tuy nhiên, nếu một khu học chánh đang gặp những hoàn cảnh bất thường, thì có thể xin tài trợ "khó khăn" của tiểu bang để bù lại phần đóng góp của địa phương vào số phí tổn.

★ ★ ★ PHÂN TÍCH CỦA PHÂN TÍCH VIÊN LẬP PHÁP (TIẾP THEO)

Các Nguồn Tài Trợ Chính. Như được giải thích dưới đây, nguồn tài trợ cho các cơ sở của trường học phần lớn xuất phát từ công khố phiếu mang trách nhiệm tổng quát của tiểu bang và địa phương. (Xem "Tổng Quan về Nợ Công Khố Phiếu của Tiểu Bang" ở trang 96 để biết thêm chi tiết về những công khố phiếu này.)

- ***Công Khố Phiếu Mang Trách Nhiệm Tổng Quát của Tiểu Bang.*** Tiểu bang đã tài trợ cho SFP bằng cách phát hành công khố phiếu mang trách nhiệm tổng quát. Trong thập niên qua, cử tri đã phê chuẩn tổng cộng là $28.1 tỷ về công khố phiếu của tiểu bang cho các cơ sở trường học K–12. Khoảng $3 tỷ trong số những ngân khoản này vẫn còn sẵn để sử dụng cho các dự án xây cất mới.
- ***Công Khố Phiếu Mang Trách Nhiệm Tổng Quát của Địa Phương.*** Ở cấp địa phương, các khu học chánh thường đáp ứng phần lớn điều kiện về tài trợ đối xứng và những nhu cầu khác về xây cất của họ bằng cách phát hành công khố phiếu mang trách nhiệm tổng quát của địa phương. Những công khố phiếu địa phương này có thể được cho phép với sự phê chuẩn của 55 phần trăm số cử tri trong khu học chánh. Công khố phiếu được hoàn lại bằng tiền thu thuế bất động sản địa phương. Trong vòng mười năm qua, các khu học chánh đã được cử tri phê chuẩn để phát hành hơn $41 tỷ về công khố phiếu cho cơ sở của địa phương.

Mặc dù các cơ sở trường học hiện được tài trợ phần lớn bằng công khố phiếu mang trách nhiệm tổng quát của tiểu bang và địa phương, các khu học chánh cũng được tài trợ từ:

- ***Lệ Phí của Công Ty Khai Thác.*** Luật tiểu bang cho phép các khu học chánh áp đặt lệ phí của công ty khai thác cho một công trình xây cất mới. Những khoản lệ phí này được tính trên các dự án phát triển gia cư, thương mại, và kỹ nghệ mới. Mặc dù những ngân khoản này đóng góp được một số lượng vừa phải trên toàn tiểu bang so với số thu của công khố phiếu mang trách nhiệm tổng quát, lệ phí của công ty khai thác có một sự khác biệt đáng kể theo từng cộng đồng và tuỳ thuộc vào mức độ phát triển tại địa phương. Tại những khu vực phát triển nhanh, những ngân khoản này có thể đem lại những đóng góp đáng ghi nhận cho công trình xây cất trường học K–12.
- ***Công Khố Phiếu Đặc Biệt của Địa Phương (Được gọi là Công Khố Phiếu "Mello-Roos").*** Các khu học chánh cũng có thể thành lập những khu học chánh đặc biệt để bán công khố phiếu cho những dự án xây cất trường học. (Một khu học chánh đặc biệt thông thường không bao gồm toàn thể khu học chánh.) Công khố phiếu, vốn đòi hỏi phải có hai phần ba số phiếu thuận của cử tri, được trả dứt bởi các chủ nhân bất động sản nằm trong phạm vi khu học chánh đặc biệt. Trong thập niên qua, công khố phiếu Mello-Roos đã cung cấp cho các khu học chánh một số tài trợ cho cơ sở tổng cộng là $3.7 tỷ.

Cơ Sở Giáo Dục Cao Cấp

Hệ thống giáo dục cao cấp công lập của California gồm có 142 trường trong ba nhánh được liệt kê sau đây:

- Các CCC cung cấp chương trình giáo dục cho khoảng 1.5 triệu sinh viên tại 109 trường được điều hành bởi 72 khu cao đẳng được quản trị tại địa phương ở khắp nơi trong tiểu bang. Các trường cao đẳng cộng đồng cấp bằng cao đẳng kỹ thuật, cung cấp nhiều lớp huấn nghệ kỹ thuật, và các lớp giáo dục tổng quát có thể được chuyển vào các trường đại học bốn năm.
- Hệ thống CSU có 23 trường, với số sinh viên ghi danh khoảng 420,000. Hệ thống này cấp bằng cử nhân, cao học, và một số ít bằng tiến sĩ chuyên ngành.
- Hệ thống UC có chín trường tổng quát, một trường khoa học y tế, và nhiều học viện nhánh, với tổng số sinh viên ghi danh khoảng 210,000. Hệ thống này cấp bằng cử nhân, cao học, và tiến sĩ, và là cơ quan chính được tiểu bang yểm trợ để thực hiện những công trình nghiên cứu.

Trong thập niên qua, cử tri đã phê chuẩn $6.5 tỷ về công khố phiếu mang trách nhiệm tổng quát của tiểu bang để thực hiện những cải tiến quan trọng tại các trường thuộc hệ thống giáo dục cao cấp công lập. Hầu như tất cả những ngân khoản này đều đã được dành riêng cho những dự án đặc biệt. Tiểu bang cũng đã đem lại khoảng $1.6 tỷ của công khố phiếu thu thuế mướn dài hạn (được Lập Pháp cho phép) cho cùng mục đích này.

Muốn xem nội dung của Dự Luật 1D xin xem trang 120.

ĐẠO LUẬT CÔNG KHỐ PHIẾU NĂM 2006 VỀ CƠ SỞ GIÁO DỤC CÔNG LẬP ĐỐI VỚI ĐẠI HỌC—MẪU GIÁO.

PHÂN TÍCH CỦA PHÂN TÍCH VIÊN LẬP PHÁP (TIẾP THEO)

Ngoài những công khố phiếu của tiểu bang này, các nhánh giáo dục cao cấp còn có thêm ba nguồn tài trợ khác cho các dự án quan trọng.

- ***Công Khố Phiếu Mang Trách Nhiệm Tổng Quát của Địa Phương.*** Tương tự như những khu học chánh K–12, các khu cao đẳng cộng đồng được phép bán công khố phiếu mang trách nhiệm tổng quát để tài trợ cho những dự án xây cất với sự phê chuẩn của 55 phần trăm số cử tri trong khu cao đẳng. Trong vòng mười năm qua, các khu cao đẳng cộng đồng đã được cử tri phê chuẩn để phát hành hơn $15 tỷ về công khố phiếu cho cơ sở của địa phương.
- ***Quà Tặng và Trợ Cấp.*** Trong những năm gần đây, CSU và UC cùng nhau nhận được hơn $100 triệu mỗi năm về quà tặng và trợ cấp để xây cất các cơ sở.
- ***Thu Nhập Từ Nghiên Cứu của UC.*** UC tài trợ cho việc xây cất một số cơ sở nghiên cứu mới bằng cách bán công khố phiếu và hứa sẽ dùng số thu nhập từ nghiên cứu trong tương lai để hoàn lại. Hiện nay, UC đang sử dụng khoảng $130 triệu một năm của số thu nhập từ nghiên cứu để hoàn lại cho những công khố phiếu này.

ĐỀ NGHỊ

Dự luật này cho phép tiểu bang bán $10.4 tỷ công khố phiếu mang trách nhiệm tổng quát cho các cơ sở trường học K–12 ($7.3 tỷ) và các cơ sở giáo dục cao cấp ($3.1 tỷ).

Các Cơ Sở Trường Học K–12

Như được trình bày trong Hình 1, $7.3 tỷ cho các cơ sở trường học K–12 được chỉ định cho bảy loại dự án. Những điều kiện căn bản và công thức tài trợ cho bốn loại dự án này (hiện đại hóa, xây cất mới, cơ sở trường hiến chương, và các dự án sử dụng chung) sẽ được cứu xét dựa trên SFP hiện hữu. Ba loại dự án khác (các trường học quá đông học sinh, các cơ sở huấn nghệ kỹ thuật, và các dự án thích hợp với môi sinh) sẽ là những thành phần mới của SFP.

Hiện Đại Hóa ($3.3 Tỷ). Những khoản tiền này sẽ được sử dụng để hiện đại hóa các cơ sở trường học hiện hữu. Các khu học chánh sẽ phải đài thọ 40 phần trăm phí tổn của các dự án (trừ khi họ hội đủ điều kiện để được tài trợ của tiểu bang vì gặp tình trạng khó khăn).

HÌNH 1

Dự Luật 1D: Cách Sử Dụng Tiền Bán Công Khố Phiếu

	Số Tiền (Triệu)
K–12	
Các dự án hiện đại hóa	$3,300[a]
Những dự án xây cất mới	1,900[a,b]
Các trường quá đông học sinh đến mức trầm trọng	1,000
Các cơ sở trường học hiến chương	500
Các cơ sở huấn nghệ kỹ thuật	500
Các dự án thích hợp với môi sinh	100
Các dự án sử dụng chung	29
Tổng Cộng, K–12	**($7,329)**
Giáo Dục Cao Cấp	
Các Trường Cao Đẳng Cộng Đồng	$1,507
Đại Học California	890[c]
Đại Học Tiểu Bang California	690
Tổng Cộng, Giáo Dục Cao Cấp	**($3,087)**
Tổng Cộng	**$10,416**

[a] Tổng cộng có đến $200 triệu được dành sẵn từ hai số tiền này cộng lại để làm khoản tài trợ khích lệ cho việc cổ động kiến tạo những trường trung học nhỏ.

[b] Có đến $200 triệu được dành sẵn để tái thiết kế liên quan đến động đất.

[c] $200 triệu được dành sẵn cho những chương trình giáo dục về y khoa.

Xây Cất Mới ($1.9 Tỷ). Những khoản tiền này sẽ đài thọ cho nhiều phí tổn liên quan đến việc xây cất những cơ sở mới, gồm cả thu mua địa điểm, thiết kế

★ ★ ★ PHÂN TÍCH CỦA PHÂN TÍCH VIÊN LẬP PHÁP (TIẾP THEO)

dự án, công trình, xây cất, và thanh tra. Tối đa là $200 triệu trong số $1.9 tỷ sẽ được dành sẵn để tái trang bị những cơ sở có thể thiếu an toàn khi động đất xảy ra. Các khu học chánh sẽ phải đóng 50 phần trăm của các dự án xây cất mới và an toàn chống động đất (trừ khi họ hội đủ điều kiện để hưởng tài trợ của tiểu bang vì gặp khó khăn).

Trợ Cấp Cứu Trợ cho Những Trường Học Quá Đông Học Sinh ($1 Tỷ). Một điều kiện để hưởng một trong những trợ cấp này, là các khu học chánh phải thay các phòng học lưu động bằng những phòng học cố định mới được xây cất, dẹp bỏ những phòng học lưu động ra khỏi những trường học quá đông học sinh, và giảm bớt tổng số phòng học lưu động trong phạm vi khu học chánh. Đối với các dự án xây cất mới khác, các khu học chánh sẽ phải đóng 50 phần trăm phí tổn của các dự án. Theo định nghĩa của chương trình về tình trạng quá đông học sinh, khoảng 1,800 trường (hay 20 phần trăm của tất cả các trường học) sẽ hội đủ điều kiện để được tài trợ.

Các Cơ Sở Giáo Dục Huấn Nghệ Kỹ Thuật ($500 Triệu). Dự luật cũng tài trợ cho một chương trình về cơ sở mới được thiết kế để nâng cao những cơ hội giáo dục cho các học sinh chú ý đến nghề nghiệp về kỹ thuật. Các trường trung học và cơ quan địa phương nào có các chương trình huấn nghệ kỹ thuật sẽ được lãnh trợ cấp. Trợ cấp sẽ được phân phối trên căn bản tính theo square foot, với số lượng tối đa là $3 triệu cho mỗi dự án xây cất mới và $1.5 triệu cho mỗi dự án hiện đại hóa. Đối với cả hai loại trợ cấp, mức đóng góp bắt buộc của địa phương là 50 phần trăm phí tổn của các dự án. Với những điều kiện của chương trình, khoảng 500 khu học chánh (hay một nửa trong số tất cả các khu học chánh) sẽ hội đủ điều kiện để hưởng trợ cấp xây cất mới và hiện đại hóa. Ngoài ra, có khoảng 25 cơ quan địa phương sẽ hội đủ điều kiện để hưởng trợ cấp hiện đại hóa.

Các Cơ Sở Trường Học Hiến Chương ($500 Triệu). Những khoản tiền này sẽ được sử dụng để xây cất mới và hiện đại hóa các cơ sở trường học hiến chương. (Trường học hiến chương là trường công lập được miễn một số điều kiện của tiểu bang và thay vào đó phải tuân hành một hiến chương được địa phương hoặc tiểu bang phê chuẩn.) Địa phương phải đóng góp 50 phần trăm.

Các Dự Án Thích Hợp Với Môi Sinh ($100 Triệu). Những khoản tiền này sẽ được cung cấp như những khoản trợ cấp khích lệ đặc biệt để cổ động cho một số loại cơ sở thích hợp với môi sinh. Thí dụ, các khu học chánh có thể được hưởng trợ cấp nếu các cơ sở của họ bao gồm những cách thiết kế và vật liệu nào phát huy được cách sử dụng năng lượng và nước hữu hiệu, tận dụng ánh sáng thiên nhiên, sử dụng các vật liệu được tái chế biến, hoặc sử dụng kỹ thuật truyền âm để giúp ích cho việc giảng dạy và học hỏi. Địa phương cần phải có đóng góp tương tự như cho những dự án xây cất mới và hiện đại hóa khác.

Những Dự Án Sử Dụng Chung ($29 Triệu). Những khoản tiền này sẽ được dành sẵn để vừa xây cất cơ sở mới vừa tái cấu hình những cơ sở hiện hữu cho mục đích sử dụng chung. Những dự án sử dụng chung bao gồm các phòng tập thể dục, thư viện, cơ sở chăm sóc trẻ em, và cơ sở chuẩn bị của giáo viên đặt tại trường nhưng được sử dụng cho những mục đích chung của trường/cộng đồng hoặc K–12/giáo dục cao cấp. Theo những xếp đặt như vậy, khu học chánh và đối tác sử dụng chung cùng chia sẻ 50 phần trăm theo điều kiện về tài trợ đối xứng của địa phương.

Cơ Sở Giáo Dục Cao Cấp

Dự luật bao gồm $3.1 tỷ để xây cất những tòa nhà mới và hạ tầng cơ sở liên hệ, sửa đổi những tòa nhà cũ, và mua sắm dụng cụ để sử dụng trong những tòa nhà này cho những nhánh giáo dục cao cấp của tiểu bang. Như được trình bày trong Hình 1, dự luật dành riêng $1.5 tỷ cho CCC, $890 triệu cho UC, và $690 triệu cho CSU. Thống Đốc và Lập Pháp sẽ chọn những dự án cụ thể để được tài trợ bằng tiền bán công khố phiếu.

TÁC ĐỘNG TÀI KHÓA

Phí tổn của những công khố phiếu này sẽ tùy thuộc vào lãi suất có hiệu lực vào lúc chúng được bán ra và khoảng thời gian được hoàn tiền lại. Tiểu bang muốn dùng Quỹ Tổng Quát của tiểu bang để trả lại cả vốn lẫn lãi trong thời gian khoảng 30 năm. Nếu công khố phiếu được bán với lãi suất trung bình là 5 phần trăm, phí tổn sẽ là khoảng $20.3 tỷ để thanh toán cả vốn ($10.4 tỷ) lẫn lãi ($9.9 tỷ). Số tiền phải trả trung bình là khoảng $680 triệu mỗi năm.

Muốn xem nội dung của Dự Luật 1D xin xem trang 120.

DỰ LUẬT 1D ĐẠO LUẬT CÔNG KHỐ PHIẾU NĂM 2006 VỀ CƠ SỞ GIÁO DỤC CÔNG LẬP ĐỐI VỚI ĐẠI HỌC-MẪU GIÁO. ★ ★ ★

1D

BIỆN LUẬN ỦNG HỘ DỰ LUẬT 1D

BỎ PHIẾU THUẬN CHO 1D: CHÚNG TA CẦN ĐẦU TƯ VÀO NỀN GIÁO DỤC CỦA CON EM CHÚNG TA VÌ CUNG CẤP MỘT NỀN GIÁO DỤC CÓ PHẨM CHẤT LÀ VIỆC TỐT NHẤT CHÚNG TA CÓ THỂ LÀM ĐỂ ĐẦU TƯ VÀO TƯƠNG LAI CÁC EM

1D cung cấp ngân khoản để cải tiến các trường của chúng ta được an toàn khi có động đất, giảm bớt tình trạng quá đông, nâng cấp trường học của chúng ta cho kỹ thuật mới nhất, xây các cơ sở mới cho giáo dục hướng nghiệp, và xây các phòng thí nghiệm trường cao đẳng để có các khám phá mới thúc đẩy nền kinh tế California.

BỎ PHIẾU THUẬN CHO 1D: CẢI TIẾN TRƯỜNG HỌC CỦA CHÚNG TA CHO AN TOÀN KHI CÓ ĐỘNG ĐẤT

An toàn của con em chúng ta phải là ưu tiên hàng đầu của chúng ta! Kiến Trúc Sư Tiểu Bang đã quyết định là có hơn 7,000 tòa nhà trường học và nhiều cơ sở khác tại các trường cao đẳng cộng đồng cần được nâng cấp cấu trúc để an toàn khi có động đất.

BỎ PHIẾU THUẬN CHO 1D: GIẢM BỚT TÌNH TRẠNG QUÁ ĐÔNG TẠI CÁC TRƯỜNG CỦA CHÚNG TA

Hơn một triệu học sinh đang cố gắng học tập tại các trường hiện chứa ít nhất là 75% nhiều hơn số học sinh theo sức thiết kế của các trường này. 1D sẽ bắt đầu xây cất đủ trường để con em chúng ta có thể có được nền giáo dục có phẩm chất các em xứng đáng được hưởng.

DỰ LUẬT 1D ĐẦU TƯ VÀO:

- Xây cất khoảng 6,500 phòng học mới cho K–12 và 3,000 phòng học trường cao đẳng cộng đồng
- Sửa chữa 31,000 phòng học
- Xây các phòng thí nghiệm khoa học, kỹ thuật, và phòng học
- Cung cấp 3,000 cơ sở giáo dục hướng nghiệp

Hãy xem trong *ReadForYourself.org* để biết các dự án của 1D.

1D ĐƯỢC CẢ THỐNG ĐỐC SCHWARZENEGGER LẪN ỨNG CỬ VIÊN THỐNG ĐỐC CỦA ĐẢNG DÂN CHỦ LÀ PHIL ANGELIDES HẬU THUẪN. Các lãnh tụ lưỡng đảng cùng với các tổ chức giáo dục và dân vụ đều đồng ý là đầu tư vào nền giáo dục của con em chúng ta là việc quan trọng nhất chúng ta có thể làm để đầu tư vào tương lai các em.

HÃY BỎ PHIẾU THUẬN CHO 1D: CÁC CƠ SỞ MỚI CHO GIÁO DỤC HƯỚNG NGHIỆP VÀ KỸ THUẬT

Nhiều sinh viên cần được huấn luyện hướng nghiệp hơn là cao đẳng, nhưng các trường của chúng ta không có cơ sở tân tiến để cung cấp. 1D sẽ giúp các trường huấn luyện nghề nghiệp và kỹ thuật mà nhiều sinh viên cần đến để có việc làm.

BỎ PHIẾU THUẬN CHO 1D: CÁC ĐIỀU KHOẢN CHỊU TRÁCH NHIỆM NGHIÊM NGẶT

Mỗi mỹ kim phải được ghi rõ nghiêm ngặt trên căn bản từng dự án một với những kỳ giám định tiểu bang và địa phương độc lập. Sử dụng ngân khoản sai trái là tội có thể bị phạt tù.

BỎ PHIẾU THUẬN CHO 1D: CHO TƯƠNG LAI KINH TẾ CỦA CHÚNG TA

Tương lai của California không thể chờ đợi. Cách hay nhất để tăng trưởng nền kinh tế và tạo lập việc làm lương cao là bảo đảm cho các trường học, trường cao đẳng cộng đồng, và đại học của chúng ta có các cơ sở huấn luyện con em chúng ta. 1D cung cấp ngân khoản cần thiết để xây các phòng thí nghiệm trường cao đẳng cộng đồng và đại học và các tiện nghi cần thiết.

Cha mẹ, giáo viên, và các lãnh tụ tại California đồng ý là chúng ta cần 1D để cung cấp một nền giáo dục công có phẩm chất, để cho con em chúng ta được an toàn hơn nếu xảy ra động đất, và để giúp các trường cao đẳng cộng đồng và đại học cải tiến các cơ sở của họ.

THUẬN CHO 1D: MỘT PHẦN CỦA KẾ HOẠCH DÀI HẠN ĐỂ TÁI THIẾT CALIFORNIA

Dự Luật 1D là một phần của Kế Hoạch Tái Thiết California, dùng tiền thuế chúng ta đang đóng để xây đường xá, nhà ở, trường học, và các hệ thống nước cần thiết để duy trì nền kinh tế và phẩm chất cuộc sống chúng ta về lâu về dài.

KẾ HOẠCH TÁI THIẾT CALIFORNIA: THUẬN CHO 1A, 1B, 1C, 1D, VÀ 1E

BARBARA E. KERR, Chủ Tịch
Hội Giáo Viên California
GEORGE T. CAPLAN, Chủ Tịch
Hội Đồng Thống Đốc Trường Cao Đẳng Cộng Đồng California
PAMELA T. JOHNSON, Chủ Tịch
Liên Hiệp Vận Động Đầy Đủ Trường Học Gia Cư

BÁC BỎ BIỆN LUẬN ỦNG HỘ DỰ LUẬT 1D

Xin đừng để bị lừa mà bỏ phiếu cho công khố phiếu này vì trường học tại địa phương quý vị cần được giúp. Đa số các trường không hưởng được gì cả từ kỳ công khố phiếu toàn tiểu bang lần trước, và các trường đó sẽ không được gì cả từ lần này! Công khố phiếu này đòi hỏi phải có 50% ngân khoản đối xứng từ các địa hạt địa phương. Trừ khi quý vị cư ngụ trong một địa hạt giàu có và dư tiền để cung cấp ngân khoản đối xứng, các trường của quý vị sẽ không bao giờ thấy được một xu từ công khố phiếu này—nhưng quý vị sẽ phải đóng thuế cao hơn trong 30 năm tới! Có công bằng hay không?

California đang gặp khủng hoảng tài chánh nặng nề nhất trong lịch sử tiểu bang này. Mức đánh giá tín dụng của chúng ta tệ nhất trong nước. Lập Pháp đã phí phạm cơ hội xây các trường mới khi có được 23 phần trăm gia tăng mức thu nhập thuế trong ba năm qua.

Hậu quả quản trị tài chánh sai lầm này thật kinh khủng. Trong nhiều thập niên tới, chúng ta sẽ bị buộc phải đóng thuế cao hơn chỉ để trả nợ hiện thời. Học sinh ngày nay sẽ vẫn tiếp tục trả nợ công khố phiếu này đến cả sau khi các con của các em đã tốt nghiệp!

Vào lúc mà Thống Đốc và Lập Pháp đang vất vả trả nợ $100,388,000,000 đã được phê chuẩn trước đây, công khố phiếu trị giá $10,416,000,000 này sẽ đào sâu thêm hố nợ tài chánh cho chúng ta. Người dân đóng thuế sẽ bị buộc phải trả lại gấp đôi số tiền vay mượn, vì lãi kép và phí tổn luật sư, những nhà buôn trái phiếu tại Wall Street, và giới hành chánh tiểu bang.

Xin BỎ PHIẾU CHỐNG Lại Dự Luật 1D. Hãy cho các chính khách tại Sacramento dành ưu tiên hàng đầu cho công cuộc xây cất trường học bằng số thu nhập thuế hiện hữu.

THOMAS N. HUDSON, Giám Đốc Điều Hành
Ủy Ban Bảo Vệ Người Dân Đóng Thuế California

BIỆN LUẬN CHỐNG LẠI DỰ LUẬT 1D

Chúng Ta Không Cần Chi Tiêu Thêm Cho Giáo Dục Lúc Này

Dự Luật 1D quá lớn. Thay vì chỉ giới hạn dự luật công khố phiếu này cho các nhu cầu thiết yếu xây các trường mới và phục hồi các trường cũ, công khố phiếu này tài trợ nhiều chương trình mới, chưa thử qua, như các cơ sở Giáo Dục Nghề Nghiệp và Kỹ Thuật, Cấp Khoản Giải Tỏa Tình Trạng Quá Đông, nâng cấp an toàn địa chấn, động lực khuyến khích hiệu năng năng lượng, các cộng đồng học tập nhỏ, và mở rộng thêm giáo dục y khoa với một chương trình mới "y khoa viễn liên". Chúng ta cần chú trọng vào những công việc thiết yếu và bỏ đi những phần khác.

Dự Luật 1D là thiển cận. Kế hoạch hạ tầng cơ sở 10 năm của Thống Đốc Schwarzenegger cho tiểu bang có cơ hội hoàn hảo để hoạch định dài hạn. Nhưng sự việc đã ra sao? Chúng ta lại có một dự luật công khố phiếu ngắn hạn nữa. Dự Luật 1D chỉ cốt tài trợ cho hai năm nhu cầu sắp tới. Mặc dù nhiều địa hạt học đường đang giảm bớt số học sinh ghi danh theo học hiện nay, đến cuối thập niên này, số học sinh ghi danh theo học tại các trường trên toàn tiểu bang sẽ bắt đầu tăng lên lại. Làm sao các trường có thể hoạch định nếu họ chỉ có được một loạt các biện pháp điều chỉnh ngắn hạn?

Dự Luật 1D là vay mượn thêm. Tại sao chúng ta phải nợ thêm để xây cất và tân tiến hóa trường học? Chúng ta có thể mở thêm trường dạy suốt năm và tận dụng các cơ sở học đường hiện hữu của chúng ta có hiệu năng hơn. Tại sao chúng ta không thể tài trợ việc xây cất trường học trên căn bản trả tiền khi cần?

Dự Luật 1D quá tốn kém. Đây là công khố phiếu giáo dục trị giá $10.4 tỷ. Phí tổn tiền lời sẽ đưa tổng số phí tổn công khố phiếu lên hơn $10.4 tỷ nhiều. Chúng ta có khả năng trả nợ hay không?

Tuy giáo dục là quan trọng, đây không phải là ưu tiên duy nhất chúng ta phải quan tâm. Chúng ta cần đối phó với các vấn đề khó khăn khác gồm cả kềm chế nợ nần và vay mượn của California. Và, có những việc quan trọng khác cần tiêu tiền hơn là cho các cơ sở giáo dục hướng nghiệp mới, hiệu năng năng lượng, và nâng cấp an toàn địa chấn. Đã đến lúc chúng ta nói Không chi tiêu thêm mãi cho giáo dục.

Hãy bỏ phiếu CHỐNG Lại Dự Luật 1D.

WILLIAM SARACINO, Thành Viên
Ủy Ban Chủ Biên, Duyệt Xét Chính Trị California

BÁC BỎ BIỆN LUẬN CHỐNG LẠI DỰ LUẬT 1D

HÃY BỎ PHIẾU THUẬN CHO 1D. LÀM SAO CHÚNG TA LẠI CÓ THỂ KHÔNG ĐẦU TƯ VÀO CÁC TRƯỜNG CỦA CHÚNG TA?

Không có bao nhiêu việc quan trọng hơn cho con em chúng ta và nền kinh tế của chúng ta bằng việc đầu tư vào giáo dục.

1D là giải pháp đúng để cải tiến an toàn động đất cho các trường của chúng ta và xây thêm phòng học để giải tỏa tình trạng quá đông cho con em chúng ta. Luật này cũng giúp tăng trưởng nền kinh tế của tiểu bang chúng ta. Dự luật này không đòi hỏi quá mức khả năng của chúng ta, và cho phép hoạch định cho tương lai thật quan trọng.

1D sẽ đem lại kết quả thực sự cho con em chúng ta.

Các trường cao đẳng cộng đồng của chúng ta cũng đào tạo cho số sinh viên gia tăng nhanh chóng có các kỹ năng cần thiết để thành công trong việc làm. Chúng ta không thể tước đi của các em cơ hội này—tương lai của California tùy thuộc vào mức thành công của các em.

Vì thế mà 1D đã được cha mẹ, giáo viên, người cao niên, các tổ chức thương nghiệp và người dân đóng thuế, và một nhóm lưỡng đảng trong Lập Pháp ủng hộ.

Hội Người Dân Đóng Thuế California nói rằng, "Dự Luật 1D là một cách có trách nhiệm tài khóa để tài trợ công cuộc sửa chữa và xây cất trường học."

Dự Luật 1D đầu tư vào việc:

- Xây cất khoảng 6,500 phòng học mới cho K–12 và 3,000 phòng học trường cao đẳng cộng đồng
- Sửa chữa 31,000 phòng học
- Xây các phòng thí nghiệm khoa học, kỹ thuật, và phòng học
- Cung cấp 3,000 cơ sở giáo dục hướng nghiệp

Hãy bỏ phiếu Thuận cho 1D. Hãy đầu tư vào tương lai con em chúng ta bằng cách đầu tư vào trường học của chúng tay bây giờ. Học sinh thông minh, có khả năng cao sẽ giúp cho California trở nên một nơi sinh sống vững mạnh hơn, tốt đẹp cho tất cả chúng ta.

BRENDA DAVIS, Chủ Tịch
Hội PTA Tiểu Bang California
LARRY McCARTHY, Chủ Tịch
Hội Người Dân Đóng Thuế California
WILLIAM HAUCK, Chủ Tịch
Hội Bàn Tròn Thương Nghiệp California

DỰ LUẬT 1E

ĐẠO LUẬT CÔNG KHỐ PHIẾU NĂM 2006 VỀ CHUẨN BỊ CHO TAI HỌA VÀ NGĂN NGỪA LŨ LỤT.

Danh Xưng Chính Thức và Tóm Lược ★★★ **Do Bộ Trưởng Tư Pháp Soạn Thảo**

ĐẠO LUẬT CÔNG KHỐ PHIẾU NĂM 2006 VỀ CHUẨN BỊ CHO TAI HỌA VÀ NGĂN NGỪA LŨ LỤT.

- Đạo luật này tái thiết và sửa chữa các cấu trúc kiểm soát lũ lụt dễ hư hại nhất của California để bảo vệ nhà ở và ngăn ngừa tử vong đối với những tai họa liên quan đến lũ lụt, bao gồm những vụ vỡ đê, lụt đột ngột, đất chuồi.
- Bảo vệ hệ thống cung cấp nước uống của California bằng cách tái thiết những con đê châu thổ vốn dễ bị hư hại khi có động đất hoặc bão tố.
- Cho phép ban hành một đạo luật công khố phiếu $4.09 tỷ.
- Phân bổ tiền từ Quỹ Tổng Quát để trả dứt nợ công khố phiếu.

1E

Tóm Lược của Phân Tích Viên Lập Pháp Về Ước Tính Tác Động Tài Khóa Thực Sự Đối Với Chính Quyền Tiểu Bang và Địa Phương:

- Phí tổn của tiểu bang là khoảng $8 tỷ trong 30 năm để thanh toán cả phí tổn về vốn ($4.1 tỷ) lẫn lãi ($3.9 tỷ) của công khố phiếu này. Tiền phải trả là khoảng $266 triệu mỗi năm.
- Giảm bớt số thu nhập thuế bất động sản địa phương có thể đến mức tối đa là vài triệu mỹ kim mỗi năm.
- Chưa biết rõ mức tốn kém thêm là bao nhiêu cho tiểu bang và chính quyền địa phương để điều hành hoặc duy trì các bất động sản hoặc các dự án được thu mua hay phát triển bằng tiền bán công khố phiếu này.

SỐ PHIẾU BẦU SAU CÙNG CỦA LẬP PHÁP CHO AB 140 (DỰ LUẬT 1E)

Thượng Viện:	Thuận 36	Chống 1
Hạ Viện:	Thuận 62	Chống 9

PHÂN TÍCH CỦA PHÂN TÍCH VIÊN LẬP PHÁP

SƠ LƯỢC

Vai Trò của Tiểu Bang. Nhiều cơ quan ở mỗi cấp chính quyền (tiểu bang, liên bang, và địa phương) có một số trách nhiệm đối với việc quản trị lũ lụt. Ngoài ra, cũng có các thực thể tư nhân sở hữu và điều hành một số cơ sở kiểm soát lũ lụt. Tiểu bang thực hiện một số chương trình được thiết kế để quản trị lũ lụt. Một số chương trình này được tiểu bang trực tiếp điều hành, trong khi những cấp chính quyền khác tặng trợ cấp cho những cơ quan địa phương cho những mục đích tương tự như vậy.

Tiểu bang có trách nhiệm chính cho việc kiểm soát lũ lụt tại Central Valley. Như được trình bày trong Hình 1, hệ thống kiểm soát lũ lụt tại Central Valley của tiểu bang bao gồm những con đê dài khoảng 1,600 dặm, cũng như những hạ tầng cơ sở về kiểm soát lũ lụt khác như những tường chắn nước tràn và kênh đào. Tiểu bang trực tiếp tài trợ cho việc xây cất và sửa chữa những cấu trúc quản trị lũ lụt như những con đê, thường là có sự chia sẻ về phí tổn của liên bang và địa phương. Đối với khoảng 80 phần trăm đê điều trong hệ thống kiểm soát lũ lụt tại Central Valley, tiểu bang đã giao trách nhiệm điều hành và bảo trì cho các chính

★ ★ ★ PHÂN TÍCH CỦA PHÂN TÍCH VIÊN LẬP PHÁP (TIẾP THEO)

quyền địa phương (phần chính là cho các khu kiểm soát lũ lụt địa phương), mặc dù tiểu bang vẫn duy trì trách nhiệm tối hậu cho những con đê này và toàn bộ hệ thống.

Ngoài hệ thống tại Central Valley, vai trò của tiểu bang trong việc quản trị lũ lụt thường bao gồm việc trợ giúp tài chánh cho các chính quyền địa phương cho những dự án về kiểm soát lũ lụt tại khắp nơi trong tiểu bang. Thí dụ, tiểu bang đã tài trợ cho dự án kiểm soát lũ lụt tại Sông Mainstem của Santa Ana trải dài các Quận Orange, Riverside, và San Bernardino. Một thí dụ khác, trong vùng Châu Thổ Sông Sacramento-San Joaquin (Châu Thổ), tiểu bang không giữ vai trò giám sát đối với việc xây cất hoặc bảo trì đê điều địa phương (đa số những con đê Châu Thổ—khoảng 700 dặm—đều nằm ngoài hệ thống của tiểu bang). Vì một phần đáng kể của dân số tiểu bang lệ thuộc vào các nguồn cung cấp nước xuyên qua vùng Châu Thổ, tiểu bang có quyền lợi trong việc tiếp tục điều hành hệ thống đê điều tại Châu Thổ. Vì vậy, tiểu bang đã cung cấp tài trợ trong nhiều năm cho các khu kiểm soát lũ lụt trong vùng Châu Thổ để khôi phục và bảo trì đê điều.

Tài Trợ. Nói chung, các chương trình quản trị lũ lụt của tiểu bang đã được tài trợ bằng Quỹ Tổng Quát, với một ít là tiền bán công khố phiếu. Từ năm 1996 đến nay, cử tri đã cho phép phát hành một số công khố phiếu mang trách nhiệm tổng quát của tiểu bang, trong số đó có khoảng $400 triệu đã được dành riêng đặc biệt cho những mục đích quản trị lũ lụt. Phần lớn tiền bán công khố phiếu này dành cho việc quản trị lũ lụt đều đã được chi dụng hết.

Mức tài trợ của tiểu bang cho việc quản trị lũ lụt đã thay đổi đáng kể trên căn bản từng năm một, phần lớn tùy thuộc vào mức sẵn có của Quỹ Tổng Quát và tiền bán công khố phiếu cho mục đích này. Thí dụ, từ năm 2000-01 đến nay, mức tài trợ hằng năm của tiểu bang cho việc quản trị lũ lụt đã thay đổi từ một mức thấp là khoảng $60 triệu (2002-03) đến một mức cao là khoảng $270 triệu (2000-01). Ngoài những chương trình quản trị

HÌNH 1

Hệ Thống Kiểm Soát Lũ Lụt Central Valley

lũ lụt của tiểu bang, các chính quyền địa phương, gồm cả các khu kiểm soát lũ lụt và các cơ quan thủy cục công khác, vẫn điều hành các chương trình và dự án quản trị lũ lụt của riêng họ. Ngân khoản tài trợ cho những chương trình này của địa phương đến từ nhiều nguồn khác nhau, gồm cả tiền thu thuế bất động sản và, trong một số trường hợp, tài trợ của tiểu bang.

Một đạo luật được ban hành vào đầu năm nay cung cấp $500 triệu từ Quỹ Tổng Quát để sửa chữa đê điều cấp cứu và trang trải những phí tổn khác liên quan đến việc quản trị lũ lụt.

Muốn xem nội dung của Dự Luật 1E xin xem trang 124.

PHÂN TÍCH CỦA PHÂN TÍCH VIÊN LẬP PHÁP (TIẾP THEO)

Bộ Tài Nguyên Thủy Lợi (DWR) đã đưa ra những ước tính sơ khởi về phí tổn sửa chữa và nâng cấp hệ thống kiểm soát lũ lụt và đê điều tại Central Valley trong vùng Châu Thổ là từ $7 tỷ đến $12 tỷ.

ĐỀ NGHỊ

Dự luật này cho phép tiểu bang bán khoảng $4.1 tỷ công khố phiếu mang trách nhiệm tổng quát để giúp cho nhiều chương trình quản trị lũ lụt khác nhau. (Xem "Tổng Quan về Nợ Công Khố Phiếu của Tiểu Bang" ở trang 96 để biết các chi tiết căn bản về công khố phiếu mang trách nhiệm tổng quát của tiểu bang.) Hình 2 tóm lược những mục đích để tiền bán công khố phiếu sẽ được dành sẵn cho DWR chi dụng và các khoản trợ cấp cho các cơ quan địa phương. Để chi dụng những khoản tiền bán công khố phiếu này, dự luật đòi hỏi Lập Pháp phải phân bổ chúng trong một đạo luật về ngân sách hằng năm hoặc một đạo luật khác.

Nói rõ hơn, tiền bán công khố phiếu gồm khoảng $4.1 tỷ cho nhiều hoạt động khác nhau để quản trị lũ lụt, được dành riêng như sau:

- ***Hệ Thống Kiểm Soát Lũ Lụt tại Central Valley và Đê Điều Châu Thổ của Tiểu Bang—$3 Tỷ.*** Để đánh giá, sửa chữa, và phục hồi những đê điều hiện hữu trong hệ thống kiểm soát lũ lụt tại Central Valley của tiểu bang; để cải tiến hoặc thêm các cơ sở để gia tăng bảo vệ chống lũ lụt cho những khu vực thành thị trong hệ thống kiểm soát lũ lụt tại Central Valley của tiểu bang; và để giảm sự nguy hiểm của đê điều bị hư trong vùng Châu Thổ bằng những khoản trợ cấp cho các cơ quan địa phương và những khoản chi dụng trực tiếp của tiểu bang.
- ***Phụ Cấp Để Kiểm Soát Lũ Lụt—$500 Triệu.*** Để cung cấp tài trợ cho các chính quyền địa phương cho phần chia sẻ phí tổn của tiểu bang cho những dự án kiểm soát lũ lụt được địa phương bảo trợ, và được liên bang cho phép, bên ngoài hệ thống của Central Valley.

HÌNH 2

Dự Luật 1E: Cách Sử Dụng Tiền Bán Công Khố Phiếu

	Số tiền (Triệu)
Sửa chữa và cải tiến hệ thống kiểm soát lũ lụt tại Central Valley của tiểu bang; sửa chữa và bảo trì đê điều Châu Thổ.	$3,000
Những khoản phụ cấp để kiểm soát lũ lụt (những dự án địa phương bên ngoài Central Valley).	500
Quản trị lũ lụt vì nước bão (trợ cấp cho những dự án bên ngoài Central Valley).	300
Những đường giao thông và đường vòng để bảo vệ chống lũ lụt; vẽ bản đồ những vùng đồng bằng có lũ lụt.	290
Tổng Cộng	**$4,090**

- ***Quản Trị Lũ Lụt Vì Nước Bão—$300 Triệu.*** Để tài trợ cho các cơ quan địa phương bên ngoài hệ thống của Central Valley cho những dự án quản trị nước bão.
- ***Những Đường Giao Thông và Đường Vòng Để Bảo Vệ Chống Lũ Lụt Khắp Tiểu Bang—$290 Triệu.*** Để bảo vệ, kiến tạo, và tăng cường những đường giao thông bảo vệ chống lũ lụt, gồm cả những đường vòng và đê điều thụt vào để kiểm soát lũ lụt; cũng như vẽ họa đồ những vùng đồng bằng có lũ lụt.

TÁC ĐỘNG TÀI KHÓA

Phí Tổn của Công Khố Phiếu. Phí tổn của những công khố phiếu này sẽ tùy thuộc vào lãi suất có hiệu lực vào lúc chúng được bán ra và khoảng thời gian được hoàn tiền lại. Tiểu bang muốn dùng Quỹ Tổng Quát của tiểu bang để trả lại cả vốn lẫn lãi trong thời gian khoảng 30 năm. Nếu công khố phiếu được bán với lãi suất trung bình là 5 phần trăm, phí tổn sẽ là

★ ★ ★ PHÂN TÍCH CỦA PHÂN TÍCH VIÊN LẬP PHÁP (TIẾP THEO)

khoảng $8 tỷ để thanh toán cả vốn ($4.1 tỷ) lẫn lãi ($3.9 tỷ). Số tiền phải trả trung bình là khoảng $266 triệu mỗi năm.

Những Tác Động Liên Quan Đến Thuế Bất Động Sản. Dự luật cung cấp tài trợ cho tiểu bang để thu mua đất để quản trị lũ lụt, gồm cả việc phát triển những đường vòng và đê điều thụt vào. Theo luật tiểu bang, bất động sản thuộc quyền sở hữu của những thực thể chính quyền được miễn thuế bất động sản. Nếu dự luật này đưa đến kết quả là bất động sản được miễn thuế vì được chính quyền thu mua, các chính quyền địa phương sẽ có được những khoản thu nhập nhờ thuế bất động sản được giảm bớt. Vì dự luật không quy định rõ bao nhiêu phần trong số tiền bán công khố phiếu sẽ được sử dụng để thu mua, tác động trên mức thu nhập thuế bất động sản địa phương ở khắp tiểu bang không rõ là bao nhiêu, nhưng có thể lên đến vài triệu mỹ kim mỗi năm.

Phí Tổn Điều Hành. Nếu tiền bán công khố phiếu được tiểu bang và các chính quyền địa phương sử dụng để mua bất động sản hoặc phát triển một dự án kiểm soát lũ lụt mới, những chính quyền này sẽ tạo ra thêm phí tổn không rõ là bao nhiêu để điều hành hoặc bảo trì những bất động sản hoặc dự án đó.

Muốn xem nội dung của Dự Luật 1E xin xem trang 124.

DỰ LUẬT 1E ĐẠO LUẬT CÔNG KHỐ PHIẾU NĂM 2006 VỀ CHUẨN BỊ CHO TAI HỌA VÀ NGĂN NGỪA LŨ LỤT. ★★★

BIỆN LUẬN ỦNG HỘ DỰ LUẬT 1E

THUẬN CHO DỰ LUẬT 1E: BẢO VỆ CHỐNG LŨ LỤT, NGĂN NGỪA Ô NHIỄM ĐẠI DƯƠNG, BẢO VỆ NƯỚC UỐNG

California luôn luôn phải đối phó với thiên tai—từ động đất và hỏa hoạn cho đến lũ lụt và đất lở. Dự Luật 1E thật quan trọng để chuẩn bị cho các thiên tai này bảo đảm chúng ta luôn luôn có đủ nước sạch để đáp ứng các nhu cầu của chúng ta.

THUẬN CHO 1E: BẢO VỆ NHÀ Ở, NGĂN NGỪA THIỆT MẠNG

Đất nước chúng ta đã học một bài học bi thương từ Trận Bão Katrina—chúng ta không thể tiếp tục xao lãng đê điều không an toàn và các hệ thống kiểm soát lũ lụt của chúng ta. Một trận lụt dữ dội có thể tác động toàn tiểu bang và gây gián đoạn nguồn cung cấp nước sạch cho các thành phố lớn.

Dự Luật 1E xúc tiến các dự án khẩn cấp để bảo vệ nhà và mạng sống trên khắp tiểu bang:

- Thực hiện cấp tốc những phần sửa chữa và cải tiến thiết yếu cho đê điều và các cơ sở kiểm soát lũ lụt
- Gia tăng bảo vệ chống lũ lụt cho các khu vực thành thị
- Đánh giá và sửa chữa hệ thống kiểm soát lũ lụt hiện nay

"Người dân tại California xứng đáng được biết là nhà cửa và gia đình họ được bảo vệ chống lũ lụt, do đê vỡ gây ra tại Central Valley, hoặc nước lũ tại California hoặc các khu vực duyên hải. Dự Luật 1E thật quan trọng để tiểu bang có khả năng bảo đảm an toàn lũ lụt trên khắp tiểu bang."—Lester Snow, Giám Đốc, Bộ Tài Nguyên Nước California

THUẬN CHO 1E: HÃY BẢO VỆ BIỂN VÀ NGUỒN CUNG CẤP NƯỚC UỐNG SẠCH CỦA CHÚNG TA

Các hệ thống kiểm soát lũ lụt cũ kỹ có thể đe dọa đến những nguồn nước uống của chúng ta, gây ô nhiễm sông ngòi, và làm dơ bãi biển.

- Một số thành phố đang dùng những đường ống nước chính và ống cống cũ hơn một thế kỷ và có thể hư bất cứ lúc nào. Các chuyên gia nói rằng áp suất nước trong ống thường là yếu tố chính giúp cho ống không bị vỡ.
- Vào năm 2001, cống rỉ và tràn đã buộc các viên chức phải đưa ra hơn 2,000 thông báo đóng cửa bãi biển và khuyến cáo về sức khỏe. Những trường hợp rỉ và tràn nói chung là vì các hệ thống nước thải dùng quá độ và cũ kỹ.

Dự Luật 1E giúp bảo đảm luôn luôn có nước sạch cho tất cả người dân tại California bằng cách cung cấp ngân khoản để tái thiết các hệ thống cũ kỹ mà ngăn ngừa ô nhiễm và bảo vệ các nguồn cung cấp nước.

THUẬN CHO 1E: TRÁCH NHIỆM NGHIÊM NGẶT VÀ KHÔNG CÓ THUẾ MỚI

Dự Luật 1E sẽ không tăng thuế để trả cho những phần cải tiến hạ tầng cơ sở quan trọng này. Bằng cách xây cất các biện pháp để phòng bây giờ, bằng số thu nhập hiện nay, chúng ta có thể giới hạn tác động của thiên tai khi xảy ra. Và, Dự Luật 1E gồm cả những kỳ giám định hàng năm và các biện pháp bảo vệ tài khóa để bảo đảm tiêu tiền khôn ngoan.

THUẬN CHO 1E: MỘT PHẦN CỦA KẾ HOẠCH DÀI HẠN TÁI THIẾT CALIFORNIA

Dự Luật 1E là một phần của Kế Hoạch Tái Thiết California, dùng tiền thuế chúng ta đang đóng để xây đường xá, nhà ở, trường học, và các hệ thống nước cần thiết để duy trì nền kinh tế và phẩm chất cuộc sống của chúng ta về lâu về dài.

Kế Hoạch Tái Thiết California: THUẬN CHO 1A, 1B, 1C, 1D, và 1E

Dân số tại California sẽ lên đến 50 triệu trong 20 năm tới—gấp đôi khả năng thiết kế hạ tầng cơ sở của chúng ta hiện nay—và không thể xây lại nhanh chóng. Vì thế chúng ta phải bắt đầu từ bây giờ.

Muốn biết thêm về kế hoạch hạ tầng cơ sở này sẽ đem lợi cho quý vị và cộng đồng quý vị như thế nào, hãy xem trong *www.ReadForYourself.org.*

THUẬN cho 1E: Nước Sạch, Bảo vệ Chống Lũ Lụt, và Chuẩn Bị cho Tai Họa.

HENRY RENTERIA, Giám Đốc
Phòng Dịch Vụ Khẩn Cấp California
MICHAEL L. WARREN, Chủ Tịch
Hội Giám Đốc Cứu Hỏa California
LINDA ADAMS, Tổng Thư Ký
Cơ Quan Bảo Vệ Môi Trường California

BÁC BỎ BIỆN LUẬN ỦNG HỘ DỰ LUẬT 1E

Sau khi đọc Dự Luật 1E, quý vị sẽ không lấy làm ngạc nhiên khi biết là Lập Pháp thông qua dự luật này lúc 3 giờ sáng khi họ đã chán cãi nhau. Họ đã không thể đồng ý với nhau về danh sách các dự án ưu tiên; họ chỉ đồng ý với nhau được là HỌ MUỐN CÓ THÊM TIỀN CỦA QUÝ VỊ ngay lập tức. Thật là tiêu biểu! Công khố phiếu trị giá $4,090,000,000.00 này chỉ là về: tăng thuế để giao cho các chính khách tại Sacramento chi phiếu để trống dựa trên các hứa hẹn mơ hồ là họ sẽ không phí phạm tiền của chúng ta lần này. Cũng giống như đưa cho kẻ say rượu uống thêm một ly nữa rồi mới lái xe về nhà.

Các nhà lập pháp của chúng ta đã xao lãng đê điều công cộng trong nhiều năm qua. Nay, thay vì dành ra một phần nhỏ trong số thu nhập phá kỷ lục của chúng ta cho đê điều, họ muốn vay tiền trong ba mươi năm để sửa chữa những phần sẽ cần phải sửa chữa lại trước khi trả dứt được công khố phiếu này nhiều. Vậy chúng ta phải làm gì?

Đây là KHOẢN TĂNG THUẾ. Người dân đóng thuế sẽ bị buộc phải chi ra hơn $8,200,000,000 để trả nợ công khố phiếu này với tiền lời!

Với giá hiện nay, dự luật này có ngân khoản tài trợ cho khoảng 25 dặm đê điều, nhưng California có hơn 2,000 dặm đê phải bảo trì. Vì dự luật này không làm gì để cải tổ những cách tiêu tiền và chính sách điên khùng của chúng ta, chúng ta có thể không sửa chữa được đến 25 dặm. Tệ hơn nữa, vì các chính khách đảm nhận trách nhiệm chọn các dự án (không phải chuyên gia thủy học, khoa học gia, và kỹ sư), tài trợ sẽ dựa trên ảnh hưởng chính trị hơn là nhu cầu thiết yếu. Đây là công thức đưa đến thảm họa.

Xin Bỏ Phiếu "CHỐNG" 1E.

THOMAS N. HUDSON, Giám Đốc Điều Hành
Ủy Ban Bảo Vệ Người Dân Đóng Thuế California

Những biện luận in trên trang này là quan điểm của các tác giả và chưa được bất cứ một cơ quan chính thức nào kiểm chứng về sự chính xác.

BIỆN LUẬN CHỐNG LẠI DỰ LUẬT 1E

Chúng ta cần có đê điều vững chắc và nước sạch, nhưng Dự Luật 1E là giải pháp sai. Dự luật này chứa toàn các ưu tiên sai lạc và không có biện pháp nào để kiểm soát ngân khoản. Việc quan trọng nhất chúng ta có thể làm là bảo đảm có đủ nước cho dân số ngày càng gia tăng, nhưng 1E không chi ra một xu cho việc này.

Dự Luật 1E nghe thì hay, nhưng có nghĩa là tăng thuế cho các dự án mà chính quyền địa phương và liên bang lẽ ra phải đang thực hiện.

—Dự Luật 1E không cung cấp "Nước Sạch" để uống:

Dân số California theo dự liệu sẽ tăng đến năm mươi triệu người trong thập niên tới. Số dân này sẽ gây áp lực nặng nề lên nguồn cung cấp nước của chúng ta. Tuy nhiên, công khố phiếu này sẽ không cung cấp lấy một giọt nước uống cho dân số gia tăng của California. Dự luật này sẽ không xây được một hồ chứa nước hoặc cơ sở lọc nước. Vậy mà dự luật này sẽ giao hàng trăm triệu mỹ kim cho các tổ chức tư nhân để chi tiêu vào các dự án cưng của họ và để họ dùng các ngân khoản này cho "phí tổn điều hành" của họ.

—Đem lợi cho các dự án thành thị địa phương:

Thôn quê California bị thiệt hại theo Dự Luật 1E. Tiền của người dân đóng thuế tại tiểu bang từ các công khố phiếu này sẽ dùng để bảo vệ thành phố và những nguồn cung cấp nước của họ. Các cộng đồng này và chính quyền địa phương của họ nên trả tiền để cải tiến nguồn cung cấp nước của riêng họ. Tiền thuế địa phương phải được dùng để tài trợ các dự án này, chứ không phải ngân khoản của tiểu bang.

—Trách nhiệm của liên bang:

Thay vì tiểu bang phải nợ thêm để trả tiền cho các dự án sửa chữa đê điều này, tiểu bang của chúng ta nên đòi hỏi có thêm tài trợ của liên bang. Đây là trách nhiệm của liên bang, thuế tại California đã cao, và chúng ta không nên trả thêm thuế để tự bảo vệ chúng ta vì chính quyền liên bang không hoạch định chuẩn bị cho tai họa.

—Vô trách nhiệm tài khóa:

Khi đảm nhận những gì thực ra là trách nhiệm của địa phương và liên bang, chúng ta khuyến khích quản trị sai lầm ở mọi cấp chính quyền. Và, họ sẽ để cho người dân đóng thuế tự lo liệu chi phí thay vì chú trọng lại các ưu tiên của họ.

—Người dân tại California phải chú trọng đến các ưu tiên của chúng ta:

Tuy nền kinh tế của chúng ta đang từ từ hồi phục, chấp thuận Dự Luật 1E cũng như vay mượn để mua bàn ghế mới đặt ngoài sân khi mà quý vị không có khả năng trả nợ mua nhà hoặc tiền thuê nhà. Đồng thời, dự luật này cũng có nghĩa là bớt tiền cho các ưu tiên quan trọng khác như giáo dục, chăm sóc sức khỏe, hoặc an toàn công cộng.

Tiểu bang không thể nhận trách nhiệm cho mọi dự án trong tiểu bang. Các dự án này phải được các cơ quan địa phương và liên bang chịu trách nhiệm về những vấn đề an toàn công cộng này đài thọ. Nếu chúng ta không bắt họ phải lập ưu tiên chi tiêu, con em chúng ta sẽ tiếp tục trả nợ vì cách hoạch định thiển cận và quản trị sai lầm của họ.

Dự Luật 1E thật tệ hại cho các gia đình, tệ hại cho người dân đóng thuế, và tệ hại cho California. Hãy bỏ phiếu CHỐNG 1E.

THOMAS N. HUDSON, Giám Đốc Điều Hành
Ủy Ban Bảo Vệ Người Dân Đóng Thuế California

BÁC BỎ BIỆN LUẬN CHỐNG LẠI DỰ LUẬT 1E

Dự Luật 1E thật quan yếu để California chuẩn bị cho tai họa—bảo vệ sinh mạng và nguồn cung cấp nước. Chúng ta có trách nhiệm bảo đảm cho tất cả người dân tại California luôn luôn có nước uống an toàn, sạch sẽ. Thuận cho 1E làm được việc này mà không phải tăng thuế, và dùng ngân khoản đó để thu thêm tài trợ của liên bang và địa phương.

CHÚNG TA KHÔNG THỂ XAO LÃNG NGUỒN CUNG CẤP NƯỚC VÀ CÁC HỆ THỐNG BẢO VỆ CHỐNG LỤT CỦA CHÚNG TA

Nếu chúng ta đợi cho những người khác sửa chữa đê điều không an toàn và các hệ thống kiểm soát lũ lụt của chúng ta, là chúng ta gây nguy hiểm cho nhà, nguồn cung cấp nước uống, và trẻ em trên khắp tiểu bang. Bằng cách xây các biện pháp bảo vệ ngay bây giờ, chúng ta có thể giới hạn tác động tai họa khi xảy ra. Thuận cho 1E sẽ:

- Gia tăng bảo vệ chống lũ lụt cho các khu vực thành thị và thôn dã, tức là có một nguồn cung cấp nước ổn định sạch sẽ.
- Sửa chữa và cải tiến đê điều.
- Cập nhật các hệ thống kiểm soát lũ lụt—để ngăn ngừa hư hỏng có thể gây ô nhiễm sống ngòi và đại dương của chúng ta.

CÓ TRÁCH NHIỆM TÀI KHÓA

Dự Luật 1E dùng tiền thuế chúng ta đang đóng để thực hiện những phần cải tiến hạ tầng cơ sở quan trọng này. Dùng các ngân khoản đối xứng của liên bang và địa phương có nghĩa là chúng ta có thể hoàn tất nhiều dự án quan trọng này hơn trong các cộng đồng toàn tiểu bang. Và, 1E có các tiêu chuẩn quan trọng về chịu trách nhiệm, gồm những kỳ giám định độc lập, để bảo đảm chi tiêu tiền khôn ngoan.

Dự Luật 1E là một phần của Kế Hoạch Tái Thiết California. Dự luật này sẽ cung cấp biện pháp bảo vệ lũ lụt thiết yếu để duy trì nền kinh tế, bảo vệ nguồn cung cấp nước uống, và bảo tồn phẩm chất cuộc sống của chúng ta về lâu về dài.

THUẬN cho 1E: Nước Sạch, Bảo Vệ Chống Lũ Lụt, và Chuẩn Bị phòng Tai Họa cho Tương Lai Chúng Ta.

THOMAS A. NASSIF, Chủ Tịch
Nhà Trồng Trọt Miền Tây
LINDA ADAMS, Tổng Thư Ký
Cơ Quan Bảo Vệ Môi Trường California
PETER SILVA, Cựu Phó Chủ Tịch
Ủy Ban Kiểm Soát Tài Nguyên Nước Tiểu Bang

DỰ LUẬT 83 — NHỮNG NGƯỜI VI PHẠM TÌNH DỤC. NHỮNG NGƯỜI SĂN ĐUỔI BẠO HÀNH TÌNH DỤC. TRỪNG PHẠT, HẠN CHẾ TẠI GIA VÀ THEO DÕI. ĐẠO LUẬT TIÊN KHỞI.

Danh Xưng Chính Thức và Tóm Lược ★★★ — **Do Bộ Trưởng Tư Pháp Soạn Thảo**

NHỮNG NGƯỜI VI PHẠM TÌNH DỤC. NHỮNG NGƯỜI SĂN ĐUỔI BẠO HÀNH TÌNH DỤC. TRỪNG PHẠT, HẠN CHẾ TẠI GIA VÀ THEO DÕI. ĐẠO LUẬT TIÊN KHỞI.

- Tăng thêm hình phạt cho những người vi phạm tình dục có tính cách bạo hành và thành thói và những kẻ cưỡng bức trẻ em.
- Cấm những người đã đăng ký vi phạm tình dục không được cư ngụ gần trường học hoặc công viên trong phạm vi 2,000 feet.
- Đòi hỏi phải dùng Hệ Thống Định Vị Toàn Cầu để theo dõi suốt đời những người đã đăng ký là phạm tội vi phạm tình dục.
- Mở rộng định nghĩa của kẻ săn đuổi bạo hành tình dục.
- Thay đổi hình phạt vi phạm dân sự không chủ tâm hiện thời là hai năm đối với người săn đuổi bạo hành tình dục thành hình phạt vô hạn định, tùy thuộc vào cuộc tái xét hằng năm của Giám Đốc Sức Khỏe Tâm Thần và khả năng sau đó của người săn đuổi bạo hành tình dục để xin tòa án tha bổng có điều kiện hoặc tha bổng vô điều kiện cho người săn đuổi bạo hành tình dục.

83

Tóm Lược của Phân Tích Viên Lập Pháp Về Ước Tính Tác Động Tài Khóa Thực Sự Đối Với Chính Quyền Tiểu Bang và Địa Phương:

- Phí tổn thực sự của chương trình giam giữ, quản chế, và sức khỏe tâm thần của tiểu bang lúc đầu tốn vài chục triệu mỹ kim, tăng lên thành vài trăm triệu mỹ kim hằng năm trong vòng mười năm.
- Những phí tổn về chi phí ứng trước một lần cho bệnh viện tâm thần và nhà tù của tiểu bang sau cùng có thể lên đến vài trăm triệu mỹ kim.
- Chưa biết rõ mức tốn kém thực sự của tiểu bang và địa phương để điều hành tòa án và nhà giam là bao nhiêu.

PHÂN TÍCH CỦA PHÂN TÍCH VIÊN LẬP PHÁP

SƠ LƯỢC

Định Nghĩa về Những Người Vi Phạm Tình Dục. Vi phạm tình dục là tội ác có tính cách tình dục. Những vi phạm này có nhiều loại khác nhau và có thể là tội nhẹ hoặc tội trọng. Thí dụ, phân phối tài liệu tục tĩu là một tội nhẹ và hãm hiếp là một tội trọng về vi phạm tình dục. Những tội trọng là tội ác nghiêm trọng hơn so với những tội nhẹ.

Hình Phạt cho Những Vi Phạm Tình Dục. Luật hiện hành xác định hình phạt cho việc kết án những tội ác liên quan đến tình dục. Hình phạt tùy thuộc phần chính vào phân loại và mức độ trầm trọng của mỗi trường hợp vi phạm. Một vi phạm nhẹ về tình dục nếu bị kết tội có thể bị phạt đến tối đa một năm trong nhà giam của quận, tạm tha có điều kiện, phạt tiền, hoặc một hình phạt phối hợp cả ba. Một vi phạm nặng về tình dục nếu bị kết tội có thể đưa đến cùng những hình phạt như tội nhẹ hoặc một bản án tống giam vào nhà tù tiểu bang đến mức tối đa là chung thân. Hình phạt do tòa án chỉ định cho một bản án tội nặng còn tùy thuộc vào mỗi tội ác vi phạm, cũng như những yếu tố khác như hoàn cảnh của trường hợp vi phạm và quá trình tội ác của người vi phạm. Có khoảng 8,000 người bị kết án vi phạm nặng về tình dục tại California mỗi năm. Trong số này, có khoảng 39 phần trăm bị tống giam vào nhà tù tiểu bang. Phần lớn số còn lại được giám sát trong tình trạng tạm tha có điều kiện trong cộng đồng (5 phần trăm), bị giam trong nhà tù của quận (1 phần trăm), hoặc cả hai hình phạt trên (53 phần trăm).

Đăng Ký Là Người Vi Phạm Tình Dục, Điều Kiện Cư Ngụ, và Theo Dõi. Luật hiện hành đòi hỏi những người bị kết tội vi phạm nặng hoặc nhẹ về tình dục phải đăng ký với nhà chức trách địa phương. Có khoảng 90,000 người vi phạm tình dục đã đăng ký trong California.

Luật hiện hành cấm những người được phóng thích có quản chế vốn đã bị kết tội vi phạm tình dục đối với trẻ em không được cư ngụ trong phạm vi một phần tư hoặc một nửa dặm (1,320 hoặc 2,640 feet, theo thứ tự) quanh trường học. Khoảng cách xa hơn là dành cho những người được phóng thích có quản chế vốn bị Bộ Cải Huấn California (CDCR) xác định là có nguy cơ cao sẽ tái phạm.

★★★ PHÂN TÍCH CỦA PHÂN TÍCH VIÊN LẬP PHÁP (TIẾP THEO)

CDCR sử dụng những dụng cụ theo dõi của Hệ Thống Định Vị Toàn Cầu (GPS) để theo dõi vị trí của một số những người vi phạm tình dục hiện đang được phóng thích có quản chế. Hiện nay, phương pháp theo dõi này chỉ được sử dụng hạn chế cho khoảng 1,000 người vi phạm tình dục đã bị xác định là có nguy cơ cao sẽ tái phạm. Một số nha quản chế của quận cũng sử dụng GPS để theo dõi những người vi phạm tình dục bị quản chế.

Những Người Săn Đuổi Bạo Hành Tình Dục (SVP). Những người vi phạm tình dục thuộc loại được quy định hiện đang thụ án tù giam được CDCR gửi đến Nha Sức Khỏe Tâm Thần (DMH) để thanh lọc và thẩm định để quyết định xem họ có hội đủ tiêu chuẩn là một SVP hay không. Theo luật hiện hành, SVP được định nghĩa là "một người bị kết tội bạo hành về tình dục đối với một hoặc nhiều nạn nhân và là người bị chẩn đoán là mắc bệnh tâm thần khiến họ trở thành một mối nguy cho sức khỏe và sự an toàn của người khác và vì vậy có thể người đó sẽ phạm tội bạo hành về tình dục." Những tội phạm nào bị thấy là hội đủ tiêu chuẩn thì sẽ được đưa đến biện lý hạt. Rồi biện lý hạt sẽ xác định xem có nên tiếp tục theo lệnh tống giam của tòa để đưa họ đến điều trị trong một bệnh viện tâm thần của tiểu bang với tư cách là một SVP hay không.

Những tội phạm bị kiện với tư cách là SVP thường được biện lý công cộng đại diện. Trong khi những phiên xử này của tòa án đang chờ đợi kết quả, những tội phạm nào chưa hoàn tất bản án giam giữ của mình sẽ tiếp tục bị giam giữ trong tù. Tuy nhiên, nếu bản án giam giữ của một tội phạm đã hoàn tất, người đó có thể bị giữ lại trong sự quản chế của quận hoặc trong một bệnh viện tâm thần của tiểu bang. Những tội phạm nào bị tòa chỉ định là SVP đều phải vào bệnh viện tâm thần của tiểu bang đến tối đa là hai năm. Một tội phạm có thể bị tòa ra lệnh tống giam trở lại trong một vụ kiện sau đó ở tòa.

Như đã được ghi nhận ở trên, các bệnh viện tâm thần của tiểu bang lưu giữ những người vi phạm tình dục nào đã bị giam giữ vì là SVP. Các bệnh viện tâm thần của tiểu bang cũng lưu giữ một số người vi phạm tình dục là người đã hoàn tất bản án giam giữ của họ, nhưng vẫn còn đang được thẩm định về SVP hoặc bị kiện với tư cách là SVP. Tính đến Tháng Sáu, 2006, đã có 456 người vi phạm tình dục bị giữ lại trong các bệnh viện của tiểu bang với lệnh giam giữ của tòa trong cương vị là SVP. Ngoài ra, 188 người vi phạm tình dục đang bị giữ lại trong các bệnh viện tâm thần của tiểu bang, và 81 người đang bị quận quản chế trong lúc chờ kết quả của vụ kiện.

ĐỀ NGHỊ

Tăng Thêm Hình Phạt cho Những Người Vi Phạm Tình Dục. Dự luật này tăng thêm hình phạt cho những người vi phạm tình dục thuộc loại được quy định. Dự luật này làm như vậy bằng nhiều cách khác nhau. Trong một số trường hợp:

- ***Dự luật mở rộng định nghĩa*** về một số trường hợp vi phạm tình dục. Thí dụ, dự luật mở rộng định nghĩa về tội tấn công tình dục gia trọng đối với một đứa trẻ trở thành bao gồm những tội phạm nào lớn hơn nạn nhân ít nhất là bảy tuổi, thay vì mười tuổi như luật hiện hành đòi hỏi.
- ***Dự luật quy định hình phạt lâu hơn*** cho những trường hợp vi phạm tình dục thuộc loại đã được quy định. Thí dụ, dự luật mở rộng danh sách những tội ác hội đủ điều kiện cho những bản án bỏ tù chung thân để bao gồm trường hợp tấn công để hãm hiếp trong lúc phạm tội ăn trộm cấp một.
- ***Dự luật cấm quản chế*** thay vì bỏ tù đối với một số trường hợp vi phạm tình dục, gồm cả hãm hiếp người phối ngẫu và những hành vi dâm ô hoặc khiêu dâm.
- ***Dự luật loại trừ tín khoản phóng thích sớm*** đối với một số tù nhân bị kết tội về một số vi phạm tình dục nào đó (thí dụ, những người vi phạm tình dục thành thói và đã bị kết án nhiều lần về những trường hợp vi phạm nặng về tình dục chẳng hạn như hãm hiếp).
- ***Dự luật mở rộng quản chế*** cho những người vi phạm tình dục thuộc loại đã được quy định, gồm cả những người vi phạm tình dục thành thói.

Những thay đổi này sẽ đưa đến những thời hạn bị giam giữ và quản chế lâu hơn cho những tội phạm bị ảnh hưởng.

Sau cùng, dự luật này tăng thêm lệ phí do tòa án áp đặt mà những tội phạm bắt buộc phải đăng ký là người vi phạm tình dục hiện nay phải đóng.

Đòi Hỏi Phải Dùng Các Dụng Cụ GPS cho Những Người Vi Phạm Tình Dục Đã Đăng Ký. Nói chung theo dự luật này, những người nào đã từng bị kết tội vi phạm nặng về tình dục và bắt buộc phải đăng ký và đã từng bị tù giam sẽ bị theo dõi bằng những dụng cụ GPS trong lúc đang bị quản chế và suốt phần còn lại của cuộc đời họ.

CDCR sẽ được phép thu lệ phí từ những người vi phạm tình dục bị ảnh hưởng để trang trải những phí tổn theo dõi bằng GPS. Số lệ phí thu nhận từ những tội phạm này sẽ thay đổi tùy thuộc vào khả năng đóng tiền của họ.

Muốn xem nội dung của Dự Luật 83 xin xem trang 127.

PHÂN TÍCH CỦA PHÂN TÍCH VIÊN LẬP PHÁP (TIẾP THEO)

Giới Hạn Nơi Những Người Vi Phạm Tình Dục Đã Đăng Ký Có Thể Cư Ngụ. Dự luật này cấm bất cứ người nào cần phải đăng ký là người vi phạm tình dục không được cư ngụ trong phạm vi 2,000 feet (khoảng hai phần năm của một dặm) xung quanh một trường học hoặc công viên. Vi phạm điều khoản này là một tội nhẹ, cũng như vi phạm lệnh quản chế đối với những người bị quản chế. Mức hạn chế xa hơn theo luật hiện hành là một nửa dặm (2,640 feet) dành cho những người vi phạm tình dục thuộc loại đã được quy định được áp dụng cho người bị quản chế sẽ vẫn có hiệu lực. Ngoài ra, dự luật cũng cho phép các chính quyền địa phương mở rộng thêm nữa những hạn chế về nơi cư ngụ này.

Thay Đổi Luật về SVP. Dự luật này nói chung làm cho nhiều người vi phạm tình dục hội đủ điều kiện để bị giam giữ với tư cách là SVP hơn nữa. Dự luật làm được điều này bằng cách (1) giảm bớt số nạn nhân trước đây của những người vi phạm tình dục bạo hành từ hai xuống thành một khiến cho tội phạm đó hội đủ điều kiện để bị tống giam với tư cách là một SVP và (2) khiến cho những vi phạm thêm trước kia—chẳng hạn như một số tội ác mà một người đã phạm trong lúc còn ở tuổi thiếu niên—"có thể được tính" cho những mục đích để tống giam với tư cách là một SVP. Dự luật cũng đòi hỏi rằng các SVP phải được tòa ra lệnh giam vào một bệnh viện tâm thần của tiểu bang trong một khoảng thời gian vô hạn định thay vì thời gian giam giữ hai năm có thể triển hạn như được quy định theo luật hiện hành. Theo luật hiện hành, sau khi một tội phạm đã bị giam với tư cách là một SVP, người đó sau này có thể được tòa phóng thích từ một bệnh viện của tiểu bang nếu (1) DMH xác định rằng người đó không cần bị giam giữ nữa hoặc (2) tội phạm thành công trong việc xin tòa phóng thích.

Dự luật cũng thay đổi những tiêu chuẩn để phóng thích những SVP ra khỏi một bệnh viện tâm thần của tiểu bang. Thí dụ, luật hiện hành nói chung đòi hỏi DMH phải xem xét tình trạng tâm thần của một người vi phạm tình dục mỗi năm. Dự luật này đặc biệt đòi hỏi DMH, như một phần của cuộc duyệt xét hằng năm này, phải xem xét xem một người đang bị giam giữ trong một bệnh viện của tiểu bang với tư cách là một SVP có còn phù hợp với định nghĩa của một SVP hay không, việc phóng thích có phải là điều tốt nhất cho người đó hay không, và những điều kiện có thể được áp đặt vào lúc phóng thích có đủ để bảo vệ cộng đồng hay không. Tác động của những thay đổi này trên số những SVP là điều không biết rõ được.

TÁC ĐỘNG TÀI KHÓA

Dự luật này sẽ có một số tác động tài khóa đáng kể đối với tiểu bang và các cơ quan địa phương. Những tác động tài khóa chính được bàn luận dưới đây.

Những Phí Tổn của Nhà Tù Tiểu Bang. Dự luật này sẽ làm tăng thêm số tù nhân, gây ra một sự gia tăng đáng kể về phí tổn điều hành nhà giam. Nói rõ hơn, việc gia tăng những bản án cho người vi phạm tình dục sẽ khiến cho một số người vi phạm tình dục bị kết án và ở lại trong tù lâu hơn, dần dần đưa đến một con số tù nhân đông đảo hơn. Điều này sẽ gây ra những phí tổn to lớn không biết là bao nhiêu, nhưng có thể là hằng chục triệu mỹ kim hằng năm sau khi đã được thực thi trọn vẹn trong thời gian dưới mười năm. Dự luật này cũng có thể cuối cùng gây ra những phí tổn thêm đáng kể về số chi phí ứng trước để đáp ứng mức gia tăng số tù nhân.

Tác động của việc bắt buộc những người vi phạm tình dục phải mang những dụng cụ GPS đối với số tù nhân thì không rõ là bao nhiêu. Một mặt, theo dõi bằng GPS có thể làm tăng thêm số tội nhân bị nhận diện và bắt giam lại vào tù vì vi phạm những điều kiện quản chế hoặc vì phạm tội ác mới. Mặt khác, theo dõi bằng GPS có thể có tác dụng ngăn cản một số tội phạm không gây ra những vi phạm hoặc tội ác mới, nhờ đó giảm bớt khả năng họ có thể vào tù trở lại. Bất luận GPS có tác động sau cùng như thế nào đối với số người trở lại tù thì cũng có ảnh hưởng đối với vấn đề quản chế, tòa án, số lượng công việc của nhà chức trách và những phí tổn liên hệ.

Những Phí Tổn về Quản Chế và Theo Dõi bằng GPS của Tiểu Bang. Những điều khoản của dự luật tiên khởi đòi hỏi những người vi phạm tình dục thuộc loại được quy định đã đăng ký phải mang những dụng cụ GPS trong lúc đang bị quản chế và trong suốt phần còn lại của đời họ sẽ gây ra thêm phí tổn cho những dụng cụ GPS, cũng như nhân viên giám sát để truy lùng tội nhân trong cộng đồng. Những phí tổn này có thể là vài chục triệu mỹ kim mỗi năm trong vòng một vài năm. Những phí tổn này sẽ tăng lên khoảng $100 triệu mỗi năm sau mười năm, với phí tổn tiếp tục gia tăng đáng kể trong những năm sau đó.

Vì dự luật không quy định về việc tiểu bang hoặc các chính quyền địa phương có chịu trách nhiệm theo dõi những người vi phạm tình dục đã được phóng thích sau thời gian giám sát quản chế của tiểu bang, nên không rõ là có phải các chính quyền địa phương sẽ chịu một số phí tổn dài hạn này hay không. Những phí tổn này có thể sẽ được bù lại một

★ ★ ★ PHÂN TÍCH CỦA PHÂN TÍCH VIÊN LẬP PHÁP (TIẾP THEO)

phần nào bằng vài triệu mỹ kim mỗi năm từ tòa án phí và lệ phí của người bị quản chế vốn được dự luật cho phép, mặc dù con số chính xác sẽ tùy thuộc phần lớn vào khả năng trả tiền của tội phạm.

Phí Tổn Chương Trình SVP của Tiểu Bang. Khi làm cho nhiều người vi phạm tình dục trở thành hội đủ điều kiện để bị giam với tư cách là SVP, dự luật này sẽ gây ra những phí tổn gia tăng cho tiểu bang nói chung trong những loại sau đây:

- ***Phí Tổn Giới Thiệu và Tống Giam.*** Những phí tổn này phần chính có liên quan đến việc thanh lọc những người vi phạm tình dục do CDCR giới thiệu đến DMH để xác định xem họ có đáng được thẩm định toàn diện hay không, thực hiện những cuộc thẩm định đó, và cung cấp nhân chứng chuyên môn trong những phiên điều giải ở tòa để quyết định về vấn đề tống giam. Dự luật này sẽ tăng thêm phí tổn cho tiểu bang có lẽ khoảng vài chục triệu mỹ kim mỗi năm. Những phí tổn này sẽ bắt đầu xảy ra trong năm đầu áp dụng.
- ***Phí Tổn cho Bệnh Viện của Tiểu Bang.*** Phí tổn của tiểu bang để tuyển dụng nhân viên, bảo trì, và điều hành các bệnh viện tâm thần có thể lên đến $100 triệu mỗi năm trong vòng một thập niên và sẽ tiếp tục tăng lên đáng kể sau đó. Những phí tổn này sẽ xảy ra vì có thêm những trường hợp tống giam SVP vào các bệnh viện tâm thần của tiểu bang, cũng như giam giữ những người vi phạm tình dục—là những người đã hoàn tất bản án tù giam của họ—trong các bệnh viện tâm thần của tiểu bang trong lúc họ đang được thẩm định để xác định xem có nên giam giữ họ với tư cách là một SVP hay không. (Một số những người vi phạm tình dục đang được thẩm định với tư cách là những SVP cũng có thể bị giam giữ trong các nhà tù của quận.)

  Thêm những trường hợp giam giữ SVP có thể cuối cùng sẽ gây ra những phí tổn về chi phí ứng trước một lần lên đến vài trăm triệu mỹ kim để xây cất thêm giường trong bệnh viện của tiểu bang.

  Phí tổn thêm về điều hành và chi phí ứng trước dần dần sẽ được bù lại một phần. Điều này xảy ra là vì những bản án tù giam lâu hơn cho một số tội ác về tình dục do dự luật này đòi hỏi sẽ làm trì hoãn những thủ tục giới thiệu và giam giữ SVP vào các bệnh viện tâm thần của tiểu bang. Những phí tổn này cũng sẽ được bù lại một phần vì sự thay đổi từ lệnh tống giam hai năm trở thành lệnh tống giam vô hạn định về thời gian có lẽ sẽ giảm bớt phí tổn của DMH cho những cuộc thẩm định SVP và nhân chứng trước tòa. Tuy nhiên, phân tích của chúng tôi cho thấy rằng nếu đem đặt lên cân, thì phí tổn điều hành và chi phí ứng trước của tiểu bang có lẽ sẽ lớn hơn số tiết kiệm rất nhiều.

Tác Động Tài Khóa Đối Với Tòa Án và Nhà Giam. Dự luật này cũng sẽ ảnh hưởng đến những phí tổn của tiểu bang và địa phương liên quan đến các hoạt động của tòa án và nhà giam. Thí dụ, đơn thỉnh cầu về lệnh giam SVP có thêm vì dự luật này sẽ làm tăng thêm phí tổn của tòa án để điều giải những vụ kiện tụng dân sự này. Ngoài ra, phí tổn điều hành nhà giam của quận sẽ tăng lên vì có những tội phạm đang chờ đợi quyết định của tòa về những vụ kiện SVP của họ trong khi bị giam giữ trong những nhà giam của quận. Điều khoản làm cho việc những người vi phạm tình dục cư ngụ trong vòng 2,000 feet xung quanh một trường học hoặc công viên trở thành bất hợp pháp có thể gây ra thêm phí tổn cho tòa án và nhà giam vì phải truy tố những trường hợp vi phạm điều khoản này.

Những điều khoản khác của dự luật này có thể đem lại tiết kiệm cho việc điều hành của tòa án và nhà giam. Những điều khoản của dự luật quy định lệnh bắt giam các SVP vô thời hạn, thay vì tiến trình tái giam hai năm hiện hành, sẽ giảm bớt phí tổn của quận đối với vấn đề kiện tụng giam giữ SVP. Các điều khoản của dự luật này sẽ tăng thêm thời gian mà một số người vi phạm tình dục sẽ ở trong nhà tù hoặc trong các bệnh viện tâm thần. Trong trường hợp điều này xảy ra, những tội phạm này có lẽ sẽ phạm ít tội ác hơn trong cộng đồng, đưa đến một số tiết kiệm cho tòa án và công lý địa phương đối với tội ác.

Với khả năng những yếu tố được nêu ra ở trên có thể bù trừ lẫn nhau, tác động tài khóa thực sự của dự luật này đối với phí tổn của tiểu bang và địa phương cho những hoạt động của tòa án và nhà giam không thể xác định được vào lúc này.

Những Tác Động Khác đối với Tiểu Bang và Các Chính Quyền Địa Phương. Có thể có những tiết kiệm khác trong trường hợp những tội phạm bị bỏ tù lâu hơn sẽ cần ít dịch vụ của chính quyền hơn, hoặc vi phạm ít tội ác hơn vốn có thể gây ra những phí tổn cho chính quyền liên quan đến nạn nhân. Mặt khác, có thể có một sự mất mát về thu nhập trong trường hợp những tội phạm vốn bị bỏ tù lâu hơn lẽ ra đã có thể trở thành những công dân đóng thuế chiếu theo luật hiện hành. Tầm mức và cường độ của những tác động này không rõ là bao nhiêu.

Muốn xem nội dung của Dự Luật 83 xin xem trang 127.

DỰ LUẬT 83 NHỮNG NGƯỜI VI PHẠM TÌNH DỤC. SĂN ĐUỔI BẠO HÀNH TÌNH DỤC. TRỪNG PHẠT, HẠN CHẾ TẠI GIA VÀ THEO DÕI. ĐẠO LUẬT TIÊN KHỞI. ★★★

BIỆN LUẬN ỦNG HỘ DỰ LUẬT 83

Dự Luật 83—ĐẠO LUẬT CỦA JESSICA—sẽ bảo vệ con em chúng ta bằng cách tống giam lâu hơn những kẻ xúc phạm tình dục trẻ em; không cho chúng đến gần trường học và công viên; và theo dõi di chuyển của họ sau khi phóng thích.

Cứ mỗi hai phút lại xảy ra một vụ cưỡng hiếp hoặc hành hung tình dục. *Cứ mỗi 35 phút* lại có một trẻ bị hành hạ hoặc bỏ bê.

Có hơn 85,000 kẻ phạm tội tình dục đã đăng ký đang ở tại California. Luật hiện hành không cho Cơ Quan Công Lực có được các phương tiện cần thiết để theo dõi những phần tử phạm pháp nguy hiểm này. *Bí mật là phương tiện lớn nhất của kẻ xúc phạm tình dục trẻ em.* Làm thế nào để chúng ta bảo vệ con em chúng ta nếu chúng ta không biết những kẻ phạm tội tình dục ở đâu?

Dự Luật 83 được đặt tên của Jessica Lunsford, một bé gái 9 tuổi bị một tội phạm tình dục bắt cóc, hãm hiếp, và chôn sống và kẻ đó không trình báo hắn ở đâu.

Dự Luật 83 sẽ:

Theo dõi bằng phương pháp điện tử, qua cách dò GPS, các tội phạm tình dục nguy hiểm sau khi thụ án tù xong.

Đòi hỏi các tội phạm tình dục nguy hiểm phải *thụ trọn* bản án chứ không được phóng thích sớm vì bất cứ lý do gì.

Thành lập NHỮNG KHU KHÔNG CÓ NHỮNG KẺ SĂN ĐUỔI *xung quanh các trường và công viên* để ngăn ngừa các tội phạm tình dục sống gần nơi con em chúng ta học tập và chơi đùa.

Bảo vệ trẻ em đối với NHỮNG KẺ SĂN ĐUỔI TRÊN INTERNET bằng cách truy diệt những kẻ dùng Internet để hãm hại tình dục trẻ em.

Đòi hỏi BẮT BUỘC CÁC ÁN TÙ TỐI THIỂU cho các tội phạm xúc phạm tình dục trẻ em và các tội phạm tình dục.

Cho phép các công tố viên truy tố các tội phạm tồn trữ *dâm thư trẻ em phạm hình tội.* (Luật hiện hành xem dâm thư trẻ em như lai vãng bất hợp pháp hoặc lái xe trong lúc bị treo bằng lái!)

Các Nạn Nhân của Tội Ác và các lãnh tụ Công Lực thúc giục quý vị thông qua biện pháp cải tổ rất cần thiết này. Đạo Luật của Jessica được các tổ chức sau đây ủng hộ:

• Hội Cảnh Sát Trưởng Tiểu Bang California • Hội Biện Lý Địa Hạt California • Tổ Chức Cảnh Sát và Cảnh Sát Trưởng California • Hội Tư Lệnh Cảnh Sát California • Hội Đoàn Kết Nạn Nhân Của Tội Ác California • Hội Lãnh Đạo Phụ Nữ California • Hội Điều Tra Viên về Nạn Hành Hung Tình Dục California • Hội Nữ Công Tố Viên California • Hội Các Bà Mẹ Chống Những Kẻ Săn Đuổi • Mark Lunsford, cha của Jessica Lunsford • Nhiều thành phố, quận, và cảnh sát trưởng địa phương, tư lệnh cảnh sá, và các viên chức dân cử.

Các viên chức công lực biết rằng có nhiều nguy hiểm một kẻ săn đuổi tình dục sẽ phạm thêm tội tình dục sau khi được phóng thích khỏi tù. Dự Luật 83 bỏ tù các tội phạm nguy hiểm này lâu hơn và theo dõi chúng sau khi phóng thích.

Dự Luật 83 *có nghĩa là trường học an toàn hơn,* công viên an toàn hơn, và các khu phố an toàn hơn.

Dự Luật 83 *có nghĩa là những kẻ xúc phạm tình dục trẻ em sẽ phải tránh xa con em chúng ta* và theo dõi trọn đời.

Dự Luật 83 *có nghĩa là các tội phạm săn đuổi tình dục sẽ bị trừng phạt* và thụ trọn án trong tất cả mọi trường hợp.

Các gia đình của chúng ta xứng đáng được luật nghiêm khắc trừng phạt và kiểm soát tội phạm tình dục. Lập Pháp Tiểu Bang đã nhiều lần không thông qua Đạo Luật của Jessica. CHÚNG TA KHÔNG THỂ CHỜ THÊM NGÀY NÀO NỮA MỚI BẢO VỆ CON EM CHÚNG TA.

Hãy bỏ phiếu THUẬN cho Dự Luật 83—ĐẠO LUẬT CỦA JESSICA—để bảo vệ các gia đình chúng ta và giúp cho California trở nên một nơi an toàn hơn cho tất cả chúng ta.

Muốn biết thêm chi tiết, xin xem trong *www.JessicasLaw2006.com.*

THỐNG ĐỐC ARNOLD SCHWARZENEGGER
BIỆN LÝ ĐỊA HẠT BONNIE DUMANIS
Quận San Diego
HARRIET SALARNO, Chủ Tịch
Hội Đoàn Kết Nạn Nhân của Tội Ác California

BÁC BỎ BIỆN LUẬN ỦNG HỘ DỰ LUẬT 83

Biện Luận Ủng Hộ Dự Luật 83 lơ đi bài học của các tiểu bang khác. Thí dụ, hội biện lý hàng đầu tại Iowa, mà đã từng có lần thúc giục áp dụng các đạo luật tương tự như Dự Luật 83, nay lập luận nên hủy bỏ các đạo luật đó vì thấy *không hiệu quả, tốn quá nhiều tiền của cơ quan công lực, và quá tốn kém cho người dân đóng thuế.* California không thể lặp lại sai lầm đó.

Những Người Ủng Hộ nói rằng đạo luật này nhắm vào "những kẻ xúc phạm tình dục trẻ em" và "tội phạm tình dục nguy hiểm," nhưng *các biện pháp trừng phạt nặng nhất và hạn chế nhất sẽ áp dụng rộng rãi hơn nhiều: ngay cả đối với những người bị kết khinh tội, các tội không bạo động.* Các biện pháp này cũng áp dụng cho những người sau khi thụ án xong đã sống trong tinh thần thượng tôn pháp luật trong nhiều năm qua. Nói rõ hơn, Dự Luật này sẽ:

— Cấm hàng ngàn *người phạm khinh tội* sống gần một trường học hoặc công viên trong suốt quãng đời còn lại của họ.

— Áp đặt biện pháp theo dõi GPS những người bị kết tội không bạo động lần đầu. *Thí dụ, một thanh niên 19 tuổi có thể bị theo dõi suốt đời sau khi bị kết tội có liên hệ tình dục với bạn gái 17 tuổi.*

— Áp đặt các biện pháp hạn chế suốt đời và theo dõi GPS hàng ngàn người đã sống trong tinh thần thượng tôn pháp luật nhiều năm hoặc ngay cả nhiều thập niên qua.

Các hậu quả này đơn thuần là sai.

Đây là vấn đề. California có các luật bảo vệ chúng ta đối với Những Kẻ Bạo Động Săn Đuổi Tình Dục, và Dự Luật Tiên Khởi này lẽ ra có thể chú trọng vào những kẻ nguy hiểm đó. Nhưng luật này lại không phải thế! *Đừng để bị lừa.* HÃY BỎ PHIẾU CHỐNG LẠI DỰ LUẬT 83.

CARLEEN R. ARLIDGE, Chủ Tịch
Hội Luật Sư đòi Công Lý Hình Sự California

BIỆN LUẬN CHỐNG LẠI DỰ LUẬT 83

Dự Luật 83 sẽ gây tốn kém cho người dân đóng thuế khoảng $500 triệu nhưng không giúp cho con em chúng ta được an toàn hơn. Thay vào đó, khi gây tốn kém đến tài nguyên của cơ quan công lực, dự luật tiên khởi này thực ra còn giảm bớt an ninh cho đa số trẻ và tăng thêm nguy hiểm cho những trẻ dễ bị hãm hại:

—Trước hết, dự luật tiên khởi này đề nghị "theo dõi" *tất cả* các tội phạm tình dục đã ghi danh, dựa trên lý thuyết sai lạc là mỗi người đó đều có thể tái phạm đối với "người lạ." Nhưng kinh nghiệm của giới công lực cho thấy là khi các tội phạm tình dục tái phạm, nạn nhân *thông thường là những người trong nhà họ. Dự Luật này không làm gì để bảo vệ trẻ em trong nhà của các em, dù các em dễ bị hãm hại nhất.*

—Thứ nhì, Dự Luật này không chú trọng vào vấn đề chính—các tội phạm tình dục nguy hiểm—mà lại phí phạm tài nguyên giới hạn để theo dõi những người không nguy hiểm. *Luật mới này sẽ thành lập một hệ thống tốn kém để theo dõi hàng ngàn người ghi danh sau khi bị kết vào các khinh tội, không bạo động, có thể đã cách đây nhiều năm hoặc nhiều thập niên.* Tài nguyên của cơ quan công lực nên được dồn vào những người dễ bị nguy hiểm trong các khu phố của chúng ta.

Dự Luật 83 có các hậu quả vô tình khác thật nguy hiểm. Các điều khoản về theo dõi của Dự Luật này sẽ kém hiệu quả nhất để chống lại những kẻ nguy hiểm nhất. Hiển nhiên là chắc không có bao nhiêu tội phạm nguy hiểm tuân hành luật này, do đó dự luật này sẽ khiến các tội phạm nghiêm trọng nhất che giấu hành tung, và *cảnh sát khó theo dõi hơn.* Ngoài ra, khi cấm các tội phạm tình dục cư ngụ cách một công viên hoặc trường học trong vòng 2,000 feet, dự luật này sẽ đẩy nhiều tội phạm từ thành phố ra những vùng thôn dã, nơi có ít cảnh sát hơn. *Có nhiều tội phạm tình dục tại những khu thôn dã sẽ không gia tăng an toàn công cộng.*

Các công tố viên tại Tiểu Bang Iowa biết được từ kinh nghiệm là loại cư trú này không có hiệu quả. Trong năm 2001, Iowa thông qua một đạo luật tương tự, nhưng hội biện lý quận đã từng vận động cho đạo luật này nay nói rằng luật này *"không bảo vệ được như mục đích lúc đầu và phí tổn thi hành điều kiện này và các hậu quả vô tình đối với các gia đình cho thấy đáng thay thế điều cấm này bằng các biện pháp bảo vệ khác có hiệu quả hơn."* (14 Tháng Hai, 2006, "Tuyên Ngôn về các Hạn Chế Cư Ngụ đối với Tội Phạm Tình Dục tại Iowa," Hội Biện Lý Quận Iowa.) (Muốn xem toàn bộ Tuyên Ngôn này, hãy xem trong: *www.iowa-icaa.com/index.htm* hoặc *www.cacj.org.*)

Tóm lược kết quả nhận xét của các công tố viên tại Iowa cho thấy tại sao đạo luật của Iowa lại thất bại nặng nề và tại sao nên bác bỏ Dự Luật 83:

- Các hạn chế về cư ngụ không giảm bớt số trường hợp phạm tội tình dục với trẻ em hoặc cải tiến an toàn của trẻ em.
- Các hạn chế về cư ngụ sẽ không có hiệu quả đối với 80 đến 90% tội tình dục đối với trẻ em, vì thủ phạm là thân nhân hoặc người quen của trẻ.
- Các hạn chế về cư ngụ khiến các tội phạm tình dục ghi danh không ghi danh nữa, tác hại đến an toàn công cộng.
- Thi hành các hạn chế về cư ngụ thật tốn kém và không có hiệu quả.
- Luật này cũng gây xáo trộn không đáng cho các gia đình vô tội của những kẻ đã phạm tội trước đây.

Vì tất cả các lý do này, hãy bỏ phiếu "Chống" Dự Luật 83!

CARLEEN R. ARLIDGE, Chủ Tịch
Hội Luật Sư đòi Công Lý Hình Sự California

BÁC BỎ BIỆN LUẬN CHỐNG LẠI DỰ LUẬT 83

Đừng để bị lừa vì các biện luận sai lạc của nhóm luật sư chống lại Dự Luật 83. Đây là các luật sư biện hộ hình sự hành nghề biện hộ cho các tội phạm. Dĩ nhiên họ không muốn có các đạo luật nghiêm khác hơn!

Hãy xét đến CÁC SỰ KIỆN:

- MỌI tổ chức CẢNH SÁT, CẢNH SÁT TRƯỞNG, và BIỆN LÝ ĐỊA HẠT chính tại California ủng hộ mạnh mẽ Đạo Luật của Jessica.
- MỌI tổ chức NẠN NHÂN CỦA TỘI ÁC chính tại California ủng hộ mạnh mẽ Đạo Luật của Jessica.
- Hàng ngàn kẻ săn đuổi tình dục nguy hiểm đang sống trong các cộng đồng và khu phố chúng ta, và cảnh sát không có các phương tiện cần thiết để theo dõi chúng.
- Đạo Luật của Jessica sẽ THEO DÕI CÁC TỘI PHẠM TÌNH DỤC HÌNH SỰ sau khi phóng thích bằng cách đòi hỏi chúng phải luôn luôn đeo một khí cụ theo dõi GPS.
- Đạo Luật của Jessica sẽ CẤM các tội phạm tình dục nguy hiểm cư ngụ gần các trường và công viên để không theo dõi và săn đuổi con em chúng ta.

Lá phiếu THUẬN của quý vị cho Dự Luật 83— Đạo Luật của Jessica —sẽ cung cấp cho cơ quan công lực các phương tiện họ cần để chặn đứng những kẻ săn đuổi tình dục trước khi chúng ra tay lần nữa.

Thủ phạm thú tội giết chết cô bé Jessica Lunsford chín tuổi là một tội phạm tình dục bị kết tội nhưng đã không ghi danh với cảnh sát địa phương. Hắn bắt cóc Jessica qua cửa sổ phòng ngủ, hãm hiếp cô bé trong ba ngày, rồi chôn sống cô bé cách nhà cô chỉ có vài căn.

THEO DÕI GPS LẼ RA ĐÃ CÓ THỂ CỨU ĐƯỢC MẠNG SỐNG CỦA JESSICA! Bi thảm thay, nay đã quá muộn để cứu Jessica Lunsford. Nhưng không quá muộn để ngăn ngừa tình trạng vô số các trẻ khác bị những kẻ săn đuổi tình dục hành hung và giết hại.

Hãy bỏ phiếu THUẬN cho 83—Đạo Luật của Jessica.

MONTY HOLDEN, Giám Đốc Điều Hành
Tổ Chức Cảnh Sát và Cảnh Sát Trưởng California (COPS)
STEVE IPSEN, Chủ Tịch
Hội Phụ Tá Biện Lý Địa Hạt California
CẢNH SÁT TRƯỞNG GARY PENROD, Chủ Tịch
Hội Cảnh Sát Trưởng Tiểu Bang California

DỰ LUẬT
84

PHẨM CHẤT, SỰ AN TOÀN VÀ NGUỒN CUNG CẤP NƯỚC. BẢO VỆ TÀI NGUYÊN THIÊN NHIÊN. CẢI TIẾN CÔNG VIÊN. CÔNG KHỐ PHIẾU. ĐẠO LUẬT TIÊN KHỞI.

Danh Xưng Chính Thức và Tóm Lược ★★★ — **Do Bộ Trưởng Tư Pháp Soạn Thảo**

PHẨM CHẤT, SỰ AN TOÀN VÀ NGUỒN CUNG CẤP NƯỚC. KIỂM SOÁT LŨ LỤT. BẢO VỆ TÀI NGUYÊN THIÊN NHIÊN. CẢI TIẾN CÔNG VIÊN. CÔNG KHỐ PHIẾU. ĐẠO LUẬT TIÊN KHỞI.

- Tài trợ các dự án liên quan đến nước uống an toàn, phẩm chất và nguồn cung cấp nước, kiểm soát lũ lụt, bảo vệ sông ngòi và tài nguyên thiên nhiên, kiểm soát tình trạng ô nhiễm và nhiễm độc của nước, cải tiến các công viên của tiểu bang và địa phương, tạo phương tiện dễ dàng công chúng sử dụng các tài nguyên thiên nhiên, và nỗ lực bảo tồn nước.
- Cung cấp tài trợ để có nước uống trong trường hợp khẩn cấp, và miễn trừ những chi phí này khỏi bị những điều kiện về hợp đồng công cộng và thu mua để bảo đảm có biện pháp cấp thời để giữ an toàn cho công chúng.
- Cho phép phát hành $5,388,000,000 công khố phiếu mang trách nhiệm tổng quát để tài trợ cho những dự án và chi phí, sẽ được hoàn trả từ Quỹ Tổng Quát của tiểu bang.

Tóm Lược của Phân Tích Viên Lập Pháp Về Ước Tính Tác Động Tài Khóa Thực Sự Đối Với Chính Quyền Tiểu Bang và Địa Phương:

84

- Phí tổn của tiểu bang là khoảng $10.5 tỷ trong 30 năm để thanh toán cả phí tổn về vốn ($5.4 tỷ) lẫn lãi ($5.1 tỷ) của công khố phiếu này. Tiền phải trả là khoảng $350 triệu mỗi năm.
- Giảm bớt số thu nhập thuế bất động sản địa phương là vài triệu mỹ kim mỗi năm.
- Chưa biết rõ mức tốn kém cho chính quyền tiểu bang và địa phương là bao nhiêu, có thể lên đến hàng chục triệu mỹ kim mỗi năm, để điều hành và duy trì các bất động sản hoặc dự án được thu mua hoặc phát triển bằng tiền bán công khố phiếu này.

★ ★ ★ PHÂN TÍCH CỦA PHÂN TÍCH VIÊN LẬP PHÁP

SƠ LƯỢC

Mức Chi Dụng của Tiểu Bang cho Các Chương Trình về Tài Nguyên. Tiểu bang điều hành nhiều chương trình khác nhau để bảo tồn tài nguyên thiên nhiên, bảo vệ môi sinh, kiểm soát lũ lụt, và tạo cơ hội để giải trí cho công chúng. Tiểu bang cũng điều hành một chương trình đặt kế hoạch cho nguồn cung cấp nước trong tương lai, kiểm soát lũ lụt, và những điều kiện khác liên quan đến nước cho một dân số đang gia tăng. Ngoài những khoản chi dụng trực tiếp của tiểu bang, tiểu bang cũng trợ cấp và cho vay để giúp các chính quyền địa phương và các tổ chức bất vụ lợi cho những mục đích tương tự như vậy. Những chương trình này yểm trợ cho nhiều mục đích cụ thể, gồm cả:

- ***Bảo Tồn Tài Nguyên Thiên Nhiên.*** Tiểu bang đã cung cấp tài trợ để mua, bảo vệ, và cải tiến các khu vực thiên nhiên—gồm cả những khu hoang dã và khu đất trống; nơi cư trú của thú hoang; khu đầm lầy duyên hải; rừng; và sông, hồ, suối, các nguồn nước.
- ***Nước Uống An Toàn.*** Tiểu bang đã cho vay và trợ cấp cho các hệ thống thủy lợi công để cải tiến cơ sở hầu đáp ứng được các tiêu chuẩn về nước uống an toàn của tiểu bang và liên bang.
- ***Kiểm Soát Lũ Lụt.*** Tiểu bang đã tài trợ để xây cất và sửa chữa những dự án kiểm soát lũ lụt trong hệ thống kiểm soát lũ lụt tại Central Valley của tiểu bang. Tiểu bang cũng đã cung cấp tài trợ cho các cơ quan địa phương cho các dự án kiểm soát lũ lụt địa phương trong vùng Châu Thổ Sông Sacramento-San Joaquin và trong những khu vực khác bên ngoài Central Valley.
- ***Các Dự Án Khác về Phẩm Chất Nước và Nguồn Cung Cấp Nước.*** Tiểu bang đã dành sẵn ngân quỹ cho nhiều dự án khác tại khắp nơi trong tiểu bang để cải tiến phẩm chất nước và/hoặc mức đều đặn của các nguồn cung cấp nước. Thí dụ, tiểu bang đã cho vay và trợ cấp để giúp các cơ quan địa phương để xây cất và thực hiện các dự án trị liệu nước thải, bảo tồn nước, và giảm bớt mức ô nhiễm nước.
- ***Các Công Viên của Tiểu Bang và Địa Phương.*** Tiểu bang điều hành hệ thống công viên của tiểu bang và đã tài trợ cho các chính quyền địa phương để thu mua, bảo trì, và điều hành các công viên của địa phương và vùng.

Tài Trợ cho Các Chương Trình về Tài Nguyên. Việc tài trợ cho những chương trình khác nhau này từ trước đến nay vẫn xuất phát từ số thu nhập của Quỹ Tổng Quát, ngân quỹ của liên bang, và công khố phiếu mang trách nhiệm tổng quát. Từ năm 1996 đến nay, cử tri đã cho phép phát hành khoảng $11 tỷ công khố phiếu mang trách nhiệm tổng quát cho nhiều mục đích khác nhau về tài nguyên. Từ số tiền này, khoảng $1.4 tỷ theo dự tính sẽ được giữ lại để dành sẵn cho những dự án mới tính từ ngày 30 Tháng Sáu, 2006, phần chính là cho những mục đích liên quan đến nước. Một đạo luật được ban hành vào đầu năm nay cung cấp $500 triệu từ Quỹ Tổng Quát để sửa chữa đê điều cấp cứu và trang trải những phí tổn khác liên quan đến việc kiểm soát lũ lụt.

ĐỀ NGHỊ

Dự luật tiên khởi này cho phép tiểu bang bán $5.4 tỷ công khố phiếu mang trách nhiệm tổng quát để có nước uống an toàn, phẩm chất nước, và nguồn cung cấp nước; kiểm soát lũ lụt; bảo vệ tài nguyên thiên nhiên; và cải tiến các công viên. (Xem “Tổng Quan về Nợ Công Khố Phiếu của Tiểu Bang” ở trang 96 để biết các chi tiết căn bản về công khố phiếu mang trách nhiệm tổng quát của tiểu bang.) Hình 1 (xem trang kế tiếp) tóm lược các mục đích tiền bán công khố phiếu sẽ được dành sẵn để các cơ quan của tiểu bang chi dụng và để cho vay và trợ cấp, phần chính là để giúp các cơ quan địa phương và các tổ chức bất vụ lợi. Để chi dụng phần lớn những khoản tiền bán công khố phiếu này, dự luật đòi hỏi Lập Pháp phải phân bổ chúng trong đạo luật về ngân sách hằng năm hoặc một đạo luật khác.

Muốn xem nội dung của Dự Luật 84 xin xem trang 139.

PHÂN TÍCH CỦA PHÂN TÍCH VIÊN LẬP PHÁP (TIẾP THEO)

HÌNH 1

Dự Luật 84: Cách Sử Dụng Tiền Bán Công Khố Phiếu

	Số tiền (Triệu)
Phẩm Chất Nước	**$1,525**
• Phối hợp quản lý nước trong vùng.	1,000
• Nước uống an toàn.	380
• Phẩm chất nước vùng châu thổ và canh nông.	145
Bảo Vệ Sông, Hồ, và Suối	**$928**
• Các cơ quan bảo tồn trong vùng.	279
• Những dự án khác—phương tiện ra vào công cộng, các đại lộ bên sông, phục hồi suối nước thành thị, Công Ty Bảo Tồn California.	189
• Phục hồi những hồ nuôi cá trong vùng châu thổ và duyên hải.	180
• Phục hồi Sông San Joaquin.	100
• Phục hồi các dự án liên quan đến Sông Colorado.	90
• Ngăn ngừa ô nhiễm nước bão.	90
Kiểm Soát Lũ Lụt	**$800**
• Những dự án kiểm soát lũ lụt của tiểu bang—thẩm định, cải tiến hệ thống, chương trình giao thông lũ lụt.	315
• Những dự án kiểm soát lũ lụt trong vùng Châu Thổ.	275
• Phụ cấp để kiểm soát lũ lụt địa phương (bên ngoài hệ thống kiểm soát lũ lụt của Central Valley).	180
• Vẽ bản đồ vùng đồng bằng có lũ lụt và trợ giúp để hoạch định cách sử dụng đất địa phương.	30
Các Cộng Đồng Có Thể Duy Trì Được và Giảm Bớt Thay Đổi về Khí Hậu	**$580**
• Các công viên địa phương và trong vùng.	400
• Các dự án bảo tồn nước và năng lượng tại thành thị.	90
• Động cơ thúc đẩy để bảo tồn trong lúc hoạch định cho địa phương.	90
Bảo Vệ Các Bãi Biển, Vịnh, và Nước Duyên Hải	**$540**
• Bảo vệ nhiều khu vực duyên hải và các nguồn nước khác nhau.	360
• Chương Trình Bãi Biển Sạch Sẽ.	90
• Quỹ Tín Thác Bảo Vệ Biển California—bảo tồn các tài nguyên của biển, các hồ nuôi cá có thể duy trì được, và sinh vật hoang dã dưới biển.	90
Các Công Viên và Cơ Sở Giáo Dục về Thiên Nhiên	**$500**
• Hệ thống công viên của tiểu bang—thu mua, phát triển, và phục hồi.	400
• Các cơ sở giáo dục và nghiên cứu về thiên nhiên.	100
Bảo Tồn Rừng và Sinh Vật Hoang Dã	**$450**
• Bảo vệ nơi cư trú của sinh vật hoang dã.	225
• Bảo tồn rừng.	180
• Bảo vệ các trại chăn nuôi, trang trại, và rừng cây sồi.	45
Hoạch Định về Nước Khắp Tiểu Bang	**$65**
• Hoạch định cho những nhu cầu về nước trong tương lai, các hệ thống chuyển nước, và các dự án kiểm soát lũ lụt.	65
Tổng Cộng	**$5,388**

★ ★ ★ **PHÂN TÍCH CỦA PHÂN TÍCH VIÊN LẬP PHÁP** (TIẾP THEO)

TÁC ĐỘNG TÀI KHÓA

Phí Tổn của Công Khố Phiếu. Phí tổn của những công khố phiếu này sẽ tùy thuộc vào lãi suất có hiệu lực vào lúc chúng được bán ra và khoảng thời gian được hoàn tiền lại. Tiểu bang muốn dùng Quỹ Tổng Quát của tiểu bang để trả lại cả vốn lẫn lãi trong thời gian khoảng 30 năm. Nếu công khố phiếu được bán với lãi suất trung bình là 5 phần trăm, phí tổn sẽ là khoảng $10.5 tỷ để thanh toán cả vốn ($5.4 tỷ) lẫn lãi ($5.1 tỷ). Số tiền phải trả trung bình là khoảng $350 triệu mỗi năm.

Những Tác Động Liên Quan Đến Thuế Bất Động Sản. Dự luật tiên khởi cung cấp ngân quỹ để các chính quyền và các tổ chức bất vụ lợi thu mua đất cho nhiều mục đích khác nhau. Theo luật tiểu bang, bất động sản thuộc quyền sở hữu của các thực thể chính quyền và của các tổ chức bất vụ lợi (với những điều kiện được quy định) sẽ được miễn thuế bất động sản. Nếu dự luật này đưa đến kết quả là bất động sản được miễn thuế vì được các chính quyền và các tổ chức bất vụ lợi thu mua, các chính quyền địa phương sẽ có được những khoản thu nhập nhờ thuế bất động sản được giảm bớt. Chúng tôi ước tính rằng những khoản thu nhập nhờ thuế bất động sản được giảm bớt này sẽ là vài triệu mỹ kim mỗi năm.

Phí Tổn Điều Hành. Tiểu bang và các chính quyền địa phương có thể chịu thêm phí tổn để điều hành hoặc bảo trì các bất động sản hoặc các dự án, chẳng hạn như các cơ sở của công viên mới, vốn được mua hoặc phát triển bằng tiền bán công khố phiếu này. Số phí tổn thêm có thể xảy ra này không rõ là bao nhiêu, nhưng có thể là hàng chục triệu mỹ kim mỗi năm.

Muốn xem nội dung của Dự Luật 84 xin xem trang 139.

DỰ LUẬT 84 PHẨM CHẤT, SỰ AN TOÀN VÀ NGUỒN CUNG CẤP NƯỚC. KIỂM SOÁT LŨ LỤT. BẢO VỆ TÀI NGUYÊN THIÊN NHIÊN. CẢI TIẾN CÔNG VIÊN. ĐẠO LUẬT TIÊN KHỞI. ★★★

BIỆN LUẬN ỦNG HỘ DỰ LUẬT 84

DỰ LUẬT 84 BẢO VỆ NƯỚC, ĐẤT, VÀ DUYÊN HẢI CỦA CALIFORNIA.

California đang gia tăng dân số nhanh chóng, mỗi năm tạo thêm áp lực cho tài nguyên nước, đất, bờ biển, và đại dương của chúng ta. Dự Luật 84 bảo vệ những nguồn tài nguyên thiên nhiên tối quan trọng này, cần thiết cho sức khỏe, nền kinh tế, và phẩm chất cuộc sống của chúng ta.

THUẬN cho 84 BẢO VỆ PHẨM CHẤT NƯỚC UỐNG.

Nước chúng ta đang uống và sử dụng để trồng trọt thực phẩm dễ bị ô nhiễm. Dự Luật 84 sẽ:

- Loại trừ các hóa chất nguy hiểm khỏi nguồn cung cấp nước của chúng ta.
- Ngăn ngừa ô nhiễm nước ngầm trong tương lai.
- Ngăn ngừa nước độc chảy vào nguồn nước của chúng ta.

Dự Luật 84 thật quan trọng để bảo đảm cho các cộng đồng của chúng ta có NƯỚC UỐNG SẠCH SẼ, AN TOÀN.

Năm ngoái, đã có hơn 1,200 bãi biển phải bị đóng hoặc những ngày phải đưa ra khuyến cáo tại California. Dự Luật 84 sẽ giúp ngăn ngừa ô nhiễm độc hại từ nước mưa thoát ra gây ô nhiễm những vùng duyên hải và gây nguy hiểm cho sức khỏe công cộng.

THUẬN cho 84 BẢO ĐẢM CÓ NGUỒN CUNG CẤP NƯỚC ĐỀU HÒA.

Dự Luật 84 sẽ gia tăng nguồn cung cấp nước đều hòa của California, qua chương trình bảo tồn và các chương trình khác. Mỗi vùng trong tiểu bang sẽ có lợi từ dự luật này, trong khi vẫn giao cho địa phương quyền kiểm soát các dự án cụ thể để cải tiến nguồn cung cấp nước và phẩm chất nước.

THUẬN cho 84 BẢO VỆ VÙNG DUYÊN HẢI CỦA CHÚNG TA VÀ VẺ ĐẸP THIÊN NHIÊN CỦA CALIFORNIA.

Dự luật này sẽ giúp làm sạch và bảo vệ đại dương và các bãi biển dọc theo duyên hải California, gồm Các Vịnh San Diego, Santa Monica, Monterey, và San Francisco. Luật này cũng sẽ cung cấp các công viên an toàn trong xóm và bảo vệ sông hồ để chúng ta bơi lội và câu cá.

THUẬN cho 84 BẢO VỆ CHỐNG LŨ LỤT.

Động đất hoặc một loạt bão lớn có thể gây hư hại cho đê điều của chúng ta, gây lụt lội nguy hiểm và có thể khiến cho có đến 23 triệu người tại California không có nước uống an toàn.

Hiện đang có các nỗ lực nhằm giải quyết mối đe dọa khẩn cấp này đối với an toàn công cộng và nguồn cung cấp nước của chúng ta, nhưng có nhiều việc cần phải làm thêm. Các chuyên gia kiểm soát lũ lụt đồng ý là Dự Luật 84 là một bước tiến quan trọng và bổ túc các nỗ lực hiện nay để cải tiến kiểm soát lũ lụt tại California.

THUẬN cho DỰ LUẬT 84 BẢO VỆ NỀN KINH TẾ CALIFORNIA.

Các bãi biển, sông, và hồ của chúng ta thật quan trọng cho ngành du lịch, đóng góp hơn $88 tỷ cho nền kinh tế tiểu bang hàng năm và trực tiếp tạo nên hơn 900,000 việc làm. Cũng cần có một nguồn nước sạch, an toàn và đầy đủ cho các nông trại và thành phố của California. Dự Luật 84 bảo vệ nước mà nền kinh tế của chúng ta cần đến để phát triển thịnh vượng.

THUẬN cho 84 SẼ *KHÔNG* TĂNG THUẾ—VÀ CÓ CÁC BIỆN PHÁP BẢO VỆ TÀI KHÓA NGHIÊM NGẶT. Dự Luật 84:

- Được tài trợ hoàn toàn từ số thu nhập hiện hữu và sẽ *không* tăng thuế.
- Sẽ đem lại ngân khoản đối xứng của liên bang cho California.
- Có các điều khoản nghiêm ngặt về chịu trách nhiệm, gồm cả những kỳ giám định độc lập hàng năm và một ủy ban công dân giám sát.

XIN CÙNG VỚI CHÚNG TÔI BỎ PHIẾU THUẬN cho 84.

Những nhóm bảo tồn, tổ chức thương nghiệp, và các địa hạt thủy cục trên khắp California ủng hộ Dự Luật 84. Muốn biết thêm chi tiết về dự luật này, xin xem trong www.CleanWater2006.com. Lá phiếu THUẬN của quý vị sẽ giúp bảo vệ sức khỏe, nền kinh tế, và phẩm chất cuộc sống của chúng ta nay và trong những năm tới.

HÃY BẢO VỆ NƯỚC UỐNG, ĐẤT, DUYÊN HẢI, VÀ ĐẠI DƯƠNG CỦA CALIFORNIA. Hãy bỏ phiếu THUẬN cho 84.

MARK BURGET, Giám Đốc Điều Hành
Hội Bảo Tồn Thiên Nhiên
LARRY WILSON, Chủ Tịch
Hội Đồng Quản Trị, Địa Hạt Thủy Cục Santa Clara Valley
E. RICHARD BROWN, PH.D., Giáo Sư, Khoa Sức Khỏe Công Cộng, Viện Đại Học California, Los Angeles

BÁC BỎ BIỆN LUẬN ỦNG HỘ DỰ LUẬT 84

DỰ LUẬT 84 KHÔNG THỂ THỰC HIỆN CÁC HỨA HẸN CỦA LUẬT NÀY

Dự luật này không đem lợi cho tất cả mọi người, mà mọi người sẽ phải trả nợ bằng thuế cao hơn hoặc cắt giảm ngân sách cho các dịch vụ giáo dục, công lực, và y tế.

CHỐNG 84 để BẢO VỆ CÔNG QUỸ

Dự Luật 84 cho giới hành chánh tiểu bang quyền tiêu tiền của quý vị mà không có giám sát hiệu quả. Dự luật này dẹp bỏ những khoản bảo vệ chống tham nhũng và thiên vị trong luật hiện hành và tránh hệ thống đấu thầu cạnh tranh của chúng ta. Dự luật này ngăn cản không cho Kiểm Soát Viên Tiểu Bang, Giám Định Viên Tiểu Bang, và ngay cả Phân Tích Viên lập Pháp thực hiện những cuộc giám định. Dự luật này tự miễn áp dụng Đạo Luật Thủ Tục Hành Chánh. Hãy tự hỏi xem tại sao những người ủng hộ lại sợ các cuộc giám định thông lệ.

CHỐNG 84 ĐỂ NHẮN CHO SACRAMENTO ĐÚNG ĐẮN LÀ: CHÚNG TA CẦN MỘT NGUỒN CUNG CẤP NƯỚC ĐỀU HÒA

Công khố phiếu nước này không dành BẤT CỨ ngân khoản nào cho hồ chứa, luồng nước ngầm, hoặc cơ sở lưu trữ nước mới! Những biện pháp chuyển nước bắt buộc theo dự luật công khố phiếu này sẽ thực ra rút bớt nước uống từ những nguồn cung cấp hiện nay.

CHỐNG 84 ĐỂ BẢO VỆ QUÝ VỊ ĐỐI VỚI CÁC QUYỀN LỢI RIÊNG

Ngân khoản công khố phiếu có thể được dành cho cùng các tổ chức tư nhân đưa dự luật tiên khởi này vào lá phiếu, vận động cho dự luật này, và mua quảng cáo cho dự luật này. Đây là trường hợp bóp méo tiến trình tiên khởi.

CHỐNG 84 ĐỂ TIẾT KIỆM TIỀN CHO BIỆN PHÁP KIỂM SOÁT LŨ LỤT THỰC SỰ

Kiểm soát lũ lụt thật quan trọng, nhưng có ít hơn 15% ngân khoản công khố phiếu được dành riêng cho mục đích này—và số tiền đó có thể bị bớt đi nhiều vì các cuộc nghiên cứu, hoạch định môi trường, giảm thiểu tác động đến môi trường, và hành chánh. Nếu phúc trình hành chánh có thể chặn đứng lụt lội, chúng ta đã không bị vấn đề này nữa.

XIN CÙNG VỚI CHÚNG TÔI BỎ PHIẾU CHỐNG 84.

BILL LEONARD, Thành Viên
Ủy Ban Bình Quân Sinh Hoạt Tiểu Bang California
RON NEHRING, Tham Vấn Viên Cao Cấp
Hội Người Mỹ Cải Tổ Thuế Khóa
LEWIS K. UHLER, Chủ Tịch
Ủy Ban Giới Hạn Thuế Toàn Quốc

BIỆN LUẬN CHỐNG LẠI DỰ LUẬT 84

Dự Luật này lẽ ra phải được đặt tên là "Công Khố Phiếu Có Nghị Trình Ngầm của Quyền Lợi Riêng" vì dự luật này do các quyền lợi riêng tư đưa vào lá phiếu và không muốn quý vị biết tiền của quý vị sẽ bị hoang phí vào đâu. Mỗi quyền lợi riêng góp phần đưa dự luật gian dối này vào lá phiếu sẽ lấy một phần tiền của người dân đóng thuế, nhưng người dân đóng thuế bình thường sẽ không được hưởng gì từ công khố phiếu này mà chỉ bị tăng thuế trong ba thập niên tới.

Dự luật được gọi là "công khố phiếu nước" này không tài trợ cho đập nước hoặc cơ sở lưu trữ nước nào cả! Các tác giả dự luật này dành ra hàng tỷ cho các cuộc nghiên cứu hành chánh, những khoản bảo vệ chuột cống và cỏ dại không cần thiết, và các dự án vặt vãnh khác, mà họ lại không dành ra được lấy một xu để xây cơ sở trữ nước ngọt cho dân số ngày càng gia tăng của tiểu bang chúng ta. Quý vị phải đọc nội dung dự luật mới thấy.

Chỉ có một phần rất nhỏ trong số tiền của công khố phiếu khổng lồ này được dành để sửa chữa và bảo trì đê điều của chúng ta, nhưng Dự Luật 1E được Lập Pháp đưa vào lá phiếu cũng cung cấp $4,090,000,000 cho cùng các đê này. Lý lẽ thông thường cho thấy là chúng ta nên chờ xem số tiền đó được chi tiêu như thế nào trước khi chúng ta cho phép thêm $5,388,000,000 nữa. Thật là dại dột để cam kết chi tiêu vĩnh viễn, như dự luật tiên khởi này muốn thế, khi mà chúng ta không biết trong tương lai cần gì sau khi chi tiêu hết ngân khoản của Dự Luật 1E.

Công khố phiếu này là một khoản tăng thuế khổng lồ. Những người ủng hộ xem chừng như rất muốn tránh né sự kiện phũ phàng này, nhưng cử tri cần hiểu rằng vấn đề trả nợ công khố phiếu có ưu tiên hơn tất cả những khoản chi tiêu khác của chính quyền. Sau khi phát hành, công khố phiếu không thể được hủy bỏ, trốn tránh, hoặc giải trách khi khai phá sản; phải dùng thu nhập thuế để trả nợ này. Tiểu bang chúng ta bị thâm thủng ngân sách $7 tỷ, và không có cách nào khác để trả nợ số công khố phiếu khổng lồ này nếu không tăng thuế.

Các dự án địa phương nên được tài trợ ở cấp địa phương. Công khố phiếu toàn tiểu bang này là buộc người dân tại một phần trong tiểu bang trả cho các dự án địa phương của phần kia trong tiểu bang. Tại sao người dân tại Redding phải trả tiền cho các công viên thành thị tại San Diego? Tại sao đánh thuế người dân ở Los Angeles để trả cho công việc khôi phục khu môi sinh sâu bọ tại Quận Sutter? Đây là một chính sách kém cỏi về thuế, và rõ ràng là để đem lợi cho các quyền lợi riêng mà dự luật này được đưa vào lá phiếu. Các cộng đồng địa phương phải tài trợ và cải tiến các công viên của riêng họ; công khố phiếu tiểu bang phải được dành cho công viên tiểu bang, các trường cao đẳng, và các dự án vốn khác đem lợi cho cả tiểu bang.

Điều tệ hại hơn nữa là công khố phiếu này cho phép những nhà hành chánh không do dân cử, không chịu trách nhiệm với ai cả được chi tiêu hàng tỷ mỹ kim, mà có rất ít hoặc không có giám sát thực sự của người dân. Giới hành chánh tại Sacramento và các quyền lợi riêng sẽ rất thích nghe thấy có một quỹ đen để họ chi tiêu mà không cần có các buổi điều trần công cộng và lá phiếu của người dân trong Lập Pháp—nhưng chúng ta không thể để xảy ra như thế được.

Xin cùng với tôi bỏ phiếu CHỐNG Lại Dự Luật 84.

BILL LEONARD, Thành Viên
Ủy Ban Bình Quân Sinh Hoạt Tiểu Bang California

84

BÁC BỎ BIỆN LUẬN CHỐNG LẠI DỰ LUẬT 84

Biện luận của giới chống đối đơn thuần là sai.

Dự Luật 84 cung cấp nước sạch và bảo vệ duyên hải của chúng ta *mà không tăng thuế*. Dự luật này được một liên hiệp quyền lợi công lưỡng đảng gồm nhiều thành phần và các tổ chức thương nghiệp hậu thuẫn, trong số gồm Liên Đoàn Nữ Cử Tri California, Phòng Thương Mại Khu Vực Los Angeles, và Cơ Quan Bảo Tồn Thiên Nhiên.

Sau đây là các sự kiện.

- Dự Luật 84 tài trợ các dự án thiết yếu cần thiết để bảo đảm các nguồn cung cấp nước uống sạch sẽ, an toàn.
- Dự Luật 84 bảo vệ tất cả các vùng nước tại California: sông, hồ, lạch, bãi biển, và vịnh của chúng ta.
- Dự Luật 84 có biện pháp bắt chịu trách nhiệm tài chánh nghiêm ngặt, gồm cả một ủy ban công dân giám sát, những kỳ giám định hàng năm, và công bố đầy đủ.
- Dự Luật 84 bảo vệ các gia đình chúng ta đối với tình trạng ô nhiễm độc, lũ lụt, và các nguy hiểm khác qua các dự án an toàn công cộng thiết yếu mà không được các dự luật khác tài trợ.

THUẬN cho 84: ĐEM LỢI CHO TẤT CẢ NGƯỜI DÂN TẠI CALIFORNIA

Dự Luật 84 tài trợ cho các ưu tiên địa phương để cải tiến phẩm chất nước và nguồn cung cấp nước tại tất cả các vùng trong tiểu bang.

THUẬN cho 84: ĐƯỢC ỦNG HỘ BỞI ĐỊA HẠT THỦY CỤC ĐỊA PHƯƠNG TẠI CALIFORNIA

Dự Luật 84 thật quan trọng cho các địa hạt thủy cục cung cấp nước uống cho hơn 23 triệu dân California và tất cả thúc giục THUẬN cho 84.

THUẬN cho 84: BẢO VỆ SỨC KHỎE CÔNG CỘNG

Dự Luật 84 dẹp bỏ các chất gây ô nhiễm nguy hiểm ra trong nước uống, tẩy sạch các hóa chất độc gây ô nhiễm cá chúng ta ăn, và không để cho nước mưa bị ô nhiễm nguy hiểm thoát ra các bãi biển và vào vùng biển duyên hải của chúng ta.

THUẬN cho 84 bảo vệ đất, nước của chúng ta, *và* sức khỏe công cộng, cho gia đình chúng ta và các thế hệ tương lai.

Hãy cùng với các địa hạt thủy cục địa phương, các tổ chức bảo tồn, thương nghiệp, và các chuyên gia sức khỏe để bỏ phiếu THUẬN cho 84.

ERICH PFUEHLER, Giám Đốc California
Tác Vụ Nước Sạch
JEFF KIGHTLINGER, Tổng Giám Đốc
Địa Hạt Thủy Cục Metropolitan Nam California
KAITILIN GAFFNEY, Giám Đốc Bảo Tồn
Cơ Quan Bảo Tồn Hải Dương

DỰ LUẬT
85

THỜI GIAN CHỜ ĐỢI VÀ THÔNG BÁO CHO CHA MẸ TRƯỚC KHI HỦY THAI CỦA TRẺ VỊ THÀNH NIÊN. TU CHÍNH HIẾN PHÁP TIÊN KHỞI.

Danh Xưng Chính Thức và Tóm Lược ★★★ — **Do Bộ Trưởng Tư Pháp Soạn Thảo**

THỜI GIAN CHỜ ĐỢI VÀ THÔNG BÁO CHO CHA MẸ TRƯỚC KHI HỦY THAI CỦA TRẺ VỊ THÀNH NIÊN. TU CHÍNH HIẾN PHÁP TIÊN KHỞI.

- Tu Chính Hiến Pháp của California để cấm phá thai cho trẻ vị thành niên chưa có quyền tự lập trong vòng 48 giờ sau khi bác sĩ đã thông báo cho cha mẹ hoặc người giám hộ pháp định của trẻ vị thành niên ngoại trừ trong trường hợp khẩn cấp về y tế hoặc có giấy miễn của phụ huynh.
- Cho phép trẻ vị thành niên xin lệnh tòa để miễn thông báo dựa trên bằng chứng rõ ràng và đáng tin cậy về mức trưởng thành hoặc quyền lợi tốt nhất của trẻ vị thành niên.
- Bắt buộc phải có những điều kiện khác nhau về việc báo cáo, gồm cả những báo cáo của các bác sĩ liên quan đến những vụ phá thai được thực hiện cho trẻ vị thành niên.
- Cho phép đòi bồi thường bằng tiền bạc đối với những bác sĩ phạm pháp.
- Đòi hỏi phải có sự ưng thuận của trẻ vị thành niên để phá thai, với một số trường hợp ngoại lệ.
- Cho phép án lệnh bồi thường nếu trẻ vị thành niên bị ép buộc ưng thuận.

Tóm Lược của Phân Tích Viên Lập Pháp Về Ước Tính Tác Động Tài Khóa Thực Sự Đối Với Chính Quyền Tiểu Bang và Địa Phương:

- Chưa biết rõ mức tốn kém thực sự của tiểu bang là bao nhiêu và tổng cộng có thể lên đến vài triệu mỹ kim hằng năm cho các chương trình dịch vụ y tế và xã hội, điều hành tòa án, và điều hành cơ quan y tế của tiểu bang.

PHÂN TÍCH CỦA PHÂN TÍCH VIÊN LẬP PHÁP

SƠ LƯỢC

Năm 1953, một đạo luật của tiểu bang được ban hành để cho phép trẻ vị thành niên tiếp nhận, mà không cần có sự ưng thuận của hoặc thông báo với phụ huynh, những loại dịch vụ chăm sóc y tế dành cho người có thai giống như được cung cấp cho người lớn. Dựa vào luật này và những phát triển pháp lý về sau liên quan đến vấn đề phá thai, trẻ vị thành niên có thể xin phá thai mà không cần có sự ưng thuận của hoặc thông báo với phụ huynh.

Năm 1987, Lập Pháp đã tu chính đạo luật này để bắt buộc trẻ vị thành niên phải xin phụ huynh hoặc tòa ưng thuận trước khi phá thai. Tuy nhiên, vì có những thách thức về mặt pháp lý, đạo luật này không hề được thực thi, và Tối Cao Pháp Viện của California sau cùng đã bác bỏ đạo luật này năm 1997. Do đó, trẻ vị thành niên trong tiểu bang hiện đang tiếp nhận các dịch vụ phá thai như người lớn. Điều này bao gồm các trẻ vị thành niên trong nhiều chương trình chăm sóc sức khỏe của tiểu bang, chẳng hạn như chương trình chăm sóc sức khỏe Medi-Cal cho người có lợi tức thấp.

ĐỀ NGHỊ

Những Điều Kiện về Thông Báo

Dự luật này tu chính Hiến Pháp California để bắt buộc, với một số trường hợp ngoại lệ, bác sĩ (hoặc người đại diện của họ) phải *thông báo* với phụ huynh hoặc người giám hộ pháp định của một trẻ vị thành niên đang mang thai ít nhất là 48 tiếng đồng hồ trước khi thực hiện việc phá thai cho trẻ vị thành niên đó. (Dự luật này không đòi hỏi bác sĩ hoặc trẻ vị thành niên phải xin phụ huynh hoặc người giám hộ ưng thuận.) Dự luật này chỉ áp dụng cho những trường hợp có liên quan đến một trẻ vị thành niên "chưa có quyền tự lập."

★ ★ ★ PHÂN TÍCH CỦA PHÂN TÍCH VIÊN LẬP PHÁP (TIẾP THEO)

Dự luật định nghĩa trẻ vị thành niên chưa có quyền tự lập là một thiếu nữ dưới 18 tuổi chưa chính thức lập gia đình, không thi hành nghĩa vụ quân sự của Hoa Kỳ, và chưa được công bố là được tự do ra khỏi quyền bảo quản và kiểm soát của phụ huynh hoặc của người giám hộ theo luật tiểu bang.

Bác sĩ sẽ gửi thông báo theo đòi hỏi bằng một trong hai cách sau đây:

Gửi Thư Thông Báo Tận Tay. Thư thông báo có thể được trao tận tay cho phụ huynh hoặc người giám hộ—thí dụ, khi phụ huynh đi chung với trẻ vị thành niên đến một phòng mạch để khám nghiệm.

Gửi Thư Thông Báo Bằng Bưu Điện. Có thể gửi thông báo cho phụ huynh hoặc người giám hộ bằng thư bảo chứng khi bác sĩ yêu cầu biên nhận được gửi lại và việc chuyển giao thông báo chỉ hạn chế cho phụ huynh hoặc người giám hộ là người phải được thông báo. Một bản sao khác của thư thông báo sẽ phải được gửi cùng lúc cho phụ huynh hoặc người giám hộ bằng đường bưu điện loại hạng nhất. Theo phương pháp này, việc thông báo sẽ được xem như đã xảy ra vào trưa ngày thứ hai sau ngày thư thông báo được gửi đi bằng đường bưu điện.

Những Trường Hợp Ngoại Lệ đối với Điều Kiện về Thông Báo

Dự luật quy định những trường hợp ngoại lệ sau đây cho những điều kiện về thông báo:

Cấp Cứu về Y Tế. Những điều kiện về thông báo sẽ không áp dụng nếu bác sĩ chứng nhận trong hồ sơ y tế của trẻ vị thành niên rằng cần phải phá thai để ngăn ngừa sự thiệt mạng của người mẹ hoặc việc trì hoãn sẽ "gây ra nguy cơ nghiêm trọng vì tác hại quan trọng và không thể chữa được cho một chức năng chính của cơ thể."

Phụ Huynh hoặc Người Giám Hộ Cho Phép Miễn Thông Báo. Phụ huynh hoặc người giám hộ của một trẻ vị thành niên có thể miễn những điều kiện về thông báo và giai đoạn chờ đợi bằng cách điền và ký tên vào một mẫu đơn xin miễn cho bác sĩ. Phụ huynh hoặc người giám hộ phải ghi rõ trên mẫu đơn này là giấy miễn sẽ có hiệu lực (1) trong 30 ngày, (2) cho đến một ngày được ghi rõ, hoặc (3) cho đến ngày sinh nhật thứ 18 của trẻ vị thành niên. Mẫu đơn cần được thị thực chữ ký trừ khi phụ huynh hoặc người giám hộ đích thân trao cho bác sĩ.

Giấy Miễn Được Tòa Án Phê Chuẩn. Trẻ vị thành niên mang thai có thể yêu cầu tòa án thanh thiếu niên cho miễn các điều kiện về thông báo. Tòa án có thể làm như vậy nếu phát hiện rằng trẻ vị thành niên đã trưởng thành đủ và biết rõ vấn đề trước khi quyết định về việc có nên phá thai hay không hoặc việc thông báo có giúp ích cho quyền lợi tốt nhất của trẻ vị thành niên hay không. Nếu yêu cầu về việc miễn thông báo bị từ khước, trẻ vị thành niên có thể kháng cáo quyết định đó với một tòa kháng án.

Trẻ vị thành niên đang xin miễn sẽ không phải đóng lệ phí tòa án, sẽ được tòa chỉ định một người giám hộ tạm thời và cung cấp những trợ giúp khác trong vụ này, và sẽ được quyền có một luật sư do tòa chỉ định. Lý lịch của trẻ vị thành niên sẽ được giữ kín. Thông thường tòa sẽ phải điều giải và đưa ra phán quyết trong vòng ba ngày làm việc sau khi nhận được yêu cầu xin miễn. Thông thường tòa kháng án sẽ phải điều giải và quyết định về đơn kháng cáo trong vòng bốn ngày làm việc.

Dự luật cũng đòi hỏi rằng, trong bất cứ trường hợp nào tòa tìm thấy bằng chứng về bạo hành thể xác, tình dục, hoặc tình cảm, tòa phải chuyển bằng chứng đó cho cơ quan bảo vệ trẻ em của quận.

Những Điều Kiện về Báo Cáo của Tiểu Bang

Dự luật này đòi hỏi các bác sĩ phải nộp một mẫu đơn báo cáo một số chi tiết cho Bộ Y Tế (DHS) của tiểu bang trong vòng một tháng sau khi phá thai cho một trẻ vị thành niên. Mẫu đơn của DHS sẽ bao gồm ngày và cơ sở là nơi cuộc phá thai đã được thực hiện, tháng

85

Muốn xem nội dung của Dự Luật 85 xin xem trang 145.

PHÂN TÍCH CỦA PHÂN TÍCH VIÊN LẬP PHÁP (TIẾP THEO)

và năm sinh của trẻ vị thành niên, và một số chi tiết khác về trẻ vị thành niên và hoàn cảnh mà trong đó cuộc phá thai đã được thực hiện. Những mẫu đơn mà các bác sĩ nộp sẽ không nêu rõ danh tánh của trẻ vị thành niên hoặc bất cứ một phụ huynh hay người giám hộ nào. Dựa vào những mẫu đơn này, DHS sẽ đúc kết một số chi tiết thống kê liên quan đến các vụ phá thai được thực hiện cho trẻ vị thành niên trong một bản báo cáo hằng năm để công chúng có thể xem xét.

Dự luật đòi hỏi các tòa án phải báo cáo hằng năm cho Hội Đồng Tư Pháp của tiểu bang về số đơn thỉnh nguyện được nộp và được chấp thuận hoặc từ khước. Các báo cáo này sẽ sẵn sàng để công chúng xem xét. Dự luật cũng đòi hỏi Hội Đồng Tư Pháp phải quy định một thể thức báo cáo để bảo đảm giữ kín cho bất cứ trẻ vị thành niên nào nộp đơn thỉnh nguyện.

Hình Phạt

Bất cứ ai phá thai cho một trẻ vị thành niên và không tuân hành những điều khoản của dự luật sẽ phải bồi thường thiệt hại khi bị thưa kiện trong một vụ kiện dân sự bởi trẻ vị thành niên, người đại diện pháp lý của cô ta, hoặc một phụ huynh hay người giám hộ nào không được thông báo một cách sai lầm. Bất cứ ai, ngoài trẻ vị thành niên hoặc bác sĩ của cô ta, cố tình cung cấp thông tin dối gạt rằng thông báo về việc phá thai đã được gửi cho phụ huynh hoặc người giám hộ rồi đều sẽ bị tội tiểu hình và có thể bị phạt vạ.

Giúp Đỡ Để Không Bị Ép Buộc

Dự luật cho phép trẻ vị thành niên nhờ tòa án thanh thiếu niên giúp đỡ nếu có người nào tìm cách ép buộc cô ta phá thai. Tòa sẽ phải cứu xét những trường hợp đó một cách nhanh chóng và có thể dùng bất cứ biện pháp nào cần thiết để ngăn chặn sự ép buộc đó.

TÁC ĐỘNG TÀI KHÓA

Ảnh hưởng tài khóa của dự luật này đối với chính quyền tiểu bang sẽ tùy thuộc phần chính vào việc những điều kiện mới này có ảnh hưởng như thế nào đối với hành vi của trẻ vị thành niên về vấn đề phá thai và nuôi con. Các cuộc nghiên cứu về những đạo luật tương tự tại những tiểu bang khác cho thấy rằng ảnh hưởng của dự luật này đối với mức sinh sản của trẻ vị thành niên tại California sẽ ở mức hạn chế, nếu có. Nếu làm cho mức sinh sản của trẻ vị thành niên tại California gia tăng, phí tổn thực sự của tiểu bang có lẽ sẽ không cao hơn vài triệu mỹ kim mỗi năm cho các chương trình dịch vụ y tế và xã hội, tòa án, và điều hành của tiểu bang cộng lại. Chúng ta bàn đến những tác động tài khóa chính có thể xảy ra của dự luật dưới đây.

Tiết Kiệm và Phí Tổn cho Các Chương Trình Chăm Sóc Sức Khỏe của Tiểu Bang

Các cuộc nghiên cứu về các tiểu bang khác có những đạo luật tương tự như được đề nghị trong dự luật này cho thấy rằng nó có thể đưa đến một sự suy giảm về số trường hợp phá thai của trẻ vị thành niên trong phạm vi California. Việc giảm thiểu số trường hợp phá thai này tại California có thể bị bù trừ đến một mức không rõ là bao nhiêu bởi một sự gia tăng về số trường hợp phá thai ở ngoài tiểu bang của các trẻ vị thành niên của California. Một số trẻ vị thành niên cũng có thể tránh mang thai vì kết quả của dự luật này, càng làm giảm thiểu số trường hợp phá thai trong nhóm này. Nếu, bất luận vì lý do nào, dự luật này giảm bớt được số trẻ vị thành niên phá thai trong California, điều đó cũng có thể là số vụ phá thai được thực hiện trong Chương Trình Medi-Cal và trong các chương trình chăm sóc sức khỏe khác của tiểu bang vốn cung cấp các dịch vụ y tế cho trẻ vị thành niên sẽ ít hơn. Điều này sẽ đem lại tiết kiệm không rõ là bao nhiêu cho tiểu bang đối với những chương trình này.

Dự luật này cũng có thể gây ra thêm một số phí tổn không rõ là bao nhiêu cho các chương trình chăm sóc sức khỏe của tiểu bang. Nếu dự luật này đưa đến kết quả làm giảm thiểu số vụ phá thai của trẻ vị thành niên và gia tăng mức sinh sản của trẻ em trong các

★ ★ ★ PHÂN TÍCH CỦA PHÂN TÍCH VIÊN LẬP PHÁP (TIẾP THEO)

gia đình có lợi tức thấp và hội đủ điều kiện để hưởng dịch vụ chăm sóc sức khỏe được tài trợ công cộng, tiểu bang sẽ chịu thêm phí tổn. Phí tổn này có thể bao gồm những phí tổn cho dịch vụ y tế được cung cấp trong thời gian thai nghén, sinh nở, và chăm sóc tiếp theo.

Tác động tài khóa thực sự, nếu có, của những khoản phí tổn này và những yếu tố khác liên quan đến phí tổn và tiết kiệm có thể sẽ không vượt quá mức phí tổn vài triệu mỹ kim mỗi năm cho tiểu bang. Những phí tổn này sẽ không đáng kể so với tổng số chi dụng của tiểu bang cho những chương trình cung cấp các dịch vụ chăm sóc sức khỏe. Chỉ riêng Chương Trình Medi-Cal được ước tính là gây phí tổn cho tiểu bang $13.8 tỷ trong năm 2006-07.

Phí Tổn Điều Hành Cơ Quan Y Tế Tiểu Bang

DHS sẽ tạo ra phí tổn trong năm đầu tiên cho tiểu bang lên đến $350,000 để soạn thảo những mẫu đơn mới cần phải có để thực thi dự luật này, thiết lập hệ thống báo cáo cho bác sĩ, và chuẩn bị cho bản báo cáo hằng năm đầu tiên với những thông tin về thống kế về các vụ phá thai của trẻ vị thành niên. Phí tổn liên tục của tiểu bang cho DHS để thi hành dự luật này có thể là $150,000 mỗi năm.

Phí Tổn Điều Hành của Tòa Án Thanh Thiếu Niên và Tòa Kháng Án

Dự luật sẽ làm tăng phí tổn của tiểu bang cho các tòa án, phần chính là vì kết quả của những điều khoản cho phép trẻ vị thành niên xin tòa cho miễn những điều kiện về thông báo. Tầm mức của những phí tổn này chưa rõ là bao nhiêu, nhưng có thể lên đến vài triệu mỹ kim mỗi năm, tùy thuộc phần chính vào số trẻ vị thành niên muốn xin miễn. Những phí tổn này sẽ không đáng kể so với tổng số chi dụng của tiểu bang cho các tòa án, vốn được ước tính là $2 tỷ trong năm 2006-07.

Phí Tổn của Chương Trình Dịch Vụ Xã Hội

Nếu dự luật này thuyết phục được một số trẻ vị thành niên không phá thai và làm tăng lên mức sinh sản trong vòng các trẻ vị thành niên thuộc gia đình có lợi tức thấp, các khoản chi dụng để giúp đỡ bằng hiện kim và các dịch vụ cho những gia đình có nhu cầu sẽ gia tăng qua chương trình Cơ Hội Làm Việc và Trách Nhiệm đối với Trẻ Em của California (CalWORKs). Tầm mức của những phí tổn này, nếu có, có lẽ sẽ không cao hơn vài triệu mỹ kim mỗi năm. Chương trình CalWORKs được yểm trợ bằng ngân quỹ của cả tiểu bang và liên bang, tuy nhiên vì tất cả các ngân quỹ của liên bang dành cho CalWORKs đều đã hết mức rồi, nên các khoản phí tổn thêm này có lẽ sẽ được tiểu bang gánh vác. Những phí tổn này sẽ không đáng kể so với tổng số chi dụng của tiểu bang cho CalWORKs, vốn được ước tính là tốn khoảng $5 tỷ trong ngân quỹ của tiểu bang và liên bang trong năm 2006-07. Trong những trường hợp này, cũng có thể có một gia tăng nhỏ về phí tổn an sinh và chăm nuôi cho các em nhỏ của tiểu bang và các quận.

Muốn xem nội dung của Dự Luật 85 xin xem trang 145.

DỰ LUẬT 85 THỜI GIAN CHỜ ĐỢI VÀ THÔNG BÁO CHO CHA MẸ TRƯỚC KHI HỦY THAI CỦA TRẺ VỊ THÀNH NIÊN. TU CHÍNH HIẾN PHÁP TIÊN KHỞI ★ ★ ★

BIỆN LUẬN ỦNG HỘ DỰ LUẬT 85

TẠI CALIFORNIA, thiếu nữ dưới 18 tuổi không thể xin thuốc aspirin từ y tá nhà trường, chủng ngừa cúm, hoặc nhổ răng nếu cha mẹ không biết.

NHƯNG, THẬT KHÓ TIN THAY, những vụ phá thai bằng cách giải phẫu hoặc dùng hóa chất lại có thể được thực hiện bí mật cho thiếu nữ vị thành niên—ngay cả *12 tuổi—mà cha mẹ không biết.*

CHA MẸ do đó không *chuẩn bị được để giúp* con gái mình về các biến chứng nghiêm trọng về thể chất, cảm xúc, hoặc tâm lý có thể phát xuất từ vụ phá thai hoặc để bảo vệ con gái mình cho không bị hành hạ, lợi dụng, và thai nghén nữa.

Một cuộc nghiên cứu về hơn 46,000 trường hợp thai nghén của THIẾU NỮ TUỔI ĐI HỌC tại California nhận thấy rằng *hơn hai phần ba* bị NGƯỜI LỚN NAM với lứa tuổi trung bình là 22.6 tuổi làm cho mang thai.

Các cuộc điều tra cho thấy là những trường hợp *phá thai bí mật* cho vị thành niên tại California HIẾM KHI ĐƯỢC BÁO cho các dịch vụ bảo vệ trẻ em mặc dù những trường hợp thai nghén này là *bằng chứng* hãm hiếm và lạm dụng tình dục bị luật cấm. Tình trạng này khiến cho các thiếu nữ này *dễ bị* LẠM DỤNG TÌNH DỤC, HÃM HIẾP, mang thai, phá thai, và bệnh phong tình thêm nữa.

Vì thế mà *có hơn MỘT TRIỆU CHỮ KÝ* được nộp để cho phép người dân California *bỏ phiếu* cho "Quyền Cha Mẹ Được Biết" / Dự Luật 85.

DỰ LUẬT 85 sẽ đòi hỏi các bác sĩ phải thông báo cho cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ ít nhất là 48 giờ trước khi phá thai cho con gái vị thành niên của họ.

CHA MẸ VÀ CON GÁI HỌ tại hơn 30 tiểu bang khác *đã được lợi nhiều năm qua* nhờ các đạo luật như Dự Luật 85. Đã nhiều lần, sau khi thông qua các đạo luật như thế, số trường hợp thai nghén và phá thai trong giới vị thành niên đã giảm nhiều.

Khi cha mẹ có tham gia và vị thành niên không thể tiên liệu *phá thai miễn phí bí mật* thì các em thường tránh hành vi cẩu thả đưa đến tình trạng mang thai. Nam giới lớn tuổi hơn, gồm cả những kẻ săn đuổi trên Internet, cảm thấy bị răn đe mà không làm cho vị thành niên mang thai khi không còn những vụ phá thai bí mật để *che giấu tội của họ.*

Nếu muốn, vị thành niên có thể xin tòa thiếu niên cho phép phá thai mà không thông báo cho cha mẹ. Cô ta có thể nhờ luật sư trợ giúp. Nếu bằng chứng cho thấy là cô ta đủ chín chắn để tự quyết định cho mình hoặc không nên thông báo cho cha mẹ vì quyền lợi tốt nhất của cô ta, tòa sẽ chấp thuận đơn xin. Phiên xử phải được giữ kín, nhanh chóng, và miễn phí. Cô ta cũng có thể nhờ tòa thiếu niên giúp nếu đang bị bất cứ người nào cưỡng ép phải ưng thuận phá thai.

KẾT QUẢ THĂM DÒ Ý KIẾN CHO THẤY đa số mọi người đều ủng hộ các đạo luật thông báo cho cha mẹ. Họ biết rằng một thiếu nữ vị thành niên—có thai, sợ hãi, và có thể bị *bạn trai lớn tuổi hơn* bỏ rơi hoặc *gây áp lực—CẦN được cha mẹ* cố vấn và yểm trợ.

CHA MẸ đã dành mọi chú ý và yêu thương khi nuôi nấng con gái họ, biết quá trình cá nhân và y tế của con gái họ nhiều hơn, và quan tâm đến tương lai của con gái họ hơn NHỮNG NGƯỜI LẠ làm việc cho những phòng phá thai *THU LỢI* từ *việc phá thai cho vị thành niên.*

Vị thành niên vẫn có quyền pháp định nhờ phá thai hoặc từ chối phá thai, nhưng cha mẹ có thể giúp cô ta hiểu tất cả các chọn lựa, nhờ nơi chăm sóc có khả năng, và cung cấp hồ sơ và quá trình y tế.

Cha mẹ được thông báo cũng có thể nhờ *CHĂM SÓC NHANH CHÓNG* khi bị *xuất huyết, nhiễm trùng,* và các biến chứng khác có thể *làm thiệt mạng.*

HÃY BỎ PHIẾU "THUẬN" cho DỰ LUẬT 85 ĐỂ CHO PHÉP CHA MẸ CHĂM SÓC VÀ BẢO VỆ AN SINH, SỨC KHỎE và AN TOÀN CỦA CON GÁI VỊ THÀNH NIÊN CỦA HỌ!

www.YESon85.net

WILLIAM P. CLARK, Thẩm Phán Tối Cao Pháp Viện California (Hồi Hưu)
MARY L. DAVENPORT, M.D., Hội Viên
Đoàn Bác Sĩ Sản Khoa và Phụ Khoa Hoa Kỳ
GIÁO SƯ JOSEPH R. ZANGA, M.D., FAAP, Cựu Chủ Tịch
Viện Nhi Khoa Hoa Kỳ

BÁC BỎ BIỆN LUẬN ỦNG HỘ DỰ LUẬT 85

KHÔNG CÓ ĐẠO LUẬT NÀO CÓ THỂ BUỘC GIA ĐÌNH PHẢI NÓI CHUYỆN VỚI NHAU.

Dĩ nhiên, cha mẹ có quyền muốn tham gia vào cuộc sống của con họ trong tuổi thiếu niên, nhưng NGOÀI ĐỜI, *một số thiếu nữ trẻ tuổi sống trong những gia đình nguy hiểm. Một số cha mẹ bạo động hoặc lạm dụng tình dục con gái họ.*

NGOÀI ĐỜI, Dự Luật 85:

- KHÔNG CHẶN ĐỨNG NHỮNG KẺ SĂN ĐUỔI TÌNH DỤC. Những người ủng hộ lợi dụng nỗi lo sợ những kẻ săn đuổi này của chúng ta để đưa nghị trình của họ ra.
- KHÔNG GIẢM BỚT SỐ THIẾU NỮ MANG THAI.
- GÂY NGUY HIỂM CHO THIẾU NIÊN. Vì sợ hãi, các thiếu nữ có thai trong những gia đình hay hành hạ sẽ không ra tòa . . . nhưng họ có thể đi phá thai tại các ngõ hẻm nguy hiểm—hoặc ngay cả nghĩ đến chuyện tự tử.
- CÓ NGHĨA LÀ CHẬM TRỄ CHĂM SÓC Y KHOA CẤP THỜI. *Tờ New England Journal of Medicine* trường trình rằng, sau khi một đạo luật tương tự như vậy có hiệu lực, *một số thiếu nữ có thai đã chờ nhiều tháng mới nhờ chăm sóc, khiến phải phá thai nguy hiểm hơn trong tam cá nguyệt thứ hai của thai kỳ.*

Tối Cao Pháp Viện California đã thấy có bằng chứng "quá nhiều" là các đạo luật tương tự tác hại thực sự đến các thiếu nữ và gia đình.

Đừng để bị lừa.

Trong chín mươi năm qua, Planned Parenthood đã là nơi cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe có phẩm chất. Nhân viên quan tâm cố vấn cho thiếu nữ có thai nên nói chuyện với cha mẹ—và đa số đều nghe.

Planned Parenthood và những phòng kế hoạch gia đình khác TUÂN HÀNH TẤT CẢ CÁC ĐẠO LUẬT CALIFORNIA VỀ VẤN ĐỀ TRÌNH BÁO HÀNH HẠ TRẺ EM. *NAY* tố cáo họ là bảo vệ các tội phạm thì thật là buồn cười. Cuộc điều tra mới đây của Văn Phòng Thanh Tra của DHHS không tìm thấy bằng chứng gì cho thấy có được đến một vụ vi phạm.

Tờ *San Jose Mercury News* nói rằng Dự Luật 85 là *"MỘT PHẦN CỦA MỘT SÁCH LƯỢC LỚN HƠN ĐỂ TƯỚC DẦN QUYỀN PHÁ THAI HỢP PHÁP TẠI HOA KỲ."*

Dự Luật 85 đe dọa đến thiếu nữ . . . và nhiều việc khác.

HÃY BỎ PHIẾU CHỐNG.

DONNA W. CHIPPS, Phó Chủ Tịch Điều Hành
Liên Đoàn Nữ Cử Tri California
BO GREAVES, M.D., Chủ Tịch
Viện Bác Sĩ Gia Đình California
JEANNE A. CONRY, M.D., Phó Chủ Tịch
Đoàn Bác Sĩ Sản Khoa và Phụ Khoa Hoa Kỳ, Địa Hạt IX California

BIỆN LUẬN CHỐNG LẠI DỰ LUẬT 85

CÁC BÁC SĨ VÀ Y TÁ, gồm cả Hội Y Khoa California, Hội Y Tá California, Viện Bác Sĩ Nhi Khoa-Địa Hạt California, Viện Bác Sĩ Gia Đình California, và Đoàn Bác Sĩ Sản Khoa và Phụ Khoa Hoa Kỳ-Địa Hạt IX California, CỰC LỰC CHỐNG ĐỐI DỰ LUẬT 85.

Họ hiểu rằng tuy CHA MẸ CÓ QUYỀN MUỐN THAM GIA VÀO CUỘC SỐNG CỦA CON HỌ TRONG TUỔI THIẾU NỮ, *ngoài đời,* MỘT SỐ THIẾU NỮ tại California SỐNG TRONG NHỮNG GIA ĐÌNH mà các em không thể nói chuyện với cha mẹ, *nhà có bạo động,* hoặc NHÀ CÓ NGƯỜI TRONG GIA ĐÌNH ĐÃ LẠM DỤNG TÌNH DỤC CÁC EM.

CÁC THIẾU NỮ NÀY KHÔNG THỂ NÓI CHUYỆN VỚI CHA MẸ. Các em sợ bị đuổi ra khỏi nhà, đánh đập, hoặc tệ hơn nữa. *Dự Luật 85 buộc các thiếu nữ này phải trì hoãn nhờ chăm sóc y khoa cấp thời hoặc tự phá thai hoặc nhờ phá thai trong những ngõ hẻm bất hợp pháp.* Một số sẽ qua biên giới; một số sẽ bị thương nặng hoặc ngay cả nghĩ đến tự tử.

DỰ LUẬT 85 GÂY NGUY HIỂM CHO SỨC KHỎE VÀ AN TOÀN CỦA THIẾU NỮ.

Không có đạo luật nào có thể bắt buộc có truyền thông *tốt đẹp* trong gia đình. *Giải pháp thực sự cho tình trạng thiếu nữ có thai và phá thai là có các gia đình vững chắc, quan tâm và giáo dục toàn diện về tình dục, kể cả không làm tình.* Nhưng buồn thay, không phải tất cả thiếu nữ tại California sống trong những nhà có gia đình vững chắc, quan tâm.

Đối với CÁC THIẾU NỮ DỄ BỊ NGUY HIỂM NHẤT CỦA CHÚNG TA—*những em cần được bảo vệ nhiều nhất*—DỰ LUẬT 85 GÂY NGUY HIỂM CHO CÁC EM HOẶC BUỘC CÁC EM PHẢI RA TÒA.

BUỘC MỘT THIẾU NỮ CÓ THAI ĐANG SỢ HÃI, mà không thể cho cha mẹ biết VÀO HỆ THỐNG TÒA QUÁ ĐÔNG CỦA CALIFORNIA SẼ KHÔNG CÓ HIỆU QUẢ—VÀ CÓ THỂ TÁC HẠI THÊM CHO THIẾU NỮ. Các tòa án đã ứ đọng công việc, nhiều rắc rối hành chánh, và khó tìm đúng chỗ, ngay cả cho người lớn.

Hãy nghĩ đến việc đó. Thiếu nữ đang sợ hãi, có thai, gia đình em có thể hành hạ. EM KHÔNG CẦN TÒA. EM CẦN MỘT NHÂN VIÊN CỐ VẤN VÀ CHĂM SÓC Y TẾ TỐT ĐẸP—NGAY LẬP TỨC.

Các điều luật hành chánh mới của Dự Luật 85 SẼ KHÔNG BẢO ĐẢM là cha mẹ được thông báo. Ai sẽ ký tên vào thư? Nếu thư đến trễ thì sao, hoặc cha mẹ không có nhà, hoặc thiếu nữ nhận được thư thì sao?

Giải pháp thực sự cho tình trạng thiếu nữ mang thai là ngăn ngừa và có gia đình quan tâm—CHỨ KHÔNG PHẢI LUẬT MỚI GÂY NGUY HIỂM CHO CON GÁI CHÚNG TA.

VÀ DỰ LUẬT 85 KHÔNG PHẢI ĐỂ BẢO VỆ THIẾU NỮ ĐỐI VỚI NAM GIỚI LỚN TUỔI VÀ NHỮNG KẺ SĂN ĐUỔI TÌNH DỤC. *Các y viện đã cung cấp dịch vụ cố vấn về hành vi trách nhiệm và trình báo các hoạt động bất hợp pháp.*

Dự Luật 85 sẽ không giảm bớt mức độ thiếu nữ mang thai, không thể buộc các gia đình phải nói chuyện với nhau, phức tạp và không có hiệu quả . . . và không phải là về những kẻ săn đuổi tình dục—MÀ DỰ LUẬT NÀY SẼ GÂY NGUY HIỂM CHO NHIỀU THẾ HỆ THIẾU NỮ TẠI CALIFORNIA.

TẤT CẢ CHÚNG TA PHẢI QUAN TÂM *đúng mức về Dự Luật 85* để BỎ PHIẾU CHỐNG vì ĐÁNH BẠI Dự Luật 85 là GIỮ AN TOÀN CHO CON GÁI CHÚNG TA và BẢO VỆ QUYỀN CHỌN LỰA.

NHỮNG NGƯỜI ỦNG HỘ Dự Luật 85—gồm Liên Hiệp Giá Trị Truyền Thống, Evangelicals cho Tác Vụ Xã Hội, và Quyền Sống Trung Tâm California—ĐỀU LÀ NHỮNG NGƯỜI MUỐN ĐẢO NGƯỢC VỤ ROE *đối với* WADE và CẤM TẤT CẢ MỌI TRƯỜNG HỢP PHÁ THAI. Bất luận họ nói gì, Dự Luật 85 KHÔNG PHẢI LÀ VỀ QUYỀN CỦA CHA MẸ; MÀ LÀ VỀ NGHỊ TRÌNH CHÍNH TRỊ CỦA HỌ.

Hãy cùng với CHA MẸ, BÁC SĨ, Y TÁ, PLANNED PARENTHOOD, và LIÊN ĐOÀN NỮ CỬ TRI CALIFORNIA và BỎ PHIẾU CHỐNG 85. Muốn biết thêm chi tiết về AN TOÀN THỰC SỰ CHO THIẾU NỮ, HÃY XEM TRONG WEBSITE CỦA CHÚNG TÔI, *www.noon85.com.* HÃY BỎ PHIẾU CHỐNG 85.

JACK LEWIN, M.D., CEO, Hội Y Khoa California
ROBERT L. BLACK, M.D.
Viện Nhi Khoa Hoa Kỳ, Địa Hạt California
KATHY KNEER, CEO
Các Tổ Chức Liên Kết Planned Parenthood California

85

BÁC BỎ BIỆN LUẬN CHỐNG LẠI DỰ LUẬT 85

Khi cha mẹ biết là con gái họ có thai, *HẦU NHƯ TẤT CẢ ĐỀU ĐÁP ỨNG BẰNG CÁCH YÊU THƯƠNG VÀ YỂM TRỢ.*

DỰ LUẬT 85 *ĐEM LẠI LỢI ÍCH RÕ RÀNG CHO THIẾU NỮ:*

- Cha mẹ có thể giúp con gái mình chọn một bác sĩ. Nhiều y viện phá thai thuê các bác sĩ đã bị *hội đồng y khoa áp dụng biện pháp kỷ luật* vì *BẤT TÀI, CẨU THẢ, BỊ KẾT HÌNH TỘI, HOẶC HÀNH VI TÌNH DỤC SAI TRÁI. Nhiều nơi đã bị các viên chức sức khỏe phạt vì có CÁC ĐIỀU KIỆN KHÔNG AN TOÀN.*
- Cha mẹ được thông báo có thể *đáp ứng nhanh chóng* khi xảy ra biến chứng sau khi phá thai. Các biến chứng vì phá thai có thể gây thương tích vĩnh viễn, ngay cả gây thiệt mạng. Các thiếu nữ nhờ *phá thai bí mật* thường *trì hoãn nhờ điều trị. CHA MẸ KHÔNG BIẾT THÌ KHÔNG THỂ GIÚP ĐƯỢC.*
- Cha mẹ biết được con gái họ là *nạn nhân bị cưỡng hiếp tình dục* có thể *can thiệp để bảo vệ các em.* Nhiều nơi phá thai *QUYẾT ĐỊNH KHÔNG TRÌNH BÁO NẠN LẠM DỤNG TÌNH DỤC, bỏ rơi các thiếu nữ này để bị LẠM DỤNG TÌNH DỤC THÊM NỮA.* www.ChildPredators.com

Trong trường hợp hiếm khi xảy ra là nạn lạm dụng xảy ra trong gia đình, tòa án sẽ cho phép vị thành niên phá thai mà không thông báo cho cha mẹ—rồi *thông báo cho các dịch vụ bảo vệ trẻ em để cô có thể được giúp, CHỨ KHÔNG BỎ MẶC CHO BỊ HÃM HẠI THÊM.*

Là cha của hai con gái trong tuổi thiếu niên, THỐNG ĐỐC ARNOLD SCHWARZENEGGER nói rằng *". . . KHÔNG CÒN GÌ TỨC GIẬN HƠN LÀ . . ."* nếu một người khác đưa con gái *của ông* đi *phá thai bí mật.*

HƠN BA MƯƠI TIỂU BANG đã có các đạo luật như *DỰ LUẬT 85,* và KINH NGHIỆM CỦA HỌ CHO THẤY LÀ CÁC ĐẠO LUẬT NÀY *GIẢM BỚT SỐ THIẾU NỮ MANG THAI VÀ MỨC ĐỘ PHÁ THAI MÀ KHÔNG GÂY NGUY HIỂM HOẶC HÃM HẠI ĐẾN VỊ THÀNH NIÊN.*

Hiện nay, tiểu bang TRẢ TIỀN CHO NHỮNG VỤ PHÁ THAI BÍ MẬT CHO THIẾU NỮ VỊ THÀNH NIÊN. *HÃY CHO CHA MẸ GIỮ QUYỀN CHỦ ĐỘNG, CHỨ KHÔNG PHẢI CHÍNH QUYỀN!*

HÃY BỎ PHIẾU "THUẬN" cho DỰ LUẬT 85! HÃY BẢO VỆ CON GÁI CHÚNG TA! Hãy xem trong: www.YESon85.net

GIÁO SƯ TERESA STANTON COLLETT, J.D.
Cơ Quan Toàn Quốc về Các Đạo Luật Thông Báo cho Cha Mẹ và Tham Gia
JANE E. ANDERSON, M.D., FAAP, Giáo Sư Y Khoa Lâm Sàng
GIÁO SƯ JOSEPH R. ZANGA, M.D., FAAP, Cựu Chủ Tịch Viện Nhi Khoa Hoa Kỳ

DỰ LUẬT
86

THUẾ THUỐC LÁ.
TU CHÍNH HIẾN PHÁP VÀ ĐẠO LUẬT TIÊN KHỞI.

Danh Xưng Chính Thức và Tóm Lược ★★★ **Do Bộ Trưởng Tư Pháp Soạn Thảo**

THUẾ THUỐC LÁ.
TU CHÍNH HIẾN PHÁP VÀ ĐẠO LUẬT TIÊN KHỞI.

- Áp đặt thêm 13 xu thuế trên mỗi điếu thuốc lá được phân phối ($2.60 cho mỗi gói), và gián tiếp tăng thuế trên các sản phẩm thuốc lá khác.
- Cung cấp tài trợ cho những bệnh viện hội đủ điều kiện để có các dịch vụ cấp cứu, giáo dục điều dưỡng và bảo hiểm y tế cho các trẻ em hội đủ điều kiện.
- Tiền thu nhập cũng được dành riêng cho những mục đích được quy định bao gồm các chương trình ngăn ngừa hút thuốc, thực thi các luật lệ liên quan đến thuốc lá, và nghiên cứu, ngăn ngừa, điều trị các chứng bệnh khác nhau gồm cả các chứng ung thư (vú, tử cung, tuyến tiền liệt, hậu môn), bệnh tim, đột quỵ, suyễn và béo phì.
- Miễn cho các bệnh viện tiếp nhận để tránh các đạo luật chống độc quyền trong một số trường hợp.
- Tiền thu nhập ngoài giới hạn phân bổ và số tài trợ giáo dục tối thiểu (Dự Luật 98).

Tóm Lược của Phân Tích Viên Lập Pháp Về Ước Tính Tác Động Tài Khóa Thực Sự Đối Với Chính Quyền Tiểu Bang và Địa Phương:

- Tăng thêm số thu nhập thuế mới về thuốc lá của tiểu bang khoảng $2.1 tỷ mỗi năm bắt đầu từ năm 2007-08, bớt dần mỗi năm sau đó. Những khoản thu nhập đó sẽ được chi dụng cho nhiều chương trình khác nhau về y tế, bảo hiểm sức khỏe của trẻ em, và các chương trình liên quan đến thuốc lá.
- Chưa biết rõ mức tốn kém thực sự của tiểu bang là bao nhiêu và có thể cao hơn $100 triệu mỗi năm sau một vài năm vì có những điều khoản đơn giản hóa các luật lệ về ghi danh của chương trình y tế tiểu bang và lập ra một chương trình thí nghiệm mới để bảo hiểm sức khỏe cho trẻ em.
- Chưa biết rõ sẽ tiết kiệm được bao nhiêu, nhưng có thể là đáng kể, cho Chương Trình Medi-Cal của tiểu bang và các quận nhờ chuyển các trẻ em từ chương trình bảo hiểm sức khỏe khác sang Chương Trình Gia Đình Khỏe Mạnh (HFP); mức tốn kém của tiểu bang có thể là đáng kể để yểm trợ dài hạn cho việc ghi danh mở rộng của HFP.
- Chưa biết rõ sẽ tiết kiệm được bao nhiêu, nhưng có thể là đáng kể, trong các khoản chi phí lâu dài về chăm sóc sức khỏe công cộng của tiểu bang và chính quyền địa phương vì nhiều yếu tố khác nhau, kể cả sự giảm bớt theo dự liệu về mức tiêu thụ của các sản phẩm thuốc lá.

PHÂN TÍCH CỦA PHÂN TÍCH VIÊN LẬP PHÁP

SƠ LƯỢC

Thuế Thuốc Lá

Luật hiện hành của tiểu bang áp đặt một số thuế trực tiếp trên thuốc lá và những sản phẩm thuốc lá khác vốn được gọi là thuế mặt hàng. Thuế mặt hàng là thuế đánh trên các loại hàng hóa hoặc dịch vụ được chọn lựa. Hiện nay, thuế mặt hàng tổng cộng là 87 xu cho mỗi gói thuốc lá (với một khoản thuế tương tự trên các loại sản phẩm thuốc lá khác). Tổng số thuế 87 xu cho mỗi gói thuốc lá gồm có:

- 50 xu để yểm trợ các chương trình phát triển tuổi thơ, được cử tri ban hành qua Dự Luật 10 năm 1998.
- 25 xu để yểm trợ các nỗ lực giáo dục và ngăn ngừa thuốc lá, các chương trình nghiên cứu về bệnh tật liên quan đến thuốc lá, các dịch vụ chăm sóc sức khỏe dành cho những người có lợi tức thấp và không có bảo hiểm, và các chương trình bảo vệ môi sinh và giải trí, được cử tri ban hành qua Dự Luật 99 năm 1988.
- 10 xu dành cho Quỹ Tổng Quát của tiểu bang.
- 2 xu để yểm trợ cho công trình nghiên cứu liên quan đến ung thư vú và các chương trình thanh lọc ung thư vú dành cho các phụ nữ không có bảo hiểm.

Các khoản thuế hiện hành trên thuốc lá và các sản phẩm thuốc lá khác được ước tính là sẽ đem lại khoảng $1.1 tỷ trong năm 2006-07.

★ ★ ★ PHÂN TÍCH CỦA PHÂN TÍCH VIÊN LẬP PHÁP (TIẾP THEO)

Bảo Hiểm Chăm Sóc Sức Khỏe của Trẻ Em

Medi-Cal. Chương Trình Medi-Cal (Chương Trình Medicaid của liên bang tại California) cung cấp các dịch vụ chăm sóc sức khỏe cho những người có lợi tức thấp, gồm cả các trẻ em hội đủ điều kiện (tùy theo tuổi của đứa trẻ). Những gia đình có lợi tức đến mức 133 phần trăm của mức ấn định nghèo khó của liên bang (FPL) (khoảng $27,000 mỗi năm của một gia đình bốn người) thường là hội đủ điều kiện để được hưởng chương trình này. Chương trình được Bộ Y Tế (DHS) của tiểu bang điều hành.

Trong Chương Trình Medicaid, tài trợ đối xứng của liên bang được cung cấp để yểm trợ các dịch vụ y tế toàn diện dành cho công dân Hoa Kỳ và cho "ngoại kiều hội đủ điều kiện"—tức là, những người nhập cư nào là thường trú dân, người dân tỵ nạn, hoặc thành viên của những nhóm người khác được quyền pháp định để lưu ngụ tại Hoa Kỳ. Tài trợ đối xứng của liên bang cũng được cấp cho ngoại kiều không hội đủ điều kiện, nhưng chỉ cho những dịch vụ y tế cấp cứu mà thôi.

Chương Trình Medi-Cal hiện đang phục vụ khoảng 3.2 triệu người lớn và 3.2 triệu trẻ em.

Gia Đình Khỏe Mạnh. Chương Trình Gia Đình Khỏe Mạnh (HFP) cung cấp bảo hiểm sức khỏe cho những trẻ em hội đủ điều kiện trong những gia đình nào có lợi tức thấp hơn 250 phần trăm mức FPL (khoảng $50,000 một năm cho một gia đình có bốn người) không hội đủ điều kiện để hưởng Medi-Cal. (Trẻ em trong một số gia đình có lợi tức cao hơn cũng hội đủ điều kiện.) Tài trợ thường là trên căn bản tương xứng hai-đối-một giữa liên bang/tiểu bang. Trẻ em trong chương trình HFP phải là công dân Hoa Kỳ hội đủ điều kiện hoặc ngoại kiều hội đủ điều kiện. HFP được Hội Đồng Bảo Hiểm Y Tế Quản Trị Nguy Cơ (MRMIB) điều hành.

HFP cung cấp bảo hiểm y tế cho khoảng 781,000 trẻ.

Các Chương Trình Bảo Hiểm Sức Khỏe Địa Phương. Chương trình Tài Trợ Đối Xứng Tiên Khởi Y Tế Quận (CHIM), vốn được MRMIB và các quận điều hành, cung cấp bảo hiểm sức khỏe cho trẻ em trong những gia đình có lợi tức từ 250 phần trăm đến 300 phần trăm của FPL (từ $50,000 đến $60,000 một năm cho một gia đình có bốn người). Chương trình CHIM dựa vào tài trợ của quận làm phần tương xứng cần thiết để thu được tài trợ của liên bang và đài thọ cho bảo hiểm sức khỏe này. Chương trình này có số lượng phục vụ khoảng 3,000 trẻ em.

Ngoài chương trình CHIM, một số quận đã thiết lập những chương trình bảo hiểm sức khỏe của riêng họ cho những trẻ em nào hội đủ điều kiện để hưởng Medi-Cal hoặc HFP. Những chương trình này phần chính là được yểm trợ bằng ngân quỹ địa phương. Các chương trình này phục vụ khoảng 69,000 trẻ em.

ĐỀ NGHỊ

Dự luật này tăng thuế thuốc lá (và, như được bàn luận dưới đây, gián tiếp đánh trên những sản phẩm thuốc lá khác) để tài trợ các bệnh viện có các dịch vụ cấp cứu cũng như những chương trình làm tăng cơ hội hưởng bảo hiểm sức khỏe cho trẻ em, mở rộng chương trình giáo dục điều dưỡng, yểm trợ nhiều hoạt động y tế và giáo dục mới và hiện hữu, cắt giảm mức tiêu thụ thuốc lá và kiểm soát việc mua bán thuốc lá. Các điều khoản chính của dự luật được giải thích dưới đây.

Thu Nhập Thuế Thuốc Lá Mới của Tiểu Bang

Giá một gói thuốc lá nay là khoảng $4.00 tại California, gồm cả 87 xu là thuế mặt hàng. Dự luật này tăng thuế mặt hàng hiện hành trên thuốc lá thêm $2.60 cho mỗi gói và có hiệu lực từ Tháng Giêng 2007. Luật hiện hành của tiểu bang đòi hỏi Hội Đồng Bình Quân Sinh Hoạt (BOE) phải tăng thuế trên các sản phẩm thuốc lá khác—chẳng hạn như thuốc lá rời và thuốc hít—với số lượng tương đương với mức tăng thuế trên thuốc lá. Như vậy, dự luật này cũng sẽ đưa đến một sự gia tăng tương đương về thuế mặt hàng trên các sản phẩm thuốc lá khác. Tất cả những khoản thu thêm từ thuế thuốc lá (gồm cả những khoản từ các sản phẩm thuốc lá khác) sẽ được sử dụng để yểm trợ nhiều chương trình mới và hiện hữu được quy định rõ trong dự luật này.

Cách Chi Dụng Những Khoản Thu Thêm Từ Thuế Thuốc Lá

Tiền thu sau khi tăng thuế mặt hàng thông thường sẽ được ký thác vào một quỹ mới được gọi là Quỹ Tín Thác Thuế Thuốc Lá năm 2006 và sẽ được dành riêng cho nhiều mục đích được quy định, như trình bày trong Hình 1 ở phần sau của bài phân tích này.

Bù Đắp Lại cho Các Chương Trình của Dự Luật 10. Một số thu nhập thêm thuế mặt hàng không được quy định rõ là bao nhiêu sẽ được sử dụng để bù lại hoàn toàn cho các chương trình của Dự Luật 10 để phát triển tuổi thơ vì một sự mất mát tài trợ đã đưa đến việc ban hành dự luật mới về thuế. Điều này xảy ra vì các khoản tăng thuế trong dự luật

Muốn xem nội dung của Dự Luật 86 xin xem trang 147.

PHÂN TÍCH CỦA PHÂN TÍCH VIÊN LẬP PHÁP (TIẾP THEO)

này (1) có thể đưa đến sự suy giảm về mức mua bán của các sản phẩm thuốc lá và (2) có thể đưa đến sự gia tăng về mức mua bán của các sản phẩm thuốc lá mà không thu được thuế, như trường hợp các sản phẩm buôn lậu và mua bán bên ngoài tiểu bang. Như vậy, điều này, sẽ làm giảm bớt số thu thuế mặt hàng được áp đặt bởi Dự Luật 10. Số tiền bù đắp cần phải trả để bù lại sự mất mát tài trợ cho chương trình của Dự Luật 10 sẽ được BOE quyết định.

Trương Mục Điều Trị Sức Khỏe và Dịch Vụ. Theo dự luật, 52.75 phần trăm ngân quỹ còn lại sau khi cung cấp tài trợ bù lại cho Dự Luật 10 sẽ được dành riêng cho một Trương Mục Điều Trị Sức Khỏe và Dịch Vụ. Phần tài trợ này sẽ được sử dụng cho những mục đích được nêu ra dưới đây:

- ***Tài Trợ cho Bệnh Viện.*** Gần ba phần tư số tiền trong trương mục này sẽ được dành riêng cho các bệnh viện để trang trải cho những phí tổn không được bồi hoàn cho các dịch vụ cấp cứu và để cải tiến hoặc mở rộng các dịch vụ, cơ sở, hoặc dụng cụ cấp cứu. Các phần dành riêng sẽ phần lớn dựa vào số người được các bệnh viện điều trị trong các phòng cấp cứu của họ và phí tổn cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe cho những bệnh nhân là người nghèo. Các bệnh viện tư nhân và một số bệnh viện công, gồm cả những bệnh viện được cấp giấy phép hành nghề cho Trường Đại Học California (UC), sẽ hội đủ điều kiện để được tài trợ. Các bệnh viện được cấp giấy phép hành nghề cho các cơ quan khác của tiểu bang hoặc cho chính quyền liên bang sẽ không hội đủ điều kiện để được tài trợ.
- ***Các Chương Trình Giáo Dục Điều Dưỡng.*** Những ngân khoản này sẽ được sử dụng để mở rộng các chương trình giáo dục điều dưỡng tại UC, Trường Đại Học Tiểu Bang California, trường cao đẳng cộng đồng, và các chương trình giáo dục điều dưỡng do tư nhân điều hành.
- ***Các Phần Dành Riêng Thêm.*** Tài trợ sẽ được dành riêng để yểm trợ các y viện bất vụ lợi trong cộng đồng; giúp đài thọ cho dịch vụ chăm sóc sức khỏe không được bồi hoàn của các bác sĩ cho những người không có bảo hiểm; giúp hoàn trả tiền vay mượn ở trường đại học để khuyến khích các bác sĩ cung cấp dịch vụ y tế cho người có lợi tức thấp trong những cộng đồng không có đủ bác sĩ; cung cấp các dịch vụ điều trị bệnh ung thư tuyến tiền liệt; và cung cấp các dịch vụ giúp đỡ người muốn cai thuốc lá.

Trương Mục Giữ Gìn Sức Khỏe và Ngăn Ngừa Bệnh Tật. Theo dự luật, 42.25 phần trăm ngân quỹ còn lại sau khi cung cấp tài trợ bù lại cho Dự Luật 10 sẽ được dành riêng cho một Trương Mục Giữ Gìn Sức Khỏe và Ngăn Ngừa Bệnh Tật. Phần tài trợ này sẽ được sử dụng cho những mục đích được nêu ra dưới đây:

- ***Mở Rộng Bảo Hiểm Sức Khỏe Của Trẻ Em.*** Gần một nửa ngân quỹ này sẽ được dành riêng để mở rộng HFP để cung cấp bảo hiểm sức khỏe cho (1) trẻ em từ những gia đình có lợi tức từ 250 phần trăm đến 300 phần trăm của FPL và (2) trẻ em từ những gia đình có lợi tức thấp hơn 300 phần trăm của FPL vốn là những người nhập cư không có giấy tờ hoặc những người nhập cư hợp pháp nhưng bây giờ hội đủ điều kiện để hưởng HFP. Dự luật này đòi hỏi MRMIB và DHS phải đơn giản hóa các thể thức ghi danh và lưu giữ các trẻ em trong chương trình bảo hiểm HFP và Medi-Cal và tạo ra những dự án thí nghiệm để cung cấp bảo hiểm cho những trẻ em không có bảo hiểm trong những gia đình có lợi tức trên 300 phần trăm của FPL.
- ***Các Chương Trình Liên Quan Đến Thuốc Lá.*** Những khoản tài trợ này sẽ yểm trợ cho các chiến dịch quảng cáo và giao tế công cộng bằng phương tiện truyền thông, trợ cấp cho các nha y tế địa phương và các tổ chức khác tại địa phương, và các chương trình giáo dục cho trẻ em trong trường để ngăn ngừa và giảm bớt tệ nạn hút thuốc lá. Tài trợ cũng sẽ giúp cho các cơ quan của tiểu bang và địa phương để thi hành các đạo luật và các vụ dàn xếp của tòa án vốn kiểm soát và đánh thuế trên việc mua bán các sản phẩm thuốc lá. Ngoài ra, một số tài trợ sẽ được sử dụng để thẩm định mức hữu hiệu của những chương trình kiểm soát thuốc lá này.
- ***Các Chương Trình Y Tế và Giáo Dục.*** Một phần của những khoản tài trợ này sẽ được dành riêng cho nhiều chương trình y tế mới và hiện hữu có liên quan đến một số bệnh tật hoặc chứng bệnh, gồm cả ung thư hậu môn, vú, và tử cung; bệnh tim và đột quỵ; béo phì; và suyễn.

Trương Mục để Nghiên Cứu về Sức Khỏe và Bệnh Tật. Theo dự luật, 5 phần trăm ngân quỹ còn lại sau khi cung cấp tài trợ bù lại được bàn ở trên sẽ được dành riêng cho một Trương Mục để Nghiên Cứu về Sức Khỏe và Bệnh Tật. Khoản tài trợ này sẽ được sử dụng để yểm trợ cho cuộc nghiên cứu y khoa liên quan đến ung thư nói chung và ung thư vú và phổi nói riêng. Ngoài ra, nó cũng yểm trợ cuộc nghiên cứu về các chứng bệnh liên quan đến thuốc lá, cũng như mức hữu hiệu của các nỗ lực kiểm soát thuốc lá. Một phần của những khoản tài trợ này sẽ được sử dụng để yểm trợ một chương trình đăng ký ung thư khắp tiểu bang, tức là

★ ★ ★ PHÂN TÍCH CỦA PHÂN TÍCH VIÊN LẬP PHÁP (TIẾP THEO)

một chương trình thâu thập các dữ kiện về các trường hợp ung thư.

Các Điều Khoản Chính Khác

Ngoài các điều khoản tăng thuế thuốc lá và chi dụng số thu này, dự luật này có một số điều khoản quan trọng khác, được giải thích dưới đây.

Tài Trợ Hiện Hữu để Giúp Bác Sĩ Trả Tiền Tiếp Tục. Trong những năm gần đây, tiểu bang đã chi dụng gần $25 triệu mỗi năm trong ngân quỹ của Dự Luật 99 dành riêng cho các quận để bồi hoàn cho các bác sĩ cho các dịch vụ chăm sóc y tế cho người nghèo. Dự luật này đòi hỏi rằng mức ngân quỹ giống như của Dự Luật 99 phải được dành riêng mỗi năm trong tương lai cho mục đích này.

Luật Lệ về Chi Dụng. Những ngân khoản được dành riêng theo dự luật này sẽ không bị phân bổ bởi đạo luật về ngân sách hằng năm của tiểu bang và như vậy sẽ không bị thay đổi bởi những quyết định của Lập Pháp và Thống Đốc. Số thu nhập thêm thông thường sẽ phải được sử dụng cho những dịch vụ được ghi ở trên và không thể thay thế phần chi dụng hiện thời của tiểu bang hoặc địa phương. Tiểu bang và các quận không thể mượn những khoản thu nhập mới này để sử dụng cho những mục đích khác, nhưng chúng có thể được sử dụng để thu thêm những khoản tài trợ của liên bang. Các hợp đồng nhằm thực thi một số chương trình mới do dự luật này tài trợ sẽ được miễn các luật lệ về hợp đồng của tiểu bang trong năm năm đầu.

Các Điều Khoản về Giám Sát. Dự luật này đòi hỏi DHS phải soạn thảo một báo cáo hằng năm để giải thích rõ những chương trình để nhận thêm tài trợ từ thuế mặt hàng và khoản tài trợ đó đã được sử dụng như thế nào. Những chi tiết này sẽ được DHS trình bày cho công chúng xem xét trên Web site của họ. Các chương trình được tài trợ này sẽ phải được thanh tra. Các ủy ban mới của tiểu bang sẽ được thiết lập để giám sát sự mở rộng của các chương trình bảo hiểm y tế và chống béo phì của trẻ em.

Bệnh Viện Phí và Thu Tiền. Các bệnh viện nào nhận được tài trợ dành riêng qua dự luật này cho những dịch vụ chăm sóc cấp cứu và chấn thương sẽ bị giới hạn về mức lệ phí họ có thể đòi một số bệnh nhân trong những gia đình có lợi tức bằng hoặc thấp hơn 350 phần trăm của FPL phải trả. Những bệnh viện này cũng sẽ phải áp dụng những chính sách đã được đưa ra trong cách thu tiền và, trong một số trường hợp, không được giao những hóa đơn chưa trả tiền cho các cơ quan đòi tiền, khấu trừ tiền lương, hoặc áp đặt lệnh thế chấp trên nhà cửa của bệnh nhân như một phương tiện để đòi những món tiền chưa trả cho bệnh viện.

Phối Hợp các Dịch Vụ Y Tế của Bệnh Viện. Nếu có sự phê chuẩn của một số viên chức địa phương, các bệnh viện đang được tài trợ qua dự luật này sẽ được phép phối hợp một số dịch vụ y tế, gồm cả các dịch vụ cấp cứu, với những bệnh viện khác. Thí dụ, các bệnh viện sẽ được phép cùng chia sẻ phí tổn để bảo đảm có sẵn các bác sĩ trực để cung cấp các dịch vụ cấp cứu. Dự luật tìm cách làm cho việc phối hợp các dịch vụ cấp cứu này được ngoại lệ đối với các đạo luật chống ủy thác vốn có thể hạn chế hoặc cấm những nỗ lực hợp tác như vậy.

TÁC ĐỘNG TÀI KHÓA

Dự luật này sẽ có một số tác động tài khóa đối với tiểu bang và các chính quyền địa phương. Những tác động tài khóa chính mà chúng tôi đã nêu ra được bàn luận dưới đây.

Những Tác Động đối với Mức Thu Nhập của Tiểu Bang và Địa Phương

Mức Thu Nhập Bị Ảnh Hưởng bởi Sự Đáp Ứng của Giới Tiêu Thụ. Con số ước tính về thu nhập của chúng tôi giả định rằng số tiền thuế tăng lên $2.60 cho mỗi gói thuốc lá được chuyển sang cho người tiêu thụ bởi những người phân phối các sản phẩm thuốc lá vốn là người thật sự đóng thuế. Nói cách khác, chúng tôi giả định rằng giá của các sản phẩm thuốc lá sẽ tăng lên để bao gồm mức thuế gia tăng. Điều này sẽ khiến cho giới tiêu thụ có nhiều phản ứng khác nhau. Việc tăng giá có lẽ sẽ đưa đến tình trạng người tiêu thụ giảm bớt số lượng sản phẩm thuốc lá phải đóng thuế mà họ mua. Người tiêu thụ cũng có thể thay đổi cách mua của họ để không bị đánh thuế trên các sản phẩm thuốc lá, chẳng hạn như mua qua Internet hoặc mua các sản phẩm bán lậu.

Tầm mức của những phản ứng này của người tiêu thụ là điều không biết rõ mặc dù thuế đề nghị có gia tăng. Có bằng chứng đáng kể liên quan đến phản ứng của những người tiêu thụ đối với những gia tăng nhỏ và trung bình về thuế trên các sản phẩm thuốc lá khi nói về mức tiêu thụ thuốc lá suy giảm. Kết quả là, đối với những gia tăng từ nhỏ đến trung bình về giá cả, tác động về mức thu nhập có thể được ước tính với một mức tự tin hợp lý. Tuy nhiên, mức tăng thuế được đề nghị trong dự luật này lại nhiều hơn một cách đáng kể so với những lần trước. Kết quả là, chúng tôi tin rằng

86

Muốn xem nội dung của Dự Luật 86 xin xem trang 147.

PHÂN TÍCH CỦA PHÂN TÍCH VIÊN LẬP PHÁP (TIẾP THEO)

những ước tính về mức thu nhập dựa trên những giả định thông thường liên quan đến phản ứng của người tiêu thụ có lẽ là hơi phóng đại. Do đó, các ước tính về thu nhập của chúng tôi dưới đây giả định có một phản ứng của người tiêu thụ về mức tiêu thụ thuốc lá suy giảm đối với lần gia tăng thuế này lớn hơn so với từ trước đến giờ. Tuy nhiên, những ước tính này không có gì là chắc chắn, vì có nhiều yếu tố, kể cả những thay đổi lớn về thuế có liên quan.

Thu Nhập Nhờ Tăng Thuế trên Các Sản Phẩm Thuốc Lá. Chúng tôi ước tính rằng việc tăng thuế mặt hàng sẽ đem lại khoảng $1.2 tỷ trong năm 2006-07 (ảnh hưởng của một nửa năm từ Tháng Giêng đến Tháng Sáu 2007). Việc này sẽ đem lại khoảng $2.1 tỷ trong năm 2007-08 (tác động của trọn một năm đầu). Việc tăng thuế mặt hàng này sẽ nâng số thu nhập đang hơi suy giảm lên cao hơn sau đó.

Ảnh Hưởng đối với Số Thu Nhập Quỹ Tổng Quát của Tiểu Bang. Việc tăng thuế mặt hàng của dự luật sẽ có ảnh hưởng bù trừ đối với mức thu nhập Quỹ Tổng Quát của tiểu bang. Một mặt, giá cả cao hơn và mức tiêu thụ thuốc lá theo đó mà suy giảm sẽ giảm bớt mức thu nhập Quỹ Tổng Quát của tiểu bang từ các khoản thuế mặt hàng hiện hành. Mặt khác, mức thu nhập thuế mua bán vào Quỹ Tổng Quát của tiểu bang sẽ tăng lên vì thuế mua bán dựa vào giá của sản phẩm thuốc lá *cộng* với thuế mặt hàng. Mức suy giảm về thu nhập sẽ gần như tương đương với mức gia tăng về thu nhập.

Ảnh Hưởng đối với Mức Thu Nhập Địa Phương. Chính quyền địa phương có thể sẽ có một sự gia tăng về mức thu thuế mua bán đến $10 triệu mỗi năm.

Ảnh Hưởng đối với Mức Thu Thuế Thuốc Lá Hiện Nay. Sự suy giảm về mức tiêu thụ các sản phẩm thuốc lá do dự luật này gây ra sẽ tương tự như vậy giảm bớt mức thu thuế mặt hàng vốn sẽ được đem lại cho các chương trình của Dự Luật 99 và 10 và cho Quỹ Ung Thư Vú. Chúng tôi ước tính rằng số thất thu hằng năm đầu tiên có lẽ là khoảng $180 triệu đối với Dự Luật 10, khoảng $90 triệu đối với Dự Luật 99, và dưới $10 triệu đối với Quỹ Ung Thư Vú. Tuy nhiên, những khoản thất thu này sẽ được bù lại nhiều hơn nữa trong phần lớn các trường hợp nhờ số thu thuế thêm do dự luật này đem lại, như được bàn luận dưới đây.

Tác Động của Các Chương Trình Mới đối với Các Khoản Chi Dụng của Tiểu Bang và Địa Phương

Các khoản chi dụng của tiểu bang và chính quyền địa phương để điều hành và hoạt động nhiều chương trình được yểm trợ qua dự luật này nói chung sẽ gia tăng cùng với mức gia tăng được đề nghị về mức thu thuế mặt hàng. Hình 1 (xem trang kế tiếp) cho thấy mục đích chính của các trương mục được thiết lập bằng dự luật tiên khởi, tỷ lệ phần trăm của các ngân khoản được dành riêng cho mỗi mục đích, và ước tính của chúng tôi về mức tài trợ sẽ được cung cấp cho mỗi trương mục trong năm tròn thứ nhất bắt đầu thu thuế. Những khoản dành riêng này có lẽ sẽ giảm dần trong những năm sau khi mức thu thuế mặt hàng cũng giảm dần, có thể đưa đến một sự suy giảm tương quan về mức chi dụng của tiểu bang và địa phương cho những chương trình mới này.

Phí tổn điều hành của tiểu bang liên quan đến các điều khoản về thuế của dự luật này sẽ là nhỏ nhặt.

Tác Động đối với Các Chương Trình Khác Được Tài Trợ Bằng Thuế Thuốc Lá

Dự luật này sẽ có một số ảnh hưởng đáng kể về tài khóa đối với ba chương trình hiện hữu được yểm trợ bằng thuế thuốc lá—Dự Luật 99 (vốn yểm trợ nhiều chương trình về y tế và tài nguyên công cộng), Dự Luật 10 (vốn yểm trợ các chương trình phát triển tuổi thơ), và Quỹ Ung Thư Vú (vốn yểm trợ các chương trình thanh lọc ung thư vú và tử cung và nghiên cứu ung thư vú).

Dự Luật 99. Dự luật này không trực tiếp bù đắp lại cho các trương mục của Dự Luật 99 cho sự thất thu vốn có thể sẽ xảy ra vì hậu quả của việc tăng thuế mặt hàng được đề nghị trong dự luật này. Nói rõ hơn, chúng tôi ước tính rằng dự luật này ban đầu sẽ làm giảm mức tài trợ hằng năm khoảng $5 triệu cho trương mục tài nguyên công cộng và ban đầu gần $25 triệu cho một trương mục có thể được sử dụng để yểm trợ bất cứ một chương trình nào hội đủ điều kiện để được tài trợ của Dự Luật 99.

Tuy nhiên, mặc dù dự luật này làm suy giảm mức thu nhập đối với các trương mục khác của Dự Luật 99, nhưng ban đầu nó cũng sẽ đem lại những gia tăng đáng kể về tài trợ trong những trương mục mới được tạo ra theo dự luật này cho những hoạt động tương đương với những hoạt động hiện đang được tài trợ bằng Dự Luật 99. Điều này bao gồm giáo dục về sức khỏe và nghiên cứu về thuốc lá, các dịch vụ của bệnh viện, và các dịch vụ của bác sĩ. Tính tổng cộng, những hoạt động này có thể ban đầu được tăng thêm tài trợ gần $950 triệu nếu dự luật này được ban hành.

Dự Luật 10. Dự Luật 10 sẽ nhận được trọn tài trợ bù đắp dựa vào những điều khoản của dự luật này. Chúng tôi ước tính rằng phần bù đắp lại này ban đầu sẽ là khoảng $180 triệu mỗi năm.

★ ★ ★ PHÂN TÍCH CỦA PHÂN TÍCH VIÊN LẬP PHÁP (TIẾP THEO)

HÌNH 1

Cách Dành Riêng Tiền Thu Thuế Thuốc Lá[a]

Mục Đích	Ước Tính	Dành Riêng về Tài Trợ Năm 2007-08 (Trọn Năm với số Triệu)
Bù Đắp Lại Tín Quỹ Trẻ Em và Gia Đình Trước Nhất của California—Dự Luật 10	Số lượng không được ghi rõ do Hội Đồng Bình Quân Sinh Hoạt ấn định	$180
Trương Mục Điều Trị Sức Khỏe và Dịch Vụ	**52.75 phần trăm ngân quỹ còn lại**	**$1,015**
Chăm sóc cấp cứu và chấn thương của bệnh viện	74.50 phần trăm của trương mục	$756
Các chương trình giáo dục điều dưỡng	9.00 phần trăm	91
Y viện bất vụ lợi của cộng đồng	5.75 phần trăm	58
Chương Trình Chăm Sóc Sức Khỏe cho Người Nghèo của California—bồi hoàn cho bác sĩ về dịch vụ chăm sóc cấp cứu	5.75 phần trăm	58
Các dịch vụ cai thuốc lá	1.75 phần trăm	18
Điều trị ung thư tuyến tiền liệt	1.75 phần trăm	18
Chương Trình Dịch Vụ Y Tế Thôn Quê—bồi hoàn cho bác sĩ về dịch vụ chăm sóc cấp cứu	0.75 phần trăm	8
Chương trình trả tiền vay mượn ở đại học để khuyến khích các bác sĩ phục vụ tại những khu vực có lợi tức thấp và thiếu bác sĩ	0.75 phần trăm	8
Trương Mục Giữ Gìn Sức Khỏe và Ngăn Ngừa Bệnh Tật	**42.25 phần trăm ngân quỹ còn lại**	**$810**
Bảo hiểm sức khỏe cho trẻ em	45.50 phần trăm của trương mục	$367
Chương trình về bệnh tim và đột quỵ	8.50 phần trăm	69
Chương trình về ung thư vú và tử cung	8.00 phần trăm	65
Các chương trình về bệnh béo phì, tiểu đường, và kinh niên	7.75 phần trăm	63
Chiến dịch kiểm soát thuốc lá bằng phương tiện truyền thông	6.75 phần trăm	55
Chương trình trợ cấp cạnh tranh để kiểm soát thuốc lá	4.50 phần trăm	36
Chương trình ngăn ngừa thuốc lá của sở y tế địa phương	4.25 phần trăm	34
Chương trình về suyễn	4.25 phần trăm	34
Chương trình về ung thư hậu môn	4.25 phần trăm	34
Các chương trình giáo dục ngăn ngừa thuốc lá	3.50 phần trăm	28
Các hoạt động thực thi kiểm soát thuốc lá	2.25 phần trăm	18
Thẩm định các chương trình kiểm soát thuốc lá	0.50 phần trăm	4
Trương Mục để Nghiên Cứu về Sức Khỏe và Bệnh Tật	**5.00 phần trăm ngân quỹ còn lại**	**$95**
Nghiên cứu về kiểm soát thuốc lá	34.00 phần trăm của trương mục	$32
Nghiên cứu về ung thư vú	25.75 phần trăm	24
Nghiên cứu về ung thư	14.75 phần trăm	14
Đăng ký về ung thư	14.50 phần trăm	14
Nghiên cứu về ung thư phổi	11.00 phần trăm	10
Tổng Cộng Số Tiền Dành Riêng		**$2,100**

[a] Vì toàn bộ thu nhập do tăng thuế thuốc lá không biết rõ là bao nhiêu, nên các khoản dành riêng thực thụ cho các chương trình có thể lớn hơn hoặc nhỏ hơn những số tiền được trình bày ở đây.

Tổng số tiền có thể không đúng vì đã được làm tròn.

86

Muốn xem nội dung của Dự Luật 86 xin xem trang 147.

PHÂN TÍCH CỦA PHÂN TÍCH VIÊN LẬP PHÁP (TIẾP THEO)

Quỹ Ung Thư Vú. Sẽ không có khoản tài trợ bù đắp nào được cung cấp cho Quỹ Ung Thư Vú để bù lại sự thất thu do việc tăng thuế được đề nghị trong dự luật này gây ra. Tuy nhiên, dự luật này sẽ dành riêng một phần đã được ấn định của số thu thuế mới cho công trình nghiên cứu về ung thư vú và các dịch vụ phát hiện sớm ung thư vú, với kết quả là những hoạt động này ban đầu sẽ có thể tăng thêm khoảng $80 triệu mỗi năm.

Thu Nhập và Phí Tổn Từ Những Điều Khoản Ảnh Hưởng Các Bệnh Viện Công Cộng

Một số tài trợ cho các dịch vụ cấp cứu của bệnh viện được cung cấp theo dự luật này có thể được dành riêng cho các bệnh viện công cộng được cấp giấy phép làm việc cho các cơ quan của tiểu bang và địa phương, chẳng hạn như những bệnh viện được điều hành bởi UC, các quận, các thành phố, và các khu chăm sóc sức khỏe. Điều khoản này và một số điều khoản khác của dự luật có thể đưa đến sự gia tăng về thu nhập và chi dụng để yểm trợ cho những hoạt động của những bệnh viện này. Tầm mức của những ảnh hưởng về tài khóa của tất cả những điều khoản này không rõ là bao nhiêu, nhưng có lẽ sẽ đem lại một sự gia tăng về tài chánh cho các bệnh viện được các cơ quan của chính quyền tiểu bang và địa phương điều hành lên đến vài trăm triệu mỹ kim mỗi năm trên khắp tiểu bang.

Tác Động Tài Khóa đối với Tiểu Bang và Các Quận vì Các Điều Khoản về Bảo Hiểm Cho Trẻ Em

Gia Tăng Dài Hạn về Phí Tổn của Tiểu Bang vì Mức Ghi Danh Vào HFP Gia Tăng. Tính một cách ngắn hạn, số thu nhập được dự luật này dành riêng để mở rộng HFP có lẽ sẽ vượt quá mức phí tổn để giúp thêm các trẻ em hội đủ điều kiện để hưởng bảo hiểm sức khỏe. Đây sẽ là trường hợp xảy ra trong những năm đầu khi mức ghi danh gia tăng dần dần. Các khoản thu nhập thặng dư để mở rộng chương trình bảo hiểm sức khỏe cho trẻ em sẽ được giữ lại để yểm trợ cho cùng mục đích này trong những năm tương lai.

Tuy nhiên, dần dần, khi số thu thuế mặt hàng được dành riêng cho mục đích này suy giảm (vì những lý do đã được đề cập ở trên) và số trẻ em ghi danh trong HFP tăng lên, phí tổn của chương trình HFP mở rộng có thể sau cùng sẽ vượt quá mức thu nhập có sẵn. Luật hiện hành của tiểu bang sẽ cho phép MRMIB hạn chế mức ghi danh trong chương trình để ngăn ngừa trường hợp này xảy ra. Tuy nhiên, nếu không có biện pháp để bù đắp lại những phí tổn của chương trình vào lúc đó, thì chương trình sẽ cần thêm yểm trợ tài chánh của tiểu bang. Những phí tổn lâu dài có thể xảy ra này của tiểu bang không rõ là bao nhiêu nhưng có thể là đáng kể.

Những Khoản Tiết Kiệm của Tiểu Bang và Quận Vì Có Sự Thay Đổi về Bảo Hiểm của Trẻ Em. Dự luật này cho phép một số trẻ em hiện đang hưởng bảo hiểm sức khỏe trong các chương trình bảo hiểm sức khỏe địa phương, chẳng hạn như CHIM, được ghi danh vào chương trình HFP mở rộng. Ngoài ra, một số trẻ em trong các gia đình có lợi tức thấp đang hưởng dịch vụ chăm sóc sức khỏe của các quận vốn không có các dự luật tiên khởi về sức khỏe của địa phương sẽ có thể được ghi danh vào HFP. Những thay đổi này có lẽ sẽ đem lại những khoản tiết kiệm không rõ là bao nhiêu, nhưng có thể là đáng kể, trên toàn tiểu bang cho các chính quyền địa phương, nhất là cho các quận.

Chương Trình Medi-Cal cũng có thể đem đến một số tiết kiệm cho tiểu bang cho những dịch vụ cấp cứu vì một số trẻ em sẽ hưởng bảo hiểm của các em cho những dịch vụ này và những dịch vụ khác qua HFP. Những khoản tiết kiệm này cho tiểu bang có thể lên đến hàng chục triệu mỹ kim mỗi năm trừ khi tiểu bang quyết định, như dự luật này cho phép, để cho các trẻ em này tiếp tục hưởng các dịch vụ cấp cứu qua Medi-Cal.

Mức Gia Tăng Thực sự về Phí Tổn của Tiểu Bang vì có Các Dự Án Thí Nghiệm và Ghi Danh Được Đơn Giản Hóa. Dự luật này đòi hỏi MRMIB và DHS phải đơn giản hóa các thể thức ghi danh và lưu giữ các trẻ em trong chương trình bảo hiểm HFP và Medi-Cal. Thí dụ, cùng với những thay đổi khác, những điều khoản này có thể cho phép đương đơn "tự chứng thực" lợi tức và tài sản của mình trên đơn xin bảo hiểm mà không cần phải cung cấp ngay các giấy tờ về hãng sở hoặc thuế vụ để xác chứng tình trạng tài chánh của mình. Theo quan điểm về điều hành, một số những thay đổi nhằm đơn giản hóa các luật lệ về ghi danh sẽ giảm bớt phí tổn của tiểu bang, trong khi những thay đổi khác, chẳng hạn như những thay đổi về hệ thống máy điện toán cho những hoạt động về ghi danh, có lẽ sẽ làm tăng phí tổn của tiểu bang. Xét về số lượng hồ sơ, những thay đổi này có lẽ sẽ làm gia tăng mức ghi danh vào chương trình và, do đó, phí tổn cho tiểu bang. Điều này sẽ xảy ra vì những trẻ em nào hội đủ điều kiện để hưởng, nhưng không ghi danh vào, Medi-Cal và HFP sẽ được ghi danh để hưởng các quyền lợi y tế và những em đã ghi danh sẽ vẫn tiếp tục được phục vụ trong các chương trình này.

Như đã được ghi nhận ở trên, dự luật này cũng chỉ thị cho tiểu bang phải thực hiện một dự án thí nghiệm để cung cấp bảo hiểm sức khỏe cho những trẻ em không có bảo hiểm trong những gia đình có lợi tức trên 300 phần trăm

★ ★ ★ PHÂN TÍCH CỦA PHÂN TÍCH VIÊN LẬP PHÁP (TIẾP THEO)

của FPL. Điều này cũng sẽ làm tăng phí tổn về số lượng hồ sơ của tiểu bang.

Ảnh hưởng thực sự về tài khóa của những điều khoản này là một sự gia tăng về phí tổn của tiểu bang vốn có thể vượt quá $100 triệu mỗi năm sau một vài năm. Một số trong những phí tổn này có thể được trang trải bằng số thu thuế mặt hàng do dự luật này đem lại.

Những Khoản Tiết Kiệm Tiểu Bang và Địa Phương Có Thể Đạt Được về Phí Tổn của Bảo Hiểm Sức Khỏe cho Công Chúng

Hiện nay, các chính quyền tiểu bang và địa phương có những phí tổn vì cung cấp (1) dịch vụ chăm sóc sức khỏe cho những người có lợi tức thấp và (2) bảo hiểm sức khỏe cho các nhân viên chính quyền của tiểu bang và địa phương. Do đó, những thay đổi trong luật tiểu bang có ảnh hưởng đến vấn đề y tế của người dân sẽ ảnh hưởng đến phí tổn của dịch vụ chăm sóc sức khỏe được tài trợ bằng công quỹ. Vì dự luật này có thể đem đến một sự suy giảm về mức tiêu thụ các sản phẩm thuốc lá vốn đã được xem là liên quan đến nhiều ảnh hưởng tai hại khác nhau cho sức khỏe, nên có lẽ sẽ làm giảm bớt phí tổn chăm sóc sức khỏe của tiểu bang và địa phương về lâu về dài.

Một số chương trình y tế được tài trợ trong dự luật này có mục đích ngăn chận để người dân tránh khỏi những vấn đề nghiêm trọng về sức khỏe mà có thể rất tốn kém khi điều trị. Trong trường hợp những nỗ lực ngăn ngừa này thành công và ảnh hưởng đến các chương trình chăm sóc sức khỏe được tài trợ bằng công quỹ, chúng có thể giảm bớt phí tổn chăm sóc sức khỏe của chính quyền tiểu bang và địa phương về lâu về dài. Ngoài ra, đề nghị mở rộng các chương trình y tế này của tiểu bang có thể giảm bớt phí tổn của quận để cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe cho người lớn và trẻ em trong những gia đình có lợi tức thấp.

Tầm mức của những khoản tiết kiệm của tiểu bang và địa phương vì những yếu tố này không rõ là bao nhiêu nhưng có lẽ sẽ đáng kể.

Muốn xem nội dung của Dự Luật 86 xin xem trang 147.

DỰ LUẬT 86 THUẾ THUỐC LÁ. TU CHÍNH HIẾN PHÁP VÀ ĐẠO LUẬT TIÊN KHỞI. ★ ★ ★

BIỆN LUẬN ỦNG HỘ DỰ LUẬT 86

Hút Thuốc Giết Người.

Các chuyên gia sức khỏe công cộng đều đồng ý: Đánh thuế thuốc lá sẽ cứu được sinh mạng.

Ban Kiểm Soát Thuốc Lá của Bộ Y Tế California đã đưa ra bản phân tích Dự Luật 86 có tựa đề "Các Ảnh Hưởng Kinh Tế và Sức Khỏe của Việc Tăng Thuế Gián Thu Tiểu Bang Trên Thuốc Lá tại California."

Bộ Y Tế California đã quyết định rằng:

Dự Luật 86 Sẽ Cứu Sinh Mạng:

- Ngăn ngừa gần 180,000 số tử vong vì hút thuốc trong số trẻ em tại California dưới 17 tuổi.
- Ngăn ngừa thêm khoảng 120,000 số tử vong vì hút thuốc trong số người lớn hút thuốc tại California bỏ hút.

Dự Luật 86 Sẽ Giảm Bớt và Ngăn Ngừa Hút Thuốc:

- Nội riêng khoản tăng thuế này sẽ ngăn ngừa hơn 700,000 trẻ em dưới 17 tuổi để không trở thành người lớn hút thuốc.
- 120,000 học sinh trung học và 30,000 học sinh trung học đệ nhất cấp sẽ bỏ hút thuốc hoặc không bắt đầu hút thuốc.
- Hơn nửa triệu người hút thuốc tại California sẽ bỏ hút thuốc.
- Người dân tại California sẽ hút ít hơn 312 triệu gói thuốc mỗi năm.

Dự Luật 86 Tiết Kiệm Tiền:

- Gần $16.5 tỷ tiết kiệm về phí tổn chăm sóc sức khỏe.
- Gia tăng số thu nhập của tiểu bang mỗi năm hơn $2.2 tỷ.

[Quý vị hãy tự xem báo cáo trong *www.yesprop86.com*.]

Vì thế Dự Luật 86 được một liên hiệp rộng rãi gồm nhiều thành phần ủng hộ, bao gồm:

Hội Ung Thư Hoa Kỳ
Hội Tim Hoa Kỳ
Hội Phổi Hoa Kỳ tại California
Viện Nhi Khoa Hoa Kỳ/Phân Bộ California
Tổ Chức Hợp Tác của Trẻ Em
Đoàn Bác Sĩ Cấp Cứu Hoa Kỳ, Phân Bộ California
Hội Y Tá Cấp Cứu California
Hội Lãnh Tụ Y Tá California
Hội Bệnh Viện California
Liên Đoàn Người Mỹ La Tinh Đoàn Kết
Hệ Thống Sức Khỏe Người Da Đen California
Children Now
Hội Chăm Sóc Chính California
Quỹ Tác Vụ Trẻ Em Không Hút Thuốc
Phòng Thương Mại Los Angeles

Dự luật tiên khởi này đặc biệt tăng thuế $2.60 trên mỗi gói thuốc để giúp tài trợ cho một số nhu cầu chăm sóc sức khỏe quan trọng tại California, gồm các dịch vụ chăm sóc cấp cứu; bảo hiểm sức khỏe cho trẻ em; giáo dục điều dưỡng; các chương trình ngăn ngừa dùng thuốc lá; thi hành các đạo luật về thuốc lá; và khảo cứu, ngăn ngừa, và điều trị các bệnh nghiêm trọng, gồm cả ung thư, bệnh tim, đột quỵ, suyễn, và béo phì.

Dự Luật 86 có các biện pháp bảo vệ tài chánh, gồm phúc trình chi tiết công cộng hàng năm về việc sử dụng ngân khoản thuế, những cuộc giám định độc lập, giới hạn phí tổn hành chánh, và nghiêm ngặt cấm Lập Pháp rút tiền trong các tín quỹ cho bất cứ chương trình nào khác của chính quyền. Điều này có nghĩa là tiền sẽ dùng đúng vào nơi cử tri muốn.

Dự luật này sẽ cứu sinh mạng. Với những bệnh liên quan đến thuốc lá làm gia tăng phí tổn chăm sóc sức khỏe của chúng ta và gây tràn ngập hệ thống chăm sóc sức khỏe của chúng ta, Dự Luật 86 sẽ giúp giảm bớt hút thuốc và bớt một số vấn đề do các bệnh liên quan đến hút thuốc mà có thể ngừa được gây ra.

HÃY CỨU SINH MẠNG. ĐÁNH THUẾ THUỐC LÁ. HÃY BỎ PHIẾU THUẬN CHO DỰ LUẬT 86.

CAROLYN RHEE, Chủ Tịch
Hội Ung Thư Hoa Kỳ, Phân Bộ California
P.K. SHAH, M.D., Chủ Tịch
Hội Tim Hoa Kỳ, Cơ Quan Liên Kết Ở Các Tiểu Bang Miền Tây
TIMOTHY A. MORRIS, M.D., Ủy Viên Hội Đồng Quản Trị
Hội Phổi Hoa Kỳ tại California

BÁC BỎ BIỆN LUẬN ỦNG HỘ DỰ LUẬT 86

Giúp mọi người bỏ hút thuốc và giúp trẻ em không bắt đầu hút thuốc là việc quan trọng. Tiếc thay, chưa tới 10% trong số $2.1 tỷ thuế mới được dùng cho các chương trình giúp người hút thuốc bỏ hút hoặc giúp trẻ không bắt đầu hút. Sau đây là những gì thực sự của dự luật tiên khởi này:

- Các công ty bệnh viện khổng lồ đang chi tiêu hàng triệu để quảng bá Dự Luật 86 vì họ sẽ bỏ túi hàng trăm triệu mỹ kim mỗi năm. Các tổ chức HMO cũng sẽ thu nhiều triệu mỹ kim mỗi năm.
- Gần 40% của số $2.1 tỷ thuế mới từ Dự Luật 86 là vào tay các bệnh viện—TỨC LÀ HƠN $800 TRIỆU MỖI NĂM HẦU NHƯ KHÔNG LIÊN QUAN GÌ ĐẾN VIỆC BỎ HÚT THUỐC!
- Số $2.1 tỷ là từ khoản tăng thuế bất công $2.60 trên mỗi gói thuốc lá—tăng gần 300%.

Sau đây ý nghĩa thực sự của Dự Luật 86:

- Đoạn 9 miễn áp dụng các đạo luật chống kết hợp đối với các bệnh viện.
- Không có điều nào trong Dự Luật 86 giới hạn mức bệnh viện có thể tính tiền người dân đóng thuế về các dịch vụ cấp cứu cung cấp cho những người không có bảo hiểm. Trường hợp này cũng như có tập chi phiếu để trống của người dân đóng thuế!
- Không có khoản nào bảo đảm cách chi tiêu tiền.
- Theo luật California được cử tri chấp thuận (Dự Luật 98), khoảng 40% bất cứ thuế mới nào cũng đều phải dành cho các trường của chúng ta. Các công ty bệnh viện khổng lồ này không muốn chia tiền cho các trường và con em chúng ta, do đó họ gồm một KHOẢN ĐẶC MIỄN HIẾN PHÁP (Đoạn 15) để KHÔNG có ngân khoản nào trong số này vào tay các trường của chúng ta.

Quý vị hãy xem trong: www.86facts.org.

Dự Luật 86 thực sự là về các quyền lợi riêng tư chính Hiến Pháp của chúng ta để có lợi cho họ.

Chống 86.

MONICA WEISBRICH, RN, Y Tá Phòng Cấp Cứu
JAIME ROJAS, Chủ Tịch
Phòng Thương Mại Người Tây Ban Nha tại California
MALCOLM SIMPSON, Giáo Viên Trường Công Lập

BIỆN LUẬN CHỐNG LẠI DỰ LUẬT 86

HÃY BỎ PHIẾU "CHỐNG" DỰ LUẬT 86—HÃY CHẶN ĐỨNG KHOẢN TĂNG THUẾ $2.1 TỶ!

Chúng ta ai cũng muốn cải tiến hệ thống chăm sóc sức khỏe của chúng ta, nhưng Dự Luật 86 là giải pháp sai lầm. Dự Luật 86 là khoản tăng thuế bất công được các quyền lợi riêng ủng hộ tu chính Hiến Pháp của chúng ta để có lợi cho họ.

Những người ủng hộ Dự Luật 86 nói rằng đây là để khuyến khích mọi người không hút thuốc, nhưng không phải thế. Đây thực ra là thủ đoạn của các công ty bệnh viện khổng lồ lấy tiền và họ sẽ thu hàng trăm triệu mỹ kim của người dân đóng thuế mỗi năm!

- Chưa tới 10% số thu nhập thuế được dùng để giúp người hút thuốc bỏ hút hoặc giúp trẻ không bắt đầu hút.
- Phần lớn nhất—gần 40%—là vào các bệnh viện, mà nhiều bệnh viện đang tài trợ để vận động cho khoản thuế mới này.
- Các tổ chức HMO sẽ bỏ túi *hàng triệu* từ Dự Luật 86.

TẠI SAO CÁC CÔNG TY BỆNH VIỆN KHỔNG LỒ CHI TIÊU HÀNG TRIỆU ĐỂ THÔNG QUA DỰ LUẬT 86?

- Chính các bệnh viện soạn Dự Luật 86 này để tự miễn áp dụng cho họ các đạo luật chống kết hợp, cho họ được bảo vệ pháp lý để *chia nhau và giới hạn* nhiều dịch vụ y tế, và rồi *tăng giá* mà không sợ bị cạnh tranh.
- Dự Luật 86 không giới hạn số tiền bệnh viện có thể tính với người dân đóng thuế cho các dịch vụ cấp cứu cung cấp cho những người không có bảo hiểm. Tại sao các bệnh viện lại được phép tính tiền người dân đóng thuế cao hơn gấp nhiều lần so với giá họ tính các công ty bảo hiểm cho cùng loại điều trị?

DỰ LUẬT 86: MỘT LOẠI XỔ SỐ BỪA BÃI

Cũng như xổ số tiểu bang, cử tri hầu như không thể biết được những khoản thuế mới được chi tiêu như thế nào. Dự Luật 86 liệt kê các chương trình của tiểu bang được hưởng một phần trong số ước tính $2.1 tỷ thu nhập thuế mới.

DỰ LUẬT 86: KHÔNG CHỊU TRÁCH NHIỆM VỚI NGƯỜI DÂN ĐÓNG THUẾ

Dự Luật 86 chi tiêu hàng triệu mỹ kim cho các chương trình hành chánh mới của tiểu bang mà không có giám sát đầy đủ của lập pháp hoặc chính quyền. KHÔNG CÓ BẢO ĐẢM tiền sẽ thực sự được chi tiêu như thế nào hoặc bảo đảm sẽ không phí phạm tiền bạc.

DỰ LUẬT 86: GIA TĂNG MỨC THÂM THỦNG CỦA CHÚNG TA

Dự Luật 86 có *38 trang bắt buộc chi tiêu.* Nhưng các chuyên gia đồng ý với nhau là số tiền thu được từ khoản thuế thuốc lá này sẽ giảm dần. Số thu nhập giảm dần và các đòi hỏi tài trợ cho các chương trình của Dự Luật 86 sẽ chỉ làm tình trạng thâm thủng càng nặng thêm. Các chương trình quan trọng khác như giáo dục, chuyên chở, và công lực có thể phải bị cắt, hoặc tăng thêm thuế nữa.

DỰ LUẬT 86: GIA TĂNG TỘI ÁC

Các tổ chức công lực chống đối Dự Luật 86 vì luật này sẽ làm tăng thêm tội ác và buôn lậu. Thuốc lá đánh cắp và buôn lậu đã là một nguồn tài chánh lớn cho băng đảng và các tổ chức tội ác. Nếu Dự Luật 86 được thông qua, một *xe tải thuốc lá đánh cắp có thể trị giá đến hơn $2 triệu cho những kẻ phạm pháp.*

DỰ LUẬT 86: BẤT CÔNG

Dự Luật 86 đánh thuế người hút thuốc để trả tiền cho các chương trình không liên quan gì đến hút thuốc, chẳng hạn như các chương trình về mập phì. Chưa tới 10% số thu nhập thuế được dùng để giúp người hút thuốc bỏ hút hoặc giúp trẻ không bắt đầu hút thuốc.

DỰ LUẬT 86: GHI VĨNH VIỄN VÀO HIẾN PHÁP CHÚNG TA

Dự Luật 86 tu chính Hiến Pháp và các đạo luật của chúng ta. Khi phát hiện các vấn đề và lạm dụng, Thống Đốc hoặc Lập Pháp hầu như không thể sửa chữa được. Không nên thay đổi Hiến Pháp cho thủ đoạn lấy tiền của quyền lợi riêng.

Hãy cùng với các chuyên viên sức khỏe, cơ quan công lực, người dân đóng thuế, và các tiểu thương nghiệp bỏ phiếu CHỐNG Dự Luật 86.

LARRY McCARTHY, Chủ Tịch
Hội Người Dân Đóng Thuế California
JAMES G. KNIGHT, M.D., Cựu Chủ Tịch
Hội Y Tế Quận San Diego
STEVEN REMIGE, Chủ Tịch
Hội Phụ Tá Cảnh Sát Trưởng Los Angeles

86

BÁC BỎ BIỆN LUẬN CHỐNG LẠI DỰ LUẬT 86

Đừng lầm lẫn; các công ty thuốc lá lớn đang tài trợ để chống Dự Luật 86.

Tăng thuế thuốc lá có nghĩa là có ít người hút thuốc hơn—nhất là trẻ em. Như vậy là tác hại đến lợi nhuận của công ty thuốc lá.

Họ đã đọc phúc trình của Bộ Y Tế California là Dự Luật 86 sẽ giảm bớt số thuốc lá bán tại California mỗi năm ít hơn 312 triệu *gói.*

Phúc trình này cũng nói rằng Dự Luật 86 sẽ ngăn ngừa 700,000 trẻ em không bắt đầu hút thuốc và cứu được 300,000 mạng sống.

Các công ty thuốc lá đầu tư hơn $1 tỷ mỗi năm để quảng cáo thuốc lá tại California. Đây là một thị trường mà họ không bỏ qua dễ dàng.

Khi các giám đốc của các công ty thuốc lá phải ra trước Quốc Hội Hoa Kỳ và bắt tuyên thệ nói sự thật, *thật khó tin thay,* mỗi người đều nói dối là thuốc lá không làm nghiện.

Họ đã nói dối trước Quốc Hội Hoa Kỳ sau khi thuyên thệ và nay họ đang nói dối với quý vị.

Các biện luận của họ chống Dự Luật 86 là hoàn toàn xuyên tạc và sai sự thật.

Quý vị hãy tự đọc Dự Luật 86. Quý vị sẽ thấy là luật này có các biện pháp bảo vệ tài chánh cụ thể và nghiêm ngặt, những kỳ giám định độc lập, và giới hạn nghiêm ngặt các phí tổn hành chánh. Tiền tài trợ được dành cho các chương trình sức khỏe công cộng thành công đã được chứng minh.

Người dân tại California trả mỗi năm hơn $8 tỷ phí tổn y tế vì hút thuốc—tức là $700 mỗi gia đình mỗi năm—dù quý vị có hút thuốc hay không. Phúc trình của Bộ Y Tế xác nhận là Dự Luật 86 sẽ giúp giảm bớt các phí tổn đó.

Các công ty thuốc lá lớn sẽ làm, nói, và chi tiêu bất cứ gì để đánh bại Dự Luật 86. *Đừng tin họ.*

Hãy Cứu Mạng Sống. Hãy Giảm Bớt Hút Thuốc.

Hãy bỏ phiếu Thuận cho Dự Luật 86.

MILA GARCIA, R.N., Thành Viên
Hội Tim Hoa Kỳ, Cơ Quan Liên Kết Ở Các Tiểu Bang Miền Tây
WILLIE GOFFNEY, M.D., FACS, Chủ Tịch
Hội Ung Thư Hoa Kỳ, Phân Bộ California 2006–07
RICK DONALDSON, PH.D., RCP, Chủ Tịch
Hội Phổi Hoa Kỳ tại California

DỰ LUẬT 87

NĂNG LƯỢNG THAY THẾ. NGHIÊN CỨU, SẢN XUẤT, NHỮNG ĐỘNG CƠ THÚC ĐẨY. THUẾ TRÊN CÁC CÔNG TY DẦU TẠI CALIFORNIA. TU CHÍNH HIẾN PHÁP VÀ ĐẠO LUẬT TIÊN KHỞI.

Danh Xưng Chính Thức và Tóm Lược ★★★

Do Bộ Trưởng Tư Pháp Soạn Thảo

NĂNG LƯỢNG THAY THẾ. NGHIÊN CỨU, SẢN XUẤT, NHỮNG ĐỘNG CƠ THÚC ĐẨY. THUẾ TRÊN CÁC CÔNG TY DẦU TẠI CALIFORNIA. TU CHÍNH HIẾN PHÁP VÀ ĐẠO LUẬT TIÊN KHỞI.

- Thiết lập một chương trình $4 tỷ nhằm mục đích giảm bớt 25% mức tiêu thụ dầu lửa, với những động cơ thúc đẩy về nghiên cứu và sản xuất năng lượng thay thế, xe cộ chạy bằng năng lượng thay thế, kỹ thuật tiết kiệm năng lượng, giáo dục và huấn luyện.
- Được tài trợ bằng thuế từ 1.5% đến 6% (tùy thuộc vào giá mỗi thùng dầu) đánh trên các công ty sản xuất dầu được rút ra tại California. Cấm các công ty sản xuất không được chuyển thuế sang người tiêu thụ.
- Chương trình được điều hành bởi cơ quan Thẩm Quyền về Chương Trình Năng Lượng Thay Thế mới của California.
- Cấm thay đổi thuế trong khi vẫn còn mang nợ.
- Tiền thu nhập ngoài giới hạn phân bổ và số tài trợ giáo dục tối thiểu (Dự Luật 98).

Tóm Lược của Phân Tích Viên Lập Pháp Về Ước Tính Tác Động Tài Khóa Thực Sự Đối Với Chính Quyền Tiểu Bang và Địa Phương:

- Số thu nhập mới của tiểu bang—tùy thuộc vào cách diễn giải dự luật—từ khoảng $225 triệu đến $485 triệu mỗi năm bằng cách áp đặt thuế sản xuất dầu, được sử dụng lâu dài để tài trợ $4 tỷ cho các chương trình mới về năng lượng thay thế.
- Mức cắt giảm thu nhập của tiểu bang từ chương trình sản xuất dầu trên đất của tiểu bang có thể tối đa là $15 triệu mỗi năm; mức cắt giảm thuế công ty của tiểu bang do các công ty sản xuất dầu đóng vào lên đến $10 triệu mỗi năm; mức cắt giảm thuế bất động sản địa phương là vài triệu mỹ kim mỗi năm; và có thể có những khoản cắt giảm trong các loại thuế mặt hàng liên quan đến nhiên liệu và thuế mua bán.

PHÂN TÍCH CỦA PHÂN TÍCH VIÊN LẬP PHÁP

SƠ LƯỢC

87

Sản Xuất Dầu tại California. Năm 2005, mức sản xuất dầu được ước tính của California (không kể mức sản xuất ngoài khơi của liên bang) tổng cộng là 230 triệu thùng dầu—trung bình 630,000 thùng mỗi ngày. Mức sản xuất dầu năm 2005 của California tiêu biểu cho khoảng 12 phần trăm mức sản xuất của Hoa Kỳ, biến California thành tiểu bang sản xuất dầu hàng thứ ba, sau Texas và Alaska. Mức sản xuất dầu tại California lên cao nhất vào năm 1985, và đã suy giảm, theo mức trung bình, từ 2 đến 3 phần trăm mỗi năm từ đó đến nay. Năm 2005, lượng dầu sản xuất của California cung cấp khoảng 37 phần trăm nhu cầu về dầu của tiểu bang, trong khi dầu sản xuất của Alaska cung cấp khoảng 21 phần trăm, và dầu nhập cảng cung cấp khoảng 42 phần trăm.

Hầu như tất cả số lượng dầu sản xuất tại California đều được chuyển đến các nhà máy lọc dầu của California. Năm 2005, tổng số dầu cung cấp được chuyển đến các nhà máy lọc dầu tại California là 674 triệu thùng, kể cả dầu được sản xuất tại California cũng như từ bên ngoài tiểu bang. Trong tổng số dầu được lọc tại California, khoảng 67 phần trăm được sản xuất để làm xăng dầu và nhiên liệu điêzen (nhiên liệu để chuyên chở).

Thuế Liên Quan Đến Dầu tại California. Các công ty sản xuất dầu đóng thuế lợi tức công ty cho tiểu bang dựa trên số lợi nhuận thu được trong California. Các công ty sản xuất dầu cũng đóng một khoản lệ phí kiểm soát cho Sở Bảo Tồn (là cơ quan kiểm soát việc sản xuất dầu trong tiểu bang) được thẩm định phải đóng trên số lượng sản xuất, ngoại trừ trường hợp sản xuất ở ngoài khơi thuộc liên bang. Lệ phí kiểm soát này được sử dụng để tài trợ một chương trình, cùng với những hoạt động khác, giám sát việc khoan dầu, hoạt động, và bảo trì các giếng dầu tại California. Hiện nay, các công ty sản xuất đóng một khoản lệ phí 6.2 xu cho mỗi thùng dầu được sản xuất, và sẽ đem lại số thu nhập tổng cộng là $14 triệu trong năm 2006-07. Ngoài ra, các chủ nhân bất động sản tại California cũng đóng thuế bất động sản địa phương dựa trên giá trị của cả dụng cụ hút dầu (chẳng hạn như máy khoan và ống dẫn) cũng như giá trị của dầu có thể khai thác được dưới đất.

★ ★ ★ PHÂN TÍCH CỦA PHÂN TÍCH VIÊN LẬP PHÁP (TIẾP THEO)

ĐỀ NGHỊ

Thuế Khai Thác Khoáng Chất đánh trên Công Việc Sản Xuất Dầu tại California. Bắt đầu từ Tháng Giêng 2007, dự luật sẽ áp đặt một thuế khai thác đánh trên công việc sản xuất dầu tại California để tạo ra thu nhập và dần dần tài trợ $4 tỷ cho các chương trình năng lượng thay thế. (Từ "thuế khai thác khoáng chất" thường được sử dụng để nói về thuế đánh trên việc sản xuất bất cứ một khoáng chất hoặc sản phẩm nào được lấy lên từ dưới đất, gồm cả dầu.) Dự luật định nghĩa "những công ty sản xuất," những người phải đóng thuế, một cách rộng rãi để bao gồm bất cứ người nào rút dầu lên từ dưới đất hoặc dưới nước, làm chủ hoặc quản lý một giếng dầu, hoặc sở hữu quyền lợi của chủ đất khai thác dầu.

Thuế khai thác khoáng chất sẽ không áp dụng cho việc sản xuất dầu ngoài khơi thuộc liên bang cách bờ biển hơn ba dặm. Dự luật không nói rõ về việc thuế khai thác khoáng chất sẽ áp dụng cho việc sản xuất dầu trên đất thuộc quyền sở hữu của tiểu bang (bao gồm việc sản xuất ngoài khơi cách bờ biển trong vòng ba dặm) hay sản xuất trên đất của liên bang trong tiểu bang. Ngoài ra, thuế khai thác khoáng chất sẽ không áp dụng cho các giếng dầu nào sản xuất dưới mười thùng dầu mỗi ngày, trừ khi giá dầu ở đầu giếng cao hơn $50 mỗi thùng. Với giá cả và mức sản xuất hiện thời, thuế này sẽ áp dụng cho khoảng 230 triệu thùng dầu được sản xuất trong tiểu bang mỗi năm nếu bao gồm đất của tiểu bang và liên bang, hoặc khoảng 200 triệu thùng dầu sản xuất mỗi năm nếu không bao gồm đất của tiểu bang và liên bang.

Cấu Trúc của Thuế Suất. Dự luật ghi rằng thuế sẽ được "áp dụng cho tất cả những phần của giá trị gộp chung của mỗi thùng dầu được khai thác như sau:"

- 1.5 phần trăm của giá trị gộp chung của dầu từ $10 đến $25 mỗi thùng;
- 3.0 phần trăm của giá trị gộp chung của dầu từ $25.01 đến $40 mỗi thùng;
- 4.5 phần trăm của giá trị gộp chung của dầu từ $40.01 đến $60 mỗi thùng; và
- 6.0 phần trăm của giá trị gộp chung của dầu từ $60.01 mỗi thùng trở lên.

Ngôn từ của dự luật về cách áp đặt thuế suất có thể được diễn giải bằng hai cách khác nhau. Một mặt, có thể diễn giải rằng thuế sẽ được áp dụng trên căn bản *một thuế suất duy nhất trên trọn* giá trị gộp chung của dầu cho mỗi thùng. Thí dụ, nếu giá trị gộp chung là $70 mỗi thùng, thuế sẽ được áp dụng ở mức 6.0 phần trăm của toàn thể $70—kết quả là một thuế $4.20 cho mỗi thùng. Mặt khác, có thể được diễn giải để áp dụng trên căn bản *thuế suất bên lề* tương tự như thuế lợi tức. Thí dụ, nếu giá trị gộp chung là $70 mỗi thùng, $10 đầu tiên không bị đánh thuế, giá trị từ $10 đến $25 bị đánh thuế ở mức 1.5 phần trăm, và cứ thế tiếp tục—kết quả là một thuế $2.17 cho mỗi thùng.

Nói chung, trong một giai đoạn nào đó, cách diễn giải về một thuế suất duy nhất sẽ đem lại số tiền thu thuế nhiều gấp đôi so với cách diễn giải về thuế suất bên lề. Vấn đề về cách áp dụng thuế sẽ được xem là được giải quyết bằng những điều lệ được Hội Đồng Bình Quân Sinh Hoạt (BOE) của Tiểu Bang California thông qua và được tòa án diễn giải.

Chuyển Phí Tổn Thuế Vụ cho Người Tiêu Thụ. Dự luật tuyên bố rằng các công ty sản xuất không được phép chuyển phí tổn của thuế khai thác khoáng chất này cho người tiêu thụ bằng cách tăng phí tổn của dầu, xăng dầu, hoặc nhiên liệu điêzen. BOE có trách nhiệm thực thi lệnh cấm này đối với việc chuyển phí tổn của thuế cho người tiêu thụ. Mặc dù điều khoản này có thể khó thực thi về *phương diện hành chánh* (vì có nhiều yếu tố xác định giá dầu), các yếu tố kinh tế cũng có thể hạn chế mức độ thuế khai thác khoáng chất được chuyển cho người tiêu thụ. Thí dụ, thị trường toàn cầu của dầu có nghĩa là các nhà máy lọc dầu của California có nhiều chọn lựa khi mua dầu thô. Kết quả là, các nhà máy lọc dầu đang phải đối phó với giá dầu cao hơn từ các công ty sản xuất tại California có thể, vào một lúc nào đó, thấy rằng nếu mua thêm dầu từ những nơi cung cấp bên ngoài California thì ít tốn kém hơn, vì dầu đó sẽ không bị đánh thuế khai thác khoáng chất này.

Điều Kiện của Thuế. Dự luật chỉ thị rằng cơ quan Thẩm Quyền về Chương Trình Năng Lượng Thay Thế (Thẩm Quyền) mới của California, được bàn luận dưới đây, sẽ chi dụng $4 tỷ cho những mục đích được quy định trong vòng mười năm sau khi thông qua các kế hoạch chiến lược để thực thi dự luật. Số thu nhập phải được sử dụng cho cách chi dụng mới (nghĩa là, không thể sử dụng chúng để thay thế cách chi dụng hiện thời). Theo dự luật, cơ quan Thẩm Quyền có khả năng gây quỹ cho chương trình trước khi thu tiền thuế khai thác khoáng chất bằng cách bán công khố phiếu và sẽ hoàn lại bằng tiền thu thuế khai thác khoáng chất trong tương lai.

Thuế khai thác khoáng chất sẽ hết hạn sau khi cơ quan Thẩm Quyền đã chi dụng $4 tỷ và những công khố phiếu được cơ quan Thẩm Quyền phát hành đều được trả dứt. Khoảng thời gian thuế có hiệu lực sẽ tùy thuộc vào một vài yếu tố, gồm cả cách diễn giải thuế suất, giá cả trong tương lai và mức sản xuất dầu, và những quyết định về cách sử dụng công khố phiếu. Vì dự luật chỉ thị cho cơ quan thẩm quyền mới phải chi dụng $4 tỷ trong vòng mười năm, thuế sẽ có hiệu lực tối thiểu là lâu đủ để tạo ra số thu nhập này và lâu hơn nếu công khố phiếu được phát hành.

87

Muốn xem nội dung của Dự Luật 87 xin xem trang 160.

PHÂN TÍCH CỦA PHÂN TÍCH VIÊN LẬP PHÁP (TIẾP THEO)

Tùy thuộc vào những biến số này, thời hạn của thuế sẽ thay đổi từ dưới mười năm đến vài thập niên. Thí dụ, giai đoạn ngắn hơn sẽ xảy ra nếu có một thuế suất duy nhất và/hoặc giá dầu và mức sản xuất cao hơn. Mặt khác, một giai đoạn dài hơn sẽ xảy ra nếu có thuế suất bên lề và/hoặc giá dầu và mức sản xuất thấp hơn.

Tiền Thâu Thuế phải được Ký Thác vào Quỹ Đặc Biệt Mới. Tiền thu thuế khai thác khoáng chất sẽ được ký thác vào một quỹ mới do dự luật mở ra, tức là Quỹ Độc Lập về Năng Lượng của California. Những khoản thu nhập này sẽ không hội đủ điều kiện để cho vay hoặc chuyển vào Quỹ Tổng Quát của tiểu bang và sẽ được liên tục phân bổ (và do đó, không lệ thuộc vào tiến trình phân bổ ngân sách tiểu bang hằng năm).

Thực Thể của Tiểu Bang Được Cải Tổ để Chi Dụng Tiền Thu Thuế. Dự luật sẽ cải tổ một thực thể hiện hữu trong chính quyền tiểu bang, cơ quan Thẩm Quyền Tài Trợ Năng Lượng Thay Thế và Chuyên Chở Tiến Bộ, thành một cơ quan Thẩm Quyền về Chương Trình Năng Lượng Thay Thế (Thẩm Quyền) mới của California. Cơ quan thẩm quyền được cải tổ này sẽ được một hội đồng quản trị gồm có chín ủy viên, gồm cả Thư Ký Bảo Vệ Môi Sinh, Chủ Tịch Ủy Ban Đặc Trách Bảo Tồn và Phát Triển Tài Nguyên Năng Lượng của Tiểu Bang, Thủ Quỹ, và sáu ủy viên của người dân là những người có khả năng chuyên môn về từng chương trình cụ thể, gồm cả: kinh tế, y tế công cộng, vốn mạo hiểm, năng lượng hữu hiệu, khả năng làm chủ doanh nghiệp, và bênh vực người tiêu thụ. Cơ quan Thẩm Quyền cần phải soạn thảo các kế hoạch chiến lược và cấp tài trợ để khuyến khích việc phát triển và sử dụng kỹ thuật với năng lượng thay thế. Hội đồng sẽ chỉ định một nhân viên để điều hành nhiều chương trình được quy định rõ trong dự luật.

Một trong những *mục tiêu* được nêu rõ của dự luật, sẽ được thành đạt qua nhiều chương trình được tài trợ bởi dự luật, là đến năm 2017 sẽ giảm bớt mức sử dụng dầu mỏ tại California xuống 25 phần trăm so với mức của năm 2005. Số lượng giảm bớt *thực thụ* sẽ tùy thuộc vào mức độ thành công của dự luật trong việc phát triển và cổ động—và người tiêu thụ và công ty sản xuất sử dụng—những kỹ thuật mới và cách làm việc có hiệu quả về năng lượng.

Dành Riêng Ngân Quỹ. Ngân quỹ thu được từ thuế khai thác khoáng chất, cũng như bất cứ công khố phiếu nào được trả bằng tiền thu thuế khai thác khoáng chất trong tương lai, đều sẽ được dành riêng như sau, sau khi trang trải những phí tổn cho dịch vụ trả nợ trước tiên và các chi phí thu thuế khai thác khoáng chất:

• Trương Mục Giảm Bớt Mức Sử Dụng Xăng dầu và Nhiên Liệu Điêzen (57.50 Phần Trăm) —để làm động cơ thúc đẩy (thí dụ, cho người tiêu thụ vay tiền, trợ cấp, và hỗ trợ) để mua xe cộ chạy bằng nhiên liệu thay thế, động cơ thúc đẩy cho các công ty sản xuất cung cấp các loại nhiên liệu thay thế, động cơ thúc đẩy để sản xuất hạ tầng cơ sở cho nhiên liệu thay thế (thí dụ, các trạm bán nhiên liệu), và trợ cấp và tiền cho vay cho các cuộc nghiên cứu của tư nhân về các loại nhiên liệu thay thế và xe cộ chạy bằng nhiên liệu thay thế.

• Trương Mục Đẩy Mạnh Nghiên Cứu và Sáng Kiến (26.75 Phần Trăm)—các khoản trợ cấp cho các trường đại học California để cải tiến sức sống kinh tế và đẩy mạnh sự thương mại hóa các kỹ thuật sử dụng năng lượng tái tạo và kỹ thuật tiết kiệm năng lượng.

• Trương Mục Đẩy Mạnh Thương Mại Hóa (9.75 Phần Trăm)—để làm động cơ thúc đẩy tài trợ cho những phí tổn khởi đầu và đẩy mạnh sản xuất và phân phối những kỹ thuật và sản phẩm giảm bớt dầu lửa, năng lượng tái chế biến, tiết kiệm năng lượng, và nhiên liệu thay thế.

• Trương Mục Giáo Dục Công Cộng và Điều Hành (3.50 Phần Trăm)—cho các chiến dịch về giáo dục công cộng, theo dõi thị trường dầu, và điều hành tổng quát. Trong số 3.5 phần trăm, ít nhất là 28.5 phần trăm phải được chi dụng cho giáo dục công cộng, để lại một phần tối đa là 71.5 phần trăm của 3.5 phần trăm (hay khoảng 2.5 phần trăm của tổng số thu nhập) cho các phí tổn điều hành của cơ quan Thẩm Quyền.

• Trương Mục Huấn Nghệ (2.50 Phần Trăm)—dành cho việc huấn nghệ tại các trường cao đẳng cộng đồng để huấn luyện sinh viên làm việc bằng kỹ thuật mới sử dụng năng lượng thay thế.

TÁC ĐỘNG TÀI KHÓA

Số Thu Nhập Mới của Tiểu Bang Cần Được Sử Dụng cho Những Mục Đích Chuyên Biệt. Những ước tính dưới đây của chúng tôi là dựa vào mức sản xuất dầu năm 2005 và giá dầu trung bình cho sáu tháng đầu của năm 2006. Thuế khai thác khoáng chất sẽ đem lại khoảng từ $225 triệu đến $485 triệu mỗi năm. Mức thu nhập được tạo ra sẽ tùy thuộc cả vào (1) việc thuế này được diễn giải bằng cách dùng thuế suất bên lề hay là được diễn giải bằng cách dùng thuế suất duy nhất lẫn (2) việc sản xuất dầu trên đất của tiểu bang và liên bang có bị đánh thuế hay không. Tuy nhiên, mức thu nhập *thực sự* được thu vào theo dự luật này sẽ tùy thuộc vào cả giá dầu tương lai lẫn mức sản xuất dầu trong tiểu bang. Vì khó mà tiên liệu được những biến số này, nên không thể biết chắc được mức thu nhập.

★ ★ ★ PHÂN TÍCH CỦA PHÂN TÍCH VIÊN LẬP PHÁP (TIẾP THEO)

Phí Tổn Điều Hành để Thực Thi Dự Luật của Tiểu Bang và Địa Phương. Vì các chương trình có tầm cỡ và thể loại được cơ quan Thẩm Quyền giám sát chưa hề được đảm trách từ trước đến nay trong lãnh vực nhiên liệu chuyên chở, nên không thể biết rõ phí tổn điều hành của cơ quan Thẩm Quyền để thực thi dự luật là bao nhiêu. Theo các điều khoản của dự luật, có đến 2.5 phần trăm số thu nhập trong ngân quỹ mới sẽ được dành sẵn cho cơ quan Thẩm Quyền để trang trải các phí tổn tổng quát về điều hành của họ. Như vậy trung bình sẽ có khoảng từ $5 triệu đến $12 triệu mỗi năm được dành riêng cho mục đích điều hành. Số lượng ngân quỹ điều hành được dành sẵn sẽ tùy thuộc cả vào (1) việc thuế này được diễn giải bằng cách dùng thuế suất bên lề hay là được diễn giải bằng cách dùng thuế suất duy nhất lẫn (2) việc sản xuất dầu trên đất của tiểu bang và liên bang có bị đánh thuế hay không.

Phí tổn cho BOE để thu thuế khai thác khoáng chất và phí tổn điều hành liên quan đến việc Văn Phòng Thủ Quỹ phát hành và hoàn lại tiền cho công khố phiếu không được tính là một phần của ngân sách điều hành của cơ quan Thẩm Quyền và cần phải được đài thọ bằng tiền thu thuế khai thác khoáng chất. Ngoài ra, trong những quận sản xuất dầu, phí tổn điều hành của địa phương sẽ tăng lên một số lượng không rõ là bao nhiêu nhưng có lẽ là nhỏ nhặt, vì các thẩm định viên về thuế bất động sản địa phương gia tăng hoạt động tái thẩm định để tính thêm những ảnh hưởng của thuế khai thác khoáng chất đối với giá trị của bất động sản có liên quan đến dầu.

Giảm Bớt về Mức Thu Nhập Thuế Bất Động Sản Địa Phương. Thuế bất động sản địa phương đánh trên những kho dự trữ dầu sẽ giảm bớt chiếu theo dự luật so với mức lẽ ra phải có, trong trường hợp việc áp đặt thuế khai thác khoáng chất làm giảm bớt giá trị của các kho dự trữ dầu dưới đất và giá trị bất động sản được thẩm định của nó cho mục đích đánh thuế. Mặc dù tầm cỡ chính xác của tác động này sẽ tùy thuộc vào giá dầu trong tương lai, vốn xác định cả mức thuế khai thác khoáng chất lẫn giá trị của kho dự trữ dầu, nhưng có lẽ sẽ không nhiều hơn vài triệu mỹ kim trên khắp tiểu bang mỗi năm.

Giảm Bớt về Mức Thu Nhập Thuế Lợi Tức của Tiểu Bang. Các công ty sản xuất dầu sẽ có thể khấu trừ thuế khai thác khoáng chất từ lợi tức đạt được, như vậy giảm bớt trách nhiệm thuế lợi tức của tiểu bang trong thuế lợi tức cá nhân hoặc thuế của công ty. Mức độ dự luật sẽ giảm bớt thuế lợi tức do các công ty dầu đóng cho tiểu bang sẽ tùy thuộc vào nhiều yếu tố, gồm cả việc công ty sản xuất dầu có lợi tức phải đóng thuế trong năm đó hay không, số lợi tức đó được chia ra cho California, và thuế suất áp dụng cho lợi tức đó. Chúng tôi ước tính rằng mức suy giảm có lẽ sẽ không nhiều hơn $10 triệu trên khắp tiểu bang mỗi năm.

Mức Suy Giảm Có Thể Xảy Ra về Thu Nhập của Tiểu Bang Từ Mức Sản Xuất Dầu trên Đất của Tiểu Bang. Tiểu bang nhận được một phần thu nhập từ mức sản xuất dầu trên đất của tiểu bang, gồm cả số dầu được sản xuất trong phạm vi ba dặm cách bờ biển. Nếu dự luật được diễn giải để áp dụng vào việc sản xuất trên những khu đất này của tiểu bang, thì thuế khai thác khoáng chất sẽ làm giảm mức thu nhập Quỹ Tổng Quát của tiểu bang từ $7 triệu đến $15 triệu mỗi năm, tùy thuộc vào việc dự luật được diễn giải bằng cách sử dụng thuế suất bên lề hay thuế suất duy nhất.

Những Khoản Giảm Bớt Có Thể Xảy Ra trong Thuế Nhiên Liệu và Mức Thu Nhập Thuế Mua Bán. Dự luật có thể thay đổi cả số lượng và sự trộn lẫn nhiên liệu được sử dụng tại California, và như vậy cũng thay đổi cả mức thu nhập từ thuế mặt hàng và thuế mua bán có liên quan đến chúng. Thí dụ, nếu các chương trình được tài trợ bằng dự luật đều thành công trong việc làm giảm mức sử dụng dầu cho nhiên liệu dùng trong việc chuyên chở, thì điều đó sẽ gây suy giảm số tiền thuế xăng dầu và nhiên liệu điêzen được trả cho tiểu bang và thuế mua bán và sử dụng được trả cho các chính quyền tiểu bang và địa phương đến một mức độ không rõ là bao nhiêu. Những khoản giảm bớt này sẽ một phần được bù đắp lại bằng các khoản thuế tăng lên được trả cho các loại nhiên liệu thay thế, chẳng hạn như ethanol, nếu dự luật đưa đến sự gia tăng mức sử dụng của chúng.

Những Tác Động Gián Tiếp Có Thể Xảy Ra đối với Kinh Tế. Ngoài những tác động trực tiếp của dự luật, còn có những ảnh hưởng gián tiếp có thể xảy ra của dự luật mà có thể ảnh hưởng đến mức hoạt động về kinh tế trong tiểu bang.

Một mặt, khi tăng thêm phí tổn sản xuất dầu, thuế khai thác khoáng chất có thể làm suy giảm mức sản xuất, giảm bớt đầu tư trong các kỹ thuật mới để mở rộng sản xuất, và/hoặc gia tăng một cách vừa phải phí tổn của các sản phẩm dầu đối với người dân California. Điều này có thể gây tác hại cho nền kinh tế của tiểu bang.

Mặt khác, việc sử dụng số thu nhập từ thuế khai thác khoáng chất để đầu tư vào các kỹ thuật mới có thể thúc đẩy được sự phát triển kinh tế tại California. Điều này sẽ xảy ra nếu các kỹ thuật mới vốn được dự luật yểm trợ đều được phát triển và/hoặc chế tạo trong tiểu bang. Điều này có thể gây ra một tác động tích cực cho nền kinh tế của tiểu bang.

Xét chung, những yếu tố kinh tế này có thể có những tác động hỗn hợp đối với mức thu nhập thuế của tiểu bang và địa phương.

Muốn xem nội dung của Dự Luật 87 xin xem trang 160.

DỰ LUẬT 87 NĂNG LƯỢNG THAY THẾ, NGHIÊN CỨU, SẢN XUẤT, NHỮNG ĐỘNG CƠ THÚC ĐẨY. THUẾ TRÊN CÁC CÔNG TY DẦU TẠI CALIFORNIA. TU CHÍNH HIẾN PHÁP VÀ ĐẠO LUẬT TIÊN KHỞI. ★ ★ ★

BIỆN LUẬN ỦNG HỘ DỰ LUẬT 87

THUẬN CHO 87: BẮT CÁC CÔNG TY DẦU HỎA ĐÓNG GÓP PHẦN CÔNG BẰNG CỦA HỌ—CHO NĂNG LƯỢNG SẠCH HƠN.

Quý vị đã chán cảnh các công ty dầu hỏa tính giá quá cao và thu lợi nhuận quá độ hay chưa?

Quý vị đã chán không khí ô nhiễm, suyễn, bệnh phổi, và ung thư hay chưa?

Quý vị đã chán cảnh các công ty dầu hỏa tài trợ để chống đối năng Lượng Sạch Hơn, Rẻ Hơn hay chưa? Đã quá đủ rồi.

Đã đến lúc bắt các công ty dầu hỏa đóng góp phần công bằng của họ để chúng ta có thể dùng nhiên liệu khác rẻ hơn và giảm bớt ô nhiễm không khí gây bệnh phổi và ung thư.

BỎ PHIẾU THUẬN CHO DỰ LUẬT 87 SẼ BẮT CÁC CÔNG TY DẦU HỎA ĐÓNG GÓP PHẦN CÔNG BẰNG CỦA HỌ.

Tại Louisiana, Alaska, và ngay cả Texas, các công ty dầu hỏa trả hàng tỷ bạc lệ phí khoan dầu, nhưng họ hầu như không trả gì cả tại California. California thu nhiều lệ phí *giấy phép săn bắn và câu cá* hơn là lệ phí khoan dầu.

Theo Dự Luật 87, các công ty dầu hỏa cuối cùng phải trả cho chúng ta cùng mức lệ phí họ trả tại các tiểu bang khác.

Họ có khả năng trả tiền. Các công ty dầu hỏa chống dự luật tiên khởi này đã thu $78 tỷ lợi nhuận trong năm ngoái. Lợi nhuận của họ cao đến mức EXXON trả cho CEO Lee Raymond của họ $400 triệu tiền hưu. Đã quá đủ rồi.

DỰ LUẬT 87: NGƯỜI TIÊU THỤ KHÔNG TỐN KÉM. CÁC CÔNG TY DẦU HỎA TRẢ TIỀN.

Tổng Chưởng Lý California đã xác nhận là theo Dự Luật 87 nếu các công ty dầu hỏa tăng giá xăng để chuyển phí tổn sang chúng ta là bất hợp pháp.

Nếu họ làm vậy, họ sẽ phạm luật và có thể bị truy tố.

Tối Cao Pháp Viện Hoa Kỳ đã phán quyết là các tiểu bang có thể cấm các công ty dầu hỏa chuyển những khoản lệ phí như thế này sang cho người tiêu thụ. Chỉ cần nhìn vào các tiểu bang khác có lệ phí khoan dầu. Họ trả tiền xăng ít hơn California.

Vì thế mà các công ty dầu hỏa đang chi ra hàng triệu bạc để đánh bại Dự Luật 87: vì họ biết nếu chuyển phí tổn sang chúng ta là bất hợp pháp.

DỰ LUẬT 87: NĂNG LƯỢNG SẠCH HƠN VÀ KHÔNG KHÍ SẠCH HƠN.

Dự Luật 87 bắt các công ty dầu hỏa phải trả tiền cho năng lượng sạch hơn.

Luật này quy định hoàn bớt tiền lại cho người tiêu thụ nào mua xe dùng nhiên liệu khác sạch hơn và cung cấp động lực khuyến khích thêm năng lượng có thể tái tạo như năng lượng mặt trời và gió.

Luật này sẽ tạo lập hàng ngàn việc làm mới và tăng trưởng kinh tế.

Luật này sẽ giảm bớt tình trạng chúng ta lệ thuộc vào dầu từ Saudi Arabia và Iraq—vốn cung cấp 47% dầu nhập cảng vào California.

Bỏ phiếu THUẬN cho Dự Luật 87 sẽ giảm bớt ô nhiễm không khí tại California.

Ô nhiễm từ xe hơi và xe tải khiến chúng ta bị bệnh. Hàng năm, xe hơi thải nhiều tấn khói và tro vào không khí tác hại đến phổi và khiến trẻ em phải vào bệnh viện và gây ra những cơn suyễn.

Vì thế mà Liên Hiệp Không Khí Sạch và các bác sĩ và y tá tại California ĐỀU ỦNG HỘ Dự Luật 87.

DỰ LUẬT 87: KHÔNG CÓ GUỒNG MÁY HÀNH CHÁNH MỚI.

Dự Luật 87 dùng một cơ quan tiểu bang hiện hữu và đòi hỏi thi hành nghiêm ngặt và chịu trách nhiệm qua những kỳ giám định độc lập, điều trần công cộng, và phúc trình tiến bộ hàng năm.

Các khoa học gia đoạt giải Nobel. Các tổ chức bênh vực môi trường và người tiêu thụ California, các nhà giáo dục, tổ chức lao động và nông nghiệp đều đồng ý. Đã đến lúc chúng ta kiểm soát tương lai của chúng ta.

Cho Không Khí Sạch Hơn—Cho Các Chọn Lựa Năng Lượng Khác—Cho Bớt Lệ Thuộc vào Dầu Ngoại Quốc . . . Cuối Cùng, Công Bằng.

HÃY BẮT CÁC CÔNG TY DẦU HỎA ĐÓNG GÓP PHẦN CÔNG BẰNG CỦA HỌ.

HÃY BỎ PHIẾU THUẬN CHO 87. CHO NĂNG LƯỢNG SẠCH HƠN.

www.YESon87.com

LAURA KEEGAN BOUDREAU, CEO
Hội Phổi Hoa Kỳ tại California
WINSTON HICKOX, Cựu Tổng Thư Ký
Cơ Quan Bảo Vệ Môi Trường California
JAMIE COURT, Chủ Tịch
Tổ Chức Gây Quỹ cho Các Quyền Của Người Dân Đóng Thuế và Người Tiêu Thụ

BÁC BỎ BIỆN LUẬN ỦNG HỘ DỰ LUẬT 87

"Việc những người ủng hộ lập luận rằng Dự Luật 87 sẽ không làm tăng giá xăng là không đúng."—William Hamm, Ph.D., Cựu Phân Tích Viên Lập Pháp, Tiểu Bang California

"Dự Luật 87 có mục tiêu tốt, nhưng lại phản tác dụng và tốn kém. Dự luật này sẽ làm giảm bớt lượng cung cấp dầu của California, khiến lệ thuộc nhiều hơn vào dầu ngoại quốc, và làm tăng giá xăng."—Giáo Sư Philip Romero, Ph.D., Cựu Kinh Tế Gia Trưởng, Văn Phòng Thống Đốc California

Dự Luật 87 *không* phải là thuế trên lợi nhuận của công ty dầu—như những người ủng hộ muốn quý vị nghĩ như vậy. Đây là THUẾ $4 TỶ trên *việc sản xuất dầu tại California.* Dự luật này sẽ làm cho dầu của California *bị đánh thuế cao nhất trong* nước, tính đến nay. Các phân tích viên cho biết là dự luật này sẽ khiến giảm đi lượng dầu sản xuất trong tiểu bang. Dầu thay thế sẽ phải nhập cảng từ Trung Đông và nơi khác. Phí tổn thêm để chuyên chở và lọc dầu nhập cảng sẽ được chuyển hợp pháp sang người tiêu thụ tại trạm xăng. *Chúng ta có thực sự muốn giá xăng cao hơn hay không?*

Và, những người ủng hộ có thực nói rằng Dự Luật 87 không phải là guồng máy hành chánh mới hay không? *Đây chính là định nghĩa về guồng máy hành chánh, mà lại không có trách nhiệm:*

— 50 người được bổ nhiệm chính trị.
— Nhân viên không giới hạn.
— Quyền chi tiêu $4 tỷ mà không thuộc vào tiến trình duyệt xét ngân sách của tiểu bang.
— Không đòi hỏi họ phải chi tiêu tất cả những khoản thuế mới này tại California, hoặc ngay cả trong Hoa Kỳ.
— Có những khoản đặc miễn áp dụng các đạo luật bảo vệ người dân đóng thuế.
— Đặc miễn áp dụng khoản bảo đảm tài trợ giáo dục của California, tước đi của các trường học phần công bằng của *họ.*

Dự Luật 87 cũng giảm bớt số thu nhập dành cho dịch vụ bảo vệ hỏa hoạn và an toàn công cộng.

Các tổ chức đại diện cho 85,000 viên chức an toàn công cộng thúc giục người dân California hãy: BỎ PHIẾU CHỐNG 87.

KEVIN R. NIDA, Chủ Tịch
Hội Nhân Viên Cứu Hỏa Tiểu Bang California
RAY HOLDSWORTH, Cựu Chủ Tịch
Phòng Thương Mại California
ALLAN ZAREMBERG, Chủ Tịch
Người Dân California Chống Thuế Cao

Những biện luận in trên trang này là quan điểm của các tác giả và chưa được bất cứ một cơ quan chính thức nào kiểm chứng về sự chính xác.

BIỆN LUẬN CHỐNG LẠI DỰ LUẬT 87

GIÁ XĂNG CHƯA ĐỦ CAO HAY SAO?

CHÚNG TA CÓ THỰC SỰ MUỐN TĂNG THUẾ DẦU THÊM $4 TỶ NỮA HAY KHÔNG?

Chúng ta ai cũng đồng ý là cần củng cố thêm năng lượng khác. Nhưng, Dự Luật 87 *không* là cách đúng. tăng thuế dầu California thêm $4 TỶ để tài trợ một guồng máy hành chánh mới của tiểu bang—mà không cần để đem lại kết quả—là công thức đưa đến *phí phạm*, chứ không phải tiến bộ.

Đây cũng là con đường đưa đến thêm các vấn đề khác . . .

TĂNG THUẾ TRÊN DẦU NỘI ĐỊA = LỆ THUỘC THÊM VÀO DẦU NGOẠI QUỐC.

Các kinh tế gia cho biết rằng đánh thuế dầu sản xuất tại California sẽ giảm bớt lượng sản xuất dầu trong tiểu bang và tăng thêm mức lệ thuộc vào dầu ngoại quốc. Dầu từ Trung Đông và các quốc gia khác phải tốn kém hơn để đưa đến đây và tốn kém hơn để lọc khi đã đến đây.

TĂNG THUẾ DẦU, XĂNG TĂNG GIÁ.

Những người bảo trợ Dự Luật 87 *nói rằng* luật này sẽ không làm tăng giá xăng. Cử tri có tin được là tăng $4 TỶ thuế trên dầu California sẽ không ảnh hưởng đến giá xăng hay không?

DỰ LUẬT 87 THÀNH LẬP MỘT GUỒNG MÁY HÀNH CHÁNH MỚI CỦA TIỂU BANG VỚI 50 NGƯỜI BỔ NHIỆM CHÍNH TRỊ.

Dự Luật này để cho họ chi tiêu tiền thuế mà không bị các biện pháp kiểm soát và quân bình bình thường chi phối các cơ quan tiểu bang khác, không thuộc tiến trình duyệt xét ngân sách của tiểu bang, và được miễn áp dụng các đạo luật quan trọng và các biện pháp bảo vệ người dân đóng thuế áp dụng cho các cơ quan khác.

DỰ LUẬT 87 CHO GUỒNG MÁY HÀNH CHÁNH MỚI TIẾP TỤC CHI TIÊU DÙ KHÔNG ĐEM LẠI KẾT QUẢ.

Dự luật này để cho những người được bổ nhiệm chính trị đánh thuế và chi tiêu, hết năm này đến năm khác, dù họ hoàn toàn không có tiến bộ gì về việc giảm bớt mức tiêu thụ dầu hoặc thúc đẩy việc sử dụng năng lượng khác.

DỰ LUẬT 87 TƯỚC ĐI CỦA TRƯỜNG HỌC PHẦN THU NHẬP CÔNG BẰNG CỦA CÁC TRƯỜNG.

Một trong những biện pháp bảo vệ quan trọng nhất cho các trường của chúng ta là khoản bảo đảm hiến định là một phần thu nhập thuế tiểu bang phải dùng cho lớp học. Nhưng, Dự Luật 87 tự miễn điều kiện đó. Một trong các chuyên gia tài chánh giáo dục hàng đầu của California và cựu Bộ Trưởng Giáo Dục cho biết: *"Vào lúc mà mức tài trợ trường học California đang ở dưới mức trung bình toàn quốc, Dự Luật 87 có thể tước đi phần công bằng của các trường đến $1.9 tỷ trong số thu nhập mới trong 10 năm tới."*

DỰ LUẬT 87 SẼ GIẢM BỚT SỐ THU NHẬP THUẾ DÙNG CHO CÁC NHU CẦU GIÁO DỤC, AN TOÀN CÔNG CỘNG, CHĂM SÓC SỨC KHỎE, VÀ CHUYÊN CHỞ.

Dự Luật 87 sẽ giảm bớt số thu nhập cho quỹ chung và thuế thổ trạch. Hãy đọc phúc trình của Phân Tích Viên Lập Pháp trong tập hướng dẫn cử tri.

GIÁ XĂNG CAO TÁC HẠI ĐẾN CÁC GIA ĐÌNH, TIỂU THƯƠNG NGHIỆP, VÀ NGƯỜI CAO NIÊN.

Ai cũng phải chịu phí tổn giá xăng cao. Chúng ta không muốn có một dự luật đưa vào lá phiếu mà còn làm tăng giá dầu thêm nữa.

MỌI NGƯỜI ĐỀU ĐỒNG Ý LÀ CHÚNG TA CẦN CỦNG CỐ THÊM NĂNG LƯỢNG KHÁC, NHƯNG DỰ LUẬT 87 KHÔNG PHẢI LÀ CÁCH ĐÚNG.

"Giá xăng tại California đã quá cao rồi. Dự Luật 87 sẽ còn làm tăng thêm nữa. Khoản $4 tỷ thuế dầu này sẽ khiến cho giá xăng tăng thêm nữa. Chúng tôi khuyên người lái xe nên bỏ phiếu: CHỐNG 87." —Thomas V. McKernan, Chủ Tịch và CEO, Hội Xe tại Miền Nam California

Hãy cùng với hơn 150 tổ chức, nhóm người dân đóng thuế, người tiêu thụ, thương nghiệp California, lao động, nhà giáo dục, người cao niên, và các viên chức an toàn công cộng . . .

BỎ PHIẾU CHỐNG 87. *Đây là công thức đưa đến phí phạm, chứ không phải tiến bộ.*

LARRY McCARTHY, Chủ Tịch
Hội Người Dân Đóng Thuế California
DANIEL CUNNINGHAM, Chủ Tịch
Liên Minh Tiểu Thương Nghiệp California
MARIAN BERGESON, Cựu Chủ Tịch
Hội Các Hội Đồng Học Đường California

BÁC BỎ BIỆN LUẬN CHỐNG LẠI DỰ LUẬT 87

QUÝ VỊ CÓ TIN CÁC CÔNG TY DẦU HỎA HAY KHÔNG?

Các công ty dầu hỏa đang chi ra hàng triệu bạc để vận động lừa gạt *chống* Dự Luật 87.

Quý vị hãy tự đọc trong: Website của Tiểu Bang California: *www.cal-access.ss.ca.gov*

Quý vị có để ý thấy các công ty dầu không ký vào phần tuyên ngôn ở đầu trang này hay không? Họ còn giấu giếm gì khác? CÁC SỰ KIỆN:

- *DỰ LUẬT 87 BẮT CÁC CÔNG TY DẦU PHẢI ĐÓNG GÓP PHẦN CÔNG BẰNG CỦA HỌ.*
  Các công ty dầu trả hàng tỷ bạc lệ phí khoan dầu tại New Mexico, Alaska, Louisiana, và ngay cả Texas. California là tiểu bang duy nhất mà các công ty dầu không phải trả lệ phí khoan tương tự.
- *DỰ LUẬT 87 CẤM CÁC CÔNG TY DẦU CHUYỂN PHÍ TỔN NÀY SANG NGƯỜI TIÊU THỤ BẰNG CÁCH TĂNG GIÁ XĂNG. Ngôn Từ Chính Thức của Dự Luật Tiên Khởi, § 42004(c)*
  Hãy nghĩ xem: Nếu các công ty dầu có thể thực sự chuyển phí tổn sang chúng ta, tại sao họ lại chi ra hàng triệu bạc để đánh bại Dự Luật 87?
- *DỰ LUẬT 87 CÓ NGHĨA LÀ KHÔNG KHÍ SẠCH HƠN, BỚT SUYỄN.*
  Vì thế mà Dự Luật 87 được Hội Phổi Hoa Kỳ ủng hộ.
- *DỰ LUẬT 87 CÓ NGHĨA LÀ CÓ THÊM NHIÊN LIỆU KHÁC VÀ BỚT LỆ THUỘC VÀO DẦU NGOẠI QUỐC.*
  Gần phân nửa dầu nhập cảng của California là từ Saudi Arabia và Iraq. Dự Luật 87 sẽ giảm bớt mức lệ thuộc của chúng ta vào dầu ngoại quốc. Vì thế cựu Ngoại Trưởng Madeleine Albright ủng hộ Dự Luật 87.
- *DỰ LUẬT 87 KHÔNG CÓ GUỒNG MÁY HÀNH CHÁNH MỚI.*
  Dự Luật 87 đòi hỏi phải có những kỳ giám định độc lập, giới hạn nghiêm ngặt về chi tiêu cho hành chánh, các phiên họp công khai chịu trách nhiệm, và các chuyên gia về sức khỏe công cộng và năng lượng giám sát—chứ không phải các chính khách. *Ngôn Từ Chính Thức của Dự Luật Tiên Khởi, § 26004(a)*

ĐỪNG ĐỂ CÁC CÔNG TY DẦU LỪA GẠT.

ĐÃ QUÁ ĐỦ RỒI. HÃY BẮT CÁC CÔNG TY DẦU ĐÓNG GÓP PHẦN CÔNG BẰNG CỦA HỌ.

HÃY BỎ PHIẾU THUẬN CHO 87. CHO NĂNG LƯỢNG SẠCH HƠN, RẺ HƠN.

TIẾN SĨ MARIO MOLINA, Giải Nobel Hóa Học
Viện Đại Học California, San Diego
TIM CARMICHAEL, Chủ Tịch, Liên Hiệp Không Khí Sạch
JAMIE COURT, Chủ Tịch
Tổ Chức Gây Quỹ cho Các Quyền của Người Dân Đóng Thuế và Người Tiêu Thụ

DỰ LUẬT
88

TÀI TRỢ GIÁO DỤC. THUẾ LÔ ĐẤT BẤT ĐỘNG SẢN. TU CHÍNH HIẾN PHÁP VÀ ĐẠO LUẬT TIÊN KHỞI.

Danh Xưng Chính Thức và Tóm Lược ★★★ — **Do Bộ Trưởng Tư Pháp Soạn Thảo**

TÀI TRỢ GIÁO DỤC. THUẾ LÔ ĐẤT BẤT ĐỘNG SẢN. TU CHÍNH HIẾN PHÁP VÀ ĐẠO LUẬT TIÊN KHỞI.

- Cung cấp thêm tài trợ của trường công lập cho các lớp từ mẫu giáo đến 12.
- Được tài trợ bằng thuế $50 trên mỗi lô đất bất động sản.
- Miễn thuế cho một số chủ nhà là người cao niên và bị khuyết tật.
- Tài trợ phải được sử dụng để giảm bớt số học sinh trong lớp, mua sách giáo khoa, giữ an toàn cho trường học, trợ cấp cho cơ sở Học Tập Thành Công, và hệ thống dữ kiện để thẩm định mức hữu hiệu của chương trình giáo dục.
- Quy định bồi hoàn vào Quỹ Tổng Quát để bù lại mức suy giảm được tiên liệu về số thu nhập thuế lợi tức do các khoản khấu trừ gia tăng vì thuế lô đất mới.
- Đòi hỏi phải có các cuộc thanh tra của khu học chánh, bị phạt nếu lạm dụng ngân quỹ.
- Tiền thu nhập ngoài số tài trợ giáo dục tối thiểu (Dự Luật 98).

Tóm Lược của Phân Tích Viên Lập Pháp Về Ước Tính Tác Động Tài Khóa Thực Sự Đối Với Chính Quyền Tiểu Bang và Địa Phương:

- Mức thu nhập thuế lô đất của tiểu bang khoảng $450 triệu mỗi năm, được dành riêng cho các khu học chánh để thực hiện những chương trình giáo dục được quy định.

PHÂN TÍCH CỦA PHÂN TÍCH VIÊN LẬP PHÁP

BỐI CẢNH

Các chính quyền tiểu bang và địa phương tại California áp đặt nhiều loại thuế và sử dụng tiền thu những thuế đó để yểm trợ nhiều hoạt động của chính phủ. Các khoản thuế quan trọng nhất của tiểu bang là thuế lợi tức cá nhân, thuế buôn bán đa số các loại hàng hóa (chẳng hạn như xe hơi, máy gia dụng, và bàn ghế), và thuế lợi nhuận của công ty. Ở cấp địa phương, thuế quan trọng nhất là thuế đánh trên giá trị bất động sản (chẳng hạn như đất và nhà cửa thuộc quyền sở hữu của gia đình, tiệm bán lẻ, và các cơ sở kỹ nghệ). Tại California, số thu nhập tạo ra từ những loại thuế khác nhau này được sử dụng để tài trợ cho nhiều loại chương trình của chính phủ, gồm cả các chương trình về giáo dục, y tế, xã hội, và môi sinh.

Thuế Bất Động Sản Địa Phương. Các chính quyền địa phương tại California áp đặt một khoản thuế dựa trên giá trị được thẩm định của bất động sản. Theo thuế này, số tiền phải đóng sẽ tăng lên khi giá trị của bất động sản gia tăng. Một số chính quyền địa phương cũng áp đặt một loại thuế bất động sản gọi là thuế lô đất. Theo loại thuế này, số tiền phải đóng thường là bằng nhau cho mỗi lô—hay đơn vị—đất đai. (Hiện nay, chính quyền tiểu bang không áp đặt hai loại thuế liên quan đến bất động sản này.)

Cách Sử Dụng Tiền Thu Thuế Lô Đất của Địa Phương. Tiền thu thuế lô đất của địa phương có thể được sử dụng cho hầu như bất cứ một mục đích nào được chỉ định. Trong những năm gần đây, lấy thí dụ, thuế lô đất đã được cử tri phê chuẩn trong một vài khu học chánh và được sử dụng để tài trợ cho việc giảm bớt số học sinh trong lớp (CSR), các thư viện của nhà trường, kỹ thuật giáo dục, và những chương trình giáo dục khác. Trong những khu học chánh nào có thuế lô đất, tiền thu thuế này có thể là một nguồn đáng kể để tài trợ cho các chương trình giáo dục từ mẫu giáo đến

★ ★ ★ **PHÂN TÍCH CỦA PHÂN TÍCH VIÊN LẬP PHÁP** (TIẾP THEO)

lớp 12 (K–12). Tuy nhiên, đối với toàn tiểu bang thì thuế lô đất là một nguồn tài trợ nhỏ bé cho các khu học chánh.

ĐỀ NGHỊ

Dự Luật 88 tạo ra một khoản thuế lô đất trên toàn tiểu bang và sử dụng tiền thu được để tài trợ cho những chương trình giáo dục cụ thể cho K–12. Dự luật này sẽ có hiệu lực vào ngày 1 Tháng Bảy, 2007.

Tạo Ra một Thuế Lô Đất $50 Trên Toàn Tiểu Bang

Dự luật thêm một đoạn mới vào Hiến Pháp Tiểu Bang để đặt ra một thuế $50 mỗi năm trên đa số các lô đất tại California. (Số tiền này sẽ không thay đổi theo thời gian.) Cho những mục đích của dự luật, một "lô đất" được định nghĩa là bất cứ một đơn vị bất động sản nào trong tiểu bang hiện đang nhận một hóa đơn thuế bất động sản địa phương riêng biệt. Định nghĩa này sẽ đưa đến kết quả là đại đa số cá nhân và doanh nghiệp nào hiện đang đóng thuế bất động sản đều phải đóng thuế lô đất mới. Dự luật miễn thuế mới này cho bất cứ một người chủ lô đất nào: (1) cư ngụ trên lô đất, (2) hội đủ điều kiện để được miễn thuế bất động sản của chủ nhà hiện hành của tiểu bang, *và* (3) từ 65 tuổi trở lên hoặc là người bị khuyết tật trầm trọng và vĩnh viễn.

Dự luật cũng bao gồm một điều khoản để bảo đảm rằng việc tài trợ cho các chương trình khác của chính phủ không bị ảnh hưởng. Nói rõ hơn, dự luật cho phép chuyển tiền thu thuế lô đất vào Quỹ Tổng Quát của tiểu bang để bù đắp cho bất cứ một sự mất mát nào trong số thu nhập thuế lợi tức của tiểu bang. Mất mát sẽ xảy ra vì có những khoản khấu trừ thêm liên quan đến bất động sản do thuế lô đất của tiểu bang gây ra.

Tài Trợ Các Chương Trình Giáo Dục Cụ Thể cho K–12 Bằng Tiền Thu Thuế

Phần lớn số thu nhập do thuế lô đất toàn tiểu bang tạo ra sẽ được chuyển vào một quỹ đặc biệt mới của tiểu bang. Trong những số tiền được ký thác vào quỹ này lúc ban đầu, dự luật dành riêng $470 triệu cho nhiều chương trình và kế hoạch tiên khởi về giáo dục cho K–12, như được trình bày trong Hình 1. Mức ngân quỹ dành riêng hằng năm sẽ được điều chỉnh trên căn bản theo tỷ lệ—tăng hoặc giảm—để phản ảnh mức thu nhập thực sự nhận được. Những số tiền này sẽ phải phụ thêm vào những số tiền được cung cấp cho các chương trình này.

Dự luật dành riêng những số tiền cho các khu học chánh (và các cơ quan giáo dục địa phương khác) bằng nhiều cách khác nhau. Phần lớn số tài trợ (các số tiền để giảm bớt số học sinh trong lớp cho K–12 CSR, tài liệu giảng huấn, và an toàn cho trường học) sẽ được dành riêng cho các khu học chánh, các trường hiến chương công lập, và các văn phòng giáo dục của quận đang sử dụng một công thức mới cho mỗi học sinh do Lập Pháp đặt ra. Công thức có lẽ sẽ đem lại những mức tài trợ cao hơn theo mỗi học sinh cho các học sinh

HÌNH 1

Dự Luật 88: Dành Riêng Số Thu Nhập Thuế Lô Đất

Chương Trình	Số Tiền Mục Tiêu Mỗi Năm (Triệu)[a]
Giảm bớt số học sinh trong lớp K–12	$175[b]
Tài liệu giảng huấn	100[b]
An toàn cho trường học	100[b]
Trợ cấp cho cơ sở	85[c]
Hệ thống dữ liệu	10[d]
Tổng Cộng	**$470**

[a] Các số tiền được điều chỉnh mỗi năm, trên căn bản tương xứng, để phản ảnh mức thu nhập thực sự có sẵn.

[b] Các khu học chánh, văn phòng giáo dục quận, và các trường công lập hiến chương sẽ hội đủ điều kiện để hưởng tài trợ. Tài trợ được phân phối bằng cách dùng một công thức tính theo từng học sinh.

[c] Các khu học chánh và các trường công lập hiến chương nào đáp ứng được một số tiêu chuẩn sẽ hội đủ điều kiện để được tài trợ. Tài trợ được dựa trên căn bản là một số tiền tương đương cho mỗi học sinh với mức tối đa là $500.

[d] Dự luật không ghi rõ tiền thu vào sẽ được phân phối cách nào hoặc cho ai.

88

Muốn xem nội dung của Dự Luật 88 xin xem trang 170.

PHÂN TÍCH CỦA PHÂN TÍCH VIÊN LẬP PHÁP (TIẾP THEO)

có phí tổn cao hơn. (Nói rõ hơn, công thức phải tính đến những sai biệt về phí tổn do khuyết tật của học sinh, khả năng học Anh ngữ, hoặc tình trạng kinh tế xã hội gây ra.) Các khoản trợ cấp cho cơ sở sẽ được dành riêng cho các khu học chánh và các trường hiến chương công lập đang sử dụng một mức tài trợ đồng đều (tối đa là $500) cho mỗi học sinh ghi danh tại một số trường có hiệu năng trên mức trung bình. Đối với hệ thống dữ liệu, dự luật không quy định rõ việc tài trợ sẽ được dành riêng theo cách nào hoặc cho ai. (Lập pháp trong tương lai có lẽ sẽ cần phải làm sáng tỏ những vấn đề này.) Các khu học chánh đang nhận tài trợ của Dự Luật 88 sẽ phải thực hiện một cuộc thanh tra độc lập hằng năm cho thấy cách họ chi dụng những số tiền này và đăng tải các báo cáo của cuộc thanh tra trên mạng điện toán.

CSR cho K–12. Hiện nay, tiểu bang cung cấp $1.8 tỷ cho chương trình CSR cho các lớp từ Mẫu Giáo đến lớp 3 (K–3). Chương trình này tài trợ cho các khu học chánh để giảm bớt số học sinh trong các lớp từ K–3 của họ xuống tối đa là 20 học sinh. Số tiền $175 triệu do dự luật này cung cấp thêm có thể được sử dụng để giảm bớt thêm số học sinh trong các lớp K–3 hoặc cho bất cứ một kế hoạch tiên khởi nào khác cho CSR. Thí dụ, các ngân khoản sẽ có đủ để giảm bớt số học sinh trung bình trong lớp bốn khoảng bốn học sinh (giảm bớt số học sinh từ con số trung bình khắp tiểu bang khoảng 29 học sinh xuống thành 25 học sinh).

Tài Liệu Giảng Huấn. Hiện nay, tiểu bang cung cấp hơn $400 triệu mỗi năm để mua tài liệu giảng huấn. Số tiền này tương đương với khoảng $66 cho mỗi học sinh K–12. Số tiền này đủ để mua một sách giáo khoa quan trọng mới cho đa số học sinh trong đa số lớp học mỗi niên khóa. Số tiền $100 triệu do dự luật này cung cấp thêm có thể được sử dụng để mua sách giáo khoa hoặc các tài liệu giảng huấn khác vốn đã được Bộ Giáo Dục Tiểu Bang phê chuẩn. Các ngân khoản có lẽ là đầy đủ để cung cấp thêm một sách giáo khoa quan trọng cho khoảng 25 phần trăm số học sinh K–12 mỗi năm.

An Toàn cho Trường Học. Hiện nay, tiểu bang cung cấp $548 triệu (hay khoảng $90 cho mỗi học sinh) cho các chương trình sau giờ học ở trường, $97 triệu (hay khoảng $40 cho mỗi học sinh trong các lớp 8–12) cho các chương trình an toàn tổng quát cho trường học, và $17 triệu (hay khoảng $3 cho mỗi học sinh) để làm trợ cấp ganh đua về an toàn cho trường học. Số tiền $100 triệu (hay khoảng $16 cho mỗi học sinh) do dự luật này cung cấp thêm có thể được sử dụng cho các chương trình tuần tiễu và ngăn chận bạo hành trong cộng đồng của trường học, can thiệp đối với nguy cơ băng đảng, và các chương trình sau giờ học hoặc trong giờ học ở trường.

Các Khoản Trợ Cấp Liên Quan Đến Cơ Sở. Hiện nay, tiểu bang cung cấp tài trợ cho các cơ sở của trường học phần chính bằng cách sử dụng công khố phiếu mang trách nhiệm tổng quát. Ngoài ra, tiểu bang cũng đã cung cấp $9 triệu mỗi năm trong vài năm qua để giúp các trường hiến chương công lập trong các khu vực có lợi tức thấp đài thọ cho một số phí tổn thuê mướn cơ sở của họ. Số tiền $85 triệu do dự luật này cung cấp sẽ để dành cho các khu học chánh và các trường hiến chương nào chưa nhận được tiền công khố phiếu mang trách nhiệm tổng quát của tiểu bang dành cho các cơ sở của trường học. Ngoài ra, các trường hiến chương chỉ hội đủ điều kiện nếu họ được quản trị bởi hoặc điều hành bởi một công ty bất vụ lợi giúp ích cho công chúng. Nếu những điều kiện đó được đáp ứng, thì các khu học chánh và các trường hiến chương sẽ nhận được tài trợ cho mỗi học sinh được ghi danh trong một trường học được xếp hạng trong số 50 phần trăm các trường học giỏi nhất dựa vào điểm thi được tiêu chuẩn hóa của tiểu bang. Họ có thể sử dụng các khoản trợ cấp cho bất cứ một mục đích tổng quát nào. Các khu học chánh và các trường học nào nhận được trợ cấp như vậy sẽ bị cấm không được nhận tiền công khố phiếu mang trách nhiệm tổng quát của tiểu bang trong tương lai trừ khi công khố phiếu rõ ràng cho phép họ được nhận tài trợ đó. Chúng tôi ước tính rằng

★ ★ ★ PHÂN TÍCH CỦA PHÂN TÍCH VIÊN LẬP PHÁP (TIẾP THEO)

khoảng 40 trường học không thuộc loại trường hiến chương (phục vụ chưa đến 1 phần trăm số học sinh ghi danh trong tất cả các trường không thuộc loại trường hiến chương) sẽ hội đủ điều kiện để được trợ cấp. Đối với các trường hiến chương, chúng tôi ước tính khoảng 100 trường (phục vụ khoảng 25 phần trăm số học sinh ghi danh trong tất cả các trường hiến chương) sẽ hội đủ điều kiện để được trợ cấp.

Hệ Thống Dữ Liệu. Hiện nay, tiểu bang hầu như không cung cấp một khoản tài trợ nào chỉ để dành cho việc liên tục thu thập và duy trì các dữ liệu ở cấp học sinh và cấp giáo viên. Số tiền $10 triệu do dự luật này cung cấp thêm sẽ để dành cho hệ thống dữ liệu phối hợp theo chiều dọc. Hệ thống đó sẽ cho phép tiểu bang đo lường dần dần hiệu năng của học sinh và giáo viên. Dự luật đòi hỏi các khu học chánh phải thu thập và báo cáo các dữ liệu cần thiết để tạo ra và duy trì hệ thống đó.

ẢNH HƯỞNG TÀI KHÓA

Chúng tôi ước tính rằng thuế lô đất toàn tiểu bang sẽ đem lại số thu nhập thuế mới khoảng $450 triệu mỗi năm. Đành rằng số tiền thuế sẽ không gia tăng, nhưng tổng số thu thuế lô đất sẽ dần dần tăng lên khi các lô đất mới được tạo ra (chẳng hạn như bằng cách chia bất động sản ra thành những phần nhỏ hơn). Tiền thu thuế lô đất khoảng $30 triệu sẽ được chuyển hằng năm vào Quỹ Tổng Quát của tiểu bang để bù lại cho mức suy giảm theo dự liệu trong số thu nhập thuế lợi tức của tiểu bang (vì sự gia tăng của các khoản miễn thuế liên quan đến bất động sản). Ngoài ra, dự luật cũng dành riêng tối đa 0.2 phần trăm (hay khoảng $1 triệu mỗi năm) để quận điều hành thuế lô đất. Số tiền thu thuế mới còn lại sẽ được dành riêng cho các trường học cho các chương trình giáo dục được quy định rõ. Những khoản thu nhập này có lẽ sẽ phần nào ít hơn con số cần thiết để đáp ứng mức tài trợ được ấn định của dự luật. Nếu như vậy, các khoản dành riêng cho chương trình sẽ được điều chỉnh để giảm xuống theo tỷ lệ.

Muốn xem nội dung của Dự Luật 88 xin xem trang 170.

DỰ LUẬT 88 TÀI TRỢ GIÁO DỤC. THUẾ LÔ ĐẤT BẤT ĐỘNG SẢN. TU CHÍNH HIẾN PHÁP VÀ ĐẠO LUẬT TIÊN KHỞI. ★ ★ ★

BIỆN LUẬN ỦNG HỘ DỰ LUẬT 88

DỰ LUẬT 88: MỘT KHOẢN ĐẦU TƯ KHÔN NGOAN CHO CÁC TRƯỜNG CỦA CHÚNG TA, HỌC SINH CỦA CHÚNG TA, VÀ TƯƠNG LAI CỦA CALIFORNIA

Hãy suy xét:

- Học sinh trong một phần ba lớp học California không có sách giáo khoa để đem về nhà—và nhiều em còn không có cả sách giáo khoa để dùng trong lớp.
- Giáo viên tự bỏ tiền túi để mua vật liệu nhà trường.
- Quá nhiều lớp tại California vẫn còn quá đông.
- Dự Luật 88 sẽ giúp California đào tạo tốt nghiệp một lực lượng lao động có khả năng, có văn hóa thật cần thiết cho môi trường thương nghiệp và mức thịnh vượng kinh tế của tiểu bang chúng ta.

DỰ LUẬT 88: ĐỊA PHƯƠNG KIỂM SOÁT TIỀN CHO LỚP HỌC

Các nhu cầu giáo dục của các cộng đồng và trường học không phải đều giống nhau. Dự Luật 88 cung cấp tài trợ cần thiết cho các trường địa phương và các địa hạt học đường để họ, chứ không phải Lập Pháp, quyết định chi tiêu ngân khoản vào đâu.

Dự Luật 88 sẽ dành riêng ngân khoản tài trợ để:

- Giảm bớt học sinh trong lớp để có thể giảng dạy cá nhân thêm
- Cung cấp sách giáo khoa và các tài liệu học tập khác, để giáo viên không phải tự trả tiền túi cho các nhu cầu cơ bản này
- Giúp trường học an toàn hơn cho học sinh và giáo viên và giúp chặn đứng bạo động và băng đảng trong trường

DỰ LUẬT 88: MỘT KHOẢN ĐẦU TƯ THẬN TRỌNG VÀ CÔNG BẰNG

Dự Luật 88 sẽ đưa hơn $500 triệu mỗi năm trực tiếp vào các trường địa phương của chúng ta bằng một khoản thẩm định lô đất tượng trưng (khoảng 14¢ mỗi ngày/$50 mỗi năm). Các ngân khoản từ Dự Luật 88 sẽ được dùng để đầu tư vào giáo viên và học sinh của chúng ta, cung cấp cho các trường địa phương các tài nguyên cần thiết, chẳng hạn như sách giáo khoa, máy điện toán, và các tài liệu khác. GIÁO VIÊN KHÔNG NÊN PHẢI TỰ BỎ TIỀN TÚI ĐỂ TRẢ TIỀN CÁC TÀI LIỆU TRONG LỚP.

Để bảo vệ những người có lợi tức cố định, DỰ LUẬT 88 MIỄN THUẾ NÀY CHO NHỮNG NGƯỜI CAO NIÊN VÀ KHUYẾT TẬT CÓ NHÀ [ĐOẠN 21.5(b)].

DỰ LUẬT 88: CHỊU TRÁCH NHIỆM NGHIÊM NGẶT VÀ NHỮNG KỲ GIÁM ĐỊNH HÀNG NĂM

Các ngân khoản từ Dự Luật 88 bị cấm dùng trả chi phí hành chánh và Lập Pháp không thể chuyển số tiền này sang các chương trình khác [Đoạn 6.2].

Để bảo đảm các ngân khoản này được dùng cho lớp học và vấn đề học tập của học sinh, Dự Luật 88 đòi hỏi phải có những kỳ giám định độc lập hàng năm [Đoạn 6.2.(5)c] và những khoản phạt nếu sử dụng sai trái.

Với Dự Luật 88, chúng ta biết chính xác tiền đi đâu và chúng ta có thể bảo đảm phải chi tiêu khôn ngoan.

DỰ LUẬT 88: BƯỚC KẾ TIẾP ĐỂ CẢI TIẾN HỆ THỐNG GIÁO DỤC K–12 CỦA CHÚNG TA

Người dân đóng thuế đã đầu tư vào hệ thống học đường của chúng ta bằng cách chấp thuận công khố phiếu địa phương và tiểu bang để xây phòng học mới và tân trang các cơ sở đã cũ. Nhưng công khố phiếu không trả lương giáo viên, mua sách giáo khoa, hoặc vật liệu và tiếp liệu khác cho lớp học. Dự Luật 88 đưa ngân khoản vào lớp học của chúng ta và cho phép các nhà giáo dục địa phương dùng các ngân khoản này vào những nơi cần nhất.

DỰ LUẬT 88: LÁ PHIẾU CHO GIÁO VIÊN VÀ CON EM CHÚNG TA

Giáo viên có một trong những việc làm quan trọng nhất. Vậy mà công việc của họ còn bị khó khăn thêm vì tình trạng quá đông học sinh trong lớp và thiếu tiếp liệu cơ bản. THUẬN cho Dự Luật 88 sẽ giúp cho giáo viên có những nguồn tài nguyên họ cần để dạy con em chúng ta và chú ý đến trẻ mà trẻ cần và xứng đáng được hưởng.

QUÝ VỊ HÃY ĐỌC DỰ LUẬT 88. ĐÂY LÀ MỘT KHOẢN ĐẦU TƯ NHỎ MÀ ĐEM LẠI ĐƯỢC KHÁC BIỆT LỚN CHO TƯƠNG LAI CHÚNG TA.

Hãy bỏ phiếu THUẬN cho 88: Thêm Sách Giáo Khoa và Tài Liệu Học Tập, Lớp Ít Học Sinh Hơn, và Trường Học An Toàn Hơn!

REED HASTINGS, Cựu Chủ Tịch
Hội Đồng Giáo Dục Tiểu Bang California
JACK O'CONNELL, Tổng Giám Đốc Công Huấn Tiểu Bang California

BÁC BỎ BIỆN LUẬN ỦNG HỘ DỰ LUẬT 88

Hội Phụ Huynh-Giáo Viên California (PTA) nói "CHỐNG Dự Luật 88."

Liệu hội PTA có nói "Chống 88" nếu luật này giúp các trường của con em chúng ta hay không?

Dự Luật 88 lừa gạt và gian dối. KHÔNG CÓ LẤY MỘT CHỮ trong Dự Luật 88 về việc giúp giáo viên mua tài liệu.

Và, 88 cho ấn tượng là tất cả ngân khoản sẽ được dùng cho lớp học. Vô lý! Dự Luật 88 thành lập nhiều tầng lớp hành chánh tốn kém và mở rộng thêm giới hành chánh cũ—cho một chương trình cấm vĩnh viễn các cấp khoản cơ sở của Dự Luật 88 cho hơn 95% các trường của con em của chúng ta!

Khoản thuế hoàn toàn mới trên lô đất này sẽ được 58 nhân viên thu thuế quận thu của hơn 10 triệu chủ bất động sản—với những khoản đặc miễn mới.

Sau đó tiền quý vị sẽ được đưa ra trước Lập Pháp Tiểu Bang, để quyết định ai hưởng tiền thuế của quý vị. (Dự Luật 88—Đoạn 6.2[d])

Rồi 1000+ địa hạt học đường thu thập dữ kiện mới từ 9300+ trường tại California.

Rồi Dự Luật 88 đòi hỏi phải có phân tích từ một hệ thống mới được gọi là "hệ thống dữ kiện giáo viên và học sinh kết hợp từ trên xuống dưới theo định nghĩa của Lập Pháp." (Đoạn 6.2 [b] [5])

Thủ Quỹ Quận Paul McDonnell nói: "Dự Luật 88 là một ác mộng hành chánh tốn kém, thành lập các tầng lớp hành chánh mới thật tốn kém."

Dự Luật 88 lập một khoản thuế thổ trạch mới hoàn toàn, chỉ cần đa số đơn để thông qua, mở rộng cửa cho nhiều dự luật thuế thổ trạch mới về lô đất. Một khoản thuế không có ngày chấm dứt—kéo dài vô tận. Mà cuối cùng chỉ để chưa tới 5% số trường của con em chúng ta có thể xin Lập Pháp cấp ngân khoản cơ sở?

Con em chúng ta, các trường chúng ta, và người dân đóng thuế xứng đáng hơn thế. Hơn thế nhiều.

Cha Mẹ, Giáo Viên, và Người Dân Đóng Thuế đồng ý . . . CHỐNG 88!

CLIFFORD CORIGLIANO, SR., Giáo Viên Trong Năm, 2003
ART PEDROZA, Thành Viên
Liên Đoàn Giáo Viên California và Hoa Kỳ, AFL-CIO
LORIE McCANN, Chủ Tịch Địa Phương Hội Phụ Huynh-Giáo Viên

BIỆN LUẬN CHỐNG LẠI DỰ LUẬT 88

Tất cả người dân tại California đều muốn có trường sở tốt đẹp hơn, nhưng những người quảng bá Dự Luật 88 đã áp dụng đường lối sai. Các giáo viên và cha mẹ quan tâm đã cùng với các tổ chức người dân đóng thuế và các tổ chức tiểu thương nghiệp chống Dự Luật 88. Sau đây là lý do:

- Dự Luật 88 không làm gì để bảo đảm là các ngân khoản thu trong cộng đồng quý vị được chi tiêu cho các trường của quý vị. Dự Luật 88 để cho Lập Pháp Tiểu Bang đưa tiền thuế của quý vị cho bất cứ địa hạt học đường nào trong tiểu bang.
- Dự Luật 88 lập ra một khoản thuế thổ trạch mới toàn tiểu bang. Hiện nay, tất cả thuế thổ trạch được thu tại địa phương và dùng cho các dịch vụ địa phương, chẳng hạn như cải tiến các trường địa phương, giảm thiểu nạn kẹt xe, cải tiến chăm sóc sức khỏe, và gia tăng khả năng cứu hỏa, cứu thương, và công lực. Thuế thổ trạch trên lô đất của Dự Luật 88 vào tay Tiểu Bang trước.
- Dự Luật 88 sẽ áp đặt một khoản thuế thổ trạch toàn tiểu bang lần đầu tiên kể từ năm 1910 và sẽ khuyến khích các quyền lợi riêng khác thông qua thêm những khoản thuế thổ trạch nhiều hơn trên lô đất cho các quyền lợi riêng của họ.
- Mở cửa cho một khoản thuế thổ trạch mới trên lô đất có thể đưa đến những khoản thuế thổ trạch khổng lồ mới, ngược với ý định rõ rệt của Dự Luật 13 nhằm giới hạn thuế thổ trạch. Chúng ta có thể thấy những người có nhà nhỏ hoặc những người có cửa tiệm nhỏ bị đánh thuế mất cả nhà và tiệm của họ.
- Khoản thuế mới này không bao giờ chấm dứt; chúng ta sẽ đóng thuế mãi mãi, bất luận thuế này có làm gì để giúp trường học hay không!
- Dự Luật 88 cho các chính khách tại Sacramento có thêm quyền quyết định tiêu tiền của quý vị vào đâu và như thế nào.
- Dự Luật 88 dùng một khe hở để tránh điều kiện hai phần ba phiếu thuận trong Dự Luật 13 để tăng thuế. Dự Luật 13 đòi hỏi phải có hai phần ba phiếu thuận của cử tri mới được áp đặt thuế thổ trạch địa phương trên lô đất. Dự Luật 88 sẽ áp đặt một khoản thuế thổ trạch mới toàn tiểu bang trên lô đất mà chỉ đơn thuần cần đa số phiếu thuận. Vì thế, dễ áp đặt các khoản thuế mới toàn tiểu bang trên lô đất hơn là thuế địa phương trên lô đất. Đây là một lý do nữa cần phải chặn đứng những khoản thuế thổ trạch toàn tiểu bang trên lô đất trước khi chúng ta thấy tràn ngập các dự luật thuế thổ trạch trên lô đất.

Những người quan tâm đến con em và các trường của chúng ta nói:

"Là một giáo viên trường công lập, không có gì quan trọng đối với tôi hơn là phẩm chất các trường của chúng ta. Dự Luật 88 được soạn thảo kém cỏi, luật này sẽ đưa đến tình trạng thu thuế trong cộng đồng chúng ta nhưng Lập Pháp Tiểu Bang chi tiêu cho bất cứ nơi nào trong tiểu bang."

—Lillian T. Perry, Giáo Viên Trường Trung Học Đệ Nhất Cấp Giáo Viên Trong Năm 2002

"Chúng tôi có con theo học các trường công và hoạt động trong hội PTA. Chúng tôi rất quan ngại về tác động của Dự Luật 88 đối với các trường địa phương của chúng tôi và bỏ phiếu CHỐNG."

—Paul và Susanna Fong
El Dorado Hills

"Đa số các giáo viên tôi biết đang bỏ phiếu Chống Dự Luật 88. Luật này không tốt cho các trường của chúng ta và không tốt cho con em chúng ta." *—Kate McGowan-Otto, Giáo Viên Lớp 4*
Người Trúng Giải, Giải Thưởng Dịch Vụ Danh Dự, 2005

Dự Luật 88 không giải quyết vấn đề; luật này gây ra thêm vấn đề mới. Vì thế Phụ Huynh và Giáo Viên đồng ý với Người Dân Đóng Thuế và Chủ Tiểu Thương Nghiệp. Hãy bỏ phiếu CHỐNG Dự Luật 88.

Muốn biết thêm chi tiết xin xem trong: *www.noprop88.com.*

TIẾN SĨ TOM BOGETICH, Giám Đốc Điều Hành
Hội Đồng Giáo Dục Tiểu Bang California (Hồi Hưu)
JON COUPAL, Chủ Tịch
Hội Người Dân Đóng Thuế Howard Jarvis
JOEL FOX, Chủ Tịch
Ủy Ban Tác Vụ Tiểu Thương

BÁC BỎ BIỆN LUẬN CHỐNG LẠI DỰ LUẬT 88

Xin quý vị hãy tự đọc Dự Luật 88. Đây là một khoản đầu tư khiêm nhượng để giúp học sinh có sách giáo khoa cập nhật, lớp ít học sinh hơn, và trường sở an toàn hơn.

Hai nhóm quyền lợi riêng cực kỳ bảo thủ đang chống dự luật này, cũng như họ đã chống các nỗ lực khác để cải tiến giáo dục công trong tiểu bang chúng ta. Họ chưa bao giờ đề nghị một giải pháp sửa chữa các trường của chúng ta. Thay vì thế, họ ẩn sau một bức màn khói xuyên tạc và sẽ nói bất cứ điều gì để chặn đứng Dự Luật 88.

Nhưng đừng nghe riêng lời chúng tôi, QUÝ VỊ HÃY TỰ ĐỌC 88. Sau đó, xin cùng với các giáo viên, cha mẹ, thương nghiệp, và người dân đóng thuế trong tiểu bang bỏ phiếu THUẬN cho 88.

Dự Luật 88 sẽ:

- Bảo đảm giáo viên sẽ không phải tự dùng tiền túi để trả cho các tài liệu học tập.
- Bảo vệ học sinh đối với băng đảng và bạo động trong các trường của chúng ta.
- Giảm bớt học sinh trong lớp để học sinh có thể được chú ý mà các em xứng đáng được hưởng.
- Giữ ngân khoản ngoài tầm tay của các chính khách tại Sacramento để bảo đảm rằng MỖI ĐỒNG TIỀN đều được dùng cho các trường địa phương của chúng ta và MỖI CỘNG ĐỒNG ĐỀU ĐƯỢC HƯỞNG LỢI.
- Cung cấp cho người dân đóng thuế và thương nghiệp cùng quyền lợi trong việc cải tiến các trường của chúng ta.
- Đòi hỏi có các điều kiện chịu trách nhiệm và các tiêu chuẩn nghiêm ngặt nhất được đề nghị để không phí phạm ngân khoản.
- Bảo vệ những người dễ bị ảnh hưởng nhất bằng cách miễn cho người có nhà cao niên và khuyết tật.
- Bảo đảm là những người có nhà vẫn được bảo vệ không bị thuế cao hơn vì trị giá bất động sản tăng.

Thuận cho Dự Luật 88—Đây là một khoản đầu tư nhỏ đem lại nhiều lợi—lớp học ít học sinh hơn, sách giáo khoa mới, và thêm tài liệu học tập.

SHELBI WILSON, Giáo Viên Trong Năm California, 2006
RUSSELL "RUSTY" HAMMER, Cựu Giám Đốc Điều Hành Phòng Thương Mại
STEPHANIE PRIDMORE, Chủ Tịch PTA Địa Phương

88

DỰ LUẬT
89

VẬN ĐỘNG CHÍNH TRỊ. TÀI TRỢ CÔNG CỘNG. TĂNG THUẾ CÔNG TY. ĐÓNG GÓP VẬN ĐỘNG VÀ GIỚI HẠN CHI DỤNG. ĐẠO LUẬT TIÊN KHỞI.

Danh Xưng Chính Thức và Tóm Lược ★★★ — **Do Bộ Trưởng Tư Pháp Soạn Thảo**

VẬN ĐỘNG CHÍNH TRỊ. TÀI TRỢ CÔNG CỘNG. TĂNG THUẾ CÔNG TY. ĐÓNG GÓP VẬN ĐỘNG VÀ GIỚI HẠN CHI DỤNG. ĐẠO LUẬT TIÊN KHỞI.

- Quy định rằng những ứng cử viên nào ứng cử vào chức vụ dân cử của tiểu bang và hội đủ một số điều kiện hợp lệ, bao gồm việc thu một số tiền quy định gồm khoản đóng góp là $5.00 của cử tri, có thể tự nguyện tiếp nhận tài trợ vận động công từ Ủy Ban Thi Hành Chính Trị Công Bằng, với số lượng thay đổi tùy theo chức vụ dân cử và loại bầu cử.
- Tăng mức thuế lợi tức trên các công ty và cơ sở tài chánh thêm 0.2 phần trăm để tài trợ cho chương trình.
- Áp đặt những giới hạn mới trên các khoản đóng góp vận động bầu cử cho các ứng cử viên vào chức vụ của tiểu bang và các ủy ban vận động, và các hạn chế mới trên các khoản đóng góp của những nhà vận động bầu cử, các nhà thầu của tiểu bang.
- Giới hạn một số đóng góp và chi dụng của các công ty.

Tóm Lược của Phân Tích Viên Lập Pháp Về Ước Tính Tác Động Tài Khóa Thực Sự Đối Với Chính Quyền Tiểu Bang và Địa Phương:

- Tăng số thu nhập (phần chính là nhờ tăng thuế trên các công ty và các cơ sở tài chánh) tổng cộng hơn $200 triệu mỗi năm. Các ngân khoản này sẽ được chi dụng làm tài trợ công cho các cuộc vận động bầu cử cho các viên chức dân cử của tiểu bang.

PHÂN TÍCH CỦA PHÂN TÍCH VIÊN LẬP PHÁP

KHÁI QUÁT VỀ DỰ LUẬT

Dự luật này đem lại những thay đổi chính trong cách tài trợ cho những cuộc vận động chính trị cho các ứng cử viên của tiểu bang và các dự luật được đưa vào lá phiếu. Các ứng cử viên có thể chọn tiếp nhận tài trợ công cho những phí tổn của cuộc vận động của họ. Đối với những ứng cử viên nào quyết định không nhận tài trợ công, các giới hạn về số lượng quà tặng chính trị ("đóng góp") sẽ được hạ thấp xuống. Hình 1 cho thấy các điều khoản chính của dự luật, được bàn luận với nhiều chi tiết hơn dưới đây.

89

SƠ LƯỢC

Những Giới Hạn Hiện Thời về Đóng Góp Chính Trị. Ứng cử viên vào các chức vụ của tiểu bang thu nhận những đóng góp của tư nhân từ những cá nhân, công ty, chính đảng, và các tổ chức khác (chẳng hạn như các công đoàn và các tổ chức bất vụ lợi) để đài thọ cho những phí tổn của cuộc vận động chính trị của họ. Luật tiểu bang ấn định số tiền tối đa mỗi người hoặc mỗi đoàn thể có thể tặng cho một ứng cử viên. Những giới hạn này đã được thay đổi khi cử tri phê chuẩn Dự Luật 34 trong cuộc tổng tuyển cử Tháng Mười Một năm 2000. Giới hạn hiện thời trên số tiền có thể được tặng tùy thuộc vào chức vụ đang được tranh cử và ai là người tặng số tiền đó. Thí dụ, một cá nhân có thể tặng một ứng cử viên đang tranh cử vào Hạ Viện tiểu bang một số tiền tối đa là $3,300. Mặt khác, một chính đảng có thể tặng cho cùng một ứng cử viên đó bao nhiêu tiền cũng được. Một ứng cử viên có thể tiếp nhận các khoản đóng góp vào bất cứ lúc nào trước khi có một cuộc bầu cử và có thể chi dụng không hạn chế bất cứ số tiền nào nhận được.

Vai Trò của Các Ủy Ban và Các Khoản Chi Dụng Độc Lập. Thay vì tặng quà trực tiếp cho các ứng cử viên, một số cá nhân và đoàn thể quyết định tặng những món quà chính trị cho "các ủy ban." Những ủy ban này nhận quà tặng rồi quyết định sẽ trao tiền cho những ứng cử viên nào. Thí dụ, một loại ủy ban—một ủy ban đóng góp nhỏ—tiếp nhận quà tặng đến mức tối đa là $200 từ hơn 100 cá nhân rồi phân phối những ngân khoản này cho các ứng cử viên. Những cá nhân, đoàn thể, và ủy ban khác quyết định chi dụng tiền cho những cuộc vận động

★★★ PHÂN TÍCH CỦA PHÂN TÍCH VIÊN LẬP PHÁP (TIẾP THEO)

chính trị mà không cần phải tặng tiền trực tiếp cho các ứng cử viên. Thay vào đó, họ thực hiện những "chi dụng độc lập" mà không cần phải phối hợp với các ứng cử viên. Những khoản chi dụng độc lập này, chẳng hạn như các mục quảng cáo trên truyền hình hoặc báo chí, có thể khuyến khích cử tri ủng hộ hoặc chống lại một ứng cử viên. Không có giới hạn về số tiền có thể được tặng hoặc chi dụng cho những khoản chi dụng độc lập.

Các Dự Luật Được Đưa Vào Lá Phiếu. Không có giới hạn trên số tiền có thể được thu nhận hoặc chi dụng để ủng hộ và chống lại những dự luật được đưa vào lá phiếu (các dự luật) của tiểu bang.

HÌNH 1

Dự Luật 89: Các Điều Khoản Chính

✔ **Tài Trợ Công cho Các Ứng Cử Viên Chính Trị**

- Ứng cử viên nào tranh cử vào chức vụ của tiểu bang hội đủ một số điều kiện có thể tiếp nhận tài trợ của tiểu bang để đài thọ cho những phí tổn của một cuộc vận động chính trị.
- Số tài trợ của tiểu bang mà một ứng cử viên tiếp nhận sẽ tăng lên nếu một đối tượng tranh cử chi dụng tài trợ của tư nhân nhiều hơn.

✔ **Số Tiền Đóng Góp Thấp Hơn đối với Những Ứng Cử Viên Được Tài Trợ Của Tư Nhân**

- Đối với những ứng cử viên nào quyết định không nhận tài trợ công, số tiền có thể thu nhận từ mỗi cá nhân, công ty, hoặc đoàn thể khác sẽ thấp hơn so với mức hiện nay.

✔ **Những Hạn Chế về Đóng Góp cho Các Dự Luật Được Đưa Vào Lá Phiếu Của Tiểu Bang**

- Đặt những giới hạn mới trên những khoản đóng góp cho nỗ lực của các ứng cử viên nhằm ủng hộ hoặc chống lại những dự luật được đưa vào lá phiếu.
- Đặt những giới hạn mới trên những khoản đóng góp của các công ty để ủng hộ hoặc chống lại những dự luật được đưa vào lá phiếu.

✔ **Thuế Công Ty Cao Hơn**

- Tăng thuế suất trên các công ty và các thể chế tài chánh. Đối với các công ty, thuế suất sẽ tăng từ 8.84 phần trăm lên 9.04 phần trăm. Đối với các thể chế tài chánh, thuế suất sẽ tăng từ 10.84 phần trăm lên 11.04 phần trăm.
- Tăng lên hơn $200 triệu mỗi năm để thực thi dự luật.

Trách Nhiệm của Chính Quyền Tiểu Bang. Các đạo luật về tài chánh vận động của tiểu bang được thực thi bởi Thư Ký của Tiểu Bang (SOS) và Ủy Ban Đặc Trách về Cách Hoạt Động Chính Trị Công Bằng (FPPC). Theo luật tiểu bang, cá nhân và đoàn thể phải thông báo với SOS bao nhiêu tiền đã được tặng, tiếp nhận, và chi dụng cho các cuộc vận động chính trị. Chi tiết này được cung cấp cho công chúng—thường là trên Internet. FPPC đảm trách việc thực thi các đạo luật để bảo đảm các ứng cử viên và người tặng quà đều vâng theo các quy tắc. FPPC có thể thẩm định tiền phạt đối với những ứng cử viên vi phạm luật bầu cử.

ĐỀ NGHỊ

Dự luật này đưa ra những thay đổi đáng kể cho luật tiểu bang liên quan đến vấn đề tài trợ của các cuộc vận động cho các chức vụ dân cử của tiểu bang và các dự luật được đưa vào lá phiếu của tiểu bang. Các điều khoản của dự luật liên quan đến các ứng cử viên đang tranh cử nói chung chỉ có ảnh hưởng đối với các viên chức dân cử của tiểu bang mà thôi (xem Hình 2).

HÌNH 2

Các Viên Chức Dân Cử của Tiểu Bang Được Bao Gồm trong Dự Luật 89

Các Viên Chức Khắp Tiểu Bang

- Thống Đốc
- Phó Thống Đốc
- Bộ Trưởng Tư Pháp
- Thư Ký Tiểu Bang
- Thủ Quỹ
- Kiểm Soát Viên
- Ủy Viên Đặc Trách Bảo Hiểm
- Giám Đốc Học Chánh Công Huấn

Lập Pháp

- Các Thượng Nghị Sĩ (40)
- Các Dân Biểu Hạ Viện (80)

Các Ủy Viên của Hội Đồng Bình Quân Sinh Hoạt (4)

Muốn xem nội dung của Dự Luật 89 xin xem trang 172.

PHÂN TÍCH CỦA PHÂN TÍCH VIÊN LẬP PHÁP (TIẾP THEO)

Tài Trợ Công Cho Các Ứng Cử Viên Chính Trị

Dự luật thiết lập một hệ thống để cho các ứng cử viên tiếp nhận ngân quỹ công để đài thọ cho những phí tổn vận động tranh cử vào các chức vụ của tiểu bang.

Những Điều Kiện để Nhận Tiền

Để nhận được tài trợ công cho một cuộc vận động, ứng cử viên phải hội đủ một số điều kiện:

- ***Các Quà Tặng $5 và Chữ Ký.*** Một ứng cử viên sẽ phải thu một số quà tặng $5 ("các khoản đóng góp hợp lệ") và chữ ký của cư dân trước cuộc bầu cử sơ bộ. Như được trình bày trong Hình 3, số quà tặng phải có từ 750 đến 25,000 tùy thuộc vào chức vụ được tranh cử. Dự luật đòi hỏi rằng những khoản đóng góp này phải được trả cho tiểu bang.
- ***Các Khoản Đóng Góp của Tư Nhân.*** Để nhận được tài trợ công, ứng cử viên không tiếp nhận tài trợ của tư nhân cho cuộc vận động, với hai trường hợp ngoại lệ chính. Thứ nhất, bắt đầu từ 18 tháng trước cuộc bầu cử sơ bộ, dự luật cho phép các ứng cử viên thu nhận và chi dụng các khoản đóng góp khởi đầu, hoặc "tiền làm hạt giống." (Những ngân khoản này có thể được sử dụng, thí dụ như, để đài thọ cho những phí tổn để thu thập những khoản đóng góp và chữ ký hợp lệ.) Dự luật hạn chế những loại đóng góp này là $100 cho mỗi đóng góp. Tổng số các khoản đóng góp sẽ có giới hạn từ $10,000 đến $250,000 tùy thuộc vào chức vụ (xem Hình 3). Những ngân khoản này chỉ có thể được chi dụng cho đến 90 ngày trước ngày bầu cử sơ bộ. Thứ nhì, các ứng cử viên sẽ tiếp tục có thể tiếp nhận các khoản đóng góp từ các chính đảng. Quà tặng từ các chính đảng sẽ phải chịu lệ thuộc vào những giới hạn giống như của các ứng cử viên quyết định không nhận tài trợ công (được giải thích dưới đây).
- ***Những Điều Kiện Khác.*** Khi tiếp nhận tài trợ công, ứng cử viên sẽ phải chịu lệ thuộc thêm một số điều kiện. Thí dụ, các ứng cử viên sẽ phải tham gia vào các cuộc tranh luận công cộng trước mỗi cuộc bầu cử. Ngoài ra, các ứng cử viên không được sử dụng ngân quỹ riêng của mình để đài thọ cho các phí tổn về vận động.

Tài Trợ Công Được Cung Cấp

Những ứng cử viên nào hội đủ các điều kiện được nêu ra ở trên sẽ trở thành hội đủ điều kiện để nhận tài trợ công. Như được trình bày trong Hình 3, số tiền tài trợ sẽ khác nhau dựa trên (1) chức vụ được tranh cử và (2) đó là một cuộc bầu cử sơ bộ hay tổng tuyển cử. Thí dụ, đối với một cuộc bầu cử sơ bộ, ứng cử viên tranh cử vào Hạ Viện có thể tiếp nhận $250,000 cho cuộc bầu cử sơ bộ và thêm $400,000 cho cuộc tổng tuyển cử (nếu thành công trong cuộc bầu cử sơ bộ). Ứng cử viên vào chức vụ Thống Đốc có thể tiếp nhận $10 triệu trong cuộc bầu cử sơ bộ và thêm $15 triệu trong cuộc tổng tuyển cử. FPPC sẽ đảm trách các ngân khoản và phân phối bằng cách sử dụng một hệ thống thẻ ghi nợ.

Thêm Tài Trợ Công. Trong những trường hợp đối tượng tranh cử của một ứng cử viên quyết định không tham gia vào hệ thống tài trợ công, dự luật cho phép ứng cử viên có tham gia được nhận thêm tài trợ trong một số trường hợp. Nói rõ hơn, nếu một đối tượng tranh cử chi dụng nhiều tài trợ tư nhân hơn số tài trợ công được cung

HÌNH 3

Dự Luật 89: Các Điều Khoản về Tài Trợ Công cho Các Ứng Cử Viên của Đảng Phái Lớn

Chức Vụ	Các Bước Đầu		Tài Trợ Công Có Sẵn	
	SỐ ĐÓNG GÓP $5	MỨC ĐÓNG GÓP KHỞI ĐẦU TỐI ĐA	CÁC CUỘC BẦU CỬ SƠ BỘ	CÁC CUỘC TỔNG TUYỂN CỬ
Hạ Viện	750	$10,000	$250,000	$400,000
Thượng Viện	1,500	20,000	500,000	800,000
Hội Đồng Bình Quân Sinh Hoạt	2,000	30,000	250,000	400,000
Các viên chức khắp tiểu bang	7,500	75,000	2,000,000	2,000,000
Thống Đốc	25,000	250,000	10,000,000	15,000,000

★ ★ ★ PHÂN TÍCH CỦA PHÂN TÍCH VIÊN LẬP PHÁP (TIẾP THEO)

cấp, ứng cử viên đó sẽ được cung cấp thêm tài trợ công trên căn bản một mỹ kim được một mỹ kim. Tương tự như vậy, ứng cử viên có tham gia sẽ được thêm tài trợ công nếu các khoản chi dụng độc lập đã được thực hiện để ủng hộ cho một đối tượng tranh cử. Số tài trợ công tối đa mà một ứng cử viên có thể nhận thêm là mức tối đa trong dự luật (thường là gấp năm lần số tiền đầu tiên được cung cấp cho một ứng cử viên và gấp bốn lần số tiền cho một ứng cử viên vào chức vụ Thống Đốc). Thí dụ, số tiền tối đa của tài trợ công mà một ứng cử viên tranh cử vào Hạ Viện có thể nhận thêm cho một cuộc bầu cử sơ bộ là $1.25 triệu.

Ngân Quỹ cho Các Chi Phí Trong Thời Gian Tại Chức. Theo luật hiện hành, các viên chức dân cử của tiểu bang thường có thể dùng ngân quỹ vận động còn thừa lại để đài thọ cho một chi phí trong thời gian tại chức. Theo dự luật này, những ứng cử viên nào tiếp nhận tài trợ công và đắc cử sẽ hội đủ điều kiện để được cấp tiền mỗi năm để đài thọ cho những chi phí tương tự như vậy. Các Thành Viên của Lập Pháp sẽ nhận được $50,000 mỗi năm trong thời gian tại chức và các viên chức khác của tiểu bang sẽ nhận được $100,000 mỗi năm.

Đảng Nhỏ và Các Ứng Cử Viên Độc Lập

Các số tiền được trình bày trong Hình 3 là dành cho những ứng cử viên đại diện cho các đảng phái lớn (nói chung, các đảng phái nào có người được đề cử Thống Đốc trong cuộc bầu cử lần trước và nhận được ít nhất là 10 phần trăm số phiếu). Theo dự luật này, những ứng cử viên từ các đảng phái nhỏ và các ứng cử viên độc lập đều hội đủ điều kiện để hưởng những số tiền nhỏ hơn của tài trợ công. Tùy theo từng trường hợp, một đảng phái nhỏ hoặc một ứng cử viên độc lập có thể nhận được một nửa số tiền mà một ứng cử viên của đảng phái lớn nhận được.

Số Tiền Đóng Góp Thấp Hơn cho Những Ứng Cử Viên Được Tài Trợ Của Tư Nhân

Những Khoản Đóng Góp Vận Động Thấp Hơn. Đối với những ứng cử viên nào quyết định không tham gia hệ thống tài trợ công cho các cuộc vận động, dự luật áp đặt những giới hạn mới cho các khoản đóng góp vận động cho các ứng cử viên. Các giới hạn của dự luật nói chung đều nghiêm ngặt hơn nhiều so với trường hợp bây giờ. Thí dụ, hiện nay cá nhân, công ty, và các đoàn thể khác có thể tặng $3,300 trong một cuộc bầu cử cho một ứng cử viên vào Lập Pháp. Dự luật này sẽ hạn chế các khoản đóng góp là $500 cho các ứng cử viên lập pháp. Hiện nay, các chính đảng có thể tặng tiền không giới hạn cho các ứng cử viên. Theo dự luật này, số tiền tặng của một chính đảng sẽ bị giới hạn. Thí dụ, một chính đảng có thể tặng cho một ứng cử viên được tài trợ của tư nhân vào Hạ Viện tối đa là $20,000 cho một cuộc tổng tuyển cử. Những giới hạn mới này được tóm lược trong Hình 4.

HÌNH 4

Giới Hạn Đóng Góp Vận Động đối với Ứng Cử Viên Nhận Tài Trợ của Tư Nhân (Cho Mỗi Cuộc Bầu Cử)

	Cá Nhân, Đoàn Thể hoặc Công Ty		Ủy Ban Đóng Góp Nhỏ		Chính Đảng	
	HIỆN THỜI	DỰ LUẬT 89	HIỆN THỜI	DỰ LUẬT 89	DỰ LUẬT 89	HIỆN THỜI[a]
Hạ Viện	$3,300	$500	$6,700	$2,500	Không giới hạn	$20,000
Thượng Viện	3,300	500	6,700	2,500	Không giới hạn	40,000
Hội Đồng Bình Quân Sinh Hoạt	5,600	500	11,100	2,500	Không giới hạn	20,000
Các viên chức khắp tiểu bang	5,600	1,000	11,100	2,500	Không giới hạn	200,000
Thống Đốc	22,300	1,000	22,300	2,500	Không giới hạn	750,000

[a] Những số tiền được trình bầy là cho các cuộc tổng tuyển cử. Giới hạn cho các cuộc bầu cử sơ bộ là từ một nửa đến hai phần ba số tiền được trình bầy. Giới hạn cho chính đảng sẽ áp dụng cho các ứng cử viên được tài trợ của tư nhân cũng như của công quỹ.

89

Muốn xem nội dung của Dự Luật 89 xin xem trang 172.

PHÂN TÍCH CỦA PHÂN TÍCH VIÊN LẬP PHÁP (TIẾP THEO)

Những Hạn Chế Khác đối với Các Khoản Đóng Góp Vận Động. Dự luật cũng thêm các loại hạn chế khác đối với các khoản đóng góp vận động liên quan đến những ứng cử viên được tài trợ của tư nhân, và được tóm lược trong Hình 5.

- ***Giới Hạn về Đóng Góp bằng Chi Dụng Độc Lập.*** Dự luật hạn chế các khoản đóng góp là $1,000 mỗi năm cho một ủy ban cho các khoản chi dụng độc lập. Theo luật hiện hành, cá nhân có thể thực hiện những chi dụng độc lập không giới hạn nếu họ tự chi dụng tiền của mình, mà không nhờ một ủy ban.
- ***Giới Hạn Toàn Bộ Đóng Góp.*** Dự luật cũng thêm những giới hạn mới trên toàn bộ số tiền đóng góp chính trị mà một người hoặc một đoàn thể có thể tặng cho các ứng cử viên và ủy ban trong một năm. Số tiền tổng cộng có thể được tặng cho tất cả mọi loại ủy ban để ủng hộ hoặc chống lại các ứng cử viên của tiểu bang sẽ bị hạn chế là $15,000. Tuy nhiên, trong tổng số này, bất cứ những khoản đóng góp nào nhiều hơn $7,500 đều sẽ phải được đưa vào các khoản chi dụng độc lập.
- ***Hạ Thấp Giới Hạn Đóng Góp của Chính Đảng.*** Dự luật hạ thấp một giới hạn hiện hữu đối với các khoản đóng góp hằng năm cho các chính đảng từ $27,900 xuống $7,500.
- ***Những Hạn Chế đối với Những Người Vận Động Hành Lang.*** Theo luật hiện hành, các nhà vận động hành lang bị cấm không được đóng góp cho các ứng cử viên. Dự luật cũng cấm các nhà vận động hành lang không được đóng góp cho các chính đảng và ủy ban.
- ***Những Hạn Chế đối với Người Ký Hợp Đồng với Tiểu Bang.*** Theo luật hiện hành, những cá nhân và thực thể nào ký kết hợp đồng với tiểu bang thì không bị lệ thuộc vào những hạn chế đặc biệt đối với các khoản đóng góp chính trị. Dự luật cấm, trong một số trường hợp, những người nào ký kết hợp đồng với tiểu bang không được đóng góp cho các ứng cử viên, chính đảng, và ủy ban.

Những Hạn Chế Về Đóng Góp cho Các Dự Luật Được Đưa Vào Lá Phiếu Của Tiểu Bang

Khác với những khoản đóng góp cho ứng cử viên, số tiền được các thực thể tặng để ủng hộ hoặc chống lại các dự luật được đưa vào lá phiếu của tiểu bang hiện không bị lệ thuộc vào các giới hạn về đóng góp. Dự luật này đặt ra hai hạn chế mới đối với những quà tặng cho các dự luật được đưa vào lá phiếu:

- Thứ nhất, khi một ứng cử viên vào chức vụ của tiểu bang vốn đang dự phần tích cực trong một ủy ban để ủng hộ hoặc chống lại một dự luật được đưa vào lá phiếu, thì cá nhân, các công ty, và các đoàn thể khác sẽ bị hạn chế với mức đóng góp là $10,000 cho ủy ban đó.

HÌNH 5

Những Thay Đổi Khác Theo Dự Luật 89

	Hiện Thời	Dự Luật 89
Những Khoản Đóng Góp Liên Quan Đến Ứng Cử Viên		
• Tổng số đóng góp hằng năm cho một ủy ban chi dụng độc lập để ủng hộ hoặc chống lại một ứng cử viên.	Không giới hạn	$1,000
• Tổng số đóng góp hằng năm cho các chính đảng cho các khoản chi dụng liên quan đến ứng cử viên.	$27,900	7,500
• Tổng số đóng góp hằng năm cho tất cả các loại ủy ban cho các khoản chi dụng liên quan đến ứng cử viên.	Không giới hạn	15,000[a]
Các Khoản Đóng Góp cho Dự Luật Được Đưa Vào Lá Phiếu		
• Các khoản đóng góp để ủng hộ hoặc chống lại một dự luật được đưa vào lá phiếu mà một ứng cử viên tích cực dự phần.	Không giới hạn	$10,000
• Các khoản đóng góp của một công ty để ủng hộ hoặc chống lại một dự luật được đưa vào lá phiếu.	Không giới hạn	10,000

[a]Đóng góp hơn $7,500 chỉ được phép dành cho những khoản chi dụng độc lập.

★ ★ ★ PHÂN TÍCH CỦA PHÂN TÍCH VIÊN LẬP PHÁP (TIẾP THEO)

- Thứ nhì, các công ty sẽ bị cấm không được đóng góp hoặc chi dụng nhiều hơn $10,000 để ủng hộ hoặc chống lại một dự luật được đưa vào lá phiếu. (Các công ty bất vụ lợi nào hội đủ một số điều kiện sẽ không bị lệ thuộc vào khoản hạn chế này.) Tuy nhiên, các công ty có thể thành lập những ủy ban đặc biệt để thu quà tặng tự nguyện từ nhân viên cho những khoản chi dụng thêm.

Các Điều Khoản Về Tài Khóa

Thuế Công Ty Cao Hơn. Để đài thọ cho những điều khoản của dự luật (phần chính là để cung cấp tài trợ công cho các cuộc vận động), dự luật tăng thuế trên các công ty và các thể chế tài chánh bắt đầu vào năm 2007. Dự luật tăng mức thuế lợi tức do các công ty đóng từ 8.84 phần trăm lên 9.04 phần trăm. Đối với các thể chế tài chánh, thuế suất sẽ tăng từ 10.84 phần trăm lên 11.04 phần trăm.

Những Nguồn Thu Nhập Khác. Ngoài ra, dự luật cũng sẽ đem lại những nguồn thu nhập nhỏ khác, phần chính là thu nhận các khoản đóng góp $5 của ứng cử viên và tiền phạt đối với những ứng cử viên nào vi phạm luật bầu cử. (Theo luật hiện hành, tiền phạt cho trường hợp vi phạm luật bầu cử được ký thác vào Quỹ Tổng Quát của tiểu bang.)

Tổng Số Ngân Quỹ. Tổng số ngân quỹ có thể được tiểu bang lưu giữ vào bất cứ lúc nào cho những mục đích của dự luật sẽ có giới hạn là khoảng $900 triệu. (Công thức để xác định số tiền này sẽ được điều chỉnh theo mức lạm phát mỗi hai năm một lần.) Bất cứ số tiền nào vượt quá giới hạn này đều sẽ được chuyển vào Quỹ Tổng Quát của tiểu bang. Nếu không có đủ tiền để tài trợ trọn vẹn cho các điều khoản của dự luật, dự luật cho phép FPPC cắt giảm theo tỷ lệ số ngân quỹ dành sẵn cho mỗi ứng cử viên.

Những Điều Khoản Khác

Các Phí Tổn Điều Hành. Dự luật quy định rằng tối thiểu $3 triệu (được điều chỉnh theo mức lạm phát mỗi hai năm một lần) trong số ngân quỹ mới sẽ được cấp cho FPPC để đài thọ cho việc điều hành dự luật. SOS cũng cần phải sử dụng một số ngân quỹ cho một chiến dịch giáo dục cử tri.

Các Thể Thức Bầu Cử. Dự luật đưa ra một số thay đổi khác cho các thể thức bầu cử. Thí dụ, dự luật cấm ứng cử viên (bất luận là có nhận tài trợ công hay không) không được thu nhận các khoản đóng góp vận động sớm hơn 18 tháng trước ngày bầu cử sơ bộ. Ngoài ra, dự luật cũng thay đổi những gì được tính là các khoản chi dụng độc lập và chính trị trước một cuộc bầu cử. Những thay đổi này sẽ làm cho nhiều chi dụng hơn bị lệ thuộc vào các giới hạn về đóng góp và các điều kiện về việc tiết lộ.

TÁC ĐỘNG TÀI KHÓA

Các Nguồn Thu Nhập Mới. Chúng tôi ước tính rằng dự luật sẽ đem lại hơn $200 triệu mỗi năm. Hầu như tất cả số tiền này sẽ đến từ thuế được tăng lên trên các công ty và các thể chế tài chánh. Những số tiền nhỏ sẽ đến từ việc thu nhận các khoản đóng góp $5 của ứng cử viên và tiền phạt đối với những ứng cử viên vi phạm luật bầu cử. Vì tiền phạt cho những vi phạm đối với luật bầu cử hiện được ký thác vào Quỹ Tổng Quát của tiểu bang, dự luật sẽ giảm bớt mức thu nhập của Quỹ Tổng Quát một chút (khoảng $1 triệu mỗi năm).

Chi Dụng Mới. Ngân quỹ mới sẽ đài thọ cho những phí tổn liên quan đến dự luật. Chúng tôi ước tính rằng phí tổn để điều hành các điều khoản của dự luật và đài thọ cho việc giáo dục cử tri sẽ là khoảng vài triệu mỹ kim mỗi năm. (Sẽ có thêm những phí tổn một lần, phần lớn là cho các hệ thống máy điện toán và giáo dục cử tri, để thiết lập hệ thống cung cấp tài trợ công cho các cuộc vận động lần đầu tiên.) Ngân quỹ còn lại sẽ để dành sẵn cho các ứng cử viên nào quyết định nhận tài trợ công cho các cuộc vận động chính trị của họ. Số tiền chi dụng để cung cấp tài trợ công cho các cuộc vận động bầu cử sẽ tùy thuộc vào nhiều yếu tố và thay đổi theo mỗi cuộc bầu cử. Trong những yếu tố ảnh hưởng đến mức chi dụng có:

- Số ứng cử viên tiếp nhận tài trợ công.
- Số tiền được chi dụng bởi những ứng cử viên không tiếp nhận tài trợ công (sẽ xác định mức tài trợ công được cấp thêm).

Dự luật quy định rằng tổng số chi dụng không được vượt quá số tiền được cung cấp từ số thu nhập gia tăng. Giả định rằng số ứng cử viên trong mỗi cuộc bầu cử không tăng lên đáng kể so với mức hiện thời, có lẽ sẽ có sẵn đầy đủ ngân khoản để cung cấp cho tất cả ứng cử viên những số tiền được dự luật cho phép.

89

Muốn xem nội dung của Dự Luật 89 xin xem trang 172.

DỰ LUẬT 89 VẬN ĐỘNG CHÍNH TRỊ. TÀI TRỢ CÔNG CỘNG. TĂNG THUẾ CÔNG TY. ĐÓNG GÓP VẬN ĐỘNG VÀ GIỚI HẠN CHI DỤNG. ĐẠO LUẬT TIÊN KHỞI. ★ ★ ★

BIỆN LUẬN ỦNG HỘ DỰ LUẬT 89

HÃY BỎ PHIẾU THUẬN ĐỂ LÊN TIẾNG CHỐNG LẠI QUYỀN THẾ CỦA CÁC QUYỀN LỢI RIÊNG VÀ NHỮNG NHÀ VẬN ĐỘNG CHUYÊN NGHIỆP TRONG CHÍNH QUYỀN CALIFORNIA.

HÃY BỎ PHIẾU "THUẬN" CHO DỰ LUẬT 89, ĐẠO LUẬT TIỀN SẠCH VÀ BẦU CỬ CÔNG BẰNG

Chúng ta bị khủng hoảng tham nhũng trong chính quyền chúng ta qua hết tai tiếng này đến tai tiếng khác và những cuộc điều tra hình sự về các chính khách của cả hai đảng. Đã đến lúc người dân California dọn sạch tình trạng tham nhũng này và bắt các chính khách chịu trách nhiệm với cử tri thay vì những người đóng góp nhiều tiền cho cuộc vận động.

VẤN ĐỀ

Hiện nay, các quyền lợi riêng như các công ty dầu lớn, các hãng thuốc lớn, kỹ nghệ bảo hiểm, và các tổ chức HMO có thể gây ảnh hưởng đem lợi cho họ tại Sacramento bằng cách tặng hàng triệu bạc để bầu các chính khách để rồi sẽ mắc nợ họ. Những nhà vận động chuyên nghiệp và quyền lợi riêng dùng những khoản đóng góp vận động để thông qua các dự án xôi thịt của họ và tạo kẽ hở về thuế—gây tốn kém hàng tỷ mỹ kim mỗi năm cho người tiêu thụ và người dân đóng thuế như quý vị.

GIẢI PHÁP: DỰ LUẬT 89

Nếu quý vị không đồng ý về cách tài trợ các cuộc vận động tại California và ảnh hưởng của những khoản đóng góp vận động này đối với chính quyền tiểu bang. Hãy bỏ phiếu Thuận cho Dự Luật 89.

LÁ PHIẾU "THUẬN" CỦA QUÝ VỊ SẼ:

1. Giúp san bằng lợi thế và giúp các cuộc bầu cử của chúng ta được công bằng và cạnh tranh hơn—để các ứng cử viên có ý kiến hay nhất có cơ hội thắng cử, dù cho họ không giàu hoặc quen biết các nhóm quyền lợi riêng giàu có và những nhà vận động chuyên nghiệp.
2. Đòi hỏi các ứng cử viên phải tôn trọng những mức giới hạn nghiêm ngặt về chi tiêu và từ chối những khoản đóng góp vận động của quyền lợi riêng thì mới được tài trợ công.
3. Cấm những nhà vận động chuyên nghiệp và nhà thầu tiểu bang đóng góp cho các ứng cử viên.
4. Ấn định những mức giới hạn cho các ủy ban vận động bên ngoài được gọi là "độc lập" do những người đóng góp lớn thành lập để ảnh hưởng đến các cuộc bầu cử.
5. Giới hạn tối đa là $10,000 mà các công ty có thể chi tiêu trực tiếp cho các cuộc vận động về dự luật đưa vào lá phiếu.
6. Hạn chế những khoản đóng góp của các công ty, công đoàn, và cá nhân là $500 cho mỗi ứng cử viên vào Lập Pháp tiểu bang, $1,000 cho ứng cử viên vào chức vụ toàn tiểu bang.
7. Thành lập những khoản phạt cứng rắn, gồm cả phạt tù và bãi nhiệm ứng cử viên khỏi chức vụ nếu phạm luật.

KHÔNG DO NGƯỜI DÂN ĐÓNG THUẾ HOẶC NGÂN SÁCH TIỂU BANG TÀI TRỢ

Dự Luật 89 được tài trợ cụ thể bằng một khoản tăng khiêm nhượng về thuế lợi tức công ty—từ 8.84% tăng lên 9.04%. Thuế suất lợi tức công ty sau khi tăng vẫn thấp hơn thuế suất trong thời kỳ từ 1980 đến 1996. Các công ty nên đóng góp phần thuế công bằng của họ.

KHI QUÝ VỊ NGHE CÁC BIỆN LUẬN CHỐNG DỰ LUẬT 89, HÃY NHỚ:

- Phía chống Dự Luật 89 đang do các công ty dầu lớn, công ty thuốc men, kỹ nghệ bảo hiểm, các tổ chức HMO, và các quyền lợi lâu đời khác cầm đầu và tài trợ.
- Dự Luật 89 do các chuyên gia về luật hiến pháp và bầu cử soạn thảo và duyệt xét và đưa vào lá phiếu và được những người Dân Chủ, Cộng Hòa, và cử tri độc lập ủng hộ.
- Những người chống đối Dự Luật 89 muốn duy trì hệ thống này nguyên như cũ, vì họ họ biết sẽ có lợi cho họ, CHỨ KHÔNG phải cho quý vị. Họ đưa ra các lập luận sai lạc chống Dự Luật 89 vì họ muốn duy trì quyền lực chính trị cho chính họ hơn là có các cuộc bầu cử công bằng bắt các chính khách chịu trách nhiệm với cử tri.

HÃY BỎ PHIẾU THUẬN CHO DỰ LUẬT 89! HÃY TRẢ CÁC CUỘC BẦU CỬ LẠI CHO CỬ TRI VÀ GIẢM BỚT QUYỀN THẾ CỦA CÁC QUYỀN LỢI RIÊNG.

DEBORAH BURGER, RN, Chủ Tịch
Hội Y Tá California
HARVEY ROSENFIELD, Sáng Lập Viên
Tổ Chức Gây Quỹ cho Các Quyền Của Người Dân Đóng Thuế và Người Tiêu Thụ
SUSAN LERNER, Giám Đốc Điều Hành
Cuộc Vận Động Tiền Sạch California

BÁC BỎ BIỆN LUẬN ỦNG HỘ DỰ LUẬT 89

Sau đây là những gì quý vị nên biết trước khi bỏ phiếu:

DỰ LUẬT 89 LÀ MỘT KHOẢN TĂNG THUẾ ĐỂ TRẢ CHO CÁC CUỘC VẬN ĐỘNG CHÍNH TRỊ CÔNG KÍCH LẪN NHAU CỦA CÁC CHÍNH KHÁCH

Những người ủng hộ Dự Luật 89 sẽ không nói với quý vị dự luật này thực sự làm gì, đơn giản chỉ có thế, tức là tăng thuế thêm hàng trăm triệu để các chính khách có thể vận động bằng tiền của người dân đóng thuế.

Tất cả những gì chúng ta không thích về các cuộc vận động chính trị—những phần quảng cáo truyền hình công kích nhau và gửi thư bừa bãi cho chúng ta—vẫn còn đó. Khác biệt duy nhất là TIỀN THUẾ CỦA CHÚNG TA sẽ được dùng để trả phí tổn đó.

ẢNH HƯỞNG ĐẾN CẢ CÁC TIỂU THƯƠNG NGHIỆP

Họ nói rằng Dự Luật 89 là về giảm bớt tác động của các công ty lớn trong các cuộc bầu cử, nhưng luật này cũng GIỚI HẠN NHIỀU khả năng của nhiều tiểu thương nghiệp để ủng hộ cho các ứng cử viên hoặc tác động đến dự luật.

Vì thế mà Hội Tiểu Thương California chống Dự Luật 89.

DỰ LUẬT 89 THẬT PHỨC TẠP VÀ BẤT HỢP HIẾN

Họ nói rằng Dự Luật 89 do các chuyên gia bầu cử soạn thảo, nhưng họ không nói với quý vị là những phần chính của một dự luật tương tự mới đây đã bị Tối Cao Pháp Viện hủy bỏ. Sự thật là—Dự Luật 89 là một dự luật phức tạp, dài 55 trang không có hiệu quả.

DỰ LUẬT 89 BẤT CÔNG

Và vấn đề lừa gạt lớn nhất là—các tác giả Dự Luật 89 cũng là các quyền lợi riêng! Họ soạn ra Dự Luật 89 để họ có thể đóng góp NHIỀU TIỀN cho các dự luật tiên khởi đưa vào lá phiếu, trong khi giới tiểu thương, tổ chức bất vụ lợi, và những người khác hầu như bị LOẠI HẲN. Dự Luật 89 là cách nắm quyền của một quyền lợi riêng duy nhất để khống chế các cuộc bầu cử dưới danh nghĩa cải tổ vận động.

ĐỪNG ĐỂ DỰ LUẬT 89 LỪA GẠT—ĐÂY LÀ CẢI TỔ GIẢ TẠO.

HÃY BỎ PHIẾU CHỐNG DỰ LUẬT 89.

LARRY McCARTHY, Chủ Tịch
Hội Người Dân Đóng Thuế California
BETTY JO TOCCOLI, Chủ Tịch
Hội Bàn Tròn Tiểu Thương California
JAMES M. HALL, Former Chủ Tịch
Hội Đồng Thực Hành Chính Trị Công Bằng California

BIỆN LUẬN CHỐNG LẠI DỰ LUẬT 89

Đừng để Dự Luật 89 lừa gạt. Dự Luật 89 KHÔNG phải về dọn sạch chính trị. Nhưng dự luật này là 56 trang luật mới, phức tạp, lẫn lộn về bầu cử mà sẽ không có hiệu quả.

Dự Luật 89 được một quyền lợi riêng duy nhất đưa vào lá phiếu, Hội Y Tá California, muốn có lợi thế BẤT CÔNG trong các cuộc bầu cử tại California trong khi các tiểu thương nghiệp và cá nhân hầu như bị LOẠI HẲN ra khỏi tiến trình chính trị. Ngay cả các tổ chức lao động đại diện cho giáo viên, nhân viên cứu hỏa, và công lực cũng không ủng hộ Dự Luật 89, vì luật này HẠN CHẾ mức tham gia của họ vào tiến trình chính trị.

DỰ LUẬT 89: KHÔNG PHẢI CHỈ VỀ CÁC CÔNG TY LỚN.

Các tác giả của Dự Luật 89 nói rằng họ muốn chặn đứng tình trạng các công ty lớn có quá nhiều ảnh hưởng. Nhưng, Dự Luật 89 hạn chế nhiều tiểu thương nghiệp mà không thể ủng hộ các ứng cử viên hoặc ủng hộ và chống các dự luật tiên khởi. Ngay cả một thương nghiệp gia đình, nếu được lập thành công ty như nhiều thương nghiệp khác, cũng bị Dự Luật 89 hạn chế.

Dự Luật 89 cũng hạn chế nhiều tổ chức bất vụ lợi muốn giáo dục cử tri về các vấn đề họ quan tâm. Thí dụ, một nhóm người bênh vực cho nạn nhân của tội ác sẽ bị giới hạn trong việc cảnh giác cử tri về một ứng cử viên nào đó dễ dãi với tội ác. Các giáo viên sẽ bị giới hạn trong việc giúp bầu các ứng cử viên yểm trợ cải tiến các trường của chúng ta.

DỰ LUẬT 89: TĂNG THUẾ ĐỂ TRẢ TIỀN CHO CÁC CUỘC VẬN ĐỘNG CÔNG KÍCH NHAU.

California có nhiều ưu tiên cấp bách để đưa tiểu bang chúng ta trở lại đúng đường.

Dự Luật 89 có một KHOẢN TĂNG THUẾ $200 TRIỆU và giao tiền đó cho các chính khách chi tiêu vào những mẩu quảng cáo TV công kích nhau và gửi thư hàng loạt.

Dự Luật 89 hầu như không giới hạn việc các chính khách chi tiêu như thế nào các ngân khoản vận động do người dân đóng thuế tài trợ. Dự luật này có nghĩa là *chúng ta, người dân đóng thuế, sẽ trả tiền cho các mẩu quảng cáo công kích nhau của họ!*

DỰ LUẬT 89: SẼ KHÔNG CHẶN ĐƯỢC CÁC ỨNG CỬ VIÊN GIÀU CÓ.

Dự Luật 89 không giới hạn các ứng cử viên giàu có muốn mua các cuộc bầu cử tại California.

Theo Dự Luật 89, một chính khách dùng tiền của người dân đóng thuế và tranh cử với một ứng cử viên giàu có có thể nhận được *gấp mười số tiền bình thường của người dân đóng thuế* để vận động cho mình. Một ứng cử viên vào chức vụ Thống Đốc có thể hội đủ điều kiện hưởng tối đa đến $200 triệu tiền của người dân đóng thuế để vận động cho mình.

DỰ LUẬT 89: BẤT HỢP HIẾN!

James Hall, cựu Chủ Tịch Hội Đồng Thực Hành Chính Trị Công Bằng California, nói:

"Dự Luật 89 là bất hợp hiến, bất công, và sẽ không có hiệu quả."

Những người ủng hộ 89 nói rằng dự luật này được soạn theo mẫu các dự luật tại các tiểu bang khác. Nhưng, Tối Cao Pháp Viện Hoa Kỳ mới đây kết luận rằng những khoản giới hạn đóng góp và chi tiêu trong một dự luật tương tự tại Vermont là bất hợp hiến vì giới hạn quyền tự do ngôn luận và vi phạm Khoản Tu Chính Thứ Nhất.

DỰ LUẬT 89: CHÚNG TA ĐÃ CÓ NHỮNG KHOẢN GIỚI HẠN VẬN ĐỘNG.

Người dân California đã thông qua một đạo luật cải tổ tài trợ vận động, Dự Luật 34, theo đó giới hạn nghiêm ngặt những khoản đóng góp cho các ứng cử viên. Đạo luật này đã tồn tại sau nhiều vụ phản đối ra tòa và đang có hiệu quả. Chúng ta không cần Dự Luật 89.

HÃY CHỐNG DỰ LUẬT 89!

Dự Luật 89 bất công đối với các tiểu thương nghiệp, tổ chức bất vụ lợi, và những nhóm đại diện cho giới lao động California. Đây là phí phạm tiền thuế quý báu của chúng ta, dự luật này bất hợp hiến, và chỉ là một dự luật gây lẫn lộn khác mà không có hiệu quả. Xin cùng với các tiểu thương nghiệp, người dân đóng thuế, các nhà giáo dục, công đoàn lao động, và nhiều người khác bỏ phiếu CHỐNG Dự Luật 89.

ALLAN ZAREMBERG, Chủ Tịch
Phòng Thương Mại California
TONY QUINN, Cựu Ủy Viên
Hội Đồng Thực Hành Chính Trị Công Bằng California
LARRY McCARTHY, Chủ Tịch
Hội Người Dân Đóng Thuế California

BÁC BỎ BIỆN LUẬN CHỐNG LẠI DỰ LUẬT 89

Các cuộc bầu cử phải do cử tri định đoạt, chứ không phải các quyền lợi riêng. Các cuộc bầu cử phải là về ý kiến hay nhất, chứ không phải ai có nhiều tiền nhất. Hãy bỏ phiếu THUẬN cho Dự Luật 89 để có các cuộc bầu cử công bằng và trong sạch.

Dự Luật 89:

- San bằng lợi thế và giúp cho các cuộc bầu cử của chúng ta công bằng hơn và cạnh tranh hơn. Những người bênh vực cho nạn nhân của tội ác, giáo dục, chăm sóc sức khỏe, người cao niên, và người dân bình thường khác tại California sẽ không bị gạt ra ngoài vì những thành phần chi tiêu nhiều cho các cuộc vận động.
- Tiết kiệm tiền cho người dân đóng thuế bằng cách chấm dứt các động lực để lập pháp tặng không cho các dự án của những nhà vận động chuyên nghiệp. Khe hở thuế công ty $3.3 tỷ hiện nay gây tốn kém hàng năm cho mỗi nhà tại California là $275.
- Cung cấp thuốc giải độc cho nạn quảng cáo công kích nhau. Các ứng cử viên nào nhận tài trợ công đều phải tham gia các cuộc bàn cãi thực sự và không thể ẩn sau những mẩu quảng cáo 30 giây để công kích lẫn nhau.
- Không tăng thuế trên cá nhân. Các tiểu thương nghiệp sẽ không phải trả trả phí tổn này.
- Thành lập một hệ thống tài trợ công Tiền Sạch như những hệ thống tại các tiểu bang khác để bảo vệ quyền tự do ngôn luận và đã chứng minh là có hiệu quả và hợp hiến.
- Mở rộng các cuộc bầu cử của chúng ta cho các ứng cử viên từ mọi tầng lớp, như giáo viên, y tá, và nhân viên cứu hỏa, chứ không phải chỉ những người có nhiều tiền nhất.
- Ấn định các biện pháp phạt cứng rắn những kẻ phạm luật này.

Các quyền lợi riêng chống Dự Luật 89 vì họ thích quyền kiểm soát của họ đối với hệ thống chính trị của chúng ta ngày nay. Như tờ *Los Angeles Times* có in một tiêu đề tin tức là, "Dự Luật 89: Quá Hay đến Đáng Sợ—đối với Sacramento."

Đã đến lúc giao lại quyền kiểm soát cho cử tri. HÃY BỎ PHIẾU THUẬN CHO DỰ LUẬT 89.

JACQUELINE JACOBBERGER, Chủ Tịch
Liên Đoàn Nữ Cử Tri California
RICHARD L. HASEN, JD, PH.D., Giáo Sư Luật
Bầu Cử Hợp Hiến
KATHAY FENG, Giám Đốc Điều Hành
Lý Tưởng Chung California

DỰ LUẬT
90

THU MUA, KIỂM SOÁT TÀI SẢN TƯ NHÂN CỦA CHÍNH QUYỀN. TU CHÍNH HIẾN PHÁP TIÊN KHỞI.

Danh Xưng Chính Thức và Tóm Lược ★★★ — **Do Bộ Trưởng Tư Pháp Soạn Thảo**

THU MUA, KIỂM SOÁT TÀI SẢN TƯ NHÂN CỦA CHÍNH QUYỀN. TU CHÍNH HIẾN PHÁP TIÊN KHỞI.

- Ngăn chận chính quyền tiểu bang và địa phương không được phế bỏ hoặc gây thiệt hại cho bất động sản tư nhân để đề xướng những dự án hoặc cách sử dụng cá nhân khác.
- Giới hạn thẩm quyền của chính quyền để thông qua một số luật lệ và quy tắc về cách sử dụng đất, nhà ở, người tiêu thụ, môi sinh và nơi làm việc, trừ khi cần phải bảo tồn sức khỏe hoặc an toàn công cộng.
- Vô hiệu hóa các quyết định không được công bố của tòa án về vấn đề xung công tư sản.
- Định nghĩa "bồi thường công bằng."
- Chính quyền phải sử dụng bất động sản bị phế bỏ hoặc cho thuê bất động sản đó để công chúng sử dụng.
- Bất động sản tư nhân bị phế bỏ phải được đề nghị bán lại cho chủ nhân cũ hoặc người thừa kế của chủ nhân cũ theo giá thị trường nếu chính quyền hủy bỏ mục đích của chương trình phế bỏ đó.
- Miễn một số biện pháp nào đó của chính quyền.

Tóm Lược của Phân Tích Viên Lập Pháp Về Ước Tính Tác Động Tài Khóa Thực Sự Đối Với Chính Quyền Tiểu Bang và Địa Phương:

- Phí tổn hằng năm của tiểu bang và chính quyền địa phương tăng thêm để trả tiền cho chủ nhân các bất động sản vì (1) những mất mát xảy ra cho bất động sản của họ liên quan đến một số luật lệ và quy tắc mới nào đó, và (2) thu mua bất động sản. Chưa biết rõ mức tốn kém này là bao nhiêu, nhưng có thể là đáng kể tính theo toàn tiểu bang.

PHÂN TÍCH CỦA PHÂN TÍCH VIÊN LẬP PHÁP

TÓM LƯỢC

Dự luật này tu chính Hiến Pháp California để:

- Đòi hỏi chính quyền phải bồi thường cho chủ nhân bất động sản vì những mất mát đáng kể về kinh tế do một số luật lệ và quy tắc mới gây ra.
- Giới hạn thẩm quyền tước đoạt quyền sở hữu bất động sản tư nhân của chính quyền.

Dự luật này áp dụng cho tất cả các loại bất động sản tư nhân, gồm cả nhà cửa, tòa nhà, đất, xe, và tài sản "vô hình" (chẳng hạn như quyền sở hữu của một doanh nghiệp hay bằng sáng chế). Các điều kiện của dự luật áp dụng cho tất cả các cơ quan chính quyền của tiểu bang và địa phương.

BỒI THƯỜNG CHỦ NHÀ CHO NHỮNG MẤT MÁT VỀ KINH TẾ

Các chính quyền của tiểu bang và địa phương thông qua các đạo luật và các quy tắc khác để giúp ích về sức khỏe cho toàn thể công chúng, an toàn, hoặc an sinh của cộng đồng, gồm cả nền kinh tế lâu dài của cộng đồng. (Trong bài phân tích này, chúng tôi dùng chữ "luật lệ và quy tắc" để nói về nhiều điều kiện của chính phủ, gồm cả các đạo luật, sắc lệnh, và luật lệ.)

Trong một số trường hợp, những điều kiện của chính quyền có thể làm suy giảm giá trị của bất động sản tư nhân. Đây có thể là một trường hợp, thí dụ, với những luật lệ và quy tắc để (1) giới hạn sự phát triển trên bất động sản của một chủ nhà, (2) đòi hỏi các kỹ nghệ phải thay đổi những hoạt động của họ để giảm bớt ô nhiễm, hoặc (3) hạn chế tiền thuê chung cư.

ĐỀ NGHỊ

Dự luật này đòi hỏi chính quyền phải bồi thường cho các chủ nhân bất động sản nếu thông qua một số luật lệ hoặc quy tắc mới đưa đến những mất mát đáng kể về kinh tế cho tài sản của họ. Dưới đây, chúng tôi bàn đến các loại luật lệ và quy tắc sẽ được miễn đối với những điều kiện của dự luật và những luật lệ và quy tắc có thể đòi hỏi chính phủ phải bồi thường.

★ ★ ★ PHÂN TÍCH CỦA PHÂN TÍCH VIÊN LẬP PHÁP (TIẾP THEO)

Những Luật Lệ và Quy Tắc Nào *Không* Đòi Hỏi Phải Bồi Thường?

Tất cả những luật lệ và quy tắc *hiện* hành sẽ được miễn đối với điều kiện đòi bồi thường của dự luật. Các luật lệ và quy tắc mới cũng sẽ được miễn đối với điều kiện này nếu chính phủ ban hành chúng: (1) để bảo vệ sức khỏe và an toàn cho công chúng, (2) đang ở trong một tình trạng bị công cố là nguy ngập, hoặc (3) như một phần của việc kiểm soát thuế suất bởi Ủy Ban Đặc Trách Tiện Ích Công Cộng California.

Những Luật Lệ và Quy Tắc Nào *Có Thể* Đòi Hỏi Phải Bồi Thường?

Mặc dù các điều khoản của dự luật không rõ ràng, nhưng dự luật đưa ra ba thí dụ về những loại luật lệ và quy tắc mới có thể đòi hỏi phải bồi thường. Những thí dụ này liên quan đến việc sử dụng và phát triển đất đai và được tóm lược dưới đây.

- ***Giảm Vùng Bất Động Sản.*** Từ này nói về những quyết định của chính phủ nhằm giảm bớt số lượng phát triển được cho phép trên một lô đất. Thí dụ, một quyết định của chính phủ để cho phép xây cất ba căn nhà trên một mẫu đất mà trước kia năm căn nhà thường được cho phép thường được gọi là "giảm vùng."
- ***Giới Hạn về Cách Sử Dụng Khoảng Không của Tư Nhân.*** Từ này thường nói về những biện pháp của chính phủ nhằm giới hạn chiều cao của một tòa nhà. Thí dụ, một quy tắc của chính phủ giới hạn chiều cao của một tòa nhà có thể là để bảo tồn quang cảnh hoặc duy trì bản sắc lịch sử thường được gọi là một giới hạn về "khoảng không."
- ***Loại Trừ Mọi Lối Ra Vào của Bất Động Sản Tư Nhân.*** Từ này có thể bao gồm những biện pháp như đóng con đường công cộng duy nhất dẫn đến một lô đất.

Ngoài những thí dụ kể trên, ngôn từ bao quát của dự luật cho thấy rằng các điều khoản của dự luật có thể áp dụng cho nhiều điều kiện tương lai của chính phủ vốn gây ra những mất mát về kinh tế cho chủ nhân bất động sản. Những luật lệ và quy tắc này có thể bao gồm những điều kiện liên quan, thí dụ, đến những điều kiện tuyển dụng, giá thuê phòng chung cư, các chủng loại có nguy cơ bị hủy diệt, bảo tồn lịch sử, và bảo vệ tài chánh cho người tiêu thụ.

Chính Phủ Có Bồi Thường Chủ Nhân Bất Động Sản cho Tất Cả Những Mất Mát Không?

Theo luật hiện hành và phán quyết của tòa án, chính phủ thường phải bồi thường chủ nhân bất động sản cho những mất mát gây ra bởi các luật lệ và quy tắc nếu hành động của chính phủ tước đoạt hầu như tất cả những quyền lợi sử dụng bất động sản của chủ nhân.

Dự luật này quy định rằng chính phủ phải bồi thường chủ nhân bất động sản nếu một luật lệ hoặc quy tắc mới gây ra "những mất mát đáng kể về kinh tế" cho chủ nhân. Mặc dù dự luật không định nghĩa từ này, các tự điển định nghĩa "đáng kể" là ở một mức độ khá lớn hoặc đáng lưu ý. Như vậy, dự luật có vẻ đòi hỏi chính phủ phải bồi thường chủ nhân bất động sản cho những phí tổn của nhiều luật lệ và quy tắc hơn hiện nay, nhưng sẽ không đòi hỏi chính phủ phải bồi thường cho những mất mát nhỏ (hoặc không đáng kể).

Những Ảnh Hưởng Đối Với Chính Quyền Tiểu Bang và Địa Phương

Các điều khoản của dự luật liên quan đến những mất mát về kinh tế có thể có một ảnh hưởng lớn đối với việc lập chính sách và phí tổn của chính quyền tiểu bang và địa phương trong tương lai. Tuy nhiên, số lượng và bản chất của những ảnh hưởng này là điều khó xác định vì còn tùy thuộc vào cách các tòa án diễn giải các điều khoản của dự luật và cách Lập Pháp thực thi. Đáng lưu ý nhất:

- ***Bao Nhiêu Luật Lệ và Quy Tắc Sẽ Được Miễn Đối Với Điều Kiện Là Chính Phủ Phải Bồi Thường Chủ Nhân Bất Động Sản cho Những Mất Mát?*** Dự luật không đòi hỏi chính phủ phải bồi thường chủ nhân bất động sản trong một số trường hợp (chẳng hạn như những biện pháp bảo vệ sức khỏe và an toàn cho công chúng). Nếu những trường hợp ngoại lệ này được diễn giải một cách bao quát (thay vì hẹp hòi), sẽ có ít luật lệ và quy tắc mới có thể đòi hỏi bồi thường hơn.
- ***Lớn Bao Nhiêu Mới Là Một Sự Mất Mát Đáng Kể về Kinh Tế?*** Nếu những mất mát tương đối nhỏ (như, bị giảm ít hơn 10 phần trăm giá trị công bằng trên thị trường) xảy ra cho một chủ nhân bất động sản đòi hỏi phải bồi thường, chính phủ có thể phải bồi thường nhiều chủ nhân bất động sản cho những phí tổn do các luật lệ và quy tắc mới gây ra. Mặt khác, nếu tòa án phán quyết rằng một sự mất mát phải nhiều hơn 50 phần trăm giá trị công bằng trên thị trường thì mới là một sự mất mát đáng kể về kinh tế, thì chính phủ sẽ phải bồi thường cho ít chủ nhân bất động sản hơn.

Theo dự luật, các chính phủ của tiểu bang và địa phương có lẽ sẽ sửa đổi cách lập chính sách của họ để tìm cách tránh những phí tổn về việc phải bồi thường chủ nhân bất động sản về những mất mát. Trong một số trường hợp, chính phủ có thể quyết định không đặt ra những luật lệ và quy tắc vì những phí tổn này. Trong những trường hợp

90

Muốn xem nội dung của Dự Luật 90 xin xem trang 188.

PHÂN TÍCH CỦA PHÂN TÍCH VIÊN LẬP PHÁP (TIẾP THEO)

khác, chính phủ có thể dùng những giải pháp khác để đạt được mục tiêu của họ. Thí dụ, chính phủ có thể:

- Giúp cho các chủ nhân bất động sản những động cơ thúc đẩy để họ tự nguyện thực hiện những mục tiêu công cộng.
- Giảm bớt tầm mức của những điều kiện của chính phủ hầu cho những mất mát của chủ nhân bất động sản không đáng kể.
- Móc nối luật lệ hoặc quy tắc mới trực tiếp với một mục đích về sức khỏe và an toàn (hoặc một trường hợp được miễn khác) của công chúng.

Tuy nhiên, có lẽ sẽ có nhiều trường hợp chính phủ sẽ gây ra thêm phí tổn vì kết quả của dự luật. Điều này bao gồm những trường hợp chính phủ đã tiên liệu những phí tổn để bồi thường cho chủ nhân bất động sản vào lúc ban hành luật—cũng như những trường hợp chính phủ không ngờ gây ra những phí tổn này. Tổng số tiền bồi thường này của chính phủ cho các chủ nhân bất động sản không thể xác định được là bao nhiêu, nhưng có thể là đáng kể tính theo toàn tiểu bang.

GIỚI HẠN THẨM QUYỀN TƯỚC ĐOẠT BẤT ĐỘNG SẢN CỦA CHÍNH PHỦ

Xung công tư sản (cũng được gọi là "phế bỏ") là quyền hạn của các chính phủ địa phương, tiểu bang, và liên bang nhằm tước đoạt bất động sản của tư nhân để sử dụng cho mục đích công cộng với điều kiện là chính phủ bồi thường cho chủ nhân bất động sản. (Trong một số trường hợp, chính phủ đã trao quyền xung công tư sản cho các thực thể tư nhân, gồm cả các công ty điện thoại và năng lượng và các bệnh viện bất vụ lợi. Trong bài phân tích này, những thực thể tư nhân này được bao gồm trong ý nghĩa của "chính phủ.")

Trong những năm qua, chính phủ đã tước đoạt bất động sản của tư nhân để xây cất đường xá, trường học, công viên, và các cơ sở công cộng khác. Ngoài những cách sử dụng này của quyền xung công tư sản, chính phủ cũng đã tước đoạt bất động sản cho những mục đích công cộng mà không bao gồm việc xây cất các cơ sở công cộng. Thí dụ, chính phủ đã tước đoạt bất động sản để: giúp phát triển những doanh nghiệp có giá trị cao hơn trong một khu vực, chỉnh lại những vấn đề về môi sinh, tăng cường mức thu nhập thuế, và giải quyết "những phiền toái công cộng" (chẳng hạn như những tòa nhà gây nguy hiểm, cây cối tàn rụi, và hoạt động của tội ác).

ĐỀ NGHỊ

Dự luật này đưa ra những thay đổi quan trọng cho thẩm quyền của chính phủ để tước đoạt bất động sản, gồm có:

- Hạn chế những mục đích mà dựa vào đó chính phủ có thể tước đoạt bất động sản.
- Tăng thêm số tiền mà chính phủ phải bồi thường cho các chủ nhân bất động sản.
- Đòi hỏi chính phủ phải bán bất động sản lại cho chủ nhân ban đầu trong một số trường hợp nào đó.

Dưới đây, chúng tôi bàn về những thay đổi quan trọng được dự luật đề nghị, bắt đầu với những trường hợp mà trong đó chính phủ có thể—và không thể—tước đoạt bất động sản.

Trong Hoàn Cảnh Nào Chính Phủ Có Thể Tước Đoạt Bất Động Sản?

Theo dự luật, chính phủ có thể tước đoạt bất động sản tư nhân để xây cất đường xá, trường học, công viên, và các cơ sở công cộng khác. Chính phủ cũng có thể tước đoạt bất động sản và cho một thực thể tư nhân thuê lại để cung cấp một dịch vụ công cộng (chẳng hạn như xây cất và điều hành một con đường có lộ phí). Nếu có một điều phiền toái công cộng xảy ra trên một lô đất cụ thể, chính phủ có thể tước đoạt lô đất đó để chỉnh lại điều phiền toái công cộng. Sau cùng, chính phủ có thể tước đoạt bất động sản khi cần để đáp ứng một tình trạng được công bố là nguy ngập.

Hành Động Tước Đoạt Bất Động Sản Nào Sẽ Bị Cấm?

Trước khi tước đoạt bất động sản, dự luật đòi hỏi chính phủ phải tuyên bố một "cách sử dụng công cộng" cho bất động sản đó. Dự luật thu hẹp định nghĩa về cách sử dụng công cộng để nói chung sẽ ngăn ngừa chính phủ không được tước đoạt bất động sản:

- ***Chuyển Nó Cho Tư Nhân Sử Dụng.*** Dự luật quy định rằng chính phủ phải duy trì quyền sở hữu của bất động sản này và chỉ sử dụng nó cho cách sử dụng công cộng mà chính phủ đã nêu ra khi tước đoạt bất động sản này.
- ***Để Giải Quyết một Phiền Toái Công Cộng, Trừ Khi Phiền Toái Công Cộng Đó Hiện Hữu trên Bất Động Sản Đó.*** Thí dụ, chính phủ không thể tước đoạt *tất cả* những lô đất trong một khu vực tồi tệ trừ khi cho thấy rằng mỗi lô đất đều bị tàn rụi.

★ ★ ★ PHÂN TÍCH CỦA PHÂN TÍCH VIÊN LẬP PHÁP (TIẾP THEO)

- ***Như một Phần của một Kế Hoạch Nhằm Thay Đổi Loại Doanh Nghiệp trong một Khu Vực hoặc để Tăng Mức Thu Nhập Thuế.*** Thí dụ, chính phủ không thể tước đoạt bất động sản để đề xướng phát triển một khu vực bán lẻ mới hoặc một khu tiếp đón du khách.

Trong bất cứ thách thức nào về pháp lý liên quan đến việc tước đoạt bất động sản, chính phủ cần phải chứng minh với bồi thẩm đoàn rằng việc tước đoạt đó là để cho công chúng sử dụng như được dự luật này quy định. Ngoài ra, tòa án không thể bắt chủ nhân bất động sản chịu trách nhiệm trả luật sư phí của chính phủ hoặc những phí tổn pháp lý khác nếu chủ nhân bất động sản thua cuộc thách thức về pháp lý này.

Chính Phủ Sẽ Phải Bồi Thường Chủ Nhân Bất Động Sản Bao Nhiêu Tiền?

Luật hiện hành đòi hỏi chính phủ phải "bồi thường xứng đáng" cho chủ nhân trước khi tước đoạt bất động sản. Bồi thường xứng đáng bao gồm tiền bồi hoàn chủ nhân cho "giá trị công bằng trên thị trường" của bất động sản (giá bán của bất động sản và những cải tiến trên đó trên thị trường mở rộng), cộng với bất cứ khoản giảm bớt nào về giá trị của những phần còn lại của lô đất mà chính phủ không tước đoạt. Luật tiểu bang cũng đòi hỏi chính phủ phải bồi thường chủ nhân bất động sản và người thuê nhà cho những phí tổn dọn nhà và một số phí tổn và mất mát về kinh doanh.

Dự luật có vẻ gia tăng số tiền chính phủ phải bồi thường khi tước đoạt bất động sản. Theo dự luật, thí dụ, chính phủ sẽ phải bồi thường nhiều hơn giá trị công bằng trên thị trường của bất động sản nếu cần phải có một số tiền lớn hơn để đặt chủ nhân bất động sản "ở cùng một vị thế về tiền bạc" như thể bất động sản chưa bao giờ bị tước đoạt. Dự luật cũng có vẻ giúp các chủ nhân bất động sản hội đủ điều kiện để được bồi hoàn cho nhiều loại phí tổn và chi phí liên quan đến việc tước đoạt bất động sản hơn trường hợp hiện nay.

Khi Nào Chính Phủ Sẽ Bán Bất Động Sản cho Chủ Nhân Cũ?

Nếu chính phủ ngưng sử dụng bất động sản cho mục đích đã nêu rõ vào lúc tước đoạt bất động sản, chủ nhân cũ của bất động sản (hoặc một người thừa kế) sẽ có quyền mua lại bất động sản. Bất động sản sẽ được thẩm định cho mục đích đánh thuế bất động sản như thể chủ nhân cũ vẫn tiếp tục làm chủ bất động sản.

Những Ảnh Hưởng Đối Với Chính Quyền Tiểu Bang và Địa Phương

Chính phủ mua mấy trăm triệu mỹ kim bất động sản từ các chủ tư nhân mỗi năm. Tương đối có ít bất động sản được thu mua bằng cách sử dụng quyền xung công tư sản của chính phủ. Thay vào đó, chính phủ mua phần lớn bất động sản này từ những người *sẵn lòng* bán. (Tuy nhiên, chủ nhân bất động sản thường biết rằng chính phủ có thể tước đoạt bất động sản bằng quyền xung công tư sản nếu họ không thương lượng để có một giá bán với sự thỏa thuận của đôi bên.)

Một số lượng bất động sản đáng kể mà chính phủ thu mua được sử dụng để làm đường xá, trường học, hoặc cho những mục đích khác vốn đáp ứng được những điều kiện về cách sử dụng công cộng của dự luật này—hoặc được thu mua để giải quyết những phiền toái công cộng cụ thể. Trong những trường hợp này, dự luật sẽ không giảm bớt thẩm quyền tước đoạt bất động sản của chính phủ. Tuy nhiên, dự luật có lẽ sẽ tăng thêm một phần nào số tiền chính phủ phải bồi thường cho chủ nhân bất động sản để tước đoạt bất động sản của họ. Ngoài ra, dự luật cũng có thể đem lại những người bán sẵn lòng gia tăng giá bán của họ. (Điều này xảy ra vì những người bán có thể đòi số tiền mà họ lẽ ra sẽ nhận được nếu bất động sản bị tước đoạt bằng quyền xung công tư sản.) Sự gia tăng xảy ra về phí tổn của chính phủ để thu mua bất động sản không thể xác định được là bao nhiêu, nhưng có thể là đáng kể.

Phần còn lại của bất động sản được chính phủ thu mua thì được sử dụng cho những mục đích không đáp ứng được những điều kiện của dự luật này. Trong những trường hợp này, chính phủ không thể sử dụng quyền xung công tư sản và chỉ có thể thu mua bất động sản bằng cách thương lượng với chủ nhân bất động sản trên căn bản tự nguyện. Nếu chủ nhân bất động sản đòi những giá bán cao hơn số lượng chính phủ lẽ ra đã trả trước đây, mức chi dụng của chính phủ để thu mua bất động sản sẽ tăng lên. Mặt khác, nếu chủ nhân bất động sản không muốn bán bất động sản của họ và không có sẵn một bất động sản nào khác thích hợp để chính phủ mua, mức chi dụng của chính phủ để thu mua bất động sản sẽ giảm xuống.

Một cách khái quát, tác động thực sự của các giới hạn đối với thẩm quyền của chính phủ để tước đoạt bất động sản không rõ là bao nhiêu. Tuy nhiên, chúng tôi ước tính là có thể gây ra những phí tổn thực sự đáng kể trên toàn tiểu bang.

Muốn xem nội dung của Dự Luật 90 xin xem trang 188.

DỰ LUẬT 90 THU MUA, KIỂM SOÁT TÀI SẢN TƯ NHÂN CỦA CHÍNH QUYỀN. TU CHÍNH HIẾN PHÁP TIÊN KHỞI. ★ ★ ★

BIỆN LUẬN ỦNG HỘ DỰ LUẬT 90

Dự Luật 90 chặn đứng tình trạng lạm dụng quyền xung công tư sản!

Các chính quyền địa phương có thể trưng thu nhà, thương nghiệp, và nhà thờ bằng cách sử dụng quyền xung công tư sản. Họ cũng có thể tước đi giá trị bất động sản của quý vị chỉ bằng vài dòng chữ.

Chúng tôi là ba thường dân tại California, và đã bị tình trạng này xảy đến cho chúng tôi.

Các chính quyền địa phương cố trưng thu bất công bất động sản của chúng tôi để giao cho các nhà phát triển xây condos, khách sạn, và các dự án thương mại khác.

Tại sao? Vì các nhà phát triển có móc nối chính trị, và các dự án của họ sẽ đem lại nhiều thu nhập thuế hơn cho các chính quyền địa phương.

Nếu chính quyền có thể lấy bất động sản của chúng tôi, họ cũng có thể lấy của quý vị.

- Manuel Romero bị xung công tài sản nhà hàng gia đình của ông để hãng buôn xe Mercedes-Benz bên cạnh có thể dùng làm bãi đậu xe.
- Bob Blue bị xung công tài sản cửa tiệm nhỏ bán va li của ông—trong gia đình ông gần sáu mươi năm—để có thể xây một khách sạn hạng sang.
- Mục Sư Roem Agustin bị đe dọa đóng cửa nhà thờ của ông với lý do là không thích hợp cho người để một nhà phát triển có thể xây condominiums.

Nếu công dân cao niên, chủ tiểu thương nghiệp, hoặc bất cứ người nào không thể chống lại mà bị buộc phải trao bất động sản của họ để các nhà phát triển giàu có có thể xây các cửa tiệm bán lẻ khổng lồ, thương xá, và những khu gia cư hạng sang thì thật là điều sai trái.

Chính quyền cũng có thể trưng thu bất động sản mà không bồi thường chủ bất động sản.

Khi các chính quyền thông qua các điều lệ nhằm giảm hạ giá trị bất động sản của quý vị, trường hợp đó được gọi là tước bằng điều lệ. Khi xảy ra trường hợp này quý vị phải được chính quyền bồi thường giá trị bị mất.

Chính quyền phải không được lấy nhà quý vị—tước thẳng tay hoặc bằng điều lệ nhằm giảm hạ giá trị bất động sản của quý vị—nếu không có mục đích sử dụng CÔNG hợp lý và không trả tiền bồi thường.

Đó chỉ là công bằng.

Vì thế California cần Dự Luật 90, Đạo Luật Bảo Vệ Nhà Ở của Chúng Ta.

Dự Luật 90 sẽ:

- khôi phục các quyền của người có nhà mà đã bị tước đi hồi năm ngoái theo quyết định đáng giận của Tối Cao Pháp Viện trong vụ *Kelo*. Phán quyết đó cho phép dùng quyền trưng thu để lấy nhà và thương nghiệp mà giao cho các nhà phát triển tư nhân.
- đưa quyền xung công tư sản trở lại cho những loại sử dụng công hợp lý, chẳng hạn như xây đường, trường học, trạm cứu hỏa, và các nhu cầu khác phục vụ công cộng chứ không phải quyền lợi tài chánh của chính quyền và những nhà phát triển đầy thế lực.
- hạn chế khả năng chính quyền có thể tước đi quyền sử dụng bất động sản của mọi người mà không bồi thường cho họ.

Những người có lợi tài chánh từ nguyên trạng hiện nay đang chi ra hàng triệu bạc để lừa gạt cử tri và la lớn là trời đang sập.

Những người chống đối đang dùng thủ đoạn hăm dọa để đánh lạc hướng Ý ĐỒ THỰC SỰ của họ—là giữ nguyên trạng để họ có thể tiếp tục hưởng lợi từ việc trưng thu bất động sản tư của chúng ta.

Thí dụ, những người chống đối nói sai lạc rằng dự luật này sẽ tác hại đến việc thi hành các điều lệ về môi trường. Nhưng tất cả các luật lệ hiện hữu của California về môi trường đều được bảo vệ rõ rệt.

Đạo Luật Bảo Vệ Nhà Chúng Ta bảo *vệ tất cả chúng ta*—và giúp các gia đình cho những thế hệ sau—trong khi chặn đứng không cho chính quyền lấy bất động sản của quý vị chỉ để tăng thêm thu nhập thuế.

Hãy cứu vãn nhà và thương nghiệp của chúng ta.

Xin bỏ phiếu THUẬN cho Dự Luật 90.

Muốn biết thêm chi tiết, hãy xem trong www.protectourhomes2006.com.

MANUEL ROMERO, Nạn Nhân Bị Lạm Dụng Quyền Xung Công Tư Sản
BOB BLUE, Nạn Nhân Bị Lạm Dụng Quyền Xung Công Tư Sản
PASTOR ROEM AGUSTIN, Nạn Nhân Bị Lạm Dụng Quyền Xung Công Tư Sản

BÁC BỎ BIỆN LUẬN ỦNG HỘ DỰ LUẬT 90

Dĩ nhiên chúng ta ai cũng đồng ý là người dân California xứng đáng được bảo vệ đối với nạn lạm dụng quyền xung công tư sản. Và, nếu Dự Luật 90 là một biện pháp cải tổ quyền xung công tư sản được soạn thảo hay, nhiều người dân tại California sẽ ủng hộ.

Tuy nhiên, những người soạn Dự Luật 90 lỗi thời đang cố nhử mồi rồi đánh tráo cử tri. Dự luật soạn kém cỏi này có nhiều điều khoản không liên quan và quá độ mà sẽ tác hại, chứ không phải bảo vệ, người có nhà và sẽ rất tốn kém cho người dân đóng thuế tại California.

Chúng ta không thể bị lừa gạt.

Các điều khoản ẩn trong Dự Luật 90 tạo nên một loại kiện tụng mới cho phép các chủ đất giàu có và các công ty kiện đòi bồi thường lớn lao. Các vụ kiện và bồi thường này sẽ gây tốn kém cho người dân đóng thuế tại California hàng tỷ mỹ kim mỗi năm.

Vì thế mà những nhóm đại diện người dân đóng thuế, người có nhà, thương nghiệp, cảnh sát và cứu hỏa, những người bênh vực môi trường, và nông gia đều thúc giục quý vị Bỏ Phiếu CHỐNG 90.

LIÊN ĐOÀN NỮ CỬ TRI CALIFORNIA nói: *"Dự Luật 90 sẽ thay đổi căn bản hệ thống dân chủ đại diện của chúng ta và đặt quyền lợi của thiểu số lên trên an sinh của TẤT CẢ người dân California."*

Dự Luật 90 chống người dân đóng thuế và chống người có nhà.

Vì thế LIÊN ĐOÀN NGƯỜI CÓ NHÀ TẠI CALIFORNIA CHỐNG DỰ LUẬT 90 và nói rằng: *"Dự Luật 90 là một cạm bẫy thực ra tác hại đến người có nhà. Luật này sẽ gây tốn kém hàng tỷ bạc cho người dân đóng thuế và làm suy yếu dần các đạo luật cơ bản bảo vệ cộng đồng chúng ta, khu xóm chúng ta, và giá trị nhà chúng ta."*

Hãy nói CHỐNG CẠM BẪY nhắm vào Người Dân Đóng Thuế. Hãy bỏ phiếu CHỐNG 90.

www.NoProp90.com

KENNETH W. WILLIS, Chủ Tịch
Liên Đoàn Người Có Nhà tại California
MICHAEL L. WARREN TRƯỞNG BAN, Chủ Tịch
Hội Giám Đốc Cứu Hỏa California
JACQUELINE JACOBBERGER, Chủ Tịch
Liên Đoàn Nữ Cử Tri California

BIỆN LUẬN CHỐNG LẠI DỰ LUẬT 90

Một số ít các chủ đất giàu có đã trả tiền để đưa Dự Luật 90 vào lá phiếu đang giăng cạm bẫy cổ xưa để nhử mồi rồi đánh tráo cử tri tại California.

Họ muốn quý vị tin rằng Dự Luật 90 là về quyền xung công tư sản. Đó là mồi nhử. Nhưng, ẩn trong ngôn từ dự luật này là cạm bẫy—một đoạn quá độ không liên quan đến quyền xung công tư sản sẽ đưa đến các phí tổn mới khổng lồ đối *với tất cả người dân đóng thuế tại California.*

Dự Luật 90 sẽ thay đổi hiến pháp California để cho phép các chủ đất lớn và các công ty đòi hỏi tiền bồi thường lớn từ người dân đóng thuế tiểu bang và địa phương chỉ bằng cách *nói rằng* một đạo luật đã tác hại đến giá trị bất động sản hoặc thương nghiệp của họ—bất luận đạo luật đó có thể quan trọng như thế nào hoặc lời tố cáo đó vô lý như thế nào.

Theo William G. Hamm, cựu phân tích viên lập pháp phi đảng phái của California, "DỰ LUẬT 90 có thể đòi hỏi HÀNG TỶ MỸ KIM PHÍ TỔN MỚI HÀNG NĂM ĐỐI VỚI NGƯỜI DÂN ĐÓNG THUẾ, nếu các cộng đồng và tiểu bang tiếp tục thông qua và thi hành các đạo luật căn bản để bảo vệ các khu xóm, giới hạn mức phát triển không đáng, bảo vệ môi trường, hạn chế các thương nghiệp mang tiếng xấu, và bảo vệ người tiêu thụ."

Vì không có giới hạn về tổng số phí tổn, Dự Luật 90 bẫy người dân đóng thuế để ký *chi phiếu trống.* Chúng ta ai cũng bị thiệt hại, trong khi tất cả các chủ đất lớn và các công ty thu tiền bồi thường lớn.

Sau đây là một thí dụ về cách "bẫy người dân đóng thuế":

Nếu cử tri địa phương thông qua một dự luật nhằm giới hạn công trình phát triển mới chỉ được 500 căn nhà—thay vì 2,000 căn nhà mà công ty phát triển *muốn* xây—theo Dự Luật 90, công ty phát triển có thể đòi trả tiền cho trị giá của 1,500 căn nhà còn lại. Dù cho các dịch vụ cộng đồng và hạ tầng cơ sở địa phương gặp khó khăn vì công trình phát triển lớn hơn, Dự Luật 90 sẽ khiến người dân đóng thuế có thể bị nguy hiểm phải trả tiền.

Dự Luật 90 không phải chỉ giới hạn vào các đạo luật về sử dụng đất. Hãy đọc phần phân tích chính thức. Các đạo luật bảo vệ người tiêu thụ toàn tiểu bang, các hạn chế về tiếp thị bằng điện thoại, và những khoản bảo vệ công nhân đều có thể đưa đến các đòi hỏi mới phải bồi thường.

Vì thế, Dự Luật 90 sẽ đưa đến hàng ngàn vụ kiện tốn kém tràn ngập tòa án và tăng thêm hành chánh và giấy tờ lôi thôi.

Phí tổn các vụ kiện này và tiền bồi thường sẽ tước đi hàng tỷ mỹ kim của các cộng đồng địa phương vốn chỉ có tài nguyên giới hạn để tài trợ dịch vụ cứu hỏa và bảo vệ của cảnh sát, đáp ứng cứu thương, trường học, giải tỏa kẹt xe, và các dịch vụ quan yếu khác. Vì thế mà HỘI GIÁM ĐỐC CỨU HỎA CALIFORNIA, HỘI TƯ LỆNH CẢNH SÁT CALIFORNIA, và HỘI CÁC HỘI ĐỒNG HỌC ĐƯỜNG ĐỀU chống Dự Luật 90.

DỰ LUẬT 90 *sẽ bẫy người dân đóng thuế vào tình trạng THUA-THUA.* Nếu các cộng đồng hành động để bảo vệ phẩm chất cuộc sống của họ, người dân đóng thuế có thể bị buộc phải trả tiền bồi thường lớn lao. Hoặc, nếu các cộng đồng không thể trả tiền bồi thường thì không thể ban hành được những khoản bảo vệ cơ bản về phẩm chất cuộc sống. Vì thế, những nhóm bảo tồn, gồm LIÊN ĐOÀN CỬ TRI BẢO TỒN CALIFORNIA và LIÊN ĐOÀN HOẠCH ĐỊNH VÀ BẢO TỒN, lên tiếng cảnh giác là dự luật này sẽ giới hạn nhiều khả năng của chúng ta bảo vệ vùng duyên hải, đất trống, đất nông trại, không khí và phẩm chất nước của California.

Muốn biết thêm chi tiết về Dự Luật 90, hãy xem trong *www.NoProp90.com.*

Khi quý vị bỏ phiếu, xin tham gia với những nhóm đại diện cho người dân đóng thuế tại California, nhân viên cứu hỏa, nhân viên công lực, các nhà giáo dục, tiểu thương nghiệp, môi trường, và người có nhà.

Hãy CHỐNG LẠI CẠM BẪY ĐỐI VỚI NGƯỜI DÂN ĐÓNG THUẾ. Hãy bỏ phiếu CHỐNG DỰ LUẬT 90.

MICHAEL L. WARREN TRƯỞNG BAN, Chủ Tịch
Hội Giám Đốc Cứu Hỏa California
STEVE KRULL TRƯỞNG BAN, Chủ Tịch
Hội Tư Lệnh Cảnh Sát California
EDWARD THOMPSON, JR., Giám Đốc Phân Bộ California
American Farmland Trust

BÁC BỎ BIỆN LUẬN CHỐNG LẠI DỰ LUẬT 90

ĐỪNG ĐỂ CÁC QUYỀN LỢI RIÊNG LỪA GẠT!!!

Dự Luật 90 bảo vệ quyền căn bản của chúng ta được làm chủ—và giữ—nhà và tài sản riêng của chúng ta. Đây là "GIẤC MƠ HOA KỲ," và chính quyền không được phá hủy.

Dự Luật 90 sửa chữa quyết định đáng giận của Tối Cao Pháp Viện trong vụ *Kelo.*

Những người chống đối—những người hưởng lợi nhiều nhất từ việc lạm dụng quyền xung công tư sản và tước đi bất động sản tư—không biết xấu hổ mà tìm cách lừa gạt quý vị và xuyên tạc nội dung của Dự Luật 90.

Những người chống đối nói hãy đọc kỹ ngôn từ. CHÚNG TÔI ĐỒNG Ý. Quý vị sẽ thấy:

Dự Luật 90 DUY TRÌ TẤT CẢ các luật lệ hiện nay của tiểu bang và địa phương về môi trường, bảo vệ người tiêu thụ, và an toàn công cộng. Hãy đọc Đoạn 6, ghi rằng, "các điều khoản thêm vào đoạn này sẽ không áp dụng cho bất cứ đạo luật, điều khoản hiến chương, sắc luật, quyết nghị, đạo luật, điều luật hoặc điều lệ nào đang có hiệu lực vào ngày ban hành."

Dự Luật 90 KHÔNG LIÊN HỆ GÌ ĐẾN việc tài trợ cho cảnh sát hoặc nhân viên cứu hỏa.

Sức khỏe và an toàn công cộng được BẢO VỆ. Lập Pháp có thể ban hành BẤT CỨ ĐẠO LUẬT NÀO MỚI để bảo đảm sức khỏe và an toàn công cộng.

Dự Luật 90 bảo vệ QUÝ VỊ đối với các chính khách tưởng thưởng cho những người đóng góp vào cuộc vận động của họ bằng cách xung công tư sản bất động sản tư của quý vị để giao cho người khác.

Những người THỰC SỰ chống Dự Luật 90 là những người được lợi từ việc LẤY NHÀ VÀ CÁC TIỂU THƯƠNG NGHIỆP CỦA CHÚNG TA—giới hành chánh chính quyền tham lam muốn áp đặt thuế cao hơn và những nhà phát triển lớn đóng góp cho cuộc vận động thu vào hàng triệu bạc khi dùng đất nông nghiệp, các khu dân cư, thương nghiệp, và nhà thờ trưng thu qua biện pháp xung công tư sản để phát triển các khu thương mại và các dự án khác. NẾU HỌ THẮNG, CHÚNG TA THUA.

HÃY BẢO VỆ NHÀ Ở CỦA CHÚNG TA: HÃY BỎ PHIẾU THUẬN CHO 90.

MIMI WALTERS, Chủ Tịch Danh Dự
Liên Đoàn Bảo Vệ Nhà Ở của Chúng Ta tại California
MARTYN B. HOPPER, Giám Đốc Phân Bộ California
Liên Đoàn Toàn Quốc Thương Nghiệp Độc Lập (NFIB)
JOHN M. REVELLI, Nạn Nhân của Tình Trạng Lạm Dụng Quyền Xung Công Tư Sản

TỔNG QUAN VỀ NỢ CÔNG KHỐ PHIẾU CỦA TIỂU BANG ★★★

Do Văn Phòng Phân Tích Viên Lập Pháp Soạn Thảo

Đoạn này bàn tổng quan về tình trạng nợ công khố phiếu hiện nay của tiểu bang. Ngoài ra, đoạn này cũng bàn về tác động của dự luật công khố phiếu được đưa vào lá phiếu lần này, mà nếu được chấp thuận, sẽ như thế nào đối với mức nợ này và các phí tổn trả dứt dần dần số nợ này.

Sơ Lược Vấn Đề

Tài Trợ Bằng Công Khố Phiếu Là Gì? Tài trợ bằng công khố phiếu là một loại mượn nợ dài hạn của tiểu bang để gây quỹ tài trợ cho nhiều mục đích khác nhau. Tiểu bang bán ra công khố phiếu cho những người đầu tư để có được tiền này. Đổi lại, tiểu bang thỏa thuận hoàn trả lại số tiền này, cùng với phần tiền lời trên đó, theo một lịch trình được quy định rõ.

Tại Sao Dùng Công Khố Phiếu? Tiểu bang thông thường dùng công khố phiếu để tài trợ cho các dự án bỏ vốn đầu lớn như đường lộ, các cơ sở giáo dục, nhà giam, công viên, các dự án về nước, và các tòa nhà văn phòng (tức là các dự án liên quan đến hạ tầng cơ sở). Tiểu bang dùng cách tài trợ này phần chính là vì các cơ sở này cung cấp dịch vụ trong nhiều năm và phí tổn lớn của các cơ sở đó khiến khó có thể trả nổi hết một lần. Tuy nhiên, gần đây tiểu bang cũng dùng cách tài trợ bằng công khố phiếu để giúp giải quyết những mức thiếu hụt lớn trong ngân sách của Quỹ Tổng Quát.

Tiểu Bang Bán Những Loại Công Khố Phiếu Nào? Tiểu bang bán ba loại công khố phiếu chính. Ba loại này là:

- ***Công Khố Phiếu Trả Từ Quỹ Tổng Quát***. Các công khố phiếu này được hoàn trả bằng tiền từ Quỹ Tổng Quát của tiểu bang, mà phần lớn là từ tiền thu nhập thuế. Công khố phiếu này có hai dạng. Đa số là công khố phiếu *mang trách nhiệm tổng quát*. Các công khố phiếu này phải được cử tri chấp thuận và được bảo đảm trả nợ bằng quyền đánh thuế chung của tiểu bang. Loại thứ nhì là công khố phiếu *tài trợ bằng thu nhập từ tiền thuê dài hạn*. Các công khố phiếu này được trả nợ bằng tiền cho thuê dài hạn (phần chính từ Quỹ Tổng Quát) do các cơ quan tiểu bang trả khi sử dụng các cơ sở được công khố phiếu tài trợ. Các công khố phiếu này không cần phải được cử tri chấp thuận không được bảo đảm. Vì thế, công khố phiếu này phải trả tiền lời cao hơn phần nào so với công khố phiếu mang trách nhiệm tổng quát.
- ***Công Khố Phiếu Tài Trợ Bằng Tiền Thu Nhập Thông Lệ***. Công khố phiếu này nói chung cũng để tài trợ các dự án vốn cơ sở nhưng không do Quỹ Tổng Quát trả nợ. Thay vào đó, công khố phiếu này được trả nợ từ một nguồn thu nhập nhất định—thông thường từ các dự án được tài trợ bằng công khố phiếu này—chẳng hạn như tiền thuế cầu. Loại công khố phiếu này cũng không được bảo đảm bằng quyền đánh thuế chung của tiểu bang và không cần được cử tri chấp thuận.
- ***Công Khố Phiếu Liên Quan Đến Ngân Sách.*** Vào Tháng Ba năm 2004, cử tri đã chấp thuận Dự Luật 57, cho phép phát hành công khố phiếu trị giá $15 tỷ để giúp trả dứt số thâm thủng ngân sách và các bổn phận khác của tiểu bang. Trong số này, $11.3 tỷ là do bán công khố phiếu vào Tháng năm và Tháng Sáu 2004, và $3.7 tỷ để cho những loạt bán sau. Tác động đối với Quỹ Tổng Quát để trả nợ các công khố phiếu này là phí tổn hàng năm khoảng $1.5 tỷ. (Luật hiện hành cũng cho phép trả nợ thêm từ Trương Mục Ổn Định Hóa Ngân Sách—BSA—do Dự Luật 58 thành lập để trả dứt nợ công khố phiếu sớm hơn.) Việc trả nợ công khố phiếu cũng được quyền đánh thuế chung của tiểu bang bảo đảm.

Các Phí Tổn Trực Tiếp của Việc Tài Trợ Bằng Công Khố Phiếu Gồm Những Gì? Phí tổn của tiểu bang cho việc sử dụng công khố phiếu tùy thuộc phần chính vào số công khố phiếu bán ra, lãi suất, thời gian trả nợ, và cơ cấu đáo hạn. Thí dụ, loại công khố phiếu mang trách nhiệm tổng quát bán ra mới đây nhất sẽ được trả nợ dần dần trong 30 năm với những khoản trả nợ hàng năm tương đồng bằng nhau. Nếu một loạt phát hành công khố phiếu trả 5 phần trăm lãi suất miễn thuế, thì phí tổn thanh toán đáo hạn các công khố phiếu này với những khoản trả dần bằng nhau sau 30 năm là gần $2 cho mỗi mỹ kim vay nợ—$1 cho số tiền vay và gần $1 để trả tiền lãi. Tuy nhiên, phí tổn này trải dài trọn thời hạn vay mượn 30 năm, do đó phí tổn thực sự sau khi đã điều chỉnh theo mức lạm phát thì thấp hơn nhiều—khoảng $1.30 cho mỗi $1 đã mượn.

Tình Trạng Nợ Nần Hiện Nay Của Tiểu Bang

Số Nợ của Quỹ Tổng Quát. Tính đến ngày 1 Tháng Bảy, 2006, tiểu bang còn nợ khoảng $45 tỷ công khố phiếu liên quan đến hạ tầng cơ sở mà Quỹ Tổng Quát phải trả tiền vốn lẫn tiền lời. Số này là khoảng $37 tỷ nợ công khố phiếu mang trách nhiệm tổng quát và $8 tỷ nợ công khố phiếu tài trợ bằng thu nhập từ tiền thuê dài hạn. Ngoài ra, tiểu bang cũng chưa bán ra khoảng $30 tỷ công khố phiếu mang trách nhiệm tổng quát và tài trợ bằng thu nhập từ tiền thuê dài hạn đã được phép. Đa số các công khố phiếu này đã được cam kết, nhưng các dự án liên hệ chưa bắt đầu hoặc các dự án đang tiến hành chưa đến giai đoạn xây cất chính. Những số nói trên không gồm công khố phiếu liên quan đến ngân sách nói trên.

Các Khoản Trả Nợ Từ Quỹ Tổng Quát. Chúng tôi ước tính rằng các khoản trả nợ từ Quỹ Tổng Quát cho công khố phiếu mang trách nhiệm tổng quát liên quan đến hạ tầng cơ sở và công khố phiếu tài trợ bằng thu nhập từ tiền thuê dài hạn sẽ là khoảng $3.9 tỷ trong năm 2005-06. Khi bán ra các công khố phiếu được phép từ trước nhưng chưa bán, số nợ công khố phiếu còn phải trả sẽ lên cao nhất là khoảng

$5.5 tỷ trong năm 2010-11. Ngoài ra, nếu tính luôn các phí tổn hàng năm của công khố phiếu liên quan đến ngân sách, tổng số phí tổn trả nợ là $5.1 tỷ trong năm 2005-06, và sẽ lên cao nhất là $8.4 tỷ trong năm 2009-10. (Những số tiền này được mặc nhiên gồm cả những khoản trả thêm từ BSA.)

Tỷ Lệ Trả Nợ. Một dấu hiệu cho thấy tình trạng nợ nần của tiểu bang là tỷ lệ trả nợ (DSR) của tiểu bang. Tỷ lệ này cho thấy phần thu nhập hàng năm của tiểu bang phải được dành ra để trả nợ công khố phiếu và do đó không thể dùng cho các chương trình khác của tiểu bang. Như trong Hình 1, DSR đã tăng trong đầu thập niên 1990 và lên cao nhất là 5.7 phần trăm trước khi hạ xuống dưới 3 phần trăm trong năm 2002–03, một phần là vì một số hoạt động tái tài trợ thâm thủng. Sau đó DSR tăng lên lại bắt đầu vào năm 2003–04 và hiện là 4.2 phần trăm cho công khố phiếu hạ tầng cơ sở. Theo dự liệu tỷ lệ này sẽ tăng lên cao nhất là 4.8 phần trăm trong năm 2008-09 khi bán ra các công khố phiếu hiện được phép.

Tác Động của Các Dự Luật Công Khố Phiếu Trong Lá Phiếu Này

Có năm dự luật công khố phiếu mang trách nhiệm tổng quát được đưa vào lá phiếu này, tổng cộng cho phép thêm $42.7 tỷ. Các dự luật này là:

- Dự Luật 1B, cho phép tiểu bang phát hành $19.9 tỷ công khố phiếu để tài trợ an toàn xa lộ, giảm thiểu kẹt xe, phẩm chất không khí, và an toàn cảng.
- Dự Luật 1C, cho phép tiểu bang phát hành $2.85 tỷ công khố phiếu cho các chương trình gia cư và phát triển.
- Dự Luật 1D, cho phép tiểu bang phát hành $10.4 tỷ công khố phiếu để tài trợ các cơ sở giáo dục từ mẫu giáo đến đại học.
- Dự Luật 1E, cho phép tiểu bang phát hành $4.1 tỷ công khố phiếu cho các dự án kiểm soát lũ lụt.
- Dự Luật 84, cho phép tiểu bang phát hành $5.4 tỷ công khố phiếu để tài trợ các dự án khác nhau liên quan đến tài nguyên.

Bốn dự luật đầu là công khố phiếu hạ tầng cơ sở được Lập Pháp và Thống Đốc thông qua. Dự luật thứ năm được đưa vào lá phiếu bằng tiến trình tiên khởi.

Tác Động đối với Những Khoản Trả Nợ. Nếu số $42.7 tỷ công khố phiếu trong lá phiếu này đều được chấp thuận thì tổng số tiền trả nợ cần thiết trong suốt thời hạn công khố phiếu sẽ là khoảng gấp đôi số tiền đó. Số trả nợ trung bình hàng năm cho công khố phiếu sẽ tùy theo thời điểm bán ra. Nếu được bán ra từ từ trong 10 năm, phí tổn của ngân sách sẽ là khoảng trung bình $2 tỷ mỗi năm.

Tác Động đối với Tỷ Lệ Trả Nợ. Hình 1 cho thấy tác động đối với DSR của tiểu bang về lâu về dài nếu tất cả các công khố phiếu được chấp thuận và bán ra. Tỷ lệ này sẽ lên cao nhất là 5.9 phần trăm vào năm 2010–11 và giảm bớt sau đó.

HÌNH 1

Tỷ Lệ Trả Nợ Từ Quỹ Tổng Quát[a]

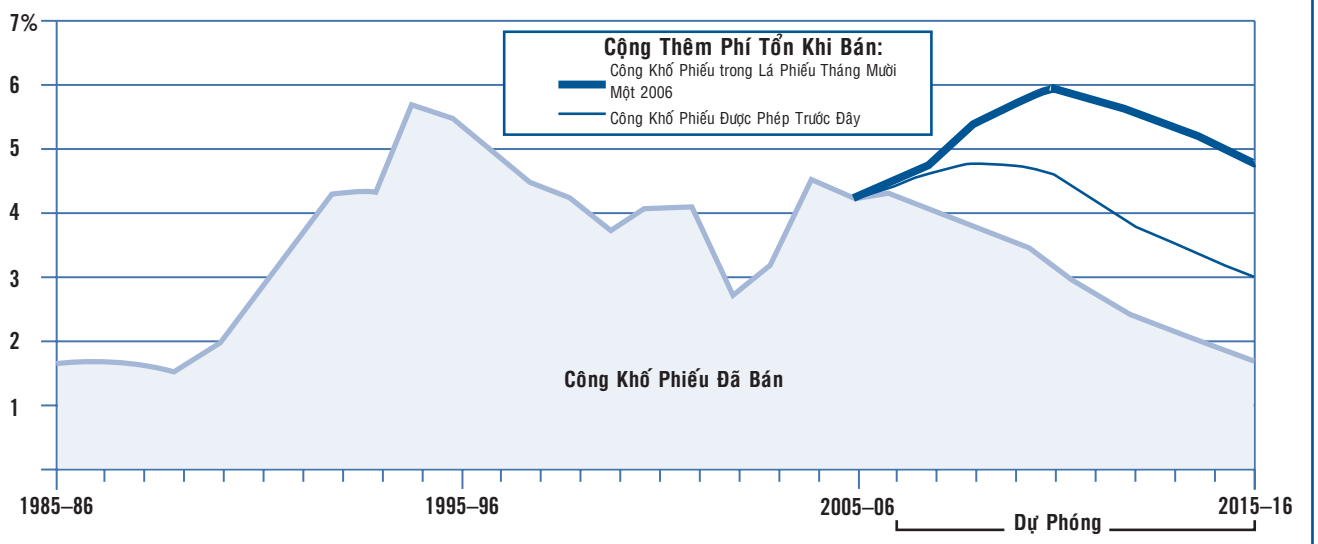

[a]Tỷ lệ tiền trả nợ với thu nhập và chuyển ngân. Không tính công khố phiếu liên quan đến ngân sách.

DANH SÁCH CÁC ỨNG CỬ VIÊN VÀO CHỨC VỤ DÂN CỬ TOÀN TIỂU BANG ★ ★ ★

Dự Luật 34 đã được các cử tri thông qua trong kỳ Tổng Tuyển Cử ngày 7 Tháng Mười Một, 2000. Theo dự luật này, bất cứ ứng cử viên nào ứng cử vào chức vụ Thống Đốc, Phó Thống Đốc, Tổng Thư Ký Tiểu Bang, Kiểm Soát Viên, Tổng Chưởng Lý, Ủy Viên Bảo Hiểm, hoặc Thành Viên Ủy Ban Bình Quân Sinh Hoạt, đã chấp nhận mức tự nguyện giới hạn chi tiêu, sẽ có cơ hội mua chỗ để đăng lời phát biểu, tối đa là 250 chữ, trong Tập Hướng Dẫn Cử Tri California.

Mức giới hạn chi tiêu cho các ứng cử viên tranh cử vào chức vụ Thống Đốc trong Tổng Tuyển Cử ngày 7 Tháng Mười Một, 2006 là $11,150,000. Mức giới hạn chi tiêu cho các ứng cử viên tranh cử vào chức vụ Phó Thống Đốc, Tổng Thư Ký Tiểu Bang, Kiểm Soát Viên, Tổng Chưởng Lý, và Ủy Viên Bảo Hiểm trong kỳ Tổng Tuyển Cử ngày 7 Tháng Mười Một, 2006 là $6,690,000. Mức giới hạn chi tiêu cho các ứng cử viên tranh cử vào Hội Đồng Bình Quân Sinh Hoạt trong kỳ Tổng Tuyển Cử ngày 7 Tháng Mười Một, 2006 là $1,672,000.

Danh sách các ứng cử viên sau đây ứng cử vào chức vụ dân cử toàn tiểu bang là hiện thời cho đến hết ngày 14 Tháng Tám, 2006. Muốn có một danh sách ứng cử viên mới, xin xem trong http://www.ss.ca.gov/elections/elections_cand.htm. Trong danh sách sau đây, dấu hoa thị (*) là các ứng cử viên đồng ý tự nguyện giới hạn mức chi tiêu.

THỐNG ĐỐC

Angelides, Phil	*Dân Chủ*
* Camejo, Peter Miguel	*Xanh*
* Jordan, Janice	*Hòa Bình và Tự Do*
* Noonan, Edward C.	*Người Mỹ Độc Lập*
* Olivier, Art	*Tự Do*
Schwarzenegger, Arnold	*Cộng Hòa*

PHÓ THỐNG ĐỐC

* Alexander, Stewart A.	*Hòa Bình và Tự Do*
* Garamendi, John	*Dân Chủ*
* King, Jim	*Người Mỹ Độc Lập*
* McClintock, Tom	*Cộng Hòa*
* Shaw, Lynnette	*Tự Do*
* Warren, Donna J.	*Xanh*

TỔNG THƯ KÝ TIỂU BANG

* Akin, Margie	*Hòa Bình và Tự Do*
* Bowen, Debra	*Dân Chủ*
* Hill, Forrest	*Xanh*
* Lightfoot, Gail K.	*Tự Do*
* McMillon, Jr., Glenn	*Người Mỹ Độc Lập*
* McPherson, Bruce	*Cộng Hòa*

KIỂM SOÁT VIÊN

* Barrón, Elizabeth Cervantes	*Hòa Bình và Tự Do*
Campbell, Warren Mark	*Người Mỹ Độc Lập*
* Chiang, John	*Dân Chủ*
* Strickland, Tony	*Cộng Hòa*
* Tello, Donna	*Tự Do*
* Wells, Laura	*Xanh*

** Ứng cử viên đồng ý tự nguyện giới hạn mức chi tiêu.*

DANH SÁCH CÁC ỨNG CỬ VIÊN VÀO CHỨC VỤ DÂN CỬ TOÀN TIỂU BANG ★ ★ ★

THỦ QUỸ

Lockyer, Bill	*Dân Chủ*
* Noonan, E. Justin	*Người Mỹ Độc Lập*
* Parrish, Claude	*Cộng Hòa*
* Sanders, Gerald	*Hòa Bình và Tự Do*
* Smithson, Marian	*Tự Do*
* Thakker, Mehul M.	*Xanh*

TỔNG CHƯỞNG LÝ

Brown, Jerry	*Dân Chủ*
* Harrison, Jack	*Hòa Bình và Tự Do*
Poochigian, Chuck	*Cộng Hòa*
* Weissman, Kenneth A.	*Tự Do*
* Wyman, Michael S.	*Xanh*

ỦY VIÊN BẢO HIỂM

Burden, Jay Earl	*Người Mỹ Độc Lập*
* Bustamante, Cruz M.	*Dân Chủ*
* Cafiero, Larry	*Xanh*
* Condit, Tom	*Hòa Bình và Tự Do*
Ogden, Dale F.	*Tự Do*
Poizner, Steve	*Cộng Hòa*

ỦY BAN BÌNH QUÂN SINH HOẠT

Địa Hạt 1

Campbell, David	*Hòa Bình và Tự Do*
* Neighbors, David J.	*Cộng Hòa*
* Watson, Kennita	*Tự Do*
* Yee, Betty T.	*Dân Chủ*

Địa Hạt 2

* Leonard, Bill	*Cộng Hòa*
Michlin, Willard Del	*Tự Do*
* Perry, Richard R.	*Hòa Bình và Tự Do*
* Raboy, Tim	*Dân Chủ*

Địa Hạt 3

Christian-Heising, Mary	*Dân Chủ*
Finley, Mary Lou	*Hòa Bình và Tự Do*
* Steel, Michelle	*Cộng Hòa*

Địa Hạt 4

Chu, Judy	*Dân Chủ*
* Forsch, Glen	*Cộng Hòa*
* Henderson, Cindy Varela	*Hòa Bình và Tự Do*
* Kadera, Monica W.	*Tự Do*

* *Ứng cử viên đồng ý tự nguyện giới hạn mức chi tiêu.*

LỜI PHÁT BIỂU CỦA ỨNG CỬ VIÊN THEO CHỨC VỤ

THỐNG ĐỐC

★ ★ ★

- Trong vai trò viên chức điều hành của tiểu bang, giám sát hầu hết các bộ và cơ quan cũng như bổ nhiệm các thẩm phán.
- Đề nghị các luật mới và phê chuẩn hoặc phủ quyết việc ban hành luật.
- Soạn thảo và đệ trình ngân sách tiểu bang hàng năm.
- Huy động và chỉ huy các tài nguyên của tiểu bang trong những trường hợp khẩn cấp.

ART OLIVIER

www.electArt.com

Đảng Tự Do

HÃY CẮT GIẢM CHI PHÍ! California đã bãi nhiệm Thống Đốc cách đây ba năm khi ông ta đề nghị một ngân sách $96,000,000,000. Bây giờ là $131,000,000,000 cộng với $43,000,000,000 công khố phiếu trên lá phiếu tháng Mười Một. KHÔNG CHO NHỮNG NGƯỜI NHẬP CƯ BẤT HỢP PHÁP HƯỞNG QUYỀN LỢI. Cho những người nhập cư bất hợp pháp hưởng bảo hiểm y tế và giáo dục miễn phí là khuyến khích họ nhập cư bất hợp pháp nhiều hơn. California không có đủ khả năng để làm việc đó. CHẤM DỨT TẮC NGHẼN GIAO THÔNG. Dùng tiền thuế xăng dầu và lệ phí giấy phép lái xe vào việc làm thêm lằn đường cho xe chạy và cho phép xây dựng những con đường thu lộ phí tư nhân cho các xe vận tải thương mại. Art Olivier đã cắt giảm thuế và cải thiện các dịch vụ trong tư cách Thị Trưởng và sẽ lại làm giống như vậy trong cương vị Thống Đốc sắp tới của chúng ta!

JANICE JORDAN

www.janicejordan.org

Đảng Hòa Bình và Tự Do

Nhà Ở Giá Thấp. Chăm Sóc Y Tế Thông Thường. Mức Lương Đủ Sống. HÃY BẦU CHO LƯƠNG TÂM CỦA QUÝ VỊ! ĐỪNG VÌ SỢ HÃI!

PETER MIGUEL CAMEJO

1710 Broadway #122
Sacramento, CA 95818

(510) 587-0807
info@votecamejo.com
www.votecamejo.com

Đảng Xanh

Quý vị đã từng nghe thành ngữ, “Tôi sẽ phải viết một quyển sách.” Vâng, tôi đã viết. Quyển sách đó có tựa đề là “California: Under Corporate Rule (California: Dưới Quyền Cai Trị Của Công Ty).” Hội Đồng Thành Phố kiểm soát hệ thống bầu cử của chúng ta, muốn tư nhân hóa các trường học của chúng ta, đặt tên các sân thể thao, kiểm soát phương tiện truyền thông đại chúng của chúng ta, phá hủy sinh thái của chúng ta, và cổ vũ các cuộc chiến tranh lợi nhuận. Hầu hết những công ty có lợi nhuận không đóng thuế tiểu bang California. Chín mươi phần trăm người dân chúng ta sống mức trung bình đã không được tăng lương theo mức lạm phát trong 35 năm và lương tối thiểu thực sự của chúng ta đã tụt xuống thảm hại trong khi nền kinh tế của chúng ta tăng hơn gấp đôi và lợi tức của công ty tăng vọt. Web site của tôi cho thấy một SẮC THUẾ CÔNG BẰNG có thể làm tăng thêm $25 tỷ cho ngân sách của chúng ta, giúp chúng ta gia tăng đáng kể quỹ tài trợ giáo dục, khởi đầu cho sự chuyển động hàng loạt tới năng lực khác, và hiện đại hóa hạ tầng cơ sở của chúng ta, đồng thời giảm bớt thuế của hầu hết mọi người. Những người nhập cư thực sự giúp tạo ra các việc làm. Hôn nhân phải là quyền chọn lựa cho mọi người. Án tử hình, bất quá tam, và việc viết tiểu sử chủng tộc phải chấm dứt. Hệ thống bầu cử lỗi thời, có loại trừ, được thắng cả sự kiểm soát bằng tiền đã bị cả thế giới loại bỏ. Chúng ta cần quỹ tài trợ công cộng, sự đại diện theo tỷ lệ cân xứng, và bỏ phiếu theo sự chọn lựa được xếp thành hàng, nơi mọi người cảm thấy tự do bỏ phiếu cho những ứng cử viên mà họ ủng hộ và có thể nghe tất cả các quan điểm. Xin xem trong votecamejo.com để giúp chúng tôi hoạch định và thực hiện những cơ hội khởi đầu này cho sự thay đổi tích cực ở California. Xin cám ơn sự ủng hộ của quý vị.

EDWARD C. NOONAN

1606 Gold St.
Marysville, CA 95901

(530) 743-6878
vote2006@ednoonan4gov.org
www.ednoonan4gov.org

Đảng Độc Lập Hoa Kỳ

Xin hãy xem trang web của tôi: ednoonan4gov.org, http://www.aipca.org, http://www.constitutionparty.org

Thứ tự các ứng cử viên được quyết định bằng cách rút thăm theo mẫu tự. Những lời phát biểu trong trang này là do các ứng cử viên tự cung cấp và chưa được kiểm chứng về sự chính xác. Phần phát biểu là do ứng cử viên tự nguyện nộp và tự đài thọ về chi phí in ấn. Các ứng cử viên không nộp lời phát biểu vẫn có thể hội đủ điều kiện có tên trong lá phiếu.

PHÓ THỐNG ĐỐC

★ ★ ★

- Tiếp nhận chức vụ và các trách nhiệm của Thống Đốc trong trường hợp vị thống đốc bị quốc hội truy tố, qua đời, từ chức, giải nhiệm chức vụ, hoặc vắng mặt khỏi tiểu bang.
- Phục vụ trong cương vị Chủ Tịch và chủ tọa Thượng Viện Tiểu Bang và có lá phiếu quyết định trong trường hợp đồng số phiếu.
- Chủ tọa Hội Đồng Phát Triển Kinh Tế, là thành viên của Hội Đồng Đất Đai Tiểu Bang, và có mặt trong các hội đồng quản trị của hệ thống đại học California.
- Phục vụ trong cương vị thành viên đương nhiên của Hội Đồng Mậu Dịch Thế Giới Tiểu Bang California.

LYNNETTE SHAW

Đảng Tự Do

7336 Santa Monica #822
West Hollywood, CA 90046

(415) 209-3996
lynnette@voteshaw.info
www.voteshaw.info

Cuộc chiến tranh chống lại những bệnh nhân và các bác sĩ của họ phải chấm dứt. Cây gai dầu làm ma túy đã hợp pháp từ mười năm nay, nhưng các cơ quan chức trách tiếp tục bắt giam những người cung cấp, bệnh nhân, và các bác sĩ. Đây là việc lãng phí thời gian, tài nguyên nhân lực, và tiền của những người đóng thuế. Kế Hoạch Hòa Bình Marijuana của tôi đã hoạt động được chín năm ở Quận Marin. Chương trình này đã đưa nhiều người buôn bán ma túy bất hợp pháp ra khỏi những đường phố của chúng ta, bảo vệ các bệnh nhân, và cải thiện phẩm chất của thuốc. Xin hãy liên kết với tôi và Willie Nelson để giúp cứu vãn các nông trại gia đình với cây gai dầu công nghiệp và để bảo vệ các quyền y tế của quý vị. Tôi là Lynnette Shaw, và tôi rất biết ơn lá phiếu của quý vị dành cho Phó Thống Đốc. www.ca.lp.org

DONNA J. WARREN

Đảng Xanh

P.O. Box 88808
Los Angeles, CA 90009

(213) 427-8519
ecottry@socal.rr.com
www.donnawarren.com

Tranh cử với một Triệu Phiếu cho Cuộc Vận Động Hòa Bình, năm 1999, tôi đã kiện CIA về việc tràn vào quấy phá thuốc phiện thẳng tay ở South Central, và, năm 2004 tôi đã giúp phối trí Dự Luật 66 nhằm tu chính Luật Bất Quá Tam của California. Tôi sẽ hướng dẫn Cơ Quan Lập Pháp đại diện cho người dân, chứ không phải cho các công ty và những nhóm có đặc quyền. Đừng là *những nhà cung cấp nhiên liệu* – hãy ngưng bầu cho các công ty xăng dầu ở trạm bơm dầu. Chận đứng tình trạng Sự Tăng Nhiệt Độ của Bầu Khí Quyển, và giữ cho California có khả năng ganh đua về nghiên cứu khoa học/y khoa. Để xem trọn cương lĩnh của tôi, hãy vào www.donnawarren.com.

STEWART A. ALEXANDER

Đảng Hòa Bình và Tự Do

40485 Murrieta Hot Springs Rd., Ste. 149
Murrieta, CA 92563

(909) 223-2067
stewartalexander4paf@comcast.net
www.salt-g.com

Người lao động cần một tiếng nói mạnh mẽ trong chính quyền.

Thứ tự các ứng cử viên được quyết định bằng cách rút thăm theo mẫu tự. Những lời phát biểu trong trang này là do các ứng cử viên tự cung cấp và chưa được kiểm chứng về sự chính xác. Phần phát biểu là do ứng cử viên tự nguyện nộp và tự đài thọ về chi phí in ấn.
Các ứng cử viên không nộp lời phát biểu vẫn có thể hội đủ điều kiện có tên trong lá phiếu.

PHÓ THỐNG ĐỐC
★ ★ ★ (Tiếp Theo)

TOM McCLINTOCK
Đảng Cộng Hòa

1029 K Street, Suite 44
Sacramento, CA 95814

(916) 446-1246
info@tommcclintock.com
www.HelpTom.com

Một thế hệ trước, California là miền đất của cơ hội với thuế thấp, nhiều việc làm, nhà ở giá phải chăng, điện rẻ, và nước sạch phong phú. Con em của chúng ta được được giữ an toàn trong nhà và các gia đình của chúng ta được giữ an toàn trong đất của mình. Chúng ta được hưởng hệ thống xa lộ tốt đẹp nhất thế giới và hệ thống trường học tốt nhất trong nước. Điều duy nhất đã làm thay đổi giữa xưa và nay là chính sách công cộng kém—và cùng nhau chúng ta có thể sửa lại điều đó. Trong cuộc bầu cử bãi nhiệm, tôi đã đưa ra một kế hoạch toàn diện nhằm phục hồi phẩm chất đời sống của California, và tôi sẽ kiên trì theo đuổi những cải cách này trong tư cách Phó Thống Đốc. Trong 25 năm qua tôi đã tranh đấu nhằm hạ giá thuế vốn đang nghiền nát các gia đình của chúng ta, để kềm chế guồng máy hành chánh quan liêu vốn đang lãng phí tiền của chúng ta, để giảm bớt những luật lệ vốn đang hủy hoại nền kinh tế của chúng ta, để chống lại nạn nhập cư bất hợp pháp vốn đang tràn ngập các dịch vụ của chúng ta, và để phục hồi công chánh đã bị lãng quên từ lâu của chúng ta. Tôi khởi đầu cuộc vận động nhằm hủy bỏ thuế xe hơi của California mà bây giờ tiết kiệm cho một gia đình trung bình $490 tiền lệ phí DMV hàng năm. Tôi đang hướng nỗ lực nhằm ngăn chặn chính quyền chiếm hữu tài sản của một công dân làm sự thu nhập riêng tư cho người khác. Và, tôi tiếp tục tranh đấu chống lãng phí và gian lận trong các chính quyền Đảng Cộng Hòa và Đảng Dân Chủ. Cùng nhau, chúng ta có thể trả lại cho con em chúng ta Tiểu Bang Vàng mà cha ông chúng ta đã cho chúng ta. Hãy xem trong Web site của tôi ở địa chỉ *www.HelpTom.com* để xem những đề nghị của tôi và để giúp cuộc vận động bình dân này vì tương lai của California.

JOHN GARAMENDI
Đảng Dân Chủ

P.O. Box 496
Sacramento, CA 95812

(916) 863-6881
info@garamendi.org
www.garamendi.org

Đây là lúc chúng ta dùng chức vụ Phó Thống Đốc như một người bênh vực trẻ em đầy quyền lực, các gia đình lao động vất vả, và những người California hồi hưu. Đó là phương cách của tôi trong tư cách Ủy Viên Bảo Hiểm—bảo vệ khách hàng, trừng phạt gian lận, và đem lại các kết quả: *Hơn $1 tỷ tiền bảo hiểm được bớt (rebate)—$22 tỷ tiền tiết kiệm bảo hiểm xe—thêm $24 triệu tiền phúc lợi cho những người có nhà là nạn nhân của hỏa hoạn—$46 triệu tiền phạt hãng bảo hiểm*. Là Phụ Tá Thống Đốc tôi sẽ người bênh vực đầy quyền lực tương tự như vậy—làm việc cho quý vị để tài trợ đầy đủ cho các trường học, giúp các tiểu thương nghiệp phát triển trong môi trường thương mại thế giới, tranh đấu để cung cấp cho mỗi người dân California dịch vụ chăm sóc y tế có phẩm chất nhằm đánh giá con người trước lợi nhuận, và bảo vệ các quyền phụ nữ. Là Nhân Viên Quản Trị Trường Đại Học California và Chưởng Quản Trường Đại Học Tiểu Bang, *tôi sẽ là người giám hộ của giáo dục đại học*—cổ vũ sự ưu việt trong giáo dục, thúc đẩy việc nghiên cứu, và sáng tạo sự đổi mới. Trong Ủy Ban Đất Đai Tiểu Bang, tôi sẽ dùng cùng một phương cách mà tôi đã dùng trong cương vị Thứ Trưởng Bộ Nội Vụ của Tổng Thống Clinton—*bảo vệ bờ biển tráng lệ, những công viên, và các tài nguyên thiên nhiên của California*. Tôi sẽ giải quyết sự thay đổi khí hậu bằng cách cổ vũ sự bảo tồn và dùng các nhiên liệu khác. Tôi chống lại việc khoan thêm dầu ngoài khơi của chúng ta và chống lại những lợi tức quá đáng của công ty xăng dầu. Tôi sẽ tranh đấu để chận đứng những công ty gây ô nhiễm. Tôi sẽ làm việc với Thống Đốc và Cơ Quan Lập Pháp để hoàn thành những mục tiêu này. *Các giáo viên, cảnh sát, những nhân viên cứu hỏa của California, Thượng Nghị Sĩ Feinstein, và Al Gore chia sẻ viễn ảnh của tôi và tôn trọng tinh thần độc lập của tôi. Họ ủng hộ sự ứng cử của tôi*. Tôi thực hiện thành tích của tôi qua tư cách Ủy Viên Bảo Hiểm, Thứ Trưởng Bộ Nội Vụ, Thượng Nghị Sĩ Tiểu Bang, Giảng Viên All-American tại U.C. Berkeley, Harvard MBA, Tình Nguyện Viên Tổ Chức Hòa Bình, người chồng, và người cha. *Tôi trân trọng xin lá phiếu của quý vị. www.garamendi.org*

Thứ tự các ứng cử viên được quyết định bằng cách rút thăm theo mẫu tự. Những lời phát biểu trong trang này là do các ứng cử viên tự cung cấp và chưa được kiểm chứng về sự chính xác. Phần phát biểu là do ứng cử viên tự nguyện nộp và tự đài thọ về chi phí in ấn. Các ứng cử viên không nộp lời phát biểu vẫn có thể hội đủ điều kiện có tên trong lá phiếu.

TỔNG THƯ KÝ TIỂU BANG

★ ★ ★

- Giữ vai trò trưởng viên chức bầu cử của tiểu bang, điều hành và thực thi luật lệ bầu cử đồng thời lưu giữ các hồ sơ về tất cả những phúc trình tiết lộ vận động tranh cử và vận động hành lang theo quy định của Đạo Luật Cải Tổ Chính Trị.
- Lưu giữ các giấy tờ chính thức liên quan đến các công ty, nhãn hiệu cầu chứng, Bộ Luật Thương Mại Thống Nhất, công chứng viên, và sự hợp tác giới hạn.
- Thu thập và bảo tồn các tài liệu và di vật có giá trị lịch sử trong Văn Khố Tiểu Bang California.
- Phục vụ trong vai trò thành viên đương nhiên của Ủy Ban Mậu Dịch Thế Giới tại Tiểu Bang California.

DEBRA BOWEN
Đảng Dân Chủ

578 Washington Blvd. #409
Marina del Rey, CA 90292

(310) 823-3106
info@debrabowen.com
www.debrabowen.com

California phải không bao giờ trở thành như Florida hoặc Ohio. Kết quả bầu cử phải không bị nghi ngờ về gian lận và mánh khóe. Là Nữ Chủ Tịch Ủy Ban Bầu Cử Thượng Viện, tôi đang tranh đấu để *bảo đảm cho lá phiếu của quý vị được đếm chính xác và để chấm dứt ưu thế của số tiền lớn trong các cuộc bầu cử*. Tổng Thư Ký Tiểu Bang của quý vị phải đem sự liêm chính trở lại cho tiến trình bầu cử. Tôi đã tranh đấu để đòi hỏi phải có máy kiểm phiếu điện tử và cấm những khoản đóng góp vận động từ những hãng chế tạo máy kiểm phiếu. Từ ngày đầu tiên trong chức vụ công cộng, *tôi đã từ chối nhận quà* khi là viên chức dân cử, và tôi đã ép buộc để giới hạn ảnh hưởng của đồng tiền của giới có đặc quyền. Tôi đã soạn thảo những dự luật đòi hỏi phải tiết lộ về ai trả tiền để đưa những kiến nghị khởi đầu vào lá phiếu. Tôi đã viết dự luật đầu tiên cho phép các cử tri có những lá phiếu tự động bầu bằng thư. Tôi đang làm việc để mở rộng chương trình An Toàn tại Nhà trong văn phòng của Tổng Thư Ký Tiểu Bang, giúp các nạn nhân bị bạo hành trong gia đình giữ không cho những người ngược đãi biết nơi họ ở. *Tôi tranh đấu để bảo vệ cho người tiêu thụ, các quyền riêng tư, chính quyền cởi mở, và sự chọn lựa*. Tôi đã lãnh đạo toàn quốc để thông qua một dự luật nhằm ngăn ngừa tình trạng số An Sinh Xã Hội của quý vị bị sử dụng sai trái và để bảo vệ quý vị không bị mất cắp danh tính. Các Thượng Nghị Sĩ Barbara Boxer và Dianne Feinstein, Tổ Chức Phụ Nữ Toàn Quốc-California, Hiệp Hội Các Y Tá California, Liên Đoàn Các Giáo Viên California, và Hội Sierra đã cùng nhau ủng hộ tôi. Xin hãy liên kết với tôi trong cuộc tranh đấu làm sạch các cuộc vận động và những kỳ bầu cử. Tôi kính xin quý vị bầu cho tôi.

MARGIE AKIN
Đảng Hòa Bình và Tự Do

20212 Harvard Way
Riverside, CA 92507

(951) 787-0318
margieakin@hotmail.com
www.akin2006.com

Kỹ thuật mới phải giúp đem lại những dịch vụ tốt hơn cho các cử tri và cải thiện số cử tri đi bầu nhằm củng cố nền dân chủ. Thay vào đó chúng ta có những hệ thống bỏ phiếu không an toàn và thiếu sót. Chúng ta cần chấm dứt nạn tham nhũng và ảnh hưởng công ty trong toàn tiến trình bầu cử.

FORREST HILL
Đảng Xanh

815 Washington Street, Suite 24
Oakland, CA 94607

(415) 839-7300
forrest@VoteForrest.org
www.VoteForrest.org

Hệ thống bầu cử của California cần được cải tổ hoàn toàn! Chúng ta phải chấm dứt sự sắp xếp gian lận để bảo đảm cho tất cả các công dân được đại diện đầy đủ trong chính quyền; Cho các công dân nhiều chọn lựa hơn với cách Bầu Chung Kết Cấp Bách; Yêu cầu tất cả các lá phiếu được đếm chính xác và máy bỏ phiếu cung cấp cho cử tri những phiếu bầu giấy đã được kiểm lại; Gia tăng số cử tri có mặt bằng cách cho phép đăng ký ngày bầu cử; Chấm dứt nạn tham nhũng bằng cách ban hành những giới hạn mới về tất cả những đóng góp liên quan đến bầu cử và thực hiện những luật tài chánh công cộng công bằng.—*Tôi là Cố Vấn Tài Chánh có bằng Ph.D. của MIT Về Sinh Học Biển*. Tôi có những khả năng để chấn chỉnh lại hệ thống của chúng ta và đem lại các kỳ bầu cử Tự Do và Công Bằng cho California.

Thứ tự các ứng cử viên được quyết định bằng cách rút thăm theo mẫu tự. Những lời phát biểu trong trang này là do các ứng cử viên tự cung cấp và chưa được kiểm chứng về sự chính xác. Phần phát biểu là do ứng cử viên tự nguyện nộp và tự đài thọ về chi phí in ấn. Các ứng cử viên không nộp lời phát biểu vẫn có thể hội đủ điều kiện có tên trong lá phiếu.

TỔNG THƯ KÝ TIỂU BANG
★ ★ ★ (Tiếp Theo)

BRUCE McPHERSON
Đảng Cộng Hòa

925 University Ave.
Sacramento, CA 95825

www.mcpherson2006.com

Năm 2005, tôi được bổ nhiệm làm Tổng Thư Ký Tiểu Bang bởi Thống Đốc và được sự phê chuẩn hợp nhất bởi tất cả mọi Đảng Viên Đảng Dân Chủ và Đảng Viên Đảng Cộng Hòa trong Cơ Quan Lập Pháp. Tôi đã đem tinh thần không đảng phái đến cho Văn Phòng, đã phục hồi lòng tin trong tiến trình bầu cử của chúng ta, và đã giám sát thành công hai kỳ bầu cử toàn tiểu bang. Nhiệm vụ quan trọng nhất của tôi là bảo tồn nền tự do căn bản của chúng ta—quyền bầu cử. Khi tôi trở thành Tổng Thư Ký Tiểu Bang, Văn Phòng đang trong tình trạng hỗn độn về chính trị, kinh tế, và cơ cấu. California đã không được chuẩn bị để tuân phục những đòi hỏi mới về bầu cử của liên bang. Tôi đã làm việc không mệt mỏi để đem sự liêm chính đến Văn Phòng. Tôi đã đi đến từng quận trong 58 quận của California và đã gặp từng viên chức bầu cử để điều hành bầu cử hữu hiệu. Trong vòng nhiều tuần, tôi đã thu được $169 triệu tiền quỹ tài trợ bầu cử liên bang vốn đã đóng băng chín tháng. California bây giờ dẫn đầu quốc gia về việc hiện đại hóa kỹ thuật bỏ phiếu bằng một cơ sở dữ liệu ghi danh cử tri giảm bớt được tiềm năng gian lận. Tôi đã tranh đấu cho việc cải cách tài chánh vận động và ủng hộ việc công khai ngay tức khắc những đóng góp vận động bằng Internet. Để làm cho Văn Phòng hiệu quả và sẵn sàng đáp ứng hơn, chúng tôi khuyến khích mọi người nên liên lạc bằng máy điện toán thay vì phải đi đến xếp hàng. Tôi đã làm việc để cải thiện các cơ hội thương mại quốc tế của California để California vẫn là nền kinh tế lớn hàng thứ 6 trên thế giới. Thành tích tích cực của tôi tự nói về mình. Tôi hãnh diện được ủng hộ bởi Hiệp Hội Các Giáo Viên California, Hiệp Hội Cảnh Sát Trưởng California, Hiệp Hội Quyền Lãnh Đạo của Phụ Nữ California, Hiệp Hội Tiểu Thương Nghiệp California, Ban Nông Trại California và nhóm những viên chức dân cử lưỡng đảng. Tôi trân trọng xin lá phiếu của quý vị để làm Tổng Thư Ký Tiểu Bang. Xin xem trong www.mcpherson2006.com.

GLENN McMILLON, JR.
Đảng Người Mỹ Độc Lập

14400 E. 14th St., Apt. 11
San Leandro, CA 94578

(510) 483-2845
mcmillon@alum.mit.edu
www.aipca.org

Ủng Hộ Đời Sống. Ủng Hộ Gia Đình. Ủng Hộ Luật Pháp. www.myspace.com/mcmillon2006. www.aipca.org.

GAIL K. LIGHTFOOT
Đảng Tự Do

P.O. Box 598
Pismo Beach, CA 93448

(877) 616-1776
SOSVoteLP@aol.com
www.smartvoter.org

THÔNG BÁO ĐẦY ĐỦ CHO CỬ TRI.

Thứ tự các ứng cử viên được quyết định bằng cách rút thăm theo mẫu tự. Những lời phát biểu trong trang này là do các ứng cử viên tự cung cấp và chưa được kiểm chứng về sự chính xác. Phần phát biểu là do ứng cử viên tự nguyện nộp và tự đài thọ về chi phí in ấn. Các ứng cử viên không nộp lời phát biểu vẫn có thể hội đủ điều kiện có tên trong lá phiếu.

KIỂM SOÁT VIÊN

★ ★ ★

- Trong cương vị viên chức tài khóa của tiểu bang, hành xử như kế toán viên và thư ký sổ sách của tất cả các công quỹ của tiểu bang.
- Điều hành hệ thống lương bổng tiểu bang và luật lệ bất động sản vô chủ.
- Phục vụ trong nhiều hội đồng và ủy ban bao gồm Ủy Ban Bình Quân Sinh Hoạt và Hội Đồng Kiểm Soát.
- Thực hiện những cuộc thanh tra và xét duyệt các hoạt động của tiểu bang.

TONY STRICKLAND

Đảng Cộng Hòa

P.O. Box 1371
Thousand Oaks, CA 91358

(805) 297-4529
tony@tonystrickland.com
www.tonystrickland.com

Các chính trị gia đang bàn cãi về việc tăng thuế, nhưng tôi sẽ nói cho quý vị biết điều bí mật mà họ không muốn quý vị biết. Nếu quý vị cắt bỏ sự lãng phí, gian lận, và nạn tham nhũng khỏi guồng máy hành chánh quan liêu—và đòi hỏi những việc này áp dụng vào các chương trình của tiểu bang nhằm cung cấp sự kiểm chứng của công dân—chúng ta có thể cân bằng ngân sách của chúng ta, tu sửa đường xá, bảo vệ các khu phố của chúng ta, và trả cho giáo viên những gì họ xứng đáng được hưởng, mà không tăng thuế. Là Kiểm Soát Viên của quý vị, tôi sẽ thanh tra Khu Học Chánh LA Unified kiêu ngạo, và tôi sẽ chắc chắn rằng các học sinh đang học đọc, viết, và nói Tiếng Anh. Có phải tôi đang muốn tranh đấu cho quý vị không? Đúng như vậy. Trong cuộc khủng hoảng năng lượng, khi các chính trị gia sợ xoay ngược tình thế, tôi đã kiện Gray Davis về những hợp đồng bí mật của ông với các công ty năng lượng—và đã thắng. Tôi đã lãnh đạo cuộc tranh đấu nhằm loại bỏ việc đánh thuế gấp đôi trên xăng dầu. Và khi các tiểu bang khác cùng chung đường với những khoản thiếu hụt ngân sách nhiều tỷ mỹ kim, tôi đã lãnh đạo cuộc tranh đấu nhằm phục hồi tinh thần trách nhiệm và ý thức chung. Tôi được ủng hộ bởi các tổ chức người đóng thuế chính của California bởi vì họ biết rằng tôi sẽ không rút lui khi những đồng tiền thuế của quý vị bị đe dọa. Sự lãng phí làm thiệt hại tất cả chúng ta. Nó cướp đi các lớp học của chúng ta, lừa bịp các giáo viên, và để tất cả chúng ta bị bế tắc giao thông. Trong cương vị Kiểm Soát Viên của quý vị, tôi sẽ tranh đấu với guồng máy hành chánh quan liêu trong tất cả mọi lãnh vực chính quyền, từ trợ cấp đối với DMV đến hệ thống y tế công cộng của chúng ta. Quý vị làm việc vất vả để kiếm tiền, và quý vị có quyền để cho những đồng tiền thuế của quý vị được tiêu dùng một cách trung thực. Quý vị có thể giúp bằng cách vào *www.TonyStrickland.com.*

LAURA WELLS

Đảng Xanh

P.O. Box 16025
Oakland, CA 94610

info@LauraWells.org
www.LauraWells.org

Nay tôi thấy California có nhiều hy vọng hơn mà tôi đã từng thấy từ lâu. Tôi thấy nhiều người chán nản và đang chuyển thành hành động tích cực. Vì sự đóng góp của tôi, tôi muốn làm Kiểm Soát Viên Tiểu Bang của quý vị. Kiểm Soát Viên Tiểu Bang là người giữ sổ sách của tiểu bang, là người tường trình với các công dân là những người đã chọn mình rằng tiền của họ được quản lý như thế nào. Hơn 20 năm trong hệ thống tài chánh của tôi—đầu tư, quỹ hưu bổng, việc thanh toán nợ liên bang, nợ bất động sản—đã chuẩn bị việc làm cho tôi. Sự nhiệt tình suốt đời của tôi đối với cách sống lành mạnh chuẩn bị cho tôi để bảo đảm cho ngân sách California tương xứng với các giá trị của California. Hãy tưởng tượng một Kiểm Soát Viên người hiểu rằng một môi trường tuyệt diệu và một nền kinh tế tuyệt vời hoạt động với nhau, không có mâu thuẫn. Một Kiểm Soát Viên Đảng Xanh hiểu rằng việc phòng tránh tội ác không chỉ giữ cho công chúng được an toàn hơn là luôn luôn mở rộng các nhà tù, mà còn tiết kiệm được tiền để chúng ta có thể sử dụng vào việc lập lại hệ thống giáo dục tầm cỡ thế giới của chúng ta. Về y tế chúng ta có thể thay đổi từ lệ phí hành chánh cắt cổ, và việc chăm sóc y tế ngày càng tệ cho ít người, thành sự chăm sóc y tế cho tất cả mọi người với lệ phí thấp hơn. Tôi ủng hộ việc cải cách bầu cử, bao gồm việc bỏ phiếu chọn lựa được xếp hạng (bầu lại cấp tốc), để khai phóng các kỳ bầu cử, cải thiện nền dân chủ của chúng ta, và hạ thấp lệ phí. Để biết rõ lý do tại sao tôi hy vọng, xin xem trong website của tôi *www.laurawells.org*. Năm nay, hãy cùng nhau hợp sức hướng về sự thay đổi thực sự.

Thứ tự các ứng cử viên được quyết định bằng cách rút thăm theo mẫu tự. Những lời phát biểu trong trang này là do các ứng cử viên tự cung cấp và chưa được kiểm chứng về sự chính xác. Phần phát biểu là do ứng cử viên tự nguyện nộp và tự đài thọ về chi phí in ấn. Các ứng cử viên không nộp lời phát biểu vẫn có thể hội đủ điều kiện có tên trong lá phiếu.

KIỂM SOÁT VIÊN
★ ★ ★ (Tiếp Theo)

JOHN CHIANG
Đảng Dân Chủ

600 Playhouse Alley #504
Pasadena, CA 91101

(626) 535-9616
info@chiangforcalifornia.com
www.chiangforcalifornia.com

California cần một Kiểm Soát Viên để đóng kín những khe hở thuế công ty và nhấn mạnh rằng các công ty xăng dầu và bảo hiểm phải chịu phần chia công bằng của họ. California cần một Kiểm Soát Viên để làm đơn giản thuế cho những gia đình trung lưu và làm dễ dàng cho việc tính toán và trả tiền thuế trong mạng điện toán. California cần một Kiểm Soát Viên để bảo đảm các trường học của chúng ta có những tài nguyên nhằm chuẩn bị cho con em chúng ta bước vào một thế giới ganh đua hơn. Đó là lý do tôi đang tranh cử vào chức vụ Kiểm Soát Viên Tiểu Bang. Trong 20 năm qua tôi đã tranh đấu cho các chính sách thuế tiểu bang công bằng và tài khóa hợp lý. Sau khi tốt nghiệp với văn bằng Tài Chánh và sau đó là Văn Bằng về Luật của Georgetown, tôi đã làm cố vấn viên chính sách cho văn phòng Kiểm Soát Viên Tiểu Bang. Là ủy viên và chủ tịch Ủy Ban Bình Quân Sinh Hoạt và Hội Đồng Thuế Đặc Quyền Tiểu Bang tôi là tiếng nói mạnh của các gia đình đóng thuế và các tiểu thương nghiệp. Tôi sử dụng khả năng chuyên môn về chính sách thuế của tôi để đương đầu với các luật sư công ty và đòi chấm dứt việc miễn thuế cho nhóm có đặc quyền. Tôi biết cách thanh tra và phơi bày những chi tiêu chính quyền lãng phí để bảo đảm cho tiền thuế của chúng ta được chi tiêu vào những dịch vụ cần thiết. *The San Francisco Chronicle* đã nói kinh nghiệm của tôi cho tôi *"một nền tảng vững chắc để trở thành điều cần thiết cho một trưởng viên chức tài chánh của tiểu bang." The Sacramento Bee* đã gọi tôi là *"một trong những triển vọng trẻ tốt nhất mà Đảng Dân Chủ đã tạo ra trong những năm gần đây."* Tôi sẽ tranh đấu để việc tài trợ đầy đủ cho các trường học có phẩm chất. Đó là lý do tôi được ủng hộ bởi các giáo viên lớp ở California. Muốn biết thêm chi tiết xin xem trong: *www.ChiangforCalifornia.com*

ELIZABETH CERVANTES BARRÓN
Đảng Hòa Bình và Tự Do

1720 Main Street
Venice, CA 90291

(951) 787-0318
ebtlaloc@aol.com
www.pfpboe.org

Tăng thuế trên người giàu; giảm thuế trên những người lao động.

DONNA TELLO
Đảng Tự Do

13446 Poway Road #202
Poway, CA 92064

donnatello4cacontroller@cox.net
www.donnatello.da.ru

Kiểm soát việc chi tiêu, không phải kiểm soát người. Bảo vệ người đóng thuế, không bảo vệ các nhóm có đặc quyền.

Thứ tự các ứng cử viên được quyết định bằng cách rút thăm theo mẫu tự. Những lời phát biểu trong trang này là do các ứng cử viên tự cung cấp và chưa được kiểm chứng về sự chính xác. Phần phát biểu là do ứng cử viên tự nguyện nộp và tự đài thọ về chi phí in ấn.
Các ứng cử viên không nộp lời phát biểu vẫn có thể hội đủ điều kiện có tên trong lá phiếu.

THỦ QUỸ

★ ★ ★

- Giữ vai trò giám đốc ngân hàng tiểu bang, quản lý việc đầu tư của tiểu bang.
- Điều hành việc bán các công khố phiếu và tín phiếu của tiểu bang và là viên chức đầu tư cho phần lớn các quỹ tiểu bang.
- Chủ tọa hoặc phục vụ trong nhiều ủy ban, hầu hết có liên hệ đến việc tiếp thị các công khố phiếu.
- Thanh toán các quỹ tiểu bang khi Kiểm Soát Viên hoặc các cơ quan tiểu bang khác chi dụng.

MARIAN SMITHSON

Đảng Tự Do

(626) 919-1593
mariansway@earthlink.net

California cần người lãnh đạo có tinh thần trách nhiệm tài khóa. Bầu KHÔNG cho dự luật công khố phiếu.

CLAUDE PARRISH

Đảng Cộng Hòa

P.O. Box 2427
Palos Verdes, CA 90274

(213) 688-8862
parrishfortreasurer@gmail.com
www.smartvoter.org/vote/Parrish

Tiền lời công khố phiếu tiểu bang đang xói mòn phần chia luôn luôn gia tăng của ngân sách tiểu bang. Điều này đặt áp lực trên Cơ Quan Lập Pháp phải tăng tất cả các sắc thuế tiểu bang. Bất cứ sự gia tăng nào trong các thuế lợi tức Công Ty, cá nhân, hoặc thuế buôn bán đều sẽ gây ra sự ngưng đọng trong nền kinh tế California và chắc chắn làm cho các thương nghiệp rời bỏ Tiểu Bang. Tiểu Bang đã quá lún sâu trong nợ! Trước hết, Thủ Quỹ Tiểu Bang phải đi trước Cơ Quan Lập Pháp để chống lại tất cả trừ những vấn đề công khố phiếu tối cần hoặc có sinh lợi! Thứ Hai, việc có bằng An Ninh NASD đã cho tôi sự hiểu biết về những thị trường tài chánh. Chúng ta cần loại bỏ việc giao dịch với "Những Người Trung Gian" từ "Wall Street" nhận hàng trăm triệu mỹ kim lệ phí bảo hiểm và thay vào đó có các công khố phiếu của chúng ta được trình bày dưới đây bằng việc dùng các công ty trung gian có căn bản California. Không chỉ tiểu bang tiết kiệm được hàng trăm triệu mỹ kim, mà California cũng sẽ nhận được tiền thuế từ những công ty có căn bản California đó. Thứ Ba, văn phòng Thủ Quỹ cần dễ tiếp cận cho công chúng và hoạt động theo cách có sinh lợi. Đây là lý do. Đối với Các Công Dân California, Công Khố Phiếu Tiểu Bang được miễn thuế lợi tức cá nhân của Liên Bang và Tiểu Bang; tuy nhiên, các công khố phiếu này không dành cho các công dân California trung bình bởi vì các công ty trung gian không cấp cho họ số tiền dưới $10,000. Tôi sẽ thành lập một chương trình người đầu tư nhỏ để Người Dân California có ít tiền khoảng $100 có thể đầu tư vào các công khố phiếu miễn thuế này. Tôi tìm kiếm lá phiếu của quý vị và được sự ủng hộ của Tổ Chức Những Người Đóng Thuế Howard Jarvis và nhiều nhà lập pháp tiểu bang hàng đầu.

MEHUL M. THAKKER

Đảng Xanh

815 Washington St. #52
Oakland, CA 94607

mehul@votethakker.com
http://www.VoteThakker.com

Tiền của công ty không thể mua ảnh hưởng chính trị, nên tôi không nhận những đóng góp của thương nghiệp lớn! Chúng ta phải bảo vệ tiền hưu bổng Tiểu Bang của chúng ta và đầu tư tiền thuế của chúng ta để tài trợ các trường học tốt hơn, chăm sóc y tế chung, thêm nhà ở giá phải chăng, phát triển cộng đồng, và các chương trình năng lượng sạch. Chúng ta phải xóa nợ học sinh để giáo dục trở thành một phúc lợi và không phải là gánh nặng. Các ngân hàng giữ tiền của California phải ngưng việc cho vay bóc lột và phá hoại môi trường, và chúng ta phải chuyển những khoản đầu tư của Tiểu Bang chúng ta thành ngân hàng phát triển cộng đồng và các liên đoàn tín dụng nhằm hỗ trợ nền kinh tế địa phương. Chúng ta có thể cân bằng ngân sách của California ngay lập tức nếu 1% những người thu nhập hàng đầu đóng giá thuế địa phương và tiểu bang như những công dân nghèo nhất ở California. Chúng ta cần thực hiện một chính sách công bằng về sự hợp pháp hóa cho những người lao động không có cơ sở và bảo đảm cho tất cả những người lao động được trả số tiền lương tối thiểu công bằng, với sự bảo đảm về lạm phát. —Tôi tin sự cạnh tranh của chúng ta trong nền kinh tế thế giới và khả năng cổ vũ hòa bình toàn thế giới tùy thuộc vào khả năng vẽ ra một *hướng đi mới*. Hãy bầu cho Thakker, và giúp tôi làm việc cho sự *công bằng kinh tế cho tất cả mọi Người California.*

Thứ tự các ứng cử viên được quyết định bằng cách rút thăm theo mẫu tự. Những lời phát biểu trong trang này là do các ứng cử viên tự cung cấp và chưa được kiểm chứng về sự chính xác. Phần phát biểu là do ứng cử viên tự nguyện nộp và tự đài thọ về chi phí in ấn. Các ứng cử viên không nộp lời phát biểu vẫn có thể hội đủ điều kiện có tên trong lá phiếu.

TỔNG CHƯỞNG LÝ

★ ★ ★

- Là trưởng viên chức tư pháp của tiểu bang, bảo đảm cho luật tiểu bang được thi hành một cách thống nhất và thích đáng.
- Đứng Đầu Bộ Tư Pháp, có trách nhiệm cung cấp những dịch vụ pháp lý tiểu bang và hỗ trợ pháp luật tại địa phương.
- Giữ vai trò luật sư chỉ đạo trong kiện tụng chính quyền cấp tiểu bang.
- Giám sát các cơ quan bảo vệ luật pháp, bao gồm các Công Tố Viên Địa Hạt và Cảnh Sát Trưởng.

MICHAEL S. WYMAN
Đảng Xanh

P.O. Box 9380
San Rafael, CA 94912

(415) 785-3448
vote4mike@comcast.net
www.votewyman.org

Hầu hết người dân tại California muốn áp dụng án chung thân không cho phóng thích có điều kiện quản chế hơn là án tử hình. Hầu hết Người Dân California chống lại việc tuyên án tù lâu đối với những phạm nhân không bạo hành. Hầu hết người dân tại California đồng ý là Cuộc Chiến Chống Ma Túy đã hoàn toàn thất bại. Hầu hết người dân tại California nghĩ rằng cảnh sát của họ có những việc đáng làm hơn là bắt những người bị bệnh nan y về tội dùng cần sa cho mục đích y khoa. Hầu hết người dân tại California không nghĩ là chính quyền của họ có quyền theo dõi họ. Hầu hết người dân tại California muốn quyền bình đẳng cho những người nhập cư, kể cả quyền sống và làm việc tại đây ở Hoa Kỳ trong hòa bình. *Tôi đồng ý với họ*. Chúng ta cần đưa công lý trở lại hệ thống công lý. Chúng ta làm việc này bằng cách thi hành luật trong tinh thần nhân đạo và phản đối các đạo luật và chính sách tước đi các quyền của người dân tại California. Chúng ta cần có một tổng chưởng lý bênh vực cho người dân tại California mạnh mẽ như chúng ta truy tố những kẻ phạm tội bạo hành. Tôi sẽ là người Tổng Chưởng Lý đó. Tôi xin quý vị ủng hộ cho tôi. Cám Ơn Quý Vị.

KENNETH A. WEISSMAN
Đảng Tự Do

8484 Wilshire Blvd., Suite 850
Beverly Hills, CA 90211-3222

(323) 655-4529
CalAG2006@yahoo.com
www.ElectKenWeissman.com

Tôi sẽ tranh đấu cho những quyền lợi của quý vị. Người Chuyên Chế trong Tu Chính Án Thứ Hai. Hãy giữ gìn biên giới của chúng ta BÂY GIỜ.

JACK HARRISON
Đảng Hòa Bình và Tự Do

1312 Cornell Ave.
Berkeley, CA 94702

(510) 527-9584
JackLHa@Pacbell.net
www.jackharrison.org

Hủy bỏ án tử hình vô nhân đạo. Hợp pháp hóa cần sa. Mở rộng dịch vụ tha sớm và giải trí. Hủy bỏ bản án "bất quá tam" tai hại. Dùng ngân quỹ Tiểu Bang cho các nhu cầu của người dân. Truy tố những tội phạm công ty và những người làm ô nhiễm môi trường của chúng ta.

Thứ tự các ứng cử viên được quyết định bằng cách rút thăm theo mẫu tự. Những lời phát biểu trong trang này là do các ứng cử viên tự cung cấp và chưa được kiểm chứng về sự chính xác. Phần phát biểu là do ứng cử viên tự nguyện nộp và tự đài thọ về chi phí in ấn. Các ứng cử viên không nộp lời phát biểu vẫn có thể hội đủ điều kiện có tên trong lá phiếu.

ỦY VIÊN BẢO HIỂM

★ ★ ★

- Giám sát và hướng dẫn tất cả công việc của Bộ Bảo Hiểm.
- Cấp môn bài, đặt quy chế, và kiểm soát các công ty bảo hiểm.
- Trả lời những câu hỏi và khiếu nại của công chúng về kỹ nghệ bảo hiểm.
- Thi hành các điều lệ của Bộ Luật Bảo Hiểm California và thông qua các quy chế để thực thi các điều lệ này.

TOM CONDIT

Đảng Hòa Bình và Tự Do

2124 Kittredge St. #174
Berkeley, CA 94704

(510) 845-4360
condit@peaceandfreedom.org
www.tomcondit.org

Lợi tức công ty bảo hiểm tăng vọt, nhưng hàng triệu người không có bảo hiểm y tế hoặc sự bảo vệ thực sự đối với tai nạn và thiên tai. Trong khi các công ty bảo hiểm rót tiền vào kế hoạch "cải cách lầm lỗi" để cướp đi của những người dân thường sự trợ giúp hợp pháp của họ, họ chi tiêu hàng tỷ cho các luật sư riêng của họ nhằm lẩn tránh quyền đòi thanh toán. Việc "cải cách" lưỡng đảng về tiền bồi thường tai nạn lao động đã để cho các công ty bảo hiểm không ngừng trì hoãn sự điều trị y tế cần thiết cho những người lao động bị thương bởi các bác sĩ và dược sĩ chẩn đoán thứ hai. Họ kiếm lời trên tiền bồi thường tai nạn lao động nhiều hơn họ phải trả cho chăm sóc y tế. Tôi ủng hộ việc đặt nhu cầu của con người lên trên lợi nhuận của công ty bảo hiểm. Chúng ta hãy dùng công quỹ để tài trợ và quản trị *một hệ thống chăm sóc sức khỏe duy nhất cho tất cả mọi người, một chương trình bảo hiểm trách nhiệm xe căn bản của tiểu bang, và một quỹ bồi thường lao động duy nhất*—tất cả không có lợi tức của công ty bảo hiểm, những luật sư, hoặc nhóm hành chánh quan liêu. Tôi sẽ tranh đấu để chống kỳ thị chủng tộc, phái tính, tuổi tác, hoặc địa lý.

LARRY CAFIERO

Đảng Xanh

P.O. Box 203
Ben Lomond, CA 95005-0203

(831) 438-1401
larry4inscomm@earthlink.net
http://www.votecafiero.com

Lời phát biểu của ứng cử viên, một lần miễn phí, bây giờ $20 một chữ. Tranh đấu chính quyền trả-tiền-để-chơi—Bầu cho Đảng Xanh. Lời phát biểu của tôi: http://www.votecafiero.com/statement

Thứ tự các ứng cử viên được quyết định bằng cách rút thăm theo mẫu tự. Những lời phát biểu trong trang này là do các ứng cử viên tự cung cấp và chưa được kiểm chứng về sự chính xác. Phần phát biểu là do ứng cử viên tự nguyện nộp và tự đài thọ về chi phí in ấn. Các ứng cử viên không nộp lời phát biểu vẫn có thể hội đủ điều kiện có tên trong lá phiếu.

ỦY BAN BÌNH QUÂN SINH HOẠT

★ ★ ★

Phục vụ trong Ủy Ban Bình quân Sinh Hoạt, ủy ban thuế dân cử của California, một cơ quan:

- Giám sát việc điều hành hơn hai mươi chương trình thuế và lệ phí gồm thuế buôn bán và sử dụng, thuốc lá và thuốc tobacco, rượu và nhiên liệu.
- Là cơ quan kháng cáo cho California về những vụ thuế lợi tức và thuế đặc quyền.
- Giám sát việc điều hành thuế thổ trạch toàn tiểu bang.

ĐỊA HẠT 1

BETTY T. YEE
Đảng Dân Chủ

601 Van Ness Avenue #E3-438
San Francisco, CA 94102

www.BettyYee2006.com

Tất cả những người tại California xứng đáng được đối xử công bằng bởi chính quyền của họ. Trong thời gian tôi phục vụ trong Ủy Ban Bình Quân Sinh Hoạt, những hành động và lá phiếu của tôi về tất cả các vấn đề thuế đã đến với Hội Đồng chứng tỏ nhiệt tình mạnh mẽ đối với sự công bằng và chân thật. Kinh nghiệm của tôi trong việc đưa ra những quyết định cẩn thận trong tiền thuế của quý vị, ý thức mạnh của tôi về sự công bằng trong việc giải thích luật thuế của California và thành tích trong sạch của tôi về sự liêm chính và chân thật đã làm cho tôi trở thành sự chọn lựa tốt nhất của quý vị để tiếp tục phục vụ và cung cấp tài lãnh đạo với tư cách là Ủy Viên Địa Hạt Một trong Ủy Ban Bình Quân Sinh Hoạt. Tôi sẽ chống lại việc hủy bỏ thuế đặc biệt cho người giàu. Tôi sẽ là tiếng nói cho tất cả mọi người lao động. Là người bảo vệ lợi tức của tiểu bang, mục đích của tôi là bảo đảm cho California có những tài nguyên cần thiết để đem lại một tương lai sáng sủa và những cơ hội cho tất cả chúng ta và cho các thế hệ sau—điều này có nghĩa là các trường học có phẩm chất ở mỗi cộng đồng, dễ dàng tiếp nhận bảo hiểm sức khỏe cho mọi người tại California, một môi trường tự nhiên nguyên sơ, nhà ở giá phải chăng, hệ thống chuyên chở đầy đủ, và những khu phố an toàn. Tôi hãnh diện đã được sự ủng hộ của một số lớn các tổ chức đại diện cho quyền lợi của các giáo viên, y tá, những nhân viên cứu hỏa, cảnh sát viên, người lao động, phụ nữ, các học sinh, và những người đóng thuế—tất cả họ đều công nhận khả năng chuyên môn tài chánh và nhiệt tình của tôi để bảo vệ các quyền lợi của những người California siêng năng. Tôi rất lấy làm vinh dự được tiếp tục phục vụ quý vị trong Ủy Ban Bình Quân Sinh Hoạt.

ĐỊA HẠT 2

BILL LEONARD
Đảng Cộng Hòa

P.O. Box 277090
Sacramento, CA 95827

(916) 441-1043 Ext. 2
leonard@billleonard.org
www.billleonard.org

California là một nơi thật tuyệt vời để sinh sống, nhưng chúng ta cần những nhà lãnh đạo không sợ mạnh dạn tranh đấu cho các quyền của người dân đóng thuế. Là Ủy Viên của Ủy Ban Bình Quân Sinh Hoạt—chức vụ dân cử duy nhất ở Hoa Kỳ có nhiệm vụ bảo vệ các quyền của người dân đóng thuế—tôi đã làm việc siêng năng để buộc chính quyền chịu trách nhiệm. Ủy Ban Bình Quân Sinh Hoạt Tiểu Bang là một nhóm người phụ trách thuế dân cử độc lập đưa ra quyết định cuối cùng trong các cuộc tranh cãi giữa những người đóng thuế và guồng máy hành chánh quan liêu của chính quyền. Những người đóng thuế xứng đáng có một người bênh vực tranh đấu cho các quyền lợi của họ—và đó là việc tôi đã làm trong tư cách Ủy Viên Ủy Ban Bình Quân Sinh Hoạt Tiểu Bang. Những người nhập cư bất hợp pháp ở trong số những người không đóng phần thuế của họ nhưng nhận đủ mọi quyền lợi từ chính quyền. Những gì chưa đủ đang được làm để bảo đảm rằng những ngoại kiều bất hợp pháp phải đóng tất cả những thứ thuế mà họ phải đóng. Điều không công bằng là các gia đình và các chủ thương nghiệp California trung thành với luật phải đóng tất cả những thứ thuế mà vẫn gặp khó khăn bởi nhân viên điều tra chính quyền khi họ đang cố gắng tuân theo các luật thuế phức tạp và quá đáng trong khi luật nhập cư bất hợp pháp không được thi hành. Chúng ta có thể làm tốt hơn. hãy xem trong website của tôi (*www.billleonard.org*) để biết thêm về Ủy Ban Bình Quân Sinh Hoạt Tiểu Bang và thành tích của tôi trong tư cách ủng hộ cho người đóng thuế. Tôi sẽ tiếp tục làm tất cả những gì tôi có thể làm để bảo đảm chính quyền phải chịu trách nhiệm về việc chi tiêu những đồng tiền thuế khó nhọc của quý vị. Tôi rất lấy làm vinh dự được nhận lá phiếu của quý vị vào ngày 7 tháng Mười Một.

Thứ tự các ứng cử viên được quyết định bằng cách rút thăm theo mẫu tự. Những lời phát biểu trong trang này là do các ứng cử viên tự cung cấp và chưa được kiểm chứng về sự chính xác. Phần phát biểu là do ứng cử viên tự nguyện nộp và tự đài thọ về chi phí in ấn. Các ứng cử viên không nộp lời phát biểu vẫn có thể hội đủ điều kiện có tên trong lá phiếu.

ỦY BAN BÌNH QUÂN SINH HOẠT

★ ★ ★ (Tiếp Theo)

ĐỊA HẠT 2 (tiếp theo)

TIM RABOY
Đảng Dân Chủ

P.O. Box 132
Galt, CA 95632

(209) 251-9695
info@timraboy.com
www.timraboy.com

Tôi là Nhân Viên Điều Tra Giám Sát cho Ủy Ban Bình Quân Sinh Hoạt (BOE), Ban Điều Tra, nhân viên BOE mười bốn năm, và là Ủy Viên Hội Đồng Thành Phố Dân Cử. Xin xem trong *www.timraboy.com.*

ĐỊA HẠT 3

MICHELLE STEEL
Đảng Cộng Hòa

27520 Hawthorne Blvd. #270
Palos Verdes, CA 90274

(310) 971-5865
info@steelforboe.com
www.steelforboe.com

Là một người cẩn thận về tài khóa, tôi hãnh diện được phục vụ trong tư cách Phụ Tá Trưởng cho Ủy Viên đương nhiệm Ủy Ban Bình Quân Sinh Hoạt của chúng ta. Nay vị đương nhiệm sắp hồi hưu, điều tối quan trọng là người dân đóng thuế có một người trông giữ tài khóa khác thay cho ông. Tôi sẽ làm để đơn giản hóa luật thuế để các thương nghiệp và các cá nhân sẽ không bị liên tục biến thành nạn nhân bởi guồng máy hành chánh quan liêu thường xuyên đi quá phận sự của mình. Là người bảo vệ tài khóa vững chắc, tôi sẽ là Người Bênh Vực Người Dân Đóng Thuế chống lại guồng máy hành chánh quan liêu. Và, hãy tin tôi, chúng ta cần những tiếng nói rõ ràng và bênh vực người dân đóng thuế! Tôi đã tận mắt chứng kiến cảnh các cơ quan thuế vụ mặc nhiên xem người dân đóng thuế là có tội cho đến khi chứng minh được là vô tội. Và, tôi tin rằng đường lối này không phải là đường lối của người Mỹ. Đường lối của tôi là mỗi vụ phân xét phải bắt đầu trên căn bản là người dân đóng thuế được nghiễm nhiên cho là vô tội. Là một nữ thương gia, người vợ, và người mẹ, tôi biết cuộc sống có thể khó khăn để chi tiêu cho đủ. Tôi tin rằng các gia đình chăm chỉ làm việc tại California xứng đáng có một Người Bênh Vực bên phía họ để chống lại các guồng máy hành chánh quan liêu nặng tay của chính quyền. Là ủy viên hội đồng của Hội Mậu Dịch Thế Giới California, tôi cũng tin rằng thuế cao tại California đang tác hại đến khả năng cạnh tranh của chúng ta trong nền kinh tế thế giới. Tôi là một chuyên viên có kinh nghiệm, cẩn trọng về tài khóa là người không cần được huấn luyện trong công việc, bởi vì tôi đã làm công việc bênh vực người dân đóng thuế. Tôi rất hân hạnh được quý vị ủng hộ. Nếu quý vị có bất cứ điều gì thắc mắc xin liên lạc với tôi tại *www.steelforboe.com.*

ĐỊA HẠT 4

GLEN FORSCH
Đảng Cộng Hòa

2806 Scott Road
Burbank, CA 91504

(818) 415-1199
GlenForsch2000@aol.com
www.GlenForschForBOE.com

Chào quý vị, tôi là Glen Forsch. Tôi đang ứng cử vào Ủy Ban Bình Quân Sinh Hoạt, Địa Hạt Bốn. Tôi biết việc kiếm sống và trả tiền cho các hóa đơn của chúng ta ở California khó như thế nào. Tôi biết thế nào là TRÁCH NHIỆM KHI THU TIỀN CỦA NGƯỜI DÂN ĐÓNG THUẾ. Tôi liên kết với tất cả các ĐẢNG VIÊN ĐẢNG CỘNG HÒA, ĐẢNG VIÊN ĐẢNG DÂN CHỦ, ĐẢNG VIÊN ĐẢNG ĐỘC LẬP, VÀ TẤT CẢ CÁC ĐẢNG KHÁC, là những người muốn NHỮNG NGƯỜI ĐÓNG THUẾ và CÁC THƯƠNG NGHIỆP California Được Đối Xử Công Bằng. Tôi sẽ làm những gì cần để hủy bỏ THUẾ THỪA KẾ. Tôi không muốn Chính Quyền Tiểu Bang Đánh Thuế và Lấy Di Sản Thừa Kế Của Quý Vị. Tôi sẽ không đứng chờ và để quý vị, cha mẹ của quý vị, hoặc con cái của quý vị BỊ ĐÁNH THUẾ ĐẾN SẠT NGHIỆP. Hãy liên kết Gia Đình, Bạn Hữu, và Những Người Hàng Xóm của quý vị để BẦU CHO GLEN FORSCH

Thứ tự các ứng cử viên được quyết định bằng cách rút thăm theo mẫu tự. Những lời phát biểu trong trang này là do các ứng cử viên tự cung cấp và chưa được kiểm chứng về sự chính xác. Phần phát biểu là do ứng cử viên tự nguyện nộp và tự đài thọ về chi phí in ấn. Các ứng cử viên không nộp lời phát biểu vẫn có thể hội đủ điều kiện có tên trong lá phiếu.

ỦY BAN BÌNH QUÂN SINH HOẠT THEO QUẬN

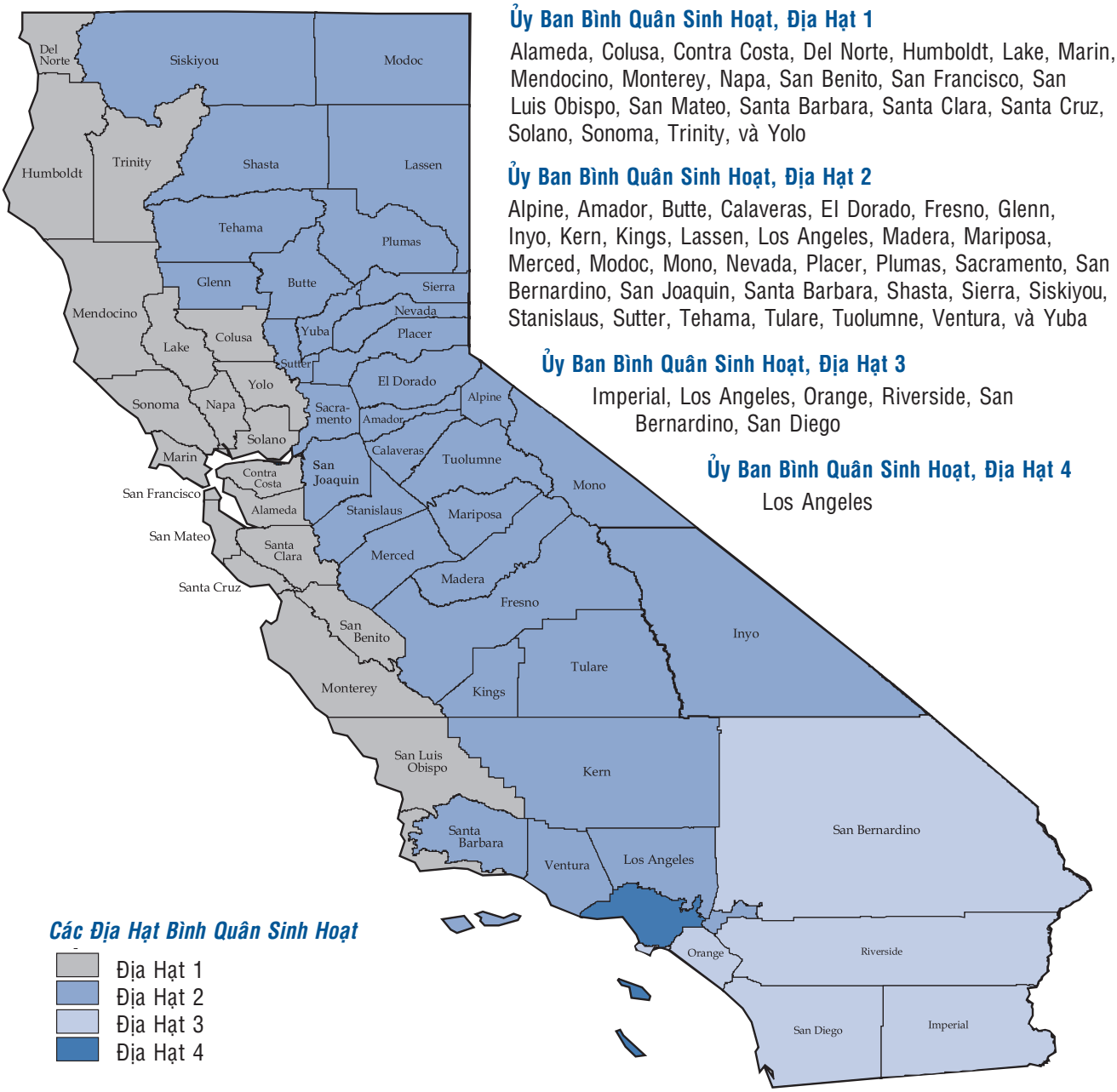

Ủy Ban Bình Quân Sinh Hoạt, Địa Hạt 1

Alameda, Colusa, Contra Costa, Del Norte, Humboldt, Lake, Marin, Mendocino, Monterey, Napa, San Benito, San Francisco, San Luis Obispo, San Mateo, Santa Barbara, Santa Clara, Santa Cruz, Solano, Sonoma, Trinity, và Yolo

Ủy Ban Bình Quân Sinh Hoạt, Địa Hạt 2

Alpine, Amador, Butte, Calaveras, El Dorado, Fresno, Glenn, Inyo, Kern, Kings, Lassen, Los Angeles, Madera, Mariposa, Merced, Modoc, Mono, Nevada, Placer, Plumas, Sacramento, San Bernardino, San Joaquin, Santa Barbara, Shasta, Sierra, Siskiyou, Stanislaus, Sutter, Tehama, Tulare, Tuolumne, Ventura, và Yuba

Ủy Ban Bình Quân Sinh Hoạt, Địa Hạt 3

Imperial, Los Angeles, Orange, Riverside, San Bernardino, San Diego

Ủy Ban Bình Quân Sinh Hoạt, Địa Hạt 4

Los Angeles

Các Địa Hạt Bình Quân Sinh Hoạt

- Địa Hạt 1
- Địa Hạt 2
- Địa Hạt 3
- Địa Hạt 4

CÁC THẨM PHÁN TỐI CAO PHÁP VIỆN & TÒA KHÁNG ÁN ★ ★ ★

Muốn biết thêm chi tiết về các Thẩm Phán Tối Cao Pháp Viện và Thẩm Phán Tòa Kháng Án, xin xem trong website của Tổng Thư Ký Tiểu bang ở địa chỉ www.voterguide.ss.ca.gov hoặc www.ss.ca.gov hay gọi cho đường dây miễn phí cho cử tri số 1-800-339-8163.

THỦ TỤC BẦU CỬ

Theo Hiến Pháp California, các thẩm phán Tối Cao Pháp Viện và các tòa kháng án phải được cử tri xác nhận. Người dân bỏ phiếu "thuận" hoặc "chống" việc duy trì mỗi thẩm phán.

Các chức vụ tư pháp này không thuộc đảng phái.

Trước khi một người có thể trở thành thẩm phán tòa kháng án, Thống Đốc phải nộp tên ứng cử viên cho Hội Đồng Đánh Giá Người Được Đề Cử Tư Pháp, thành phần hội đồng gồm các công dân và luật sư. Hội đồng này duyệt xét kỹ lưỡng quá trình và khả năng của ứng cử viên, thu thập ý kiến đóng góp của cộng đồng, và kế đến chuyển kết quả đánh giá cho Thống Đốc.

Sau đó Thống Đốc duyệt lại kết quả đánh giá của hội đồng và chính thức đề cử ứng cử viên đó, và khả năng của ứng cử viên đó phải được để cho công chúng nhận xét trước khi được Hội Đồng Bổ Nhiệm Tư Pháp xem xét và tái duyệt. Hội đồng này gồm Chủ Tịch Tối Cao Pháp Viện California, Tổng Chưởng Lý California, và một Chánh Thẩm thâm niên của Tòa Kháng Án. Hội Đồng Bổ Nhiệm Tư Pháp sau đó xác nhận hoặc bác bỏ người được đề cử. Chỉ khi nào được xác nhận thì người được đề cử mới trở thành thẩm phán.

Sau khi xác nhận, thẩm phán được tuyên thệ nhậm chức và phải được cử tri bầu trong kỳ bầu thống đốc kế tiếp, và từ đó trở về sau vào khi kết thúc mỗi nhiệm kỳ. Nhiệm kỳ theo quy định của Hiến Pháp California cho các thẩm phán Tối Cao Pháp Viện và các tòa kháng án là 12 năm. Các thẩm phán được Hội Đồng Bổ Nhiệm Tư Pháp xác nhận chỉ cho đến kỳ bầu thống đốc kế tiếp, vào lúc đó họ phải tranh cử để được duy trì trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ, nếu còn, của người tiền nhiệm, mà sẽ là bốn hoặc tám năm.

(Bộ Luật Bầu Cử Đoạn 9083.)

1A

1B

DỰ LUẬT 1A

Khoản tu chính này là đề nghị của Khoản Tu Chính Hiến Pháp 7 của Thượng Viện trong Khóa Hợp Thường Lệ 2005–2006 (Chương Quyết Nghị 49, Các Đạo Luật 2006) rõ ràng tu chính Hiến Pháp California bằng cách tu chính một đoạn trong đó; do đó các điều khoản hiện hữu được đề nghị hủy bỏ sẽ được in theo ~~kiểu chữ gạch ngang~~ và các điều khoản mới được đề nghị thêm vào sẽ được in theo *kiểu chữ nghiêng* để cho thấy đó là các điều khoản mới.

ĐỀ NGHỊ TU CHÍNH ĐOẠN 1 ĐIỀU XIX B

ĐOẠN 1. (a) Cho năm tài khóa 2003–04 và mỗi năm tài khóa sau đó, tất cả tiền thu được trong năm tài khóa từ những khoản thuế theo Đạo Luật Thuế Buôn Bán và Sử Dụng (Mục 1 (bắt đầu từ Đoạn 6001) của Phần 2 trong Bộ Luật Thu Nhập và Thuế Vụ), hoặc bất cứ luật nào thay thế luật đó, khi bán, lưu trữ, sử dụng, hoặc tiêu thụ nhiên liệu xe theo cách nào khác trong Tiểu Bang này, và được ký thác trong Quỹ Tổng Quát của Tiểu Bang theo luật đó, sẽ được chuyển sang Quỹ Đầu Tư Chuyên Chở, theo đây được thành lập trong Ngân Khố Tiểu Bang.

(b) (l) Cho những năm tài khóa 2003–04 đến 2007–08, gồm cả hai năm đó, tiền trong Quỹ Đầu Tư Chuyên Chở sẽ được cấp, sau khi được Lập Pháp phân bổ, theo Đoạn 7104 của Bộ Luật Thu Nhập và Thuế Vụ theo nội dung của đoạn đó vào ~~ngày hiệu lực của điều này~~ ngày *6 Tháng Ba, 2002*.

(2) Cho năm tài khóa 2008–09 và mỗi năm tài khóa sau đó, tiền trong Quỹ Đầu Tư Chuyên Chở chỉ được dành cho các mục đích sau đây:

(A) Chuyên chở công cộng và đại chúng.

(B) Các dự án cải tiến vốn chuyên chở, tùy thuộc vào các đạo luật chi phối Chương Trình Cải Tiến Chuyên Chở Tiểu Bang, hoặc bất cứ chương trình nào thay thế chương trình đó.

(C) Bảo trì đường xá và xa lộ, phục hồi, tái thiết, hoặc sửa chữa hư hại vì bão do các thành phố, kể cả thành phố và quận, thực hiện.

(D) Bảo trì đường xá và xa lộ, phục hồi, tái thiết, hoặc sửa chữa hư hại vì bão do các quận, kể cả thành phố và quận, thực hiện.

(c) Cho năm tài khóa 2008–09 và mỗi năm tài khóa sau đó, tiền trong Quỹ Đầu Tư Chuyên Chở sẽ được cấp, sau khi được Lập Pháp phân bổ, như sau:

(A) Hai mươi phần trăm số tiền này cho các mục đích nêu trong đoạn văn phụ (A) của đoạn văn (2) của tiểu phần (b).

(B) Bốn mươi phần trăm số tiền này cho các mục đích nêu trong đoạn văn phụ (B) của đoạn văn (2) của tiểu phần (b).

(C) Hai mươi phần trăm số tiền này cho các mục đích nêu trong đoạn văn phụ (C) của đoạn văn (2) của tiểu phần (b).

(D) Hai mươi phần trăm số tiền này cho ~~mục đích~~ *các mục đích* nêu trong đoạn văn phụ (D) của đoạn văn (2) của tiểu phần (b).

(d) ~~Phần~~ *(1) Trừ trường hợp quy định khác trong đoạn văn phụ (2), phần* chuyển thu nhập từ Quỹ Tổng Quát Tiểu Bang sang Quỹ Đầu Tư Chuyên Chở theo tiểu phần (a) có thể được tạm ngưng, toàn phần hoặc một phần, cho một năm tài khóa nếu ~~cả hai~~ *tất cả* hội đủ các điều kiện sau:

~~(1)~~ *(A)* Thống Đốc ~~đã đưa ra~~ *đưa ra* công bố là, *vì tình trạng chật vật tài khóa nặng nề của tiểu bang, vấn đề tạm ngưng* chuyển thu nhập ~~theo~~ *theo đòi hỏi của* tiểu phần (a) ~~sẽ gây tác động tai hại nặng nề về tài khóa cho nhiều chức năng được Quỹ Tổng Quát Tiểu Bang tài trợ~~ *là cần thiết*.

~~(2)~~ *(B)* Lập Pháp đưa ra đạo luật ban hành, bằng một dự luật được thông qua tại mỗi viện Lập Pháp bằng cách gọi tên ghi vào sổ, với hai phần ba phiếu thuận, quyết định tạm ngưng chuyển thu nhập cho năm đó ~~theo~~ *theo đòi hỏi của* tiểu phần (a), ~~miễn là~~ *và* dự luật đó không có bất cứ điều khoản nào khác không liên hệ.

(C) Trễ nhất là vào ngày hiệu lực của đạo luật nêu trong đoạn văn phụ (B), một đạo luật riêng được ban hành để quy định việc hoàn trả đầy đủ cho Quỹ Đầu Tư Chuyên Chở tổng số thu nhập không được chuyển sang vì quyết định tạm ngưng đó, gồm cả tiền lời theo luật định. Khoản hoàn trả đầy đủ này không được trễ hơn cuối năm tài khóa thứ ba sau năm tài khóa tạm ngưng.

(2) (A) Việc chuyển ngân theo đòi hỏi của tiểu phần (a) sẽ không được tạm ngưng nhiều hơn hai năm tài khóa trong bất cứ khoảng thời gian 10 năm tài khóa liên tiếp, và thời gian này bắt đầu từ năm tài khóa đầu tiên bắt đầu vào hoặc sau ngày 1 Tháng, 2007, mà việc chuyển ngân theo đòi hỏi của tiểu phần (a) bị tạm ngưng.

(B) Việc chuyển ngân theo đòi hỏi của tiểu phần (a) sẽ không được tạm ngưng trong bất cứ năm tài khóa nào nếu chưa hoàn trả đầy đủ theo đòi hỏi của một đạo luật được ban hành theo đoạn văn phụ (C) của đoạn văn (1).

(e) Lập Pháp có thể ban hành một đạo luật để cải biến những phần tỷ lệ nêu trong tiểu phần (c) bằng một dự luật được thông qua tại mỗi viện Lập Pháp bằng cách gọi tên ghi vào sổ, với hai phần ba phiếu thuận, miễn là dự luật đó không có bất cứ điều khoản nào khác không liên hệ và các số tiền nêu trong tiểu phần (a) chỉ được chi tiêu cho các mục đích nêu trong đoạn văn (2) của tiểu phần (b).

(f) (1) Một số tiền bằng tổng số thu nhập không chuyển từ Quỹ Tổng Quát Tiểu Bang sang Quỹ Đầu Tư Chuyên Chở, tính vào ngày 1 Tháng Bảy, 2007, vì trường hợp tạm ngưng chuyển thu nhập theo đoạn này vào ngày 1 Tháng Giêng, 2006, nhưng không kể số tiền sẽ được trả cho Quỹ Đầu Tư Hoãn Lại Về Chuyên Chở theo Đoạn 63048.65 của Bộ Luật Chính Quyền, sẽ được chuyển từ Quỹ Tổng Quát sang Quỹ Đầu Tư Chuyên Chở trễ nhất là ngày 30 Tháng Sáu, 2016. Cho đến khi tổng số tiền này đã chuyển xong, số tiền chuyển trong mỗi năm tài khóa không được ít hơn một phần mười tổng số tiền phải chuyển trước ngày 30 Tháng Sáu, 2016. Số thu nhập được chuyển chỉ được dành cho các mục đích nêu trong đoạn này như thể đã nhận được mà không tạm ngưng chuyển thu nhập.

(2) Lập Pháp có thể đưa ra đạo luật để tiểu bang hoặc các cơ quan địa phương, khi thích hợp, phát hành công khố phiếu được bảo đảm bằng số chuyển ngân tối thiểu theo đòi hỏi của đoạn văn (1). Số tiền bán công khố phiếu đó chỉ được dành cho các mục đích nêu trong đoạn này như thể là số thu nhập để dành phân bổ theo đoạn văn (2) của tiểu phần (b).

DỰ LUẬT 1B

Đạo luật này là đề nghị của Dự Luật Thượng Viện 1266 trong Khóa Họp Thường Lệ 2005–2006 (Chương 25, Các Đạo Luật 2006) được đệ trình trước cử tri nhằm phù hợp với các điều khoản của Điều XVI Hiến Pháp California.

Dự luật này thêm những đoạn mới vào Bộ Luật Chính Quyền; do đó các điều khoản mới được đề nghị thêm vào sẽ được in theo *kiểu chữ nghiêng* để cho thấy đó là các điều khoản mới.

DỰ LUẬT

ĐOẠN 1. Chương 12.49 (bắt đầu từ Đoạn 8879.20) được thêm vào Phần 1 Tiêu Đề 2 của Bộ Luật Chính Quyền, như sau:

Chương 12.49. Đạo Luật về Công Khố Phiếu năm 2006 về An Toàn Xa Lộ, Giảm Bớt Lưu Thông, Phẩm Chất Không Khí, và An Ninh Bến Cảng

Điều 1. Các Điều Khoản Tổng Quát

8879.20. (a) Chương này sẽ được gọi là Đạo Luật về Công Khố Phiếu năm 2006 về An Toàn Xa Lộ, Giảm Bớt Lưu Thông, Phẩm Chất Không Khí, và An Ninh Bến Cảng.

(b) Chương này chỉ áp dụng khi được cử tri thông qua trong kỳ tổng tuyển cử toàn tiểu bang ngày 7 Tháng Mười Một, 2006.

8879.22. Như được dùng trong chương này, các từ ngữ sau đây có ý nghĩa như sau:

(a) "Hội Đồng" có nghĩa là bất cứ cơ quan nào nhận phân bổ tiền công khố phiếu theo chương này.

(b) "Ủy Ban" có nghĩa là Ủy Ban An Toàn Xa Lộ, Giảm Bớt Lưu Thông, Phẩm Chất Không Khí, và An Ninh Bến Cảng được thành lập theo Đoạn 8879.27.

(c) "Quỹ" có nghĩa là Quỹ An Toàn Xa Lộ, Giảm Bớt Lưu Thông, Phẩm Chất Không Khí, và An Ninh Bến Cảng 2006 được thành lập theo Đoạn 8879.23.

Điều 2. Quỹ An Toàn Xa Lộ, Giảm Bớt Lưu Thông, Phẩm Chất Không Khí, và An Ninh Bến Cảng 2006 và Chương Trình

8879.23. Quỹ An Toàn Xa Lộ, Giảm Bớt Lưu Thông, Phẩm Chất Không Khí, và An Ninh Bến Cảng 2006 theo đây được thành lập trong Ngân Khố Tiểu Bang. Lập Pháp muốn số tiền bán công khố phiếu ký thác vào quỹ này sẽ được dùng để tài trợ những phần cải tiến di chuyển, an toàn, và phẩm chất không khí nêu trong điều này trong mười năm tới. Số tiền công khố phiếu

phát hành và bán ra theo chương này cho các mục đích nêu trong chương này sẽ được cấp như sau:

(a) (1) Bốn tỷ năm trăm triệu mỹ kim ($4,500,000,000) sẽ được ký thác vào Trương Mục Cải Tiến Di Chuyển Hành Lang, theo đây được thành lập trong quỹ này. Các ngân khoản trong quỹ sẽ được dành cho Hội Đồng Chuyên Chở California, sau khi được Lập Pháp phân bổ trong Dự Luật Ngân Sách hàng năm, để dành cho những phần cải tiến hiệu năng trên các hành lang di chuyển kẹt xe nhiều tại California. Các ngân khoản trong quỹ sẽ được sử dụng cho những phần cải tiến hiệu năng trên hệ thống xa lộ tiểu bang, hoặc các lộ trình chính dẫn vào hệ thống xa lộ tiểu bang trên hệ thống đường địa phương để giải tỏa kẹt xe bằng cách mở rộng thêm sức chứa, nâng cao hoạt động, hoặc cải tiến thời gian di chuyển trong các hành lang di chuyển kẹt xe nhiều này như được bộ và các cơ quan chuyên chở địa phương nhận định, theo tiến trình trong đoạn văn (3) hoặc (4), khi thích ứng.

(2) Hội đồng sẽ soạn và áp dụng các nguyên tắc hướng dẫn, trễ nhất là vào ngày 1 Tháng Mười Hai, 2006, gồm cả các mục tiêu chương trình vùng, cho chương trình được tài trợ theo tiểu phần này, và sẽ dành ngân khoản từ trương mục này cho các dự án sau khi duyệt xét các đề án của Bộ Giao Thông Vận Tải hoặc các cơ quan hoạch định chuyên chở vùng hoặc các hội đồng hoặc các cơ quan chuyên chở quận theo đoạn văn (4).

(3) Tùy thuộc vào các nguyên tắc hướng dẫn được áp dụng theo đoạn văn (2), bộ sẽ đề nghị, trễ nhất là ngày 15 Tháng Giêng, 2007, các dự án để cấp ngân khoản từ trương mục này trên toàn tiểu bang. Các đề án của bộ phải quân bình về địa phận và phản ảnh kết quả thẩm định của bộ về một chương trình đáp ứng sát nhất các mục tiêu nêu trong đoạn văn (1).

(4) Tùy thuộc vào các nguyên tắc hướng dẫn được áp dụng theo đoạn văn (2), một cơ quan hoạch định chuyên chở vùng hoặc hội đồng hoặc cơ quan chuyên chở quận có trách nhiệm lập kế hoạch cải tiến chuyên chở vùng theo Đoạn 14527 có thể đề nghị các dự án nêu trong đoạn văn (1) đó để đáp ứng sát nhất các mục tiêu nêu trong đoạn văn đó để tài trợ từ trương mục này. Các đề án theo đoạn văn này sẽ được nộp cho hội đồng để cứu xét tài trợ trễ nhất là ngày 15 Tháng Giêng, 2007.

(5) Tất cả các đề án nộp cho Hội Đồng Chuyên Chở California phải có kèm theo các văn bản chứng minh về các biện pháp lượng và phẩm của mỗi dự án là phù hợp với các mục tiêu của chính sách nêu trong đoạn văn (1). Tất cả các đề án nộp cho hội đồng để được tài trợ từ trương mục này phải gồm trong một kế hoạch chuyên chở vùng.

(6) Sau khi duyệt xét các đề án, và văn kiện chứng minh, hội đồng, trễ nhất là ngày 1 Tháng Ba, 2007, sẽ áp dụng một chương trình ban đầu gồm các dự án được tài trợ từ trương mục này. Chương trình này có thể được cập nhật hai năm một lần cùng với tiến trình hai năm một lần để áp dụng chương trình cải tiến chuyên chở tiểu bang theo các nguyên tắc hướng dẫn do hội đồng đưa ra. Một dự án có được gồm vào chương trình hay không là dựa trên phần chứng tỏ dự án đó hội đủ tất cả các tiêu chuẩn sau đây:

(A) Là một dự án có ưu tiên cao trong hành lang chuyên chở như được chứng tỏ bằng một trong những cách sau đây: (i) dự án được gồm trong danh sách các đề án của bộ theo đoạn văn (3) và cơ quan hoạch định chuyên chở vùng hoặc hội đồng hoặc cơ quan chuyên chở quận, theo đoạn văn (4); hoặc (ii) nếu cần để tài trợ hoàn toàn cho dự án, được nhận định và cam kết thêm tài trợ từ các quỹ khác của tiểu bang, địa phương, hoặc liên bang.

(B) Có thể bắt đầu xây cất hoặc thực thi trễ nhất là ngày 31 Tháng Mười Hai, 2012.

(C) Cải tiến di chuyển trong một hành lang kẹt xe nhiều bằng cách cải tiến thời gian di chuyển hoặc giảm bớt số giờ xe bị chậm trễ, cải tiến mức độ kết nối của hệ thống xa lộ tiểu bang giữa các khu vực thôn quê, ngoại ô, và thành thị, hoặc cải tiến hoạt động hoặc an toàn của một xa lộ hoặc đoạn đường.

(D) Cải tiến phương tiện đến việc làm, gia cư, chợ, và thương mại.

(7) Nếu các dự án cạnh tranh đem lại những phần cải tiến di chuyển tương tự nhau cho một hành lang cụ thể, hội đồng sẽ cứu xét các lợi ích bổ túc khi quyết định dự án nào sẽ được bao gồm vào chương trình để tài trợ. Các lợi ích này sẽ gồm, nhưng không phải chỉ giới hạn vào, những điểm sau:

(A) Kết luận là dự án đó đem lại các lợi ích tính được về phẩm chất không khí.

(B) Kết luận là dự án đó gia tăng an toàn đáng kể cho người di chuyển trong hành lang đó.

(8) Khi áp dụng một chương trình để tài trợ theo tiểu phần này, hội đồng phải kết luận là chương trình đó (i) quân bình về địa phận, phù hợp với cách chia địa phận để tài trợ nêu trong Đoạn 188 của Bộ Luật Đường Xá và Xa Lộ; (ii) cải tiến di chuyển trong các hành lang nhiều xe hoặc kẹt xe nhiều trong tất cả những vùng tại California; và (iii) dùng tiền bán công khố phiếu theo cung cách tăng dần tài trợ cần thiết, khi kết hợp với các ngân khoản khác của tiểu bang, địa phương hoặc liên bang, để đem lại lợi ích di chuyển càng nhanh càng tốt.

(9) Hội đồng sẽ ghi trong phúc trình hàng năm cho Lập Pháp, theo đòi hỏi của Đoạn 14535, phần tóm lược các hoạt động liên quan đến việc điều hành chương trình này. Phần tóm lược này tối thiểu phải miêu tả và cho biết địa điểm của các dự án trong chương trình, số ngân khoản dành cho mỗi dự án, tình trạng mỗi dự án, và miêu tả phần cải tiến di chuyển mà chương trình đang đạt được.

(b) Một tỷ mỹ kim ($1,000,000,000) sẽ được cấp, sau khi được Lập Pháp phân bổ trong Dự Luật Ngân Sách hàng năm, cho bộ để cải tiến Xa Lộ Tiểu Bang 99. Các ngân khoản có thể được dùng cho những phần cải tiến cần thiết về an toàn, nâng cao hoạt động, phục hồi, hoặc sức chứa để cải tiến hành lang Xa Lộ Tiểu Bang 99 đi qua khoảng 400 dặm vùng thung lũng giữa tiểu bang này.

(c) Ba tỷ một trăm triệu mỹ kim ($3,100,000,000) sẽ được ký thác vào Trương Mục Cải Tiến Hạ Tầng Cơ Sở, An Ninh, và Phẩm Chất Không Khí tại Các Cảng California, theo đây được thành lập trong quỹ này. Tiền trong trương mục này sẽ được cấp, sau khi được Lập Pháp phân bổ trong Dự Luật Ngân Sách hàng năm và phải theo các điều kiện và tiêu chuẩn Lạp Pháp có thể quy định bằng đạo luật, như sau:

(1) (A) Hai tỷ mỹ kim ($2,000,000,000) sẽ được chuyển sang Quỹ Cải Tiến Hành Lang Mậu Dịch, theo đây được thành lập. Tiền trong quỹ này sẽ được cấp, sau khi được Lập Pháp phân bổ trong Dự Luật Ngân Sách hàng năm và phải theo các điều kiện và tiêu chuẩn Lập Pháp có thể quy định bằng đạo luật, để Hội Đồng Chuyên Chở California cấp cho những phần cải tiến hạ tầng cơ sở dọc theo "Các Hành Lang Mậu Dịch Có Tầm Quan Trọng Quốc Gia" do liên bang chỉ định trong tiểu bang này hoặc dọc theo các hành lang khác trong tiểu bang này có lượng chuyên chở hàng hóa nhiều, theo quyết định của hội đồng. Khi quyết định các dự án hội đủ điều kiện được tài trợ, hội đồng phải tham khảo kế hoạch hạ tầng cơ sở mậu dịch và di chuyển hàng hóa do Tổng Thư Ký Thương Nghiệp, Chuyên Chở và Gia Cư và Tổng Thư Ký Bảo Vệ Môi Trường nộp cho hội đồng. Không được cấp tiền từ quỹ này cho đến khi nộp phúc trình cho hội đồng để cứu xét, miễn là phúc trình được nộp trễ nhất là ngày 1 Tháng Giêng, 2007. Hội đồng cũng sẽ tham khảo các kế hoạch hạ tầng cơ sở mậu dịch và di chuyển hàng hóa của các cơ quan hoạch định chuyên chở vùng, các kế hoạch chuyên chở vùng áp dụng theo đòi hỏi của luật tiểu bang và liên bang, và kế hoạch tổng thể bến cảng toàn tiểu bang do Hội Đồng Cố Vấn Hệ Thống Chuyên Chở Hải Dương và Liên Phương Tiện California (Cal-MITSAC) soạn theo Đoạn 1760 của Bộ Luật Bến Cảng và Hải Hành, khi quyết định các dự án hội đủ điều kiện được tài trợ. các dự án hội đủ điều kiện cho các ngân khoản này gồm, nhưng không phải chỉ giới hạn vào, tất cả các dự án sau đây:

(i) Cải tiến sức chứa của xa lộ và cải tiến hoạt động để đáp ứng hiệu năng vấn đề di chuyển hàng hóa, nhất là ra vào các cảng của tiểu bang, gồm cả những đường thủy nội địa có thể di chuyển để chuyên chở hàng hóa giữa các hải cảng, xa cảng, và phi trường, và để giải tỏa nạn kẹt xe dọc theo các hành lang mậu dịch chính và vận chuyển hàng hóa.

(ii) Cải tiến hệ thống hỏa xa hàng hóa để nâng cao khả năng vận chuyển hàng hóa từ các hải cảng, xa cảng, và phi trường đến các trung tâm nhà kho và phân phối trên khắp California, gồm cả các dự án tách biệt đường hỏa xa với xe cộ trên xa lộ và đường địa phương, cải tiến di chuyển hỏa xa qua những vùng núi non, dời những sân đổi đường rầy, và các dự án khác nhằm cải tiến hiệu năng và khả năng của hệ thống hỏa xa hàng hóa.

(iii) Các dự án nâng cao khả năng và hiệu năng bến cảng.

(iv) Những phần cải tiến hành lang xe tải, gồm cả các cơ sở dành riêng cho xe tải hoặc cơ sở thuế xe tải.

(v) Cải tiến đường qua biên giới nhằm nâng cao vận chuyển hàng hóa giữa California và Mexico và gia tăng tối đa khả năng của tiểu bang thu ngân khoản hạ tầng cơ sở biên giới phối hợp dành cho tiểu bang theo luật l iên bang.

(vi) Cải tiến chuyên chở đường bộ để giúp vận chuyển hàng hóa ra vô các phi trường của tiểu bang.

(B) Hội đồng sẽ dành ngân khoản cho những phần cải tiến hạ tầng cơ

sở mậu dịch từ trương mục này sao cho (i) giải quyết các nhu cấu cấp bách nhất của tiểu bang, (ii) quân bình các nhu cầu của các cảng klhác nhau (giữa cảng lớn và nhỏ, cũng như giữa hải cảng, phi trường, và xa cảng), (iii) đem lại quân bình địa phận giữa những vùng của tiểu bang, và (iv) đặt trọng tâm vào các dự án nhằm cải tiến di chuyển hành lang mậu dịch trong khi giảm bớt khói xe có nhiều phân tử dầu diesel và những chất ô nhiễm khác. Ngoài ra, hội đồng cũng cứu xét các yếu tố sau đây khi cấp các ngân khoản này:

(i) "Vận tốc," có nghĩa là tốc độ hàng hóa lớn di chuyển từ cảng qua hệ thống phân phối.

(ii) "Lượng di chuyển," có nghĩa là số lượng hàng hóa di chuyển từ cảng qua hệ thống phân phối.

(iii) "Đáng tin cậy," có nghĩa là lượng thời gian tương đối đều đặn và biết trước để hàng hóa di chuyển từ một điểm sang một điểm khác vào bất cứ ngày nào hoặc bất cứ lúc nào tại California.

(iv) "Giảm bớt kẹt xe," có nghĩa là sẽ giảm bớt được số giờ chậm trễ xảy ra hàng ngày.

(C) Hội đồng sẽ dành ngân khoản của đoạn văn này cho các dự án nào đã nhận định và cam kết dùng tài trợ bổ túc từ những nguồn thích ứng của địa phương, liên bang hoặc tư nhân. Hội đồng sẽ quyết định số tài trợ bổ túc thích ứng mỗi dự án nên có để hội đủ điều kiện nhận tiền từ quỹ này dựa trên kết quả duyệt xét và và thẩm định từng dự án về lợi ích cho tiểu bang và chương trình. Trừ những phần cải tiến qua lại biên giới nêu trong mệnh đề (v) của đoạn văn phụ (A), những phần cải tiến được tài trợ bằng tiền từ quỹ này phải có tài trợ bổ túc ít nhất bằng với số tiền đóng góp từ quỹ này. Hội đồng có thể dành ưu tiên tài trợ cho các dự án có những mức tài trợ bổ túc đã được cam kết.

(D) Hội đồng sẽ ghi vào phúc trình hàng năm cho Lập Pháp, theo đòi hỏi của Đoạn 14535, phần tóm lược các hoạt động liên quan đến việc điều hành chương này này. Phần tóm lược này phải, tối thiểu, có miêu tả và ghi địa điểm các dự án trong chương trình này, số ngân khoản dành cho mỗi dự án, tình trạng mỗi dự án, và miêu tả những phần cải tiến di chuyển và phẩm chất không khí chương trình đang đạt được.

(2) Một tỷ mỹ kim ($1,000,000,000) sẽ được cấp, sau khi được Lập Pháp phân bổ và theo các điều kiện và tiêu chuẩn trong một đạo luật do Lập Pháp ban hành, cho Hội Đồng Tài Nguyên Không Khí Tiểu Bang để giảm thiểu khói thải, nếu không có luật lệ đòi hỏi, từ các hoạt động liên quan đến vận chuyển hàng hóa dọc theo các hành lang mậu dịch của California. Các ngân khoản cấp theo đoạn văn này là nhằm bổ túc các ngân khoản hiện hữu dùng để tài trợ các sách lược và dự án lợi ích công nhằm giảm thiểu khói thải và cải tiến phẩm chất không khí trong các hành lang mậu dịch bắt đầu tại các phi trường, hải cảng, và xa cảng của tiểu bang.

(3) Một trăm triệu mỹ kim ($100,000,000) sẽ được cấp, sau khi được Lập Pháp phân bổ, cho Văn Phòng Dịch Vụ Khẩn Cấp để làm cấp khoản cho những phần cải tiến an ninh cảng, bến tàu, và trạm phà. Các đương đơn hội đủ điều kiện sẽ là các tổ chức điều hành các cảng, bến tàu, và trạm phà, và có thể nộp đơn cho các dự án gồm, nhưng không giới hạn vào, các dự án sau đây:

(A) Thiết bị theo dõi bằng video.

(B) Kỹ thuật dò tìm chất nổ, gồm cả, nhưng không phải chỉ giới hạn vào, các khí cụ quang tuyến X.

(C) Máy rọi hàng hóa.

(D) Máy dò phóng xạ.

(E) Thiết bị bảo vệ sức nóng.

(F) Các khí cụ nhận định địa điểm có khả năng dò nhiều hóa chất.

(G) Các khí cụ khác có khả năng dò vũ khí hủy hoại lớn bằng hóa chất, sinh học, hoặc những chất tương tự.

(H) Thiết bị an ninh khác để trợ giúp về bất cứ lãnh vực nào sau đây:

(i) Dò các tàu vào cảng, xe tải, và hàng hóa ra vô.

(ii) Theo dõi vòng ngoài quanh bến tàu, cảng, và trạm phà.

(iii) Cung cấp hoặc nâng cao khả năng đáp ứng khẩn cấp tại chỗ.

(I) Thiết bị dò hàng hóa quá tải, gồm cả, nhưng không giới hạn vào, cần cẩu liên phương tiện và cân trọng lượng xe tải.

(J) Lập các kế hoạch chuẩn bị cho tai họa hoặc đáp ứng khẩn cấp.

Văn Phòng Dịch Vụ Khẩn Cấp sẽ phúc trình cho Lập Pháp vào ngày 1 Tháng Ba mỗi năm về cách chi tiêu các ngân khoản cấp theo đoạn văn này cho năm tài khóa đó.

(d) Hai trăm triệu mỹ kim ($200,000,000) sẽ được cấp, sau khi được Lập Pháp phân bổ, để tái thiết bị và thay mới xe bus học sinh nhằm giảm bớt ô nhiễm không khí và giảm mức tiếp xúc của học sinh với với khói dầu diesel.

(e) Hai tỷ mỹ kim ($2,000,000,000) sẽ được dành cho các dự án trong chương trình cải tiến chuyên chở tiểu bang, để tăng thêm ngân khoản lẽ ra dành cho mục đích này từ những nguồn khác. Các ngân khoản quy định theo tiểu phần này sẽ được ký thác vào Trương Mục Cơ Sở Chuyên Chở theo đây được thành lập trong quỹ này, và sẽ được Hội Đồng Chuyên Chở California cấp, sau khi được Lập Pháp phân bổ, cho Bộ Giao Thông Vận Tải theo cùng cung cách như các ngân khoản dành cho các dự án theo luật hiện hữu.

(f) (1) Bốn tỷ mỹ kim ($4,000,000,000) sẽ được ký thác vào Trương Mục Tân Tiến Hóa, Cải Tiến, và Nâng Cao Dịch Vụ Chuyên Chở Công Cộng, theo đây được thành lập trong quỹ này. Các ngân khoản trong trương mục này sẽ được cấp, sau khi được Lập Pháp phân bổ, cho Bộ Giao Thông Vận Tải để dùng cho các dự án hỏa xa liên thành phố và cho các cơ quan điều hành hỏa xa cho người đi làm xa hoặc trong thành thị, cho các cơ quan điều hành xe bus, cho các cơ quan điều hành chuyên chở đường thủy, và cho các cơ quan điều hành chuyên chở công cộng khác tại California cho những phần cải tiến phục hồi, an toàn hoặc tân tiến hóa, nâng cao hoặc mở rộng thêm dịch vụ vốn, các dự án vốn mới, cải tiến chuyên chở xe bus tốc hành, hoặc để mua xe, phục hồi, hoặc thay mới.

(2) Trong số các ngân khoản được cấp trong đoạn văn (1), bốn trăm triệu mỹ kim ($400,000,000) sẽ được cấp, sau khi được Lập Pháp phân bổ, cho bộ để cải tiến hỏa xa liên thành phố, trong đó một trăm hai mươi lăm triệu mỹ kim ($125,000,000) sẽ được dùng để mua thêm toa xe lửa và đầu máy hỏa xa liên thành phố.

(3) Trong số các ngân khoản còn lại sau những phần cấp trong đoạn văn (2), 50 phần trăm sẽ được phân phối cho Kiểm Soát Viên, để cấp cho các cơ quan hội đủ điều kiện theo công thức trong Đoạn 99314 của Bộ Luật Tiện Ích Công Cộng, và 50 phần trăm sẽ được phân phối cho Kiểm Soát Viên, để cấp cho các cơ quan hội đủ điều kiện theo công thức trong Đoạn 99313 của Bộ Luật Tiện Ích Công Cộng, tùy thuộc vào các điều khoản chi phối các ngân khoản cấp theo các đoạn này.

(g) Một tỷ mỹ kim ($1,000,000,000) sẽ được ký thác vào Trương Mục Chương Trình Hợp Tác Tiểu Bang-Địa Phương, theo đây được thành lập trong quỹ này. Các ngân khoản này sẽ được cấp, sau khi được Lập Pháp phân bổ và tùy thuộc vào các điều kiện và tiêu chuẩn như Lập Pháp có thể quy định bằng đạo luật, để Hội Đồng Chuyên Chở California cấp trong năm năm cho các dự án chuyên chở hội đủ điều kiện do cơ quan chuyên chở đương đơn đề nghị. Phải có ngân khoản địa phương đối xứng bằng số tài trợ thì cơ quan chuyên chở đương đơn mới được nhận ngân khoản tiểu bang theo chương trình.

(h) Một tỷ mỹ kim ($1,000,000,000) sẽ được ký thác vào Trương Mục An Toàn, An Ninh Hệ Thống Chuyên Chở Công Cộng, và Đáp Ứng Tai Họa, theo đây được thành lập trong quỹ này. Các ngân khoản trong trương mục này sẽ được cấp, sau khi được Lập Pháp phân bổ và tùy thuộc vào các điều kiện và tiêu chuẩn mà Lập Pháp có thể quy định bằng đạo luật, cho các dự án vốn nhằm gia tăng mức bảo vệ chống đe dọa về an ninh và an toàn, và cho các khoản chi tiêu vốn để gia tăng khả năng của các cơ quan điều hành chuyên chở công cộng, gồm cả các cơ quan điều hành chuyên chở công cộng đường thủy, để lập các hệ thống chuyên chở đáp ứng tai họa sau khi xảy ra tai họa gây hư hại phương tiện vận chuyển hàng hóa, người, và thiết bị.

(i) Một trăm hai mươi lăm triệu mỹ kim ($125,000,000) sẽ được ký thác vào Trương Mục Tái Thiết Bị Địa Chấn Cầu Địa Phương, theo đây được thành lập trong quỹ này. Các ngân khoản trong trương mục này sẽ được sử dụng, sau khi được Lập Pháp phân bổ, để cung cấp 11.5 phần trăm ngân khoản đối xứng cho các ngân khoản Thay Mới và Sửa Chữa Cầu Xa Lộ của liên bang dành cho tiểu bang cho công trình chống địa chấn trên các cầu, lối ra vào, và đường bên trên tại địa phương, theo nhận định của Bộ Giao Thông Vận Tải.

(j) (1) Hai trăm năm mươi triệu mỹ kim ($250,000,000) sẽ được ký thác vào Trương Mục An Toàn Băng Ngang Xa Lộ-Đường Rầy, theo đây được thành lập trong quỹ này. Các ngân khoản trong trương mục này sẽ được cấp, sau khi được Lập Pháp phân bổ, cho Bộ Giao Thông Vận Tải để hoàn tất những phần cải tiến tách biệt độ cao và an toàn băng ngang đường rầy có ưu tiên cao. Các ngân khoản trong trương mục này sẽ được dành phân bổ theo tiến trình thành lập trong Chương 10 (bắt đầu từ Đoạn 2450) Phần 3 của Bộ

Luật Đường Xá và Xa Lộ, nhưng phải có ngân khoản đối xứng tương đương không phải của tiểu bang cho mỗi dự án, và mức giới hạn phí tổn tối đa của dự án trong tiểu phần (g) của Đoạn 2454 của Bộ Luật Đường Xá và Xa Lộ sẽ không áp dụng cho các dự án được tài trợ bằng các ngân khoản này.

(2) Mặc dù có tiến trình phân bổ tài trợ nêu trong đoạn văn (1), sau khi tham khảo với bộ và Hội Đồng Tiện Ích Công Cộng, Hội Đồng Chuyên Chở California sẽ cấp một trăm triệu mỹ kim ($100,000,000) trong số ngân khoản trong trương mục này cho những phần cải tiến băng qua đường rầy có ưu tiên cao, gồm cả các dự án tách biệt độ cao, mà không thuộc vào tiến trình được thành lập trong Chương 10 (bắt đầu từ Đoạn 2450) Phần 3 của Bộ Luật Đường Xá và Xa Lộ. Các ngân khoản được cấp theo đoạn văn này phải có tham khảo và phối hợp với Cơ Quan Hỏa Xa Cao Tốc được thành lập theo Phần 19.5 (bắt đầu từ Đoạn 185000) của Bộ Luật Tiện Ích Công Cộng.

(k) (1) Bảy trăm năm mươi triệu mỹ kim ($750,000,000) sẽ được ký thác vào Trương Mục An Toàn, Phục Hồi, và Bảo Tồn Xa Lộ, theo đây được thành lập trong quỹ này. Các ngân khoản trong trương mục này sẽ được Hội Đồng Chuyên Chở California cấp, sau khi được Lập Pháp phân bổ, cho Bộ Giao Thông Vận Tải, để hoạt động xa lộ tiểu bang và cho chương trình bảo vệ như được nêu trong Đoạn 14526.5.

(2) Bộ sẽ soạn một chương trình để phân phối hai trăm năm mươi triệu mỹ kim ($250,000,000) từ các ngân khoản nêu trong đoạn văn (1) để tài trợ các dự án đồng bộ hóa đèn giao thông hoặc những phần cải tiến khác về kỹ thuật để cải tiến an toàn, hoạt động và sức chứa hiệu quả của đường xá địa phương.

(l) (1) Hai tỷ mỹ kim ($2,000,000,000) sẽ được ký thác vào Trương Mục Cải Tiến Đường Xá Địa Phương, Giải Tỏa Kẹt Xe, và An Toàn Lưu Thông Năm 2006, theo đây được thành lập trong quỹ này. Số tiền bán công khố phiếu được ký thác vào trương mục đó sẽ được cấp, sau khi được Lập Pháp phân bổ, cho các mục đích nêu trong tiểu phần này cho Kiểm Soát Viên để điều hành và cấp trong năm tài khóa phát hành và bán công khố phiếu, gồm cả bất cứ tiền lời hoặc lợi nhuận nào thu được từ việc đầu tư các ngân khoản này, theo cách sau đây:

(A) Năm mươi phần trăm cho các quận, gồm cả thành phố và quận, theo các công thức sau đây:

(i) Bảy mươi lăm phần trăm số ngân khoản cấp theo đoạn văn phụ này sẽ được phân bổ cho các quận theo tỷ lệ số xe đã trả lệ phí và được miễn đăng bộ tại quận đó so với tổng số xe đã trả lệ phí và được miễn đăng bộ trong tiểu bang.

(ii) Hai mươi lăm phần trăm số ngân khoản cấp theo đoạn văn phụ này sẽ được phân bổ cho các quận theo tỷ lệ số dặm đường được bảo trì trong mỗi quận so với tổng số dặm đường được bảo trì trong tiểu bang. Cho các mục đích phân bổ ngân khoản theo mệnh đề này, bất cứ con đường nào trong phạm vi một thành phố và quận mà không phải là xa lộ tiểu bang sẽ được xem là đường quận.

(B) Năm mươi phần trăm cho các thành phố, gồm cả thành phố và quận, được phân bổ cho các thành phố theo tỷ lệ tổng số dân của thành phố so với tổng số dân tại tất cả các thành phố trong tiểu bang, nhưng miễn là Kiểm Soát Viên phải dành tối thiểu bốn trăm ngàn mỹ kim ($400,000) cho mỗi thành phố, theo đoạn văn phụ này.

(2) Các ngân khoản nhận được theo tiểu phần này sẽ được ký thác như sau để tránh lẫn lộn các ngân khoản đó với các ngân khoản khác của địa phương:

(A) Trong trường hợp một thành phố, ký thác vào trương mục của thành phố được chỉ định nhận ngân khoản của tiểu bang dành cho đường xá địa phương.

(B) Trong trường hợp một quận hội đủ điều kiện, ký thác vào quỹ đường xá.

(C) Trong trường hợp một thành phố và quận, ký thác vào một trương mục địa phương được chỉ định nhận ngân khoản của tiểu bang dành cho đường xá địa phương.

(3) Cho mục đích dành ngân khoản theo tiểu phần này cho các thành phố và thành phố và quận, Kiểm Soát Viên sẽ dùng những mức ước tính dân số mới nhất của Ban Khảo Cứu Nhân Khẩu thuộc Bộ Tài Chánh. Đối với một thành phố được tổ chức sau ngày 1 Tháng Giêng, 1998, thành phố đó không có tên trong những mức ước tính dân số mới nhất của Ban Khảo Cứu Nhân Khẩu, Kiểm Soát Viên sẽ dùng dân số xác định cho thành phố đó theo Đoạn 11005.3 của Bộ Luật Thu Nhập và Thuế Vụ.

(4) Các ngân khoản phân bổ cho một thành phố, quận, hoặc thành phố và quận theo tiểu phần này sẽ được dùng để cải tiến các cơ sở chuyên chở nhằm giúp giảm bớt nạn kẹt xe địa phương và càng ngày càng tệ hơn, cải tiến dòng xe cộ lưu thông, hoặc gia tăng an toàn lưu thông mà có thể gồm, nhưng không phải chỉ giới hạn vào, bảo trì mặt đường và xa lộ, phục hồi, gắn, xây cất và tái thiết các cơ sở cần thiết liên hệ như các khí cụ tháo nước và kiểm soát giao thông, hoặc bảo trì, phục hồi, gắn, xây cất và tái thiết các cơ sở nhằm mở rộng thêm số người dùng các hệ thống chuyên chở công cộng, các dự án an toàn để giảm thiểu số thương vong, hoặc làm ngân khoản đối xứng để có ngân khoản chuyên chở của tiểu bang hoặc liên bang cho các mục đích tương tự.

(5) Vào cuối mỗi năm tài khóa mà một thành phố hoặc quận chi tiêu ngân khoản đã nhận theo tiểu phần này, Kiểm Soát Viên có thể phối kiểm việc thành phố hoặc quận tuân hành đoạn văn (4). Bất cứ thành phố hoặc quận nào không tuân hành đoạn văn (4) sẽ phải bồi hoàn cho tiểu bang các ngân khoản họ đã nhận trong năm tài khóa đó. Bất cứ ngân khoản nào giữ lại hoặc trả về vì không tuân hành đoạn văn (4) sẽ được dành cho các quận và thành phố khác chi tiêu đúng luật.

Điều 3. Các Điều Khoản Tài Khóa

8879.25. Công khố phiếu tổng cộng trị giá mười chín tỷ chín trăm hai mươi lăm triệu mỹ kim ($19,925,000,000), không tính công khố phiếu tái tài trợ, hoặc một phần trong đó khi cần, theo đây được phép phát hành và bán ra để thực thi các mục đích nêu trong chương này và để bồi hoàn Quỹ Luân Chuyển Chi Phí Công Khố Phiếu Mang Trách Nhiệm Tổng Quát theo Đoạn 16724.5. Tất cả các công khố phiếu được phép trong đây đã được bán và giao hợp lệ sẽ tạo thành các trách nhiệm tổng quát hợp lệ và ràng buộc pháp lý đối với tiểu bang, và toàn bộ thành tâm và tín dụng của tiểu bang theo đây được cam kết trả đúng kỳ hạn cả tiền vốn và tiền lời trong đó.

8879.26. Công khố phiếu được phép theo chương này sẽ được chuẩn bị, thực thi, phát hành, bán ra, trả tiền, và thu hồi đáo hạn theo quy định trong Đạo Luật Công Khố Phiếu Mang Trách Nhiệm Tổng Quát Tiểu Bang (Chương 4 (bắt đầu từ Đoạn 16720) Mục 3 Phần 4), trừ tiểu phần (a) của Đoạn 16727 nếu tiểu phần đó không phù hợp với chương này, và tất cả các điều khoản khác của luật đó được thỉnh thoảng tu chính sẽ áp dụng cho công khố phiếu và chương này và theo đây được kết hợp vào chương này như thể nêu trọn trong chương này.

8879.27. (a) Riêng cho mục đích cho phép phát hành và bán ra, theo Đạo Luật Công Khố Phiếu Mang Trách Nhiệm Tổng Quát Tiểu Bang, công khố phiếu được phép theo chương này, Ủy Ban An Toàn Xa Lộ, Giảm Bớt Lưu Thông, Phẩm Chất Không Khí, và An Ninh Bến Cảng theo đây được thành lập. Cho các mục đích của chương này, Ủy Ban An Toàn Xa Lộ, Giảm Bớt Lưu Thông, Phẩm Chất Không Khí, và An Ninh Bến Cảng là "ủy ban" như từ ngữ đó được dùng trong Đạo Luật Công Khố Phiếu Mang Trách Nhiệm Tổng Quát Tiểu Bang. Ủy ban gồm Thủ Quỹ, Kiểm Soát Viên, Giám Đốc Tài Chánh, và Tổng Thư Ký Cơ Quan Thương Nghiệp, Chuyên Chở và Gia Cư, hoặc một đại diện được mỗi viên chức này chỉ định. Thủ Quỹ sẽ là chủ tịch ủy ban. Đa số thành viên ủy ban có thể hành động thay mặt ủy ban.

(b) Ủy ban có thể áp dụng các nguyên tắc hướng dẫn thành lập các điều kiện cần thiết để điều hành các chương trình tài trợ đến mức cần thiết để bảo vệ giá trị, và khoản miễn thuế cho, tiền lời trên công khố phiếu. Các nguyên tắc hướng dẫn này sẽ không tạo thành các điều luật, điều lệ, lệnh, hoặc các tiêu chuẩn áp dụng chung.

(c) Cho các mục đích của Đạo Luật Công Khố Phiếu Mang Trách Nhiệm Tổng Quát Tiểu Bang, bất cứ bộ nào nhận cấp khoản theo chương này được gọi là "hội đồng."

8879.28. Khi có yêu cầu của hội đồng nói rằng cần có ngân khoản cho các mục đích của chương này, ủy ban sẽ quyết định xem có cần hoặc nên phát hành công khố phiếu được phép theo chương này để thực thi các hành động nêu trong Đoạn 8879.23 hay không, và, nếu có, số công khố phiếu sẽ được phát hành và bán ra. Những loạt công khố phiếu kế tiếp có thể được cho phép và bán ra để thực thi tiếp các hành động này, và không bắt buộc phải bán ra hết một lần vào bất cứ một thời điểm nào. Công khố phiếu có thể trả tiền lời phải chịu thuế lợi tức liên bang.

8879.29. Sẽ được thu mỗi năm và theo cùng cung cách và cùng lúc thu thuế khác của tiểu bang, ngoài những số thu nhập thông thường của tiểu bang, một số tiền cần thiết để trả tiền vốn, và tiền lời, của công khố phiếu mỗi năm. Tất cả viên chức theo luật định phải thực thi bất cứ nhiệm vụ nào về việc thu thuế có trách nhiệm thực hiện mỗi và tất cả mọi hành động cần

thiết để thu thêm số tiền đó.

8879.30. Mặc dù có Đoạn 13340, theo đây được phân bổ từ Quỹ Tổng Quát trong Ngân Khố Tiểu Bang, cho các mục đích của chương này, một số tiền bằng tổng số những khoản sau đây:

(a) Số tiền hàng năm cần thiết để trả tiền vốn, và tiền lời, của công khố phiếu đã phát hành và bán ra theo chương này, khi đến hạn trả tiền vốn và tiền lời.

(b) Số tiền cần thiết để thực thi Đoạn 8879.32, được phân bổ bất luận năm tài khóa.

8879.31. Hội đồng có thể yêu cầu Hội Đồng Đầu Tư Tiền Gộp Chung cho vay từ Trương Mục Đầu Tư Tiền Gộp Chung, theo Đoạn 16312, cho các mục đích của chương này. Số tiền yêu cầu sẽ không được vượt quá công khố phiếu chưa bán mà ủy ban đã, bằng quyết nghị, cho phép bán ra cho mục đích của chương này, trừ đi bất cứ số tiền nào đã rút theo Đoạn 8879.32. Hội đồng sẽ ký bất cứ văn kiện nào theo đòi hỏi của Hội Đồng Đầu Tư Tiền Gộp Chung để vay tiền và trả lại. Bất cứ số tiền nào cho vay đều phải ký thác vào quỹ này để cấp theo chương này.

8879.32. Cho các mục đích thực thi chương này, Giám Đốc Tài Chánh có thể, bằng lệnh hành pháp, cho phép rút từ Quỹ Tổng Quát bất cứ một hoặc nhiều số tiền nào không vượt quá số công khố phiếu chưa bán mà ủy ban đã, bằng quyết nghị, cho phép bán ra cho mục đích của chương này. Bất cứ số tiền nào rút ra đều phải ký thác vào Quỹ An Toàn Xa Lộ, Giảm Bớt Lưu Thông, Phẩm Chất Không Khí, và An Ninh Bến Cảng Năm 2006. Bất cứ số tiền nào được cấp theo đoạn này đều phải được hoàn lại Quỹ Tổng Quát, cộng với tiền lời mà số tiền đó lẽ ra đã thu được trong Trương Mục Đầu Tư Tiền Gộp Chung, từ số tiền bán công khố phiếu mà lẽ ra được ký thác vào quỹ đó.

8879.33. Công khố phiếu có thể được tái tài trợ theo Điều 6 (bắt đầu từ Đoạn 16780) của Đạo Luật Công Khố Phiếu Mang Trách Nhiệm Tổng Quát Tiểu Bang. Khi cử tri chấp thuận đạo luật này là chấp thuận bất cứ công khố phiếu tái tài trợ nào được phát hành theo Đạo Luật Công Khố Phiếu Mang Trách Nhiệm Tổng Quát Tiểu Bang.

8879.34. Mặc dù có bất cứ điều khoản nào trong Đạo Luật Công Khố Phiếu Mang Trách Nhiệm Tổng Quát Tiểu Bang, thời gian đáo hạn tối đa của bất cứ công khố phiếu nào được phép theo chương này sẽ không lâu hơn 30 năm kể từ ngày phát hành mỗi loạt. Thời gian đáo hạn của mỗi loạt sẽ được tính từ ngày phát hành mỗi loạt.

8879.35. Lập Pháp theo đây kết luận và tuyên bố rằng, vì số tiền bán công khố phiếu được phép theo chương này không phải "tiền thuế" như từ ngữ đó được dùng trong Điều XIII B Hiến Pháp California, việc chi tiêu số tiền này không bị các giới hạn do điều đó áp đặt.

8879.36. Mặc dù có bất cứ điều khoản nào của Đạo Luật Công Khố Phiếu Mang Trách Nhiệm Tổng Quát Tiểu Bang về số tiền bán công khố phiếu được phép theo chương này mà phải đầu tư theo Điều 4 (bắt đầu từ Đoạn 16470) Chương 3 Mục 2 Phần 4, Thủ Quỹ có thể duy trì một trương mục riêng cho số thu nhập từ đầu tư, ra lệnh trả những số thu nhập đó để tuân hành bất cứ điều kiện hoàn lại nào thích ứng theo luật liên bang, và có thể chỉ thị vấn đề sử dụng và đầu tư số tiền đó để duy trì tình trạng miễn thuế của các công khố phiếu đó và để có bất cứ lợi thế nào khác theo luật liên bang cho các quỹ của tiểu bang này..

8879.37. Tất cả tiền thu được từ giá trội giá biển kiến và tiền lời tích lũy trên công khố phiếu bán ra theo chương này sẽ được quyển sang Quỹ Tổng Quát để tính vào những khoản chi tiêu cho tiền lời công khố phiếu.

DỰ LUẬT 1C

Đạo luật này là đề nghị của Dự Luật Thượng Viện 1689 trong Khóa Họp Thường Lệ 2005–2006 (Chương 27, Các Đạo Luật 2006) được đệ trình ra trước cử tri nhằm phù hợp với các điều khoản của Điều XVI Hiến Pháp California.

Dự luật này thêm những đoạn mới vào Bộ Luật Sức Khỏe và An Toàn; do đó các điều khoản mới được đề nghị thêm vào sẽ được in theo *kiểu chữ nghiêng* để cho thấy đó là các điều khoản mới.

DỰ LUẬT

ĐOẠN 2. Mục 12 (bắt đầu từ Đoạn 53540) được thêm vào Phần 31 của Bộ Luật Sức Khỏe và An Toàn, như sau:

MỤC 12. ĐẠO LUẬT NĂM 2006 VỀ TÍN QUỸ NHÀ Ở VÀ NƠI TẠM TRÚ KHẨN CẤP

Chương 1. Các Điều Khoản Tổng Quát

53540. (a) Mục này được gọi là Đạo Luật Năm 2006 về Tín Quỹ Nhà Ở và Nơi Tạm Trú Khẩn Cấp.

(b) Mục này chỉ được áp dụng sau khi cử tri chấp thuận trong cuộc tổng tuyển cử toàn tiểu bang ngày 7 Tháng Mười Một, 2006.

53541. Như được dùng trong mục này, các từ ngữ sau đây có ý nghĩa như sau:

(a) "Hội Đồng" có nghĩa là Bộ Phát Triển Gia Cư và Cộng Đồng cho các chương trình do bộ điều hành, và Cơ Quan Tài Trợ Gia Cư California cho các chương trình do cơ quan này điều hành.

(b) "Ủy Ban" có nghĩa là Ủy Ban Tài Trợ Gia Cư được thành lập theo Đoạn 53524 và tiếp tục hiện hữu theo Đoạn 53548.

(c) "Quỹ" có nghĩa là là Tín Quỹ Nhà Ở và Nơi Tạm Trú được thành lập theo Đoạn 53545.

Chương 2. Chương Trình và Tín Quỹ Nhà Ở và Nơi Tạm Trú Khẩn Cấp năm 2006

53545. Tín Quỹ Nhà Ở và Nơi Tạm Trú năm 2006 theo đây được thành lập trong Ngân Khố Tiểu Bang. Lập Pháp muốn số tiền bán công khố phiếu ký thác trong quỹ này phải được dùng để tài trợ cho các chương trình liên quan đến gia cư nêu trong chương này trong mười năm tới. Số tiền công khố phiếu phát hàng và bán ra theo mục này cho các mục đích nêu trong chương này sẽ được cấp như sau:

(a) (1) Một tỷ năm trăm triệu mỹ kim ($1,500,000,000) sẽ được ký thác vào Trương Mục Gia Cư Vừa Khả Năng Tài Chánh, theo đây được thành lập trong quỹ này. Mặc dù có Đoạn 13340 của Bộ Luật Chính Quyền, tiền trong trương mục này sẽ được phân bổ liên tục như sau:

(A) (i) Ba trăm bốn mươi lăm triệu mỹ kim ($345,000,000) sẽ được chuyển sang Quỹ Cho Vay Phục Hồi Gia Cư để chi tiêu cho Chương Trình Gia Cư Đa Gia được phép theo Chương 6.7 (bắt đầu từ Đoạn 50675) của Mục 2. Các ưu tiên nêu trong Đoạn 50675.13 sẽ áp dụng cho việc chi tiêu các ngân khoản theo mệnh đề này.

(ii) Năm mươi triệu mỹ kim ($50,000,000) sẽ được chuyển sang Quỹ Cho Vay Phục Hồi Gia Cư để chi tiêu cho Chương Trình Gia Cư Đa Gia được phép theo Chương 6.7 (bắt đầu từ Đoạn 50675) của Mục 2 cho gia cư hội đủ các định nghĩa trong các đoạn văn (2) và (3) của tiểu phần (e) của Đoạn 11139.3 trong Bộ Luật Chính Quyền. Bộ có thể tăng thêm các mức cho vay tối đa mỗi đơn vị gia cư khi cần thiết để đạt được phí tổn gia cư vừa khả năng tài chánh cho giới dân nhắm vào. Bất cứ ngân khoản nào không được cam kết cho các mục đích của mệnh đề này trong vòng 30 tháng sau khi cấp ngân khoản thì sẽ phải trả lại để sử dụng tổng quát trong Chương Trình Gia Cư Đa Gia.

(B) Một trăm chín mươi lăm triệu mỹ kim ($195,000,000) sẽ được chuyển cho Quỹ Cho Vay Phục Hồi Gia Cư để chi tiêu cho Chương Trình Gia Cư Đa Gia được phép theo Chương 6.7 (bắt đầu từ Đoạn 50675) của Mục 2, để dùng cho gia cư có yểm trợ cho những người và nhà dọn từ những nơi tạm trú khẩn cấp hoặc gia cư chuyển tiếp hoặc những người có thể bị vô gia cư. Bộ Phát Triển Gia Cư và Cộng Đồng sẽ có thể tăng thêm các mức cho vay tối đa mỗi đơn vị gia cư khi cần thiết để đạt được phí tổn gia cư vừa khả năng tài chánh cho những người và nhà đó. Cho các mục đích của đoạn văn phụ này, "gia cư có yểm trợ" có nghĩa là gia cư không giới hạn về thời gian ở, do giới dân đang nhắm vào cư ngụ, như được định nghĩa trong tiểu phần (d) của Đoạn 53260, và được liên kết với các dịch vụ tại chỗ hoặc bên ngoài để trợ giúp người thuê giữ được gia cư, cải tiến tình trạng sức khỏe của họ, gia tăng tối đa khả năng sinh sống của họ, và, khi có thể được, làm việc trong cộng đồng. các tiêu chuẩn chọn dự án dành ưu tiên cho:

(i) Gia cư có yểm trợ cho người khuyết tật mà nếu không được yểm trợ sẽ dễ bị vô gia cư khi đơn xin có cộng tác với các chương trình đáp ứng nhu cầu khuyết tật của người đó.

(ii) Các dự án chứng tỏ được các cam kết tài trợ của chính quyền địa phương để trợ cấp hoạt động hoặc tài trợ dịch vụ, hoặc cả hai, cho năm năm hoặc lâu hơn.

(C) Một trăm ba mươi lăm triệu mỹ kim ($135,000,000) sẽ được chuyển sang quỹ được thành lập tiểu phần (b) của Đoạn 50517.5 để chi tiêu cho các chương trình được phép của Chương 3.2 (bắt đầu từ Đoạn 50517.5) của Mục 2.

(D) Ba trăm triệu mỹ kim ($300,000,000) sẽ được chuyển cho Quỹ

Gia Cư Tự Giúp được thành lập theo Đoạn 50697.1. Các ngân khoản này sẽ được cấp cho Bộ Phát Triển Gia Cư và Cộng Đồng, để chi tiêu cho các mục đích giúp những nhà trở thành hoặc vẫn là người có nhà theo Chương Trình CalHome được phép của Chương 6 (bắt đầu từ Đoạn 50650) của Mục 2, trừ mười triệu mỹ kim ($10,000,000) sẽ được chi tiêu để quản trị xây cất theo Chương Trình Gia Cư Tự Giúp California theo tiểu phần (b) của Đoạn 50696.

(E) Hai trăm triệu mỹ kim ($200,000,000) sẽ được chuyển cho Quỹ Gia Cư Tự Giúp được thành lập theo Đoạn 50697.1. Các ngân khoản này sẽ được dành cho Cơ Quan Tài Trợ Gia Cư California, để chi tiêu cho các mục đích của Chương Trình Trợ Giúp Tiền Đặt Cọc của Người Mua Nhà California được phép theo Chương 11 (bắt đầu từ Đoạn 51500) của Mục 3. Tối đa là một trăm triệu mỹ kim ($100,000,000) trong các ngân khoản này có thể được chi tiêu theo tiểu phần (b) của Đoạn 51504.

(F) Một trăm triệu mỹ kim ($100,000,000) sẽ được chuyển cho Quỹ Sáng Kiến Gia Cư Vừa Khả Năng Tài Chánh, theo đây được thành lập trong Ngân Khố Tiểu Bang, để Bộ Phát Triển Gia Cư và Cộng Đồng điều hành. Các ngân khoản này sẽ được chi tiêu làm cấp khoản và cho vay cạnh tranh để bảo trợ các thực thể phát triển, làm chủ, cho vay, hoặc đầu tư vào gia cư vừa khả năng tài chánh và dùng để lập các chương trình thí điểm biểu diễn những đường lối sáng tạo, tiết kiệm phí tổn nhằm tạo lập hoặc bảo tồn gia cư vừa khả năng tài chánh. Các tiêu chuẩn cụ thể thành lập điều kiện hưởng và dùng các ngân khoản này sẽ được thành lập bằng đạo luật với 2/3 phiếu thuận trong mỗi viện Lập Pháp. Bất cứ ngân khoản nào không được cam kết cho các mục đích nêu trong đoạn văn phụ này trong vòng 30 tháng sau khi cấp thì sẽ trả lại cho Quỹ Gia Cư Tự Giúp được thành lập theo Đoạn 50697.1 và sẽ dành cho các mục đích nêu trong đoạn văn phụ (D).

(G) Một trăm hai mươi lăm triệu mỹ kim ($125,000,000) sẽ được chuyển cho Quỹ Gầy Dựng Vốn và Tăng Trưởng để dùng cho Chương Trình Gầy Dựng Vốn và Tăng Trưởng trong Các Khu Xóm (BEGIN) theo Chương 14.5 (bắt đầu từ Đoạn 50860) của Mục 1. Bất cứ ngân khoản nào không được cam kết cho các mục đích nêu trong đoạn văn phụ này trong vòng 30 tháng sau khi cấp thì sẽ trả lại để sử dụng tổng quát trong Chương Trình CalHome.

(H) Năm mươi triệu mỹ kim ($50,000,000) sẽ được chuyển cho Quỹ Gia Cư Khẩn Cấp và Trợ Giúp để phân phối dưới dạng các cấp khoản phát triển vốn theo Chương Trình Gia Cư Khẩn Cấp và Trợ Giúp được phép theo Chương 11.5 (bắt đầu từ Đoạn 50800) của Mục 2 Phần 31. Các ngân khoản này sẽ được Bộ Phát Triển Gia Cư và Cộng Đồng điều hành phù hợp với những khoản hạn chế và cho phép trong Quy Định 3 của Món 2240-105-0001 trong Đạo Luật Ngân Sách 2000, nhưng bất cứ khoản phân bổ nào trong món đó sẽ không áp dụng. Hệ thống cạnh tranh do bộ sử dụng sẽ kết hợp các ưu tiên của các hội đồng địa phương được chỉ định và ý kiến đóng góp của họ khi xét các ưu điểm tương đối của đơn nộp từ trong quận của hội đồng địa phương được chỉ định về các ưu tiên đó. Ngoài ra, những khoản giới hạn tài trợ trong đoạn này sẽ không áp dụng cho phần phân bổ trong khoản ngân sách đó.

(2) Lập Pháp có thể, thỉnh thoảng, tu chính các điều khoản luật định liên quan đến các chương trình đã hoặc đang được dành ngân khoản theo tiểu phần này cho mục đích cải tiến hiệu năng và hiệu quả của chương trình này, hoặc cho mục đích củng cố thêm các mục tiêu của chương trình.

(3) Phòng Giám Định Tiểu Bang sẽ thực hiện các cuộc giám định định kỳ để bảo đảm số tiền bán công khố phiếu được cấp nhanh chóng và theo cung cách phù hợp với các điều kiện của tiểu phần này, và các tổ chức được cấp tiền bán công khố phiếu dùng các ngân khoản này theo đúng các điều khoản thích ứng của tiểu phần này. Kỳ giám định đầu tiên sẽ được thực hiện trễ nhất là một năm kể từ khi cử tri chấp thuận mục này.

(4) Trong phúc trình hàng năm cho Lập Pháp, Bộ Phát Triển Gia Cư và Cộng Đồng sẽ phúc trình cách chi tiêu các ngân khoản đã được cấp theo tiểu phần này và cấp trong năm trước. Bộ phải công bố phúc trình này cho công chúng trong Internet Web site của bộ.

(b) Tám trăm năm mươi triệu mỹ kim ($850,000,000) sẽ được ký thác vào Trương Mục Hoạch Định Vùng, Gia Cư và Động Lực Xây Kín Ở Trong, theo đây được thành lập trong quỹ này. Các ngân khoản trong trương mục này sẽ được cấp, sau khi được Lập Pháp phân bổ, và tùy thuộc vào các điều kiện và tiêu chuẩn Lập Pháp có thể quy định bằng đạo luật, cho các mục đích sau:

(1) Cho các cấp khoản làm động lực khuyến khích xây kín ở trong để làm vốn đầu liên quan đến phát triển gia cư xây kín ở trong và phát triển xây kín ở trong khác liên hệ, gồm cả, nhưng không phải chỉ giới hạn vào, tất cả những phần sau:

(A) Tối đa là hai trăm triệu mỹ kim ($200,000,000) để lập, phát triển, hoặc phục hồi công viên nhằm khuyến khích xây kín ở trong.

(B) Phí tổn nước, cống rãnh, hoặc hạ tầng cơ sở khác liên quan đến phát triển xây kín ở trong.

(C) Cải tiến chuyên chở liên quan đến các dự án phát triển xây kín ở trong.

(D) Giảm thiểu tác động xe cộ.

(2) Để tẩy sạch đất ô nhiễm nhằm thúc đẩy phát triển gia cư xây kín ở trong và phát triển xây kín ở trong khác liên hệ phù hợp với các kế hoạch vùng và địa phương.

(c) Ba trăm triệu mỹ kim ($300,000,000) sẽ được ký thác vào Trương Mục Phát Triển Thiên Về Chuyên Chở Công Cộng, theo đây được thành lập trong quỹ này, để chuyển sang Quỹ Thực Thi Phát Triển Thiên Về Chuyên Chở Công Cộng, để chi tiêu, sau khi được Lập Pháp phân bổ, theo Chương Trình Thực Thi Phát Triển Thiên Về Chuyên Chở Công Cộng được phép theo Mục 13 (bắt đầu từ Đoạn 50560).

(d) Hai trăm triệu mỹ kim ($200,000,000) sẽ được ký thác vào Trương Mục Công Viên Thành Thị-Ngoại Ô-và-Thôn Quê Gia Cư, theo đây được thành lập trong quỹ này. Các ngân khoản trong trương mục này sẽ được cấp, sau khi được Lập Pháp phân bổ, cho các cấp khoản công viên liên quan đến gia cư tại các khu vực thành thị, ngoại ô, và thôn quê, tùy thuộc vào các điều kiện và tiêu chuẩn mà Lập Pháp có thể quy định bằng đạo luật.

Chương 3. Các Điều Khoản Tài Khóa

53546. Công khố phiếu tổng cộng trị giá hai tỷ tám trăm năm mươi triệu mỹ kim ($2,850,000,000), không tính công khố phiếu tái tài trợ, hoặc một phần trong đó khi cần, theo đây được phép phát hành và bán ra để thực thi các mục đích nêu trong mục này và để bồi hoàn Quỹ Luân Chuyển Chi Phí Công Khố Phiếu Mang Trách Nhiệm Tổng Quát theo Đoạn 16724.5 của Bộ Luật Chính Quyền. Tất cả các công khố phiếu được phép trong đây mà đã bán và giao hợp lệ như được quy định trong đây sẽ tạo thành các trách nhiệm tổng quát hợp lệ và ràng buộc pháp lý đối với tiểu bang, và toàn bộ thành tâm và tín dụng của tiểu bang theo đây được cam kết để trả đúng kỳ hạn tiền vốn và tiền lời trong đó.

53547. Công khố phiếu được phép theo mục này sẽ được chuẩn bị, thực thi, phát hành, bán ra, trả tiền, và thu hồi đáo hạn theo quy định trong Đạo Luật Công Khố Phiếu Mang Trách Nhiệm Tổng Quát Tiểu Bang (Chương 4 (bắt đầu từ Đoạn 16720) Mục 3 Phần 4), trừ tiểu phần (a) của Đoạn 16727 nếu tiểu phần đó không phù hợp với mục này, và tất cả các điều khoản khác của luật đó được thỉnh thoảng tu chính sẽ áp dụng cho công khố phiếu và mục này và theo đây được kết hợp vào mục này như thể nêu trọn trong mục này.

53548. (a) Riêng cho mục đích cho phép phát hành và bán ra, theo Đạo Luật Công Khố Phiếu Mang Trách Nhiệm Tổng Quát Tiểu Bang, công khố phiếu được phép theo mục này, Ủy Ban Tài Trợ Gia Cư được thành lập theo Đoạn 53524 vẫn tiếp tục hiện hữu. Cho các mục đích của mục này, Ủy Ban Tài Trợ Gia Cư là "ủy ban" như từ ngữ đó được dùng trong Đạo Luật Công Khố Phiếu Mang Trách Nhiệm Tổng Quát Tiểu Bang.

(b) Ủy ban có thể áp dụng các nguyên tắc hướng dẫn thành lập các điều kiện cần thiết để điều hành các chương trình tài trợ đến mức cần thiết để bảo vệ giá trị, và khoản miễn thuế cho, tiền lời trên công khố phiếu. Các nguyên tắc hướng dẫn này sẽ không tạo thành các điều luật, điều lệ, lệnh, hoặc các tiêu chuẩn áp dụng chung và không chịu chi phối của Chương 3.5 (bắt đầu từ Đoạn 11340) Mục 1 Phần 3 của Tiêu đề 2 trong Bộ Luật Chính Quyền.

(c) Cho các mục đích của Đạo Luật Công Khố Phiếu Mang Trách Nhiệm Tổng Quát Tiểu Bang, Bộ Phát Triển Gia Cư và Cộng Đồng được chỉ định là "hội đồng" cho các chương trình do bộ điều hành, và Cơ Quan Tài Trợ Gia Cư California là "hội đồng" cho các chương trình do cơ quan này điều hành.

53549. Khi có yêu cầu của hội đồng nói rằng cần có ngân khoản cho các mục đích của mục này, ủy ban sẽ quyết định xem có cần hoặc nên phát hành công khố phiếu được phép theo mục này để thực thi các hành động nêu trong Đoạn 53545, hay không, và, nếu có số công khố phiếu sẽ được phát hành và bán ra. Những loạt công khố phiếu kế tiếp có thể được cho phép và bán ra để thực thi các hành động này tăng dần, và không bắt buộc

phải bán ra vào bất cứ một thời điểm nào. Công khố phiếu có thể trả tiền lời phải chịu thuế lợi tức liên bang.

53550. Sẽ được thu mỗi năm và theo cùng cung cách và cùng lúc thu thuế khác của tiểu bang, ngoài những số thu nhập thông thường của tiểu bang, một số tiền cần thiết để trả tiền vốn, và tiền lời, của công khố phiếu mỗi năm. Tất cả viên chức theo luật định phải thực thi bất cứ nhiệm vụ nào về việc thu thuế có trách nhiệm thực hiện mỗi và tất cả mọi hành động cần thiết để thu thêm số tiền đó.

53551. Mặc dù có Đoạn 13340 của Bộ Luật Chính Quyền, theo đây được phân bổ từ Quỹ Tổng Quát trong Ngân Khố Tiểu Bang, cho các mục đích của mục này, một số tiền bằng tổng số những khoản sau đây:

(a) Số tiền hàng năm cần thiết để trả tiền vốn, và tiền lời, của công khố phiếu đã phát hành và bán ra theo mục này, khi đến hạn trả tiền vốn và tiền lời.

(b) Số tiền cần thiết để thực thi Đoạn 53553, được phân bổ bất luận năm tài khóa.

53552. Hội đồng có thể yêu cầu Hội Đồng Đầu Tư Tiền Gộp Chung cho vay từ Trương Mục Đầu Tư Tiền Gộp Chung, theo Đoạn 16312 của Bộ Luật Chính Quyền, cho các mục đích của chương này. Số tiền yêu cầu sẽ không được vượt quá công khố phiếu chưa bán mà ủy ban đã, bằng quyết nghị, cho phép bán ra cho mục đích của mục này, trừ đi bất cứ số tiền nào đã rút theo Đoạn 53553. Hội đồng sẽ ký bất cứ văn kiện nào theo đòi hỏi của Hội Đồng Đầu Tư Tiền Gộp Chung để vay tiền và trả lại. Bất cứ số tiền nào cho vay đều phải ký thác vào quỹ này để cấp theo mục này.

53553. Để thực thi mục này, Giám Đốc Tài Chánh có thể, bằng lệnh hành pháp, cho phép rút từ Quỹ Tổng Quát bất cứ một hoặc nhiều số tiền nào không vượt quá số công khố phiếu chưa bán mà ủy ban đã, bằng quyết nghị, cho phép bán ra cho mục đích của mục này. Bất cứ số tiền nào rút ra đều phải ký thác vào quỹ này. Bất cứ số tiền nào được cấp theo đoạn này đều phải được hoàn lại Quỹ Tổng Quát, cộng với tiền lời mà số tiền đó lẽ ra đã thu được trong Trương Mục Đầu Tư Tiền Gộp Chung, từ số tiền bán công khố phiếu mà lẽ ra được ký thác vào quỹ đó.

53554. Công khố phiếu có thể được tái tài trợ theo Điều 6 (bắt đầu từ Đoạn 16780) của Đạo Luật Công Khố Phiếu Mang Trách Nhiệm Tổng Quát Tiểu Bang. Khi cử tri chấp thuận đạo luật này là chấp thuận bất cứ công khố phiếu tái tài trợ nào được phát hành theo Đạo Luật Công Khố Phiếu Mang Trách Nhiệm Tổng Quát Tiểu Bang.

53555. Mặc dù có bất cứ điều khoản nào trong Đạo Luật Công Khố Phiếu Mang Trách Nhiệm Tổng Quát Tiểu Bang, thời gian đáo hạn tối đa của bất cứ công khố phiếu nào được phép theo mục này sẽ không lâu hơn 30 năm kể từ ngày phát hành mỗi loạt. Thời gian đáo hạn của mỗi loạt sẽ được tính từ ngày phát hành mỗi loạt.

53556. Lập Pháp theo đây kết luận và tuyên bố rằng, vì số tiền bán công khố phiếu được phép theo mục này không phải "tiền thuế" như từ ngữ đó được dùng trong Điều XIII B Hiến Pháp California, việc chi tiêu số tiền này không bị các giới hạn do điều đó áp đặt.

53557. Mặc dù có bất cứ điều khoản nào của Đạo Luật Công Khố Phiếu Mang Trách Nhiệm Tổng Quát Tiểu Bang về số tiền bán công khố phiếu được phép theo mục này mà phải đầu tư theo Điều 4 (bắt đầu từ Đoạn 16470) Chương 3 Mục 2 Phần 4 của Tiêu Đề 2 trong Bộ Luật Chính Quyền, Thủ Quỹ có thể duy trì một trương mục riêng cho số thu nhập từ đầu tư, ra lệnh trả những số thu nhập đó để tuân hành bất cứ điều kiện hoàn lại nào thích ứng theo luật liên bang, và có thể chỉ thị vấn đề sử dụng và đầu tư số tiền đó để duy trì tình trạng miễn thuế của các công khố phiếu đó và để có bất cứ lợi thế nào khác theo luật liên bang cho các quỹ của tiểu bang này.

53558. Tất cả tiền thu được từ giá trội giá biển kiến và tiền lời tích lũy trên công khố phiếu bán ra theo chương này sẽ được quyển sang Quỹ Tổng Quát để tính vào những khoản chi tiêu cho tiền lời công khố phiếu.

DỰ LUẬT 1D

Khoản tu chính này là đề nghị của Dự Luật Hạ Viện 127 trong Khóa Hợp Thường Lệ 2005–2006 (Chương 35, Các Đạo Luật 2006) được đệ trình trước người dân theo các điều khoản của Điều XVI Hiến Pháp California.

Dự luật này thêm các đoạn mới vào Bộ Luật Giáo Dục; do đó các điều khoản mới được đề nghị thêm vào sẽ được in theo *kiểu chữ nghiêng* để cho thấy đó là các điều khoản mới.

DỰ LUẬT

ĐOẠN 16. Mục 69 (bắt đầu từ Đoạn 101000) được thêm vào Bộ Luật Giáo Dục, như sau:

MỤC 69. ĐẠO LUẬT CÔNG KHỐ PHIẾU NĂM 2006 VỀ CƠ SỞ GIÁO DỤC CÔNG LẬP ĐỐI VỚI ĐẠI HỌC-MẪU GIÁO

CHƯƠNG 1. TỔNG QUÁT

101000. Mục này sẽ được gọi và có tên là Đạo Luật Công Khố Phiếu Năm 2006 về Cơ Sở Giáo Dục Công Lập Đối Với Đại Học—Mẫu Giáo.

101001. Việc kết hợp, hoặc tham chiếu, bất cứ điều khoản nào của đạo luật California trong mục này gồm tất cả các đạo luật tu chính và bổ túc trong đó.

101002. (a) Công khố phiếu tổng cộng trị giá mười tỷ bốn trăm mười sáu triệu mỹ kim ($10,416,000,000), không tính số tiền của bất cứ công khố phiếu tái tài trợ nào được phát hành theo các Đoạn 101030, 101039, và 101059, hoặc một phần trong đó khi cần, được phép phát hành và bán ra để cung cấp ngân khoản dùng để thực thi các mục đích nêu trong mục này và để bồi hoàn Quỹ Luân Chuyển Chi Phí Công Khố Phiếu Mang Trách Nhiệm Tổng Quát theo Đoạn 16724.5 của Bộ Luật Chính Quyền. Công khố phiếu này, khi bán ra, sẽ là và tạo thành các trách nhiệm tổng quát hợp lệ và ràng buộc pháp lý đối với Tiểu Bang California và toàn bộ thành tâm và tín dụng của Tiểu Bang California theo đây được cam kết trả đúng kỳ hạn cả tiền vốn và tiền lời trong đó.

(b) Theo đoạn này, Thủ Quỹ sẽ bán công khố phiếu được phép của Ủy Ban Tài Trợ Xây Cất Trường Học Tiểu Bang được thành lập theo Đoạn 15909 hoặc Ủy Ban Tài Trợ Các Cơ Sở Giáo Dục Cao Cấp được thành lập theo Đoạn 67353, tùy trường hợp, vào bất cứ thời điểm khác nhau nào cần thiết để chi tiêu theo đòi hỏi của những khoản phân bổ này.

CHƯƠNG 2. MẪU GIÁO ĐẾN LỚP 12

Điều 1. Các Điều Khoản về Chương Trình Cơ Sở Học Đường Từ Mẫu Giáo đến Lớp 12

101010. Số tiền công khố phiếu phát hành và bán ra theo Điều 2 (bắt đầu từ Đoạn 101020) sẽ được ký thác vào Quỹ Cơ Sở Học Đường Tiểu Bang 2006 được thành lập trong Ngân Khố Tiểu Bang theo tiểu phần (d) của Đoạn 17070.40 Hội Đồng Phân Bổ Tiểu Bang cấp theo chương này.

101011. Tất cả tiền ký thác vào Quỹ Cơ Sở Học Đường Tiểu Bang 2006 cho các mục đích của chương này sẽ dành để trợ giúp các địa hạt học đường, các tổng giám quản học đường quận, và các hội đồng giáo dục quận trong tiểu bang theo Đạo Luật Cơ Sở Học Đường Leroy F. Greene 1998 (Chương 12.5 (bắt đầu từ Đoạn 17070.10) Mục 10), như được nêu trong Đoạn 101012, để cung cấp ngân khoản hoàn trả bất cứ số tiền nào được ứng trước hoặc cho Quỹ Cơ Sở Học Đường Tiểu Bang 2006 vay theo bất cứ đạo luật nào của Lập Pháp, cùng với tiền lời quy định trong đạo luật đó, và để bồi hoàn cho Quỹ Luân Chuyển Chi Phí Công Khố Phiếu Mang Trách Nhiệm Tổng Quát theo Đoạn 16724.5 của Bộ Luật Chính Quyền.

101012. (a) Số tiền bán công khố phiếu, phát hành và bán ra, cho các mục đích của chương này, sẽ được dành ra như sau:

(1) Số tiền một tỷ chín trăm triệu mỹ kim ($1,900,000,000) để xây các cơ sở học đường mới của các địa hạt học đường xin tài trợ theo Chương 12.5 (bắt đầu từ Đoạn 17070.10) Mục 10. Trong số tiền dành ra theo đoạn văn này, tối đa là 10.5 phần trăm sẽ được dành cho các mục đích sửa chữa, tái thiết, hoặc thay mới để chống địa chấn, theo Đoạn 17075.10.

(2) Số tiền năm trăm triệu mỹ kim ($500,000,000) để cung cấp các cơ sở học đường cho các trường hiến chương theo Điều 12 (bắt đầu từ Đoạn 17078.52) Chương 12.5 Mục 10.

(3) Số tiền ba tỷ ba trăm triệu mỹ kim ($3,300,000,000) để tân tiến hóa các cơ sở học đường theo Chương 12.5 (bắt đầu từ Đoạn 17070.10) Mục 10.

(4) Số tiền năm trăm triệu mỹ kim ($500,000,000) cho các mục đích nêu trong Điều 13 (bắt đầu từ Đoạn 17078.70) Chương 12.5 Mục 10, cho cơ sở của các chương trình giáo dục kỹ thuật nghề nghiệp.

(5) Trong các số tiền dành ra theo các đoạn văn (1) và (3), tối đa là hai trăm triệu mỹ kim ($200,000,000) cho các mục đích nêu trong Chương 894

của Các Đạo Luật Năm 2004, liên quan đến các động lực khuyến khích thành lập các cộng đồng học tập nhỏ hơn và các trường trung học nhỏ.

(6) Số tiền hai mươi chín triệu mỹ kim ($29,000,000) cho các mục đích nêu trong Điều 10.6 (bắt đầu từ Đoạn 17077.40) Chương 12.5 Mục 10, liên quan đến các dự án sử dụng hỗn hợp.

(7) Số tiền một tỷ mỹ kim ($1,000,000,000) sẽ dành xây cất các cơ sở mới cho những địa điểm trường học quá đông học sinh theo Điều 14 (bắt đầu từ Đoạn 17079) Chương 12.5 Mục 10.

(8) Số tiền một trăm triệu mỹ kim ($100,000,000) làm cấp khoản khuyến khích nhằm phát huy việc sử dụng những mẫu thiết kế và vật liệu xây cơ sở mới và các dự ấn tân tiến hóa gồm các đặc điểm của những trường có hiệu năng cao, gồm cả, nhưng không phải chỉ giới hạn vào, các yếu tố nêu trong Đoạn 17070.96, theo các điều lệ của Hội Đồng Phân Bổ Tiểu Bang.

(b) Các địa hạt học đường có thể dùng các ngân khoản dành ra theo đoạn văn (3) của tiểu phần (a) chỉ cho một hoặc các mục đích sau đây theo Chương 12.5 (bắt đầu từ Đoạn 17070.10) Mục 10:

(1) Mua và gắn thiết bị điều hòa không khí và vật liệu cách ly, và các phí tổn liên hệ.

(2) Các dự án xây cất hoặc mua bàn ghế hoặc thiết bị nhằm gia tăng an ninh nhà trường và an toàn sân chơi.

(3) Nhận định, thẩm định, hoặc giảm thiểu chất asbestos nguy hiểm trong các cơ sở học đường.

(4) Tài trợ cho các dự án thay mái có ưu tiên cao.

(5) Bất cứ phần tân tiến hóa cơ sở nào theo Chương 12.5 (bắt đầu từ Đoạn 17070.10) Mục 10.

(c) Các ngân khoản được dành ra theo đoạn văn (1) của tiểu phần (a) cũng có thể được dùng làm cấp khoản xây cất mới cho các hội đồng giáo dục quận hội đủ điều kiện xin tài trợ theo Chương 12.5 (bắt đầu từ Đoạn 17070.10) Mục 10 để tài trợ các phòng học cho học sinh khuyết tật nặng, hoặc để tài trợ các phòng học cho học sinh trường cộng đồng trong quận.

(d) (1) Lập Pháp có thể tu chính đoạn này để điều chỉnh số tiền tài trợ quy định trong các đoạn văn (1) đến (8), gồm cả hai đoạn văn này, của tiểu phần (a), chỉ bằng một trong hai cách sau đây:

(A) Bằng một đạo luật, được thông qua tại mỗi viện Lập Pháp bằng cách gọi tên bầu cử ghi vào sổ mỗi viện, với tối thiểu là hai phần ba phiếu thuận, nếu đạo luật đó phù hợp với, và củng cố thêm các mục đích của, chương này.

(B) Bằng một đạo luật chỉ có hiệu lực khi được cử tri chấp thuận.

(2) Các khoản tu chính theo tiểu phần này có thể điều chỉnh các số tiền được chi tiêu theo các đoạn văn (1) đến (8), gồm cả hai đoạn văn này, của tiểu phần (a), nhưng không được tăng hoặc giảm tổng số tiền chi tiêu theo tiểu phần đó.

(e) Các ngân khoản dành ra theo đoạn này có thể được dùng để thu mua các cơ sở học đường được phép theo Đoạn 17280.5.

Điều 2. Các Điều Khoản Tài Khóa về Cơ Sở Học Đường từ Mẫu Giáo Đến Lớp 12

101020. (a) Trong tổng số tiền công khố phiếu được phép phát hành và bán ra theo Chương 1 (bắt đầu từ Đoạn 101000), công khố phiếu trị giá bảy tỷ ba trăm hai mươi chín triệu mỹ kim ($7,329,000,000) không tính bất cứ công khố phiếu tái tài trợ nào được phát hành theo Đoạn 101030, hoặc một phần trong đó khi cần, có thể được phát hành và bán ra để cung cấp ngân khoản dùng để thực thi các mục đích nêu trong chương này và để bồi hoàn Quỹ Luân Chuyển Chi Phí Công Khố Phiếu Mang Trách Nhiệm Tổng Quát theo Đoạn 16724.5 của Bộ Luật Chính Quyền. Công khố phiếu này, khi bán ra, sẽ là và tạo thành các trách nhiệm tổng quát hợp lệ và ràng buộc đối với Tiểu Bang California, và toàn bộ thành tâm và tín dụng của Tiểu Bang California theo đây được cam kết trả đúng kỳ hạn cả tiền vốn, và tiền lời, của công khố phiếu khi đến hạn phải trả tiền vốn và tiền lời.

(b) Theo đoạn này, Thủ Quỹ sẽ bán công khố phiếu được phép của Ủy Ban Tài Trợ Xây Cất Trường Học Tiểu Bang được thành lập theo Đoạn 15909 vào bất cứ thời điểm khác nhau nào cần thiết để chi tiêu theo đòi hỏi của những khoản phân bổ này.

101021. Ủy Ban Tài Trợ Xây Cất Trường Học Tiểu Bang, được thành lập theo Đoạn 15909 và gồm có Thống Đốc, Kiểm Soát Viên, Giám Đốc Tài Chánh, và Tổng Giám Quản, hoặc đại diện được họ chỉ định, mà tất cả đều phục vụ không lương, và đa số thành viên sẽ đủ túc số, tiếp tục hiện hữu cho mục đích của chương này. Thủ Quỹ sẽ là chủ tịch ủy ban. Hai Thành Viên Thượng Viện Tiểu Bang do Tiểu Ban Quy Chế Thượng Viện Tiểu Bang bổ nhiệm, và hai Thành Viên Hạ Viện Tiểu Bang do Chủ Tịch Hạ Viện Tiểu Bang bổ nhiệm, sẽ họp và cố vấn cho ủy ban nếu việc tham gia cố vấn đó không đi ngược với các chức vụ Thành Viên Lập Pháp của họ. Cho các mục đích của chương này, Các Thành Viên Lập Pháp sẽ tạo thành một ủy ban điều tra lâm thời về chủ đề chương này và, trong tư cách ủy ban, sẽ có quyền được cấp, và nhiệm vụ áp đặt lên, các ủy ban đó theo Quy Chế Hỗn Hợp Thượng Viện và Hạ Viện Tiểu Bang. Giám Đốc Tài Chánh sẽ trợ giúp ủy ban này khi cần. Tổng Chưởng Lý Tiểu Bang là cố vấn pháp lý của ủy ban.

101022. (a) Công khố phiếu được phép theo chương này sẽ được chuẩn bị, thực thi, phát hành, bán ra, trả tiền, và thu hồi đáo hạn theo quy định trong Đạo Luật Công Khố Phiếu Mang Trách Nhiệm Tổng Quát Tiểu Bang (Chương 4 (bắt đầu từ Đoạn 16720) Mục 3 Phần 4 Tiêu Đề 2 của Bộ Luật Chính Quyền), và tất cả các điều khoản khác của luật đó, trừ Đoạn 16727 của Bộ Luật Chính Quyền nếu mâu thuẫn với mục này, áp dụng cho công khố phiếu và cho chương này và theo đây được kết hợp vào chương này như thể đã nêu trọn vẹn trong chương này.

(b) Cho các mục đích của Đạo Luật Công Khố Phiếu Mang Trách Nhiệm Tổng Quát Tiểu Bang, Hội Đồng Phân Bổ Tiểu Bang được gọi là "hội đồng" cho các mục đích điều hành Quỹ Cơ Sở Học Đường Tiểu Bang 2006.

101023. (a) Khi có yêu cầu của Hội Đồng Phân Bổ Tiểu Bang, Ủy Ban Tài Trợ Xây Cất Trường Học Tiểu Bang sẽ quyết định xem có cần hoặc nên phát hành công khố phiếu được phép theo chương này để tài trợ những khoản phân bổ hay không và, nếu có, số công khố phiếu sẽ được phép phát hành và bán ra để tài trợ dần những khoản phân bổ này, và không nhất thiết phải phát hành và bán ra một lần tất cả các công khố phiếu vào bất cứ một thời điểm nào.

(b) Khi Hội Đồng Phân Bổ Tiểu Bang yêu cầu theo tiểu phần (a) thì phải kèm theo một bản ghi những khoản phân bổ đã và sẽ thực hiện cho các mục đích nêu trong Các Đoạn 101011 và 101012.

101024. Hàng năm sẽ thu theo cùng cung cách và cùng lúc thu thuế khác của tiểu bang ngoài số thuế thông thường của tiểu bang, một số tiền cần thiết để trả tiền vốn, và tiền lời, của công khố phiếu mỗi năm. Tất cả các viên chức luật định phải thực thi bất cứ nhiệm vụ nào về việc thu thuế phải thực thi mọi hành động cần thiết để thu thêm số tiền đó.

101025. Mặc dù có Đoạn 13340 của Bộ Luật Chính Quyền, theo đây được phân bổ từ Quỹ Tổng Quát trong Ngân Khố Tiểu Bang, cho các mục đích của chương này, một số tiền bằng tổng số những khoản sau đây:

(a) Số tiền hàng năm cần thiết để trả tiền vốn, và tiền lời, của công khố phiếu đã phát hành và bán ra theo chương này, khi đến hạn trả tiền vốn và tiền lời.

(b) Số tiền cần thiết để thực thi Đoạn 101028, được phân bổ bất luận năm tài khóa nào.

101026. Hội Đồng Phân Bổ Tiểu Bang có thể yêu cầu Hội Đồng Đầu Tư Các Khoản Tiền Nhập Chung cho vay từ Trương Mục Đầu Tư Các Khoản Tiền Nhập Chung hoặc bất cứ dạng tài trợ tạm thời nào được phê chuẩn, theo Đoạn 16312 của Bộ Luật Chính Quyền, để thực thi chương này. Số tiền yêu cầu sẽ không được vượt quá công khố phiếu chưa bán mà ủy ban đã, bằng quyết nghị, cho phép bán ra để thực thi chương này. Hội đồng sẽ ký bất cứ văn kiện nào theo đòi hỏi của Hội Đồng Đầu Tư Các Khoản Tiền Nhập Chung để vay tiền và trả lại. Bất cứ số tiền nào cho vay đều phải ký thác vào quỹ này để hội đồng cấp theo chương này.

101027. Mặc dù có bất cứ điều khoản nào khác của chương này, hoặc của Đạo Luật Công Khố Phiếu Mang Trách Nhiệm Tổng Quát Tiểu Bang, nếu Thủ Quỹ bán công khố phiếu theo chương này có kèm theo ý kiến cố vấn về công khố phiếu là tiền lời trên công khố phiếu không được tính vào lợi tức gộp cho các mục đích thuế liên bang, tùy thuộc vào các điều kiện quy định, Thủ Quỹ có thể duy trì các trương mục riêng để đầu tư số tiền bán công khố phiếu và số tiền sinh lợi từ việc đầu tư số tiền bán công khố phiếu đó. Thủ Quỹ có thể sử dụng hoặc chỉ thị sử dụng các số tiền bán hoặc tiền lời này để trả bất cứ khoản tiền nào phải hoàn lại, tiền phạt, hoặc bất cứ số tiền nào khác phải trả theo luật liên bang hoặc có bất cứ hành động nào khác về việc đầu tư và sử dụng số tiền bán công khố phiếu nếu cần thiết hoặc nên làm theo luật liên bang để duy trì tư cách miễn thuế của số công khố phiếu này hoặc để có được bất cứ lợi thế nào khác theo luật liên bang cho các quỹ của tiểu bang này.

101028. Để thực thi chương này, Giám Đốc Tài Chánh có thể cho phép

rút từ Quỹ Tổng Quát một số tiền không vượt quá số công khố phiếu chưa bán đã được Ủy Ban Tài Trợ Xây Cất Trường Học Tiểu Bang cho phép bán ra để thực thi chương này. Bất cứ số tiền nào rút ra đều phải được ký thác vào Quỹ Cơ Sở Học Đường Tiểu Bang 2006 phù hợp với chương này. Bất cứ số tiền nào được dành ra theo đoạn này phải được hoàn lại cho Quỹ Tổng Quát, cộng với một số tiền bằng số tiền lời mà lẽ ra số tiền rút ra đó lẽ ra đã sinh lợi trong Trương Mục Đầu Tư Các Khoản Tiền Nhập Chung, từ số tiền bán công khố phiếu để thực thi chương này.

101029. Tất cả số tiền ký thác vào Quỹ Cơ Sở Học Đường Tiểu Bang 2006, mà số tiền đó được rút từ số bán trội giá biểu kiến và tiền lời tích lũy trên số công khố phiếu bán ra phải được cất riêng trong quỹ và dùng để chuyển sang Quỹ Tổng Quát để chi tiêu trả tiền lời công khố phiếu.

101030. Công khố phiếu có thể được tái tài trợ theo Điều 6 (bắt đầu từ Đoạn 16780) Chương 4 Mục 3 Phần 4 của Tiêu Đề 2 trong Bộ Luật Chính Quyền, vốn là một phần của Đạo Luật Công Khố Phiếu Mang Trách Nhiệm Tổng Quát Tiểu Bang. Nếu cử tri trong tiểu bang chấp thuận cho phát hành công khố phiếu nêu trong chương này thì cũng chấp thuận cả việc phát hành bất cứ công khố phiếu nào được phát hành để tái tài trợ bất cứ công khố phiếu nào đã được phát hành lúc đầu theo chương này hoặc bất cứ công khố phiếu tái tài trợ nào đã được phát hành trước đây.

101031. Lập Pháp theo đây kết luận và tuyên bố rằng, vì số tiền bán công khố phiếu được phép theo chương này không phải là "tiền thuế" như từ ngữ đó được sử dụng trong Điều XIII B của Hiến Pháp California, việc chi tiêu số tiền này không bị các giới hạn của điều đó.

Chương 3. Các Cơ Sở Trường Cao Đẳng Cộng Đồng California

Điều 1. Tổng Quát

101032. (a) Quỹ Công Khố Phiếu Bỏ Vốn Đầu cho Trường Cao Đẳng Cộng Đồng California 2006 theo đây được thành lập trong Ngân Khố Tiểu Bang để ký thác số tiền thu được từ công khố phiếu được phát hành và bán ra cho các mục đích của chương này.

(b) Ủy Ban Tài Trợ Các Cơ Sở Giáo Dục Cao Cấp được thành lập theo Đoạn 67353 theo đây được phép mang một hoặc nhiều món nợ, một hoặc nhiều trách nhiệm, của Tiểu Bang California theo chương này để cung cấp ngân khoản trợ giúp Các Trường Cao Đẳng Cộng Đồng California.

Điều 2. Các Điều Khoản Chương Trình Trường Cao Đẳng Cộng Đồng California

101033. (a) Trích từ số tiền công khố phiếu được phát hành và bán ra theo Điều 3 (bắt đầu từ Đoạn 101034), số tiền một tỷ năm trăm lẻ bảy triệu mỹ kim ($1,507,000,000) sẽ được ký thác vào Quỹ Công Khố Phiếu Bỏ Vốn Đầu cho Trường Cao Đẳng Cộng Đồng California 2006 cho các mục đích của điều này. Khi được phân bổ, các ngân khoản này sẽ được dành ra để chi tiêu cho các mục đích của điều này.

(b) Các mục đích của điều này là để giúp đáp ứng các nhu cầu tài trợ bỏ vốn đầu của Các Trường Cao Đẳng Cộng Đồng California.

(c) Số tiền thu được từ việc bán công khố phiếu được phát hành và bán ra cho các mục đích của điều này có thể được sử dụng để tài trợ công trình xây cất tại các khuôn viên hiện hữu, kể cả xây cất các tòa nhà và mua thiết bị liên hệ, xây cất các cơ sở có thể được nhiều thành phần giáo dục công cao cấp sử dụng (liên thành phần), tân trang và tái thiết các cơ sở, mua địa điểm, trang bị các cơ sở mới, tân trang, hoặc tái thiết, mà các dụng cụ đó phải sử dụng được trung bình là 10 năm; và để cung cấp ngân khoản trả phí tổn trước khi xây cất, gồm cả, nhưng không giới hạn vào, các kế hoạch sơ bộ và bản vẽ công trình các cơ sở của Các Trường Cao Đẳng Cộng Đồng California.

Điều 3. Các Điều Khoản Tài Khóa Trường Cao Đẳng Cộng Đồng California

101034. (a) Trong tổng số công khố phiếu được cho phép phát hành và bán ra theo Chương 1 (bắt đầu từ Đoạn 101000), công khố phiếu trị giá tổng cộng là một tỷ năm trăm lẻ bảy triệu mỹ kim ($1,507,000,000), không kể số tiền của bất cứ công khố phiếu tái tài trợ nào được phát hành theo Đoạn 101039, hoặc một phần trong đó nếu cần thiết, có thể được phát hành và bán ra để gây quỹ nhằm thực thi các mục đích nêu trong chương này và để hoàn lại cho Quỹ Luân Chuyển Chi Phí Công Khố Phiếu Mang Trách Nhiệm Tổng Quát theo Đoạn 16724.5 của Bộ Luật Chính Quyền. Số công khố phiếu này, khi bán ra, sẽ là và trở thành trách nhiệm pháp lý ràng buộc Tiểu Bang California, và toàn bộ thành tâm và tín dụng của Tiểu Bang California theo đây được đem ra cam kết hoàn trả đúng kỳ hạn cả tiền vốn, lẫn tiền lời, của công khố phiếu khi đến hạn phải trả tiền vốn và tiền lời.

(b) Ý định của Lập Pháp là Các Trường Cao Đẳng Cộng Đồng California hàng năm phải cứu xét, như một phần trong tiến trình hoạch định bỏ vốn đầu hàng năm của họ, để bao gồm các cơ sở có thể được nhiều thành phần giáo dục công cao cấp (liên thành phần) sử dụng, và, vào hoặc trước ngày 15 Tháng Năm mỗi năm, các thực thể đó phúc trình kết luận của họ cho các tiểu ban ngân sách của mỗi viện Lập Pháp.

(c) Theo đoạn này, Thủ Quỹ sẽ bán công khố phiếu được phép của Ủy Ban Tài Trợ Các Cơ Sở Giáo Dục Cao Cấp được thành lập theo Đoạn 67353 vào bất cứ thời điểm nào khác nhau cần thiết để chi tiêu cho những phần phân chia.

101034.5. (a) Số công khố phiếu được phép theo chương này phải được chuẩn bị, thực thi, phát hành, bán ra, trả tiền và thu hồi đáo hạn theo quy định của Đạo Luật Công Khố Phiếu Mang Trách Nhiệm Tổng Quát Tiểu Bang (Chương 4 (bắt đầu từ Đoạn 16720) Mục 3 Phần 4 của Tiêu Đề 2 trong Bộ Luật Chính Quyền), và tất cả các điều khoản của đạo luật đó, trừ Đoạn 16727 của Bộ Luật Chính Quyền, nếu đoạn đó mâu thuẫn với mục này, áp dụng cho công khố phiếu và cho chương này và theo đây được kết hợp vào chương này như thể đã nêu trọn vẹn trong chương này.

(b) Cho các mục đích của Đạo Luật Công Khố Phiếu Mang Trách Nhiệm Tổng Quát Tiểu Bang, mỗi cơ quan tiểu bang điều hành một phần phân bổ của Quỹ Công Khố Phiếu Bỏ Vốn Đầu Trường Cao Đẳng Cộng Đồng 2006 được chỉ định là "hội đồng" cho các dự án được tài trợ theo chương này.

(c) Số tiền công khố phiếu được phát hành và bán ra theo chương này sẽ được dành ra để tài trợ cho Các Trường Cao Đẳng Cộng Đồng California, để xây cất tại các khuôn viên hiện hữu hoặc các khuôn viên mới, và các trung tâm ngoài khuôn viên của mỗi trường và các cơ sở sử dụng hỗn hợp và liên thành phần, như được nêu trong chương này.

101035. Ủy Ban Tài Trợ Các Cơ Sở Giáo Dục Cao Cấp được thành lập theo Đoạn 67353 sẽ cho phép phát hành công khố phiếu theo chương này chỉ đến mức cần thiết để tài trợ những phần phân chia cho các mục đích nêu trong chương này vốn được Lập Pháp cho phép rõ rệt trong Đạo Luật Ngân Sách hàng năm. Theo chỉ thị đó của lập pháp, ủy ban sẽ quyết định xem có cần hoặc nên phát hành công khố phiếu được phép theo chương này để thực thi các mục đích nêu trong chương này hay không và, nếu có, số công khố phiếu sẽ được phát hành và bán ra. Những loạt phát hành công khố phiếu tiếp theo có thể được cho phép và bán ra để thực thi tiếp những hành động đó, và không cần thiết phải bán ra cùng một lần vào bất cứ thời điểm nào tất cả các công khố phiếu được phép phát hành.

101035.5. Sẽ được thu mỗi năm và theo cùng cung cách và cùng lúc thu thuế khác của tiểu bang, ngoài những số thu nhập thông thường của tiểu bang, một số tiền cần thiết để trả tiền vốn, và tiền lời, của công khố phiếu mỗi năm. Tất cả viên chức theo luật định phải thực thi bất cứ nhiệm vụ nào về việc thu thuế có trách nhiệm thực hiện mỗi và tất cả mọi hành động cần thiết để thu thêm số tiền đó.

101036. Mặc dù có Đoạn 13340 của Bộ Luật Chính Quyền, theo đây được phân bổ từ Quỹ Tổng Quát trong Ngân Khố Tiểu Bang, cho các mục đích của chương này, một số tiền bằng với tổng số tiền sau đây:

(a) Số tiền cần thiết hàng năm để trả tiền vốn, và tiền lời, của công khố phiếu đã phát hành và bán ra theo chương này, khi đến hạn phải trả tiền vốn và tiền lời đó.

(b) Số tiền cần thiết để thực thi Đoạn 101037.5, được phân bổ bất luận năm tài khóa nào.

101036.5. Hội đồng, như được định nghĩa trong tiểu phần (b) của Đoạn 101034.5, có thể yêu cầu Hội Đồng Đầu Tư Các Khoản Tiền Nhập Chung cho vay từ Trương Mục Đầu Tư Các Khoản Tiền Nhập Chung hoặc bất cứ dạng tài trợ tạm thời nào được phê chuẩn, theo Đoạn 16312 của Bộ Luật Chính Quyền, để thực thi chương này. Số tiền xin vay không được vượt quá số công khố phiếu chưa bán mà ủy ban, bằng quyết nghị, đã cho phép bán ra để thực thi chương này. Hội đồng, như được định nghĩa trong tiểu phần (b) của Đoạn 101034.5, phải ký kết bất cứ văn kiện nào cần thiết theo đòi hỏi của Hội Đồng Đầu Tư Các Khoản Tiền Nhập Chung để được vay và hoàn trả số nợ đó. Bất cứ số tiền vay nào cũng phải được ký thác vào quỹ để hội đồng

cấp theo chương này.

101037. Mặc dù có bất cứ điều khoản nào khác của chương này, hoặc của Đạo Luật Công Khố Phiếu Mang Trách Nhiệm Tổng Quát Tiểu Bang, nếu Thủ Quỹ bán công khố phiếu theo chương này có kèm theo ý kiến cố vấn về công khố phiếu là tiền lời trên công khố phiếu không được tính vào lợi tức gộp cho các mục đích thuế liên bang, tùy thuộc vào các điều kiện quy định, Thủ Quỹ có thể duy trì các trương mục riêng để đầu tư số tiền bán công khố phiếu và số tiền sinh lợi từ việc đầu tư số tiền bán công khố phiếu đó. Thủ Quỹ có thể sử dụng hoặc chỉ thị sử dụng các số tiền bán hoặc tiền lời này để trả bất cứ khoản tiền nào phải hoàn lại, tiền phạt, hoặc bất cứ số tiền nào khác phải trả theo luật liên bang hoặc có bất cứ hành động nào khác về việc đầu tư và sử dụng số tiền bán công khố phiếu nếu cần thiết hoặc nên làm theo luật liên bang để duy trì tư cách miễn thuế của số công khố phiếu này hoặc để có được bất cứ lợi thế nào khác theo luật liên bang cho các quỹ của tiểu bang này.

101037.5. (a) Để thực thi chương này, Giám Đốc Tài Chánh có thể cho phép rút từ Quỹ Tổng Quát một số tiền không vượt quá số công khố phiếu chưa bán đã được Ủy Ban Tài Trợ Các Cơ Sở Giáo Dục Cao Cấp cho phép bán ra để thực thi chương này. Bất cứ số tiền nào rút ra đều phải được ký thác vào Quỹ Công Khố Phiếu Bỏ Vốn Đầu cho Trường Cao Đẳng Cộng Đồng California 2006 phù hợp với chương này. Bất cứ số tiền nào có theo đoạn này phải được trả lại cho Quỹ Tổng Quát, cộng với một số tiền bằng số tiền lời mà lẽ ra số tiền rút ra đó đã sinh lợi trong Trương Mục Đầu Tư Các Khoản Tiền Nhập Chung, từ số tiền bán công khố phiếu để thực thi chương này.

(b) Bất cứ đơn nào của Các Trường Cao Đẳng Cộng Đồng California gửi cho Lập Pháp và Bộ Tài Chánh để xin ngân khoản từ loạt phát hành công khố phiếu này để chi tiêu cho các mục đích nêu trong chương này đều phải kèm theo kế hoạch bỏ vốn năm năm đầu phản ánh các nhu cầu và ưu tiên của hệ thống trường cao đẳng được được lập ưu tiên trên căn bản toàn tiểu bang. Đơn xin phải kèm theo lịch trình đặt ưu tiên tái trang bị địa chấn cần thiết để giảm thiểu đáng kể, theo ý kiến của trường cao đẳng đó, các nguy hiểm địa chấn trong các tòa nhà được trường cao đẳng nhận định là có ưu tiên cao.

101038. Tất cả số tiền ký thác vào Quỹ Công Khố Phiếu Bỏ Vốn Đầu cho Trường Cao Đẳng Cộng Đồng California 2006 được rút từ số bán trội giá biểu kiến và tiền lời tích lũy trên số công khố phiếu bán ra phải được cất riêng trong quỹ và dùng để chuyển sang Quỹ Tổng Quát để chi tiêu trả tiền lời công khố phiếu.

101039. Công khố phiếu có thể được tái tài trợ theo Điều 6 (bắt đầu từ Đoạn 16780) Chương 4 Mục 3 Phần 4 của Tiêu Đề 2 trong Bộ Luật Chính Quyền, vốn là một phần của Đạo Luật Công Khố Phiếu Mang Trách Nhiệm Tổng Quát Tiểu Bang. Nếu cử tri trong tiểu bang chấp thuận cho phát hành công khố phiếu nêu trong chương này thì cũng chấp thuận cả việc phát hành bất cứ công khố phiếu nào được phát hành để tái tài trợ bất cứ công khố phiếu nào đã được phát hành lúc đầu theo chương này hoặc bất cứ công khố phiếu tái tài trợ nào đã được phát hành trước đây.

101039.5. Lập Pháp theo đây kết luận và tuyên bố rằng, vì số tiền bán công khố phiếu được phép theo chương này không phải là "tiền thuế" như từ ngữ đó được sử dụng trong Điều XIII B của Hiến Pháp California, việc chi tiêu số tiền này không bị các giới hạn của điều đó.

Chương 4. Các Cơ Sở Đại Học

Điều 1. Tổng Quát

101040. (a) Hệ thống giáo dục công cao cấp trong tiểu bang này gồm Viện Đại Học California, Trường Luật Hastings, và Viện Đại Học Tiểu Bang California, và các trung tâm ngoài khuôn viên của mỗi trường.

(b) Quỹ Công Khố Phiếu Bỏ Vốn Đầu cho Viện Đại Học 2006 theo đây được thành lập trong Ngân Khố Tiểu Bang để ký thác số tiền thu được từ công khố phiếu được phát hành và bán ra cho các mục đích của chương này.

(c) Ủy Ban Tài Trợ Các Cơ Sở Giáo Dục Cao Cấp được thành lập theo Đoạn 67353 theo đây được phép mang một hoặc nhiều món nợ, một hoặc nhiều trách nhiệm, của Tiểu Bang California theo chương này để cung cấp ngân khoản trợ giúp Viện Đại Học California, Trường Luật Hastings, và Viện Đại Học Tiểu Bang California.

Điều 2. Các Điều Khoản Chương Trình Áp Dụng cho Viện Đại Học California và Trường Luật Hastings

101041. (a) Trích từ số tiền công khố phiếu được phát hành và bán ra theo Điều 4 (bắt đầu từ Đoạn 101050), số tiền tám trăm chín mươi triệu mỹ kim ($890,000,000) sẽ được ký thác vào Quỹ Công Khố Phiếu Bỏ Vốn Đầu cho cho Viện Đại Học 2006 cho các mục đích của điều này. Khi được phân bổ, các ngân khoản này sẽ được dành ra để chi tiêu cho các mục đích của điều này.

(b) Các mục đích của điều này là để giúp đáp ứng các nhu cầu tài trợ bỏ vốn đầu của Viện Đại Học California và Trường Luật Hastings.

(c) Trong số tiền dành ra theo tiểu phần (a), hai trăm triệu mỹ kim ($200,000,000) sẽ được dùng để cải tiến vốn nhằm mở rộng thêm và nâng cao các chương trình giáo dục y khoa đặt trọng tâm vào y khoa viễn liên với mục đích phát triển các đường lối kỹ thuật cao cho dịch vụ chăm sóc sức khỏe.

(d) Số tiền thu được từ việc bán công khố phiếu được phát hành và bán ra cho các mục đích của điều này có thể được sử dụng để tài trợ công trình xây cất tại các khuôn viên hiện hữu, kể cả xây cất các tòa nhà và mua thiết bị liên hệ, xây cất các cơ sở có thể được nhiều thành phần giáo dục công cao cấp sử dụng (liên thành phần), tân trang và tái thiết các cơ sở, mua địa điểm, trang bị các cơ sở mới, tân trang, hoặc tái thiết, mà các dụng cụ đó phải sử dụng được trung bình là 10 năm; và để cung cấp ngân khoản trả phí tổn trước khi xây cất, gồm cả, nhưng không giới hạn vào, các kế hoạch sơ bộ và bản vẽ công trình các cơ sở của Viện Đại Học Tiểu Bang California và Trường Luật Hastings.

Điều 3. Các Điều Khoản Chương Trình Áp Dụng cho Viện Đại Học Tiểu Bang California

101042. (a) Trích từ số tiền công khố phiếu được phát hành và bán ra theo Điều 4 (bắt đầu từ Đoạn 101050), số tiền sáu trăm chín mươi triệu mỹ kim ($690,000,000) sẽ được ký thác vào Quỹ Công Khố Phiếu Bỏ Vốn Đầu cho cho Viện Đại Học 2006 cho các mục đích của điều này. Khi được phân bổ, các ngân khoản này sẽ được dành ra để chi tiêu cho các mục đích của điều này.

(b) Các mục đích của điều này là để giúp đáp ứng các nhu cầu tài trợ bỏ vốn đầu của Viện Đại Học Tiểu Bang California.

(c) Số tiền thu được từ việc bán công khố phiếu được phát hành và bán ra cho các mục đích của điều này có thể được sử dụng để tài trợ công trình xây cất tại các khuôn viên hiện hữu, kể cả xây cất các tòa nhà và mua thiết bị liên hệ, xây cất các cơ sở có thể được nhiều thành phần giáo dục công cao cấp sử dụng (liên thành phần), tân trang và tái thiết các cơ sở, mua địa điểm, trang bị các cơ sở mới, tân trang, hoặc tái thiết, mà các dụng cụ đó phải sử dụng được trung bình là 10 năm; và để cung cấp ngân khoản trả phí tổn trước khi xây cất, gồm cả, nhưng không giới hạn vào, các kế hoạch sơ bộ và bản vẽ công trình các cơ sở của Viện Đại Học Tiểu Bang California.

Điều 4. Các Điều Khoản Tài Khóa Viện Đại Học

101050. (a) Trong tổng số công khố phiếu được cho phép phát hành và bán ra theo Chương 1 (bắt đầu từ Đoạn 101000), công khố phiếu trị giá một tỷ năm trăm tám mươi triệu mỹ kim ($1,580,000,000), không kể số tiền của bất cứ công khố phiếu tái tài trợ nào được phát hành theo Đoạn 101059, hoặc một phần trong đó nếu cần thiết, có thể được phát hành và bán ra để gây quỹ nhằm thực thi các mục đích nêu trong chương này và để hoàn lại cho Quỹ Luân Chuyển Chi Phí Công Khố Phiếu Mang Trách Nhiệm Tổng Quát theo Đoạn 16724.5 của Bộ Luật Chính Quyền. Số công khố phiếu này, khi bán ra, sẽ là và trở thành trách nhiệm pháp lý ràng buộc Tiểu Bang California, và toàn bộ thành tâm và tín dụng của Tiểu Bang California theo đây được đem ra cam kết hoàn trả đúng kỳ hạn cả tiền vốn, lẫn tiền lời, của công khố phiếu khi đến hạn phải trả tiền vốn và tiền lời.

(b) Ý định của Lập Pháp là Viện Đại Học California và Viện Đại Học Tiểu Bang California hàng năm phải cứu xét, như một phần trong tiến trình hoạch định bỏ vốn đầu hàng năm của họ, để bao gồm các cơ sở có thể được nhiều thành phần giáo dục công cao cấp (liên thành phần) sử dụng, và, vào hoặc trước ngày 15 Tháng Năm mỗi năm, các thực thể đó phúc trình kết luận của họ cho các tiểu ban ngân sách của mỗi viện Lập Pháp.

(c) Theo đoạn này, Thủ Quỹ sẽ bán công khố phiếu được phép của Ủy Ban Tài Trợ Các Cơ Sở Giáo Dục Cao Cấp được thành lập theo Đoạn 67353 vào bất cứ thời điểm nào khác nhau cần thiết để chi tiêu cho những phần phân chia.

101051 (a) Số công khố phiếu được phép theo chương này phải được

chuẩn bị, thực thi, phát hành, bán ra, trả tiền và thu hồi đáo hạn theo quy định của Đạo Luật Công Khố Phiếu Mang Trách Nhiệm Tổng Quát Tiểu Bang (Chương 4 (bắt đầu từ Đoạn 16720) Mục 3 Phần 4 của Tiêu Đề 2 trong Bộ Luật Chính Quyền) và tất cả các điều khoản của đạo luật đó, trừ Đoạn 16727 của Bộ Luật Chính Quyền nếu đoạn đó mâu thuẫn với mục này, áp dụng cho công khố phiếu và cho chương này và theo đây được kết hợp vào chương này như thể đã nêu trọn vẹn trong chương này.

(b) Cho các mục đích của Đạo Luật Công Khố Phiếu Mang Trách Nhiệm Tổng Quát Tiểu Bang, mỗi cơ quan tiểu bang điều hành một phần phân bổ của Quỹ Công Khố Phiếu Bỏ Vốn Đầu cho Viện Đại Học 2006 được chỉ định là "hội đồng" cho các dự án được tài trợ theo chương này.

(c) Số tiền công khố phiếu được phát hành và bán ra theo chương này sẽ được dành ra để tài trợ cho Viện Đại Học California, Trường Luật Hastings, và Viện Đại Học Tiểu Bang California, để xây cất tại các khuôn viên hiện hữu hoặc các khuôn viên mới, và các trung tâm ngoài khuôn viên của mỗi trường và các cơ sở sử dụng hỗn hợp và liên thành phần, như được nêu trong chương này.

101052. Ủy Ban Tài Trợ Các Cơ Sở Giáo Dục Cao Cấp được thành lập theo Đoạn 67353 sẽ cho phép phát hành công khố phiếu theo chương này chỉ đến mức cần thiết để tài trợ những phần phân chia cho các mục đích nêu trong chương này vốn được Lập Pháp cho phép rõ rệt trong Đạo Luật Ngân Sách hàng năm. Theo chỉ thị đó của lập pháp, ủy ban sẽ quyết định xem có cần hoặc nên phát hành công khố phiếu được phép theo chương này để thực thi các mục đích nêu trong chương này hay không và, nếu có, số công khố phiếu sẽ được phát hành và bán ra. Những loạt phát hành công khố phiếu tiếp theo có thể được cho phép và bán ra để thực thi tiếp những hành động đó, và không cần thiết phải bán ra cùng một lần vào bất cứ thời điểm nào tất cả các công khố phiếu được phép phát hành.

101053. Sẽ được thu mỗi năm và theo cùng cung cách và cùng lúc thu thuế khác của tiểu bang, ngoài những số thu nhập thông thường của tiểu bang, một số tiền cần thiết để trả tiền vốn, và tiền lời, của công khố phiếu mỗi năm. Tất cả viên chức theo luật định phải thực thi bất cứ nhiệm vụ nào về việc thu thuế có trách nhiệm thực hiện mỗi và tất cả mọi hành động cần thiết để thu thêm số tiền đó.

101054. Mặc dù có Đoạn 13340 của Bộ Luật Chính Quyền, theo đây được phân bổ từ Quỹ Tổng Quát trong Ngân Khố Tiểu Bang, cho các mục đích của chương này, một số tiền bằng với tổng số tiền sau đây:

(a) Số tiền cần thiết hàng năm để trả tiền vốn, và tiền lời, của công khố phiếu đã phát hành và bán ra theo quy định trong chương này, khi đến hạn phải trả tiền vốn và tiền lời đó.

(b) Số tiền cần thiết để thực thi Đoạn 101057, được phân bổ bất luận năm tài khóa nào.

101055. Hội đồng, như được định nghĩa trong tiểu phần (b) của Đoạn 101051, có thể yêu cầu Hội Đồng Đầu Tư Các Khoản Tiền Nhập Chung cho vay từ Trương Mục Đầu Tư Các Khoản Tiền Nhập Chung hoặc bất cứ dạng tài trợ tạm thời nào, theo Đoạn 16312 của Bộ Luật Chính Quyền, để thực thi chương này. Số tiền xin vay không được vượt quá số công khố phiếu chưa bán mà ủy ban, bằng quyết nghị, đã cho phép bán ra để thực thi chương này. Hội đồng, như được định nghĩa trong tiểu phần (b) của Đoạn 101051, phải ký kết bất cứ văn kiện nào cần thiết theo đòi hỏi của Hội Đồng Đầu Tư Các Khoản Tiền Nhập Chung để được vay và hoàn trả số nợ đó. Bất cứ số tiền vay nào cũng phải được ký thác vào quỹ để hội đồng cấp theo chương này.

101056. Mặc dù có bất cứ điều khoản nào khác của chương này, hoặc của Đạo Luật Công Khố Phiếu Mang Trách Nhiệm Tổng Quát Tiểu Bang, nếu Thủ Quỹ bán công khố phiếu theo chương này có kèm theo ý kiến cố vấn về công khố phiếu là tiền lời trên công khố phiếu không được tính vào lợi tức gộp cho các mục đích thuế liên bang, tùy thuộc vào các điều kiện quy định, Thủ Quỹ có thể duy trì các trương mục riêng để đầu tư số tiền bán công khố phiếu và số tiền sinh lợi từ việc đầu tư số tiền bán công khố phiếu đó. Thủ Quỹ có thể sử dụng hoặc chỉ thị sử dụng các số tiền bán hoặc tiền lời này để trả bất cứ khoản tiền nào phải hoàn lại, tiền phạt, hoặc bất cứ số tiền nào khác phải trả theo luật liên bang hoặc có bất cứ hành động nào khác về việc đầu tư và sử dụng số tiền bán công khố phiếu nếu cần thiết hoặc nên làm theo luật liên bang để duy trì tư cách miễn thuế của số công khố phiếu này hoặc để có được bất cứ lợi thế nào khác theo luật liên bang cho các quỹ của tiểu bang này.

101057. (a) Để thực thi chương này, Giám Đốc Tài Chánh có thể cho phép rút từ Quỹ Tổng Quát một số tiền không vượt quá số công khố phiếu chưa bán đã được Ủy Ban Tài Trợ Các Cơ Sở Giáo Dục Cao Cấp cho phép bán ra để thực thi chương này. Bất cứ số tiền nào rút ra đều phải được ký thác vào Quỹ Công Khố Phiếu Bỏ Vốn Đầu cho Viện Đại Học 2006 phù hợp với chương này. Bất cứ số tiền nào có theo đoạn này phải được trả lại cho Quỹ Tổng Quát, cộng với một số tiền bằng số tiền lời mà lẽ ra số tiền rút ra đó đã sinh lợi trong Trương Mục Đầu Tư Các Khoản Tiền Nhập Chung, từ số tiền bán công khố phiếu để thực thi chương này.

(b) Bất cứ đơn nào của Viện Đại Học California, Trường Luật Hastings, Viện Đại Học Tiểu Bang California gửi cho Lập Pháp và Bộ Tài Chánh để xin ngân khoản từ loạt phát hành công khố phiếu này để chi tiêu cho các mục đích nêu trong chương này đều phải kèm theo kế hoạch bỏ vốn năm năm đầu. Đơn xin của một viện đại học hoặc trường cao đẳng phải kèm theo lịch trình đặt ưu tiên tái trang bị địa chấn cần thiết để giảm thiểu đáng kể, theo ý kiến của viện đại học hoặc trường cao đẳng đó, các nguy hiểm địa chấn trong các tòa nhà được viện đại học hoặc trường cao đẳng nhận định là có ưu tiên cao.

101058. Tất cả số tiền ký thác vào Quỹ Công Khố Phiếu Bỏ Vốn Đầu cho Viện Đại Học 2006 được rút từ số bán trội giá biểu kiến và tiền lời tích lũy trên số công khố phiếu bán ra phải được cất riêng trong quỹ và dùng để chuyển sang Quỹ Tổng Quát để chi tiêu trả tiền lời công khố phiếu.

101059. Công khố phiếu có thể được tái tài trợ theo Điều 6 (bắt đầu từ Đoạn 16780) Chương 4 Mục 3 Phần 4 của Tiêu Đề 2 trong Bộ Luật Chính Quyền, vốn là một phần của Đạo Luật Công Khố Phiếu Mang Trách Nhiệm Tổng Quát Tiểu Bang. Nếu cử tri trong tiểu bang chấp thuận cho phát hành công khố phiếu nêu trong chương này thì cũng chấp thuận cả việc phát hành bất cứ công khố phiếu nào được phát hành để tái tài trợ bất cứ công khố phiếu nào đã được phát hành lúc đầu theo chương này hoặc bất cứ công khố phiếu tái tài trợ nào đã được phát hành trước đây.

101060. Lập Pháp theo đây kết luận và tuyên bố rằng, vì số tiền bán công khố phiếu được phép theo chương này không phải là "tiền thuế" như từ ngữ đó được sử dụng trong Điều XIII B của Hiến Pháp California, việc chi tiêu số tiền này không bị các giới hạn của điều đó.

ĐOẠN 20. (a) Tối đa là hai mươi mốt triệu mỹ kim ($21,000,000) của bất cứ ngân khoản nào phải được dành để phục hồi hoặc xây cất các cơ sở sử dụng hỗn hợp cho các trường công lập và xuất phát hoặc được rút từ số bán công khố phiếu phát hành vào hoặc sau ngày 1 Tháng Giêng, 2006, sẽ được chuyển cho Hội Đồng Phân Bổ Tiểu Bang và có thể được hội đồng phân chia cho các mục đích của Điều 10.6 (bắt đầu từ Đoạn 17077.40) Chương 12.5 Mục 10 của Bộ Luật Giáo Dục.

(b) Bất cứ ngân khoản nào còn lại sau khi chuyển ngân theo đòi hỏi của tiểu phần (a) theo đúng nội dung nêu trong tiểu phần đó sẽ được chuyển cho Hội Đồng Phân Bổ Tiểu Bang và có thể được hội đồng phân chia cho các mục đích của Chương 12.5 (bắt đầu từ Đoạn 17070.10) Mục 10 của Bộ Luật Giáo Dục.

DỰ LUẬT 1E

Đạo luật này là đề nghị của Dự Luật Hạ Viện 140 trong Khóa Họp Thường Lệ 2005–2006 (Chương 33, Các Đạo Luật 2006) được đệ trình ra trước người dân theo các điều khoản của Điều XVI Hiến Pháp California.

Dự luật này thêm các đoạn mới vào Bộ Luật Tài Nguyên Công Cộng; do đó các điều khoản mới được đề nghị thêm vào sẽ được in theo *kiểu chữ nghiêng* để cho thấy đó là các điều khoản mới.

DỰ LUẬT

ĐOẠN 1. Chương 1.699 (bắt đầu từ Đoạn 5096.800) được thêm vào Phần 5 của Bộ Luật Tài Nguyên Công Cộng, như sau:

CHƯƠNG 1.699. ĐẠO LUẬT CÔNG KHỐ PHIẾU NĂM 2006 VỀ CHUẨN BỊ CHO TAI HỌA VÀ NGĂN NGỪA LŨ LỤT

Điều 1. Các Điều Khoản Tổng Quát

5096.800. Chương này sẽ được gọi và có tên là Đạo Luật Công Khố Phiếu Năm 2006 về Chuẩn Bị cho Tai Họa và Ngăn Ngừa Lũ Lụt.

Điều 2. Các Định Nghĩa

5096.805. Trừ khi mạch văn cho thấy khác, các định nghĩa nêu trong

điều này được dùng để diễn giải chương này.

(a) "Hội đồng" có nghĩa là Hội Đồng Khai Hoang hoặc thực thể kế nhiệm.

(b) "Ủy ban" có nghĩa là Ủy Ban Tài Trợ Công Khố Phiếu Chuẩn Bị cho Tai Họa và Ngăn Ngừa Lũ Lụt, do Đoạn 5096.957 thành lập.

(c) "Châu thổ" có nghĩa là vùng Châu Thổ Sacramento-San Joaquin như được định nghĩa trong Đoạn 12220 of Bộ Luật Nước.

(d) "Bộ" có nghĩa là Bộ Tài Nguyên Nước.

(e) "Các Cơ Sở của Kế Hoạch Kiểm Soát Lũ Lụt Tiểu Bang" có nghĩa là đê, đập, kênh, và các đặc điểm khác của các cơ sở kiểm soát lũ lụt được phép của liên bang và tiểu bang tại vùng lòng chảo tháo nước Sông Sacramento và San Joaquin mà hội đồng hoặc bộ đã bảo đảm với Hoa Kỳ là sẽ hợp tác không thuộc liên bang cần thiết cho dự án này, và các cơ sở nêu trong Đoạn 8361 của Bộ Luật Nước.

(f) "Quỹ" có nghĩa là Quỹ Công Khố Phiếu Chuẩn Bị cho Tai Họa và Ngăn Ngừa Lũ Lụt 2006, do Đoạn 5096.806 thành lập.

(g) "Đê dự án" có nghĩa là các con đê thuộc các cơ sở của Kế Hoạch Kiểm Soát Lũ Lụt Tiểu Bang.

(h) "Khôi phục" có nghĩa là cải tiến một cấu trúc vật thể hoặc cơ sở và, trong trường hợp các đặc điểm của hệ thống thiên nhiên và phong cảnh thì gồm, nhưng không giới hạn vào, một dự án kiểm soát sói mòn, kiểm soát và loại trừ các giống lạ, gồm cả đốt cháy có kiểm soát, giảm thiểu nguy hiểm hỏa hoạn, lập hàng rào cản mối đe dọa đến các nguồn tài nguyên thiên nhiên hiện hữu, loại bỏ đường xá, và cải tiến khu vực môi sinh của thực vật và thú hoang khác để gia tăng giá trị hệ thống thiên nhiên của bất động sản. Một dự án khôi phục sẽ gồm hoạch định, theo dõi, và phúc trình cần thiết để bảo đảm thực thi thành công các mục tiêu của dự án.

(i) "Đạo Luật Công Khố Phiếu Mang Trách Nhiệm Tổng Quát Tiểu Bang" có nghĩa là Đạo Luật Công Khố Phiếu Mang Trách Nhiệm Tổng Quát Tiểu Bang (Chương 4 (bắt đầu từ Đoạn 16720) Mục 3 Phần 4 Tiêu Đề 2 của Bộ Luật Chính Quyền).

(j) "Kế Hoạch Kiểm Soát Lũ Lụt Tiểu Bang" có nghĩa là các công trình kiểm soát lũ lụt của tiểu bang và liên bang, đất, chương trình, điều kiện, và cách bảo trì và hoạt động của Dự Án Kiểm Soát Lũ Lụt Sông Sacramento nêu trong Đoạn 8350 của Bộ Luật Nước, và các dự án kiểm soát lũ lụt trong những khu chứa nước Sông Sacramento và Sông San Joaquin River được phép theo Điều 2 (bắt đầu từ Đoạn 12648) của Chương 2 Mục 6 Phần 6 của Bộ Luật Nước mà hội đồng hoặc bộ đã bảo đảm với Hoa Kỳ là sẽ hợp tác không thuộc liên bang, mà sẽ được bộ cập nhật và đúc kết thành một văn kiện duy nhất có tên gọi là "Kế Hoạch Kiểm Soát Lũ Lụt Tiểu Bang."

(k) "Khu vực thành thị" có nghĩa là bất cứ khu vực nối liền nào có hơn 10,000 cư dân được bảo vệ bằng các đê của dự án.

Điều 3. Quỹ Công Khố Phiếu Chuẩn Bị cho Tai Họa và Ngăn Ngừa Lũ Lụt 2006

5096.806. Số tiền công khố phiếu được phát hành và bán ra theo chương này sẽ được ký thác vào Quỹ Công Khố Phiếu Chuẩn Bị cho Tai Họa và Ngăn Ngừa Lũ Lụt 2006, theo đây được thành lập.

Điều 4. Chương Trình Chuẩn Bị cho Tai Họa và Ngăn Ngừa Lũ Lụt

5096.820. (a) Dành ra số tiền bốn tỷ chín mươi triệu mỹ kim ($4,090,000,000), sau khi phân bổ, cho các dự án chuẩn bị cho tai họa và ngăn ngừa lũ lụt theo điều này.

(b) Khi chi tiêu ngân khoản theo điều này, Thống Đốc phải làm tất cả những việc sau:

(1) Đòi hỏi tối đa những số tiền đối xứng có thể được của liên bang và địa phương để tài trợ cho các dự án chuẩn bị cho tai họa và ngăn ngừa lũ lụt hầu bảo đảm sử dụng các ngân khoản này thận trọng và có hiệu quả về phí tổn nếu không gây trì hoãn việc thực thi điều này.

(2) Lập ưu tiên chọn lựa dự án và thiết kế dự án để đạt được tối đa lợi ích công cộng từ việc sử dụng các ngân khoản này.

(3) Về việc nộp Ngân Sách của Thống Đốc hàng năm, nộp Kế Hoạch Chi Tiêu Công Khố Phiếu để Chuẩn Bị cho Tai Họa và Ngăn Ngừa Lũ Lụt trong đó ghi chi tiết những khoản đề nghị chi tiêu ngân khoản công khố phiếu, số phân bổ của liên bang và ngân khoản của địa phương để tài trợ cho các dự án chuẩn bị cho tai họa và ngăn ngừa lũ lụt đối xứng với những khoản chi tiêu đó, và một sách lược đầu tư để đáp ứng các nhu cầu bảo vệ chống lũ lụt và tối giảm trách nhiệm của người dân đóng thuế vì lũ lụt gây ra.

5096.821. Ba tỷ mỹ kim ($3,000,000,000) sẽ được cấp, sau khi phân bổ cho bộ, cho các mục đích sau:

(a) Đánh giá, sửa chữa, phục hồi, tái thiết, hoặc thay mới đê, đập, những con rạch nối vòng, và các cơ sở của Kế Hoạch Kiểm Soát Lũ Lụt Tiểu Bang bằng tất cả các hành động sau:

(1) Sửa chữa những chỗ sói mòn và xúc cặn từ các kênh hoặc những con rạch nối vòng.

(2) Đánh giá và sửa chữa đê và bất cứ cơ sở nào khác của Kế Hoạch Kiểm Soát Lũ Lụt Tiểu Bang.

(3) Thực thi các biện pháp giảm thiểu tác động của một dự án thực hiện theo tiểu phần này. Bộ có thể tài trợ tham gia vào một chương trình bảo tồn cộng đồng thiên nhiên theo Chương 10 (bắt đầu từ Đoạn 2800) của Phần 3 trong Bộ Luật Thủy Sản và Thú Săn để tạo điều kiện dễ dàng cho các dự án được phép theo tiểu phần này.

(b) Cải tiến hoặc thêm các cơ sở cho Kế Hoạch Kiểm Soát Lũ Lụt Tiểu Bang để gia tăng mức ngăn ngừa lũ lụt cho các khu vực thành thị, gồm tất cả các phí tổn liên hệ để giảm thiểu tác động và dời hạ tầng cơ sở. Các ngân khoản được dành ra theo tiểu phần này có thể được chi tiêu để tiểu bang tham gia tài chánh vào các dự án kiểm soát lũ lụt được phép của liên bang và tiểu bang, các cuộc nghiên cứu khả thi và thiết kế các dự án giảm thiểu hư hại lũ lụt và các dự án liên hệ của liên bang, và tái hoạt động các dự án hồ chứa nước và trữ nước lụt ngầm dưới đất. Tối đa là hai trăm triệu mỹ kim ($200,000,000) có thể được chi tiêu cho một dự án, không kể những phần cải tiến kiểm soát lũ lụt được phép tại Đập Folsom.

(c) (1) Để giảm bớt rủi ro vỡ đê trong vùng châu thổ.

(2) Các ngân khoản dành ra cho mục đích nêu trong đoạn văn (1) sẽ được chi tiêu cho cả hai mục đích sau đây:

(A) Trợ giúp địa phương theo chương trình bảo trì đê vùng châu thổ theo Mục 9 (bắt đầu từ Đoạn 12980) Phần 6 của Bộ Luật Nước, như mục đó có thể được tu chính.

(B) Các dự án đặc biệt bảo vệ chống lụt theo Chương 2 (bắt đầu từ Đoạn 12310) Mục 4.8 Phần 6 của Bộ Luật Nước, như chương đó có thể được tu chính.

5096.824. (a) Năm trăm triệu mỹ kim ($500,000,000) sẽ được cấp, sau khi được phân bổ cho bộ, để trả tiền phần của tiểu bang về các phí tổn không thuộc liên bang, và các phí tổn khác, của các dự án kiểm soát lũ lụt và ngăn ngừa lũ lụt được theo bất cứ luật nào sau đây:

(1) Đạo Luật Tài Nguyên Nước Tiểu Bang 1945 (Chương 1 (bắt đầu từ Đoạn 12570) và Chương 2 (bắt đầu từ Đoạn 12639) Mục 6 Phần 6 của Bộ Luật Nước).

(2) Đạo Luật Kiểm Soát Lũ Lụt 1946 (Chương 3 (bắt đầu từ Đoạn 12800) Mục 6 Phần 6 của Bộ Luật Nước).

(3) Đạo Luật Bảo Vệ Nguồn Nước và Ngăn Ngừa Lũ Lụt California (Chương 4 (bắt đầu từ Đoạn 12850) Mục 6 Phần 6 của Bộ Luật Nước).

(b) Các phí tổn nêu trong tiểu phần (a) gồm các phí tổn liên quan đến bất cứ trường hợp nào sau đây:

(1) Cấp tín dụng hoặc cho các cơ quan địa phương vay tiền, khi thích hợp, theo Các Đoạn 12585.3, 12585.4 của, tiểu phần (d) của Đoạn 12585.5 của, và Các Đoạn 12866.3 và 12866.4 của, Bộ Luật Nước.

(2) Thực thi Chương 3.5 (bắt đầu từ Đoạn 12840) Mục 6 Phần 6 của Bộ Luật Nước.

(c) Các ngân khoản được dành ra theo đoạn này sẽ chỉ được cấp cho các dự án không thuộc Kế Hoạch Kiểm Soát Lũ Lụt Tiểu Bang.

5096.825. Hai trăm chín mươi triệu mỹ kim ($290,000,000) sẽ được cấp, sau khi được phân bổ, để bảo vệ, thành lập, và nâng cao các hành lang và rạch nối vòng bảo vệ lũ lụt qua bất cứ hành động nào sau đây:

(a) Thu mua các nhượng quyền sử dụng và các quyền lợi khác trong bất động sản để bảo vệ hoặc nâng cao các hành lang và rạch nối vòng bảo vệ lũ lụt trong khi vẫn bảo tồn hoặc nâng cao mức sử dụng nông nghiệp của bất động sản đó.

(b) Xây các đê mới cần thiết để thành lập hành lang hoặc rạch nối vòng bảo vệ lũ lụt.

(c) Chừa khoảng cách lui các đê kiểm soát lũ lụt hiện hữu, và song song với việc chừa khoảng cách này, củng cố hoặc cải biến các đê và đập hiện hữu.

(d) Dời hoặc thực hiện các biện pháp chống lụt cho các cấu trúc cần thiết để thành lập hành lang bảo vệ lũ lụt.

(e) Thu mua các quyền lợi trong, hoặc cung cấp động lực khuyến khích để duy trì những loại sử dụng nông nghiệp, bất động sản trong vùng ngập

1E

lụt khó giữ an toàn chống lụt trong tương lai.

(f) Thu mua các nhượng quyền sử dụng và các quyền lợi khác trong bất động sản để bảo vệ hoặc nâng cao các hành lang bảo vệ chống lụt trong khi vẫn bảo tồn hoặc nâng cao giá trị thú hoang của bất động sản đó.

(g) Lập bản đồ vùng dễ ngập lụt và các hoạt động liên hệ khác, gồm cả hai việc sau đây:

(1) Lập bản đồ những vùng nguy hiểm bị lụt, gồm cả các cuộc nghiên cứu và khảo sát cần thiết.

(2) Lập bản đồ vùng phù sa hình cánh quạt dễ ngập lụt.

5096.827. Ba trăm triệu mỹ kim ($300,000,000) sẽ được cấp, sau khi được phân bổ cho bộ, cho các dự án quản trị lụt do nước mưa hội đủ tất cả các điều kiện sau đây:

(a) Có phần đóng góp phí tổn không phải của tiểu bang tối thiểu là 50 phần trăm.

(b) Không thuộc Kế Hoạch Kiểm Soát Lũ Lụt Tiểu Bang.

(c) Được thiết kế để quản trị nước mưa thoát đi để giảm bớt hư hại lũ lụt và khi có thể được, cung cấp các lợi ích khác, gồm cả tái nạp nước ngầm, cải tiến phẩm chất nước, và khôi phục hệ thống sinh thái.

(d) Tuân hành các kế hoạch kiểm soát phẩm chất nước vùng thích ứng.

(e) Phù hợp với bất cứ kế hoạch quản trị nước vùng tổng hợp nào thích ứng.

5096.828. Các ngân khoản do điều này cung cấp chỉ được dành ra cho đến ngày 1 Tháng Bảy, 2016, và vào lúc đó số nợ được phép của chương này phải được giảm bớt bằng số ngân khoản do điều này cung cấp mà chưa được phân bổ.

Điều 16. Những Khoản Chi Tiêu của Chương Trình

5096.953. Tổng Thư Ký Cơ Quan Tài Nguyên sẽ cho thực hiện một cuộc giám định chi tiêu độc lập theo chương này để bảo đảm là tất cả tiền được chi tiêu theo đúng các đòi hỏi của chương này. Tổng thư ký sẽ ấn hành danh sách tất cả những khoản chi tiêu của chương trình và dự án theo chương này tối thiểu mỗi năm một lần, bằng văn bản, và sẽ công bố danh sách này dưới dạng điện tử trong Internet Web site của Cơ Quan Tài Nguyên.

Điều 17. Các Điều Khoản Tài Khóa

5096.955. (a) Công khố phiếu trị giá tổng cộng là bốn tỷ chín mươi triệu mỹ kim ($4,090,000,000), không kể số tiền của bất cứ công khố phiếu tái tài trợ nào được phát hành theo Đoạn 5096.966, hoặc một phần trong đó nếu cần thiết, có thể được phát hành và bán ra để gây quỹ nhằm thực thi các mục đích nêu trong chương này và để hoàn lại cho Quỹ Luân Chuyển Chi Phí Công Khố Phiếu Mang Trách Nhiệm Tổng Quát theo Đoạn 16724.5 của Bộ Luật Chính Quyền. Số công khố phiếu này, khi bán ra, sẽ là và trở thành trách nhiệm pháp lý ràng buộc Tiểu Bang California, và toàn bộ thành tâm và tín dụng của Tiểu Bang California theo đây được đem ra cam kết hoàn trả đúng kỳ hạn cả tiền vốn, lẫn tiền lời, của công khố phiếu khi đến hạn phải trả tiền vốn và tiền lời.

(b) Thủ Quỹ sẽ bán công khố phiếu được phép của ủy ban theo đoạn này. Công khố phiếu sẽ được bán ra theo các điều khoản và điều kiện được ủy ban áp dụng theo Đoạn 16731 của Bộ Luật Chính Quyền.

5096.956. Số công khố phiếu được phép theo chương này phải được chuẩn bị, thực thi, phát hành, bán ra, trả tiền và thu hồi đáo hạn theo quy định của Đạo Luật Công Khố Phiếu Mang Trách Nhiệm Tổng Quát Tiểu Bang, và tất cả các điều khoản của đạo luật đó, áp dụng cho công khố phiếu và cho chương này và theo đây được kết hợp vào chương này như thể đã nêu trọn vẹn trong chương này.

5096.957. (a) Chỉ riêng cho mục đích cho phép phát hành và bán, theo Đạo Luật Công Khố Phiếu Mang Trách Nhiệm Tổng Quát Tiểu Bang, số công khố phiếu được phép theo chương này, Ủy Ban Tài Trợ Công Khố Phiếu Chuẩn Bị cho Tai Họa và Ngăn Ngừa Lũ Lụt theo đây được thành lập. Cho các mục đích của chương này, Ủy Ban Tài Trợ Công Khố Phiếu Chuẩn Bị cho Tai Họa và Ngăn Ngừa Lũ Lụt là "ủy ban" như từ ngữ đó được dùng trong Đạo Luật Công Khố Phiếu Mang Trách Nhiệm Tổng Quát Tiểu Bang. Ủy ban gồm Kiểm Soát Viên, Giám Đốc Tài Chánh, và Thủ Quỹ, hoặc những người đại diện do họ chỉ định. Thủ Quỹ sẽ là chủ tịch ủy ban. Đa số thành viên ủy ban có thể hành động thay mặt ủy ban.

(b) Cho các mục đích của Đạo Luật Công Khố Phiếu Mang Trách Nhiệm Tổng Quát Tiểu Bang, bộ được gọi là "hội đồng."

5096.958. Ủy ban sẽ quyết định có cần thiết hoặc nên phát hành công khố phiếu được phép theo chương này để thực thi chương này hay không và, nếu có, số công khố phiếu sẽ được phát hành và bán ra. Những loạt phát hành công khố khố phiếu kế tiếp có thể được cho phép và bán ra để thực thi tiếp các hành động này, và không nhất thiết phải bán tất cả các công khố phiếu được phép cùng một lần vào bất cứ thời điểm nào .

5096.959. Sẽ được thu mỗi năm và theo cùng cung cách và cùng lúc thu thuế khác của tiểu bang, ngoài những số thu nhập thông thường của tiểu bang, một số tiền cần thiết để trả tiền vốn, và tiền lời, của công khố phiếu mỗi năm. Tất cả viên chức theo luật định phải thực thi bất cứ nhiệm vụ nào về việc thu thuế có trách nhiệm thực hiện mỗi và tất cả mọi hành động cần thiết để thu thêm số tiền đó.

5096.960. Mặc dù có Đoạn 13340 của Bộ Luật Chính Quyền, theo đây được phân bổ từ Quỹ Tổng Quát trong Ngân Khố Tiểu Bang, cho các mục đích của chương này, một số tiền bằng với tổng số tiền sau đây:

(a) Số tiền cần thiết hàng năm để trả tiền vốn, và tiền lời, của công khố phiếu đã phát hành và bán ra theo chương này, khi đến hạn phải trả tiền vốn và tiền lời đó.

(b) Số tiền cần thiết để thực thi Đoạn 5096.963, được phân bổ bất luận năm tài khóa nào.

5096.961. Bộ có thể yêu cầu Hội Đồng Đầu Tư Các Khoản Tiền Nhập Chung cho vay từ Trương Mục Đầu Tư Các Khoản Tiền Nhập Chung, theo Đoạn 16312 của Bộ Luật Chính Quyền, để thực thi chương này. Số tiền xin vay không được vượt quá số công khố phiếu chưa bán mà ủy ban, bằng quyết nghị, đã cho phép bán ra để thực thi chương này. Bộ phải ký kết bất cứ văn kiện nào cần thiết theo đòi hỏi của Hội Đồng Đầu Tư Các Khoản Tiền Nhập Chung để được vay và hoàn trả số nợ đó. Bất cứ số tiền vay nào cũng phải được ký thác vào quỹ để hội đồng cấp theo chương này.

5096.962. Mặc dù có bất cứ điều khoản nào khác của chương này, hoặc của Đạo Luật Công Khố Phiếu Mang Trách Nhiệm Tổng Quát Tiểu Bang, nếu Thủ Quỹ bán công khố phiếu có kèm theo ý kiến cố vấn về công khố phiếu là tiền lời trên công khố phiếu không được tính vào lợi tức gộp cho các mục đích thuế liên bang, tùy thuộc vào các điều kiện quy định, Thủ Quỹ có thể duy trì các trương mục riêng để đầu tư số tiền bán công khố phiếu và số tiền sinh lợi từ việc đầu tư số tiền bán công khố phiếu đó, và có thể sử dụng hoặc chỉ thị sử dụng các số tiền bán hoặc tiền lời này để trả bất cứ khoản tiền nào phải hoàn lại, tiền phạt, hoặc bất cứ số tiền nào khác phải trả theo luật liên bang hoặc có bất cứ hành động nào khác về việc đầu tư và sử dụng số tiền bán công khố phiếu, nếu cần thiết hoặc nên làm theo luật liên bang để duy trì tư cách miễn thuế của số công khố phiếu này hoặc để có được bất cứ lợi thế nào khác theo luật liên bang cho các quỹ của tiểu bang này.

5096.963. Để thực thi chương này, Giám Đốc Tài Chánh có thể cho phép rút từ Quỹ Tổng Quát một hoặc nhiều số tiền không vượt quá số công khố phiếu chưa bán đã được ủy ban cho phép bán ra để thực thi chương này. Bất cứ số tiền nào rút ra đều phải được ký thác vào quỹ. Bất cứ số tiền nào có theo đoạn này phải được trả lại cho Quỹ Tổng Quát, với tiền lời ở lãi suất trả cho tiền trong Trương Mục Đầu Tư Các Khoản Tiền Nhập Chung, từ số tiền bán công khố phiếu để thực thi chương này.

5096.964. Tất cả số tiền ký thác vào quỹ này được rút từ số bán trội giá biểu kiến và tiền lời tích lũy trên số công khố phiếu bán ra phải được cất riêng trong quỹ và dùng để chuyển sang Quỹ Tổng Quát để chi tiêu trả tiền lời công khố phiếu.

5096.965. Theo Chương 4 (bắt đầu từ Đoạn 16720) Mục 3 Phần 4 Tiêu Đề 2 của Bộ Luật Chính Quyền, phí tổn phát hành công khố phiếu sẽ được trả từ số tiền bán công khố phiếu. Các phí tổn này sẽ được chia theo tỷ lệ của mỗi chương trình nhận tài trợ theo đạo luật công khố phiếu này.

5096.966. Công khố phiếu được phát hành và bán ra theo chương này có thể được tái tài trợ theo Điều 6 (bắt đầu từ Đoạn 16780) Chương 4 Mục 3 Phần 4 của Tiêu Đề 2 trong Bộ Luật Chính Quyền, vốn là một phần của Đạo Luật Công Khố Phiếu Mang Trách Nhiệm Tổng Quát Tiểu Bang. Nếu cử tri trong tiểu bang chấp thuận cho phát hành công khố phiếu nêu trong chương này thì cũng chấp thuận cả việc phát hành bất cứ công khố phiếu nào được phát hành để tái tài trợ bất cứ công khố phiếu nào đã được phát hành lúc đầu theo chương này hoặc bất cứ công khố phiếu tái tài trợ nào đã được phát hành trước đây.

5096.967. Lập Pháp theo đây kết luận và tuyên bố rằng, vì số tiền bán công khố phiếu được phép theo chương này không phải là "tiền thuế" như từ ngữ đó được sử dụng trong Điều XIII B của Hiến Pháp California, việc chi tiêu số tiền này không bị các giới hạn của điều đó.

DỰ LUẬT 83

Dự luật tiên khởi này được đệ trình trước người dân chiếu theo các điều khoản của Đoạn 8 trong Điều II của Hiến Pháp California.

Dự luật tiên khởi này tu chính và thêm các đoạn vào Bộ Luật Hình Sự và tu chính các đoạn của Bộ Luật An Sinh và Định Chế; do đó, các điều khoản hiện hữu được đề nghị xóa bỏ được in theo ~~kiểu chữ bị gạch ngang~~ và những điều khoản mới được đề nghị thêm vào thì được in theo *kiểu chữ nghiêng* để cho thấy đó là những điều khoản mới.

DỰ LUẬT

Đoạn 1. TIÊU ĐỀ NGẮN

Đạo Luật này sẽ có tên và được gọi là "Đạo Luật về Trừng Phạt và Kiểm Soát Kẻ Săn Đuổi Tình Dục: Luật của Jessica."

ĐOẠN 2. NHỮNG QUYẾT ĐỊNH VÀ TUYÊN BỐ

Người Dân quyết định và tuyên bố mỗi điều sau đây:

(a) Tiểu Bang California hiện đang đặt ưu tiên cao về việc duy trì an toàn công cộng với một lực lượng nhân viên công lực được huấn luyện và rất tài giỏi cũng như các đạo luật nhằm ngăn chận và trừng phạt hành vi phạm pháp.

(b) Những kẻ vi phạm tình dục có mức tái phạm rất cao. Theo báo cáo năm 1998 của Bộ Tư Pháp Hoa Kỳ, những người vi phạm tình dục là những người khó được chữa lành nhất và là người dễ tái phạm nhất, và họ rình rập để hại những thành viên ngây thơ nhất trong xã hội chúng ta. Hơn hai phần ba số nạn nhân của tệ nạn hãm hiếp và hành hung tình dục thuộc lứa tuổi dưới 18. Những kẻ vi phạm tình dục có mức tái phạm tội ác của họ cao hơn rất nhiều so với bất cứ một loại phạm nhân bạo hành nào khác.

(c) Sách báo khiêu dâm về trẻ em lạm dụng và cướp đoạt sự trong trắng của các em. Các cuộc nghiên cứu của FBI cho thấy rằng sách báo khiêu dâm có ảnh hưởng rất lớn đối với hành động của những người vi phạm tình dục. Thống kê cho thấy rằng 90% những kẻ săn tìm nào sách nhiễu trẻ em đều có một liên hệ nào đó với sách báo khiêu dâm. Những kẻ săn tìm thường dùng sách báo khiêu dâm về trẻ em để trợ giúp cho hành vi sách nhiễu của họ.

(d) Cách sử dụng phổ thông của Internet cũng đã đem lại một kỷ nguyên gia tăng hiểm họa cho con của chúng ta bởi những kẻ săn tìm đang dùng kỹ thuật này như một dụng cụ để dụ dỗ trẻ em từ ngay trong nhà để đưa các em vào những hoàn cảnh nguy hiểm. Do đó, để phản ánh sự bất mãn của xã hội đối với loại hoạt động này, cần phải ban hành những hình phạt xứng đáng để bảo đảm rằng những kẻ săn tìm không thể thoát khỏi sự truy tố.

(e) Với những thay đổi này, người dân California sẽ có được một vị thế tốt đẹp hơn để giữ gìn chính họ, con em họ, và cộng đồng họ tránh khỏi mối đe dọa do những kẻ vi phạm tình dục gây ra.

(f) Mục đích của Người Dân khi ban hành dự luật này là để giúp người dân California bảo vệ chính họ, con em họ, và cộng đồng họ; mục đích của Người Dân không phải là để gây xấu hổ hay sách nhiễu những người bị kết tội vi phạm tình dục.

(g) Người dân California có quyền biết về sự hiện diện của những người vi phạm tình dục trong cộng đồng của họ, gần trường học, và xung quanh con em họ.

(h) California cũng phải có thêm những biện pháp để theo dõi những người vi phạm tình dục, để bảo vệ công chúng đối với họ, và đưa ra đầy đủ hình phạt cho và bảo vệ để tránh khỏi những kẻ vi phạm tình dục, nhất là những kẻ rình rập để làm hại trẻ em. Luật hiện hành nhằm trừng phạt tội bạo hành tình dục nghiêm trọng, những kẻ vi phạm tình dục thường xuyên, và những kẻ sách nhiễu trẻ em cần phải được củng cố và cải tiến. Ngoài ra, những đạo luật hiện hành nào quy định việc tống giam và kiểm soát những kẻ săn đuổi bạo hành tình dục đều cần phải được củng cố và cải tiến.

(i) Cần có thêm tài nguyên để theo dõi và giám sát đầy đủ những kẻ săn đuổi và vi phạm tình dục. Điều thiết yếu là những ảnh hưởng lâu dài của bạo hành không gây tác hại thêm cho những nạn nhân bị bạo hành tình dục.

(j) Kỹ thuật của Hệ Thống Định Vị Toàn Cầu là một dụng cụ hữu ích để theo dõi những kẻ săn đuổi tình dục và những người vi phạm tình dục khác và là một biện pháp ít tốn kém để giám sát những người được tha có điều kiện. Điều quan trọng là phải giám sát chặt chẽ những phạm nhân thuộc loại này để theo dõi những người vi phạm này và ngăn chận họ không được phạm những tội ác khác nữa.

(k) California là tiểu bang duy nhất, trong số các tiểu bang đã ban hành các đạo luật cho phép bắt giam dân sự đối với những người bị nhận diện là người săn đuổi bạo hành tình dục, không quy định những trường hợp giam giữ vô hạn định. California tự động cho phép tổ chức một phiên xử có bồi thẩm đoàn mỗi hai năm một lần bất luận là có hay không có bằng chứng để gợi ý hay chứng minh rằng người bị giam giữ không còn là một người săn đuổi bạo hành tình dục nữa. Như thế, đạo luật này cho phép California bảo vệ các quyền dân sự của những người bị giam giữ vì tội săn đuổi bạo hành tình dục đồng thời bảo vệ xã hội và hệ thống tránh được những vụ xét xử có bồi thẩm đoàn không cần thiết và vô tích sự mà không có bằng cớ xác đáng để cho thấy có một sự thay đổi ở người bị giam giữ.

ĐOẠN 3. Đoạn 209 của Bộ Luật Hình Sự được tu chính như sau:

209. (a) Bất cứ một người nào bắt giữ, giam cầm, tán tỉnh, dụ dỗ, đánh lừa, bắt cóc, che giấu, bắt cóc trẻ em hoặc mang một người khác đi bằng bất cứ phương tiện nào với ý định nắm giữ hay bắt giữ, hoặc người nào nắm giữ hay bắt giữ, người đó để đòi tiền chuộc, tiền thưởng hay tống tiền hoặc đòi tiền hay vật quý từ một người khác, hay bất cứ một người nào trợ giúp hoặc xúi giục một hành động như vậy, đều phạm trọng tội, và khi bị kết tội đó, sẽ bị trừng phạt bằng cách tống giam chung thân trong nhà tù tiểu bang mà không có cơ hội để được tạm tha có điều kiện trong những trường hợp mà đối tượng của hành động đó bị tử vong hoặc thương tích thân thể, hoặc bị cố tình giam giữ theo một cung cách có thể đặt người đó vào một tình trạng có thể bị tử vong, hoặc sẽ bị trừng phạt bằng cách tống giam chung thân trong nhà tù của tiểu bang với cơ hội có thể được tạm tha có điều kiện trong những trường hợp không có người nào bị tử vong hoặc thương tích thân thể.

(b)(1) Bất cứ người nào bắt cóc trẻ em hoặc bắt một người mang đi để cướp bóc, hãm hiếp, hãm hiếp người phối ngẫu, giao hợp bằng miệng, giao hợp qua đường hậu môn, hoặc ~~giao hợp bằng bộ phận sinh dục~~ vi phạm *bất cứ* phần nào của Đoạn *264.1, 288, hoặc* 289, đều sẽ bị trừng phạt bằng cách tống giam chung thân trong nhà tù tiểu bang với *cơ hội* có thể được tạm tha có điều kiện.

(2) Tiểu phần này sẽ chỉ áp dụng nếu sự di chuyển của nạn nhân vượt quá mức chỉ là phụ thuộc đối với việc thực thi, và làm tăng thêm nguy cơ gây tổn thương cho nạn nhân vượt quá những gì phải xảy ra trong, sự vi phạm theo ý định đó.

(c) Trong tất cả mọi trường hợp mà lệnh tạm tha có điều kiện được ban ra, tòa án sẽ, ngoại trừ trong những trường hợp bất thường khi hình phạt nhẹ hơn sẽ đem lại nhiều lợi ích hơn cho công lý, đòi hỏi như một điều kiện để được tạm tha có điều kiện rằng người đó phải bị giam trong nhà giam của quận trong 12 tháng. Nếu tòa án cho phép tạm tha có điều kiện mà không đòi hỏi bị can phải bị giam trong nhà giam của quận trong 12 tháng, tòa sẽ nêu rõ lý do hoặc những lý tại sao áp đặt một hình phạt nhẹ hơn.

(d) Tiểu phần (b) sẽ không được diễn giải để thay thế hoặc ảnh hưởng đến Đoạn 667.61. Một người có thể bị kết tội vi phạm tiểu phần (b) và Đoạn 667.61. Tuy nhiên, một người không thể bị trừng phạt theo tiểu phần (b) và Đoạn 667.61 cho cùng một hành động gây ra sự vi phạm đối với cả tiểu phần (b) lẫn Đoạn 667.61.

ĐOẠN 4. Đoạn 220 của Bộ Luật Hình Sự được tu chính như sau:

220. ~~Mỗi~~ *(a) Trừ trường hợp được quy định trong tiểu phần (b), bất cứ* một người nào hành hung một người khác với ý định gây tàn tật, hãm hiếp, giao hợp qua đường hậu môn, giao hợp bằng miệng, hoặc bất cứ một vi phạm nào đối với Đoạn 264.1, 288, hoặc 289 ~~đều có thể bị trừng phạt~~ *sẽ bị trừng phạt* bằng cách tống giam vào nhà tù tiểu bang trong hai, bốn, hoặc sáu năm.

(b) Bất cứ người nào, trong khi cố ý phạm tội ăn trộm, như được định nghĩa trong tiểu phần (a) của Đoạn 460, hành hung một người khác với ý định hãm hiếp, giao hợp qua đường hậu môn, giao hợp bằng miệng, hoặc bất cứ một vi phạm nào đối với Đoạn 264.1, 288, hoặc 289 đều phải bị trừng phạt bằng cách tống giam chung thân trong nhà tù tiểu bang với cơ hội có thể được tạm tha có điều kiện.

ĐOẠN 5. Đoạn 269 của Bộ Luật Hình Sự được tu chính như sau:

269. (a) Bất cứ ai phạm vào một trong những hành động sau đây đối với một đứa trẻ dưới 14 tuổi và ~~10~~ trẻ hơn người đó ít nhất là *bảy* tuổi tức là phạm tội hành hung tình dục nghiêm trọng đối với một đứa trẻ:

(1) *Hãm hiếp*, vi phạm đoạn văn (2) *hoặc (6)* của tiểu phần (a) của Đoạn 261.

(2) ~~Một~~ *Hãm hiếp hoặc giao hợp bằng bộ phận sinh dục, có đồng lõa,* vi phạm Đoạn 264.1.

(3) Giao hợp qua đường hậu môn, và vi phạm *đoạn văn (2) hoặc (3) của tiểu phần (c), hoặc tiểu phần (d), của* Đoạn 286, ~~khi vi phạm bằng cách dùng~~

83

~~võ lực, bạo hành, cưỡng ép, đe dọa, hoặc làm cho nạn nhân hoặc một người khác sợ bị thương tích thân thể ngay và bất hợp pháp~~.

(4) Giao hợp bằng miệng, và vi phạm *đoạn văn (2) hoặc (3) của tiểu phần (c), hoặc tiểu phần (d), của* Đoạn 288a, ~~khi vi phạm bằng cách dùng võ lực, bạo hành, cưỡng ép, đe dọa, hoặc làm cho nạn nhân hoặc một người khác sợ bị thương tích thân thể ngay và bất hợp pháp~~.

(5) ~~Một~~ *Giao hợp bằng bộ phận sinh dục,* vi phạm tiểu phần (a) của Đoạn 289.

(b) Bất cứ một người nào vi phạm đoạn này đều bị kết trọng tội và phải bị trừng phạt bằng cách tống giam vào nhà tù tiểu bang từ 15 năm đến chung thân.

(c) Tòa án sẽ áp đặt một bản án liên tiếp nhau cho mỗi vi phạm nào bị kết tội chiếu theo đoạn này nếu những tội ác bao gồm các nạn nhân khác nhau hoặc liên quan đến cùng một nạn nhân trong những trường hợp khác nhau như được định nghĩa trong tiểu phần (d) của Đoạn 667.6.

ĐOẠN 6. Đoạn 288.3 được thêm vào Bộ Luật Hình Sự như sau:

288.3. (a) Bất cứ người nào tiếp xúc hoặc liên lạc với một trẻ vị thành niên, hoặc tìm cách để tiếp xúc hay liên lạc với một trẻ vị thành niên, mà biết hoặc theo lẽ phải biết rằng người đó là trẻ vị thành niên, với ý định thực hiện một vi phạm được nêu rõ trong Đoạn 207, 209, 261, 264.1, 273a, 286, 288, 288a, 288.2, 289, 311.1, 311.2, 311.4 hoặc 311.11 với trẻ vị thành niên đó đều phải bị trừng phạt bằng cách tống giam vào nhà tù tiểu bang trong thời hạn được quy định cho trường hợp tìm cách thực hiện một vi phạm theo ý định.

(b) Như được sử dụng trong đoạn này, "tiếp xúc hoặc liên lạc với" sẽ bao gồm cách tiếp xúc hoặc liên lạc trực tiếp và gián tiếp vốn có thể được thực hiện bởi bản thân hay bằng cách sử dụng một người đại diện hoặc cơ quan đại diện, một ấn phẩm, dịch vụ bưu điện, một phương tiện chuyển giao thông dụng hoặc phương tiện chuyển giao thông tin thông dụng, một hệ thống thông tin bằng điện tử, hoặc viễn thông, điện tín, máy điện toán, hoặc dụng cụ hay hệ thống truyền tin bằng radiô.

(c) Một người bị kết tội vi phạm tiểu phần (a) mà trước đây đã bị kết tội vi phạm tiểu phần (a) rồi sẽ phải bị trừng phạt thêm một án tù tiếp theo trong nhà tù tiểu bang trong năm năm.

ĐOẠN 7. Đoạn 290.3 của Bộ Luật Hình Sự được tu chính như sau:

290.3. (a) Bất cứ người nào bị kết tội vi phạm được nêu rõ trong tiểu phần (a) của Đoạn 290 đều sẽ, ngoài việc bị bắt giam hoặc phạt tiền, hoặc cả hai, vì ~~phạm vào~~ *gây ra* vi phạm đó, phải bị trừng phạt bằng cách đóng tiền phạt ~~hai~~ *ba* trăm mỹ kim ~~($200)~~ *($300)* cho lần vi phạm thứ nhất hoặc một số tiền phạt là ~~ba~~ *năm* trăm mỹ kim ~~($300)~~ *($500)* cho lần vi phạm thứ nhì và mỗi lần vi phạm sau đó, trừ khi tòa án quyết định rằng bị can không có khả năng để đóng tiền phạt.

Một số tiền tương đương với tất cả tiền phạt thu được chiếu theo tiểu phần này trong tháng trước khi bị kết tội, hoặc khi không đóng tiền bảo lãnh của, một người bị bắt giam vì, hoặc bị kết tội vì, gây ra một vi phạm được nêu rõ trong tiểu phần (a) của Đoạn 290, sẽ được thủ quỹ của quận chuyển giao mỗi tháng một lần cho Kiểm Soát Viên để ký thác vào Quỹ Tổng Quát. Những khoản tiền được ký thác vào Quỹ Tổng Quát chiếu theo tiểu phần này sẽ được Kiểm Soát Viên chuyển giao như được quy định trong tiểu phần (b).

(b) ~~Trong số~~ *Trừ khi được quy định trong tiểu phần (d), trong số* những khoản tiền được ký thác chiếu theo tiểu phần (a) vì hậu quả của những lần bị kết tội thứ nhì và sau đó của Đoạn 290, một phần ba sẽ được chuyển trước nhất vào Quỹ Của Những Kẻ Vi Phạm Tình Dục Thường Xuyên của Bộ Tư Pháp, như được quy định trong đoạn văn (1) của tiểu phần này. Từ phần còn lại của tất cả những khoản tiền được ký thác chiếu theo tiểu phần (a), 50 phần trăm sẽ được chuyển vào Quỹ Của Những Kẻ Vi Phạm Tình Dục Thường Xuyên của Bộ Tư Pháp, như được quy định trong đoạn văn (1), 25 phần trăm sẽ được chuyển vào Quỹ Thử Nghiệm DNA của Bộ Tư Pháp, như được quy định trong đoạn văn (2), và 25 phần trăm sẽ được dành riêng một cách đồng đều cho những quận nào có duy trì một phòng thí nghiệm để thử nghiệm DNA tại địa phương, như được quy định trong đoạn văn (3).

(1) Những khoản tiền được chỉ định như vậy sẽ được chuyển vào Quỹ Của Những Kẻ Vi Phạm Tình Dục Thường Xuyên của Bộ Tư Pháp vốn được lập ra chiếu theo đoạn văn (5) của tiểu phần (b) trong Đoạn 11170 và, khi được Lập Pháp phân bổ, sẽ được sử dụng cho những mục đích của Chương 9.5 (bắt đầu với Đoạn 13885) và Chương 10 (bắt đầu với Đoạn 13890) của Tiêu Đề 6 trong Mục 4 nhằm mục đích theo dõi, bắt giữ, và truy tố những kẻ vi phạm tình dục thường xuyên.

(2) Những khoản tiền được chỉ định như vậy sẽ được gửi cho Bộ Tư Pháp và được chuyển vào Quỹ Thử Nghiệm DNA của Bộ Tư Pháp, theo đây được thành lập, nhằm mục đích duy nhất là thử nghiệm những mẫu của cấu tử cơ bản của tế bào di truyền (DNA) cho những mục đích thực thi luật pháp. Những khoản tiền trong quỹ đó sẽ được dành sẵn để chi dụng theo sự phân bổ của Lập Pháp.

(3) Những khoản tiền được chỉ định như vậy sẽ được dành riêng một cách đồng đều và được phân phối trong mỗi quý cho những quận nào có duy trì một phòng thí nghiệm để thử nghiệm DNA tại địa phương. Trước khi thực hiện những khoản dành riêng theo đoạn văn này, Kiểm Soát Viên sẽ trừ những khoản phí tổn được ước tính sẽ có để thiết lập và điều hành việc phân phát những ngân khoản này cho các quận. Bất cứ những ngân khoản nào được dành riêng cho một quận chiếu theo đoạn văn này đều sẽ được quận đó sử dụng cho mục đích duy nhất là thử nghiệm các mẫu DNA cho những mục đích thực thi luật pháp.

(c) Mặc dù có bất cứ một điều khoản nào khác của đoạn này, Sở Cải Huấn hoặc Sở Thẩm Quyền Thanh Thiếu Niên có thể thu một số tiền phạt chiếu theo đoạn này từ một người bị kết tội vì gây ra một vi phạm được liệt kê trong tiểu phần (a) của Đoạn 290, đưa đến hậu quả bị giam giữ trong một cơ sở thuộc thẩm quyền của Sở Cải Huấn hoặc Sở Thẩm Quyền Thanh Thiếu Niên. Tất cả những khoản tiền được Sở Cải Huấn hoặc Sở Thẩm Quyền Thanh Thiếu Niên thu vào theo tiểu phần này đều sẽ được chuyển giao, mỗi tháng một lần, cho Kiểm Soát Viên để ký thác vào Quỹ Tổng Quát, như được quy định trong tiểu phần (a), để Kiểm Soát Viên chuyển giao, như được quy định trong tiểu phần (b).

(d) Một số tiền tương đương với một trăm mỹ kim cho mỗi khoản tiền phạt được áp đặt chiếu theo tiểu phần (a) nhiều hơn một trăm mỹ kim sẽ được chuyển giao cho Sở Cải Huấn và Phục Hồi để trang trải phí tổn của hệ thống định vị toàn cầu được sử dụng để theo dõi những người vi phạm tình dục được tạm tha có điều kiện.

ĐOẠN 8. Đoạn 311.11 của Bộ Luật Hình Sự được tu chính như sau:

311.11. (a) Bất cứ người nào cố tình cất giữ hoặc kiểm soát bất cứ một tài liệu, thông tin, dữ kiện, hoặc hình ảnh nào, gồm cả, nhưng không phải chỉ giới hạn vào, phim, phim cuộn, hình, bản âm, hình âm bản, bản sao, băng hình, đĩa video, hardware của máy điện toán, nhu kiện của máy điện toán, đĩa floppy của máy điện toán, phương tiện lưu trữ dữ kiện, CD-ROM, hoặc dụng cụ do máy điện toán tạo ra hay bất cứ hình ảnh nào do máy điện toán tạo ra có chứa hoặc phối hợp bằng bất cứ cách nào, phim hoặc cuộn phim, mà việc sản xuất những tài liệu đó bao gồm việc sử dụng một người dưới 18 tuổi, biết rằng tài liệu cho thấy một người dưới 18 tuổi đang đích thân dự phần vào hoặc giả vờ có hoạt động tình dục, như được định nghĩa trong tiểu phần (d) của Đoạn 311.4, bị kết tội ~~vi phạm công cộng~~ *trọng tội* và sẽ bị trừng phạt bằng cách tống giam trong *nhà tù tiểu bang, hoặc trong* nhà giam của quận tối đa một năm, hay bằng tiền phạt tối đa hai ngàn năm trăm mỹ kim ($2,500), hoặc cả hai là tiền phạt và tù giam.

(b) ~~Nếu một~~ *Bất cứ người nào gây ra một vi phạm đối với tiểu phần (a), và là* người trước kia đã bị kết tội vì một vi phạm đối với đoạn này, ~~hoặc một vi phạm đối với tiểu phần (b) của Đoạn 311.2, hay tiểu phần (b) của Đoạn 311.4, người đó~~ *một vi phạm được nêu rõ trong tiểu đoạn văn (A) của đoạn văn (2) trong tiểu phần (a) của Đoạn 290, hoặc tìm cách gây ra một trong những vi phạm được nhắc đến ở trên,* bị kết trọng tội và sẽ bị trừng phạt bằng cách tống giam *trong nhà tù tiểu bang* trong hai, bốn, hoặc sáu năm.

(c) Không cần phải chứng minh rằng tài liệu đó tục tĩu để xác định một vi phạm đối với đoạn này.

(d) Đoạn này không áp dụng cho các hình vẽ, bức tượng nhỏ, hình tượng, hoặc phim ảnh được Hiệp Hội Điện Ảnh Hoa Kỳ xếp hạng, cũng không áp dụng cho các lời nhắn trên điện thoại được thu âm khi được truyền đi, loan truyền, hoặc phân phối như một phần của một cuộc giao dịch thương mại.

ĐOẠN 9. Đoạn 667.5 của Bộ Luật Hình Sự được tu chính như sau:

667.5. Tăng thời hạn giam giữ cho những vi phạm mới vì các thời hạn giam giữ trước kia sẽ được áp đặt như sau:

(a) Một trong những vi phạm mới là một trong những trọng tội bạo hành được nêu rõ trong tiểu phần (c), thêm vào và tiếp theo những thời hạn giam giữ cho vi phạm đó, tòa án sẽ áp đặt một thời hạn ba năm cho mỗi thời hạn giam giữ riêng biệt trước kia mà bị can đã tuân hành mà vi phạm trước kia là một trong những trọng tội bạo hành được nêu rõ trong tiểu phần (c). Tuy nhiên, sẽ không áp đặt thêm một thời hạn nào theo tiểu phần này cho bất cứ một thời hạn giam giữ nào đã được tuân hành trước một giai đoạn 10 năm mà trong giai đoạn đó bị can được buông tha không bị giam giữ trong tù và không bị kết tội vi phạm vốn đưa đến một bản án trọng tội.

(b) Trừ trường hợp tiểu phần (a) được áp dụng, khi vi phạm mới là một

trọng tội và bị kết án tù, cộng thêm và tiếp theo những thời hạn giam giữ khác cho vi phạm đó, tòa sẽ áp đặt thời hạn một năm cho mỗi thời hạn tù riêng biệt trước đó đã được tuân hành đối với một trọng tội; với điều kiện là sẽ không áp đặt thêm một thời hạn nữa chiếu theo tiểu phần này cho bất cứ một thời hạn tù nào đã được tuân hành trước giai đoạn năm năm mà trong giai đoạn đó bị can được buông tha không bị giam giữ trong tù và không bị kết tội vi phạm vốn đưa đến một bản án trọng tội.

(c) Cho mục đích của đoạn này, "trọng tội bạo hành" có nghĩa là một trong những trường hợp sau đây:

(1) Giết người hoặc cố sát.

(2) Gây tàn tật.

(3) Hãm hiếp như được định nghĩa trong đoạn văn (2) hoặc (6) của tiểu phần (a) trong Đoạn 261 hoặc đoạn văn (1) hay (4) của tiểu phần (a) trong Đoạn 262.

(4) Làm tình qua đường hậu môn ~~bằng bạo lực, bạo hành, cưỡng bức, đe dọa, hoặc làm cho nạn nhân hay một người khác sợ bị thương tích ngay và bất hợp pháp trên thân thể~~ *như được định nghĩa trong tiểu phần (c) hoặc (d) của Đoạn 286.*

(5) Làm tình bằng miệng ~~bằng võ lực, bạo hành, cưỡng bức, đe dọa, hoặc làm cho nạn nhân hay một người khác sợ bị thương tích ngay và bất hợp pháp trên thân thể~~ *như được định nghĩa trong tiểu phần (c) hoặc (d) của Đoạn 288a.*

(6) *Hành động* ~~Hành động~~ dâm ô *hoặc khiêu dâm* ~~với một đứa trẻ dưới 14 tuổi~~ như được định nghĩa trong *tiểu phần (a) hoặc (b) của* Đoạn 288.

(7) Bất cứ một trọng tội nào có thể bị trừng phạt bằng cách tử hình hoặc tù chung thân trong nhà tù tiểu bang.

(8) Bất cứ một trọng tội nào mà trong đó bị cáo gây thương tích trầm trọng trên thân thể của một người không phải là đồng lõa vốn đã bị cáo buộc và chứng minh như được quy định trong Đoạn 12022.7, *12022.8,* hoặc 12022.9 vào hoặc sau ngày 1 Tháng Bảy, 1977, hoặc như được nêu rõ trước ngày 1 Tháng Bảy, 1977, trong các Đoạn 213, 264, và 461, hoặc bất cứ một trọng tội nào mà trong đó bị cáo sử dụng súng và cách sử dụng súng đó đã bị cáo buộc và chứng minh như được quy định *trong tiểu phần (a) của Đoạn 12022.3, hoặc* Đoạn 12022.5 hoặc 12022.55.

(9) Bất cứ một vụ cướp đoạt nào.

(10) Đốt nhà, và vi phạm tiểu phần (a) hoặc (b) của Đoạn 451.

(11) ~~Sự vi phạm~~ *Giao hợp bằng bộ phận sinh dục như* được định nghĩa trong tiểu phần (a) *hoặc (j)* của Đoạn 289 ~~khi hành động đó được thực hiện trái với ý muốn của nạn nhân bằng võ lực, bạo hành, cưỡng bức, đe dọa, hoặc làm cho nạn nhân hay một người khác sợ bị thương tích ngay và bất hợp pháp trên thân thể~~.

(12) Toan tính giết người.

(13) Vi phạm Đoạn 12308, 12309, hoặc 12310.

(14) Bắt cóc trẻ em.

(15) Hành hung với ý định gây ~~tàn tật, hãm hiếp, giao hợp qua đường hậu môn, hoặc giao hợp bằng miệng~~ *một trọng tội được nêu rõ,* và vi phạm Đoạn 220.

(16) Liên tục ngược đãi tình dục đối với một đứa trẻ, và vi phạm Đoạn 288.5.

(17) Cướp xe, như được định nghĩa trong tiểu phần (a) của Đoạn 215.

(18) ~~Một~~ *Hãm hiếp, hãm hiếp người phối ngẫu, hoặc giao hợp bằng bộ phận sinh dục, có đồng lõa*, vi phạm đối với Đoạn 264.1.

(19) Tống tiền, như được định nghĩa trong Đoạn 518, sẽ là một sự vi phạm trọng tội đối với Đoạn 186.22 của Bộ Luật Hình Sự.

(20) Đe dọa nạn nhân hoặc nhân chứng, như được định nghĩa trong Đoạn 136.1, sẽ là một sự vi phạm trọng tội đối với Đoạn 186.22 của Bộ Luật Hình Sự.

(21) Cố ý trộm, như được định nghĩa trong tiểu phần (a) của Đoạn 460, mà trong đó có cáo buộc và chứng minh rằng một người khác, không phải là đồng lõa, có mặt trong nhà vào lúc vụ trộm xảy ra.

(22) Một trường hợp vi phạm Đoạn 12022.53.

(23) Một vụ vi phạm tiểu phần (b) hoặc (c) của Đoạn 11418. Lập Pháp kết luận và công bố rằng những tội ác được nêu ra này đáng phải được cứu xét đặc biệt khi đưa ra một bản án để bày tỏ sự lên án của xã hội đối với những tội ác bạo hành khủng khiếp này đối với con người.

(d) Cho những mục đích của đoạn này, bị cáo được xem là vẫn bị giam trong tù vì một vụ vi phạm cho đến khi chính thức được phóng thích ra khỏi tù hoặc cho đến khi được tạm tha có điều kiện, bất luận trường hợp nào xảy ra trước, gồm cả khoảng thời gian bị cáo vẫn còn có thể bị tái giam vì vượt ngục hoặc bị tái giam vì lệnh tạm tha có điều kiện bị hủy bỏ. Những hình phạt được quy định cho những thời hạn tống giam trước kia sẽ không bị áp đặt thêm trừ khi bị cáo buộc và thừa nhận hoặc được phát hiện là đúng sự thật trong vụ kiện cáo về vi phạm mới.

(e) Những trừng phạt thêm được quy định cho các thời hạn tống giam trước kia sẽ không bị áp đặt cho bất cứ một trọng tội nào mà bị cáo không tuân hành một thời hạn riêng biệt trong nhà tù tiểu bang.

(f) Trường hợp bị kết án một trọng tội trước kia sẽ bao gồm một trường hợp bị kết án trong một khu vực thẩm quyền khác cho một vụ vi phạm mà, nếu gây ra tại California, thì có thể bị trừng phạt bằng cách tống giam trong nhà tù tiểu bang nếu bị can đã bị giam giữ một năm hoặc lâu hơn trong tù cho vụ vi phạm trong phạm vi thẩm quyền khác đó. Trường hợp bị kết án một trọng tội nào đó trước kia sẽ bao gồm một trường hợp bị kết án trong một khu vực thẩm quyền khác cho một vụ vi phạm vốn bao gồm tất cả những yếu tố của trọng tội đó như được định nghĩa theo luật California nếu bị can đã chịu giam giữ một năm hoặc lâu hơn trong tù cho vụ vi phạm trong phạm vi thẩm quyền khác đó.

(g) Thời hạn bị giam riêng biệt trước kia cho những mục đích của đoạn này sẽ có nghĩa là một khoảng thời gian giam giữ được hoàn tất liên tục bị áp đặt cho riêng một vi phạm nào đó hoặc chung với những bản án cùng lúc hoặc liên tiếp cho những tội ác khác, gồm cả trường hợp bị tái giam khi lệnh tạm tha có điều kiện bị hủy bỏ mà không kèm theo một lệnh tống giam mới, và bao gồm một trường hợp bị tái giam sau khi vượt ngục.

(h) Tuân hành một thời hạn tống giam bao gồm khoảng thời gian bị giam giữ trong một nhà tù tiểu bang hoặc viện hình sự liên bang như một biện pháp trừng phạt vì gây ra một vi phạm, gồm cả việc bị giam giữ trong một bệnh viện hoặc một viện hay cơ sở khác được xem như bị giam giữ trong tù trong phạm vi thẩm quyền của nơi giam giữ đó.

(i) Cho những mục đích của đoạn này, bị giam giữ trong Nha Sức Khỏe Tâm Thần của Tiểu Bang với tư cách là một người vi phạm tình dục bị rối loạn tâm thần sau khi bị kết án một trọng tội, mà thời gian bị giam giữ lâu hơn một năm, sẽ được xem là một thời hạn bị giam giữ trước kia.

(j) Cho những mục đích của đoạn này, khi một người chịu sự quản chế, kiểm soát, và kỷ luật của Giám Đốc Cải Huấn bị giam giữ tại một cơ sở do Sở Thẩm Quyền Thanh Thiếu Niên điều hành, trường hợp bị giam giữ đó sẽ được xem là một thời hạn bị giam trong nhà tù tiểu bang.

(k) Mặc dù có những tiểu phần (d) và (g) hoặc một điều khoản luật lệ nào khác, khi một trong những vụ vi phạm mới xảy ra trong khi bị can được tạm dời ra khỏi nhà tù chiếu theo Đoạn 2690 hoặc trong khi bị can được chuyển sang một cơ sở của cộng đồng chiếu theo Đoạn 3416, 6253, hoặc 6263, hoặc trong lúc bị can được cho nghỉ phép chiếu theo Đoạn 6254, bị can sẽ phải chịu tất cả những phần tăng cường được quy định trong đoạn này.

Tiểu phần này sẽ không áp dụng khi một thời hạn giam giữ trọn vẹn, riêng biệt, và liên tiếp bị áp đặt chiếu theo bất cứ một điều khoản nào khác của luật pháp.

ĐOẠN 10. Đoạn 667.51 của Bộ Luật Hình Sự được tu chính như sau:

667.51. (a) Bất cứ ai bị ~~kết luận là có tội~~ *kết tội* vi phạm Đoạn 288 *hoặc 288.5* đều sẽ bị tăng thêm năm năm cho một bản án trước kia về một vi phạm được ~~liệt kê~~ *nêu rõ* trong tiểu phần (b)~~, với điều kiện là không có một thời hạn nào bị áp đặt thêm chiếu theo tiểu phần này cho bất cứ một thời hạn giam giữ nào đã được tuân hành trước một khoảng thời gian 10 năm mà trong đó bị can được buông tha không bị giam giữ trong tù và không bị kết tội vi phạm vốn đưa đến một bản án trọng tội~~.

(b) Đoạn 261, *262,* 264.1, *269,* 285, 286, 288, 288a, 288.5, hoặc 289, hoặc bất cứ một vi phạm nào xảy ra trong một phạm vi thẩm quyền khác có bao gồm tất cả những yếu tố của những vi phạm được ~~nêu ra~~ *ghi rõ* trong tiểu phần này.

(c) ~~Đoạn 261, 264.1, 286, 288, 288a, 288.5, hoặc 289, hoặc bất cứ một vi phạm nào xảy ra trong một phạm vi thẩm quyền khác có bao gồm tất cả những yếu tố của những vi phạm được nêu ra trong tiểu phần này.~~

~~(d)~~ Sự vi phạm đối với Đoạn 288 hoặc *288.5* của một người trước đây đã bị kết án hai hoặc nhiều lần về một vi phạm được ~~liệt kê~~ *ghi rõ* trong tiểu phần ~~(c) thì có thể bị trừng phạt như một trọng tội~~ *(b) sẽ bị trừng phạt* bằng cách tống giam trong nhà tù tiểu bang từ 15 năm đến chung thân. ~~Tuy nhiên, nếu hai hoặc nhiều bản án trước kia là vì những vi phạm đối với Đoạn 288, thì tiểu phần này chỉ có thể áp dụng nếu sự vi phạm hiện thời hoặc ít nhất là một trong số những bản án trước kia là vì một vi phạm không phải là vi phạm đối với tiểu phần (a) của Đoạn 288. Cho những mục đích của tiểu phần này, cần phải có một bản án trước kia cho những cáo buộc được đưa ra và xét xử riêng.~~

~~Các điều khoản của Điều 2.5 (bắt đầu với Đoạn 2930) của Chương 7 trong Tiêu Đề 1 của Mục 3 sẽ áp dụng để giảm bớt một thời hạn tối thiểu trong một nhà tù tiểu bang bị áp đặt chiếu theo đoạn này, nhưng người đó sẽ không được tạm tha có điều kiện trước thời điểm đó.~~

ĐOẠN 11. Đoạn 667.6 của Bộ Luật Hình Sự được tu chính như sau:

667.6. (a) Bất cứ ai bị ~~quyết định là có tội vi phạm đoạn văn (2), (3), (6), hoặc (7) của tiểu phần (a) của Đoạn 261, đoạn văn (1), (4), hoặc (5) của tiểu phần (a) của Đoạn 262, Đoạn 264.1, tiểu phần (b) của Đoạn 288, Đoạn 288.5 hoặc tiểu phần (a) của Đoạn 289, phạm tội giao hợp qua đường hậu môn và vi phạm tiểu phần (k) của Đoạn 286, phạm tội giao hợp bằng miệng và vi phạm tiểu phần (k) của Đoạn 288a, hoặc phạm tội giao hợp qua đường hậu môn hoặc giao hợp bằng miệng và vi phạm Đoạn 286 hoặc 288a bằng võ lực, bạo hành, cưỡng ép, đe dọa, hoặc làm cho nạn nhân hoặc một người khác sợ bị thương tích thân thể ngay và bất hợp pháp~~ *kết tội gây ra một vi phạm có nêu rõ trong tiểu phần (e) và* là người đã bị kết án trước đây về những vi phạm đó sẽ bị tăng thêm năm năm cho mỗi vi phạm trước đó ~~với điều kiện là không bị tăng thêm chiếu theo tiểu phần này cho bất cứ một bản án nào xảy ra trước một khoảng thời gian 10 năm mà trong đó bị can được buông tha không bị giam giữ trong tù và không bị kết tội vi phạm vốn đưa đến một bản án trọng tội. Ngoài việc áp đặt thêm năm năm chiếu theo tiểu phần này, tòa án cũng có thể áp đặt một khoản tiền phạt không quá hai mươi ngàn mỹ kim ($20,000) cho bất cứ ai bị kết án chiếu theo những điều khoản này. Khoản tiền phạt được áp đặt và thu chiếu theo tiểu phần này sẽ được ký thác vào Quỹ Trợ Giúp Nạn Nhân và Chứng Nhân dành sẵn để phân bổ tài trợ cho những trung tâm cố vấn nạn nhân là trẻ em bị lạm dụng tình dục và ngược đãi tình dục và các chương trình ngăn ngừa được thiết lập chiếu theo Đoạn 13837~~.

(b) Bất cứ *ai bị* kết án vì một vi phạm được nêu rõ trong tiểu phần ~~(a)~~ *(e) và* là người đã tuân hành hai hoặc nhiều thời hạn giam giữ trước đây như được định nghĩa trong Đoạn 667.5 cho ~~bất cứ một vi phạm nào được nêu rõ trong tiểu phần (a),~~ *một vi phạm nào trong số đó* sẽ bị tăng thêm 10 năm cho mỗi thời hạn trước đó ~~với điều kiện là không được áp đặt thêm chiếu theo tiểu phần này cho bất cứ thời hạn giam giữ nào đã được tuân hành trước một giai đoạn 10 năm mà trong đó bị can được buông tha không bị giam giữ trong tù và không bị kết tội vi phạm vốn đưa đến một bản án trọng tội. Ngoài việc áp đặt thêm 10 năm chiếu theo tiểu phần này, tòa án cũng có thể áp đặt một khoản tiền phạt không quá hai mươi ngàn mỹ kim ($20,000) cho bất cứ ai bị kết án chiếu theo những điều khoản này. Khoản tiền phạt được áp đặt và thu chiếu theo tiểu phần này sẽ được ký thác vào Quỹ Trợ Giúp Nạn Nhân và Chứng Nhân dành sẵn để phân bổ tài trợ cho những trung tâm cố vấn nạn nhân là trẻ em bị lạm dụng tình dục và ngược đãi tình dục và các chương trình ngăn ngừa được thiết lập chiếu theo Đoạn 13837~~.

(c) Thay thế cho thời hạn được quy định trong Đoạn 1170.1, một thời hạn trọn vẹn, riêng biệt, và liên tiếp có thể được áp đặt cho mỗi vi phạm đối với ~~Đoạn 220, thay vì là một trường hợp hành hung với ý định gây tàn tật, với điều kiện là người đó đã bị kết án trước kia vì vi phạm Đoạn 220 với một vi phạm không phải là hành hung với ý định gây tàn tật, đoạn văn (2), (3), (6), hoặc (7) của tiểu phần (a) của Đoạn 261, đoạn văn (1), (4), hoặc (5) của tiểu phần (a) của Đoạn 262, Đoạn 264.1, tiểu phần (b) của Đoạn 288, Đoạn 288.5 hoặc tiểu phần (a) của Đoạn 289, vì phạm tội giao hợp qua đường hậu môn và vi phạm tiểu phần (k) của Đoạn 286, vì phạm tội giao hợp bằng miệng và vi phạm tiểu phần (k) của Đoạn 288a, hoặc phạm tội giao hợp qua đường hậu môn hoặc giao hợp bằng miệng và vi phạm Đoạn 286 hoặc 288a bằng võ lực, bạo hành, cưỡng ép, đe dọa, hoặc làm cho nạn nhân hoặc một người khác sợ bị thương tích thân thể ngay và bất hợp pháp bất luận các tội ác đó xảy ra trong một lần giao dịch duy nhất~~ *một vi phạm được nêu rõ trong tiểu phần (e) nếu các tội ác liên quan đến cùng một nạn nhân trong cùng một hoàn cảnh. Một thời hạn có thể được áp đặt liên tiếp chiếu theo tiểu phần này nếu một người bị kết án vì ít nhất là một vi phạm được nêu rõ trong tiểu phần (e).* Nếu thời hạn được áp đặt liên tiếp chiếu theo tiểu phần này, thời hạn đó sẽ được tuân hành liên tiếp với bất cứ một thời hạn giam giữ nào khác, và sẽ bắt đầu từ lúc người đó lẽ ra sẽ được phóng thích khỏi nhà tù. Thời hạn sẽ không được bao gồm vào bất cứ một quyết định nào chiếu theo Đoạn 1170.1. Bất cứ một thời hạn nào khác được áp đặt tiếp theo thời hạn đó sẽ không được nhập vào đó nhưng sẽ bắt đầu vào lúc người đó lẽ ra sẽ được phóng thích khỏi nhà tù.

(d) Một thời hạn trọn vẹn, riêng biệt, và liên tiếp sẽ được ~~tuân hành~~ *áp đặt* cho mỗi vi phạm đối với ~~Đoạn 220, thay vì là một trường hợp hành hung với ý định gây tàn tật, với điều kiện là người đó đã bị kết án trước kia vì vi phạm Đoạn 220 với một vi phạm không phải là hành hung với ý định gây tàn tật, đoạn văn (2), (3), (6), hoặc (7) của tiểu phần (a) của Đoạn 261, đoạn văn (1), (4), hoặc (5) của tiểu phần (a) của Đoạn 262, Đoạn 264.1, tiểu phần (b) của Đoạn 288, tiểu phần (a) của Đoạn 289, vì phạm tội giao hợp qua đường hậu môn và vi phạm tiểu phần (k) của Đoạn 286, vì phạm tội giao hợp bằng miệng và vi phạm tiểu phần (k) của Đoạn 288a, hoặc phạm tội giao hợp qua đường hậu môn hoặc giao hợp bằng miệng và vi phạm Đoạn 286 hoặc 288a bằng võ lực, bạo hành, cưỡng ép, đe dọa, hoặc làm cho nạn nhân hoặc một người khác sợ bị thương tích thân thể ngay và bất hợp pháp~~ *một vi phạm được nêu rõ trong tiểu phần (e)* nếu các tội ác liên quan đến các nạn nhân khác nhau hoặc liên quan đến cùng một nạn nhân trong những hoàn cảnh khác nhau.

Trong lúc xác định xem có phải các tội ác đối với một nạn nhân duy nhất đã xảy ra trong những hoàn cảnh khác nhau hay không chiếu theo tiểu phần này, tòa án sẽ cân nhắc xem, giữa việc phạm một tội ác về tình dục và một tội ác khác, có phải bị can có một cơ hội hợp lý để suy gẫm về những hành động của mình hay không và dầu vậy đã tái diễn hành vi hành hung tình dục. Cả khoảng thời gian giữa các tội ác, cũng như bất luận bị can có đánh mất hay bỏ qua cơ hội của mình để tấn công hay không, sẽ, tự nó, giúp xác định được vấn đề các tội ác đang được đặt vấn đề có xảy ra trong những hoàn cảnh khác nhau hay không.

Thời hạn sẽ được tuân hành liên tiếp với bất cứ một thời hạn giam giữ nào khác và sẽ bắt đầu từ lúc người đó lẽ ra sẽ được phóng thích khỏi nhà tù. Thời hạn sẽ không được bao gồm vào bất cứ một quyết định nào chiếu theo Đoạn 1170.1. Bất cứ một thời hạn nào khác được áp đặt tiếp theo thời hạn đó sẽ không được nhập vào đó nhưng sẽ bắt đầu vào lúc người đó lẽ ra sẽ được phóng thích khỏi nhà tù.

(e) *Đoạn này sẽ áp dụng cho những trường hợp vi phạm sau đây:*

(1) Hãm hiếp, vi phạm đoạn văn (2), (3), (6), hoặc (7) của tiểu phần (a) của Đoạn 261.

(2) Hãm hiếp người phối ngẫu, vi phạm đoạn văn (1), (4), hoặc (5) của tiểu phần (a) của Đoạn 262.

(3) Hãm hiếp, hãm hiếp người phối ngẫu, hoặc giao hợp bằng bộ phận sinh dục, có đồng lõa, và vi phạm Đoạn 264.1.

(4) Giao hợp qua đường hậu môn, vi phạm đoạn văn (2) hoặc (3) của tiểu phần (c), hoặc tiểu phần (d) hoặc (k), của Đoạn 286.

(5) Hành động dâm ô hoặc khiêu dâm, vi phạm tiểu phần (b) của Đoạn 288.

(6) Liên tục ngược đãi tình dục đối với một đứa trẻ, vi phạm Đoạn 288.5.

(7) Giao hợp bằng miệng, vi phạm đoạn văn (2) hoặc (3) của tiểu phần (c), hoặc tiểu phần (d) hoặc (k), của Đoạn 288a.

(8) Giao hợp bằng bộ phận sinh dục, vi phạm tiểu phần (a) hoặc (g) của Đoạn 289.

(9) Như một vi phạm hiện thời chiếu theo tiểu phần (c) hoặc (d), hành hung với ý định gây ra một vi phạm tình dục được nêu ra, và vi phạm Đoạn 220.

(10) Như một bản án đã có trước chiếu theo tiểu phần (a) hoặc (b), một vi phạm xảy ra trong một phạm vi thẩm quyền khác bao gồm tất cả những yếu tố của một vi phạm được nêu rõ trong tiểu phần này.

(f) Ngoài phần tăng cường được áp đặt chiếu theo tiểu phần (a) hoặc (b), tòa án cũng có thể áp đặt một khoản tiền phạt không quá hai mươi ngàn mỹ kim ($20,000) cho bất cứ ai bị kết án chiếu theo các điều khoản đó. Khoản tiền phạt được áp đặt và thu chiếu theo tiểu phần này sẽ được ký thác vào Quỹ Trợ Giúp Nạn Nhân và Chứng Nhân được dành sẵn để phân bổ tài trợ cho những trung tâm cố vấn nạn nhân là trẻ em bị lạm dụng tình dục và ngược đãi tình dục và các chương trình ngăn ngừa được thiết lập chiếu theo Đoạn 13837. Nếu tòa án ra lệnh phải áp đặt một khoản tiền phạt chiếu theo tiểu phần ~~(a) hoặc (b)~~ *này*, phí tổn điều hành thực thụ để thu số tiền phạt đó, không quá 2 phần trăm của tổng số tiền được trả, có thể được trả vào quỹ tổng quát của ngân khố quận để sử dụng và giúp ích cho quận.

ĐOẠN 12. Đoạn 667.61 của Bộ Luật Hình Sự được tu chính như sau:

667.61. (a) ~~Một~~ *Bất cứ* người nào bị kết án vì một vi phạm được nêu rõ trong tiểu phần (c) trong một hoặc nhiều hoàn cảnh được nêu rõ trong tiểu phần (d) hoặc trong hai hay nhiều hoàn cảnh được nêu rõ trong tiểu phần (e) sẽ bị trừng phạt bằng cách tống giam *từ 25 năm đến* chung thân trong nhà tù tiểu bang ~~và sẽ không hội đủ điều kiện để được tạm tha có điều kiện trong 25 năm trừ khi được quy định trong tiểu phần (j)~~.

(b) Trừ khi được quy định trong tiểu phần (a), ~~một~~ *bất cứ* người nào bị kết án vì một vi phạm được nêu rõ trong tiểu phần (c) trong một trong số những hoàn cảnh được nêu rõ trong tiểu phần (e) sẽ bị trừng phạt bằng cách

tống giam *từ 15 năm đến* chung thân trong nhà tù tiểu bang ~~và sẽ không hội đủ điều kiện để được tạm tha có điều kiện trong 15 năm trừ khi được quy định trong tiểu phần (j)~~.

(c) Đoạn này sẽ áp dụng cho những trường hợp vi phạm sau đây:

(1) ~~Một~~ *Hãm hiếp,* vi phạm đoạn văn (2) *hoặc (6)* của tiểu phần (a) của Đoạn 261.

(2) ~~Một~~ *Hãm hiếp người phối ngẫu,* vi phạm đoạn văn (1) *hoặc (4)* của tiểu phần (a) của Đoạn 262.

(3) ~~Một~~ *Hãm hiếp, hãm hiếp người phối ngẫu, hoặc giao hợp bằng bộ phận sinh dục, có đồng lõa, và* vi phạm Đoạn 264.1.

(4) ~~Một~~ *Hành động dâm ô hoặc khiêu dâm,* vi phạm tiểu phần (b) của Đoạn 288.

(5) ~~Một~~ *Giao hợp bằng bộ phận sinh dục, và* vi phạm tiểu phần (a) của Đoạn 289.

(6) ~~Giao hợp qua đường hậu môn hoặc giao hợp bằng miệng~~ *Giao hợp qua đường hậu môn*, và vi phạm *đoạn văn (2) hoặc (3) của tiểu phần (c), hoặc tiểu phần (d), của* Đoạn 286 ~~hoặc 288a bằng võ lực, bạo hành, cưỡng ép, đe dọa, hoặc làm cho nạn nhân hoặc một người khác sợ bị thương tích thân thể ngay và bất hợp pháp~~.

(7) ~~Một~~ *Giao hợp bằng miệng, vi phạm đoạn văn (2) hoặc (3) của tiểu phần (c), hoặc tiểu phần (d), của Đoạn 288a.*

(8) Hành động dâm ô hoặc khiêu dâm, vi phạm tiểu phần (a) của Đoạn 288~~, trừ khi bị can hội đủ điều kiện để được tạm tha có điều kiện chiếu theo tiểu phần (c) của Đoạn 1203.066~~.

(9) Liên tục ngược đãi tình dục đối với một đứa trẻ, vi phạm Đoạn 288.5.

(d) Các hoàn cảnh sau đây sẽ áp dụng cho những vi phạm được nêu rõ trong tiểu phần (c):

(1) Bị can đã bị kết án trước kia vì một vi phạm được nêu rõ trong tiểu phần (c), gồm cả một vi phạm đã xảy ra trong một phạm vi thẩm quyền khác vốn bao gồm tất cả những yếu tố của một vi phạm được nêu rõ trong tiểu phần (c).

(2) Bị can đã bắt cóc nạn nhân của vi phạm hiện thời và việc di chuyển nạn nhân đã làm gia tăng đáng kể nguy cơ gây tổn thương cho nạn nhân quá mức nguy cơ đáng phải có trong vụ vi phạm này trong tiểu phần (c).

(3) Bị can gây tàn tật nghiêm trọng hoặc hành hạ nạn nhân hoặc một người khác trong lúc gây ra vi phạm hiện thời và vi phạm Đoạn 205 hoặc 206.

(4) Bị can đã gây ra vi phạm hiện thời trong lúc *cố ý* ăn trộm, như được định nghĩa trong tiểu phần (a) của Đoạn 460, với ý định gây ra một vi phạm được nêu rõ trong tiểu phần (c).

(5) Bị can đã gây ra vi phạm hiện thời và vi phạm Đoạn 264.1, tiểu phần (d) của Đoạn 286, hoặc tiểu phần (d) của Đoạn 288a, và, trong lúc gây ra vi phạm đó, bất cứ người nào gây ra một hành động được miêu tả trong đoạn văn (2), (3), hoặc (4) của tiểu phần này.

(e) Các hoàn cảnh sau đây sẽ áp dụng cho những vi phạm được nêu rõ trong tiểu phần (c):

(1) Trừ khi được quy định trong đoạn văn (2) của tiểu phần (d), bị can đã bắt cóc nạn nhân của vụ vi phạm hiện thời và vi phạm Đoạn 207, 209, hoặc 209.5.

(2) Trừ khi được quy định trong đoạn văn (4) của tiểu phần (d), bị can đã gây ra vi phạm hiện thời trong lúc ăn trộm~~, như được định nghĩa trong tiểu phần (a) của Đoạn 460, hoặc trong lúc ăn trộm ở một tòa nhà, bao gồm bất cứ một cơ sở thương mại nào, vốn không mở cửa hoạt động lúc bấy giờ~~, và vi phạm Đoạn 459.

(3) Bị can đích thân gây thương tích nặng nề trên thân thể nạn nhân hoặc một người khác trong lúc gây ra vi phạm hiện thời và vi phạm Đoạn 12022.53, 12022.7, hoặc 12022.8.

(4) Bị can đã đích thân sử dụng một vũ khí nguy hiểm hoặc trí mạng hoặc *một* khẩu súng trong lúc gây ra vi phạm hiện thời và vi phạm Đoạn 12022, 12022.3, 12022.5, hoặc 12022.53.

(5) Bị can đã bị kết tội trong vụ án hoặc những vụ án hiện thời vì gây ra vi phạm được nêu rõ trong tiểu phần (c) đối với nhiều nạn nhân.

(6) Bị can đã trói hoặc cột nạn nhân hoặc một người khác trong lúc gây ra vi phạm hiện thời.

(7) Bị can đã cho nạn nhân uống một chất liệu bị cấm ~~bằng võ lực, bạo hành, hoặc gây sợ hãi~~ trong lúc gây ra vi phạm hiện thời và vi phạm Đoạn 12022.75.

(8) Bị can đã gây ra vi phạm hiện thời và vi phạm Đoạn 264.1, tiểu phần (d) của Đoạn 286, hoặc tiểu phần (d) của Đoạn 288a, và, trong lúc gây ra vi phạm đó, bất cứ người nào gây ra một hành động được miêu tả trong đoạn văn (1), (2), (3), (4), (6), hoặc (7) của tiểu phần này.

(f) Nếu chỉ có một số tối thiểu trong số các hoàn cảnh được nêu rõ trong tiểu phần (d) hoặc (e) ~~mà~~ *vốn* là điều cần thiết cho biện pháp trừng phạt được quy định trong tiểu phần (a) hoặc (b) được áp dụng được nêu ra và chứng minh, hoàn cảnh hoặc những hoàn cảnh đó sẽ được sử dụng làm nền tảng để áp đặt thời hạn được quy định trong tiểu phần (a) hoặc (b), *bất luận thời hạn nào dài hơn*, thay vì được sử dụng để áp đặt biện pháp trừng phạt được cho phép trong bất cứ một *điều khoản của* đạo luật nào khác, trừ khi một *điều khoản của* đạo luật khác quy định một hình phạt nặng hơn *hoặc biện pháp trừng phạt theo một điều khoản của luật khác có thể được áp đặt thêm vào biện pháp trừng phạt được quy định bởi đoạn này.* Tuy nhiên, nếu có thêm một hoặc nhiều hoàn cảnh được nêu rõ trong tiểu phần (d) hoặc (e) được nêu ra và chứng minh, số hoàn cảnh tối thiểu sẽ được sử dụng làm nền tảng để áp đặt thời hạn được quy định trong tiểu phần (a), và nếu có thêm bất cứ một hay nhiều hoàn cảnh nào khác thì sẽ được sử dụng để áp đặt bất cứ một biện pháp trừng phạt hoặc tăng cường được cho phép theo bất cứ một *điều khoản của* luật nào khác.

(g) Mặc dù có *Đoạn 1385 hoặc* bất cứ một *điều khoản của* luật nào khác, tòa án sẽ không đưa ra bất cứ *cáo buộc, công nhận, hoặc quyết định nào về bất cứ* những hoàn cảnh nào được nêu rõ trong tiểu phần (d) hoặc (e) *cho bất cứ một người nào phải chịu trừng phạt theo đoạn này.*

~~(g) Thời hạn được nêu rõ trong tiểu phần (a) hoặc (b) sẽ được áp đặt trên bị can một lần cho bất cứ một vi phạm hoặc những vi phạm nào đã gây ra đối với một nạn nhân duy nhất trong một hoàn cảnh duy nhất. Nếu có nhiều nạn nhân trong một hoàn cảnh duy nhất, thời hạn được nêu rõ trong tiểu phần (a) hoặc (b) sẽ được áp đặt trên bị can một lần cho mỗi nạn nhân riêng biệt. Những thời hạn dành cho những vi phạm đã gây ra trong một hoàn cảnh duy nhất sẽ được áp đặt như được cho phép trong bất cứ một luật nào khác, gồm cả Đoạn 667.6, nếu thích ứng.~~

(h) ~~Lệnh tạm tha có điều kiện~~ *Mặc dù có bất cứ một điều khoản của luật nào khác, lệnh tạm tha có điều kiện* sẽ không được ban cho, cũng như việc thi hành hoặc áp đặt bản án không được tạm treo cho, bất cứ một người nào phải chịu trừng phạt theo đoạn này ~~vì bất cứ một vi phạm nào được nêu rõ trong các đoạn văn từ (1) đến (6), gồm cả hai đoạn văn này, của tiểu phần (c)~~.

(i) Đối với ~~Cho~~ *bất cứ một vi phạm nào được nêu rõ trong các đoạn văn từ (1) đến (7), gồm cả hai đoạn văn này, của tiểu phần (c), tòa án sẽ áp đặt một bản án liên tiếp nhau cho mỗi vi phạm nào bị kết tội chiếu theo đoạn này nếu những tội ác bao gồm các nạn nhân khác nhau hoặc liên quan đến cùng một nạn nhân trong những trường hợp khác nhau như được định nghĩa trong tiểu phần (d) của Đoạn 667.6.*

(j) *Cho* các hình phạt được quy định trong đoạn này *sẽ chỉ* ~~để~~ áp dụng~~,~~ trong trường hợp *nếu* có sự hiện hữu của bất cứ một ~~sự kiện nào cần phải có trong~~ *hoàn cảnh được nêu rõ trong* tiểu phần (d) hoặc (e) ~~sẽ~~ *bị* cáo buộc trong phần buộc tội *chiếu theo đoạn này,* và được bị can thú nhận trước tòa hoặc bị người xét nghiệm sự kiện kết luận là đúng sự thật.

~~(j) Điều 2.5 (bắt đầu với Đoạn 2930) của Chương 7 trong Tiêu Đề 1 của Mục 3 sẽ áp dụng để giảm bớt thời hạn tối thiểu 25 năm trong nhà tù tiểu bang được áp đặt chiếu theo tiểu phần (a) hoặc 15 năm trong nhà tù tiểu bang được áp đặt chiếu theo tiểu phần (b). Tuy nhiên, không có trường hợp nào mà thời hạn tối thiểu là 25 hoặc 15 năm được giảm bớt hơn 15 phần trăm vì những tín khoản được cấp chiếu theo Đoạn 2933, 4019, hoặc bất cứ một luật nào khác quy định về việc giảm bớt bằng tín khoản hành vi. Không trường hợp nào có người bị trừng phạt chiếu theo đoạn này được tạm tha có điều kiện trước khi tuân hành tối thiểu 85 phần trăm của thời hạn tối thiểu là 25 hoặc 15 năm trong nhà tù tiểu bang.~~

ĐOẠN 13. Đoạn 667.71 của Bộ Luật Hình Sự được tu chính như sau:

667.71. (a) Cho mục đích của đoạn này, một người vi phạm tình dục thường xuyên là người trước đây đã bị kết án vì một hoặc nhiều vi phạm ~~được liệt kê~~ *được nêu rõ* trong tiểu phần (c) và là người bị kết án trong vụ kiện hiện thời về một trong những vi phạm đó.

(b) Một người vi phạm tình dục thường xuyên ~~bị trừng phạt~~ *sẽ bị trừng phạt* bằng cách tống giam vào nhà tù tiểu bang từ 25 năm đến chung thân. ~~Điều 2.5 (bắt đầu với Đoạn 2930) của Chương 7 của Tiêu Đề 1 trong Mục 3 sẽ áp dụng để giảm bớt thời hạn giam giữ tối thiểu 25 năm trong nhà tù tiểu bang được áp đặt chiếu theo đoạn này. Tuy nhiên, không có trường hợp nào mà thời hạn tối thiểu 25 năm được giảm bớt nhiều hơn 15 phần trăm vì những tín khoản được cấp chiếu theo Đoạn 2933, 4019, hoặc bất cứ một luật~~

83

~~nào khác quy định về việc giảm bớt bằng tín khoản hành vi. Không trường hợp nào có người bị trừng phạt chiếu theo đoạn này được tạm tha có điều kiện trước khi tuân hành tối thiểu 85 phần trăm của thời hạn tối thiểu 25 năm trong nhà tù tiểu bang.~~

(c) Đoạn này sẽ áp dụng cho những trường hợp vi phạm sau đây:

(1) ~~Một~~ *Hãm hiếp,* vi phạm đoạn văn (2) *hoặc (6)* của tiểu phần (a) của Đoạn 261.

(2) ~~Một~~ *Hãm hiếp người phối ngẫu,* vi phạm đoạn văn (1) *hoặc (4)* của tiểu phần (a) của Đoạn 262.

(3) ~~Một~~ *Hãm hiếp, hãm hiếp người phối ngẫu, hoặc giao hợp bằng bộ phận sinh dục, có đồng lõa, và* vi phạm Đoạn 264.1.

(4) ~~Một~~ *Hành động dâm ô hoặc khiêu dâm,* vi phạm tiểu phần (a) hoặc (b) của Đoạn 288.

(5) ~~Một~~ *Giao hợp bằng bộ phận sinh dục, và* vi phạm tiểu phần (a) hoặc *(j)* của Đoạn 289.

(6) ~~Một~~ *Liên tục ngược đãi tình dục đối với một đứa trẻ,* vi phạm Đoạn 288.5.

(7) ~~Một~~ *Làm tình qua đường hậu môn,* vi phạm tiểu phần (c) hoặc *(d)* của Đoạn 286 ~~bằng bạo lực, bạo hành, cưỡng bức, đe dọa, hoặc làm cho nạn nhân hay một người khác sợ bị thương tích ngay và bất hợp pháp trên thân thể~~.

(8) ~~Một vụ vi phạm tiểu phần (d) của Đoạn 286.~~

(9) ~~Một~~ *Giao hợp bằng miệng,* vi phạm tiểu phần (c) hoặc (d) của Đoạn 288a ~~bằng bạo lực, bạo hành, cưỡng bức, đe dọa, hoặc làm cho nạn nhân hay một người khác sợ bị thương tích ngay và bất hợp pháp trên thân thể~~.

~~(10) Một~~ *(9) Bắt cóc,* vi phạm tiểu phần (b) của Đoạn 207.

~~(11) Một~~ *(10) Bắt cóc,* vi phạm tiểu phần (d) cũ của Đoạn 208 (bắt cóc để gây ra vi phạm tình dục được nêu rõ).

~~(12)~~ *(11)* Bắt cóc, vi phạm *tiểu phần (b) của* Đoạn 209 với ý định gây ra ~~hãm hiếp, hãm hiếp người phối ngẫu, giao hợp bằng miệng, hoặc giao hợp qua đường hậu môn hoặc giao hợp bằng bộ phận sinh dục và vi phạm Đoạn 289~~ *một vi phạm tình dục được nêu rõ.*

~~(13) Một~~ *(12) Bạo hành tình dục nghiêm trọng đối với một đứa trẻ,* vi phạm Đoạn 269.

~~(14)~~ *(13)* Một vi phạm gây ra trong một phạm vi thẩm quyền khác vốn ~~có~~ *bao gồm* tất cả những yếu tố của một vi phạm được nêu rõ trong ~~các đoạn văn từ (1) đến (13), kể cả hai đoạn văn này, của~~ tiểu phần này.

(d) *Mặc dù có Đoạn 1385 hoặc bất cứ một điều khoản của luật nào khác, tòa án sẽ không đưa ra bất cứ cáo buộc, công nhận, hoặc quyết định nào về bất cứ bản án nào trước đây được nêu rõ trong tiểu phần (c) cho bất cứ một người nào phải chịu trừng phạt theo đoạn này.*

(e) Mặc dù có bất cứ một điều khoản của luật nào khác, lệnh tạm tha có điều kiện sẽ không được cấp cho, cũng như việc thực thi hoặc áp đặt bản án không được tạm treo cho, bất cứ một người nào phải chịu trừng phạt theo đoạn này.

(f) Đoạn này sẽ áp dụng nếu tình trạng của bị can với tư cách là một người vi phạm tình dục thường xuyên bị cáo buộc trong ~~phần thông tin~~ *phần buộc tội,* và được bị can thú nhận trước tòa, hoặc bị kết luận là đúng sự thật bởi ~~bồi thẩm đoàn xét xử vấn đề phạm tội hoặc bởi tòa án khi vấn đề phạm tội được xác định bằng một lời thú tội hoặc không phản đối hoặc bằng cách tòa xét xử mà không cần bồi thẩm đoàn~~ *người xét nghiệm sự kiện.*

ĐOẠN 14. Đoạn 1203.06 của Bộ Luật Hình Sự được tu chính như sau:

1203.06. ~~Mặc dù có Đoạn 1203:~~

(a) ~~Lệnh tạm tha có điều kiện~~ *Mặc dù có bất cứ một điều khoản của luật nào khác, lệnh tạm tha có điều kiện* sẽ không được cấp cho, cũng như việc thực thi hoặc áp đặt bản án không được tạm treo cho, *và một quyết định đưa bị can vào đoạn này không thể bị hủy bỏ chiếu theo Đoạn 1385 cho,* bất cứ một người nào trong số những người sau đây:

(1) Bất cứ một người nào đích thân sử dụng súng trong lúc thực hiện hoặc tìm cách thực hiện một trong những tội ác sau đây:

(A) Giết người.

(B) Trộm, vi phạm Đoạn 211.

(C) Bắt cóc, vi phạm Đoạn 207*, 209, hoặc 209.5.*

(D) ~~Bắt cóc và vi phạm Đoạn 209~~ *Hành vi dâm ô hoặc khiêu dâm, vi phạm Đoạn 288.*

(E) Cố ý trộm, như được định nghĩa trong Đoạn 460.

(F) ~~Trừ khi được quy định trong Đoạn 1203.065, hãm hiếp~~ *Hãm hiếp,* vi phạm ~~đoạn văn (2) của tiểu phần (a) của~~ Đoạn 261, *262, hoặc 264.1.*

(G) Hành hung với ý định gây ra ~~hãm hiếp hoặc giao hợp qua đường hậu môn~~ *một vi phạm tình dục được nêu rõ,* vi phạm đối với Đoạn 220.

(H) Vượt ngục, vi phạm Đoạn 4530 hoặc 4532.

(I) Cướp xe, vi phạm Đoạn 215.

(J) ~~Bất cứ một người nào bị kết tội nghiêm trọng~~ Gây tàn tật *nghiêm trọng*, vi phạm Đoạn 205.

(K) Hành hạ, vi phạm Đoạn 206.

(L) ~~Bắt cóc, vi phạm Đoạn 209.5~~ *Ngược đãi tình dục liên tục đối với một đứa trẻ, vi phạm Đoạn 288.5.*

(M) Vi phạm trọng tội đối với Đoạn 136.1 hoặc 137.

(N) Giao hợp qua đường hậu môn, vi phạm Đoạn 286.

(O) Giao hợp bằng miệng, vi phạm Đoạn 288a.

(P) Giao hợp bằng bộ phận sinh dục, vi phạm Đoạn 289 hoặc 264.1.

(Q) Hành hung tình dục nghiêm trọng đối với một đứa trẻ, vi phạm Đoạn 269.

(2) Bất cứ một người nào trước đây đã bị kết án vì một trọng tội được nêu rõ trong ~~các tiểu đoạn văn từ (A) đến (L), gồm cả hai tiểu đoạn văn đó, của~~ đoạn văn (1), hoặc hành hung với ý định giết người chiếu theo Đoạn 217 cũ, là người bị kết án vì một trọng tội sau đó và đích thân mang súng vào lúc thực hiện hoặc tìm cách thực hiện hoặc mang súng bất hợp pháp vào lúc bị bắt vì trọng tội tiếp theo.

(3) Đốt nhà nghiêm trọng, vi phạm Đoạn 451.5.

(b)(I) Sự hiện hữu của bất cứ một dữ kiện nào ~~mà~~ *vốn* sẽ giúp cho một người hội đủ điều kiện để được tạm tha có điều kiện chiếu theo tiểu phần (a) sẽ được viện dẫn trong phần buộc tội, và được bị can thú nhận trước tòa, hoặc bị kết luận là đúng sự thật bởi ~~bồi thẩm đoàn xét xử vấn đề phạm tội, bởi tòa án khi vấn đề phạm tội được xác định bằng một lời thú tội hoặc không phản đối, hoặc bằng cách tòa xét xử mà không cần bồi thẩm đoàn~~ *người xét nghiệm sự kiện.*

(2) ~~Tiểu phần này không cấm việc tạm ngưng truy tố hình sự chiếu theo Phần 6 (bắt đầu với Đoạn 6000) của Bộ Luật An Sinh và Định Chế.~~

~~(3)~~ Như được sử dụng trong tiểu phần (a), "sử dụng súng" có nghĩa là đưa súng ra trong một cung cách đe dọa, với ý định sẽ bắn, ~~hoặc~~ với ý định dùng súng để đánh hoặc đập một người, *hoặc để sử dụng súng theo bất cứ một cung cách nào phù hợp với Đoạn 12022.5.*

~~(4)~~ *(3)* Như được sử dụng trong tiểu phần (a), "mang súng" có nghĩa là cố ý mang *hoặc có sẵn để sử dụng* một khẩu súng như một phương tiện để tấn công hoặc tự vệ

ĐOẠN 15. Đoạn 1203.065 của Bộ Luật Hình Sự được tu chính như sau:

1203.065. (a) Mặc dù có bất cứ một *điều khoản của* luật nào khác, lệnh tạm tha có điều kiện sẽ không được cấp cho, cũng như việc thực thi hoặc áp đặt một bản án sẽ không được tạm treo cho, bất cứ một người nào bị kết tội vi phạm đoạn văn (2) *hoặc (6)* của tiểu phần (a) của Đoạn 261, Đoạn 264.1, 266h, 266i, ~~hoặc~~ 266j, *hoặc 269, đoạn văn (2) hoặc (3) của tiểu phần (c), hoặc tiểu phần (d), của Đoạn 286, đoạn văn (2) hoặc (3) của tiểu phần (c), hoặc tiểu phần (d), của Đoạn 288a,* tiểu phần (a) của Đoạn 289, ~~vi phạm tội giao hợp qua đường hậu môn hoặc giao hợp bằng miệng và vi phạm Đoạn 286 hoặc 288a bằng võ lực, bạo hành, cưỡng ép, đe dọa, hoặc làm cho nạn nhân hoặc một người khác sợ bị thương tích ngay và bất hợp pháp trên thân thể,~~ hoặc ~~vi vi phạm~~ tiểu phần (c) của Đoạn 311.4.

(b)*(1)* Ngoại trừ trong những trường hợp bất thường khi quyền lợi của công lý sẽ được tôn trọng nhiều nhất nếu người đó được ban lệnh tạm tha có điều kiện, lệnh tạm tha có điều kiện sẽ không được cấp cho bất cứ một người nào bị kết án vì ~~một vi phạm đối với~~ *vi phạm* đoạn văn (7) của tiểu phần (a) của Đoạn 261, tiểu phần (k) của Đoạn 286, tiểu phần (k) của Đoạn 288a, *tiểu phần (g) của Đoạn 289,* hoặc Đoạn 220 vì hành hung với ý định gây ra ~~bất cứ một điều nào sau đây: hãm hiếp, giao hợp qua đường hậu môn, giao hợp bằng miệng, hoặc bất cứ một vi phạm nào đối với Đoạn 264.1, tiểu phần (b) của Đoạn 288, hoặc Đoạn 289~~ *một vi phạm tình dục được nêu rõ.*

(2) Khi lệnh tạm tha có điều kiện được cấp, tòa án sẽ ghi rõ vào hồ sơ và biên bản những hoàn cảnh chứng tỏ rằng quyền lợi của công lý sẽ được tôn trọng nhiều nhất theo cách dàn xếp đó.

ĐOẠN 16. Đoạn 1203.075 của Bộ Luật Hình Sự được tu chính như sau:

1203.075. ~~Mặc dù có các điều khoản của Đoạn 1203:~~

(a) ~~Lệnh tạm tha có điều kiện~~ *Mặc dù có bất cứ một điều khoản của luật nào khác, lệnh tạm tha có điều kiện* sẽ không được cấp cho, cũng như việc thực thi hoặc áp đặt bản án sẽ không được tạm treo cho, và một quyết định đưa bị can vào đoạn này sẽ không bị hủy bỏ chiếu theo Đoạn 1385 cho, bất cứ một người nào~~, với ý định gây thương tích,~~ đích thân gây thương tích nặng nề trên thân thể, *như được định nghĩa trong Đoạn 12022.7,* của một

người khác trong lúc thực hiện hoặc tìm cách thực hiện bất cứ những tội ác nào sau đây:

(1) Giết người.

(2) Trộm, vi phạm Đoạn 211.

(3) Bắt cóc, vi phạm Đoạn 207*, 209, hoặc 209.5*.

(4) ~~Bắt cóc và vi phạm Đoạn 209~~ *Hành vi dâm ô hoặc khiêu dâm, vi phạm Đoạn 288.*

(5) Cố ý trộm, như được định nghĩa trong Đoạn 460.

(6) Hãm hiếp, vi phạm ~~đoạn văn (2) hoặc (6) của tiểu phần (a) trong Đoạn 261 hoặc đoạn văn (1) hay (4) của tiểu phần (a) của~~ Đoạn *261, 262, hoặc 264.1*.

(7) Hành hung với ý định gây ra ~~hãm hiếp hoặc giao hợp qua đường hậu môn~~ *một vi phạm tình dục được nêu rõ,* vi phạm Đoạn 220.

(8) Vượt ngục, vi phạm 4530 hoặc 4532.

(9) ~~Một~~ *Giao hợp bằng bộ phận sinh dục,* vi phạm ~~tiểu phần (a) của~~ Đoạn 289 *hoặc 264.1*.

(10) Giao hợp qua đường hậu môn, vi phạm Đoạn 286.

(11) Giao hợp bằng miệng, vi phạm Đoạn 288a.

(12) Cướp xe, vi phạm Đoạn 215.

(13) ~~Bắt cóc, vi phạm Đoạn 209.5~~ *Ngược đãi tình dục liên tục đối với một đứa trẻ, vi phạm Đoạn 288.5.*

(14) Hành hung tình dục nghiêm trọng đối với một đứa trẻ, vi phạm Đoạn 269.

(b)~~(1)~~ Sự hiện hữu của bất cứ một dữ kiện nào ~~mà~~ *vốn* sẽ giúp cho một người hội đủ điều kiện để được tạm tha có điều kiện chiếu theo tiểu phần (a) sẽ được viện dẫn trong phần buộc tội, và được bị can thú nhận trước tòa, hoặc bị kết luận là đúng sự thật bởi ~~bồi thẩm đoàn xét xử vấn đề phạm tội hoặc bởi tòa án khi vấn đề phạm tội được xác định bằng một lời thú tội hoặc không phản đối, hoặc bằng cách tòa xét xử mà không cần bồi thẩm đoàn~~ *người xét nghiệm sự kiện.*

~~(2) Tiểu phần này không cấm việc tạm ngưng truy tố hình sự chiếu theo Phần 3 (bắt đầu với Đoạn 3000) hoặc Phần 6 (bắt đầu với Đoạn 6000) của Bộ Luật An Sinh và Định Chế.~~

~~(3) Như được sử dụng trong tiểu phần (a), "thương tích nặng nề trên thân thể" có nghĩa là "thương tích nặng nề trên thân thể" như được định nghĩa trong Đoạn 12022.7.~~

ĐOẠN 17. Đoạn 3000 của Bộ Luật Hình Sự được tu chính như sau:

3000. (a)(1) Lập Pháp quyết định và tuyên bố rằng giai đoạn ngay sau thời gian bị giam giữ là giai đoạn thiết yếu đối với việc hội nhập thành công của người vi phạm trở lại với xã hội và trở lại với đời sống công dân tích cực. Chính vì lợi ích cho sự an toàn của người dân mà tiểu bang quy định việc giám sát và theo dõi những người được tạm tha có điều kiện, gồm cả cách sử dụng chín chắn những biện pháp hủy bỏ, và cung cấp dịch vụ cố vấn về giáo dục, nghề nghiệp, gia đình và cá nhân cần thiết để giúp những người được tạm tha có điều kiện trong giai đoạn chuyển tiếp giữa thời gian bị giam giữ và được phóng thích. Một bản án chiếu theo Đoạn 1168 hoặc 1170 sẽ bao gồm một giai đoạn tạm tha có điều kiện, trừ khi bị từ khước, như được quy định trong đoạn này.

(2) Lập Pháp quyết định và tuyên bố rằng mục đích của đoạn này không phải là giảm bớt các nguồn tài nguyên được dành riêng cho Sở Cải Huấn cho những chức năng tạm tha có điều kiện mà sở phải đảm trách. Mục đích của đoạn này cũng không phải là để giảm bớt các nguồn tài nguyên được dành riêng cho Hội Đồng về Thời Hạn Giam Giữ để thực thi các bổn phận của họ đối với các chức năng tạm tha có điều kiện mà hội đồng phải đảm trách.

(3) Lập Pháp quyết định và tuyên bố rằng phải thực hiện những nỗ lực chuyên cần để bảo đảm rằng những người được tạm tha có điều kiện phải có trách nhiệm đối với hành vi phạm pháp của họ, gồm cả, nhưng không phải chỉ giới hạn vào, sự hài lòng về tiền phạt và lệnh bồi thường.

(4) ~~Bất cứ một quyết định nào được thực hiện chiếu theo Điều 4 (bắt đầu với Đoạn 6600) của Chương 2 của Mục 2 của Phần 6 của Bộ Luật về An Sinh và Định Chế, rằng~~ *Giai đoạn tạm tha có điều kiện của một người bị kết luận là* một người săn đuổi bạo hành tình dục sẽ ~~không ngưng lại, hủy bỏ, hoặc ảnh hưởng đến~~ *được tạm ngưng cho đến khi người đó được kết luận không còn là một người săn đuổi bạo hành tình dục nữa, khi đó* giai đoạn tạm tha có điều kiện, ~~của người đó~~ *hoặc bất cứ một phần nào còn lại trong đó, sẽ bắt đầu tiến hành.*

(b) Mặc dù có bất cứ một điều khoản nào trái ngược trong Điều 3 (bắt đầu với Đoạn 3040) của chương này, những điều sau sẽ áp dụng:

(1) Vào lúc hết thời hạn giam giữ một năm và một ngày, hoặc một thời hạn giam giữ được áp đặt chiếu theo Đoạn 1170 hoặc vào lúc hết thời hạn được giảm bớt chiếu theo Đoạn 2931 hoặc 2933, nếu thích ứng, tù nhân sẽ được tạm tha có điều kiện trong một khoảng thời gian tối đa là ba năm, trừ một điều là bất cứ một tù nhân nào bị kết án vì một vi phạm được nêu rõ trong đoạn văn (3), (4), (5), (6), (11), (16), hoặc (18) của tiểu phần (c) của Đoạn 667.5 sẽ được tạm tha có điều kiện trong một giai đoạn không quá năm năm, trừ khi là trong bất cứ trường hợp nào giới chức có thẩm quyền về lệnh tạm tha có điều kiện vì lý do chính đáng cho miễn lệnh tạm tha có điều kiện và phóng thích tù nhân ra khỏi sự giam giữ của sở.

(2) Trong trường hợp bất cứ một tù nhân nào bị kết án chiếu theo Đoạn 1168, giai đoạn tạm tha có điều kiện sẽ không lâu hơn năm năm trong trường hợp một tù nhân bị giam giữ vì một vi phạm không phải là cố sát hay ngộ sát mà vì đó tù nhân lãnh án tù chung thân, và sẽ không lâu hơn ba năm trong trường hợp của bất cứ một tù nhân nào khác, trừ khi trong bất cứ trường hợp nào giới chức thẩm quyền về lệnh tạm tha có điều kiện vì lý do chính đáng cho miễn lệnh tạm tha có điều kiện và phóng thích tù nhân ra khỏi sự giam giữ của sở. Tiểu phần này cũng sẽ được áp dụng cho những tù nhân nào đã phạm tội trước ngày 1 Tháng Bảy, 1977, theo mức được nêu ra trong Đoạn 1170.2.

(3) Mặc dù có những đoạn văn (1) và (2), trong trường hợp của một vi phạm mà vì đó tù nhân bị kết án tù chung thân chiếu theo Đoạn 667.61 hoặc 667.71, giai đoạn tạm tha có điều kiện sẽ là ~~năm~~ *10* năm. ~~Khi có yêu cầu của Sở Cải Huấn, và với lý do là tù nhân được tạm tha có điều kiện có thể trở thành một mối nguy đáng kể cho sự an toàn của công chúng, Hội Đồng về Thời Hạn Giam Giữ sẽ tổ chức một phiên điều giải để xác định xem người được tạm tha có điều kiện có phải chịu thêm một giai đoạn tạm tha có điều kiện là năm năm hay không. Hội đồng sẽ tổ chức phiên điều giải chiếu theo những thể thức và tiêu chuẩn chi phối việc hủy bỏ lệnh tạm tha có điều kiện. Yêu cầu triển hạn lệnh tạm tha có điều kiện sẽ được đưa ra trễ nhất là 180 ngày trước khi giai đoạn tạm tha có điều kiện năm năm ban đầu hết hạn.~~

(4) Giới chức thẩm quyền về lệnh tạm tha có điều kiện sẽ cân nhắc yêu cầu của tù nhân về chiều dài của thời gian tạm tha có điều kiện của mình và những điều kiện của lệnh đó.

(5) Sau khi hoàn tất thành công lệnh tạm tha có điều kiện, hoặc vào cuối giai đoạn tạm tha có điều kiện tối đa theo luật định được quy định cho tù nhân chiếu theo đoạn văn (1), (2), hoặc (3), như có thể xảy ra, bất luận trường hợp nào xảy ra sớm hơn, tù nhân sẽ được phóng thích khỏi nhà giam. Ngày của giai đoạn tạm tha có điều kiện tối đa theo luật định chiếu theo tiểu phần này và các đoạn văn (1), (2), và (3) sẽ được tính từ ngày tạm tha có điều kiện đầu tiên ~~hoặc từ ngày triển hạn của lệnh tạm tha có điều kiện chiếu theo đoạn văn (3)~~ và sẽ là một giai đoạn được xác định theo tuần tự của thời gian. Thời gian mà trong đó lệnh tạm tha có điều kiện bị tạm ngưng vì tù nhân bỏ trốn hoặc bị bắt giam trở lại với tư cách là một người vi phạm lệnh tạm tha có điều kiện sẽ không được tính vào giai đoạn tạm tha có điều kiện trừ khi tù nhân được kết luận là không phạm tội vi phạm lệnh tạm tha có điều kiện. Tuy nhiên, ~~không có trường hợp nào, ngoại trừ~~ *giai đoạn tạm tha có điều kiện lệ thuộc vào những điều sau đây:*

(A) Trừ khi được quy định trong Đoạn 3064, *không có trường hợp nào* một tù nhân được tạm tha có điều kiện trong ba năm mà có thể bị giữ trong sự giám sát với lệnh tạm tha có điều kiện hoặc bị giam giữ trong một khoảng thời gian hơn bốn năm tính từ ngày của lệnh ~~tạm tha có điều kiện~~ *tạm tha có điều kiện* đầu tiên của người đó, ~~và, trừ khi~~.

(B) Trừ khi được quy định trong Đoạn 3064, không có trường hợp nào một tù nhân được tạm tha có điều kiện trong năm năm mà có thể bị giữ trong sự giám sát với lệnh tạm tha có điều kiện hoặc bị giam giữ trong một khoảng thời gian hơn bảy năm tính từ ngày của lệnh tạm tha có điều kiện đầu tiên của người đó, ~~hoặc từ ngày triển hạn của lệnh tạm tha có điều kiện chiếu theo đoạn văn (3)~~.

(C) Trừ khi được quy định trong Đoạn 3064, không có trường hợp nào một tù nhân được tạm tha có điều kiện trong 10 năm mà có thể bị giữ trong sự giám sát với lệnh tạm tha có điều kiện hoặc bị giam giữ trong một khoảng thời gian hơn 15 năm tính từ ngày của lệnh tạm tha có điều kiện đầu tiên của người đó.

(6) Sở Cải Huấn sẽ gặp mỗi tù nhân ít nhất là 30 ngày trước ngày phóng thích tốt đẹp của họ và sẽ cung cấp, theo các nguyên tắc hướng dẫn được quy định bởi giới chức thẩm quyền về lệnh tạm tha có điều kiện, các điều kiện của lệnh tạm tha có điều kiện và chiều dài thời gian của lệnh tạm tha có điều kiện đến mức tối đa của thời gian được luật pháp quy định. Tù nhân có quyền xét lại chiều dài thời gian của lệnh tạm tha có điều kiện và những điều kiện của lệnh đó theo giới chức thẩm quyền về lệnh tạm tha có điều kiện. Sở Cải

Huấn hoặc Hội Đồng về Thời Hạn Giam Giữ có thể áp đặt làm một điều kiện để được tạm tha có điều kiện rằng một tù nhân phải trả tiền cho những khoản tiền phạt để đền bù chưa thanh toán xong của tù nhân hoặc những lệnh được áp đặt chiếu theo tiểu phần (a) hoặc (c) của Đoạn 13967 của Bộ Luật Chính Quyền, như có hiệu lực trước ngày 28 Tháng Chín, 1994, hoặc tiểu phần (b) hoặc (f) của Đoạn 1202.4.

(7) Cho những mục đích của chương này, Hội Đồng về Thời Hạn Giam Giữ sẽ được giới chức thẩm quyền về lệnh tạm tha có điều kiện cứu xét.

(8) Thẩm quyền duy nhất để tống trát bắt một tù nhân của tiểu bang đã được tạm tha có điều kiện phải trở lại tình trạng giam giữ thực thụ nằm trong tay Hội Đồng về Thời Hạn Giam Giữ, ngoại trừ trường hợp một tù nhân của tiểu bang đã bỏ trốn hoặc một tù nhân của tiểu bang đã được phóng thích trước ngày phóng thích được sắp đặt của người đó và người đó cần phải trở lại nhà tù, và Đoạn 3060 sẽ áp dụng.

(9) Mục đích của Lập Pháp là các nỗ lực phải được thực hiện đối với những người phải tuân hành tiểu đoạn văn (C) của đoạn văn (1) của tiểu phần (a) của Đoạn 290 là người được tạm tha có điều kiện để giúp họ được chữa trị.

ĐOẠN 18. Đoạn 3000.07 được thêm vào Bộ Luật Hình Sự, như sau:

3000.07. (a) Mỗi tù nhân nào đã bị kết án vì một vi phạm trọng tội về "vi phạm tình dục có thể đăng ký" được miêu tả trong tiểu đoạn văn (A) của đoạn văn (2) của tiểu phần (a) của Đoạn 290 hoặc bất cứ một nỗ lực nào nhằm gây ra một trong số những vi phạm được đề cập ở trên và là người bị giam vào tù và được tạm tha có điều kiện chiếu theo Đoạn 3000 hoặc 3000.1 sẽ bị theo dõi bằng một hệ thống định vị toàn cầu trong thời hạn được tạm tha có điều kiện của họ, hoặc trong suốt thời gian hay bất cứ phần nào còn lại của thời hạn đó, tùy theo khoảng thời gian nào ngắn hơn.

(b) Bất cứ một tù nhân nào được tạm tha có điều kiện chiếu theo đoạn này đều cần phải đóng những phí tổn liên quan đến việc theo dõi bằng một hệ thống định vị toàn cầu. Tuy nhiên, Sở Cải Huấn sẽ miễn cho một hoặc tất cả số tiền đó khi thấy thiếu khả năng để trả. Sở sẽ cân nhắc số tiền còn lại mà tù nhân được lệnh phải trả gồm tiền phạt, tiền thuế và tiền phạt bồi thường, lệ phí, và án lệnh, và sẽ đặt ưu tiên cho việc thanh toán những món tiền này trước khi đòi hỏi tù nhân phải trả tiền cho việc theo dõi bằng phương pháp định vị toàn cầu. Sẽ không có một tù nhân nào bị khước từ quyền được tạm tha có điều kiện trên căn bản vì thiếu khả năng để trả tiền cho những phí tổn theo dõi đó.

ĐOẠN 19. Đoạn 3001 của Bộ Luật Hình Sự được tu chính như sau:

3001. (a) Mặc dù có bất cứ một điều khoản của luật nào khác, khi một người được đề cập đến trong đoạn văn (1) của tiểu phần (b) của Đoạn 3000 là người không bị giam giữ vì phạm trọng tội bạo hành, như được định nghĩa trong tiểu phần (c) của Đoạn 667.5, đã được tạm tha có điều kiện ra khỏi nhà tù tiểu bang, và đã tuân hành lệnh tạm tha có điều kiện liên tục trong một năm từ khi được phóng thích khỏi tình trạng giam cầm, trong vòng 30 ngày, người đó sẽ được phóng thích khỏi tình trạng tạm tha có điều kiện, trừ khi Sở Cải Huấn đề nghị với Hội Đồng về Thời Hạn Giam Giữ rằng người đó cần được giữ lại trong tình trạng tạm tha có điều kiện và hội đồng, với lý do chính đáng, quyết định rằng người đó sẽ bị giữ lại. Mặc dù có bất cứ một điều khoản của luật nào khác, khi một người được đề cập đến trong đoạn văn (1) của tiểu phần (b) của Đoạn 3000 là người bị giam giữ vì phạm trọng tội bạo hành, như được định nghĩa trong tiểu phần (c) của Đoạn 667.5, đã được phóng thích theo lệnh tạm tha có điều kiện ra khỏi nhà tù tiểu bang trong một khoảng thời gian không quá ba năm và đã tuân hành lệnh tạm tha có điều kiện liên tục trong hai năm từ khi được phóng thích khỏi tình trạng giam cầm, hoặc đã được phóng thích theo lệnh tạm tha có điều kiện ra khỏi nhà tù tiểu bang trong một khoảng thời gian không quá năm năm và đã tuân hành lệnh tạm tha có điều kiện liên tục trong ba năm từ khi được phóng thích khỏi tình trạng giam cầm, sở sẽ phóng thích, trong vòng 30 ngày, người đó ra khỏi tình trạng tạm tha có điều kiện, trừ khi Sở Cải Huấn đề nghị với hội đồng rằng người đó cần được giữ lại trong tình trạng tạm tha có điều kiện và hội đồng, với lý do chính đáng, quyết định rằng người đó sẽ bị giữ lại. Hội đồng sẽ ghi chép vào hồ sơ quyết định của họ và sở sẽ chuyển một bản sao của hồ sơ đó cho người được tạm tha có điều kiện.

(b) Mặc dù có bất cứ một điều khoản của luật nào khác, khi một người được đề cập đến trong đoạn văn (2) ~~hoặc (3)~~ của tiểu phần (b) của Đoạn 3000 đã được phóng thích theo lệnh tạm tha có điều kiện ra khỏi nhà tù tiểu bang, và đã tuân hành lệnh tạm tha có điều kiện liên tục trong ba năm từ khi được phóng thích khỏi tình trạng giam cầm ~~hoặc từ khi lệnh tạm tha có điều kiện được triển hạn~~, hội đồng sẽ phóng thích, trong vòng 30 ngày, người đó ra khỏi tình trạng tạm tha có điều kiện, trừ khi hội đồng, với lý do chính đáng, quyết định rằng người đó sẽ bị giữ lại trong tình trạng tạm tha có điều kiện. Hội đồng sẽ ghi chép vào hồ sơ quyết định của họ và sở sẽ chuyển một bản sao của hồ sơ đó cho người được tạm tha có điều kiện.

(c) *Mặc dù có bất cứ một điều khoản của luật nào khác, khi một người được đề cập đến trong đoạn văn (3) của tiểu phần (b) của Đoạn 3000 đã được phóng thích theo lệnh tạm tha có điều kiện ra khỏi nhà tù tiểu bang, và đã tuân hành lệnh tạm tha có điều kiện liên tục trong sáu năm từ khi được phóng thích khỏi tình trạng giam cầm, hội đồng sẽ phóng thích, trong vòng 30 ngày, người đó ra khỏi tình trạng tạm tha có điều kiện, trừ khi hội đồng, với lý do chính đáng, quyết định rằng người đó sẽ bị giữ lại trong tình trạng tạm tha có điều kiện. Hội đồng sẽ ghi chép vào hồ sơ quyết định của họ và sở sẽ chuyển một bản sao của hồ sơ đó cho người được tạm tha có điều kiện.*

(d) Trong trường hợp lưu giữ theo lệnh tạm tha có điều kiện, Người được tạm tha có điều kiện sẽ có quyền được giới chức thẩm quyền về lệnh tạm tha có điều kiện duyệt xét mỗi năm sau đó cho đến khi giai đoạn tạm tha có điều kiện tối đa theo luật định đó hết hạn.

~~(d)~~ *(e)* Các khoản tu chính cho đoạn này được thực hiện trong Phiên Họp Thường Lệ của Lập Pháp năm 1987-88 sẽ chỉ được áp dụng trong tương lai và không triển hạn khoảng thời gian tạm tha có điều kiện cho bất cứ người nào mà tính cách hội đủ điều kiện để được phóng thích khỏi tình trạng tạm tha có điều kiện của họ được giữ cố định vào ngày có hiệu lực của những khoản tu chính đó.

ĐOẠN 20. Đoạn 3003 của Bộ Luật Hình Sự được tu chính như sau:

3003. (a) Trừ khi được quy định khác trong đoạn này, tù nhân nào được tạm tha có điều kiện đều phải trở về quận là nơi cư ngụ hợp pháp cuối cùng của tù nhân đó trước khi bị giam giữ.

Cho những mục đích của tiểu phần này, "nơi cư ngụ hợp pháp cuối cùng" sẽ không được diễn giải để nói về quận là nơi mà tù nhân đã gây ra một vi phạm trong khi bị giam giữ trong một nhà tù tiểu bang hoặc cơ sở nhà giam địa phương hoặc trong lúc bị giam giữ để điều trị trong một bệnh viện của tiểu bang.

(b) Mặc dù có tiểu phần (a), một tù nhân có thể được gửi lại một quận khác nếu điều đó đem lại lợi ích nhiều nhất cho công chúng. Nếu Hội Đồng về Thời Hạn Giam Giữ ấn định những điều kiện của lệnh tạm tha có điều kiện cho những tù nhân bị kết án chiếu theo tiểu phần (b) của Đoạn 1168, như được xác định bởi ban hội thẩm cứu xét về lệnh tạm tha có điều kiện, hoặc Sở Cải Huấn ấn định các điều kiện của lệnh tạm tha có điều kiện cho những tù nhân bị kết án chiếu theo Đoạn 1170, quyết định về việc trở lại một quận khác, hội đồng sẽ ghi rõ những lý do của họ vào hồ sơ vĩnh viễn của người được tạm tha có điều kiện và bao gồm những lý do này trong thư thông báo cho cảnh sát trưởng của quận hoặc cảnh sát trưởng của thành phố chiếu theo Đoạn 3058.6. Trong lúc đưa ra quyết định của mình, giới chức thẩm quyền về lệnh tạm tha có điều kiện sẽ cứu xét, cùng với những yếu tố khác, những sự kiện sau đây, với sự lưu tâm lớn nhất dành cho việc bảo vệ nạn nhân và an toàn của cộng đồng:

(1) Nhu cầu phải bảo vệ đời sống hoặc sự an toàn của một nạn nhân, người được tạm tha có điều kiện, nhân chứng, hoặc bất cứ một người nào khác.

(2) Mối quan tâm của công chúng vốn sẽ làm suy giảm cơ hội để tình trạng tạm tha có điều kiện của tù nhân có thể được hoàn tất một cách thành công.

(3) Sự hiện hữu của một lời mời làm việc, hoặc một chương trình giáo dục hay huấn nghệ được xác chứng.

(4) Sự hiện hữu của gia đình trong một quận khác mà tù nhân đã duy trì mối liên lạc chặt chẽ với họ và sự yểm trợ của họ sẽ làm tăng cơ hội để tình trạng tạm tha có điều kiện của tù nhân có thể được hoàn tất một cách thành công.

(5) Tình trạng thiếu thốn những chương trình điều trị cần thiết cho bệnh nhân ngoại viện dành cho những người được tạm tha có điều kiện đang được điều trị chiếu theo Đoạn 2960.

(c) Sở Cải Huấn, trong lúc quyết định về việc giam giữ ngoài quận, sẽ đặt ưu tiên cho sự an toàn của cộng đồng và các nhân chứng và nạn nhân.

(d) Trong lúc đưa ra quyết định của mình về một tù nhân vốn đã tham gia một chương trình liên doanh chiếu theo Điều 1.5 (bắt đầu với Đoạn 2717.1) của Chương 5, giới chức thẩm quyền về lệnh tạm tha có điều kiện sẽ cân nhắc cẩn thận về việc phóng thích người đó đến quận là nơi hãng sở của chương trình liên doanh có trụ sở nếu hãng sở đó cho giới chức thẩm quyền về lệnh

tạm tha có điều kiện biết rằng họ muốn tuyển dụng tù nhân này sau khi được phóng thích.

(e)(I) Những chi tiết sau đây, nếu có, sẽ được Sở Cải Huấn tiết lộ cho các cơ quan thực thi luật pháp tại địa phương về một tù nhân được tạm tha có điều kiện được phóng thích trong phạm vi thẩm quyền của họ:

(A) Họ, tên, và tên lót.

(B) Ngày sinh.

(C) Phái tính, chủng tộc, chiều cao, cân nặng, màu tóc và màu mắt.

(D) Ngày được tạm tha có điều kiện và ngày được phóng thích.

(E) Tình trạng ghi danh, nếu tù nhân phải ghi danh vì hậu quả của một vi phạm về chất liệu bị cấm, tình dục, hoặc đốt nhà.

(F) Số Thông Tin Phạm Nhân của California, số của FBI, số an sinh xã hội, và số bằng lái xe.

(G) Quận là nơi bị giam giữ.

(H) Một phần giải thích về những vết sẹo, mặt nạ, và xâm hình trên người của tù nhân.

(I) Vi phạm hoặc những vi phạm mà tù nhân bị kết tội và đưa đến tình trạng được tạm tha có điều kiện trong trường hợp này.

(J) Địa chỉ, gồm tất cả những chi tiết sau đây:

(i) Tên đường và số nhà. Cho những mục đích của tiểu đoạn văn này, số hộp thư bưu điện không được chấp nhận.

(ii) Thành Phố và Số BƯU CHÍNH.

(iii) Ngày mà địa chỉ đã được cung cấp chiếu theo tiểu đoạn văn này được đề nghị sẽ có hiệu lực.

(K) Nhân viên liên lạc và đơn vị, gồm tất cả những chi tiết sau đây:

(i) Tên và số điện thoại của mỗi nhân viên liên lạc.

(ii) Loại đơn vị liên lạc của mỗi nhân viên liên lạc chẳng hạn như những đơn vị chịu trách nhiệm về tạm tha có điều kiện, ghi danh, hoặc tạm tha có điều kiện của quận.

(L) Một hình ảnh được số hiệu hóa của một tấm hình và ít nhất là một dấu tay của người được tạm tha có điều kiện.

(M) Một tọa độ địa lý về nơi cư ngụ của người được tạm tha có điều kiện để sử dụng với Hệ Thống Thông Tin Địa Lý (GIS) hoặc một chương trình tương đương cho máy điện toán.

(2) Các chi tiết theo đòi hỏi của tiểu phần này sẽ được trích ra từ kho dữ liệu về người được tạm tha có điều kiện khắp tiểu bang. Những chi tiết thu nhận được từ mỗi nguồn sẽ dựa vào cùng một khoảng thời gian.

(3) Tất cả những chi tiết do tiểu phần này đòi hỏi sẽ được cung cấp bằng cách chuyển giao giữa các máy điện toán theo dạng thức có thể được sử dụng bằng một hệ thống máy điện toán trên bàn. Việc chuyển giao các chi tiết này sẽ liên tục có sẵn để cung cấp cho các cơ quan thực thi luật pháp địa phương khi có yêu cầu.

(4) Tiết lộ hoặc tiếp nhận các chi tiết được miêu tả trong tiểu phần này mà không được phép tức là vi phạm Đoạn 11143.

(f) Mặc dù có bất cứ một điều khoản của luật nào khác, tù nhân nào được tạm tha có điều kiện sẽ không được gửi trở lại một địa điểm trong vòng 35 dặm của nơi cư ngụ thực thụ của một nạn nhân của, hoặc một nhân chứng cho, một trọng tội bạo hành như được định nghĩa trong các đoạn văn từ (1) đến (7), kể cả hai đoạn văn này, của tiểu phần (c) của Đoạn 667.5 hoặc một trọng tội mà trong đó bị can gây thương tích nặng nề trên thân thể của một người không phải là một đồng lõa vốn đã được cáo buộc và chứng minh như được quy định trong Đoạn 12022.53, 12022.7, hoặc 12022.9, nếu nạn nhân hoặc nhân chứng yêu cầu tăng thêm khoảng cách trong việc xếp đặt chỗ ở cho tù nhân được tạm tha có điều kiện, và nếu Hội Đồng về Thời Hạn Giam Giữ hoặc Sở Cải Huấn quyết định rằng cần phải bảo vệ đời sống, an toàn, hoặc phúc lợi của một nạn nhân hoặc nhân chứng.

(g)~~(1) Mặc dù có bất cứ một luật nào khác, tù nhân nào được tạm tha có điều kiện cho bất cứ một vi phạm nào đối với Đoạn 288 hoặc 288.5 sẽ không được xếp đặt hoặc cư ngụ, trong khoảng thời gian người đó được tạm tha có điều kiện, trong phạm vi một phần tư dặm của một trường học công hoặc tư, gồm một hoặc tất cả các lớp mẫu giáo và lớp 1 đến 8, kể cả các lớp này.~~

Mặc dù có bất cứ một luật nào khác, tù nhân nào được tạm tha có điều kiện cho một vi phạm đối với Đoạn 288 hoặc 288.5 mà Sở Cải Huấn và Phục Hồi xác định là có thể trở thành một nguy cơ lớn cho công chúng sẽ không được xếp đặt hoặc cư ngụ, trong khoảng thời gian người đó được tạm tha có điều kiện, trong phạm vi một phần tư dặm của một trường học công hoặc tư, gồm một hoặc tất cả các lớp mẫu giáo và lớp 1 đến 12, kể cả các lớp này.

~~(h)~~ Mặc dù có bất cứ một luật nào khác, một tù nhân được tạm tha có điều kiện vì một vi phạm liên quan đến vấn đề lén lút theo đuổi sẽ không được trở lại một địa điểm trong phạm vi 35 dặm cách nơi cư ngụ hoặc nơi làm việc thực thụ của nạn nhân nếu nạn nhân hoặc nhân chứng đã yêu cầu tăng thêm khoảng cách trong việc xếp đặt chỗ ở cho tù nhân được tạm tha có điều kiện, và nếu Hội Đồng về Thời Hạn Giam Giữ hoặc Sở Cải Huấn quyết định rằng cần phải bảo vệ đời sống, an toàn, hoặc phúc lợi của nạn nhân.

~~(i)~~ *(h)* Giới chức thẩm quyền sẽ cân nhắc đến sự phân phối đồng đều của người được tạm tha có điều kiện và tỷ lệ của những người từ trong một quận mà bị giam giữ ở ngoài quận so với số người bị giam giữ từ quận đó khi đưa ra những quyết định về vấn đề tạm tha có điều kiện.

~~(j)~~ *(i)* Một tù nhân có thể được tạm tha có điều kiện để đến một tiểu bang khác chiếu theo một đạo luật khác.

~~(k)~~ *(j)*(1) Trừ trường hợp được quy định trong đoạn văn (2), Sở Cải Huấn sẽ là cơ quan chịu trách nhiệm chính yếu cho, và sẽ có quyền kiểm soát trên, chương trình, tài nguyên, và nhân viên thực thi Hệ Thống Dữ Kiện Tự Động Thi Hành Luật Pháp (LEADS) chiếu theo tiểu phần (e).

(2) Mặc dù có đoạn văn (1), Bộ Tư Pháp sẽ là cơ quan có trách nhiệm chính yếu để chính thức tiết lộ các chi tiết thuộc về LEADS có liên quan đến thẻ lăn dấu ngón tay.

ĐOẠN 21. Đoạn 3003.5 của Bộ Luật Hình Sự được tu chính như sau:

3003.5. *(a)* Mặc dù có bất cứ một điều khoản của luật nào khác, khi một người được tạm tha có điều kiện sau khi đã tuân hành một thời hạn giam giữ trong nhà tù tiểu bang vì một vi phạm mà vì đó phải ghi danh chiếu theo Đoạn 290, người đó không được, cư ngụ trong một căn hộ đơn gia với bất cứ một người nào khác cũng bắt buộc phải ghi danh, trong giai đoạn tạm tha có điều kiện chiếu theo Đoạn 290, trừ khi những người đó có liên hệ ruột thịt, hôn nhân, hoặc nhận nuôi hợp pháp. Cho những mục đích của đoạn này, "căn hộ đơn gia" sẽ không bao gồm một cơ sở gia cư chứa được sáu người hoặc ít hơn.

(b) Mặc dù có bất cứ một điều khoản của luật nào khác, bất cứ người nào cần phải ghi danh chiếu theo Đoạn 290 mà cư ngụ trong phạm vi 2000 feet của bất cứ một trường học công hay tư, hoặc công viên là nơi trẻ em thường tụ tập là điều bất hợp pháp.

(c) Không có một điều nào trong đoạn này cấm các phạm vi thẩm quyền của thành phố không được ban hành những sắc lệnh địa phương để hạn chế thêm về nơi cư ngụ của bất cứ một người nào cần phải ghi danh chiếu theo Đoạn 290.

ĐOẠN 22. Đoạn 3004 của Bộ Luật Hình Sự được tu chính như sau:

3004. *(a)* Mặc dù có bất cứ một luật nào khác, giới chức thẩm quyền về lệnh tạm tha có điều kiện có thể đòi hỏi, như một điều kiện để tạm tha có điều kiện hoặc tái lập tình trạng tạm tha có điều kiện, hoặc như một sự chấp thuận trung hòa thay vì phải trở vào tù, mà một tù nhân hoặc người được tạm tha có điều kiện đồng ý trên giấy tờ về cách sử dụng những dụng cụ điện tử để theo dõi hoặc giám sát nhằm giúp kiểm chứng sự tuân hành của người đó đối với tất cả những điều kiện khác của lệnh tạm tha có điều kiện. Dụng cụ sẽ không được sử dụng để nghe lén hoặc thu âm bất cứ một cuộc đối thoại nào, ngoại trừ một cuộc đối thoại giữa người được tạm tha có điều kiện và nhân viên giám sát người được tạm tha có điều kiện và chỉ được sử dụng cho mục đích nhận diện giọng nói.

(b) Mỗi tù nhân nào đã bị kết án vì một vi phạm trọng tội về "vi phạm tình dục có thể đăng ký" được miêu tả trong tiểu đoạn văn (A) của đoạn văn (2) của tiểu phần (a) của Đoạn 290 hoặc bất cứ một nỗ lực nào nhằm gây ra một trong số những vi phạm được đề cập ở trên và là người bị giam vào tù và được tạm tha có điều kiện chiếu theo Đoạn 3000 hoặc 3000.1 đều sẽ bị theo dõi bằng một hệ thống định vị toàn cầu suốt đời.

(c) Bất cứ một tù nhân nào được tạm tha có điều kiện chiếu theo đoạn này đều cần phải đóng những phí tổn liên quan đến việc theo dõi bằng một hệ thống định vị toàn cầu. Tuy nhiên, Sở Cải Huấn sẽ miễn cho một hoặc tất cả số tiền đó khi thấy thiếu khả năng để trả. Sở sẽ cân nhắc số tiền còn lại mà tù nhân được lệnh phải trả gồm tiền phạt, tiền thuế và tiền phạt bồi thường, lệ phí, và án lệnh, và sẽ đặt ưu tiên cho việc thanh toán những món tiền này trước khi đòi hỏi tù nhân phải trả tiền cho việc theo dõi bằng phương pháp định vị toàn cầu.

ĐOẠN 23. Đoạn 12022.75 của Bộ Luật Hình Sự được tu chính như sau:

12022.75. ~~Bất cứ~~ *(a) Trừ trường hợp được quy định trong tiểu phần (b), bất cứ* một người nào mà, nhằm mục đích phạm trọng tội, cho dùng một chất liệu bị cấm bằng cách tiêm, hít, nuốt, hoặc bất cứ một phương cách nào khác, được liệt kê trong Đoạn 11054, 11055, 11056, 11057, hoặc 11058 của Bộ Luật về Sức Khỏe và An Toàn, trái với ý muốn của nạn nhân bằng võ lực, bạo hành, hoặc làm cho nạn nhân hoặc một người khác sợ bị thương tích ngay

và bất hợp pháp trên thân thể, sẽ, thêm vào và tiếp theo hình phạt được quy định cho trọng tội hoặc cho nỗ lực tìm cách để phạm trọng tội mà người đó bị kết án, phải bị trừng phạt thêm một thời hạn là ba năm.

(b)(1) Bất cứ một người nào, trong lúc phạm tội hoặc tìm cách phạm tội về một vi phạm được nêu ra trong đoạn văn (2), cho dùng một chất liệu bị cấm trong Đoạn 11054, 11055, 11056, 11057, hoặc 11058 của Bộ Luật về Sức Khỏe và An Toàn cho nạn nhân sẽ bị trừng phạt thêm một thời hạn giam giữ tiếp theo trong nhà tù tiểu bang là năm năm.

(2) Tiểu phần này sẽ áp đặt cho những vi phạm sau đây:

(A) Hãm hiếp, vi phạm đoạn văn (3) hoặc (4) của tiểu phần (a) của Đoạn 261.

(B) Giao hợp qua đường hậu môn, vi phạm tiểu phần (f) hoặc (i) của Đoạn 286.

(C) Giao hợp qua đường hậu môn, vi phạm tiểu phần (f) hoặc (i) của Đoạn 288a.

(D) Giao hợp bằng bộ phận sinh dục, vi phạm tiểu phần (d) hoặc (e) của Đoạn 289.

(E) Bất cứ một vi phạm nào được nêu rõ trong tiểu phần (c) của Đoạn 667.61.

ĐOẠN 24. Đoạn 6600 của Bộ Luật về An Sinh và Định Chế được tu chính như sau:

6600. Như được sử dụng trong phần này, những từ ngữ sau đây có những ý nghĩa sau:

(a)(1) "Người săn đuổi bạo hành tình dục" có nghĩa là người đã bị kết án về một vi phạm bạo hành về tình dục đối với ~~hai~~ *một* hoặc nhiều nạn nhân và là người mang một chứng bệnh tâm thần được chẩn đoán khiến cho người đó trở thành một mối nguy cho sức khỏe và sự an toàn của người khác và rất có thể người đó sẽ có hành vi phạm pháp bạo hành về tình dục.

(2) Cho những mục đích của tiểu phần này bất cứ trường hợp nào sau đây đều sẽ được xem là sự kết tội cho một vi phạm bạo hành về tình dục:

(A) Bị kết tội trước kia hoặc hiện thời vốn đưa đến một bản án tù giam được định rõ cho một vi phạm được nêu rõ trong tiểu phần (b).

(B) Bị kết tội vì một vi phạm được nêu rõ trong tiểu phần (b) vốn đã xảy ra trước ngày 1 Tháng Bảy, 1977, và đưa đến một bản án tù giam không được định rõ.

(C) Bị kết tội trước kia trong một phạm vi thẩm quyền khác vì một vi phạm bao gồm tất cả những yếu tố của một vi phạm được nêu rõ trong tiểu phần (b).

(D) Bị kết tội vì một vi phạm theo một đạo luật đã có trước và bao gồm tất cả những yếu tố của một vi phạm được nêu rõ trong tiểu phần (b).

(E) Bị kết tội trước kia mà tù nhân đã nhận được lệnh tạm tha có điều kiện cho một vi phạm được nêu rõ trong tiểu phần (b).

(F) Một quyết định trước kia cho là vô tội vì lý do mất trí đối với một vi phạm được nêu rõ trong tiểu phần (b).

(G) Bị kết tội và đưa đến một quyết định rằng người đó là một người vi phạm tình dục bị bệnh tâm thần.

(H) Bị kết tội trước kia vì một vi phạm được nêu rõ trong tiểu phần (b) vì vậy mà người đó bị giam giữ trong Sở Thẩm Quyền Thanh Thiếu Niên chiếu theo Đoạn 1731.5.

(I) Bị kết tội vì một vi phạm được nêu rõ trong tiểu phần (b) vốn đưa đến một bản án tù giam không được định rõ.

(3) Bị kết án về một hoặc nhiều tội ác được kể ra trong đoạn này sẽ trở thành bằng cớ có thể chứng minh cho quyết định của tòa án hoặc bồi thẩm đoàn rằng một người là người săn đuổi bạo hành tình dục, nhưng sẽ không phải là nền tảng duy nhất cho quyết định đó. Sự hiện hữu của những trường hợp bị kết tội trước kia có thể được chứng minh với chứng cớ bằng tài liệu. Những chi tiết đằng sau việc gây ra vi phạm và đưa đến việc bị kết án trước kia, gồm cả mối quan hệ săn mồi với nạn nhân, có thể được chứng minh với chứng cớ bằng tài liệu, bao gồm, nhưng không chỉ giới hạn là, các bản chép lại của phiên điều giải sơ bộ, các bản chép lại của cuộc xét xử, báo cáo về lệnh tạm tha có điều kiện và bản án, và những thẩm định của Nha Sức Khỏe Tâm Thần của Tiểu Bang. Các bồi thẩm viên sẽ được khuyến cáo rằng họ không thể kết luận rằng một người là người săn đuổi bạo hành tình dục dựa vào những vi phạm trước kia mà không có bằng chứng liên hệ của một chứng bệnh tâm thần hiện được chẩn đoán khiến cho người đó trở thành một mối nguy cho sức khỏe và an toàn của người khác vì như vậy người đó có thể sẽ có hành vi phạm pháp bạo hành về tình dục.

(4) Các điều khoản của đoạn này sẽ áp dụng cho bất cứ một người nào bị thưa kiện để bắt giam với tư cách là một người săn đuổi bạo hành tình dục vào hoặc sau ngày 1 Tháng Giêng, 1996.

(b) "Vi phạm bạo hành về tình dục" có nghĩa là những hành động sau đây khi được thực hiện bằng võ lực, bạo hành, cưỡng ép, đe dọa, ~~hoặc~~ làm cho nạn nhân hoặc một người khác sợ bị thương tích ngay và bất hợp pháp trên thân thể, *hoặc đe dọa sẽ trả thù trong tương lai đối với nạn nhân hoặc bất cứ một người nào khác,* và xảy ra vào, trước, hoặc sau ngày có hiệu lực của điều này và đưa đến việc kết tội hoặc quyết định là vô tội vì lý do mất trí, như ~~được quy định~~ *được định nghĩa* trong tiểu phần (a): ột vi phạm trọng tội đối với ~~đoạn văn (2) của tiểu phần (a) của~~ Đoạn 261, ~~đoạn văn (1) của tiểu phần (a) của Đoạn~~ 262, ~~Đoạn~~ 264.1, *269, 286,* ~~tiểu phần (a) hoặc (b) của Đoạn~~ 288, *288a, 288.5*, hoặc ~~tiểu phần (a) của Đoạn~~ 289 của Bộ Luật Hình Sự, hoặc ~~giao hợp qua đường hậu môn hoặc giao hợp bằng miệng và vi phạm Đoạn 286 hoặc 288a của Bộ Luật Hình Sự~~ *bất cứ một vi phạm trọng tội nào đối với Đoạn 207, 209, hoặc 220 của Bộ Luật Hình Sự, gây ra với ý định vi phạm Đoạn 261, 262, 264.1, 286, 288, 288a, hoặc 289 của Bộ Luật Hình Sự.*

(c) "Bệnh tâm thần được chẩn đoán" bao gồm một chứng bệnh bẩm sinh hoặc tiếp thụ có ảnh hưởng đến khả năng về cảm xúc hoặc ý chí khiến cho người đó gây ra những hành động tình dục phạm pháp đến mức biến người đó trở thành một mối đe dọa cho sức khỏe và an toàn của người khác.

(d) "Nguy hiểm cho sức khỏe và an toàn của người khác" không đòi hỏi phải có bằng chứng về một hành động công khai trong thời gian gần đây trong lúc người vi phạm đang bị giam giữ.

(e) "Săn mồi" có nghĩa là một hành động hướng về một người lạ, một người quen sơ mà không có mối liên hệ đáng kể với họ, hoặc một người có mối tương giao được thiết lập hoặc được đẩy mạnh với mục đích chính yếu là để biến họ thành nạn nhân.

(f) "Hành động công khai trong thời gian gần đây" có nghĩa là bất cứ một hành động phạm pháp nào thể hiện tính cách khả dĩ rằng người làm hành động đó có thể có hành vi tội ác có tính cách săn mồi hung bạo về tình dục.

(g) Mặc dù có bất cứ một điều khoản của luật nào khác và cho những mục đích của đoạn này, ~~tối đa là một~~ *một* quyết định của tòa án vị thành niên trước kia về một vi phạm bạo hành về tình dục có thể trở thành một trường hợp bị kết án trước kia mà vì vậy người đó tiếp nhận một thời hạn giam giữ nhất định nếu tất cả những điều sau đây ~~áp dụng~~ *áp dụng:*

(1) Trẻ vị thành niên được 16 tuổi hoặc lớn hơn vào lúc em gây ra vi phạm trước đó.

(2) Vi phạm trước đó là một vi phạm bạo hành về tình dục như được nêu rõ trong tiểu phần (b). ~~Mặc dù có Đoạn 6600.1, chỉ có một vi phạm được miêu tả trong tiểu phần (b) sẽ trở thành một vi phạm bạo hành về tình dục cho mục đích của tiểu phần này.~~

(3) Trẻ vị thành niên bị tòa án vị thành niên tuyên án giam giữ trong phạm vi ý nghĩa của Đoạn 602 vì việc gây ra vi phạm của người đó đưa đến quyết định của tòa án vị thành niên.

(4) Trẻ vị thành niên bị giam vào Sở Thẩm Quyền về Thanh Thiếu Niên vì vi phạm bạo hành về tình dục.

(h) Một trẻ vị thành niên bị tòa án tuyên án giam giữ vì phạm một vi phạm vốn được định nghĩa là một vi phạm bạo hành về tình dục sẽ có quyền được đối xử đặc biệt như một người vi phạm tình dục. Vấn đề một trẻ vị thành niên không được đối xử theo cách đó sẽ không trở thành một lý lẽ để biện hộ hoặc ngăn chận một quyết định cho rằng một người nào đó là một người săn đuổi bạo hành tình dục trong phạm vi ý nghĩa của điều này.

ĐOẠN 25. Đoạn 6600.1 của Bộ Luật về An Sinh và Định Chế được tu chính như sau:

6600.1. ~~(a)~~ Nếu nạn nhân của một vi phạm căn bản được nêu rõ trong tiểu phần (b) của Đoạn 6600 là một đứa trẻ dưới 14 tuổi ~~và hành động hoặc các hành động vi phạm đó có bao gồm hành vi tình dục đáng kể~~, vi phạm sẽ trở thành một "vi phạm bạo hành về tình dục" cho những mục đích của Đoạn 6600.

~~(b) "Hành vi tình dục đáng kể" có nghĩa là thâm nhập vào âm hộ hoặc hậu môn của nạn nhân hoặc người vi phạm bằng dương vật của người kia hoặc bằng một ngoại vật, giao hợp bằng miệng, hoặc thủ dâm của nạn nhân hay người vi phạm.~~

ĐOẠN 26. Đoạn 6601 của Bộ Luật về An Sinh và Định Chế được tu chính như sau:

6601. (a)(1) Bất cứ khi nào Giám Đốc Cải Huấn quyết định rằng một người đang bị giam giữ trong phạm vi thẩm quyền của Sở Cải Huấn, và là người đang tuân hành một bản án tù giam có thời hạn nhất định hoặc lệnh tạm tha có điều kiện của người đó đã bị bác bỏ, có thể là một người săn đuổi bạo

hành tình dục, thì giám đốc sẽ, ít nhất là sáu tháng trước ngày người đó được phóng thích khỏi nhà tù theo lịch trình, giới thiệu người đó để được thẩm định chiếu theo đoạn này. Tuy nhiên, nếu tù nhân đó được sở tiếp nhận với gần chín tháng còn lại trong thời hạn giam giữ, hoặc nếu ngày phóng thích của tù nhân được sửa đổi bằng một quyết định tư pháp hoặc hành chánh, giám đốc có thể giới thiệu người đó để được thẩm định chiếu theo đoạn này vào một ngày trong vòng sáu tháng trước ngày tù nhân được phóng thích theo lịch trình.

(2) Đơn thỉnh nguyện có thể được nộp theo đoạn này nếu cá nhân bị giam giữ chiếu theo thời hạn giam giữ nhất định của họ, thời hạn hủy bỏ lệnh tạm tha có điều kiện, hoặc một lệnh lưu giữ được đưa ra chiếu theo Đoạn 6601.3, vào lúc đơn thỉnh nguyện được nộp. Một đơn thỉnh nguyện sẽ không bị bác bỏ trên căn bản của một quyết định về tư pháp hoặc hành chánh về sau rằng việc bắt giam cá nhân đó là bất hợp pháp, nếu việc bắt giam bất hợp pháp đó là hậu quả của một lỗi lầm đầy thiện ý về sự kiện hoặc luật pháp. Đoạn văn này sẽ áp dụng cho bất cứ một đơn thỉnh nguyện nào được nộp vào hoặc sau ngày 1 Tháng Giêng, 1996.

(b) Người đó sẽ được Sở Cải Huấn và Hội Đồng về Thời Hạn Giam Giữ thanh lọc dựa trên sự kiện là người đó có vi phạm tính cách săn mồi bạo hành về tình dục hay không và dựa trên một cuộc duyệt xét về quá trình giao tiếp, phạm pháp, và nhập viện của người đó. Cuộc thanh lọc này sẽ được thực hiện dựa vào một phương tiện thanh lọc có cấu trúc được soạn thảo và cập nhật bởi Nha Sức Khỏe Tâm Thần của Tiểu Bang với sự cố vấn của Sở Cải Huấn. Nếu theo kết quả của cuộc thanh lọc này, quyết định được đưa ra là người đó có thể là một người vi phạm có tính cách săn mồi bạo hành về tình dục, Sở Cải Huấn sẽ giới thiệu người đó đến Nha Sức Khỏe Tâm Thần của Tiểu Bang để được thẩm định toàn diện về vấn đề người đó có hội đủ những tiêu chuẩn trong Đoạn 6600 hay không.

(c) Nha Sức Khỏe Tâm Thần của Tiểu Bang sẽ thẩm định người đó chiếu theo một thể thức thẩm định được tiêu chuẩn hóa, được soạn thảo và cập nhật bởi Nha Sức Khỏe Tâm Thần của Tiểu Bang, để xác định xem người đó có phải là một người vi phạm có tính cách săn mồi bạo hành về tình dục như được định nghĩa trong điều này hay không. Thể thức thẩm định được tiêu chuẩn hóa sẽ đòi hỏi phải thẩm định những chứng bệnh tâm thần có thể chẩn đoán được, cũng như nhiều yếu tố được biết là có liên quan đến nguy cơ tái phạm giữa vòng những người vi phạm tình dục. Những yếu tố gây nguy cơ cần được cứu xét gồm có quá trình phạm pháp và tâm lý tình dục, loại, cường độ, và thời gian bị lệch lạc về tình dục, và mức độ trầm trọng của chứng bệnh tâm thần.

(d) Chiếu theo tiểu phần (c), người đó sẽ được thẩm định bởi hai chuyên viên tâm thần hoặc chuyên viên tâm lý đang hành nghề, hoặc một chuyên viên tâm thần đang hành nghề và một chuyên viên tâm lý đang hành nghề, do Giám Đốc về Sức Khỏe Tâm Thần chỉ định. Nếu cả hai thẩm định viên đều đồng ý rằng người đó mắc một chứng bệnh tâm thần có thể chẩn đoán được cho nên người đó có thể sẽ làm những hành động bạo hành về tình dục nếu không được điều trị và chăm sóc đúng mức, Giám Đốc về Sức Khỏe Tâm Thần sẽ gửi thư để yêu cầu giam giữ chiếu theo Đoạn 6602 cho quận được chỉ định trong tiểu phần (i). Bản sao của các báo cáo về thẩm định và những tài liệu chứng minh khác sẽ được cung cấp cho luật sư được quận chỉ định chiếu theo tiểu phần (i) là người có thể gửi thư yêu cầu giam giữ.

(e) Nếu một trong những chuyên viên thực hiện việc thẩm định chiếu theo tiểu phần (d) không đồng ý rằng người đó hội đủ các tiêu chuẩn được nêu rõ trong tiểu phần (d), nhưng chuyên viên kia kết luận rằng người đó có hội đủ những tiêu chuẩn đó, thì Giám Đốc về Sức Khỏe Tâm Thần sẽ dàn xếp và chọn hai chuyên viên độc lập để xét nghiệm người đó thêm chiếu theo tiểu phần (g).

(f) Nếu một cuộc xét nghiệm của các chuyên viên độc lập chiếu theo tiểu phần (e) được thực hiện, một đơn thỉnh nguyện để yêu cầu giam giữ theo điều này sẽ chỉ được nộp nếu cả hai chuyên viên độc lập đang thẩm định người đó chiếu theo tiểu phần (e) đồng ý rằng người đó hội đủ các tiêu chuẩn để giam giữ được nêu rõ trong tiểu phần (d). Các chuyên viên được chọn để thẩm định người đó chiếu theo tiểu phần (g) sẽ thông báo cho người đó rằng mục đích xét nghiệm của họ không phải là để điều trị nhưng là để xác định xem người đó có hội đủ những tiêu chuẩn để bị giam giữ ngoài ý muốn chiếu theo điều này. Không nhất thiết là người đó phải cảm kích hoặc hiểu rõ chi tiết đó.

(g) Bất cứ một chuyên viên độc lập nào được Giám Đốc Cải Huấn hoặc Giám Đốc về Sức Khỏe Tâm Thần chỉ định cho những mục đích của đoạn này đều không được là một nhân viên của chính quyền tiểu bang, phải có ít nhất năm năm kinh nghiệm trong việc chẩn đoán và điều trị bệnh tâm thần, và phải bao gồm các chuyên viên tâm thần và các chuyên viên tâm lý có giấy phép hành nghề và có bằng tiến sĩ về tâm lý học. Những điều kiện được nêu ra trong đoạn này cũng sẽ áp dụng cho bất cứ những chuyên viên nào được tòa án chỉ định để thẩm định người đó cho những mục đích của bất cứ những vụ kiện tụng nào khác chiếu theo điều này.

(h) Nếu Nha Sức Khỏe Tâm Thần của Tiểu Bang quyết định rằng người đó là một người săn đuổi bạo hành tình dục như được định nghĩa trong điều này, Giám Đốc về Sức Khỏe Tâm Thần sẽ gửi thư yêu cầu để nộp một đơn thỉnh nguyện giam giữ chiếu theo điều này cho quận được chỉ định trong tiểu phần (i). Bản sao của các báo cáo về thẩm định và những tài liệu chứng minh khác sẽ được cung cấp cho luật sư được quận chỉ định chiếu theo tiểu phần (i) là người có thể gửi thư yêu cầu giam giữ trong tòa thượng thẩm.

(i) Nếu luật sư được chỉ định của quận đồng ý với đề nghị, một đơn thỉnh nguyện để giam giữ sẽ được nộp cho tòa thượng thẩm của quận là nơi người đó đã bị kết tội về vi phạm vốn là nguyên nhân khiến người đó bị giam giữ trong phạm vi thẩm quyền của Sở Cải Huấn. Đơn thỉnh nguyện sẽ được nộp, và vụ kiện sẽ được đảm trách, bởi biện lý hạt hoặc cố vấn pháp luật quận của quận đó. Hội đồng giám sát viên của quận sẽ chỉ định một là biện lý hạt hai là cố vấn pháp luật quận để đảm trách vụ kiện chiếu theo điều này.

(j) Các giới hạn về thời gian được nêu ra trong đoạn này sẽ không áp dụng trong năm đầu tiên khi điều này có hiệu lực.

(k) Nếu người đó được tạm tha có điều kiện, một quyết định hoặc cách xếp đặt chỗ ở chiếu theo điều này sẽ ~~không~~ ngưng lại, ~~hủy bỏ, hoặc ảnh hưởng bằng một cách khác~~ thời hạn tạm tha có điều kiện chiếu theo Điều 1 (bắt đầu với Đoạn 3000) của Chương 8 của Tiêu Đề 1 trong Mục 3 của Bộ Luật Hình Sự.

(l) Chiếu theo tiểu phần (d), luật sư do quận chỉ định chiếu theo tiểu phần (i) sẽ thông báo với Nha Sức Khỏe Tâm Thần của Tiểu Bang về quyết định của họ liên quan đến việc gửi đơn thỉnh nguyện giam giữ trong vòng 15 ngày sau khi đưa ra quyết định đó.

ĐOẠN 27. Đoạn 6604 của Bộ Luật về An Sinh và Định Chế được tu chính như sau:

6604. Tòa án hoặc bồi thẩm đoàn sẽ xác định xem, không còn lý lẽ để nghi ngờ, người đó có phải là một người săn đuổi bạo hành tình dục hay không. Nếu tòa án hoặc bồi thẩm đoàn không hài lòng đến mức không còn lý lẽ để nghi ngờ nữa rằng người đó là một người săn đuổi bạo hành tình dục, tòa sẽ chỉ thị cho người đó được phóng thích khi thời hạn của bản án ban đầu chấm dứt, hoặc cho người đó được phóng thích vô điều kiện vào cuối thời hạn tạm tha có điều kiện, tùy theo trường hợp nào thích ứng. Nếu tòa án hoặc bồi thẩm đoàn quyết định rằng người đó là một người săn đuổi bạo hành tình dục, người đó sẽ bị giam giữ trong ~~hai năm~~ *một thời hạn không nhất định* dưới sự chăm sóc của Nha Sức Khỏe Tâm Thần của Tiểu Bang để được điều trị thích hợp và giam giữ trong một cơ sở an ninh do Giám Đốc về Sức Khỏe Tâm Thần chỉ định~~, và không được giữ người đó trong sự quản chế thực thụ lâu hơn hai năm trừ khi xin được lệnh tòa để triển hạn giam giữ tiếp theo liên quan đến việc nộp đơn thỉnh nguyện để xin triển hạn thời gian giam giữ chiếu theo điều này hoặc trừ khi thời hạn giam giữ thay đổi chiếu theo tiểu phần (e) của Đoạn 6605. Thời gian được phóng thích có điều kiện sẽ không được tính vào thời hạn giam giữ hai năm, trừ khi người đó được đặt vào một cơ sở được khóa kín bởi chương trình phóng thích có điều kiện, và trong trường hợp đó thời gian ở trong một cơ sở bị khóa kín sẽ được tính vào thời hạn giam giữ hai năm.~~ Cơ sở đó phải được đặt trên khuôn viên của một cơ quan thuộc phạm vi thẩm quyền của Sở Cải Huấn.

ĐOẠN 28. Đoạn 6604.1 của Bộ Luật về An Sinh và Định Chế được tu chính như sau:

6604.1. (a) Thời hạn giam giữ ~~hai năm~~ *không nhất định* theo quy định trong Đoạn 6604 sẽ bắt đầu vào ngày tòa đưa ra án lệnh ban đầu về việc giam giữ chiếu theo Đoạn đó. ~~Thời hạn hai năm ban đầu sẽ không được giảm bớt vì thời gian ở trong một cơ sở an ninh trước khi có lệnh giam giữ. Đối với những lệnh giam giữ được triển hạn tiếp theo, thời hạn giam giữ sẽ là hai năm bắt đầu từ ngày lệnh giam giữ trước đó chấm dứt.~~

(b) Người đó sẽ được thẩm định bởi hai chuyên viên tâm lý hoặc chuyên viên tâm thần đang hành nghề, hoặc bởi một chuyên viên tâm lý đang hành nghề và một chuyên viên tâm thần đang hành nghề, do Nha Sức Khỏe Tâm Thần của Tiểu Bang chỉ định. Các điều khoản của tiểu phần từ (c) đến (i), gồm cả hai tiểu phần đó, của Đoạn 6601 sẽ áp dụng cho những cuộc thẩm định được thực hiện cho những mục đích của lệnh giam giữ được triển hạn. Các quyền, điều kiện, và thể thức được nêu ra trong Đoạn 6603 sẽ áp dụng cho *tất cả* các vụ kiện về giam giữ ~~được triển hạn~~.

ĐOẠN 29. Đoạn 6605 của Bộ Luật về An Sinh và Định Chế được tu

chính như sau:

6605. (a) Một người bị kết luận là người săn đuổi bạo hành tình dục và bị giam giữ dưới sự quản chế của Nha Sức Khỏe Tâm Thần của Tiểu Bang sẽ được xét nghiệm thường xuyên về tình trạng tâm thần ít nhất là mỗi năm một lần. *Báo cáo hằng năm sẽ bao gồm phần cứu xét về việc người bị giam giữ hiện thời có đáp ứng đúng định nghĩa của một người săn đuổi bạo hành tình dục hay không và lệnh phóng thích có điều kiện đến một nơi khác với ít hạn chế hơn hoặc phóng thích vô điều kiện có phải là giúp ích nhiều nhất cho người đó hay không và các điều kiện có thể được áp đặt để bảo vệ đầy đủ cho cộng đồng. Nha Sức Khỏe Tâm Thần sẽ nộp bản báo cáo định kỳ này với tòa án vốn đã ra lệnh giam người đó theo điều này. Báo cáo sẽ được thực hiện dưới hình thức của một lời tuyên bố và sẽ được người có khả năng chuyên môn soạn thảo. Một bản sao của báo cáo sẽ được trao cho cơ quan truy tố có dự phần vào việc giam giữ ban đầu và cho người bị giam giữ.* Người đó có thể mướn, hoặc nếu người đó là người nghèo và muốn yêu cầu, tòa án có thể chỉ định, một chuyên viên có khả năng hoặc một người chuyên môn để tra vấn người đó, và chuyên viên hoặc người chuyên môn đó sẽ có quyền xem xét tất cả những hồ sơ liên quan đến người đó.

(b) ~~Giám đốc sẽ cung cấp cho người bị giam một thư thông báo được viết hằng năm về việc người đó có quyền xin tòa phóng thích có điều kiện theo Đoạn 6608. Thông báo có ghi một khoản từ khước các quyền. Giám đốc sẽ gửi thông báo và mẫu từ khước đến tòa cùng với báo cáo hằng năm. Nếu người đó không thẳng thừng từ khước quyền xin tòa phóng thích có điều kiện, tòa sẽ đưa ra một phiên điều giải chứng minh duyên cớ để xác định xem có các dữ kiện cần thiết để có một phiên điều giải về việc tình trạng của người đó có thay đổi nhiều đến nỗi người đó sẽ không còn là một mối nguy cho sức khỏe và an toàn của người khác nếu được phóng thích hay không. Người bị giam giữ sẽ có quyền có mặt và có một luật sư đại diện cho mình trong phiên điều giải chứng minh duyên cớ đó.~~ *Nếu Nha Sức Khỏe Tâm Thần quyết định rằng: (1) tình trạng của người đó đã thay đổi nhiều đến nỗi người đó không còn đáp ứng đúng định nghĩa của một người săn đuổi bạo hành tình dục nữa, hoặc (2) biện pháp phóng thích có điều kiện đến một nơi khác có ít hạn chế hơn là biện pháp giúp ích cho người đó nhiều nhất và các điều kiện có thể được áp đặt để bảo vệ đầy đủ cho cộng đồng, giám đốc sẽ cho phép người đó xin tòa phóng thích có điều kiện đến một nơi khác có ít hạn chế hơn hoặc phóng thích vô điều kiện. Đơn thỉnh nguyện sẽ được nộp cho tòa và tra cho cơ quan truy tố có trách nhiệm cho việc giam giữ ban đầu. Tòa án, sau khi nhận được đơn thỉnh nguyện để xin phóng thích có điều kiện đến một nơi khác có ít hạn chế hơn hoặc phóng thích vô điều kiện, sẽ ra lệnh tổ chức một phiên điều giải chứng minh duyên cớ để tòa có thể cân nhắc đơn thỉnh nguyện và bất cứ những tài liệu đi kèm nào được giám đốc y khoa, luật sư công tố hoặc người bị giam giữ cung cấp.*

(c) Nếu tòa án trong phiên điều giải chứng minh duyên cớ quyết định rằng có duyên cớ khả dĩ để tin rằng chứng bệnh tâm thần được chẩn đoán của người bị giam giữ đã thay đổi nhiều đến nỗi người đó không còn là một mối nguy cho sức khỏe và an toàn của người khác và có lẽ sẽ không có hành vi phạm pháp bạo hành về tình dục nếu được phóng thích, thì tòa án sẽ ấn định một phiên điều giải để giải quyết vấn đề này.

(d) Tại phiên điều giải, người bị giam giữ sẽ có quyền có mặt và có quyền hưởng quyền lợi của tất cả những biện pháp bảo vệ theo hiến pháp đã được cung cấp cho người đó trong phiên xử tống giam ban đầu. Luật sư do quận chỉ định chiếu theo tiểu phần (i) của Đoạn 6601 sẽ đại diện cho tiểu bang và có quyền đòi hỏi một phiên xử có bồi thẩm đoàn và buộc người bị giam giữ phải được thẩm định bởi các chuyên viên do tiểu bang chọn. Người bị giam giữ cũng có quyền đòi hỏi một phiên xử có bồi thẩm đoàn và nhờ các chuyên viên thẩm định cho mình. Tòa án sẽ chỉ định một chuyên viên nếu người đó là người nghèo và yêu cầu tòa chỉ định. Trách nhiệm chứng minh trong phiên điều giải sẽ thuộc về tiểu bang phải chứng minh để không còn lý lẽ nào để nghi ngờ rằng chứng bệnh tâm thần được chẩn đoán của người bị giam giữ vẫn như cũ và người đó là một mối nguy cho sức khỏe và an toàn của người khác và có thể sẽ có hành vi phạm pháp bạo hành về tình dục nếu được phóng thích.

(e) nếu tòa hoặc bồi thẩm đoàn đưa ra phán quyết chống lại người bị giam giữ trong phiên điều giải được tổ chức chiếu theo tiểu phần (d), thời hạn giam giữ của người đó sẽ kéo dài một khoảng thời gian *vô hạn định* ~~hai năm~~ tính từ ngày có phán quyết này. Nếu tòa hoặc bồi thẩm đoàn đưa ra phán quyết bênh vực cho người bị giam giữ, người đó sẽ được tha vô điều kiện và được phóng thích vô điều kiện.

(f) Trong trường hợp Nha Sức Khỏe Tâm Thần của Tiểu Bang có lý do để tin rằng nếu một người bị giam giữ ở đó với tư cách là một người săn đuổi bạo hành tình dục và bây giờ không còn là một người săn đuổi bạo hành tình dục nữa, thì nha sẽ xin tòa duyệt xét về việc giam giữ của người đó chiếu theo các thể thức được nêu ra trong Đoạn 7250 trong tòa thượng thẩm là nơi mà từ đó quyết định giam giữ đã được đưa ra. Nếu tòa thượng thẩm quyết định rằng người đó không còn là một người săn đuổi bạo hành tình dục nữa, người đó sẽ được tha vô điều kiện và được phóng thích vô điều kiện.

ĐOẠN 30. Đoạn 6608 của Bộ Luật về An Sinh và Định Chế được tu chính như sau:

6608. (a) Không có chỗ nào trong điều này cấm người đã bị giam với tư cách là một người săn đuổi bạo hành tình dục không được xin tòa tha vô điều kiện ~~và tiếp theo là~~ *hoặc* phóng thích vô điều kiện mà không cần có đề nghị hoặc sự đồng ý của Giám Đốc về Sức Khỏe Tâm Thần. Nếu một người trước đây đã nộp đơn thỉnh nguyện để xin tha có điều kiện mà không có sự đồng ý của giám đốc và tòa án quyết định, sau khi duyệt xét đơn thỉnh nguyện hoặc theo dõi một phiên điều giải, rằng đơn thỉnh nguyện là chuyện nhảm nhí hoặc rằng tình trạng của người bị giam giữ không thay đổi nhiều đến nỗi người đó không còn là một mối nguy cho người khác và có lẽ sẽ không có hành vi phạm pháp bạo hành về tình dục nữa nếu được đặt dưới sự giám sát và điều trị trong cộng đồng, thì tòa án sẽ từ khước đơn thỉnh nguyện tiếp theo trừ khi đơn đó có những dữ kiện mà dựa vào đó tòa án có thể thấy rằng tình trạng của người bị giam giữ đã thay đổi nhiều đến nỗi cần phải có một phiên điều giải. Sau khi nhận được đơn thỉnh nguyện đầu tiên hoặc tiếp theo từ một người bị giam giữ mà không có sự đồng ý của giám đốc, tòa án sẽ cố gắng khi có thể được để duyệt xét đơn thỉnh nguyện và xác định xem đơn này có đặt trên một căn bản nhảm nhí hay không và, nếu như vậy, thì sẽ từ khước đơn thỉnh nguyện mà không cần có phiên điều giải. Người nộp đơn thỉnh nguyện để xin tha có điều kiện và phóng thích vô điều kiện chiếu theo tiểu phần này sẽ được quyền nhận sự giúp đỡ của cố vấn pháp luật.

(b) Tòa sẽ gửi thông báo về ngày điều giải cho luật sư được chỉ định trong tiểu phần (i) của Đoạn 6601, luật sư được mời hoặc chỉ định cho người bị giam giữ, và Giám Đốc về Sức Khỏe Tâm Thần ít nhất 15 ngày tòa án làm việc trước ngày điều giải.

(c) Không một phiên điều giải nào được tổ chức sau khi nhận được đơn thỉnh nguyện cho đến khi người bị giam giữ đã ở trong sự giam giữ và chăm sóc tại một cơ sở do Giám Đốc về Sức Khỏe Tâm Thần chỉ định được hơn một năm tính từ ngày có lệnh giam giữ.

(d) Tòa sẽ tổ chức một phiên điều giải để xác định xem người bị giam giữ có phải là một mối nguy cho sức khỏe và an toàn của người khác và trong tình trạng đó người đó có thể sẽ có hành vi phạm pháp bạo hành về tình dục vì chứng bệnh tâm thần được chẩn đoán của họ nếu được giám sát và điều trị trong cộng đồng. Nếu tòa án trong phiên điều giải quyết định rằng người bị giam giữ sẽ không phải là một mối nguy cho người khác vì chứng bệnh tâm thần được chẩn đoán của họ trong lúc được giám sát và điều trị trong cộng đồng, tòa sẽ ra lệnh xếp đặt chỗ cho người bị giam giữ với một chương trình phóng thích có điều kiện pháp lý thích hợp do tiểu bang điều hành trong một năm. Một phần đáng kể của chương trình phóng thích có điều kiện pháp lý do tiểu bang điều hành sẽ bao gồm việc giám sát và điều trị bệnh nhân ngoại viện. Tòa án sẽ giữ thẩm quyền pháp định trên người đó trong suốt thời gian của chương trình. Vào cuối khoảng thời gian một năm, tòa sẽ tổ chức một phiên điều giải để xác định xem người đó có nên được phóng thích vô điều kiện ra khỏi sự giam giữ trên căn bản là, với lý do về chứng bệnh tâm thần được chẩn đoán, người đó không phải là một mối nguy cho sức khỏe và an toàn của người khác và trong tình trạng đó người đó có thể sẽ không có hành vi phạm pháp bạo hành về tình dục. Tòa án sẽ không đưa ra quyết định này cho đến khi người đó đã hoàn tất ít nhất một năm trong chương trình phóng thích có điều kiện pháp lý do tiểu bang điều hành. Tò án sẽ thông báo với Giám Đốc về Sức Khỏe Tâm Thần về ngày điều giải.

(e) Trước khi đặt một người bị giam giữ vào một chương trình phóng thích có điều kiện pháp lý do tiểu bang điều hành, giám đốc chương trình của cộng đồng do Nha Sức Khỏe Tâm Thần của Tiểu Bang chỉ định sẽ nộp một thư đề nghị với tòa và cho biết rằng chương trình phóng thích có điều kiện pháp lý là cách thích hợp nhất để giám sát và điều trị người bị giam giữ. Nếu tòa không chấp nhận đề nghị của giám đốc chương trình của cộng đồng, tòa sẽ nêu rõ lý do hoặc những lý do cho lệnh tòa vào hồ sơ. Các thể thức được miêu tả trong các Đoạn từ 1605 đến 1610, kể cả hai Đoạn đó, của Bộ Luật Hình Sự sẽ áp dụng cho người được đặt vào chương trình phóng thích có điều kiện pháp lý.

(f) Nếu tòa quyết định rằng người đó nên được chuyển vào một chương

trình phóng thích có điều kiện pháp lý do tiểu bang điều hành, giám đốc chương trình của cộng đồng, hoặc người được giám đốc chỉ định, sẽ thực hiện những sắp xếp về chỗ ở cần thiết, trong vòng 21 ngày sau khi nhận được thông báo về quyết định của tòa, người đó sẽ được đặt vào cộng đồng chiếu theo kế hoạch điều trị và giám sát trừ khi có một lý do tốt được đưa ra trước tòa để không làm như vậy.

(g) Nếu tòa đưa ra phán quyết chống lại người bị giam giữ trong phiên xử về vấn đề phóng thích vô điều kiện ra khỏi sự giam giữ, tòa có thể đặt người bị giam giữ vào tình trạng bệnh nhân ngoại viện chiếu theo các thể thức được nêu ra trong Tiêu Đề 15 (bắt đầu với Đoạn 1600) của Mục 2 trong Bộ Luật Hình Sự.

(h) Nếu tòa từ khước đơn thỉnh nguyện để đặt người đó vào một chương trình phóng thích có điều kiện pháp lý thích hợp hoặc nếu đơn thỉnh nguyện để xin phóng thích vô điều kiện bị từ khước, người đó không được nộp một đơn mới cho đến khi một năm trôi qua tính từ ngày bị từ khước.

(i) Trong bất cứ một phiên điều giải nào được cho phép bởi đoạn này, người nộp đơn thỉnh nguyện sẽ có trách nhiệm chứng minh với đầy đủ chứng cớ.

(j) Nếu đơn thỉnh nguyện để xin phóng thích có điều kiện không được nộp bởi giám đốc của cơ sở điều trị là nơi mà người đó đang bị giam giữ, tòa sẽ không có một hành động nào đối với đơn thỉnh nguyện nếu trước tiên chưa xin thư để nghị của giám đốc của cơ sở điều trị.

(k) Thời gian ở trong một chương trình phóng thích có điều kiện chiếu theo đoạn này sẽ không được tính vào thời hạn giam giữ chiếu theo điều này trừ khi người đó bị giam giữ trong một cơ sở khóa kín bởi chương trình phóng thích có điều kiện, và trong trường hợp đó thời gian ở trong cơ sở bị khóa kín sẽ được tính vào thời hạn bị giam giữ.

ĐOẠN 31. Điều Khoản về Ý Định

Ý định của Người Dân Tiểu Bang California khi ban hành dự luật này là củng cố và cải tiến các đạo luật để trừng phạt và kiểm soát những kẻ vi phạm tình dục. Ý định của Người Dân Tiểu Bang California cũng là nếu bất cứ một điều khoản nào trong đạo luật này mâu thuẫn với bất cứ một điều khoản của luật nào khác vốn quy định một hình phạt nặng hơn hoặc giai đoạn tống giam lâu hơn thì điều khoản được kể sau sẽ áp dụng.

ĐOẠN 32. Điều Khoản về Tính Cách Tách Biệt

Nếu bất cứ một điều khoản nào của đạo luật này, hoặc một phần trong đó, vì bất cứ một lý do nào bị xem là bất hợp lệ hoặc bất hợp hiến, những điều khoản còn lại sẽ không bị ảnh hưởng, nhưng sẽ giữ nguyên trọn vẹn sức mạnh và hiệu lực, và với mục đích này các điều khoản của đạo luật này có thể được tách riêng.

ĐOẠN 33. Điều Khoản về Tu Chính

Các điều khoản của đạo luật này sẽ không được Lập Pháp tu chính trừ khi bằng một đạo luật được thông qua tại mỗi viện bằng cách bầu cử theo danh sách được ghi vào nhật ký, hai phần ba số thành viên của mỗi viện đồng ý, hoặc bằng một đạo luật vốn chỉ trở thành có hiệu lực khi nào được cử tri phê chuẩn. Tuy nhiên, Lập Pháp có thể tu chính các điều khoản của đạo luật này để mở rộng tầm mức áp dụng của chúng hoặc để tăng thêm các biện pháp trừng phạt hoặc hình phạt được quy định trong đây bằng một đạo luật được thông qua với đa số phiếu của mỗi viện.

DỰ LUẬT 84

Dự luật tiên khởi này được đệ trình trước người dân nhằm phù hợp với các điều khoản của Điều II, Đoạn 8, trong Hiến Pháp California.

Dự luật tiên khởi này thêm một số đoạn vào Bộ Luật Tài Nguyên Công Cộng; do đó, các điều khoản mới được đề nghị thêm vào được in theo *kiểu chữ nghiêng* để cho thấy đó là các điều khoản mới.

DỰ LUẬT

ĐOẠN 1. Phần 43 được thêm vào Bộ Luật Tài Nguyên Công Cộng, như sau:

PHẦN 43. ĐẠO LUẬT CÔNG KHỐ PHIẾU NĂM 2006 VỀ NƯỚC UỐNG AN TOÀN, PHẨM CHẤT NƯỚC VÀ NGUỒN NƯỚC, KIỂM SOÁT LŨ LỤT, BẢO VỆ SÔNG NGÒI VÀ VÙNG DUYÊN HẢI

Chương 1. Các Điều Khoản Tổng Quát

75001. Phần này được biết đến với tên và có thể được gọi là Đạo Luật Công Khố Phiếu năm 2006 Về Nước Uống An Toàn, Phẩm Chất Nước và Nguồn Nước, Kiểm Soát Lũ Lụt, Bảo Vệ Sông Ngòi và Vùng Duyên Hải.

75002. Người dân California nhận định và tuyên bố rằng việc bảo vệ nước uống và tài nguyên nước của tiểu bang là điều thiết yếu cho sức khỏe công cộng, nền kinh tế của tiểu bang, và môi trường.

75002.5. Người dân California nhận định và tuyên bố thêm rằng các nguồn nước của tiểu bang có nguy cơ bị nhiễm độc vì vi khuẩn nguy hiểm, nước mưa ô nhiễm, hóa chất độc hại, hư hại khi lụt nặng và nhu cầu của dân số phát triển. Do đó, phải có hành động để bảo đảm an toàn cho nước uống và một nguồn cung cấp nước chắc chắn cho các nông trại, thành phố và thương nghiệp, cũng như để bảo vệ các sông, hồ, suối, bãi, vịnh và nước duyên hải, cho thế hệ này và các thế hệ tương lai.

75003. Người dân California nhận định và tuyên bố thêm rằng vì cần thiết và vì quyền lợi công cộng phải làm tất cả những điều sau:

(a) Bảo đảm có nước uống an toàn cho toàn thể cư dân California bằng cách:

(1) Cung cấp trợ giúp khẩn cấp cho các cộng đồng bị ô nhiễm nguồn nước uống.

(2) Trợ giúp các cộng đồng nhỏ thực hiện những cải thiện cần thiết trong những hệ thống nước của họ để làm sạch và bảo vệ nước uống của họ khỏi nhiễm độc.

(3) Cung cấp các khoản trợ cấp và cho vay cho các dự án nước uống an toàn và phòng ngừa ô nhiễm nước.

(4) Bảo vệ phẩm chất nước của Châu Thổ Sacramento-San Joaquin, một nguồn nước uống quan trọng cho 23 triệu cư dân California.

(5) Giúp đỡ từng vùng của tiểu bang trong việc cải thiện phẩm chất nước và khả năng cung ứng nước đều đặn tại địa phương.

(6) Giải quyết các mâu thuẫn liên quan đến nước, cải thiện khả năng tự túc về nước tại địa phương và cấp vùng và giảm thiểu sự lệ thuộc vào nước nhập từ bên ngoài.

(b) Bảo vệ công chúng tránh các trận lụt nặng bằng cách nhận diện và lập bản đồ những khu vực nhiều rủi ro nhất, thanh tra và sửa chữa đê điều và các phương tiện kiểm soát lũ lụt, và giảm thiểu các phí tổn dài hạn về quản lý lũ lụt, giảm thiểu nguy cơ lũ lụt tương lai và gia tăng tối đa ích lợi công cộng bằng cách hoạch định, thiết kế và thực hiện các dự án nhiều mục tiêu về hành lang chống lụt.

(c) Bảo vệ sông, hồ và suối của tiểu bang khỏi bị ô nhiễm, mất phẩm chất nước, và hủy hoại môi sinh của cá và thú hoang.

(d) Bảo vệ các bãi, vịnh và vùng nước duyên hải của tiểu bang cho các thế hệ tương lai.

(e) Phục hồi và làm cho các cộng đồng của chúng ta bền vững hơn và đáng sống hơn bằng cách đầu tư vào việc quy hoạch sử dụng đất đai hợp lý, vào các công viên địa phương và cây xanh thành thị.

75003.5. Người dân California nhận định và tuyên bố thêm rằng sự tăng trưởng dân số của tiểu bang và các tác động của khí hậu thay đổi tạo ra những thử thách đáng kể. Những thử thách này phải được giải quyết bằng cách hoạch định thận trọng và bằng các cải tiến việc sử dụng đất đai và quản lý nước để cả hai biện pháp này giảm bớt nạn làm nóng địa cầu và cải thiện khả năng thích ứng của nguồn nước và các hệ thống kiểm soát lũ lụt của chúng ta. Các cải tiến đó gồm có việc kết hợp tốt hơn các nguồn cung cấp nước, phẩm chất nước, việc kiểm soát lũ lụt và bảo vệ hệ sinh thái, cũng như sử dụng và tiết kiệm nước hữu hiệu hơn để giảm bớt năng lượng tiêu thụ.

75004. Người dân có ý định rằng việc đầu tư công quỹ theo phần này nên mang lại phúc lợi cho công chúng.

75005. Khi dùng trong phần này, các từ sau sẽ mang các ý nghĩa sau đây:

(a) "Thu mua" có nghĩa là thu mua một quyền lợi có lệ phí hoặc bất cứ quyền lợi bất động sản nào khác kể cả quyền đi qua đất tư, hợp đồng mướn dài hạn, và quyền phát triển.

(b) "Hội Đồng" có nghĩa là Hội Đồng Bảo Tồn Thú Hoang.

(c) "Kế Hoạch Nước California" có nghĩa là Thông Cáo Cập Nhật Kế Hoạch Nước California số 160-05 và các phần hiệu đính và tu chính sau đó.

(d) "Châu Thổ" có nghĩa là Châu Thổ Sacramento-Sông San Joaquin.

(e) "Bộ" có nghĩa là Bộ Tài Nguyên Nước.

(f) "Phát triển" bao gồm, nhưng không bị giới hạn vào việc cải tiến vật chất cho bất động sản kể cả việc xây cất các cơ sở hoặc cấu trúc.

(g) "Cộng đồng yếu kém" có nghĩa là một cộng đồng có mức thu nhập gia đình bình quân thấp hơn 80% của mức trung bình toàn tiểu bang. "Cộng đồng rất yếu kém" có nghĩa là một cộng đồng có mức thu nhập gia đình bình quân thấp hơn 60% của mức trung bình toàn tiểu bang.

(h) "Quỹ" có nghĩa là Quỹ Nước Uống An Toàn, Phẩm Chất Nước và Nguồn Nước, Kiểm Soát Lũ Lụt, Bảo Vệ Sông Ngòi và Vùng Duyên Hải năm 2006.

(i) "Diễn giải" bao gồm, nhưng không giới hạn vào, một diễn giả phục vụ để hướng dẫn và truyền đạt tầm quan trọng và giá trị của các tài nguyên thiên nhiên, lịch sử, và văn hóa bằng một phương pháp để gia tăng mức hiểu biết và thú vui về các tài nguyên này và diễn giả đó có thể sử dụng kiến thức chuyên môn của một nhà tự nhiên học hoặc một chuyên gia khác giỏi về diễn giải để giáo dục.

(j) "Đoàn bảo tồn địa phương" có nghĩa là một chương trình do một cơ quan công hoặc một tổ chức bất vụ lợi điều hành mà đáp ứng được cái điều kiện của Đoạn 14406.

(k) "Tổ chức bất vụ lợi" có nghĩa là bất cứ công ty bất vụ lợi nào hội đủ tiêu chuẩn để hoạt động tại California, và hội đủ tiêu chuẩn theo Đoạn 501 (c)(3) của Bộ Luật Thuế Vụ.

(l) "Bảo tồn" có nghĩa là việc khôi phục, ổn định, phục hồi, phát triển, và tái thiết, hoặc bất cứ kết hợp nào của các hoạt động này.

(m) "Bảo vệ" có nghĩa là những hành động cần thiết để ngăn ngừa thương tổn hay thiệt hại cho con người, tài sản hay các tài nguyên thiên nhiên hoặc những hành động cần thiết để cho phép việc tiếp tục sử dụng và hưởng thụ tài sản hay tài nguyên thiên nhiên đó và bao gồm cả việc thu mua, phát triển, phục hồi, bảo tồn và diễn giải.

(n) "Phục hồi" có nghĩa là việc cải thiện các cấu trúc hay cơ sở vật chất và, trong trường hợp của các hệ thống tự nhiên và đặc thù phong cảnh, bao gồm cả, nhưng không giới hạn vào, các dự án để kiểm soát xói mòn, kiểm soát và loại bỏ các loài quý hiếm, đốt lửa có phép, giảm thiểu nguy hiểm nhiên liệu, lập rào cản để ngăn ngừa các mối đe dọa đối với các tài nguyên thiên nhiên hiện hữu hoặc phục hồi, loại bỏ đường lộ, và cải thiện môi sinh của cây cỏ và thú hoang khác để gia tăng giá trị hệ thống tự nhiên của bất động sản đó. Các dự án phục hồi sẽ bao gồm việc hoạch định, theo dõi và báo cáo cần thiết để bảo đảm thực hiện thành công các mục tiêu của dự án.

(o) "Thư Ký" có nghĩa là Thư Ký của Cơ Quan Tài Nguyên.

(p) "Hội Đồng Tiểu Bang" có nghĩa là Hội Đồng Kiểm Soát Tài Nguyên Nước Tiểu Bang.

75009. Tiền bán công khố phiếu phát hành và bán theo phần này sẽ được ký thác vào Quỹ Nước Uống An Toàn, Phẩm Chất Nước và Nguồn Nước, Kiểm Soát Lũ Lụt, Bảo Vệ Sông Ngòi và Vùng Duyên Hải năm 2006, theo đây được thành lập. Trừ khi được cho phép cụ thể trong phần này, số tiền đó sẽ dành riêng cho Lập Pháp phân bổ, theo phương pháp và các mục đích ghi trong phần này phù hợp với lịch trình sau đây:

(a) Dành ra số tiền một tỷ năm trăm hai mươi lăm triệu mỹ kim ($1,525,000,000) cho nước uống an toàn, phẩm chất nước và các dự án nước khác theo các điều khoản của Chương 2.

(b) Dành ra số tiền tám trăm triệu mỹ kim ($800,000,000) cho các dự án kiểm soán lũ lụt theo các điều khoản của Chương 3.

(c) Dành ra số tiền sáu mươi lăm triệu mỹ kim ($65,000,000) cho việc quản lý nước toàn tiểu bang theo các điều khoản của Chương 4.

(d) Dành ra số tiền chín trăm hai mươi tám triệu mỹ kim ($928,000,000) cho việc bảo vệ sông, hồ, và suối theo các điều khoản của Chương 5.

(e) Dành ra số tiền bốn trăm năm mươi triệu mỹ kim ($450,000,000) cho việc bảo tồn rừng và thú hoang theo các điều khoản của Chương 6.

(f) Dành ra số tiền năm trăm bốn mươi triệu mỹ kim ($540,000,000) cho việc bảo vệ các bãi, vịnh, và vùng nước duyên hải và các lưu vực sông theo các điều khoản của Chương 7.

(g) Dành ra số tiền năm trăm triệu mỹ kim ($500,000,000) cho các công viên tiểu bang và các cơ sở giáo dục thiên nhiên theo Chương 8.

(h) Dành ra số tiền năm trăm tám mươi triệu mỹ kim ($580,000,000) cho các dự án cộng đồng bền vững và giảm thiểu thay đổi khí hậu theo Chương 9.

Chương 2. Các Dự Án Nước Uống An Toàn và Phẩm Chất Nước

75020. Chương này có ý định cung cấp các ngân khoản cần thiết để giải quyết những nhu cầu về nước thiết yếu nhất của tiểu bang gồm có việc cung cấp nước uống an toàn cho toàn thể cư dân California, bảo vệ phẩm chất nước và môi trường, và cải thiện khả năng cung ứng nước đều đặn.

75021. (a) Dành ra số tiền mười triệu mỹ kim ($10,000,000) cho Bộ Y Tế để trợ cấp và chi tiêu trực tiếp vào việc tài trợ cho những hoạt động khẩn cấp và cần kíp để bảo đảm có những nguồn cung cấp nước uống an toàn cho toàn thể cư dân California. Các dự án hội đủ điều kiện bao gồm, nhưng không giới hạn vào, các dự án sau:

(1) Cung cấp các nguồn nước thay thế kể cả nước đóng chai ở nơi cần thiết để bảo vệ sức khỏe công cộng.

(2) Những cải tiến cần thiết trong các hệ thống nước hiện hữu để phòng ngừa ô nhiễm hoặc để cung cấp các nguồn nước uống an toàn khác kể cả các giếng nước thay thế.

(3) Thiết lập các nối kết vào một hệ thống nước lân cận.

(4) Thiết kế, thu mua, chi phí lắp ráp và điều hành ban đầu cho các thiết bị và hệ thống xử lý nước.

(b) Những khoản trợ cấp và chi tiêu không được nhiều hơn $250,000 cho mỗi dự án.

(c) Những khoản chi tiêu trực tiếp cho các mục đích của đoạn này sẽ được miễn các điều kiện về đấu thầu và gọi thầu trong phạm vi cần thiết để có thể hành động tức thời hầu bảo vệ sức khỏe và an toàn công cộng.

75022. Dành ra số tiền một trăm tám mươi triệu mỹ kim ($180,000,000) cho Bộ Y Tế để trợ cấp cho các cải tiến hạ tầng cơ sở của hệ thống nước uống trong cộng đồng nhỏ và những công việc liên hệ để đáp ứng các tiêu chuẩn về nước uống an toàn. Dành ưu tiên cho các dự án giải quyết ô nhiễm hóa chất và nitrate, các nguy cơ sức khỏe khác và tùy thuộc vào việc cộng đồng đó có yếu kém hoặc rất yếu kém hay không. Các cộng đồng nhỏ với tài nguyên tài chánh eo hẹp sẽ được cân nhắc đặc biệt. Những nơi hội đủ điều kiện nhận trợ cấp gồm có các cơ quan công và các công ty chuyên về nước dùng chung đang phục vụ các cộng đồng yếu kém. Bộ Y Tế có thể dùng các trợ cấp vào mục đích nghiên cứu tính khả thi về mặt tài chánh và đáp ứng các đòi hỏi về việc hội đủ điều kiện để nhận trợ cấp xây dựng. Sẽ giới hạn các trợ cấp xây dựng ở mức $5,000,000 cho mỗi dự án và không được giải ngân nhiều hơn hai mươi lăm phần trăm trợ cấp trước khi chi phí thực sự xảy ra. Bộ Y Tế có thể chi dụng lên đến $5,000,000 ngân quỹ phân bổ trong đoạn này để trợ giúp kỹ thuật cho các cộng đồng hội đủ điều kiện.

75023. Để đạt được mục đích cung cấp phần tài khoản tiểu bang cần thiết hầu lấy được các quỹ liên bang tương đương để giúp các cộng đồng cung cấp nước uống an toàn, số tiền năm mươi triệu mỹ kim ($50,000,000) sẽ được dành ra để ký thác vào Quỹ Luân Chuyển Nước Uống An Toàn Của Tiểu Bang (Đoạn 116760.30 của Bộ Luật Sức Khỏe và An Toàn).

75024. Để đạt được mục đích cung cấp phần tài khoản tiểu bang cần thiết hầu lấy được các quỹ liên bang tương đương để giúp các cộng đồng thực hiện các đầu tư hạ tầng cơ sở cần thiết để phòng ngừa ô nhiễm các nguồn nước uống, số tiền tám mươi triệu mỹ kim ($80,000,000) sẽ được dành ra để ký thác vào Quỹ Luân Chuyển Kiểm Soát Ô Nhiễm Nước Của Tiểu Bang (Đoạn 13477 của Bộ Luật Nước).

75025. Dành ra số tiền sáu mươi triệu mỹ kim ($60,000,000) cho Bộ Y Tế với mục đích cho vay và cấp khoản cho các dự án để phòng ngừa hoặc giảm thiểu nạn ô nhiễm nước ngầm được dùng làm nguồn nước uống. Bộ Y Tế sẽ buộc phải hoàn lại các phí tổn mà sau đó đòi lại được từ các thành phần gây ra ô nhiễm nguồn nước này. Lập Pháp có thể ban hành luật cần thiết để thực thi đoạn này.

75026. (a) Dành ra số tiền một tỷ mỹ kim ($1,000,000,000) cho bộ để trợ cấp cho các dự án giúp đỡ những cơ quan công cộng địa phương đáp ứng được các nhu cầu lâu dài về nước của tiểu bang kể cả việc cung cấp nước uống an toàn và bảo vệ phẩm chất nước và môi trường. Các dự án hội đủ điều kiện phải thực hiện những kế hoạch quản lý nước kết hợp toàn vùng đáp ứng được các điều kiện của đoạn này. Những kế hoạch quản lý nước kết hợp toàn vùng sẽ nhận diện và giải quyết các mục tiêu và mâu thuẫn chính về nước trong vùng, xem xét tất cả những chiến lược quản lý tài nguyên trong Kế Hoạch Nước California và sử dụng một phương pháp kết hợp, mang lại nhiều lợi ích tron việc tuyển chọn và thiết kế dự án. Các kế hoạch sẽ bao gồm những biện pháp đánh giá và theo dõi hiệu năng để ghi nhận tiến bộ trong việc đạt được các mục tiêu kế hoạch. Các dự án có thể được tài trợ theo đoạn này phải phù hợp với một kế hoạch quản lý nước kết hợp toàn vùng đã được thông qua hoặc các chức năng tương đương của nó theo định nghĩa trong Các Nguyên Tắc Chỉ Đạo Việc Quản Lý Nước Kết Hợp Toàn Vùng của bộ, phải đem lại nhiều phúc lợi khác nhau, và phải bao gồm ít nhất một trong những yếu tố dự án sau đây:

(1) Khả năng cung ứng nước đều đặn, bảo tồn nước và sử dụng nước hiệu quả.

(2) Giữ lại, lưu trữ, lọc, xử lý và quản trị nước mưa.

(3) Loại bỏ các chủng loại xâm lấn không xuất xứ từ địa phương, kiến

tạo và tăng cường các đầm lầy, và việc thu mua, bảo vệ, và phục hồi các khu đất trống và các miền đất lưu vực.

(4) Giảm thiểu, quản trị và theo dõi ô nhiễm từ nguồn không rõ xuất xứ.

(5) Các dự án tái nạp và quản trị nước ngầm.

(6) Khử nhiễm và khử muối bằng cách tái tạo, khử muối, và dùng các kỹ thuật xử lý khác và chuyển nhượng hoặc tái tạo nước để phân phối cho người dùng.

(7) Tích lũy nước, trao đổi, tái tạo, và cải thiện phẩm chất nước.

(8) Hoạch định và thực hiện các chương trình quản lý lũ lụt đa diện.

(9) Bảo vệ và quản trị lưu vực.

(10) Xử lý và phân phối nước uống.

(11) Phục hồi và bảo vệ hệ sinh thái và thủy sản.

(b) Bộ Tài Nguyên Nước sẽ ưu tiên cho các đề án thỏa mãn được các tiêu chuẩn sau:

(1) Các đề án kết hợp hiệu quả những chương trình quản lý nước và những dự án trong một vùng chứa nước hợp lý được nhận diện trong Kế Hoạch Nước California; vùng hay tiểu khu vực của Hội Đồng Kiểm Soát Phẩm Chất Nước Cấp Vùng hoặc vùng hay tiểu vùng khác được bộ nêu ra cụ thể.

(2) Các đề án kết hợp hiệu quả việc quản lý nước với việc quy hoạch sử dụng đất.

(3) Các đề án giải quyết hiệu quả những mâu thuẫn đáng kể về nước trong nội bộ hoặc giữa các vùng.

(4) Các đề án góp phần vào việc đạt được một hay nhiều mục tiêu của Chương Trình Vịnh Châu Thổ CALFED.

(5) Các đề án giải quyết những ưu tiên toàn tiểu bang.

(6) Các đề án giải quyết nguồn cung cấp nước thiết yếu hoặc nhu cầu về phẩm chất nước cho các cộng đồng yếu kém trong vùng.

(c) Không được dùng hơn 5% ngân khoản do đoạn này cung cấp vào việc tài trợ hoặc chi tiêu trực tiếp cho việc phát triển, cập nhật hoặc cải tiến các kế hoạch quản lý nước kết hợp toàn vùng.

(d) Bộ sẽ điều hợp các điều khoản của đoạn này với chương trình ghi trong Chương 8 Phần 26.5 của Bộ Luật Nước và có thể thực thi đoạn này bằng cách dùng Các Nguyên Tắc Chỉ Đạo Việc Quản Lý Nước Kết Hợp Toàn Vùng.

75027. (a) Ngân khoản cung cấp trong Đoạn 75026 sẽ được phân bổ cho từng vùng chứa nước hợp lý được nhận diện trong Kế Hoạch Nước California và liệt kê dưới đây. Đối Với Vùng Duyên Hải Nam, bộ sẽ thiết lập ba tiểu vùng để phản ánh lưu vực quận San Diego, lưu vực Sông Santa Ana, và lưu vực Los Angeles—Quận Ventura, và phân bổ ngân khoản cho các tiểu vùng này. Các vùng Bắc và Nam Lahontan sẽ được xem là một vùng cho mục đích phân bổ ngân khoản, nhưng bộ có thể đòi hỏi các kế hoạch vùng riêng biệt. Ngân khoản cung cấp trong Đoạn 75026 sẽ được phân bổ theo lịch trình sau đây:

(1) Duyên Hải Bắc	*$37,000,000*
(2) Vịnh San Francisco	*$138,000,000*
(3) Duyên Hải Trung	*$52,000,000*
(4) Tiểu vùng Los Angeles	*$215,000,000*
(5) Tiểu vùng Santa Ana	*$114,000,000*
(6) Tiểu vùng San Diego	*$91,000,000*
(7) Sông Sacramento	*$73,000,000*
(8) Sông San Joaquin	*$57,000,000*
(9) Tulare/Kern (Hồ Tulare)	*$60,000,000*
(10) Bắc/Nam Lahontan	*$27,000,000*
(11) Lưu Vực Sông Colorado	*$36,000,000*
(12) Toàn vùng/Không phân bổ	*$100,000,000*

(b) Ngân khoản toàn vùng và không phân bổ theo tiểu phần (a) có thể được bộ chi tiêu trực tiếp hoặc trợ cấp để giải quyết các nhu cầu đa vùng hoặc các vấn đề quan trọng đối với toàn tiểu bang.

75028. (a) Bộ sẽ phân bổ các khoản trợ cấp trên căn bản cạnh tranh trong từng vùng hoặc tiểu vùng chứa nước hợp lý đã được nêu ra trong Đoạn 75027. Bộ có thể thiết lập các tiêu chuẩn và thủ tục để phát triển và phê chuẩn các tiến trình tuyển chọn dự án địa phương trong các vùng và tiểu vùng chứa nước hợp lý được nêu ra trong Đoạn 75027. Bộ sẽ nhường cho việc tuyển chọn dự án địa phương đã được phê chuẩn, và chỉ duyệt những dự án phù hợp với các mục đích của Đoạn 75026.

(b) Nếu một vùng hoặc tiểu vùng chứa nước hợp lý được nêu ra trong Đoạn 75027 không có bất cứ kế hoạch đã thông qua nào mà đáp ứng được các điều kiện của Đoạn 75026 vào thời điểm bộ tuyển chọn khu vực để tài trợ, thì ngân khoản phân bổ cho vùng hoặc tiểu vùng chứa nước hợp lý đó sẽ không được tái phân bổ cho một vùng khác nhưng sẽ tiếp tục không được phân bổ cho đến khi vùng hoặc tiểu vùng chứa nước hợp lý đó nộp một kế hoạch được phê chuẩn cho bộ.

75029. Dành ra số tiền một trăm ba mươi triệu mỹ kim ($130,000,000) cho bộ để tài trợ cho việc thực hiện các dự án cải thiện phẩm chất nước vùng Châu Thổ để bảo vệ các nguồn cung cấp nước uống. Bộ sẽ buộc các cơ quan địa phương phải chia sẻ phí tổn. Các dự án hội đủ điều kiện là:

(a) Các dự án giảm thiểu hoặc loại bỏ được muối khỏi nước thải, than hữu cơ dạng hòa tan, thuốc sát trùng, vi trùng và các chất gây ô nhiễm khác khỏi Sông San Joaquin. Dành ra không dưới bốn mươi triệu ($40,000,000) để thực hiện các dự án giảm thiểu hoặc loại bỏ những chất thải từ nước dùng nông nghiệp thoát ngầm dưới đất ở phía tây của Thung Lũng San Joaquin cho mục đích cải thiện phẩm chất nước trong Sông San Joaquin và vùng Châu Thổ.

(b) Các dự án giảm thiểu hoặc loại bỏ bromide khỏi nước thải, than hữu cơ dạng hòa tan, muối, thuốc sát trùng, và vi trùng khỏi nước thải vào Sông Sacramento.

(c) Các dự án tại Franks Tract và các địa điểm khác trong vùng Châu Thổ để làm giảm độ mặn hoặc các chất ô nhiễm khác khỏi những địa điểm thu nhận nước nông nghiệp và nước uống.

(d) Các dự án được nêu ra trong Kế Hoạch Quản Lý Phẩm Chất Nước Uống Vùng Châu Thổ Tháng Sáu 2005, với ưu tiên dành cho việc thiết kế và xây dựng cơ sở thu nhận nước uống ở địa điểm mới cho người dùng nước trong địa bàn châu thổ.

75029.5. Dành ra số tiền mười lăm triệu mỹ kim ($15,000,000) cho hội đồng tiểu bang để trợ cấp cho các cơ quan công cộng và các tổ chức bất vụ lợi cho các dự án nhằm giảm thiểu chất thải ô nhiễm từ các hoạt động nông nghiệp vào các vùng nước nổi của tiểu bang.

Chương 3. Kiểm Soát Lũ Lụt

75030. Chương này có ý định cung cấp ngân khoản cần thiết để giải quyết các nhu cầu kiểm soát lũ lụt ngắn hạn thí dụ như việc thanh tra và đánh giá đê điều, lập bản đồ vùng ngập lụt và cải tiến hiệu năng đáp ứng khẩn cấp, và cung cấp ngân khoản cho các nhu cầu kiểm soát lũ lụt cấp thiết trong toàn tiểu bang. Chương này cũng có ý định cung cấp một cơ cấu để yểm trợ cho các chiến lược dài hạn đòi hỏi phải thiết lập thêm những chương trình bảo trì đê điều hữu hiệu, quản lý vùng ngập lụt tốt hơn và phân bổ trách nhiệm và bổn phận quân bằng hơn giữ các cấp chính quyền liên bang, tiểu bang và địa phương.

75031. Dành ra số tiền ba mươi triệu mỹ kim ($30,000,000) cho bộ để dùng vào các mục đích lập bản đồ vùng ngập lụt, trợ giúp quy hoạch sử dụng đất đai địa phương, và tránh hoặc giảm các rủi ro và thiệt hại về lũ lụt trong tương lai. Các dự án hội đủ điều kiện bao gồm, nhưng không giới hạn vào:

(a) Lập bản đồ các vùng ngập lụt.

(b) Lập bản đồ các khu vực thôn quê có khả năng thành thị hóa.

(c) Lập bản đồ và nhận diện rủi ro lũ lụt trong các khu vực thành thị có mật độ cao.

(d) Lập bản đồ các khu vực có nguy cơ lũ lụt.

(e) Cập nhật các bản đồ vùng ngập lụt đã lỗi thời.

(f) Lập bản đồ các vùng ngập lụt ven sông, đất bồi phù sa, và các khu vực duyên hải có nguy cơ lũ lụt.

(g) Thu thập các dữ kiện khảo cứu về địa hình và nước.

75032. Dành ra số tiền hai trăm bảy mươi lăm triệu mỹ kim ($275,000,000) cho bộ để dùng vào các dự án kiểm soát lũ lụt sau đây:

(a) Thanh tra và đánh giá tình trạng nguyên vẹn và khả năng của các cơ sở dự án kiểm soát lũ lụt hiện hữu và thiết lập một kế hoạch phục hồi kiểm soát lũ lụt khả thi về mặt kinh tế.

(b) Cải tiến, xây cất, thay đổi, và dời địa điểm các đê, đập và đường vòng để kiểm soát lũ lụt kể cả việc sửa chữa bờ sông và đê bị sói mòn nghiêm trọng.

(c) Các dự án để cải tiến khả năng đáp ứng khẩn cấp của bộ.

(d) Các phí tổn về giảm thiểu tác động môi trường và dời địa điểm hạ tầng cơ sở liên quan đến các dự án trong đoạn này.

(e) Trong phạm vi có thể, bộ sẽ thực thi một phương pháp quản lý

nhiều mục tiêu cùng lúc cho các vùng ngập lụt mà sẽ bao gồm, nhưng không giới hạn vào, việc tăng cường bảo vệ chống lụt, phục hồi hệ sinh thái, và bảo vệ đất nông nghiệp.

75032.4. Mặc dù có Đoạn 13340 của Bộ Luật Chính Quyền, ngân khoản dành ra theo các Đoạn 75031 và 75032 được liên tục phân bổ cho bộ cho các mục đích của những đoạn đó.

75032.5. Dành ra số tiền bốn mươi triệu mỹ kim ($40,000,000) để bộ cấp cho các dự án Hành Lang Bảo Vệ Lũ Lụt phù hợp với Đoạn 79037 của Bộ Luật Nước.

75033. Dành ra số tiền hai trăm bảy mươi lăm triệu mỹ kim ($275,000,000) để bộ cấp cho các dự án kiểm soát lũ lụt trong vùng Châu Thổ được thiết kế để tăng cường khả năng đáp ứng của bộ đối với nạn vỡ đê và giảm thiểu nguy cơ hư hại đê điều. Ngân khoản do đoạn này cung cấp sẽ dành cho các mục đích sau:

(a) Các dự án để cải tiến khả năng sẵn sàng đáp ứng khẩn cấp.

(b) Trợ giúp cho địa phương trong chương trình trợ cấp bảo trì đê điều vùng châu thổ theo Mục 9 (bắt đầu từ Đoạn 12980) Phần 6 của Bộ Luật Nước.

(c) Các dự án bảo vệ chống lụt đặc biệt theo Chương 2 (bắt đầu từ Đoạn 12310) Mục 4.8 Phần 6 của Bộ Luật Nước, bao gồm các dự án để thu mua, bảo quản, bảo vệ và phục hồi đất đai Châu Thổ cho mục đích kiểm soát lũ lụt và đáp ứng nhiều mục tiêu cùng lúc thí dụ như phẩm chất nước uống, phục hồi hệ sinh thái và khả năng cung ứng nước đều đặn.

(d) Tất cả các dự án đều phụ thuộc vào các điều khoản của Đoạn 79050 trong Bộ Luật Nước.

75034. Dành ra số tiền một trăm tám mươi triệu mỹ kim ($180,000,000) cho bộ dùng vào các mục đích tài trợ phần vụ của tiểu bang trong các phí tổn phi liên bang của các dự án kiểm soát lũ lụt và phòng ngừa lũ lụt mà yêu cầu bảo đảm của chính quyền liên bang đã được một cơ quan địa phương cung ứng và đã được Luật Tài Nguyên Nước Tiểu Bang năm 1945 (Chương 1 (bắt đầu từ Đoạn 12570) và Chương 2 (bắt đầu từ Đoạn 12639) Mục 6 Phần 6 của Bộ Luật Nước), Luật Kiểm Soát Lũ Lụt năm 1946 (Chương 3 (bắt đầu từ Đoạn 12800) Mục 6 Phần 6 của Bộ Luật Nước), và Luật Bảo Vệ Lưu Vực và Ngăn Ngừa Lũ Lụt California (Chương 4 (bắt đầu từ Đoạn 12850) Mục 6 Phần 6 của Bộ Luật Nước) cho phép, kể cả các khoản tín dụng và vay nợ dành cho các cơ quan địa phương theo các Đoạn 12585.3 và 12585.4, tiểu phần (d) của Đoạn 12585.5, và các Đoạn 12866.3 và 12866.4 của Bộ Luật Nước, và thực thi Chương 3.5 (bắt đầu từ Đoạn 12840) Mục 6 Phần 6 của Bộ Luật Nước. Các dự án hội đủ tiêu chuẩn để được tài trợ theo đoạn này phải tuân hành các điều kiện của AB 1147 (Các Đạo Luật năm 2000, Chương 1071).

Chương 4. Hoạch Định và Thiết Kế Nước Toàn Tiểu Bang

75041. Dành ra số tiền sáu mươi lăm triệu mỹ kim ($65,000,000) cho bộ để hoạch định và nghiên cứu tính cách khả thi liên quan đến các nhu cầu hiện hữu và có thể trong tương lai về các hệ thống cung cấp nước, chuyển nhượng nước, và kiểm soát lũ lụt của California. Những nghiên cứu này sẽ được thiết kế để khuyến khích các phương pháp kết hợp, nhiều lợi ích mà đem lại nhiều phúc lợi công cộng nhất cho hệ thống nói chung bao gồm cả việc bảo vệ công chúng tránh lũ lụt, khả năng cung ứng nước đều đặn, phẩm chất nước, và việc bảo vệ và phục hồi cá, thú hoang và môi sinh. Các dự án được tài trợ bao gồm:

(a) Thẩm định các tác động về thay đổi khí hậu đối với các hệ thống cung cấp nước và kiểm soát lũ lụt của tiểu bang và thiết lập các chọn lựa về tái thiết kế hệ thống để cải tiến khả năng thích ứng và phúc lợi công cộng.

(b) Hoạch định và nghiên cứu tính cách khả thi của việc chứa nước nổi theo Chương Trình Vịnh-Châu Thổ CALFED.

(c) Lập mô hình và nghiên cứu tính cách khả thi để đánh giá khả năng cải tiến bảo vệ chống lụt và nguồn cung cấp nước bằng cách phối hợp việc chứa nước ngầm và điều hành bể chứa.

(d) Các hoạch định và nghiên cứu tính cách khả thi cần thiết khác để cải tiến việc kết hợp các hệ thống kiểm soát lũ lụt và cung cấp nước.

Chương 5. Bảo Vệ Sông, Hồ và Suối

75050. Dành ra số tiền chín trăm hai mươi tám triệu mỹ kim ($928,000,000) để bảo vệ và phục hồi sông, hồ và suối, các lưu vực và đất đai phụ thuộc, nước, và các tài nguyên thiên nhiên khác của chúng theo lịch trình sau đây:

(a) Dành ra số tiền một trăm tám mươi triệu mỹ kim ($180,000,000) cho Bộ Thủy Sản và Thú Săn, có tham khảo ý kiến của bộ, cho các dự án phục hồi thủy sản vùng Vịnh Châu Thổ và vùng duyên hải. Trong các ngân khoản cấp theo đoạn này, dành ra đến $20,000,000 để thành lập một kế hoạch bảo tồn cộng đồng tự nhiên cho Chương Trình Vịnh Châu Thổ CALFED và dành ra đến $45,000,000 cho các dự án phục hồi ngư sản cá salmon và cá steelhead vùng duyên hải để thiết lập và thực hiện các kế hoạch và chiến lược hồi phục những chủng loại salmon được luật tiểu bang và liên bang đưa và danh sách bị đe dọa hoặc có nguy cơ tuyệt chủng.

(b) Dành ra số tiền chín mươi triệu mỹ kim ($90,000,000) cho các dự án liên quan đến Sông Colorado theo lịch trình sau đây:

(1) Dành ra không hơn $36,000,000 để bộ cấp cho các dự án thực thi Thỏa Thuận Phân Bổ theo định nghĩa trong Thỏa Thuận Dàn Xếp Định Lượng.

(2) Dành ra không hơn $7,000,000 để Bộ Thủy Sản và Thú Săn cấp cho các dự án thực thi Kế Hoạch Bảo Tồn Môi Sinh Đa Chủng Hạ Lưu Sông Colorado.

(3) Dành ra số tiền $47,000,000 để ký thác vào Quỹ Phục Hồi Biển Salton.

(c) Dành ra số tiền năm mươi bốn triệu mỹ kim ($54,000,000) cho bộ để dùng vào các chi phí phát triển, tái thiết, thu mua, và phục hồi liên quan đến việc cung cấp phương tiện tiếp cận cho công chúng để giải trí và các tài nguyên thủy sản và thú hoang có liên hệ với các trách nhiệm dự án nước tiểu bang theo Đoạn 11912 của Bộ Luật Nước.

(d) Dành ra số tiền bảy mươi hai triệu mỹ kim ($72,000,000) cho thư ký để cấp cho các dự án theo Chương 3.8 (bắt đầu từ Đoạn 5750) Phần 5 của Đạo Luật Giang Lộ California năm 2004. Có thể chuyển giao lên đến $10,000,000 cho Chương Trình Trợ Cấp Điều Hợp Viên Lưu Vực thuộc Bộ Bảo Tồn.

(e) Dành ra số tiền mười tám triệu mỹ kim ($18,000,000) cho bộ dùng vào Chương Trình Phục Hồi Suối Nước Thành Thị theo Đoạn 7048 của Bộ Luật Nước.

(f) Dành ra số tiền ba mươi sáu triệu mỹ kim ($36,000,000) cho các dự án giang lộ dẫn đến Khu Vực Bảo Tồn Sông San Joaquin.

(g) Dành ra số tiền bảy mươi hai triệu mỹ kim ($72,000,000) cho các dự án trong những lưu vực của các Sông Los Angeles và San Gabriel theo lịch trình sau đây:

(1) $36,000,000 dành cho Khu Vực Bảo Tồn Sông San Gabriel và Hạ Lưu Sông Los Angeles và Vùng Núi theo Phần 22.8 (bắt đầu từ Đoạn 32600).

(2) $36,000,000 dành cho Khu Vực Bảo Tồn Vùng Núi Santa Monica để thực hiện các hoạt động bảo vệ lưu vực trong toàn thể lưu vực của Thượng Lưu Sông Los Angeles theo Đoạn 79508 của Bộ Luật Nước.

(h) Dành ra số tiền ba mươi sáu triệu mỹ kim ($36,000,000) cho Khu Vực Bảo Tồn Vùng Núi Coachella Valley.

(i) Dành ra số tiền bốn mươi lăm triệu mỹ kim ($45,000,000) cho các dự án khai triển và cải thiện Giang Lộ Santa Ana. Quỹ dự án sẽ được phân bổ cho Khu Vực Bảo Tồn Duyên Hải Tiểu Bang để dành cho cho các dự án thiết lập với ý kiến tham khảo từ các cơ quan chính quyền địa phương có tham gia vào việc phát triển Giang Lộ Santa Ana. Trong số tiền được cấp theo đoạn văn này ba mươi triệu mỹ kim ($30,000,000) sẽ được chia đều cho những dự án tại các Quận Orange, San Bernardino và Riverside.

(j) Dành ra số tiền năm mươi bốn triệu mỹ kim ($54,000,000) cho Khu Vực Bảo Tồn Sierra Nevada.

(k) Dành ra số tiền ba mươi sáu triệu mỹ kim ($36,000,000) cho Khu Vực Bảo Tồn California Tahoe.

(l) Dành ra số tiền bốn mươi lăm triệu mỹ kim ($45,000,000) cho Đoàn Bảo Tồn California để cấp cho các dự án bảo tồn và phục hồi tài nguyên và để thu mua, phát triển, phục hồi và tái thiết các cơ sở và để dành cho các khoản trợ cấp và phí tổn điều hành tiểu bang, theo lịch trình sau đây:

(1) Dành ra số tiền hai mươi lăm triệu mỹ kim ($25,000,000) cho các dự án để cải tiến an toàn công cộng và cải thiện và phục hồi các lưu vực bao gồm cả các dự án giảm thiểu chất cháy trên đất công cộng trong cộng đồng và trong toàn vùng, và các dự án phục hồi sông suối. Không được trợ cấp hơn 50% các ngân khoản này cho các đoàn bảo tồn địa phương.

(2) Dành ra số tiền hai mươi triệu mỹ kim ($20,000,000) trợ cấp cho các đoàn bảo tồn địa phương để thu mua và phát triển các cơ sở hỗ trợ cho những chương trình của các đoàn bảo tồn địa phương, và cho các hoạt động bảo tồn tài nguyên địa phương.

(m) Dành số tiền chín mươi triệu mỹ kim ($90,000,000) để hội đồng tiểu bang trợ cấp đối xứng cho các cơ quan địa phương hầu giảm thiểu và phòng ngừa nước mưa gây ô nhiễm cho sông, hồ, và suối. Lập Pháp có thể ban hành luật để thực thi tiểu phần này.

(n) Dành ra số tiền một trăm triệu mỹ kim ($100,000,000) để thư ký dùng vào mục đích thực thi quyết định bồi thường của tòa để phục hồi các nguồn nước và việc sinh sản tự nhiên và quần thể tự tồn tại của cá salmon cho Sông San Joaquin trong khoảng từ Đập Friant đến Sông Merced. Các ngân khoản này sẽ được dành cho những cải tiến về lòng sông và cấu trúc, và nghiên cứu liên hệ theo quyết định bồi thường của tòa. Thư ký được phép ký thỏa thuận chia sẻ phí tổn với Bộ Trưởng Nội Vụ Hoa Kỳ và các thành phần khác, khi cần thiết, để thực thi điều khoản này.

Chương 6. Bảo Tồn Rừng và Thú Hoang

75055. Dành ra số tiền bốn trăm năm mươi triệu mỹ kim ($450,000,000) để bảo vệ và bảo tồn rừng và môi sinh của thú hoang theo lịch trình sau đây:

(a) Mặc dù có Đoạn 13340 của Bộ Luật Chính Quyền, số tiền một trăm tám mươi triệu mỹ kim ($180,000,000) được phân bổ liên tục cho hội đồng để dùng vào các dự án bảo vệ và bảo tồn rừng. Mục tiêu của chương trình tài trợ này là để khuyến khích tính cách nguyên vẹn sinh thái và ổn định kinh tế của những khu rừng bản địa đa dạng tại California đối với tất cả các phúc lợi công cộng của chúng bằng cách bảo tồn rừng, bảo quản và phục hồi đất rừng được quản lý hiệu quả, các khu rừng được bảo vệ, rừng gỗ đỏ và các loại rừng khác kể cả việc bảo tồn các tài nguyên nước và môi sinh tự nhiên cho thủy sản, thú hoang và cây cỏ bản địa có mặt trên những đất đai này.

(b) (1) Mặc dù có Đoạn 13340 của Bộ Luật Chính Quyền, số tiền một trăm ba mươi lăm triệu mỹ kim ($135,000,000) theo đây được phân bổ liên tục cho hội đồng để phát triển, tái thiết, phục hồi, thu mua và bảo vệ môi sinh mà hoàn tất được một hay nhiều hơn các mục tiêu sau đây:

(A) Khuyến khích việc phục hồi các chủng loại bị đe dọa hay có nguy cơ tuyệt chủng.

(B) Cung cấp các hành lang nối kết những khu vực môi sinh riêng biệt để ngăn ngừa nạn chia cắt quần thể.

(C) Bảo vệ phong cảnh thiên nhiên và hệ sinh thái quan trọng thí dụ như gỗ đỏ lâu đời, rừng tùng và sồi lẫn lộn, các khu vực ven sông và đầm lầy, và các khu vực môi sinh quan trọng khác.

(D) Thực thi các đề nghị của Chiến Lược Toàn Diện Về Thú Hoang California, nộp hồi Tháng Mười 2005 cho Dịch Vụ Thủy Sản và Thú Hoang Hoa Kỳ.

(2) Có thể dùng các ngân khoản được tiểu phần này cho phép vào những chi tiêu trực tiếp hoặc các khoản trợ cấp và vào các phí tổn điều hành liên hệ của tiểu bang, theo Luật Bảo Tồn Thú Hoang năm 1947, Chương 4 (bắt đầu từ Đoạn 1300) Phần 2 của Bộ Luật Thủy Sản và Thú Săn, Đạo Luật Bảo Tồn Rừng Sồi, Điều 3.5 (bắt đầu từ Đoạn 1360) Chương 4 Phần 2 của Bộ Luật Thủy Sản và Thú Săn, và Đạo Luật Bảo Vệ Nông Trại, Đất Chăn Nuôi và Đồng Cỏ California, bắt đầu từ Đoạn 10330 trong Phần 10.4. Có thể dùng các ngân khoản được đưa vào lịch trình trong tiểu phần này để chuẩn bị các kế hoạch quản lý tài sản do Hội Đồng Bảo Tồn Thú Hoang thu mua và cho việc thiết lập dữ liệu khoa học, lập bản đồ môi sinh và các thông tin nghiên cứu cần thiết khác để xác định thứ tự ưu tiên cho việc phục hồi và thu mua trong toàn tiểu bang.

(3) Có thể trợ cấp lên đến hai mươi lăm triệu mỹ kim ($25,000,000) cho Hệ Thống Bảo Vệ Thiên Nhiên của Viện Đại Học California để lấy được các khoản trợ cấp đối xứng để thu mua đất đai và xây cất và phát triển các cơ sở sẽ được dùng cho nghiên cứu và huấn luyện hầu cải tiến việc quản lý đất đai thiên nhiên và bảo tồn các tài nguyên thú hoang của California.

(c) Dành ra số tiền chín mươi triệu mỹ kim ($90,000,000) cho hội đồng dùng vào các trợ cấp để thực thi hoặc trợ giúp việc thiết lập các Kế Hoạch Bảo Tồn Cộng Đồng Thiên Nhiên, trong Chương 10 (bắt đầu từ Đoạn 2800) Phần 3 của Bộ Luật Thủy Sản và Thú Săn.

(d) Dành ra số tiền bốn mươi lăm triệu mỹ kim ($45,000,000) để bảo vệ đất chăn nuôi, đất trồng trọt, và rừng sồi theo lịch trình sau đây:

(1) Bảo vệ đất chăn nuôi theo Đạo Luật Bảo Vệ Nông Trại, Đất Chăn Nuôi và Đồng Cỏ California, bắt đầu từ Đoạn 10330 Phần 10.4..... $15,000,000.

(2) Bảo Tồn Rừng Sồi theo Điều 3.5 (bắt đầu từ Đoạn 1360) Chương 4 Phần 2 của Bộ Luật Thủy Sản và Thú Săn....$15,000,000.

(3) Bảo tồn đất nông nghiệp theo Đạo Luật Chương Trình Bảo Tồn Đất Trồng Trọt California năm 1995, Điều 1 (bắt đầu từ Đoạn 10200) Phần 10.2.....$10,000,000.

(4) Dành cho hội đồng để trợ cấp giúp đỡ nông gia trong các hoạt động nông nghiệp kết hợp với việc phục hồi hệ sinh thái và bảo vệ thú hoang.....$5,000,000.

Chương 7. Bảo Vệ Bãi, Vịnh và Vùng Nước Duyên Hải

75060. Dành ra số tiền năm trăm bốn mươi triệu mỹ kim ($540,000,000) để bảo vệ các bãi, vịnh, và vùng nước duyên hải và các lưu vực, bao gồm các dự án để phòng ngừa ô nhiễm và thoái hóa các vùng nước duyên hải và các lưu vực, các dự án để bảo vệ và phục hồi những giá trị môi sinh tự nhiên của các vùng nước và vùng đất duyên hải, và các dự án và chi tiêu để khuyến khích việc tiếp cận và hưởng thụ các tài nguyên duyên hải của tiểu bang, theo lịch trình sau đây:

(a) Dành ra số tiền chín mươi triệu mỹ kim ($90,000,000) cho hội đồng tiểu bang dùng vào mục đích trợ cấp đối xứng để bảo vệ các bãi và vùng nước duyên hải khỏi bị ô nhiễm hoặc nhiễm độc theo Chương Trình Bãi Biển Sạch, Chương 3 (bắt đầu từ Đoạn 30915) Phần 20.4. Sẽ trợ cấp không dưới $35,000,000 cho các cơ quan công cộng địa phương để giúp các cơ quan này tuân hành lệnh cấm xả nước thải vào các Khu Vực Có Tầm Quan Trọng Đặc Biệt Về Sinh Học ghi trong Kế Hoạch Đại Dương California. Sẽ dành ra không dưới 20% ngân khoản do tiểu phần này phân bổ cho Ủy Ban Phục Hồi Vịnh Santa Monica.

(b) Dành ra số tiền một trăm ba mươi lăm triệu mỹ kim ($135,000,000) cho Khu Vực Bảo Tồn Duyên Hải Tiểu Bang để chi dụng theo Phần 21.

(c) Dành ra số tiền một trăm lẻ tám triệu mỹ kim ($108,000,000) cho Chương Trình Khu Vực Bảo Tồn Vịnh San Francisco theo Chương 4.5 của Phần 21. Không dưới 20% ngân khoản phân bổ theo đoạn văn này sẽ được chi tiêu cho các dự án trong các lưu vực thoát nước trực tiếp ra Thái Bình Dương.

(d) Dành ra số tiền bốn mươi lăm triệu mỹ kim ($45,000,000) để bảo vệ Vịnh Santa Monica và các lưu vực của vịnh như sau:

(1) Cho Khu Vực Bảo Tồn Vùng Núi Santa Monica theo Phần 23 (bắt đầu từ Đoạn 33000).....$20,000,000.

(2) Cho Khu Vực Bảo Tồn Baldwin Hills để bảo vệ lưu vực Ballona Creek/Baldwin Hills.....$10,000,000.

(3) Cho Khu Vực Bảo Tồn Sông Ngòi và Núi Non.....$15,000,000.

(e) Dành ra số tiền bốn mươi lăm triệu mỹ kim ($45,000,000) cho Khu Vực Bảo Tồn Duyên Hải Tiểu Bang để bảo vệ Vịnh Monterey và các lưu vực của vịnh.

(f) Dành ra số tiền hai mươi bảy triệu mỹ kim ($27,000,000) cho Khu Vực Bảo Tồn Duyên Hải Tiểu Bang để bảo vệ Vịnh San Diego và các lưu vực lân cận.

(g) Dành ra số tiền chín mươi triệu mỹ kim ($90,000,000) để phân bổ cho Tín Quỹ Bảo Vệ Đại Dương California (Chương 4 (bắt đầu từ Đoạn 35650) Phần 26.5) và cho các mục đích của những dự án phù hợp với Đoạn 35650. Các dự án ưu tiên gồm có việc thiết lập dữ kiện khoa học cần thiết để quản lý linh động các tài nguyên và dự trữ thủy sản của tiểu bang, kể cả việc thiết lập các bản đồ môi sinh thủy sản, việc thiết lập và thực hiện các dự án để khuyến khích các ngành ngư nghiệp bền vững bằng cách sử dụng các khoản cho vay và trợ cấp, và việc thiết lập và thực hiện các dự án để bảo tồn thú hoang dưới nước.

Chương 8. Công Viên và Cơ Sở Giáo Dục Thiên Nhiên

75063. Dành ra số tiền năm trăm triệu mỹ kim ($500,000,000) để cung cấp phương tiện tiếp cận cho công chúng đến với các tài nguyên của Tiểu Bang California, gồm có sông, hồ và suối của tiểu bang, các bãi, vịnh và vùng nước duyên hải của tiểu bang, để bảo vệ các tài nguyên đó cho những thế hệ tương lai, và để gia tăng hiểu biết và kiến thức công cộng về các tài nguyên đó, theo lịch trình sau đây:

(a) dành ra số tiền bốn trăm triệu mỹ kim ($400,000,000) cho bộ công viên và giải trí để phát triển, thu mua, diễn giải, phục hồi và tái thiết hệ thống công viên tiểu bang và các tài nguyên thiên nhiên, lịch sử và phục vụ du khách của hệ thống đó. bộ công viên và giải trí sẽ bao gồm các mục tiêu sau đây khi thiết lập những ưu tiên về chi tiêu cho các ngân khoản phân bổ theo đoạn này:

(1) Phục hồi, tái thiết và cải tiến đất đai và cơ sở của hệ thống công viên tiểu bang hiện hữu.

(2) Mở rộng hệ thống công viên tiểu bang để phản ảnh tăng trưởng dân số và chuyển dịch các trung tâm dân cư và các như cầu của tiểu bang.

(3) Bảo vệ các tài nguyên thiên nhiên tiêu biểu dựa vào các tiêu chuẩn và ưu tiên ghi trong Đoạn 75071.

(b) Dành ra số tiền một trăm triệu mỹ kim ($100,000,000) cho Bộ Công Viên và Giải Trí để trợ cấp cho các cơ sở giáo dục và nghiên cứu thiên nhiên và cung cấp thiết bị cho các tổ chức bất vụ lợi và các học viện công, kể cả các bảo tàng lịch sử tự nhiên, công viên thủy sinh, cơ sở nghiên cứu và vườn bách thảo. Các học viện công hội đủ tiêu chuẩn gồm có những học viện kết hợp việc nghiên cứu khoa học tự nhiên với các chương trình bảo quản, quảng bá và giáo dục để phục vụ dân số đa dạng, những học viện cung cấp các bộ sưu tập và các chương trình về quan hệ giữa các nền văn hóa của Thổ Dân Mỹ và môi trường, và những học viện chuyên nghiên cứu bảo tồn thú hoang dưới nước. Có thể dùng trợ cấp cho các cao ốc, cấu trúc và phòng triển lãm có trưng bày những bộ sưu tập để gây cảm hứng và giáo dục công chúng và cho thiết bị và cơ sở nghiên cứu bảo tồn thú hoang dưới nước.

Chương 9. Các Cộng Đồng Bền Vững và Giảm Thiểu Thay Đổi Khí Hậu

75065. Dành ra số tiền năm trăm tám mươi triệu mỹ kim ($580,000,000) để cải thiện tính cách bền vững và đáng sống của các cộng đồng tại California bằng cách đầu tư vào các tài nguyên thiên nhiên. Các mục đích của chương này gồm có việc giảm thiểu việc góp phần làm nóng địa cầu của các cộng đồng thành thị và gia tăng khả năng thích ứng của chúng đối với thay đổi khí hậu trong khi cải thiện phẩm chất cuộc sống trong các cộng đồng đó. Các ngân khoản sẽ được sử dụng theo lịch trình sau đây:

(a) Dành ra số tiền chín mươi triệu mỹ kim ($90,000,000) cho các dự án cây xanh thành thị để giảm thiểu tiêu thụ năng lượng, tiết kiệm nước, cải thiện phẩm chất nước và không khí, và cung cấp các phúc lợi cộng đồng khác. Dành ưu tiên cho các dự án mang lại nhiều phúc lợi cùng lúc, sử dụng đất đai công cộng hiện hữu, phục vụ các cộng đồng có nhu cầu lớn nhất, và tạo thuận lợi cho việc sử dụng chung các tài nguyên và đầu tư công cộng kể cả trường học. Khi luật được áp dụng sẽ có các khoản trợ cấp để hoạch định các chương trình cây xanh thành thị. Dành ra không dưới $20,000,000 cho các dự án lâm sản thành thị theo Chương 2 (bắt đầu từ Đoạn 4799.06) Mục 2.5 Phần 1 của Đạo Luật Lâm Sản Thành Thị California.

(b) Dành ra số tiền bốn trăm triệu mỹ kim ($400,000,000) cho Bộ Công Viên và Giải Trí để trợ cấp cạnh tranh cho các công viên vùng và địa phương. Có thể phân bổ các ngân khoản do tiểu phần này cung cấp cho các chương trình hiện hữu hoặc theo luật ban hành để thực thi tiểu phần này, phụ thuộc vào những cân nhắc sau đây:

(1) Dành ưu tiên cho việc thu mua và thành lập các công viên mới và mở rộng các công viên quá tải đang cung cấp phương tiện công viên và giải trí cho những cộng đồng yếu kém.

(2) Dành ưu tiên cho việc thiết lập các công viên trong những khu phố chưa có công viên hiện nay.

(3) Cung cấp việc quảng bá và trợ giúp kỹ thuật cho các cộng đồng yếu kém để khuyến khích việc tham gia đầy đủ vào chương trình hoặc các chương trình.

(4) Dành ưu tiên cho những đương đơn tích cực mời gọi các nhóm cộng đồng tham gia vào việc lựa chọn và hoạch định các dự án.

(5) Các dự án được thiết kế để đem lại việc sử dụng nước và các tài nguyên khác một cách hiệu quả.

(c) Dành ra số tiền chín mươi triệu mỹ kim ($90,000,000) để trợ cấp và khuyến khích hoạch định, bao gồm cả các chương trình cho vay luân chuyển và các phương pháp khác để khuyến khích việc thiết lập các kế hoạch sử dụng đất đai địa phương và toàn vùng được thiết kế để cổ võ việc tiết kiệm nước, giảm thiểu sử dụng xe cộ và tiêu thụ nhiên liệu, khuyến khích phát triển nhiều hơn ở những khoảng trống thành thị và với mật độ dầy hơn, bảo vệ các tài nguyên thiên nhiên và đất đai nông nghiệp, và hồi sinh các trung tâm thành thị và cộng đồng.

75066. Chỉ được phân bổ ngân khoản do các tiểu phần (a) and (c) của Đoạn 75065 cho phép khi có luật ban hành để thực thi tiểu phần đó.

Chương 10. Các Điều Khoản Khác

75070. Mỗi hoạt động hoặc dự án đề nghị để xin tài trợ theo phần này phải tuân hành theo Phần 13 (bắt đầu từ Đoạn 21000) của Đạo Luật Phẩm Chất Môi Trường California.

75070.4. Chỉ được thu mua bất động sản theo các Chương 5, 6, 7, 8, và 9 từ những người muốn bán.

75070.5. Không được dùng hơn 5% ngân khoản phân bổ cho bất cứ chương trình nào trong phần này để thanh toán các phí tổn xảy ra khi điều hành chương trình đó.

75071. Khi đánh giá các dự án có triển vọng bao gồm cả việc thu mua và phục hồi cho mục đích bảo vệ tài nguyên thiên nhiên, Bộ Công Viên và Giải Trí, hội đồng, và Khu Vực Bảo Tồn Duyên Hải Tiểu Bang sẽ dành ưu tiên cho các dự án đưa ra được một hay nhiều hơn các tính cách sau đây:

(a) Nối Kết Phong Cảnh/Môi Sinh: các bất động sản nối kết, hoặc góp phần nối kết, các khu vực được bảo vệ với các khu môi sinh lớn được bảo vệ khác. Các nối kết phải giữ vai trò liên kết các khu vực được bảo vệ hiện hữu, tạo thuận lợi cho việc di chuyển của thú hoang và lưu chuyển thảo mộc, và đưa đến kết quả tạo thành một vùng đất kết hợp có thể duy trì bền vững.

(b) Bảo Vệ Lưu Vực: các dự án góp phần bảo vệ và cải thiện lâu dài phẩm chất nước và sinh học của các suối, bể chứa ngầm, và các tài nguyên bề mặt của những lưu vực được ưu tiên thuộc các vùng sinh học quan trọng của tiểu bang đã được Cơ Quan Tài Nguyên ghi nhận.

(c) Các bất động sản hỗ trợ cho những khu vực tương đối lớn thuộc loại môi sinh quan trọng chưa được bảo vệ đầy đủ.

(d) Các bất động sản cung cấp những nối kết môi sinh giữa hai hoặc nhiều hơn các vùng sinh học quan trọng của tiểu bang.

(e) Các bất động sản có được ngân khoản đóng góp đối xứng không phải từ tiểu bang để thanh toán các phí tổn thu mua, phục hồi, điều hành và quản lý. Các đóng góp đối xứng có thể là tiền hoặc dưới hình thức các dịch vụ, kể cả dịch vụ thiện nguyện.

(f) Tối thiểu mười bốn ngày trước khi phê chuẩn một dự án thu mua do phần này tài trợ, một cơ quan lệ thuộc vào đoạn này phải nộp cho Cơ Quan Tài Nguyên và đăng trong website của cơ quan một bản giải thích làm thế nào đề nghị thu mua đó đáp ứng được các tiêu chuẩn do đoạn này thiết lập.

75071.5. Bộ Công Viên và Giải Trí, hội đồng, và Khu Vực Bảo Tồn Duyên Hải Tiểu Bang sẽ làm việc với Bộ Quốc Phòng Hoa Kỳ để điều phối việc phát triển các khu vực trái độn chung quanh các cơ sở quân sự mà tạo được thuận lợi để tiếp tục hoạt động các cơ sở đó đồng thời khuyến khích các mục tiêu bảo tồn và giải trí của tiểu bang. Trong phạm vi phù hợp với phần này, các cơ quan có thể cung cấp ngân khoản để hỗ trợ cho các dự án đáp ứng được các mục đích của đoạn này.

75072. Có thể dùng đến 10 phần trăm ngân quỹ phân bổ cho mỗi chương trình theo phần này để tài trợ cho việc hoạch định và theo dõi cần thiết hầu thiết kế, tuyển chọn, và thực hiện thành công các dự án được chương trình đó cho phép. Điều khoản này tuy nhiên sẽ không giới hạn các ngân khoản một cơ quan thường dùng cho các "kế hoạch sơ thảo", "bản vẽ tạm thời", và "thiết kế" theo định nghĩa trong Đạo Luật Ngân Sách Hàng Năm đối với một dự án gom vốn hoặc xin trợ cấp. Phải kết hợp việc theo dõi phẩm chất nước vào Chương Trình Theo Dõi Thử Nghiệm Nước Nổi do hội đồng tiểu bang điều hành.

75072.5. Cho các mục đích của Đoạn 75060(e), "Vịnh Monterey và các lưu vực của vịnh" sẽ được xem là các lưu vực của sông và suối trong các Quận Santa Cruz và Monterey chảy vào Vịnh Monterey về phía nam đến, và bao gồm cả, lưu vực Sông Carmel.

75072.6. Cho các mục đích của Đoạn 75060(f), "Vịnh San Diego và các lưu vực lân cận" bao gồm các lưu vực vịnh và duyên hải trong Quận San Diego.

75072.7. Cho các mục đích của Đoạn 75060(d), "Vịnh Santa Monica và lưu vực" bao gồm các lưu vực vịnh và duyên hải trong các Quận Ventura và Los Angeles từ Calleguas Creek về phía nam đến Sông San Gabriel.

75073. Có thể dùng các ngân khoản nằm trong lịch trình của Chương 5, 6, 7 và 8 của phần này mà không dành riêng cho những chương trình trợ cấp cạnh tranh vào các mục đích bồi hoàn cho Quỹ Tổng Quát, theo Đạo Luật Tín Dụng Thuế Để Bảo Tồn Di Sản Thiên Nhiên năm 2000 (Phần 28 (bắt đầu từ Đoạn 37000)).

75074. Khi ban hành các Chương 5, 6, 7 và 8 của phần này người dân có ý định là khi một dự án hoặc chương trình được tài trợ theo đây, thì có thể dùng ngân khoản dành cho chương trình hay dự án đó trong phạm vi tối đa cho phép bởi đạo luật chi phối chương trình hoặc khu vực bảo tồn đang nhận ngân khoản đó.

75075. Cơ quan nào giao hợp đồng cho một dự án công chánh được tài trợ trong bất cứ phần ngân khoản nào có được theo phần này sẽ thông qua

và thi hành, hoặc ký hợp đồng với một thành phần thứ ba để thi hành, một chương trình tuân hành luật lao động theo tiểu phần (b) Đoạn 1771.5 của Bộ Luật Lao Động áp dụng cho dự án công chánh đó.

75076. Chương 3.5 (bắt đầu từ Đoạn 11340) Mục 1 Phần 3 Tiêu Đề 2 của Bộ Luật Chính Quyền không áp dụng đối với việc thiết lập và thông qua các nguyên tắc hướng dẫn chương trình và tuyển chọn các tiêu chuẩn được chương này thông qua.

75077. Các ngân khoản được cấp theo chương này, và bất cứ phân bổ hay chuyển nhượng nào đối với các ngân khoản đó, sẽ không bị xem là việc chuyển nhượng ngân khoản cho các mục đích của Chương 9 (bắt đầu từ Đoạn 2780) Phần 3 của Bộ Luật Thủy Sản và Thú Săn.

75078. Thư Ký sẽ tổ chức một cuộc thanh tra độc lập về chi tiêu theo phần này để bảo đảm là tất cả ngân khoản đều được chi dụng theo các điều kiện của phần này. Tối thiểu hàng năm thư ký sẽ phổ biến một danh sách tất cả các chi phí về chương trình và dự án theo phần này, bằng văn bản, và sẽ đăng một bản danh sách điện tử trong Website Liên Mạng của Cơ Quan Tài Nguyên.

75079. Thư Ký sẽ bổ nhiệm một tiểu ban cố vấn của người dân để duyệt bản thanh tra hàng năm và để nhận ra và đề nghị các hành động để bảo đảm rằng các cơ quan có trách nhiệm thực thi phần này đáp ứng được ý định và các mục đích của phần này.

Chương 11. Các Điều Khoản Tài Khóa

75080. Công khố phiếu trị giá năm tỷ ba trăm tám mươi tám triệu mỹ kim ($5,388,000,000), không kể số tiền từ bất cứ công khố phiếu bồi hoàn nào được ban hành theo Đoạn 75088, hoặc tối đa theo đó nếu cần thiết, được phép ban hành và bán ra để dùng vào việc thực hiện các mục đích ghi trong phần này và dùng để bồi hoàn cho Quỹ Luân Chuyển Chi Phí Công Khố Phiếu Mang Trách Nhiệm Tổng Quát theo Đoạn 16724.5 của Bộ Luật Chính Quyền. Tiền bán công khố phiếu sẽ được ký thác vào Quỹ Nước Uống An Toàn, Phẩm Chất Nước và Nguồn Nước, Kiểm Soát Lũ Lụt, Bảo Vệ Sông Ngòi và Vùng Duyên Hải năm 2006 được Đoạn 75009 thiết lập. Công khố phiếu, khi bán ra, sẽ là và trở thành một món nợ và trách nhiệm pháp lý của Tiểu Bang California, và toàn bộ uy tín và tín dụng của Tiểu Bang California theo đây được đem ra bảo đảm hoàn trả đúng kỳ hạn cả phần vốn và phần lãi trên các công khố phiếu đó khi chúng đến kỳ hạn phải trả.

75081. Các công khố phiếu được phép theo phần này sẽ được chuẩn bị, thi hành, phát hành, bán, trả tiền, và thanh toán đáo hạn như quy định của Đạo Luật Công Khố Phiếu Mang Trách Nhiệm Tổng Quát Tiểu Bang, Chương 4 (bắt đầu từ Đoạn 16720) của Mục 3 Phần 4 Tiêu Đề 2 của Bộ Luật Chính Quyền, và tất cả các điều khoản của đạo luật đó về các công khố phiếu và về phần này theo đây được kết hợp vào phần này như là đã được nêu trọn trong phần này.

75082. (a) Chỉ cho mục đích cho phép phát hành và bán, theo Luật Công Khố Phiếu Mang Trách Nhiệm Tổng Quát Tiểu Bang, các công khố phiếu được phép của phần này, Tiểu Ban Tài Chánh Đạo Luật Nước Uống An Toàn, Phẩm Chất Nước và Nguồn Nước, Kiểm Soát Lũ Lụt, Bảo Vệ Sông Ngòi và Vùng Duyên Hải theo đây được thành lập. Cho các mục đích của phần này, Tiểu Ban Tài Chánh Đạo Luật Nước Uống An Toàn, Phẩm Chất Nước và Nguồn Nước, Kiểm Soát Lũ Lụt, Bảo Vệ Sông Ngòi và Vùng Duyên Hải là "tiểu ban" như từ ngữ đó được sử dụng trong Đạo Luật Công Khố Phiếu Mang Trách Nhiệm Tổng Quát Tiểu Bang. Tiểu ban gồm có Kiểm Soát Viên, Tổng Giám Đốc Tài Chánh, và Thủ Quỹ, hoặc các đại diện được chỉ định của họ. Thủ Quỹ sẽ giữ vai trò chủ tịch tiểu ban. Đa số thành viên của tiểu ban có thể đại diện hành động cho tiểu ban.

(b) Cho các mục đích của chương này và Đạo Luật Công Khố Phiếu Mang Trách Nhiệm Tổng Quát Tiểu Bang, thư ký được chỉ định làm "hội đồng".

75083. Tiểu ban sẽ quyết định có cần thiết hoặc nên phát hành các công khố phiếu được phép theo phần này để thực hiện các hành động được nêu trong phần này hay không và, nếu có, thì số tiền công khố phiếu sẽ phát hành và bán ra là bao nhiêu. Các loạt phát hành công khố phiếu kế tiếp có thể được cho phép và bán ra để thực hiện các hành động này dần thêm, và không nhất thiết tất cả các công khố phiếu được phép phát hành phải được bán ra cùng một lần.

75084. Mỗi năm sẽ thu vào theo cùng cung cách và cùng lúc như thu các khoản thu nhập khác của tiểu bang, ngoài số thu nhập bình thường của tiểu bang, một số tiền cần thiết để trả phần vốn của, và phần lãi trên, các công khố phiếu này mỗi năm, và nhiệm vụ của tất cả các viên chức có trách nhiệm luật định về việc thu vào số thu nhập này là phải thi hành mọi hành động cần thiết để thu số tiền thêm đó.

75085. Mặc dù có Đoạn 13340 của Bộ Luật Chính Quyền, theo đây được phân bổ từ Quỹ Tổng Quát, cho các mục đích của phần này, một số tiền bằng với tổng số các phần sau đây:

(a) Số tiền hàng năm cần thiết để trả phần vốn của, và phần lãi trên, các công khố phiếu đã được phát hành và bán ra theo phần này, khi phần vốn và lãi đó đến thời kỳ phải trả.

(b) Số tiền cần thiết để thực hiện các điều khoản của Đoạn 75086, được phân bổ bất kể các năm tài khóa.

75086. Cho các mục đích thực hiện phần này, Tổng Giám Đốc Tài Chánh có thể cho phép rút từ Quỹ Tổng Quát ra một số tiền hoặc nhiều số tiền không vượt quá trị giá số công khố phiếu chưa bán nhưng đã được cho phép bán ra cho mục đích thực hiện phần này. Bất cứ số tiền nào rút ra cũng phải được ký thác vào quỹ. Bất cứ số tiền nào được cung cấp theo đoạn này sẽ phải được hoàn trả lại cho Quỹ Tổng Quát, cộng với tiền lãi mà số tiền đó lẽ ra đã có được trong Trương Mục Đầu Tư Các Khoản Tiền Nhập Chung, từ tiền thu được khi bán các công khố phiếu lẽ ra đã được ký thác vào quỹ.

75087. Tất cả số tiền bán được trên giá biểu kiến và tiền lãi tích lũy của các công khố phiếu bán ra sẽ được dự trữ và sẽ được dùng để chuyển sang Quỹ Tổng Quát để bồi hoàn các khoản chi tiêu trả tiền lãi công khố phiếu.

75088. Bất cứ công khố phiếu nào được phát hành hoặc bán ra theo phần này có thể được tái tài trợ bằng cách phát hành công khố phiếu tái tài trợ theo Điều 6 (bắt đầu từ Đoạn 16780) của Chương 4 Mục 3 Phần 4 Tiêu Đề 2 của Bộ Luật Chính Quyền. Việc cử tri tại tiểu bang phê chuẩn cho phát hành các công khố phiếu cũng gồm cả việc phê chuẩn cho phát hành bất cứ công khố phiếu nào để tái tài trợ cho bất cứ công khố phiếu nào được phát hành lúc đầu hoặc bất cứ công khố phiếu tái tài trợ nào được phát hành trước đây.

75090. Người dân California do đó quyết định và tuyên bố rằng tất cả số tiền tùy theo số thu được của việc bán công khố phiếu được phép theo phần này không phải là "tiền thu thuế" như từ ngữ đó được sử dụng trong Điều XIII B của Hiến Pháp California, nên việc chi ra các số tiền này không bị lệ thuộc vào các điều khoản hạn chế của điều đó.

ĐOẠN 2. Nếu bất cứ điều khoản nào của Đạo Luật này hoặc việc ứng dụng luật bị kết luận là không hợp lệ, thì tính cách không hợp lệ đó sẽ không ảnh hưởng đến bất cứ điều khoản hoặc phần ứng dụng nào khác của đạo luật có thể có hiệu lực mà không cần có điều khoản hoặc phần ứng dụng bất hợp lệ đó, và cho mục đích này các điều khoản của đạo luật này có thể tách biệt lẫn nhau.

ĐOẠN 3. Đạo Luật này là việc thực thi quyền lực công cộng của Người Dân Tiểu Bang California để bảo vệ sức khỏe, an toàn, và an sinh của họ và sẽ được giải thích một cách rộng rãi để đạt được các mục đích đó.

DỰ LUẬT 85

Dự luật tiên khởi này được đưa ra trước người dân nhằm phù hợp với các điều khoản của Điều II, Đoạn 8 trong Hiến Pháp California.

Dự luật tiên khởi này tu chính Hiến Pháp California một cách rõ ràng bằng cách thêm vào một đoạn; do đó, các điều khoản mới được đề nghị thêm vào được in theo *kiểu chữ nghiêng* để cho thấy đó là các điều khoản mới.

DỰ LUẬT

ĐOẠN 1. Danh Xưng

Dự luật này sẽ được gọi và có tên là Dự Luật Tiên Khởi về Quyền Được Biết của Cha Mẹ và Bảo Vệ Trẻ Em.

ĐOẠN 2. Kết Luận và Tuyên Bố Mục Đích

Người dân California đặc biệt rất quan tâm đến và có trách nhiệm bảo vệ sức khỏe và an sinh của trẻ em, bảo đảm là cha mẹ được thông báo đúng mức về các rủi ro liên quan đến sức khỏe và các quyết định y tế có thể xảy ra cho con em họ, đồng thời khuyến khích và tạo thuận lợi cho việc chăm sóc con cái và trách nhiệm của cha mẹ.

ĐOẠN 3. Thông Báo cho Cha Mẹ

Đoạn 32 được thêm vào Điều I của Hiến Pháp California, như sau:

ĐOẠN 32. (a) Cho các mục đích của đoạn này, các từ sau đây sẽ được định nghĩa như sau:

(1) "Phá thai" có nghĩa là dùng bất cứ phương tiện nào để chấm dứt

tình trạng thai nghén của một thiếu nữ vị thành niên chưa có quyền tự lập khi biết rằng thiếu nữ đó có thai, ngoại trừ cho mục đích lấy ra một em bé còn sống. "Phá thai" sẽ không gồm việc sử dụng bất cứ loại thuốc hoặc dụng cụ ngừa thai nào.

(2) "Khẩn cấp y khoa" có nghĩa là một tình trạng mà, theo phán xét thành tâm về lâm sàng của bác sĩ, gây biến chứng tình trạng y khoa của vị thành niên chưa có quyền tự lập đang có thai đến mức cần phải phá thai ngay để tránh gây thiệt mạng cho cô ta hoặc nếu trì hoãn thì sẽ gây khiếm khuyết đáng kể cho một chức năng quan trọng của cơ thể và không thể đảo ngược được.

(3) "Thông báo" có nghĩa là thư thông báo, được bác sĩ hoặc đại diện của bác sĩ ký tên và đề ngày gửi cho cha mẹ hoặc người giám hộ của vị thành niên chưa có quyền tự lập, để thông báo cho cha mẹ hoặc người giám hộ là cô ta đang có thai và đã xin phá thai.

(4) "Cha mẹ hoặc giám hộ" có nghĩa là một người mà, vào thời điểm cần phải thông báo hoặc miễn thông báo theo đoạn này, là cha hoặc mẹ nếu cả hai có quyền nuôi giữ hợp pháp, hoặc cha hoặc mẹ hoặc người có quyền nuôi giữ hợp pháp, hoặc người giám hộ hợp pháp của vị thành niên chưa có quyền tự lập.

(5) "Vị thành niên chưa có quyền tự lập" có nghĩa là một thiếu nữ dưới 18 tuổi chưa kết hôn và không gia nhập quân ngũ Hoa Kỳ và chưa được tuyên bố là có quyền tự lập theo luật tiểu bang. Cho các mục đích của đoạn này, có thai không làm cho một thiếu nữ dưới 18 tuổi có quyền tự lập.

(6) "Bác sĩ" có nghĩa là bất cứ người nào được phép theo các đạo luật và điều lệ của Tiểu Bang California để phá thai cho một vị thành niên chưa có quyền tự lập.

(b) Mặc dù có Đoạn 1 của Điều 1, hoặc bất cứ điều khoản nào khác của Hiến Pháp này hay luật ngược lại và trừ trường hợp khẩn cấp y khoa như được quy định trong tiểu phần (f), một bác sĩ không được phá thai cho vị thành niên có thai nhưng chưa có quyền tự lập cho đến khi bác sĩ đó hoặc đại diện của bác sĩ đó đã giao thông báo tận tay cho cha mẹ hoặc người giám hộ như được quy định trong tiểu phần (c) và đã đủ thời gian suy nghĩ ít nhất là 48 giờ sau khi giao thông báo tận tay; hoặc trước khi bác sĩ đó có thể mặc nhiên cho là thông báo đã được gởi qua đường bưu điện như đã quy định trong tiểu phần (d) và đã hết hạn thời gian suy nghĩ ít nhất là 48 giờ sau khi mặc nhiên cho là thông báo đã đến nơi qua đường bưu điện; hoặc trước khi bác sĩ hoặc đại diện của bác sĩ đã nhận giấy miễn thông báo như được quy định trong tiểu phần (e); hoặc trước khi bác sĩ nhận được bản sao giấy miễn thông báo của tòa như được quy định trong tiểu phần (h), (i), hoặc (j). Bản sao bất cứ thông báo hoặc giấy miễn nào cũng đều phải được lưu trong hồ sơ y khoa của vị thành niên chưa có quyền tự lập. Bác sĩ hoặc đại diện của bác sĩ phải thông báo cho vị thành niên chưa có quyền tự lập là cha mẹ hoặc người giám hộ của cô ta có thể được gửi thông báo như được quy định trong đoạn này.

(c) Thông báo bằng văn bản phải được bác sĩ hoặc đại diện của bác sĩ giao tận tay cho cha mẹ hoặc người giám hộ, trừ khi được gửi qua bưu điện, như ghi trong tiểu phần (d). Bộ Y Tế Tiểu Bang sẽ quy định mẫu thông báo. Mẫu thông báo phải được in song ngữ, Anh ngữ và Tây Ban Nha, và cũng được in bằng Anh ngữ và mỗi ngôn ngữ trong số các ngôn ngữ ấn hành Tập Hướng Dẫn Cử Tri Chính Thức California.

(d) Thông báo bằng văn bản này có thể được gửi bằng thư bảo đảm có yêu cầu biên nhận hồi báo cho cha mẹ hoặc người giám hộ đến địa chỉ biết được lần cuối cùng của cha mẹ hoặc người giám hộ và chỉ giao thư cho người có tên nhận. Để giúp thông báo nhanh chóng, bản sao thông báo đó cũng được đồng thời gửi bằng thư hạng nhất cho cha mẹ hoặc người giám hộ. Chỉ được phép mặc nhiên xem là đã giao thông báo theo các điều khoản của tiểu phần này vào giữa trưa của ngày thứ nhì sau khi thông báo gửi bằng thư bảo đảm được đóng dấu bưu điện, không kể bất cứ ngày nào không giao thư thường lệ.

(e) Cha mẹ hoặc người giám hộ có thể miễn điều kiện phải thông báo về ý định của một vị thành niên chưa có quyền tự lập muốn phá thai và thời gian suy nghĩ ít nhất là 48 giờ. Quyết định miễn này phải được lập thành văn bản, trong một mẫu do Bộ Y Tế quy định, có chữ ký của cha mẹ hoặc người giám hộ, có đề ngày, và phải được thị thực. Cha mẹ hoặc người giám hộ phải ghi rõ trong mẫu là việc miễn điều kiện thông báo này có giá trị cho 30 ngày, hoặc cho đến một ngày cụ thể, hay cho đến ngày sinh nhật thứ mười tám của vị thành niên đó. Giấy miễn không cần phải được thị thực nếu cha mẹ hoặc người giám hộ giao tận tay cho bác sĩ hoặc đại diện của bác sĩ. Mẫu này phải có câu sau đây:

"CẢNH CÁO. Nếu cố tình cung cấp chi tiết sai lạc cho bác sĩ hoặc đại diện của bác sĩ để bác sĩ hoặc đại diện của bác sĩ tin là cha mẹ hoặc người giám hộ đã giao giấy miễn điều kiện thông báo thì đó là hành động phạm pháp." *Mẫu giấy miễn phải được in song ngữ, Anh ngữ và Tây Ban Nha, và cũng được in bằng Anh ngữ và mỗi ngôn ngữ trong số các ngôn ngữ ấn hành Tập Hướng Dẫn Cử Tri Chính Thức California. Đối với mỗi cuộc phá thai thực hiện cho một vị thành niên chưa có quyền tự lập theo tiểu phần này, bác sĩ hoặc đại diện của bác sĩ phải nhận được bản chính giấy miễn thông báo để lưu giữ trong hồ sơ y khoa của một vị thành niên chưa có quyền tự lập đó.*

(f) Không bắt buộc phải thông báo theo đoạn này nếu bác sĩ phụ trách chứng nhận trong hồ sơ y khoa của vị thành niên chưa có quyền tự lập là các chỉ dấu y khoa theo phán đoán thành tâm của bác sĩ về bệnh lý cho thấy là cần phải phá thai vì tình trạng khẩn cấp y khoa.

(g) Không bắt buộc phải thông báo theo đoạn này nếu được miễn theo tiểu phần này và tiểu phần (h), (i), hoặc (j). Nếu vị thành niên chưa có quyền tự lập và đang có thai không muốn thông báo cho cha mẹ hoặc người giám hộ, cô ta có thể nộp đơn xin với tòa thiếu niên. Nếu, theo tiểu phần này, một vị thành niên chưa có quyền tự lập muốn nộp đơn xin, tòa sẽ giúp vị thành niên chưa có quyền tự lập đó hoặc người được vị thành niên chưa có quyền tự lập đó chỉ định để chuẩn bị các giấy tờ cần thiết theo đoạn này. Đơn xin phải nêu rõ các lý do nộp đơn của vị thành niên chưa có quyền tự lập. Tòa sẽ bảo đảm giữ kín danh tánh của vị thành niên đó và toàn bộ các thủ tục tòa án sẽ được bảo mật. Không cần phải đóng lệ phí nộp đơn. Vị thành niên chưa có quyền tự lập và đang có thai phải đích thân ra các phiên tòa thiếu niên và có thể tự đại diện cho mình trước tòa hoặc cùng với luật sư riêng do cô ta chọn. Tuy nhiên, tòa sẽ khuyến cáo cô ta rằng cô ta có quyền xin tòa bổ nhiệm một luật sư cho cô ta. Tòa sẽ bổ nhiệm một người giám hộ ad litem cho cô ta về vụ này. Phiên tòa sẽ được tổ chức trễ nhất là vào 5 giờ chiều ngày thứ nhì sau khi nộp đơn trừ khi được gia hạn theo đơn xin của vị thành niên chưa có quyền tự lập, người giám hộ tạm thời của cô ta trong vụ này, hoặc luật sư của cô ta. Nếu người giám hộ tạm thời này xin gia hạn, thời gian gia hạn có thể không nhiều hơn một ngày tòa nếu không được vị thành niên chưa có quyền tự lập hoặc luật sư của cô ta ưng thuận. Vị thành niên chưa có quyền tự lập sẽ được thông báo về ngày, giờ, và địa điểm phiên tòa trong đơn xin. Sẽ phải có quyết định trong vòng một ngày tòa sau khi thụ lý. Thẩm phán phải ra lệnh duy trì hồ sơ bằng chứng, kể cả văn bản đúc kết sự kiện và kết luận pháp lý cho quyết định đó.

(h) (1) Nếu thẩm phán kết luận, có bằng chứng rõ rệt và khả tín, rằng vị thành niên chưa có quyền tự lập có thái độ đủ mức chín chắn và hiểu biết để quyết định có phá thai hay không, thẩm phán sẽ cho phép miễn thông báo cho cha mẹ hoặc người giám hộ.

(2) Nếu thẩm phán kết luận, có bằng chứng rõ rệt và khả tín, rằng thông báo cho cha mẹ hoặc người giám hộ không phù hợp với sự ích lợi nhất của vị thành niên chưa có quyền tự lập, thẩm phán sẽ cho phép miễn thông báo. Nếu kết luận thông báo cho cha mẹ hoặc người giám hộ không phù hợp với sự ích lợi nhất của vị thành niên chưa có quyền tự lập được dựa trên bằng chứng về hành hạ thể xác, tình dục, hoặc cảm xúc, tòa phải bảo đảm là các bằng chứng này được phúc trình cho cơ quan bảo vệ trẻ em thích ứng của quận.

(3) Nếu thẩm phán không kết luận như được nêu trong đoạn văn (1) hoặc (2), thẩm phán sẽ bác đơn xin.

(i) Nếu thẩm phán không đưa ra quyết định trong thời hạn quy định trong tiểu phần (g) và không có đơn xin gia hạn và chấp thuận, thì đơn xin đó sẽ được xem là được chấp thuận và sẽ miễn điều kiện thông báo.

(j) Vị thành niên chưa có quyền tự lập có thể kháng cáo quyết định của tòa thiếu niên bất cứ lúc nào sau khi có quyết định. Hội Đồng Tư Pháp, theo luật, sẽ quy định cách thực hiện và thủ tục kháng cáo và thời gian cũng như cung cách lập và nộp bất cứ hồ sơ kháng cáo nào và có thể ấn định các mẫu đơn cho những phiên tòa đó. Các thủ tục này đòi hỏi phải tổ chức phiên tòa trong vòng ba ngày tòa sau khi nộp thông báo kháng cáo. Vị thành niên chưa có quyền tự lập sẽ được thông báo ngày, giờ, và địa điểm phiên tòa. Sẽ có quyết định trong vòng một ngày tòa sau khi thụ lý. Tòa kháng cáo sẽ bảo đảm giữ kín danh tánh của vị thành niên đó và toàn bộ các thủ tục tòa án sẽ được bảo mật. Không cần phải đóng lệ phí nộp đơn kháng cáo. Phải có quyết định về đơn kháng cáo trong vòng một ngày tòa sau khi thụ lý.

(k) Hội Đồng Tư Pháp, theo luật, sẽ quy định cách thực hiện và thủ tục nộp đơn xin miễn thông báo cho cha mẹ, các tiến trình pháp lý và quyết định nếu thấy cần thiết và có thể ấn định các mẫu đơn cho những tiến trình pháp

lý đó. Hàng năm mỗi tòa sẽ nộp cho Hội Đồng Tư Pháp, theo cung cách do Hội Đồng Tư Pháp quy định để bảo đảm giữ kín đơn xin của vị thành niên chưa có quyền tự lập, một phúc trình về số đơn đã nộp, số đơn được chấp thuận theo đoạn văn (1) hoặc (2) của tiểu phần (h), được xem như chấp thuận theo tiểu phần (i), bị bác theo đoạn văn (3) của tiểu phần (h), và được chấp thuận và bác theo tiểu phần (j), và các phúc trình đó sẽ được để cho công chúng xem trừ khi Hội Đồng Tư Pháp quyết định là dữ kiện trong từng phúc trình phải được quận kết hợp chung trước khi để cho công chúng xem hầu giữ kín đơn xin của các vị thành niên chưa có quyền tự lập.

(l) Bộ Y Tế Tiểu Bang sẽ ấn định các mẫu phúc trình những trường hợp bác sĩ phá thai cho vị thành niên chưa có quyền tự lập. Mẫu phúc trình sẽ không nêu danh tánh vị thành niên hoặc cha mẹ hoặc người giám hộ của cô ta hoặc yêu cầu cung cấp chi tiết nào khác có thể nhận ra được danh tánh của vị thành niên chưa có quyền tự lập hoặc cha mẹ hoặc người giám hộ của cô ta. Những mẫu này sẽ ghi ngày phá thai và tháng và năm sinh của vị thành niên chưa có quyền tự lập, thời gian mang thai, cách thức phá thai, số lần phá thai hoặc sinh nở trước kia của vị thành niên chưa có quyền tự lập nếu biết, và cơ sở thực hiện cách thức phá thai. Những mẫu này cũng sẽ ghi có phá thai hay không sau khi giao tận tay thông báo, theo tiểu phần (c); hoặc có phá thai hay không sau khi mặc nhiên xem là đã giao thông báo bằng thư, theo tiểu phần (d); hoặc có phá thai hay không sau khi nhận được giấy miễn điều kiện thông báo, theo tiểu phần (e); hoặc có phá thai mà không cần thông báo, theo tiểu phần (f); hoặc có phá thai hay không sau khi được tòa miễn thông báo, theo tiểu phần (h), (i), hoặc (j).

(m) Bác sĩ phá thai cho vị thành niên chưa có quyền tự lập trong vòng một tháng phải nộp phúc trình cho Bộ Y Tế Tiểu Bang có đề ngày và ký tên về vụ phá thai đó trong những mẫu được quy định theo tiểu phần (l). Danh tánh của bác sĩ sẽ được giữ kín và không được tiết lộ theo Đạo Luật Hồ Sơ Công Cộng California.

(n) Bộ Y Tế Tiểu Bang sẽ lập phúc trình thống kê hàng năm từ các dữ kiện quy định trong tiểu phần (l). Phúc trình hàng năm này sẽ không ghi danh tánh của bất cứ bác sĩ nào đã nộp phúc trình theo đòi hỏi của tiểu phần (m). Phúc trình lập ra sẽ ghi dữ kiện thống kê về số vụ phá thai theo tháng và theo quận nơi phá thai, tuổi của vị thành niên, thời gian mang thai, những cách thức phá thai, số lần phá thai hoặc sinh nở trước kia khi biết, và số vụ phá thai sau khi có thông báo giao tận tay, theo tiểu phần (c); số vụ phá thai sau khi mặc nhiên xem là đã giao thông báo bằng thư, theo tiểu phần (d); số vụ phá thai sau khi có giấy miễn điều kiện thông báo, theo tiểu phần (e); số vụ phá thai mà không cần thông báo, theo tiểu phần (f); và số vụ phá thai sau khi tòa miễn thông báo theo tiểu phần (h), (i), hoặc (j). Phúc trình thống kê hàng năm sẽ được để cho các viên chức y tế công cộng của quận, Thành Viên Lập Pháp, Thống Đốc và công chúng xem.

(o) Bất cứ người nào phá thai cho vị thành niên chưa có quyền tự lập và khi phá thai mà cố tình hoặc xao lãng không tuân hành các điều khoản của đoạn này sẽ chịu trách nhiệm bồi thường trong vụ kiện dân sự của vị thành niên chưa có quyền tự lập, đại diện pháp lý của cô ta, hoặc của cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ không được thông báo đúng phép. Một người sẽ không bị trách nhiệm bồi thường theo đoạn này nếu người đó có văn bản chứng minh rằng người đó dựa vào đủ bằng chứng để thuyết phục một người cẩn thận và kỹ lưỡng là những lời khai của vị thành niên chưa có quyền tự lập hoặc những người khác về chi tiết cần thiết để tuân hành đoạn này là chân chính và đúng sự thực. Vào bất cứ lúc nào trước khi đưa ra quyết định sau cùng trong một vụ kiện theo tiểu phần này, cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ có thể chọn được bồi thường, thay cho bồi thường thực sự, một số tiền bồi thường pháp định là mười ngàn mỹ kim ($10,000). Ngoài bất cứ số tiền bồi thường nào theo tiểu phần này, nguyên đơn cũng có quyền được bồi hoàn lệ phí luật sư hợp lý. Không có điều khoản nào trong đoạn này sẽ hủy bỏ, giới hạn, hoặc hạn chế các quyền thông pháp của cha mẹ hoặc người giám hộ, hoặc bất cứ quyền điều chỉnh nào theo bất cứ thuyết trách nhiệm nào mà bất cứ người nào hoặc tiểu bang hoặc cơ quan địa phương nào có thể phải chịu theo bất cứ đạo luật nào hoặc thông pháp về bất cứ thương tích hoặc thiệt hại nào, gồm cả bất cứ biện pháp điều chỉnh pháp lý, công bằng, hoặc hành chánh nào theo luật liên bang hoặc tiểu bang, đối với bất cứ bên nào, về thương tích gây ra cho vị thành niên chưa có quyền tự lập từ vụ phá thai đó.

(p) Ngoài vị thành niên chưa có quyền tự lập là bệnh nhân của một bác sĩ, hoặc ngoài bác sĩ đó hoặc đại diện của bác sĩ đó, bất cứ người nào cố tình cung cấp chi tiết sai lạc cho một bác sĩ hoặc đại diện của bác sĩ để bác sĩ hoặc đại diện của bác sĩ đó tin rằng thông báo đã hoặc sẽ được giao theo đoạn này, hoặc đã xin được giấy miễn thông báo, hoặc một bệnh nhân vị thành niên chưa có quyền tự lập không phải là vị thành niên chưa có quyền tự lập, là phạm khinh tội có thể bị phạt đến một ngàn mỹ kim ($1,000).

(q) Mặc dù đã giao bất cứ thông báo nào theo tiểu phần (c) hoặc (d) hoặc đã nhận được giấy miễn thông báo theo tiểu phần (e), (h), (i), hoặc (j), trừ trường hợp khẩn cấp y khoa cụ thể hoặc vì cô ta không có tâm thần minh mẫn để ưng thuận, bác sĩ không được thực hiện cách thức phá thai hoặc hủy thai cho vị thành niên chưa có quyền tự lập nếu không được chính vị thành niên chưa có quyền tự lập đó ưng thuận.

(r) Mặc dù đã giao bất cứ thông báo nào theo tiểu phần (c) hoặc (d) hoặc đã nhận được giấy miễn thông báo theo tiểu phần (e), (h), (i), hoặc (j), một vị thành niên chưa có quyền tự lập bị bất cứ người nào cưỡng ép bằng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực, hoặc đe dọa hoặc thực sự không cho ăn uống hoặc chỗ trú ngụ để phải ưng thuận phá thai sẽ có thể nộp đơn xin tòa thiếu niên trợ giúp. Tòa phải cứu xét nội vụ cấp tốc và trợ giúp cần thiết để ngăn ngừa trường hợp cưỡng ép đó.

(s) Đoạn này sẽ có không có hiệu lực cho đến 90 ngày sau kỳ bầu cử được cử tri chấp thuận. Hội Đồng Tư Pháp phải, trong vòng 90 ngày này, đưa ra các điều luật, cách thực hành, và thủ tục và soạn và cung cấp bất cứ mẫu đơn nào hội đồng có thể đưa ra như được quy định trong tiểu phần (k). Bộ Y Tế Tiểu Bang phải, trong vòng 90 ngày này, soạn và cung cấp những mẫu quy định trong các tiểu phần (c), (e), và (l).

(t) Nếu có bất cứ một hoặc nhiều điều khoản, tiểu phần, câu, mệnh đề, nhóm chữ, hoặc từ ngữ nào trong đoạn này hoặc cách áp dụng trong đó đối với bất cứ người hoặc hoàn cảnh nào bị quyết định là bất hợp hiến hoặc bất hợp lệ, những phần đó theo đây được tuyên bố là có thể tách biệt và phần còn lại của đoạn này vẫn có hiệu lực mặc dù có những phần bất hợp hiến hoặc bất hợp lệ đó. Mỗi điều khoản, tiểu phần, câu, mệnh đề, nhóm chữ, hoặc từ ngữ nào trong đoạn này ắt cũng đã được cử tri chấp thuận bất luận có bất cứ một hoặc nhiều điều khoản, tiểu phần, câu, mệnh đề, nhóm chữ, hoặc từ ngữ nào có thể bị quyết định là bất hợp hiến hoặc bất hợp lệ.

(u) Ngoại trừ các quyền, nhiệm vụ, đặc quyền, điều kiện, và giới hạn được quy định rõ trong đoạn này, không có điều khoản nào trong đoạn này được diễn giải là ban phát, bảo đảm, hoặc khước từ bất cứ quyền, nhiệm vụ, đặc quyền, điều kiện, và giới hạn nào khác liên quan đến việc phá thai hoặc tài trợ cho phá thai.

DỰ LUẬT 86

Dự luật tiên khởi này được đệ trình trước người dân nhằm phù hợp với các điều khoản của Đoạn 8 Điều II trong Hiến Pháp California.

Dự luật tiên khởi này thêm các đoạn mới vào Hiến Pháp California và Bộ Luật Sức Khỏe và An Toàn, Bộ Luật Bảo Hiểm, Bộ Luật Thu Nhập và Thuế Vụ, và Bộ Luật An Sinh và Định Chế; do đó các điều khoản mới được đề nghị thêm vào được in theo *kiểu chữ nghiêng* để cho thấy đó là các điều khoản mới.

DỰ LUẬT

ĐẠO LUẬT THUẾ THUỐC LÁ 2006

ĐOẠN 1. Tuyên Ngôn Kết Luận

(a) Hút thuốc và dùng những loại thuốc lá khác là nguyên nhân hàng đầu gây ra nhiều vấn đề nghiêm trọng về sức khỏe, gồm cả ung thư, bệnh tim và bệnh hô hấp. Việc điều trị những căn bệnh liên quan đến thuốc lá áp đặt thêm gánh nặng đáng kể lên hệ thống chăm sóc sức khỏe đã quá nặng nề của California. Các nỗ lực trước đây nhằm chặn bớt mức sử dụng thuốc lá đã không giảm đủ gánh nặng chăm sóc sức khỏe cho người dân đóng thuế tại California.

(b) Việc sử dụng thuốc lá đã gây tốn kém cho người dân California mỗi năm hàng tỷ mỹ kim về chi phí y tế và thiệt hại sản lượng.

(c) Hiện nay, tiểu bang áp đặt một khoản thuế trên thuốc lá và các sản phẩm thuốc lá. Ngân khoản từ thuế đó được tiểu bang dùng một phần để tài trợ cho các chương trình bù đắp hậu quả tác hại cho sức khỏe vì dùng thuốc lá. Thuế thuốc lá là một nguồn thích hợp để tài trợ công cuộc phòng ngừa, khảo cứu và điều trị các căn bệnh kinh niên, gồm cả cải tiến phương tiện sử dụng dịch vụ chăm sóc sức khỏe cho trẻ em và người lớn.

(d) Thuế trên sản phẩm thuốc lá tại California đã không tăng từ năm 1998. Vì thế, tổng số thuế đánh trên các sản phẩm thuốc lá ít hơn nhiều so với nhiều tiểu bang khác. Nhưng các hậu quả về sức khỏe cho các công dân của chúng ta, nhất là trẻ em và thanh niên, và gánh nặng trên hệ thống chăm

sóc sức khỏe của tiểu bang chúng ta vẫn tiếp diễn.

(e) Tình trạng suy thoái của hệ thống dịch vụ cấp cứu trong bệnh viện của tiểu bang đã khiến nhiều cộng đồng không thể đối phó đầy đủ với số người bình thường dùng dịch vụ cấp cứu. Cuộc khủng hoảng dịch vụ cấp cứu này áp đặt gánh nặng đáng kể lên các y viện cộng đồng của chúng ta và khiến họ không chu toàn chức năng chăm sóc sức khỏe quan trọng cho trẻ em và người lớn có lợi tức thấp.

(f) Các ngân khoản có thể được dùng để khảo cứu tiên phong về lãnh vực phòng ngừa và điều trị các căn bệnh kinh niên, và bảo hiểm sức khỏe cho trẻ em dễ bị ảnh hưởng nhất của chúng ta càng ngày càng bị chuyển sang đối phó với cuộc khủng hoảng chăm sóc sức khỏe mà một phần do các căn bệnh liên quan đến thuốc lá gây ra.

(g) Gần 80% người lớn hút thuốc trở nên nghiện thuốc lá trước khi đủ 18 tuổi. Tăng giá thuốc lá và các sản phẩm thuốc lá khác và cung cấp một chương trình kiểm soát thuốc lá toàn diện đã được chứng minh là hai trong những cách hiệu quả nhất để giảm bớt hút thuốc trong giới trẻ và các phí tổn liên hệ về bệnh tật và kinh tế.

(h) Việc thành lập các chương trình nhằm (1) giảm bớt mức tiêu thụ thuốc lá từ đầu, (2) tài trợ công cuộc khảo cứu, phát hiện sớm và điều trị các căn bệnh kinh niên, và (3) bảo tồn mức sử dụng các dịch vụ cấp cứu tại bệnh viện của các bác sĩ và y tá được huấn luyện kỹ lưỡng, thật quan trọng cho quyền lợi công cộng.

ĐOẠN 2. Tuyên Ngôn Mục Đích

(a) Người dân California theo đây tăng thuế thuốc lá để giảm bớt các phí tổn kinh tế từ việc sử dụng thuốc lá tại California và cung cấp thêm tài trợ để:

(1) phát huy công cuộc khảo cứu y khoa về các căn bệnh kinh niên, nhất là ung thư;

(2) giảm bớt tác động của các căn bệnh kinh niên bằng cách phòng ngừa, phát hiện sớm, điều trị và bảo hiểm sức khỏe toàn diện; và

(3) cải tiến phương tiện sử dụng và cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe, nhất là các dịch vụ cấp cứu sức khỏe.

ĐOẠN 3. Thuế Thuốc Lá

Điều 4 (bắt đầu từ Đoạn 30132) được thêm vào Chương 2 Mục 13 Phần 2 của Bộ Luật Thu Nhập và Thuế Vụ, như sau:

Điều 4. Tín Quỹ Thuế Thuốc Lá 2006

30132. Tín Quỹ Thuế Thuốc Lá 2006 ("Tín Quỹ Thuốc Lá") theo đây được thành lập trong Ngân Khố Tiểu Bang. Quỹ này sẽ gồm tất cả số thu nhập ký thác trong đó theo Điều này, gồm cả lợi tức từ tiền lời và đầu tư. Tiền ký thác trong Tín Quỹ Thuế Thuốc Lá 2006 sẽ được cấp và liên tục phân bổ chỉ cho mục đích tài trợ các chương trình và dịch vụ trong Đoạn 30132.3 và sẽ dành để chi tiêu bất luận năm tài khóa nào.

30132.1. (a) Ngoài những khoản thuế đánh trên dịch vụ phân phối thuốc lá theo Điều 1 (bắt đầu từ Đoạn 30101) và Điều 2 (bắt đầu từ Đoạn 30121) và Điều 3 (bắt đầu từ Đoạn 30131) và bất cứ khoản thuế nào khác trong Chương này, nay sẽ áp đặt thêm một khoản thuế trên mỗi nơi phân phối thuốc lá ở mức ba mươi mills ($0.130) trên mỗi điếu thuốc phân phối.

(b) Cho các mục đích của Điều này, từ ngữ "thuốc lá" có cùng nghĩa như trong Đoạn 30003, vào ngày 1 Tháng Giêng, 2005.

(c) Khoản thuế áp đặt theo Đoạn này, và khoản tăng thuế trên các sản phẩm thuốc lá theo đòi hỏi của tiểu phần (b) của Đoạn 30123, sẽ được áp đặt trên mỗi điếu thuốc và tất cả các sản phẩm thuốc lá trong kho hoặc thuộc quyền kiểm soát của mỗi nhà buôn, nhà bán lẻ, và nơi phân phối vào và sau 12:01 giờ sáng ngày 1 Tháng Giêng, 2007, theo các luật lệ do Ủy Ban Bình Quân Sinh Hoạt Tiểu Bang quy định.

30132.2. Ủy Ban Bình Quân Sinh Hoạt Tiểu Bang sẽ quyết định trong vòng một năm sau khi thông qua Đạo Luật này, và mỗi năm sau đó, về ảnh hưởng của khoản thuế áp đặt thêm trên thuốc lá của Đạo Luật này, và khoản tăng thuế từ đó trên các sản phẩm thuốc lá theo đòi hỏi của tiểu phần (b) của Đoạn 30123, đối với mức tiêu thụ thuốc lá và các sản phẩm thuốc lá trong tiểu bang này. Nếu Ủy Ban Bình Quân Sinh Hoạt Tiểu Bang quyết định là mức tiêu thụ giảm bớt là do kết quả trực tiếp của khoản thuế thêm do đạo luật này áp đặt, hoặc do khoản tăng thuế trên các sản phẩm thuốc lá theo đòi hỏi của tiểu phần (b) của Đoạn 30123, Ủy Ban Bình Quân Sinh Hoạt Tiểu Bang sẽ xác định tác động tài khóa của mức giảm tiêu thụ này đối với Tín Quỹ Trẻ Em và Gia Đình California được thành lập theo Dự Luật 10 (1998). Các ngân khoản sẽ được chuyển từ Tín Quỹ Thuốc Lá sang Tín Quỹ Trẻ Em và Gia Đình California khi cần để bù đắp số thu nhập giảm bớt do việc áp đặt thêm thuế của Đạo Luật này, và khoản tăng thuế trên các sản phẩm thuốc lá theo đòi hỏi của tiểu phần (b) của Đoạn 30123, trực tiếp gây ra. Số thu nhập này sẽ được bồi hoàn, và vào những thời điểm đó, khi được quyết định là cần thiết để củng cố thêm ý định của Đoạn này.

30132.3. Trừ những khoản hoàn tiền lại theo Điều 1 (bắt đầu từ Đoạn 30361) Chương 6, việc Ủy Ban Bình Quân Sinh Hoạt Tiểu Bang bồi hoàn các chi phí điều hành và thu thuế theo Đoạn 30132.1 và khoản tăng thuế trên các sản phẩm thuốc lá theo đòi hỏi của tiểu phần (b) của Đoạn 30123, và chuyển ngân theo Đoạn 30132.2, tất cả tiền thu được từ khoản thuế áp đặt theo Đoạn 30132.1, và khoản tăng thuế trên các sản phẩm thuốc lá theo đòi hỏi của tiểu phần (b) của Đoạn 30123, sẽ được ký thác vào Tín Quỹ Thuốc Lá. Tiền sẽ được cấp và phân bổ từ Tín Quỹ Thuốc Lá, như sau:

(a) Cho Trương Mục Khảo Cứu Sức Khỏe và Bệnh Tật, theo đây được thành lập, năm phần trăm (5%), cấp cho Các Tiểu Trương Mục sau đây cho các mục đích nêu trong đó:

(1) Ba mươi bốn phẩm trăm (34%) sẽ được ký thác vào Tiểu Trương Mục Khảo Cứu Kiểm Soát Thuốc Lá, theo đây được thành lập. Tất cả các ngân khoản trong Tiểu Trương Mục Khảo Cứu Kiểm Soát Thuốc Lá sẽ được liên tục phân bổ cho Viện Đại Học California để chỉ dùng bổ túc cho Chương Trình Khảo Cứu Bệnh Tật Liên Quan Đến Thuốc Lá nêu trong Điều 2 (bắt đầu từ Đoạn 104500) Chương 1 Mục 3 Phần 103 của Bộ Luật Sức Khỏe và An Toàn. Công cuộc khảo cứu do Chương Trình Khảo Cứu Bệnh Tật Liên Quan Đến Thuốc Lá tài trợ bằng các ngân khoản bổ túc này sẽ gồm, nhưng không phải chỉ giới hạn vào:

(A) Khảo cứu để cải tiến mức hiệu quả của các nỗ lực kiểm soát thuốc lá tại California, gồm cả các chương trình và sách lược cho các tổ chức chính quyền và tổ chức khác nhằm giảm bớt mức sử dụng thuốc lá và tiếp xúc với khói thuốc phụ; và

(B) Khảo cứu về phòng ngừa, nguyên nhân, và điều trị các căn bệnh liên quan đến thuốc lá, gồm cả, nhưng không giới hạn vào bệnh tim mạch, bệnh nghẽn phổi kinh niên, và ung thư.

(2) Mười bốn phần trăm rưỡi (14.50%) sẽ được ký thác vào Tiểu Trương Mục Lưu Ký Ung Thư, theo đây được thành lập. Tất cả ngân khoản trong Tiểu Trương Mục Lưu Ký Ung Thư sẽ được liên tục phân bổ cho Bộ Y Tế Tiểu Bang chỉ để dùng cho một hệ thống theo dõi ung thư toàn tiểu bang dựa trên dân số như được quy định trong Chương 2 (bắt đầu từ Đoạn 103875) Mục 2 Phần 102 của Bộ Luật Sức Khỏe và An Toàn.

(3) Hai mươi lăm phần trăm và ba phần tư (25.75%) sẽ được ký thác vào Tiểu Trương Mục Khảo Cứu Ung Thư Vú, theo đây được thành lập. Tất cả ngân khoản trong Tiểu Trương Mục Khảo Cứu Ung Thư Vú sẽ được phân bổ liên tục cho Viện Đại Học California chỉ để dùng cho Chương Trình Khảo Cứu Ung Thư Vú quy định trong Điều 1 (bắt đầu từ Đoạn 104145) Chương 2 Mục 1 Phần 103 của Bộ Luật Sức Khỏe và An Toàn.

(4) Mười bốn phần trăm và ba phần tư (14.75%) sẽ được ký thác vào Tiểu Trương Mục Khảo Cứu Ung Thư, theo đây được thành lập. Tất cả ngân khoản trong Tiểu Trương Mục Khảo Cứu Ung Thư sẽ được phân bổ liên tục cho Bộ Y Tế Tiểu Bang chỉ để dùng cho Chương Trình Khảo Cứu Ung Thư nêu trong Đoạn 104181 của Bộ Luật Sức Khỏe và An Toàn, đặt trọng tâm vào khảo cứu ứng dụng, gồm cả nhưng không giới hạn vào, khảo cứu hướng về việc xúc tiến đưa các tiến bộ mới đây về thí nghiệm và lâm sàng sang các môi trường chăm sóc chính, sức khỏe công cộng và cộng đồng để đa số người dân tại California có thể hưởng lợi. Công cuộc khảo cứu này phải được đặt trọng tâm vào việc đưa các khám phá mới đây thành các biện pháp can thiệp và kỹ thuật, chứng minh là có hiệu quả, và tìm hiểu cách áp dụng có hiệu quả nhất.

(5) Mười một phần trăm (11%) sẽ được ký thác vào Tiểu Trương Mục Khảo Cứu Ung Thư Phổi và Bệnh Phổi, theo đây được thành lập. Tất cả ngân khoản ký thác vào Tiểu Trương Mục Khảo Cứu Ung Thư Phổi và Bệnh Phổi sẽ được phân bổ liên tục cho Viện Đại Học California chỉ được dùng để cung cấp các ngân khoản nhằm phát triển và đẩy mạnh vấn đề hiểu biết, nguyên nhân, phương pháp, và áp dụng dễ dàng để phòng ngừa, chăm sóc, điều trị, và chữa lành bệnh phổi. Cho các mục đích của Đoạn này, các lãnh vực khảo cứu bệnh phổi sẽ gồm, nhưng không giới hạn vào ung thư phổi, suyễn, lao, và bệnh nghẽn phổi kinh niên, gồm cả viêm phế quản và khí thủng.

(b) Cho Trương Mục Bảo Tồn Sức Khỏe và Phòng Ngừa Bệnh Tật, theo đây được thành lập, bốn mươi hai phần trăm và một phần tư (42.25%), cấp cho Các Tiểu Trương Mục sau đây cho các mục đích nêu trong đây:

(1) Sáu phần trăm và ba phần tư (6.75%) sẽ được ký thác vào Tiểu

Trương Mục Chiến Dịch Truyền Thông Kiểm Soát Thuốc Lá, theo đây được thành lập. Tất cả ngân khoản trong Tiểu Trương Mục Chiến Dịch Truyền Thông Kiểm Soát Thuốc Lá sẽ được phân bổ liên tục cho Bộ Y Tế Tiểu Bang chỉ để dùng cho các chương trình quảng cáo quan hệ quần chúng để phòng ngừa và giảm bớt mức sử dụng các sản phẩm thuốc lá như được nêu trong đoạn văn (1) tiểu phần (e) của Đoạn 104375 của Bộ Luật Sức Khỏe và An Toàn.

(2) Bốn phẩm trăm rưỡi (4.50%) sẽ được ký thác vào Tiểu Trương Mục Cấp Khoản Cạnh Tranh Kiểm Soát Thuốc Lá, theo đây được thành lập. Tất cả ngân khoản trong Tiểu Trương Mục Cấp Khoản Cạnh Tranh Kiểm Soát Thuốc Lá sẽ được phân bổ liên tục cho Bộ Y Tế Tiểu Bang chỉ để dùng cho chương trình cấp khoản cạnh tranh nhằm phòng ngừa các căn bệnh liên quan đến thuốc lá như được nêu trong Đoạn 104385 của Bộ Luật Sức Khỏe và An Toàn.

(3) Bốn phần trăm và một phần tư (4.25%) sẽ được ký thác vào Tiểu Trương Mục Phòng Ngừa Thuốc Lá của Sở Y Tế Địa Phương, theo đây được thành lập. Tất cả ngân khoản trong Tiểu Trương Mục Phòng Ngừa Thuốc Lá của Sở Y Tế Địa Phương sẽ được phân bổ liên tục cho Bộ Y Tế Tiểu Bang chỉ để dùng cho các chương trình của sở y tế địa phương nhằm phòng ngừa việc sử dụng thuốc lá như được nêu trong Đoạn 104400 của Bộ Luật Sức Khỏe và An Toàn. Mặc dù có Đoạn 104380 của Bộ Luật Sức Khỏe và An Toàn, các ngân khoản từ Tiểu Trương Mục Phòng Ngừa Thuốc Lá của Sở Y Tế Địa Phương sẽ được phân bổ cho các cơ quan hàng đầu của địa phương dựa trên tỷ lệ dân số của mỗi quận so với toàn tiểu bang.

(4) Nửa phần trăm (0.50%) sẽ được ký thác vào Tiểu Trương Mục Đánh Giá Kiểm Soát Thuốc Lá, theo đây được thành lập. Tất cả ngân khoản trong Tiểu Trương Mục Đánh Giá Kiểm Soát Thuốc Lá sẽ được phân bổ liên tục cho Bộ Y Tế Tiểu Bang chỉ để dùng đánh giá các chương trình kiểm soát thuốc lá theo đòi hỏi của các tiểu phần (b) và (c) của Đoạn 104375 của Bộ Luật Sức Khỏe và An Toàn.

(5) Ba phần trăm rưỡi (3.50%) sẽ được ký thác vào Tiểu Trương Mục Giáo Dục Thuốc Lá, theo đây được thành lập. Tất cả ngân khoản trong Tiểu Trương Mục Giáo Dục Thuốc Lá sẽ được phân bổ liên tục cho Bộ Giáo Dục Tiểu Bang chỉ để dùng cho các chương trình nhằm phòng ngừa hoặc giảm bớt mức sử dụng các sản phẩm thuốc lá như được nêu trong Đoạn 104420 của Bộ Luật Sức Khỏe và An Toàn. Bất cứ chương trình nào nhận tài trợ theo Đoạn này đều phải tham gia những cuộc đánh giá do Bộ Y Tế Tiểu Bang thực hiện theo Điều 1 (bắt đầu từ Đoạn 104350) Chương 1 Mục 3 Phần 103 của Bộ Luật Sức Khỏe và An Toàn. Ít nhất là hai phần trăm (2%) số tiền trong Tiểu Trương Mục Giáo Dục Thuốc Lá chỉ được dùng để điều hành chương trình giáo dục phòng ngừa thuốc lá của bộ như được nêu trong Các Đoạn 104420 và 104425 của Bộ Luật Sức Khỏe và An Toàn.

(6) Hai phần trăm và một phần tư (2.25%) sẽ được ký thác vào Tiểu Trương Mục Thi Hành Biện Pháp Kiểm Soát Thuốc Lá, theo đây được thành lập. Tất cả ngân khoản trong Tiểu Trương Mục Thi Hành Biện Pháp Kiểm Soát Thuốc Lá sẽ chỉ được dùng cho các chương trình thi hành các đạo luật và chính sách liên quan đến thuốc lá, để thi hành các điều khoản giải quyết pháp lý, và cho các hoạt động huấn luyện công lực và trợ giúp kỹ thuật, và sẽ được phân bổ như sau:

(A) Năm mươi phần trăm (50%) ngân khoản trong Tiểu Trương Mục Thi Hành Biện Pháp Kiểm Soát Thuốc Lá được liên tục phân bổ cho Bộ Y Tế Tiểu Bang để dùng cho các chương trình yểm trợ, gồm cả, nhưng không giới hạn vào: cung cấp ngân khoản cho các cơ quan công lực địa phương để huấn luyện biện pháp thi hành các đạo luật và chính sách của tiểu bang và địa phương liên quan đến thuốc lá, gồm cả, nhưng không giới hạn vào việc bán thuốc lá bất hợp pháp cho bị thành niên, cấp giấy phép bán lẻ thuốc lá và tiếp xúc với khói thuốc phụ; và gia tăng các hoạt động điều tra, kiểm soát tuân hành luật pháp và các hoạt động thích hợp khác để giảm bớt nạn bán các sản phẩm thuốc lá bất hợp pháp cho vị thành niên theo Đạo Luật Thi Hành Chặn Đứng Việc Cung Cấp Thuốc Lá cho Trẻ Em (STAKE), theo Đoạn 22952 của Bộ Luật Thương Nghiệp và Nghề Nghiệp.

(B) Hai mươi lăm phần trăm (25%) ngân khoản trong Tiểu Trương Mục Thi Hành Biện Pháp Kiểm Soát Thuốc Lá được liên tục phân bổ cho Văn Phòng Tổng Chưởng Lý California để dùng cho các hoạt động gồm cả, nhưng không giới hạn vào: thi hành các đạo luật kiểm soát việc phân phối và bán thuốc lá và các sản phẩm thuốc lá khác, chẳng hạn như các đạo luật cấm buôn lậu thuốc lá, giả mạo, bán thuốc lá không đóng thuế, bán thuốc lá không có giấy phép thích hợp và bán thuốc lá cho vị thành niên; thi hành các đạo luật liên quan đến thuốc lá, các phán quyết của tòa, và các biện pháp giải quyết, chẳng hạn như Thỏa Thuận Giải Quyết Tổng Thể Thuốc Lá và Thỏa Thuận Giải Quyết Tổng Thể Thuốc Lá Không Khói, được ký kết ngày 23 Tháng Mười Một, 1998 giữa Tiểu Bang California và các hãng sản xuất sản phẩm thuốc lá hàng đầu tại Hoa Kỳ, gồm cả việc theo dõi các hoạt động quảng cáo, tiếp thị, và quảng bá của kỹ nghệ thuốc lá tại California, và kiện những thành phần vi phạm; và trợ giúp các cơ quan công lực địa phương trong việc thi hành các đạo luật và sắc luật địa phương liên quan đến thuốc lá bằng cách trợ giúp kỹ thuật và huấn luyện.

(C) Hai mươi lăm phần trăm (25%) ngân khoản trong Tiểu Trương Mục Thi Hành Biện Pháp Kiểm Soát Thuốc Lá được liên tục phân bổ cho Ủy Ban Bình Quân Sinh Hoạt Tiểu Bang để dùng thi hành các đạo luật kiểm soát việc phân phối và bán thuốc lá và các sản phẩm thuốc lá khác, chẳng hạn như các đạo luật cấm buôn lậu thuốc lá, giả mạo, bán thuốc lá không đóng thuế, và bán thuốc lá không có giấy phép thích hợp.

(7) Tám phần trăm (8%) sẽ được ký thác vào Tiểu Trương Mục Phát Hiện Sớm Ung Thư Vú và Cổ Tử Cung, theo đây được thành lập. Tất cả ngân khoản trong Tiểu Trương Mục Phát Hiện Sớm Ung Thư Vú và Cổ Tử Cung sẽ được phân bổ liên tục cho Bộ Y Tế Tiểu Bang chỉ để dùng cho các dịch vụ phòng ngừa và phát hiện sớm ung thư vú và cổ tử cung nhằm giảm bớt tỷ lệ bị ung thư vú và cổ tử cung và mức tử vong vì bệnh này tại California. Các dịch vụ phát hiện sớm này sẽ là một phần của một chương trình có biện pháp bảo đảm phẩm chất và cải tiến đáng kể, gồm giáo dục bệnh nhân và nơi phục vụ, và đánh giá chương trình.

(8) Tám phần trăm rưỡi (8.50%) sẽ được ký thác vào Tiểu Trương Mục Phòng Ngừa Bệnh Tim và Đột Quỵ, theo đây được thành lập. Tất cả ngân khoản trong Tiểu Trương Mục Phòng Ngừa Bệnh Tim và Đột Quỵ sẽ được phân bổ liên tục cho Bộ Y Tế Tiểu Bang chỉ để dùng cho Chương Trình Phòng Ngừa Bệnh Tim và Đột Quỵ California được quy định trong Đoạn 104142 của Bộ Luật Sức Khỏe và An Toàn. Ý định của chương trình này là để giảm bớt rủi ro, khuyết tật, và tử vong do bệnh tim và đột quỵ gây ra.

(9) Bảy phần trăm và ba phần tư (7.75%) sẽ được ký thác vào Tiểu Trương Mục Quảng Bá Phòng Ngừa Nạn Mập Phì, Dinh Dưỡng và Quảng Bá Thể Dục, theo đây được thành lập. Tất cả ngân khoản trong Tiểu Trương Mục Quảng Bá Phòng Ngừa Nạn Mập Phì, Dinh Dưỡng và Quảng Bá Thể Dục sẽ được phân bổ như sau:

(A) Bảy mươi phần trăm (70%) sẽ được phân bổ liên tục cho Bộ Y Tế Tiểu Bang để yểm trợ các chương trình và hoạt động chỉ được dùng để phòng ngừa nạn quá mập phì, tiểu đường, và các căn bệnh kinh niên bằng cách quảng bá thay đổi cách sống bình thường của cộng đồng, ăn uống lành mạnh, và vận động cơ thể. Bộ sẽ thiết lập, phát triển và nâng cao một chương trình toàn diện gồm, nhưng không nhất thiết phải giới hạn vào: quảng cáo trong giới truyền thông báo chí và các chương trình quan hệ quần chúng; các cấp khoản cạnh tranh cho các sở y tế địa phương; khảo cứu và đánh giá mức hiệu quả của chương trình; và các điều khoản trong Đoạn 104650 của Bộ Luật Sức Khỏe và An Toàn.

(B) Ba mươi phần trăm (30%) sẽ được phân bổ liên tục cho Bộ Giáo Dục Tiểu Bang chỉ được dùng cho các chương trình thiết kế, phát triển và yểm trợ nhằm phòng ngừa nạn mập phì, tiểu đường và các căn bệnh kinh niên bằng cách quảng bá, và cung cấp, vấn đề ăn uống lành mạnh và vận động cơ thể cho trẻ em và gia đình trong chương trình sức khỏe học đường phối hợp. các chương trình và hoạt động đó sẽ gồm nhưng không nhất thiết giới hạn vào, việc quảng bá, và cung cấp, trái cây, rau, các loại thức ăn lành mạnh khác; quảng bá vận động cơ thể vừa phải và mạnh bạo; quảng bá giáo dục sức khỏe và thể dục; khảo cứu, theo dõi và đánh giá mức hiệu quả của chương trình; phát triển nghề nghiệp cho giáo viên và nhân viên khác thích hợp trong lãnh vực giáo dục sức khỏe và thể dục; và theo dõi các cơ quan giáo dục địa phương xem có tuân hành các đạo luật của tiểu bang về dinh dưỡng và thể dục hay không.

(C) Bộ Y Tế Tiểu Bang, sau khi tham khảo với Bộ Giáo Dục Tiểu Bang, sẽ thành lập một Ủy Ban Giám Sát gồm 13 thành viên được chọn theo khả năng chuyên môn của họ về dinh dưỡng, thể dục và giáo dục, và các ngành nghề liên hệ đến các mục đích của Tiểu Trương Mục này. Thành viên sẽ gồm, nhưng không nhất thiết giới hạn vào, các đại diện của những tổ chức sau đây: các tổ chức sức khỏe và giáo dục, các cơ quan sức khỏe công cộng và giáo dục địa phương, những nhóm bênh vực, và các chuyên viên và tổ chức chăm sóc sức khỏe.

Ủy Ban Giám Sát sẽ cố vấn cho Bộ Y Tế Tiểu Bang và Bộ Giáo Dục Tiểu Bang về vấn đề phát triển và đánh giá chính sách và hướng dẫn về các ưu tiên sách lược, phối hợp, và cộng tác giữa các cơ quan tiểu bang về các

chương trình được Tiểu Trương Mục Quảng Bá Phòng Ngừa Nạn Mập Phì, Dinh Dưỡng và Quảng Bá Thể Dục tài trợ.

(10) Bốn phần trăm và một phần tư (4.25%) sẽ được ký thác vào Tiểu Trương Mục Phòng Ngừa và Kiểm Soát Suyễn, theo đây được thành lập. Tất cả ngân khoản trong Tiểu Trương Mục Phòng Ngừa và Kiểm Soát Suyễn sẽ chỉ được dùng để yểm trợ thẩm định suyễn, các sách lược can thiệp cộng đồng, huấn luyện và trợ giúp kỹ thuật, theo dõi, đánh giá các hoạt động phòng ngừa và kiểm soát suyễn, chuyển từ khảo cứu sang thực thi các biện pháp can thiệp hiệu quả, và các hoạt động giáo dục suyễn, huấn luyện và phối hợp ở trường. Các ngân khoản này sẽ được phân bổ như sau đây:

(A) Sáu mươi phần trăm (60%) ngân khoản trong Tiểu Trương Mục Phòng Ngừa và Kiểm Soát Suyễn được liên tục phân bổ cho Bộ Y Tế Tiểu Bang để tài trợ các chương trình và dịch vụ gồm cả, nhưng không giới hạn vào các dịch vụ nêu trong Chương 6.5 (bắt đầu từ Đoạn 104316) Mục 1 Phần 103 của Bộ Luật Sức Khỏe và An Toàn, gồm các chương trình suyễn trẻ thơ trong Đề Xướng Sức Khỏe Công Cộng California về Suyễn và theo dõi suyễn trong Ban Điều Tra Sức Khỏe Môi Trường, và để yểm trợ quảng cáo trong giới truyền thông báo chí, quan hệ quần chúng và các hoạt động giáo dục công khác. Các khu vực trong tiểu bang có nhiều người bị suyễn nhất, và các khu vực có dân số có địa vị xã hội kinh tế thấp sẽ được ưu tiên cứu xét khi chi tiêu các ngân khoản này.

(B) Bốn mươi phần trăm (40%) ngân khoản trong Tiểu Trương Mục Phòng Ngừa và Kiểm Soát Suyễn được liên tục phân bổ cho Bộ Giáo Dục Tiểu Bang để cải tiến việc quản trị suyễn trong trường học. Các ngân khoản này sẽ dành cho các hoạt động và chương trình, gồm cả, nhưng không giới hạn vào: phối hợp các chương trình và dịch vụ suyễn toàn tiểu bang, phát triển hoặc mua và phân phối tài liệu giáo dục và huấn luyện, cung cấp giáo dục và huấn luyện cho nhân viên nhà trường về suyễn, và giảm bớt các yếu tố gây cơn suyễn trong nhà và ngoài trời tại trường học. Trường học trong các khu vực có nhiều người bị suyễn nhất, trường học phục vụ học sinh có địa vị xã hội kinh tế thấp và các địa hạt học đường không có y tá học đường được ưu tiên cứu xét để chi tiêu các ngân khoản này.

(11) Bốn phần trăm và một phần tư (4.25%) sẽ được ký thác vào Tiểu Trương Mục Ung Thư Ruột Già Ruột Kết, theo đây được thành lập. Tất cả ngân khoản trong Tiểu Trương Mục Ung Thư Ruột Già Ruột Kết sẽ được phân bổ liên tục cho Bộ Y Tế Tiểu Bang chỉ để dùng cho Chương Trình Phòng Ngừa, Phát Hiện và Điều Trị Ung Thư Ruột Già Ruột Kết nêu trong Điều 2.7 (bắt đầu từ Đoạn 104195) của Chương 2 Mục 1 Phần 103 của Bộ Luật Sức Khỏe và An Toàn. Ý định của chương trình này là giảm bớt số người bị, tỷ lệ, và mức tử vong vì ung thư ruột già ruột kết. Chương trình này sẽ gồm nhiều phẩm sức khỏe công cộng khác nhau, gồm cả phẩn bảo đảm và cải tiến phẩm chất, giáo dục bệnh nhân và nơi phục vụ, truy cập cộng đồng, và đánh giá chương trình. Ít nhất là bốn mươi phần trăm (40%) ngân khoản cho chương trình này sẽ được dùng cho những phẩn sức khỏe công cộng không thuộc diện lâm sàng.

(12) Bốn mươi lăm phần trăm rưỡi (45.50%) Quỹ này sẽ được ký thác vào Tiểu Trương Mục Trẻ Khỏe Mạnh California, theo đây được thành lập để bảo đảm là mỗi trẻ tại California hội đủ điều kiện có bảo hiểm sức khỏe toàn diện, vừa khả năng tài chánh và tiếp nhận dịch vụ chăm sóc sức khỏe cần thiết. Tất cả tiền trong Tiểu Trương Mục Trẻ Khỏe Mạnh California sẽ được phân bổ liên tục cho Cơ Quan Sức Khỏe và Nhân Vụ California chỉ để Bộ Y Tế Tiểu Bang và Hội Đồng Bảo Hiểm Quản Trị Rủi Ro Y Tế thực thi Chương 17 (bắt đầu từ Đoạn 12693.99) Mục 6.2 Phần 2 của Bộ Luật Bảo Hiểm theo các điều khoản và hạn chế trong đó. Tối thiểu là chín mươi phần trăm (90%) ngân khoản phân bổ từ Tiểu Trương Mục này phải được dùng để thực thi Đoạn 12693.99 của Bộ Luật Bảo Hiểm. Tối đa là mười phần trăm (10%) ngân khoản phân bổ từ Tiểu Trương Mục này sẽ được dùng để thực thi Đoạn 12693.991 của Bộ Luật Bảo Hiểm.

(c) Cho Trương Mục Điều Trị và Dịch Vụ Sức Khỏe, theo đây được thành lập, năm mươi hai phần trăm và ba phần tư (52.75%), được dành cho Các Tiểu Trương Mục sau đây cho các mục đích nêu trong đó:

(1) Một phần trăm và ba phần tư (1.75%) sẽ được ký thác vào Tiểu Trương Mục Dịch Vụ Bỏ Hút Thuốc, theo đây được thành lập. Tất cả ngân khoản trong Tiểu Trương Mục Dịch Vụ Bỏ Hút Thuốc sẽ được phân bổ liên tục cho Bộ Y Tế Tiểu Bang chỉ được dùng để cung cấp các chương trình và dịch vụ bỏ hút thuốc nhằm giúp người lớn và vị thành niên bỏ dùng thuốc lá. Ý định của Đạo Luật này là khoản phân bổ này yểm trợ các chương trình và dịch vụ gồm cả, nhưng không giới hạn vào các dịch vụ cố vấn, giới thiệu và yểm trợ, các sản phẩm thuốc giúp bỏ thuốc lá, và các hoạt động trợ giúp kỹ thuật.

(2) Một phẩm trăm và ba phần tư (1.75%) sẽ được ký thác vào Tiểu Trương Mục Điều Trị Ung Thư Tuyến Tiền Liệt, theo đây được thành lập. Tất cả ngân khoản trong Tiểu Trương Mục Điều Trị Ung Thư Tuyến Tiền Liệt sẽ được phân bổ liên tục cho Bộ Y Tế Tiểu Bang chỉ được dùng để cung cấp dịch vụ phòng ngừa và điều trị ung thư tuyến tiền liệt cho nam giới có lợi tức thấp và không có bảo hiểm.

(3) Năm phần trăm và ba phần tư (5.75%) sẽ được ký thác vào Tiểu Trương Mục Không Bảo Hiểm cho Y Viện Cộng Đồng, theo đây được thành lập để tài trợ các công ty y viện cộng đồng bất vụ lợi cung cấp các dịch vụ chăm sóc sức khỏe quan yếu cho người không có bảo hiểm theo Điều 6 (bắt đầu từ Đoạn 1246) Chương 1 Phần 2 của Bộ Luật Sức Khỏe và An Toàn. Tất cả ngân khoản trong Tiểu Trương Mục Không Bảo Hiểm cho Y Viện Cộng Đồng sẽ được phân bổ liên tục cho Bộ Y Tế Tiểu Bang chỉ để thực thi Điều 6 (bắt đầu từ Đoạn 1246) Chương 1 Phần 2 của Bộ Luật Sức Khỏe và An Toàn.

(4)(i) Năm phần trăm và ba phần tư (5.75%) cho Tiểu Trương Mục Dịch Vụ Bác Sĩ Chăm Sóc Cấp Cứu, theo đây được thành lập. Tất cả ngân khoản trong Tiểu Trương Mục Dịch Vụ Bác Sĩ Chăm Sóc Cấp Cứu sẽ được phân bổ liên tục cho Bộ Y Tế Tiểu Bang để được điều hành và dành phân phối qua Chương Trình Chăm Sóc Sức Khỏe cho Người Nghèo California (CHIP), Chương 5 (bắt đầu từ Đoạn 16940) Mục 4.7 Phần 9 của Bộ Luật An Sinh và Định Chế.

(ii) Ba phần tư của một phần trăm (0.75%) cho Tiểu Trương Mục Dịch Vụ Bác Sĩ Chăm Sóc Cấp Cứu Vùng Thôn Quê, theo đây được thành lập. Tất cả ngân khoản trong Tiểu Trương Mục Dịch Vụ Bác Sĩ Chăm Sóc Cấp Cứu Vùng Thôn Quê sẽ được phân bổ liên tục cho Bộ Y Tế Tiểu Bang để được điều hành và dành phân phối qua Chương Trình Dịch Vụ Chăm Sóc Sức Khỏe Vùng Thôn Quê (RHSP), Chương 4 (bắt đầu từ Đoạn 16930) Mục 4.7 Phần 9 của Bộ Luật An Sinh và Định Chế.

(iii) Các ngân khoản dành cho Tiểu Trương Mục Dịch Vụ Bác Sĩ Chăm Sóc Cấp Cứu và Tiểu Trương Mục Dịch Vụ Bác Sĩ Chăm Sóc Cấp Cứu Vùng Thôn Quê sẽ chỉ được dùng để bồi hoàn cho các bác sĩ về những mất mát vì cung cấp các dịch vụ cấp cứu không được trả tiền trong các bệnh viện chăm sóc cấp tính toàn khoa cung cấp các dịch vụ cấp cứu căn bản, toàn diện, hoặc trực, như được định nghĩa trong Đoạn 16953 of Bộ Luật An Sinh và Định Chế. Các ngân khoản sẽ được Bộ chuyển hàng năm sang Các Trương Mục Dịch Vụ Bác Sĩ trong Quỹ Dịch Vụ Y Tế Cấp Cứu quận được thành lập theo Các Đoạn 16951 và 16952 của Bộ Luật An Sinh và Định Chế, và sẽ chỉ được trả cho các bác sĩ trực tiếp cung cấp dịch vụ y tế cấp cứu cho bệnh nhân, dựa trên đơn nộp hoặc tính lại sau khi nộp đơn. Những khoản trả tiền sẽ được thực hiện như quy định trong Các Đoạn 16951 đến 16959, gồm cả hai đoạn đó, của Bộ Luật An Sinh và Định Chế, và những khoản trả tiền này sẽ được thực hiện công bằng, không ưu tiên cho bất cứ bác sĩ hoặc nhóm bác sĩ nhất định nào. Các ngân khoản được dành cho quận theo Đoạn này mà chưa thành lập một Quỹ Dịch Vụ Cấp Cứu Y Tế theo Đoạn 16951 sẽ được ký thác vào Chương Trình Ký Hợp Đồng Lại EMSA của Bộ Y Tế, chỉ để được dùng bồi hoàn cho các dịch vụ cấp cứu không được trả tiền, như được định nghĩa trong Đoạn 16953, và những khoản trả tiền sẽ, dựa trên đơn nộp, theo các thủ tục và chính sách được thành lập trong Các Đoạn 16952 đến 16959 của Bộ Luật An Sinh và Định Chế.

(5) Ba phần tư của một phần trăm (0.75%) cho Trương Mục Thiếu Phục Vụ Y Tế do Bộ Luật Thương Nghiệp và Nghề Nghiệp thành lập theo Đoạn 2154.4. Tất cả ngân khoản trong Trương Mục Thiếu Phục Vụ Y Tế sẽ được phân bổ liên tục cho Hội Đồng Y Khoa California để phát huy hành nghề y khoa trong những khu vực của tiểu bang thiếu bác sĩ phục vụ cho bệnh nhân có lợi tức thấp theo Chương Trình Trả Nợ Bác Sĩ Steven M. Thompson nêu trong Điều 7.7 (bắt đầu từ Đoạn 2154) Chương 5 Phần 2 của Bộ Luật Thương Nghiệp và Nghề Nghiệp.

(6) Chín phần trăm (9%) cho Tiểu Trương Mục Giáo Dục Lực Lượng Điều Dưỡng, theo đây được thành lập. Tất cả ngân khoản trong Tiểu Trương Mục Giáo Dục Lực Lượng Điều Dưỡng sẽ được phân bổ liên tục cho Phòng Hoạch Định và Phát Triển Toàn Tiểu Bang chỉ được dùng để mở rộng thêm các cơ hội giáo dục và khả năng để đáp ứng nhu cầu cần lực lượng điều dưỡng theo Đoạn 128225.5 của Bộ Luật Sức Khỏe và An Toàn. Các khoản chi tiêu từ Tiểu Trương Mục Giáo Dục Lực Lượng Điều Dưỡng sẽ được cấp theo công thức sau đây:

(A) Tám mươi sáu phần trăm (86%) sẽ được dùng để yểm trợ việc mở rộng thêm các chương trình giáo dục y tá chính thức được Hội Đồng

Y Tá Chính Thức California ("BRN") phê chuẩn trong Các Trường Cao Đẳng Cộng Đồng California, Viện Đại Học Tiểu Bang California và Viện Đại Học California, và để yểm trợ mở rộng thêm các chương trình giáo dục y tá cao học (MSN, DNSc/Ph.D.), và để yểm trợ Các Chương Trình Y Tá Chính Thức Thực Hành Cao Cấp California tại Viện Đại Học Tiểu Bang California và Viện Đại Học California.

(B) Mười bốn phần trăm (14%) sẽ được sử dụng để yểm trợ mở rộng thêm các chương trình trước khi cấp giấy phép hành nghề y tá chính thức của tư nhân được BRN phê chuẩn, mở rộng thêm các chương trình giáo dục y tá cao học của tư nhân (MSN, DNSc/Ph.D.), để yểm trợ Các Chương Trình Y Tá Chính Thức Thực Hành Cao Cấp California của tư nhân.

(7) Bảy mươi bốn phần trăm rưỡi (74.50%) cho Tiểu Trương Mục Dịch Vụ Bệnh Viện Cấp Cứu và Chấn Thương, theo đây được thành lập. Tất cả ngân khoản trong Tiểu Trương Mục Dịch Vụ Bệnh Viện Cấp Cứu và Chấn Thương sẽ được phân bổ liên tục cho Bộ Y Tế Tiểu Bang để cung cấp thêm các dịch vụ bệnh viện và y tế cho các bệnh nhân cần cấp cứu tại California theo Chương 4.5 (bắt đầu từ Đoạn 1797.300) Phần 2.5 của Bộ Luật Sức Khỏe và An Toàn.

30132.4. Tất cả tiền được dành ra và ký thác vào Các Trương Mục và Tiểu Trương Mục cụ thể trong Tín Quỹ Thuế Thuốc Lá 2006 sẽ được chi tiêu như nêu trong các điều kiện cụ thể của mỗi Trương Mục hoặc Tiểu Trương Mục nêu trong Đoạn 30132.3. Mặc dù có Bộ Luật Chính Quyền Đoạn 13340, bất cứ khoản tiền nào được dành ra và phân bổ cho bất cứ Trương Mục hoặc Tiểu Trương Mục nào của Tín Quỹ Thuế Thuốc Lá 2006 mà không cam kết hoặc chi tiêu trong bất cứ thời hạn thích ứng nào theo luật định sẽ, cùng với tiền lời tích lũy trên số tiền đó, chuyển ngược lại và giữ trong cùng Trương Mục hoặc Tiểu Trương Mục đó để cam kết và chi tiêu trong tài khóa tới.

30132.5.(a) Tất cả tiền thu từ thuế áp đặt theo Đoạn 30132.1, và tất cả tiền thu được từ khoản tăng thuế từ đó trên các sản phẩm thuốc lá theo đòi hỏi của tiểu phần (b) của Đoạn 30123, sẽ được phân bổ và chi tiêu chỉ cho các mục đích nêu trong Đạo Luật này. Các ngân khoản được phân bổ theo Đạo Luật này sẽ chỉ được dùng để bổ túc những mức dịch vụ hiện hữu chứ không thay cho nguồn tài trợ cho các mức dịch vụ hiện hữu. Ngân khoản có thể được dùng để làm ngân khoản đối xứng với các ngân khoản của tiểu bang, liên bang, hoặc địa phương. Trừ trường hợp quy định trong tiểu phần (b), không có ngân khoản nào trong Tín Quỹ Thuế Thuốc Lá 2006 được dùng để thay tiền của Quỹ Tổng Quát tiểu bang hoặc địa phương cho bất cứ mục đích nào, gồm cả thanh toán ngược lại các bổn phận của Quỹ Tổng Quát tiểu bang hoặc địa phương.

(b) Ngoài các điều khoản của tiểu phần (a), tất cả tiền thu từ thuế áp đặt theo Đoạn 30132.1, và tất cả tiền thu được từ khoản tăng thuế từ đó trên các sản phẩm thuốc lá theo đòi hỏi của tiểu phần (b) của Đoạn 30123, sẽ không thay cho các ngân khoản sau đây:

(1) Các ngân khoản địa phương dùng để xin ngân khoản đối xứng của tiểu bang hoặc liên bang cho bất cứ dịch vụ sức khỏe trẻ em, chương trình sức khỏe trẻ em, hoặc các chương trình trợ giúp y tế nào, gồm cả nhưng không giới hạn vào, các chương trình sau đây: (A) Healthy Families, (B) Medi-Cal, dù là toàn bộ hoặc chỉ chăm sóc cấp cứu và liên quan đến thai nghén, và (C) Chương Trình Sức Khỏe Trẻ Em và Phòng Ngừa Khuyết Tật; nhưng không gồm các ngân khoản từ hoặc chi tiêu từ Tín Quỹ Trẻ Em và Gia Đình California (Phần 108 (bắt đầu từ Đoạn 130100) của Bộ Luật Sức Khỏe và An Toàn) hoặc từ Ngân Khoản Đối Xứng của Dự Luật Tiên Khởi Sức Khỏe Quận (Mục 6.4 (bắt đầu từ Đoạn 12699.50) Phần 2 của Bộ Luật Bảo Hiểm;

(2) Các ngân khoản Tiểu Bang dùng để xin ngân khoản đối xứng của liên bang cho bất cứ dịch vụ sức khỏe trẻ em, sức khỏe trẻ em, hoặc các chương trình trợ giúp y tế nào, gồm cả nhưng không giới hạn vào các chương trình sau đây:

(A) Healthy Families,

(B) Medi-Cal, dù là toàn bộ hoặc chỉ chăm sóc cấp cứu và liên quan đến thai nghén, và

(C) Chương Trình Sức Khỏe Trẻ Em và Phòng Ngừa Khuyết Tật; hoặc

(3) Các ngân khoản tiểu bang hoặc liên bang để tiếp tục hoặc duy trì số lượng, thời gian, phạm vi và cơ cấu các quyền lợi đã có tính đến ngày 30 Tháng Chín, 2005 cho bất cứ dịch vụ sức khỏe trẻ em, sức khỏe trẻ em, hoặc các chương trình trợ giúp y tế nào, gồm cả nhưng không giới hạn vào các chương trình sau đây:

(A) Healthy Families,

(B) Medi-Cal, dù là toàn bộ hoặc chỉ chăm sóc cấp cứu và liên quan đến thai nghén, và

(C) Chương Trình Sức Khỏe Trẻ Em và Phòng Ngừa Khuyết Tật.

(c) Ý định của người dân Tiểu Bang California là Đạo Luật Thuế Thuốc Lá 2006 sẽ, theo các mục đích và ý định trong Đạo Luật này, gia tăng tối đa, chứ không giảm bớt, các ngân khoản đối xứng của liên bang dành cho Tiểu Bang cho bảo hiểm sức khỏe trẻ em theo Tiêu Đề XIX và/hoặc Tiêu Đề XXI của Đạo Luật An Sinh Xã Hội.

(d) Không có cơ quan nào của tiểu bang hoặc địa phương được xét đến số thu nhập yểm trợ các dịch vụ cấp cứu cho bệnh viện theo quy định của Đạo Luật này khi quyết định số tiền hoặc giá trả tiền bệnh viện cho bệnh nhân được chính quyền bảo trợ hoặc thuộc trách nhiệm một cơ quan hoặc thực thể chính quyền.

30132.6. Mặc dù có bất cứ điều khoản nào khác trong luật, tiền ký thác trong Tín Quỹ Thuế Thuốc Lá 2006 không được đem cho bất cứ quỹ đặc biệt nào khác hoặc Quỹ Tổng Quát, hoặc một quỹ tổng quát của quận hoặc bất cứ quỹ nào khác của quận vay, hoặc các quỹ này vay, cho bất cứ mục đích nào khác ngoài các mục đích được phép của Đạo Luật Thuế Thuốc Lá 2006.

30132.7. Vì cần thực thi nhanh chóng và hiệu năng các quy định của Đạo Luật Thuế Thuốc Lá 2006, bất cứ hợp đồng nào ký theo các đoạn văn (7) đến (11) của tiểu phần (b), và đoạn văn (2) của tiểu phần (c) của Đoạn 30132.3, sẽ không chịu chi phối của Mục 2 (bắt đầu từ Đoạn 10100) của Bộ Luật Hợp Đồng Công trong năm năm đầu sau khi ban hành luật.

30132.8. Ít nhất là hai phần trăm (2%) số tiền phân bổ cho Bộ Y Tế Tiểu Bang theo các đoạn văn (1) đến (4) và đoạn văn (6) của tiểu phần (b) của Đoạn 30132.3, và đoạn văn (1) của tiểu phần (c) của Đoạn 30132.3, sẽ chỉ được dùng cho việc điều hành các chương trình kiểm soát thuốc lá của bộ.

30132.9. Tiền trong Tín Quỹ Thuế Thuốc Lá 2006 và bất cứ Trương Mục hoặc Tiểu Trương Mục nào trong đó, có thể được dùng để gia tăng tối đa các ngân khoản đối xứng của liên bang, miễn là tất cả tiền đó được chi tiêu phù hợp với Đạo Luật Thuế Thuốc Lá 2006.

30132.10. Để chịu trách nhiệm hoàn toàn với người dân về những cách sử dụng tiền trong Tín Quỹ Thuế Thuốc Lá 2006, và để bảo đảm tuân hành trọn vẹn Đạo Luật Thuế Thuốc Lá 2006:

(a) Bắt đầu từ năm tài khóa đầu tiên sau khi áp dụng Đạo Luật Thuế Thuốc Lá 2006, và hàng năm sau đó, Bộ Y Tế Tiểu Bang phải lập một phúc trình miêu tả tất cả các chương trình đã nhận tiền của Tín Quỹ Thuế Thuốc Lá 2006 trong năm tài khóa trước, và miêu tả chi tiết tiền được đưa vào quỹ nào trong năm tài khóa trước. Phúc trình này sẽ được công bố trên web site của bộ, trễ nhất là ngày 31 Tháng Ba.

(b) Tất cả các chương trình và bộ nhận tiền từ Tín Quỹ Thuế Thuốc Lá 2006 đều phải qua những kỳ giám định của Phòng Giám Định Tiểu Bang.

(c) Tối đa là năm phần trăm (5%) ngân khoản được phân bổ cho bất cứ Trương Mục hoặc Tiểu Trương Mục nào được thành lập theo Đạo Luật Thuế Thuốc Lá 2006 có thể dùng cho việc điều hành, trừ khi có quy định ở chỗ khác trong Đạo Luật các số tiền ít hơn.

ĐOẠN 4. Điều 2.7 (bắt đầu từ Đoạn 104195) được thêm vào Chương 2 Mục 1 Phần 103 của Bộ Luật Sức Khỏe và An Toàn, như sau:

Điều 2.7. Phòng Ngừa, Phát Hiện, và Điều Trị Ung Thư Ruột Già Ruột Kết

104195. Chương Trình Phòng Ngừa, Phát Hiện, và Điều Trị Ung Thư Ruột Già Ruột Kết sẽ được thành lập trong Bộ Y Tế Tiểu Bang.

104195.1. Chương trình này sẽ áp dụng cho cả hai nhóm sau đây:

(a) Những người không có bảo hiểm và không đủ bảo hiểm từ 50 tuổi trở lên có lợi tức bằng hoặc thấp hơn hai trăm phần trăm (200%) mức ấn định nghèo khó của liên bang .

(b) Những người không có bảo hiểm và không đủ bảo hiểm dưới 50 tuổi dễ có rủi ro bị ung thư ruột già ruột kết theo các nguyên tắc hướng dẫn dò tìm ung thư ruột già ruột kết ấn hành mới đây nhất của Toán Đặc Nhiệm Dịch Vụ Phòng Ngừa Hoa Kỳ và có lợi tức bằng hoặc thấp hơn hai trăm phần trăm (200%) mức ấn định nghèo khó của liên bang .

104195.2. Các dịch vụ cung cấp theo Điều này sẽ gồm, nhưng không giới hạn vào, tất cả các dịch vụ sau đây:

(a) Khám dò tìm ung thư ruột già ruột kết cho nam nữ trong biện pháp chăm sóc sức khỏe phát hiện sớm, theo các nguyên tắc hướng dẫn dò tìm ung thư mới đây nhất của Toán Đặc Nhiệm Dịch Vụ Phòng Ngừa Hoa Kỳ.

(b) Sau khi dò tìm, các dịch vụ giới thiệu người được khám dò tìm đến dịch vụ y tế và các dịch vụ cần thiết để chẩn đoán xác định.

(c) Nếu chẩn đoán là có ung thư, sẽ trợ giúp và bênh vực để giúp người

đó được điều trị cần thiết.

(d) Điều trị cần thiết theo các nguyên tắc hướng dẫn điều trị ung thư mới đây nhất của Hệ Thống Ung Thư Toàn Diện Toàn Quốc.

(e) Các hoạt động truy cập và giáo dục sức khỏe để bảo đảm là những người không có bảo hiểm và không đủ bảo hiểm biết, và tận dụng đúng mức, các dịch vụ do chương trình này cung cấp.

104195.3. Bộ sẽ cấp một hoặc nhiều hợp đồng để cung cấp dịch vụ dò tìm và điều trị qua các tổ chức tư nhân bất vụ lợi hoặc công, có thể gồm, nhưng không giới hạn vào, các tổ chức tại cộng đồng, những nơi chăm sóc sức khỏe địa phương, và các trung tâm y khoa của Viện Đại Học California.

ĐOẠN 5. Chương Trình Phòng Ngừa Bệnh Tim và Đột Quỵ

Đoạn 104142 được thêm vào Chương 1 Mục 1 Phần 103 của Bộ Luật Sức Khỏe và An Toàn, như sau:

104142. Chương Trình Phòng Ngừa Bệnh Tim và Đột Quỵ California (CHDSP) theo đây được thành lập trong Bộ Y Tế Tiểu Bang. Chương trình CHDSP được thành lập theo đây phù hợp với chương trình CHDSP hiện hữu trong bộ và sẽ không trùng lắp với một chương trình bệnh tim mạch (CVD) khác.

(a) Chương trình CHDSP sẽ làm, nhưng không giới hạn vào, tất cả những việc sau đây:

(1) Tổ chức các chương trình phòng ngừa và giảm bớt các yếu tố rủi ro bị CVD gồm cả, nhưng không giới hạn vào, cao áp, như được quy định trong Đoạn 104100, và có mỡ trong máu (cholesterol) cao.

(2) Thiết kế, thực thi, và yểm trợ các chương trình nhằm cải tiến cách điều trị và quản trị bệnh, gồm cả phẩm chất chăm sóc CVD.

(3) Phát huy và yểm trợ phát triển nghề nghiệp y khoa để phòng ngừa và điều trị CVD.

(4) Thu thập, phân tích, và ấn hành dữ kiện về CVD, có thể gồm việc thành lập một bộ lưu ký bệnh tim và đột quỵ để theo dõi mức độ và tỷ lệ xảy ra CVD.

(5) Hướng dẫn soạn các chính sách sức khỏe công, gồm cả liên kết với các cơ quan thích ứng của tiểu bang, để cải tiến kết quả sức khỏe cho người bị CVD.

(6) Thực hiện một chiến dịch giáo dục công cộng toàn tiểu bang đặt trọng tâm vào mức độ xảy ra, các dấu hiệu, triệu chứng, và các sách lược giảm bớt yếu tố rủi ro bị CVD.

(b) Bộ sẽ cứu xét, trên căn bản ưu tiên, các đề nghị của Toán Đặc Nhiệm Phòng Ngừa và Điều Trị Bệnh Tim và Đột Quỵ, như được quy định trong Đoạn 104141.

(c) Bộ có thể cho phép khảo cứu về CVD, gồm cả các dự án biểu diễn thí điểm.

(d) Không có điều nào trong Đoạn này làm trùng lắp các chương trình khác trong bộ.

ĐOẠN 6. Chương 17 (bắt đầu từ Đoạn 12693.99) được thêm vào Mục 6.2 Phần 2 của Bộ Luật Bảo Hiểm, như sau đây:

Chương 17. Sức Khỏe Trẻ Em

12693.99. (a) Để bảo đảm là mỗi trẻ tại California đều hội đủ điều kiện có bảo hiểm sức khỏe toàn diện, vừa khả năng tài chánh và được chăm sóc sức khỏe cần thiết, tất cả trẻ em nêu trong tiểu phần (b) sẽ hội đủ điều kiện hưởng Chương Trình Healthy Families California (Mục 6.2 (bắt đầu từ Đoạn 12693) Phần 2 của Bộ Luật Bảo Hiểm (từ đây trở đi gọi là "Healthy Families").

(b) Tất cả trẻ em dưới 19 tuổi sẽ hội đủ điều kiện hưởng các dịch vụ và quyền lợi quy định trong Chương này, mặc dù có đoạn văn (4) của tiểu phần (a) của Đoạn 12693.70 và Đoạn 12693.73, nếu các em hội đủ tất cả các điều kiện sau đây:

(1) Trong các gia đình có lợi tức phải tính của gia đình lên tối đa và gồm cả 300 phần trăm mức ấn định nghèo khó của liên bang. Trong một gia đình có lợi tức hàng năm hoặc hàng tháng của gia đình cao hơn 300 phần trăm mức ấn định nghèo khó của liên bang, bất cứ khoản khấu trừ lợi tức nào áp dụng theo Medi-Cal sẽ được áp dụng để tính lợi tức hàng năm hoặc hàng tháng theo Đoạn này;

(2) Hội đủ các điều kiện cư ngụ trong tiểu bang của Healthy Families tính vào ngày 30 Tháng Chín, 2005, như được nêu trong đoạn văn (5) của tiểu phần (a) của Đoạn 12693.70;

(3) Tuân hành Các Đoạn 12693.71 và 12693.72; và

(4) Không hội đủ điều kiện của Healthy Families, hoặc Medi-Cal toàn bộ (Chương 7 (bắt đầu từ Đoạn 14000) Mục 3 Phần 9 của Bộ Luật An Sinh và Định Chế) không có phần đóng góp phí tổn, theo các điều luật về điều kiện vào ngày 30 Tháng Chín, 2005.

(c) Những khoản bảo vệ giữ kín và quyền riêng tư nêu trong các Đoạn 10500 và 14100.2 của Bộ Luật An Sinh và Định Chế sẽ áp dụng cho tất cả trẻ em muốn có, đang nộp đơn xin hoặc ghi danh vào Healthy Families.

(d) Gia đình các trẻ ghi danh vào Healthy Families qua Chương này sẽ phải đóng bảo phí bằng mức các gia đình có con ghi danh vào Healthy Families không qua Chương này, trừ những trường hợp sau đây:

(1) Gia đình có con đến tối đa và gồm cả 18 tuổi nộp đơn xin và ghi danh vào Healthy Families và lợi tức phải tính của gia đình lên đến và gồm cả 100 phần trăm mức ấn định nghèo khó của liên bang sẽ không phải đóng bảo phí; gia đình có con đến và gồm cả một tuổi nộp đơn và ghi danh vào Healthy Families và lợi tức phải tính của gia đình lên đến và gồm cả 200 phần trăm mức ấn định nghèo khó của liên bang sẽ không phải đóng bảo phí; và gia đình có con đến và gồm cả sáu tuổi nộp đơn và ghi danh vào Healthy Families và lợi tức phải tính của gia đình lên đến và gồm cả 133 phần trăm mức ấn định nghèo khó của liên bang sẽ không phải đóng bảo phí.

(2) Gia đình có con ghi danh vào Healthy Families và lợi tức phải tính của gia đình cao hơn 250 phần trăm và lên đến và gồm cả 300 phần trăm mức ấn định nghèo khó của liên bang sẽ phải đóng bảo phí ở mức 150 phần trăm mức bảo phí phải đóng cho những trẻ ghi danh vào Healthy Families và lợi tức phải tính của gia đình cao hơn 200 phần trăm và lên đến và gồm cả 250 phần trăm mức ấn định nghèo khó của liên bang. Phần bớt bảo phí cho những trẻ ghi danh vào Healthy Families mà gia đình có lợi tức phải tính từ 200 đến 250 phần trăm mức ấn định nghèo khó của liên bang cũng giống như các điều khoản bớt bảo phí dành cho những trẻ ghi danh vào Healthy Families mà gia đình có lợi tức phải tính cao hơn 250 phần trăm mức ấn định nghèo khó của liên bang.

(e) Các điều kiện gia nhập Healthy Families ít hạn chế hơn những điều kiện ở tiểu phần (b) có thể được Lập Pháp thành lập bất cứ lúc nào trước hoặc sau khi áp dụng Đoạn này. Nếu Lập Pháp áp dụng các tiêu chuẩn ít hạn chế hơn về điều kiện gia nhập Healthy Families vào bất cứ lúc nào, thay đổi đó sẽ thay cho các điều kiện được hưởng theo đòi hỏi của Đoạn này. Không có điều nào trong Đoạn này không cho trẻ được hưởng Medi-Cal hoặc Healthy Families nếu các tiêu chuẩn ít hạn chế hơn được ban hành. Cho các mục đích của tiểu phần này, các điều kiện hoặc tiêu chuẩn được xem là "ít hạn chế" hơn nếu, theo các điều kiện hoặc tiêu chuẩn đó, có thêm người có thể hội đủ điều kiện hưởng trợ giúp y tế và không có người nào lẽ ra hội đủ điều kiện lại trở thành không hội đủ điều kiện hưởng trợ giúp đó.

12693.991. (a) Hội Đồng Bảo Hiểm Quản Trị Rủi Ro Y Tế và Bộ Y Tế Tiểu Bang (từ đây trở đi được gọi là "các cơ quan điều hành") sẽ tiếp tục điều hành các chương trình Healthy Families và Medi-Cal, lần lượt, cho tất cả các trẻ hội đủ điều kiện. Các cơ quan điều hành sẽ phối hợp việc điều hành của họ về mức tốn kém, sự phối hợp và đơn giản của mỗi chương trình để đứa trẻ muốn có, nộp đơn xin hoặc ghi danh vào Medi-Cal hoặc Healthy Families. Cả hai cơ quan điều hành này sẽ phối hợp vấn đề ghi danh, tái ghi danh, điều kiện được hưởng, và truy cập, và sẽ chỉ định phạm vi trách nhiệm rõ cho tất cả các hoạt động liên hệ của cơ quan và chịu trách nhiệm có thể buộc phải thi hành. Các nhiệm vụ và trách nhiệm nào cần cả hai cơ quan tham gia sẽ được thực thi hỗn hợp, theo thỏa thuận phối hợp giữa hai cơ quan.

(b) Các cơ quan điều hành, sau khi tham khảo với Hội Đồng Giám Sát và Chịu Trách Nhiệm Trẻ Khỏe Mạnh, sẽ thiết lập và thực thi đơn xin, các thủ tục ghi danh và duy trì và các cơ chế cho tất cả quyền lợi cung cấp theo Healthy Families và Medi-Cal. Xét từ phía trẻ thì phải xem như là một chương trình duy nhất, tuy chi tiết được hai chương trình và các cơ quan điều hành lo liệu. Các cơ quan điều hành phải thực thi các sách lược gồm ít nhất là những phần sau đây để bảo đảm tất cả trẻ em hội đủ điều kiện hưởng Healthy Families hoặc Medi-Ca theo các điều luật về điều kiện có vào ngày 30 Tháng Chín, 2005, và tất cả trẻ em hội đủ điều kiện hưởng Healthy Families theo Chương này, có bảo hiểm sức khỏe:

(1) Đơn giản hóa các điều kiện về giấy tờ cho các gia đình ghi danh con họ và duy trì bảo hiểm một khi họ vẫn hội đủ điều kiện bằng cách chỉ yêu cầu cung cấp giấy tờ chứng minh và phối kiểm chi tiết nếu luật liên bang đòi hỏi.

(2) Xúc tiến và đơn giản vấn đề ghi danh bằng cách đề nghị ghi danh, có thể được gọi là ghi danh "lối tốc hành" hoặc "cửa ngõ", qua những chương trình như Chương Trình Ăn Trưa Toàn Quốc, Chương Trình Dinh Dưỡng Đặc Biệt Thêm cho Phụ Nữ, Trẻ Sơ Sinh, và Trẻ Em, Chương Trình Food Stamp, và Chương Trình Sức Khỏe Trẻ Em và Phòng Ngừa Khuyết Tật hoặc các

chương trình tương tự; bằng cách dùng dữ kiện ghi danh do các gia đình cung cấp cho các chương trình khác này, nếu gia đình ưng thuận và bảo đảm giữ kín theo tiểu phần (c) của Đoạn 12693.99 cho tất cả trẻ em muốn có, đang nộp đơn xin, và ghi danh vào Healthy Families hoặc Medi-Cal; và bằng cách thực thi một hệ thống cửa ngõ điện tử để lập thủ tục ghi danh đó.

(3) Lập một kế hoạch để bảo đảm các trẻ hội đủ điều kiện, đã ghi danh, không bị gián đoạn quyền lợi và để bảo đảm tiếp tục chăm sóc y khoa cho trẻ khi tái ghi danh hoặc chuyển qua lại giữa Medi-Cal và Healthy Families, hoặc từ một chương trình bảo hiểm sức khỏe trẻ em tại địa phương (từ đây trở đi gọi là "CHI địa phương"). Kế hoạch này phải gồm các mẫu đơn tái ghi danh và các tiến trình tái ghi danh và chuyển tiếp đơn giản hóa.

(4) Tạo điều kiện truy cập và giáo dục những người đang và có thể hưởng quyền lợi, những nơi chăm sóc sức khỏe, và các hãng bảo hiểm.

(5) Phối hợp với Hội Đồng Giám Sát và Chịu Trách Nhiệm Trẻ Khỏe Mạnh, và đồng thời vẫn giữ kín theo tiểu phần (c) của Đoạn 12693.99, để thực hiện một dự án khảo cứu biểu diễn thí điểm nhằm thử các sách lược hiệu quả, và thu thập dữ kiện về tác động của các nỗ lực cụ thể, để gia tăng bảo hiểm cho trẻ không có bảo hiểm trong các gia đình có lợi tức trên 300 phần trăm mức ấn định nghèo khó của liên bang; và đề nghị cho Lập Pháp các sách lược gia tăng bảo hiểm cho số dân này dựa trên kết quả dự án khảo cứu biểu diễn thí điểm.

(6) Phối hợp với Hội Đồng Giám Sát và Chịu Trách Nhiệm Trẻ Khỏe Mạnh, thiết kế và thực thi một tiến trình bảo đảm chuyển suông sẻ những người ghi danh vào CHI địa phương sang Healthy Families. Việc chuyển tiếp này sẽ quy định là bất cứ trẻ nào nộp đơn xin và được quyết định hội đủ điều kiện gia nhập Healthy Families theo Chương này, và ghi danh gia nhập CHI địa phương theo Chương này khi ban hành và theo quyết định hội đủ điều kiện gia nhập Healthy Families của trẻ, sẽ được tự động chuyển sang chương trình sức khỏe CHI địa phương của trẻ theo Healthy Families, nếu chương trình sức khỏe là một chương trình có tham gia trong Healthy Families. Nếu có lý do chính đáng hoặc vào kỳ tái ghi danh hàng năm tới của trẻ, trẻ có thể đổi chương trình hoặc ở lại chương trình hiện hữu của mình. Không có điều nào trong đoạn văn này có ý định trì hoãn việc thực thi ngay Chương này, gồm cả điều kiện gia nhập Healthy Families.

(7) Gia tăng tối đa các ngân khoản đối xứng của liên bang cho bảo hiểm sức khỏe trẻ em hội đủ điều kiện theo Medi-Cal và Healthy Families và thực thi các sách lược phối hợp và kết hợp các chương trình bảo hiểm sức khỏe trẻ em để gia tăng tối đa các ngân khoản đối xứng của liên bang và tiểu bang, chẳng hạn như các ngân khoản đối xứng dành cho các quyền lợi Medi-Cal cấp cứu hoặc liên quan đến thai nghén, cho tất cả trẻ em hội đủ điều kiện.

(8) Áp dụng bất cứ bước nào thêm cần thiết để bảo đảm là đối với trẻ, Medi-Cal và Healthy Families hoạt động như một chương trình duy nhất.

(c) Hội Đồng Giám Sát và Chịu Trách Nhiệm Trẻ Khỏe Mạnh theo đây được thành lập để hướng dẫn việc thực thi và điều hành Chương này; cố vấn các cơ quan điều hành về cách hay nhất để cung cấp bảo hiểm sức khỏe vừa khả năng tài chánh cho tất cả trẻ em; Phòng Giám Định Tiểu Bang tái duyệt giám định tài chánh của các chương trình Medi-Cal và Healthy Families của trẻ em và nhận định những cách làm việc thiếu hiệu năng hoặc phí phạm trong việc điều hành hoặc hoạt động Healthy Families và Medi-Cal và đưa những khoản tiên liệu tiết kiệm được vào việc cung cấp bảo hiểm sức khỏe cho nhiều trẻ hơn.

(1) Hội Đồng sẽ gồm 15 thành viên có khả năng chuyên môn về sức khỏe trẻ em, bảo hiểm sức khỏe và các chương trình bảo hiểm sức khỏe, và sẽ gồm đại diện từ những giới sau đây:

(A) Người tiêu thụ;

(B) Nhân viên bênh vực người tiêu thụ, gồm cả đại diện của giới trẻ em nhất định nào đó;

(C) Những nơi chăm sóc sức khỏe, gồm cả bác sĩ và bệnh viện công;

(D) Các chương trình sức khỏe, gồm cả các CHI địa phương; và

(E) Các thành phần đương cuộc khác, gồm cả nhưng không giới hạn vào trường học, thương nghiệp và công đoàn, và các cơ quan quận.

(2) Chủ Tịch Hạ Viện Tiểu Bang, Chủ Tịch Tạm Thời Thượng Viện, và Thống Đốc sẽ bổ nhiệm năm ủy viên mà mỗi người bổ nhiệm một ủy viên từ mỗi giới trong năm giới.

(3) Thành viên sẽ phục vụ không lương, nhưng sẽ được bồi hoàn tất cả các chi phí thực sự và cần thiết khi thi hành nhiệm vụ của họ.

(4) Nhiệm kỳ của mỗi thành viên sẽ là ba năm, xen kẽ nhau để khoảng một phần ba thành viên được bổ nhiệm sẽ hết nhiệm kỳ mỗi năm.

(5) Khi thực thi các nhiệm vụ và trách nhiệm của họ, Hội Đồng có thể làm tất cả những việc sau đây:

(A) Họp ít nhất ba tháng một lần vào bất cứ lúc nào và tại nơi thuận tiện cho công chúng tùy quyết định của hội đồng là thích hợp. Tất cả các phiên họp của Hội Đồng sẽ được tổ chức công khai.

(B) Thành lập các ủy ban cố vấn kỹ thuật chẳng hạn như ủy ban cha mẹ và người giám hộ.

(C) Cố vấn cho Thống Đốc và Lập Pháp về các hành động tiểu bang có thể áp dụng để cải tiến phương tiện tiếp nhận, ghi danh gia nhập, giữ, và sử dụng bảo hiểm sức khỏe cho trẻ em và gia đình.

(D) Đề nghị các sách lược gia tăng hiệu năng của Medi-Cal và Healthy Families, giảm bớt các điều kiện giấy tờ cho việc điều hành quyền lợi, và thực thi các cửa ngõ điện tử và "lối tốc hành" khác để gia tăng số ghi danh.

(E) Đề nghị các sách lược chuyển tiếp trẻ em qua lại giữa các CHI địa phương, Medi-Cal và Healthy Families.

(F) Đề nghị các sách lược tự nguyện với hãng sở để duy trì hoặc gia tăng bảo hiểm sức khỏe do hãng sở bảo trợ cho những người nương tựa dưới 19 tuổi của nhân viên.

(G) Hướng dẫn phát triển dự án khảo cứu thí điểm để theo đuổi bảo hiểm sức khỏe vừa khả năng tài chánh hoặc những loại trợ giúp cho trẻ em không có bảo hiểm trong gia đình có lợi tức hơn 300 phần trăm mức ấn định nghèo khó của liên bang và, dựa trên kết quả các dự án khảo cứu thí điểm, đề nghị với Lập Pháp các sách lược gia tăng bảo hiểm cho giới này.

(H) Nghiên cứu mức đầy đủ của hệ thống phục vụ và mời tham gia rộng rãi từ những nơi phục vụ truyền thống và lưới an toàn bằng cách đề nghị các sách lược nhằm bảo đảm mức bồi hoàn đầy đủ cho nơi phục vụ.

(I) Áp dụng tất cả các sách lược thích hợp khác cần thiết hoặc tiện lợi để giúp thực thi đúng mức các nhiệm vụ và hành xử quyền hạn được giao rõ.

12693.992.(a) Cho các mục đích nêu trong Chương này và chịu chi phối của Đoạn 30132.5 của Bộ Luật Thu Nhập và Thuế Vụ, các ngân khoản phân bổ từ Tiểu Trương Mục Trẻ Khỏe Mạnh California được thành lập trong đoạn văn (12) của tiểu phần (b) của Đoạn 30132.3 của Bộ Luật Thu Nhập và Thuế Vụ sẽ chỉ được dùng để:

(1) Cung cấp bảo hiểm sức khỏe trẻ em, qua Healthy Families, chỉ cho các trẻ được nêu trong tiểu phần (b) của Đoạn 12693.99; và

(2) Thực thi các biện pháp nêu trong Đoạn 12693.991.

(b) Các ngân khoản được chi tiêu hoặc chuyển từ Tiểu Trương Mục Trẻ Khỏe Mạnh California sẽ bổ túc chứ không thay thế các ngân khoản sau đây:

(1) Các ngân khoản địa phương dùng để thu ngân khoản đối xứng của tiểu bang hoặc liên bang cho bất cứ dịch vụ sức khỏe nào, sức khỏe trẻ em, hoặc các chương trình trợ giúp y tế, gồm cả nhưng không giới hạn vào các chương trình sau đây: (A) Healthy Families; (B) Medi-Cal, dù là toàn bộ hay chỉ chăm sóc cấp cứu và liên quan đến thai nghén; và (C) Chương Trình Sức Khỏe Trẻ Em và Phòng Ngừa Khuyết Tật; nhưng không gồm các ngân khoản từ hoặc chi tiêu từ Tín Quỹ Trẻ Em và Gia Đình California (Phần 108 (bắt đầu từ Đoạn 130100) của Bộ Luật Sức Khỏe và An Toàn) hoặc từ Ngân Khoản Đối Xứng của Dự Luật Tiên Khởi Sức Khỏe Quận (Mục 6.4 (bắt đầu từ Đoạn 12699.50) Phần 2 của Bộ Luật Bảo Hiểm).

(2) Các ngân khoản tiểu bang được dùng để thu ngân khoản đối xứng của liên bang cho bất cứ dịch vụ sức khỏe trẻ em, sức khỏe trẻ em, hoặc các chương trình trợ giúp y tế nào, gồm cả nhưng không giới hạn vào các chương trình sau đây:

(A) Healthy Families;

(B) Medi-Cal, dù là toàn bộ hay chỉ chăm sóc cấp cứu và liên quan đến thai nghén; và

(C) Chương Trình Sức Khỏe Trẻ Em và Phòng Ngừa Khuyết Tật.

(3) Các ngân khoản tiểu bang hoặc liên bang để tiếp tục hoặc duy trì số lượng, thời gian, phạm vi và cơ cấu các quyền lợi đã có tính đến ngày 30 Tháng Chín, 2005 cho bất cứ dịch vụ sức khỏe trẻ em, sức khỏe trẻ em, hoặc các chương trình trợ giúp y tế nào, gồm cả nhưng không giới hạn vào các chương trình sau đây:

(A) Healthy Families;

(B) Medi-Cal, dù là toàn bộ hay chỉ chăm sóc cấp cứu và liên quan đến thai nghén; và

(C) Chương Trình Sức Khỏe Trẻ Em và Phòng Ngừa Khuyết Tật.

(c) Tiểu bang không được gia tăng phần đóng góp phí tổn của quận cho các dịch vụ sức khỏe trẻ em trừ khi tiểu bang gồm phần tài trợ đầy đủ

để bù đắp hoàn toàn cho phí tổn gia tăng đó.

12693.993.(a) Không có điều nào trong Chương này có ý định:

(1) Giảm bớt hoặc hạn chế bất cứ quyền được hưởng nào hiện hữu theo Medi-Cal;

(2) Giảm bớt hoặc hạn chế những mức hội đủ điều kiện hiện hữu hoặc số lượng, thời gian, phạm vi hoặc cơ cấu quyền lợi đang có vào ngày 30 Tháng Chín, 2005 theo Healthy Families hoặc Medi-Cal;

(3) Thành lập điều kiện được hưởng mới cho trẻ em ghi danh vào Healthy Families;

(4) Cấm trẻ không được hưởng bất cứ bảo hiểm sức khỏe nào khác cho trẻ em, dịch vụ y tế hoặc chương trình trợ giúp y tế, gồm cả nhưng không giới hạn vào Medi-Cal hạn chế hoặc Medi-Cal có phần đóng góp phí tổn;

(5) Cấm trẻ không được hưởng Healthy Families hoặc Medi-Cal nếu có ban hành các tiêu chuẩn ít hạn chế hơn về điều kiện được hưởng;

(6) Giảm bớt hoặc làm suy mòn bảo hiểm sức khỏe trẻ em hiện hữu do hãng sở bảo trợ;

(7) Hạn chế bất cứ khoản phân bổ công nào hoặc đóng góp tư nhân để cung cấp bảo hiểm sức khỏe trẻ em qua Medi-Cal hoặc Healthy Families, chẳng hạn như liên bang cung cấp ngân khoản đối xứng cho khoản tài trợ Medi-Cal của tiểu bang hoặc quận; tài trợ quận, vùng hoặc địa phương; các cấp khoản của tổ chức gây quỹ tư, và những khoản đóng góp bảo phí của gia đình;

(8) Cấm hưởng Medi-Cal hoặc Healthy Families vì đồng hội đủ điều kiện hưởng một CHI địa phương; và cũng không được

(9) Thành lập hoặc đòi hỏi thành lập một bộ hoặc cơ quan mới của tiểu bang.

(b) Bộ Y Tế Tiểu Bang và Hội Đồng Bảo Hiểm Quản Trị Rủi Ro Y Tế có thể thăm dò và dùng những cách khác có được theo luật liên bang để cho phép dùng ngân khoản từ thiện hoặc ngân khoản tài trợ khác của các tổ chức bất vụ lợi tư và công làm ngân khoản đối xứng với ngân khoản liên bang để cung cấp bảo hiểm phù hợp với các điều khoản của Chương này.

ĐOẠN 7. Điều 6 (bắt đầu từ Đoạn 1246) được thêm vào Chương 1 Phần 2 của Bộ Luật Sức Khỏe và An Toàn, như sau:

Điều 6. Các Y Viện Cộng Đồng

1246. (a) Các ngân khoản trong Tiểu Trương Mục Không Bảo Hiểm cho Y Viện Cộng Đồng được thành lập theo đoạn văn (3) của tiểu phần (c) của Đoạn 30132.3 của Bộ Luật Thu Nhập và Thuế Vụ sẽ được Bộ Y Tế Tiểu Bang điều hành chỉ cho các mục đích của Đoạn này. Bộ sẽ dành các ngân khoản này cho các công ty y viện bất vụ lợi hội đủ điều kiện cung cấp các dịch vụ chăm sóc sức khỏe quan trọng, gồm cả các dịch vụ liên quan đến các chương trình bỏ hút thuốc để người hút thuốc bỏ hút, và các nỗ lực giáo dục liên quan đến phòng ngừa thuốc lá, cho người không có bảo hiểm. Các ngân khoản này sẽ được Bộ cấp theo các điều khoản của Đoạn này.

(b) Hàng năm, bắt đầu từ ngày 1 Tháng Tám, 2007, Bộ sẽ cấp cho mỗi công ty y viện bất vụ lợi hội đủ điều kiện một tỷ lệ bách phân số tiền có trong Tiểu Trương Mục Không Bảo Hiểm cho Y Viện Cộng Đồng tính vào ngày 1 Tháng Bảy của năm cấp theo công thức quy định trong tiểu phần (c) và tùy thuộc vào tiểu phần (d).

(c) Các ngân khoản trong Tiểu Trương Mục Không Bảo Hiểm cho Y Viện Cộng Đồng sẽ chỉ được dành cho các công ty y viện bất vụ lợi. Các ngân khoản trong Tiểu Trương Mục Không Bảo Hiểm cho Y Viện Cộng Đồng sẽ được dành cho các công ty y viện bất vụ lợi hội đủ điều kiện theo tỷ lệ bách phân dựa trên tổng số lần gặp bệnh nhân không có bảo hiểm.

(1) Cho các mục đích của Đoạn này, một "công ty y viện bất vụ lợi hội đủ điều kiện" sẽ phải hội đủ cả hai điều kiện sau đây:

(A) Công ty đó phải gồm các y viện miễn phí và cộng đồng bất vụ lợi có giấy phép theo tiểu phần (a) của Đoạn 1204 hoặc các y viện của một bộ lạc thổ dân hoặc tổ chức bộ lạc được liên bang công nhận và được miễn giấy phép theo tiểu phần (c) của Đoạn 1206.

(B) Công ty đó phải có ít nhất 1,000 lần gặp bệnh nhân không có bảo hiểm dựa trên dữ kiện nộp cho Văn Phòng Hoạch Định và Phát Triển Toàn Tiểu Bang theo các thủ tục phúc trình được thành lập theo Đoạn 1216 cho năm được cấp ngân khoản.

(2) Tổng số bệnh nhân không có bảo hiểm đến y viện sẽ được dựa trên dữ kiện được mỗi công ty y viện bất vụ lợi hội đủ điều kiện nộp cho Văn Phòng Hoạch Định và Phát Triển Toàn Tiểu Bang theo các thủ tục phúc trình được thành lập theo Đoạn 1216. Bắt đầu từ ngày 1 Tháng Tám, 2007 và mỗi năm sau đó, những khoản này sẽ được bộ cấp dựa trên dữ kiện được mỗi công ty y viện bất vụ lợi hội đủ điều kiện nộp cho Văn Phòng Hoạch Định và Phát Triển Toàn Tiểu Bang trễ nhất là ngày 15 Tháng Hai của năm cấp ngân khoản.

(3) Cho các mục đích của Đoạn này, trừ trường hợp quy định khác trong đoạn văn (4), một bệnh nhân không có bảo hiểm đến sẽ được định nghĩa là một lần gặp bệnh nhân mà bệnh nhân đó không có bảo hiểm công hoặc thành phần tư ba tư nhân. Một lần gặp bệnh nhân không có bảo hiểm gồm những lần liên quan đến các bệnh nhân trong các chương trình được các quận hoạt động theo Mục 4.7 (bắt đầu từ Đoạn 16900) và Mục 5 (bắt đầu từ Đoạn 17000) Phần 9 của Bộ Luật An Sinh và Định Chế. Một lần gặp bệnh nhân không có bảo hiểm phải gồm một dịch vụ chăm sóc sức khỏe chính và phòng ngừa, gồm cả các dịch vụ bỏ hút thuốc và phòng ngừa, và các dịch vụ chăm sóc chuyên khoa thông thường do các bác sĩ chăm sóc chính toàn khoa cung cấp.

(4) Mỗi lần gặp bệnh nhân không có bảo hiểm sẽ tính là một lần gặp, trừ những lần gặp bệnh nhân trong các chương trình được hoạt động theo đoạn văn (1) of tiểu phần (aa) của Đoạn 14132 và Phần 24 (bắt đầu từ Đoạn 24000) của Bộ Luật An Sinh và Định Chế, và theo Điều 6 (bắt đầu từ Đoạn 124025) của Chương 3 Mục 2 Phần 106 của Bộ Luật Sức Khỏe và An Toàn thì sẽ tính là 0.15 lần gặp cho các mục đích quyết định tổng số lần gặp bệnh nhân không có bảo hiểm cho mỗi công ty y viện bất vụ lợi hội đủ điều kiện.

(5) Bộ sẽ tính tỷ lệ bách phân tổng số lần gặp bệnh nhân không có bảo hiểm của mỗi công ty y viện bất vụ lợi hội đủ điều kiện cho tất cả các công ty y viện bất vụ lợi hội đủ điều kiện. Sau đó Bộ sẽ áp dụng các tỷ lệ này vào ngân khoản có trong Tiểu Trương Mục để tính phần cấp sơ khởi cho mỗi công ty y viện bất vụ lợi hội đủ điều kiện. Số tiền cấp sau cùng sẽ được thành lập đoạn văn (6).

(6) Các số tiền cấp sau cùng sẽ được quyết định như sau đây:

(A) Nếu phần cấp sơ khởi cho một công ty y viện bất vụ lợi hội đủ điều kiện bằng hoặc ít hơn hai mươi lăm ngàn mỹ kim ($25,000), phần cấp cho công ty y viện bất vụ lợi hội đủ điều kiện đó sẽ là hai mươi lăm ngàn mỹ kim ($25,000).

(B) Đối với tất cả các công ty y viện bất vụ lợi hội đủ điều kiện có phần cấp sơ khởi hơn hai mươi lăm ngàn mỹ kim ($25,000), Bộ sẽ tính tỷ lệ bách phân tổng số lần gặp bệnh nhân không có bảo hiểm của mỗi công ty y viện bất vụ lợi hội đủ điều kiện đó và áp dụng tỷ lệ này vào số ngân khoản còn lại để quyết định phần cấp sau cùng cho mỗi such công ty y viện bất vụ lợi hội đủ điều kiện đó, tùy thuộc vào đoạn văn phụ (c).

(C) Không có công ty y viện bất vụ lợi hội đủ điều kiện nào được cấp quá hai phần trăm (2%) tổng số tiền phân phối cho tất cả các công ty y viện bất vụ lợi hội đủ điều kiện trong năm đó. Những phần cấp bị giới hạn tối đa hai phần trăm (2%) sẽ được cấp lại cho các công ty y viện bất vụ lợi hội đủ điều kiện khác nhận các phần cấp theo đoạn văn phụ (B) theo phương pháp trong các đoạn văn (3) và (4), nhưng miễn là những phần cấp lại này sẽ không khiến cho bất cứ phần cấp sau cùng nào vượt quá mức giới hạn hai phần trăm (2%).

(d) Bộ Y Tế Tiểu Bang sẽ được bồi hoàn từ Tiểu Trương Mục Không Bảo Hiểm cho Y Viện Cộng Đồng cho phí tổn điều hành thực sự của Bộ. Tổng số tiền dành để bồi hoàn phí tổn điều hành của Bộ không được hơn một phần trăm (1%) số tiền ký thác vào Tiểu Trương Mục này trong năm tài khóa đó.

ĐOẠN 8. Đầu Tư Giáo Dục Lực Lượng Y Tá

Đoạn 128224.5 được thêm vào Bộ Luật Sức Khỏe và An Toàn, như sau:

128224.5. (a) Hội Đồng Chính Sách Lực Lượng Chăm Sóc Sức Khỏe California sẽ giám sát kế hoạch và phân phối ngân khoản trong Tiểu Trương Mục Giáo Dục Lực Lượng Y Tá được thành lập theo đoạn văn (6) của tiểu phần (c) của Đoạn 30132.3 của Bộ Luật Thu Nhập và Thuế Vụ. Một chương trình hợp đồng điều dưỡng tiểu bang với các trường và chương trình được chứng nhận để giáo dục sinh viên muốn học ra bằng điều dưỡng, gồm cả các chương trình bằng cao đẳng ("ADN"), các chương trình bằng cử nhân khoa học ("BSN"), các chương trình bằng cao học ("MSN"), các chương trình Y Tá Chính Thức Hành Nghề Cao Cấp, và các chương trình giáo dục điều dưỡng cao học ("DNSc/Ph.D."), sẽ được phát triển để lập, mở rộng thêm và cải tiến các chương trình giáo dục sinh viên hành nghề y tá chính thức, y tá có kỹ năng lâm sàng cao cấp, quản lý y tá, và giảng viên khoa điều dưỡng. Ưu tiên được dành cho các chương trình gia tăng số và loại sinh viên điều dưỡng tốt nghiệp và các nhà giáo dục dễ đáp ứng các nhu cầu cấp bách nhất của tiểu bang về y tá chính thức.

(b) Hội Đồng Chính Sách Lực Lượng Chăm Sóc Sức Khỏe California

sẽ đề nghị với giám đốc các chương trình giáo dục y tá ghi danh được Hội Đồng Y Tá Chính Thức California ("BRN") phê chuẩn và các chương trình giáo dục điều dưỡng cao học California (MSN, DNSc/Ph.D.) được tài trợ theo tiểu phần (a). Cho các mục đích của Đoạn này, từ ngữ "Các Chương Trình Y Tá Chính Thức Hành Nghề Cao Cấp" là các chương trình giáo dục y tá có các kỹ năng lâm sàng cao cấp, gồm cả, nhưng không giới hạn vào, y tá gây mê, y tá chuyên khoa lâm sàng, y tá cao cấp, nhân viên hộ sinh điều dưỡng, và y tá sức khỏe công cộng.

Đoạn 128225.5 được thêm vào Bộ Luật Sức Khỏe và An Toàn, như sau:

128225.5. Giám đốc sẽ dùng các ngân khoản được phân bổ để thực thi các đề nghị của Hội Đồng Chính Sách Lực Lượng Chăm Sóc Sức Khỏe California theo Đoạn 128224.5; và để bồi hoàn văn phòng và hội đồng tất cả các phí tổn điều hành hợp lý, thực sự, trực tiếp phải tốn để thực thi Đoạn này, đến tối đa là một phần trăm (1%) số tiền ký thác vào Tiểu Trương Mục Giáo Dục Lực Lượng Y Tá cho cùng thời gian đó. Giám đốc sẽ dùng tất cả các ngân khoản phân bổ đến mức hợp lý tối đa có thể được. Nếu bất cứ ngân khoản phân bổ nào không được dùng, hoặc sau khi đã cam kết mà được trả lại hoặc vẫn không chi tiêu vì bất cứ lý do gì, các ngân khoản đó sẽ được giữ lại và ký thác vào lại Tiểu Trương Mục Giáo Dục Lực Lượng Y Tá để phân bổ và dùng cho cùng mục đích như được quy định trong các đoạn văn (6)(A) hoặc (6)(B) của tiểu phần (c) của Đoạn 30132.3 của Bộ Luật Thu Nhập và Thuế Vụ, khi thích hợp.

ĐOẠN 9. Các Dịch Vụ Bệnh Viện Cấp Cứu và Chấn Thương

Chương 4.5 (bắt đầu từ Đoạn 1797.300) được thêm vào Phần 2.5 của Bộ Luật Sức Khỏe và An Toàn, như sau:

Chương 4.5. Các Dịch Vụ Cấp Cứu của Bệnh Viện

Điều 1. Tiểu Trương Mục Dịch Vụ Bệnh Viện Cấp Cứu và Chấn Thương

1797.300. Để yểm trợ nhu cầu công cộng cần các dịch vụ cấp cứu của bệnh viện, bộ sẽ điều hành các ngân khoản dành cho bệnh viện cho các dịch vụ như được quy định trong Chương này.

1797.301. (a) Bộ sẽ tính tỷ lệ bách phân tài trợ của mỗi bệnh viện hội đủ điều kiện để dùng cho năm tới dựa trên dữ kiện được bệnh viện đó nộp theo Đoạn 1797.302 và thông báo cho mỗi bệnh viện hội đủ điều kiện về tỷ lệ tài trợ đề nghị trễ nhất là ngày 15 Tháng Sáu mỗi năm.

(b) Bộ sẽ nhận và duyệt xét mức chính xác và đầy đủ của dữ kiện được các bệnh viện hội đủ điều kiện nộp theo Đoạn 1797.302. Bộ sẽ lập một mẫu tiêu chuẩn để các bệnh viện hội đủ điều kiện dùng phúc trình các dữ kiện đó, nhưng sẽ nhận dữ kiện từ các bệnh viện hội đủ điều kiện không dùng mẫu tiêu chuẩn đó. Bộ sẽ cho phép các bệnh viện phúc trình dữ kiện đó bằng phương tiện điện tử trễ nhất là ngày 30 Tháng Tư, 2008.

(c) Bộ sẽ thông báo cho mỗi bệnh viện nộp dữ kiện theo tiểu phần (a) của Đoạn 1797.302 bằng văn bản trễ nhất là ngày 30 Tháng Tư mỗi năm để xác nhận dữ kiện nhận được từ bệnh viện đó và về các sai biệt nào về mức độ chính xác, đầy đủ, hoặc dữ kiện do bệnh viện đó nộp có dễ đọc hay không theo Đoạn 1797.302. Nếu không giao thông báo đó đúng hạn cho một bệnh viện hội đủ điều kiện, dữ kiện họ phúc trình theo Đoạn 1797.302 sẽ được xem là đầy đủ và chính xác, nhưng phải được giám định theo tiểu phần (f).

(d) Bệnh viện nhận thông báo của bộ cho biết là dữ kiện họ phúc trình không chính xác, đầy đủ, hoặc dễ đọc sẽ có 30 ngày kể từ ngày nhận thông báo đó để cung cấp cho bộ dữ kiện đúng, đầy đủ và dễ đọc. Dữ kiện sửa đổi hoặc bổ túc đó sẽ được bộ dùng để tính theo đòi hỏi của tiểu phần (a), nhưng sẽ được giám định theo tiểu phần (f). Bệnh viện nào không cung cấp dữ kiện dễ đọc đủ để quyết định là hội đủ điều kiện là một bệnh viện hội đủ điều kiện hoặc để bộ tính theo đòi hỏi của tiểu phần (a) sẽ không phải là một bệnh viện hội đủ điều kiện.

(e) Bộ có thể ký thỏa thuận với Văn Phòng Hoạch Định và Phát Triển Sức Khỏe Toàn Tiểu Bang hoặc một cơ quan khác của tiểu bang hoặc một thành phần tư nhân để trợ giúp bộ phân tích dữ kiện do các bệnh viện hội đủ điều kiện nộp và tính phần cấp tài trợ cho bệnh viện theo quy định của Chương này.

(f) Để bảo đảm các ngân khoản cấp cho bệnh viện được sử dụng cho mục đích nêu trong Điều này, bộ sẽ giám định các bệnh viện hội đủ điều kiện về việc sử dụng bất cứ ngân khoản nào cấp theo Đoạn 1797.304, và mức chính xác của dữ kiện về số lần gặp bệnh nhân của khoa cấp cứu và các dữ kiện khác được bất cứ bệnh viện nào phúc trình theo Điều này, như sau: bộ sẽ ngẫu nhiên chọn hai mươi phần trăm (20%) tất cả các bệnh viện hội đủ điều kiện mỗi năm để giám định dữ kiện họ nộp. Ngoài ra, bộ cũng có thể giám định tại chỗ vấn đề sử dụng ngân khoản hoặc dữ kiện do bất cứ bệnh viện nào nộp. Nếu sau khi giám định mà bộ quyết định là bất cứ ngân khoản nào cấp đã bị sử dụng không đúng, hoặc dữ kiện không chính xác đã được bệnh viện hội đủ điều kiện phúc trình khiến bệnh viện hội đủ điều kiện đó được cấp ngân khoản quá mức, bộ sẽ thu hồi bất cứ số tiền nào vượt trội đã cấp, hoặc bất cứ ngân khoản nào bị sử dụng không đúng từ, bệnh viện hội đủ điều kiện đó. Bộ có thể áp đặt tiền phạt tối đa là hai mươi lăm phần trăm (25%) bất cứ ngân khoản nào cấp cho bệnh viện hội đủ điều kiện mà bị sử dụng không đúng, hoặc bộ có thể áp đặt tiền phạt tối đa gấp hai lần bất cứ số tiền nào bị sử dụng không đúng hoặc cấp cho bệnh viện hội đủ điều kiện nếu bộ kết luận các số tiền đó là vì bệnh viện cẩu thả quá độ hoặc có hành vi cố ý phúc trình dữ kiện sai hoặc sử dụng không đúng mức ngân khoản đã cấp theo Điều này. Bất cứ khoản phạt nào do bộ áp đặt sẽ được hoãn lại nếu bệnh viện đó kháng cáo theo tiểu phần (g) cho đến khi có phán quyết sau cùng của tòa có thẩm quyền. Bệnh viện không thể bị nhiều lần phạt vì sử dụng không đúng và nhận cùng các ngân khoản đó.

(g)(1) Chủ bệnh viện có giấy phép sẽ có quyền kháng cáo việc bộ áp đặt bất cứ khoản phạt nào, hoặc quyết định của bộ cho là bệnh viện đó không phải là một bệnh viện hội đủ điều kiện, vì bất cứ lý do gì, hoặc cáo giác bộ tính toán sai lầm hoặc phạm lỗi chính tả mà đưa đến việc cấp ngân khoản sai cho bệnh viện theo Đoạn 1797.304. Bệnh viện không được quyền được xếp loại lại để thành bệnh viện hội đủ điều kiện hoặc được tăng thêm ngân khoản nhận theo Chương này dựa trên các sửa chữa sau đó về phúc trình dữ kiện sai của chính họ mà đã được dùng để quyết định những khoản tài trợ theo Điều này.

(2) Bất cứ trường hợp kháng cáo nào sẽ được đưa ra trước một thẩm phán luật hành chánh làm việc cho Văn Phòng Phân Xử Hành Chánh. Buổi phân xử sẽ được tổ chức theo Chương 5 (bắt đầu từ Đoạn 11500) Mục 1 Phần 3 của Tiêu Đề 2 của Bộ Luật Chính Quyền. Quyết định của thẩm phán luật hành chánh sẽ bằng văn bản; sẽ gồm phần kết luận sự kiện và kết luận về luật; sẽ có giá trị sau cùng; và có thể được kháng cáo theo quy định trong Đoạn 11523 của Bộ Luật Chính Quyền. Quyết định của thẩm phán luật hành chánh sẽ được đưa ra trong vòng 60 ngày sau khi kết thúc phiên xử và sẽ có hiệu lực khi nộp và tống đạt cho đương đơn.

(3) Các quyền kháng cáo của bệnh viện theo tiểu phần (g) này sẽ không được diễn giải là cấm bất cứ biện pháp pháp lý hoặc điều chỉnh công bằng nào khác có thể sử dụng.

(h) Bất cứ khoản tiền phạt hoặc thu hồi nào do bộ áp dụng sẽ được ký thác vào Tiểu Trương Mục Dịch Vụ Bệnh Viện Cấp Cứu và Chấn Thương trong Quỹ Thuế Thuốc Lá để cấp cho các bệnh viện hội đủ điều kiện theo các điều khoản của Đoạn 1797.304. Các ngân khoản đó không được dùng trả phí tổn hành chánh, và sẽ để bổ túc cho, chứ không thay thế, bất cứ ngân khoản nào khác dành cấp cho các bệnh viện hội đủ điều kiện từ Tiểu Trương Mục đó.

(i) Nếu được quyết định, sau khi có quyết định phân xử sau cùng mà không còn được kháng cáo nữa, là một bệnh viện đã bị quyết định sai lầm là không hội đủ điều kiện làm bệnh viện hội đủ điều kiện, hoặc được cấp một số tiền ít hơn số tiền họ được quyền nhận theo Đoạn 1797.304, bộ sẽ, từ lần cấp ngân khoản kế cho các bệnh viện theo Đoạn 1797.304, cấp cho bệnh viện đó thêm số tiền họ được hưởng, và giảm bớt phần cấp cho các bệnh viện hội đủ điều kiện khác theo tỷ lệ.

1797.302. (a) Mỗi bệnh viện muốn được mệnh danh là bệnh viện hội đủ điều kiện phải nộp các chi tiết sau đây cho bộ trễ nhất là ngày 15 Tháng Hai mỗi năm, bắt đầu từ ngày 15 Tháng Hai đầu tiên sau ngày hiệu lực của Đạo Luật này:

(1) Số bệnh nhân đến khoa cấp cứu tại phòng cấp cứu của bệnh viện trong năm trước;

(2) Tổng số phí tổn chăm sóc từ thiện của bệnh viện trong năm trước;

(3) Tổng số phí tổn của bệnh viện của những khoản không được trả nợ trong năm trước;

(4) Tổng số phí tổn nỗ lực chương trình cho người nghèo trong quận của bệnh viện trong năm trước;

(5) Nếu có yêu cầu, bảo sao giấy phép hoạt động của bệnh viện từ Bộ Y Tế Tiểu Bang hoặc giấy tờ tương đương chứng minh họ có hoạt động một

phòng cấp cứu có giấy phép;

(6) Bản tuyên khai cam kết cung cấp các dịch vụ cấp cứu và huấn luyện theo đòi hỏi của tiểu phần (a) của Đoạn 1797.303.

(b) Cả bệnh nhân trẻ em lẫn người lớn phải được gồm trong dữ kiện nộp. Mức chính xác của dữ kiện sẽ phải có văn bản chứng nhận của một viên chức cao cấp hợp lệ của bệnh viện. Không có dữ kiện hoặc chi tiết nào khác sẽ được bộ đòi các bệnh viện hội đủ điều kiện phải phúc trình cho các mục đích trong Chương này.

(c) Mỗi bệnh viện muốn trở thành bệnh viện hội đủ điều kiện theo Chương này mà có thu nhập phần lớn là từ một chương trình dịch vụ chăm sóc sức khỏe hành nghề tập thể liên kết duy nhất phải phúc trình chi tiết theo đòi hỏi của Đoạn này về tất cả các bệnh nhân, và không phải chỉ các bệnh nhân không gia nhập một chương trình dịch vụ chăm sóc sức khỏe liên kết.

1797.303.(a) Một bệnh viện hội đủ điều kiện phải, trong mỗi tam cá nguyệt nhận tiền cấp theo Đoạn 1797.304:

(1) Duy trì một phòng cấp cứu hoạt động trong phạm vi khả năng của họ và giấy phép cung cấp dịch vụ chăm sóc và điều trị cấp cứu, theo luật định, cho bất cứ trẻ em hoặc người lớn nào bị bệnh cần được cấp cứu.

(2) Làm tất cả những việc sau:

(A) Hàng năm tham gia tối thiểu là hai lần thực tập huấn luyện phòng trường hợp xảy ra tai họa;

(B) Cung cấp huấn luyện và tin tức nếu thích ứng cho nhân viên y khoa, y tá, kỹ thuật viên và nhân viên hành chánh của bệnh viện về vấn đề nhận định, quản trị, và trình báo các bệnh cần cấp cứu và bệnh truyền nhiễm, cũng như các thủ tục thứ tự ưu tiên trong trường hợp có nhiều người bị thương;

(C) Cộng tác với các cơ quan dịch vụ y tế cấp cứu của tiểu bang và địa phương và các cơ quan sức khỏe công để thành lập thể thức truyền thông nhằm chuẩn bị cho và trong khi xảy ra tai họa; và

(D) Thành lập và duy trì một kế hoạch khẩn cấp và quản trị tai họa. Kế hoạch này phải có các chuẩn bị đáp ứng chăm sóc cho nạn nhân bị khủng bố và các tai họa khác. Kế hoạch này phải được bệnh viện công bố cho công chúng xem xét.

(b) Chính sách của tiểu bang là khuyến khích các bệnh viện hợp tác để phát triển các kế hoạch vùng nhằm bảo đảm có tối đa các dịch vụ cấp cứu cho tất cả bệnh nhân, và để chia sẻ công bằng trong việc cung cấp các dịch vụ cấp cứu cho bệnh nhân không có bảo hiểm và không đủ bảo hiểm và có lợi tức thấp để đạt được mức cung cấp tối đa các dịch vụ cấp cứu.

(1) Mỗi bệnh viện nhận ngân khoản theo Chương này và hoạt động một phòng cấp cứu căn bản hoặc có giấy phép toàn diện có thể tham gia phát triển một kế hoạch vùng hoặc kế hoạch địa phương khác để chia sẻ trách nhiệm công bằng trong việc cung cấp các dịch vụ cấp cứu cho bệnh nhân không có bảo hiểm và không đủ bảo hiểm và có lợi tức thấp được đưa đến bệnh viện bằng xe cứu thương. Bất cứ kế hoạch nào như vậy có thể được soạn dưới danh nghĩa một hội đoàn bệnh viện hoặc qua những cách sắp xếp hợp tác khác, và phải nộp cho cơ quan dịch vụ cấp cứu quận hoặc địa phương để được phê chuẩn và tiếp tục giám sát việc thực thi.

(2)) Mỗi bệnh viện nhận ngân khoản theo Chương này có thể hợp tác làm việc với một hoặc nhiều bệnh viện khác để lập một kế hoạch nhằm cung cấp tối đa các dịch vụ chuyên khoa. Bất cứ kế hoạch nào như vậy đều có thể có những loại như phối hợp cung cấp các dịch vụ chuyên khoa nhất định nào đó; cách cung cấp khác về các dịch vụ chuyên khoa nhất định nào đó; và các chương trình hỗn hợp để trả lệ phí cung cấp dịch vụ cho các bác sĩ chuyên khoa khi họ cung cấp dịch vụ cấp cứu trực. Bất cứ kế hoạch nào như vậy phải được nộp cho cơ quan dịch vụ cấp cứu quận hoặc địa phương để được phê chuẩn và tiếp tục giám sát việc thực thi.

(3) Nếu bất cứ một hoặc nhiều bệnh viện nào hợp tác trong việc soạn và thực thi các kế hoạch cung cấp dịch vụ cấp nêu trong Đoạn này, ý định của người dân là bệnh viện hoặc các bệnh viện đó không phải chịu trách nhiệm theo luật chống kết hợp của liên bang hoặc tiểu bang hoặc luật chống chống cạnh tranh nào khác nhằm cấm kết hợp để hạn chế mậu dịch, gồm cả, nhưng không giới hạn vào, các điều khoản của Chương 2 (bắt đầu từ Đoạn 16700) Mục 2 Phần 7 của Bộ Luật Thương Nghiệp và Nghề Nghiệp.

(c) Bất cứ ngân khoản nào cấp cho một bệnh viện hội đủ điều kiện theo Điều này sẽ không được dùng để quyết định các phí tổn không được bồi hoàn cho mục đích giới hạn những khoản điều chỉnh trả tiền nêu trong Đoạn 1923(g) of Đạo Luật An Sinh Xã Hội và bất cứ điều khoản nào của luật tiểu bang kết hợp khoản giới hạn đó, nếu phù hợp với luật liên bang.

1797.304.(a) Các ngân khoản ký thác vào Tiểu Trương Mục Dịch Vụ Bệnh Viện Cấp Cứu và Chấn Thương, cùng với tất cả tiền lời và lợi tức đầu tư trên đó, sẽ được Bộ Y Tế Tiểu Bang liên tục phân bổ bất luận năm tài khóa và điều hành. Bộ sẽ chỉ cấp các ngân khoản này cho các bệnh viện hội đủ điều kiện như được quy định trong Điều này.

(b) Mỗi tam cá nguyệt, bắt đầu từ ngày 30 Tháng Sáu sau ngày áp dụng Chương này, bộ sẽ cấp cho mỗi bệnh viện hội đủ điều kiện một tỷ lệ bách phân trong số tiền trong Tiểu Trương Mục Bệnh Viện bằng với tỷ lệ tài trợ của bệnh viện đó, theo quyết định của bộ theo Đoạn 1797.301, trừ những trường hợp sau đây:

(1) Phần cấp gộp chung hàng năm cho tất cả các bệnh viện thu phần lớn thu nhập của họ từ cùng một chương trình dịch vụ chăm sóc sức khỏe hành nghề tập thể liên kết sẽ không vượt quá bốn mươi triệu mỹ kim ($40,000,000.00) trong bất cứ năm nào, và bộ sẽ giảm phần cấp tam cá nguyệt cho mỗi bệnh viện đó theo tỷ lệ, nếu và đến mức cần thiết, để giữ phần phân bổ chung cho tất cả các bệnh viện đó trong bất cứ năm nào ở mức tối đa là bốn mươi triệu mỹ kim ($40,000,000.00). Số phân bổ gộp chung tối đa hàng năm sẽ được bộ áp dụng theo từng phần tối đa là mười triệu mỹ kim ($10,000,000.00) cho mỗi kỳ trong ba kỳ phân phối tam cá nguyệt đầu tiên mỗi năm, nhưng không có phần cụ thể nào của mức giới hạn phân phối chung tối đa hàng năm được quy định theo tiểu đoạn này được áp dụng cho những kỳ phân phối tam cá nguyệt khác cho các bệnh viện đó.

(2) Phần cấp gộp chung tối đa hàng năm là bốn mươi triệu mỹ kim ($40,000,000.00) cho tất cả bệnh viện thu phần lớn thu nhập của họ từ cùng một chương trình dịch vụ chăm sóc sức khỏe hành nghề tập thể liên kết nêu trong đoạn văn (1) ở trên sẽ được điều chỉnh tăng hoặc giảm hàng năm, cùng với các thay đổi tương ứng trong bất cứ mức giới hạn tối đa tam cá nguyệt nào, bắt đầu từ ngày 1 Tháng Giêng, 2009, theo cùng tỷ lệ tăng hoặc giảm trong số tiền gộp chung ký thác trong Tiểu Trương Mục Bệnh Viện cho năm trước đó đối với số tiền gộp chung ký thác trong Tiểu Trương Mục Bệnh Viện trong năm 2007. Bất cứ khoản điều chỉnh tăng hoặc giảm nào đối với phần cấp chung hàng năm cho các bệnh viện đó chỉ được áp dụng cho năm đương thời khi đó.

(3) Sau khi điều chỉnh phần cấp gộp chung tối đa hàng năm cho các bệnh viện thu phần lớn thu nhập của họ từ cùng một chương trình dịch vụ chăm sóc sức khỏe hành nghề tập thể liên kết nêu trong đoạn văn (2) ở trên, bộ sẽ điều chỉnh thêm phần cấp gộp chung tối đa hàng năm đó bằng cách tăng hoặc giảm số đó theo một tỷ lệ bằng với tỷ lệ tăng hoặc giảm trong tỷ lệ tài trợ gộp chung cho tất cả các bệnh viện thu phần lớn thu nhập của họ từ cùng một chương trình dịch vụ chăm sóc sức khỏe hành nghề tập thể liên kết trong năm 2007 đối với tỷ lệ tài trợ chung cho tất cả các bệnh viện liên kết với cùng chương trình dịch vụ chăm sóc sức khỏe đó cho năm mới đây nhất.

(4) Sau khi điều chỉnh phần cấp ngân khoản như được quy định trong các đoạn văn (1) đến (3) ở trên, bộ sẽ cấp bất cứ ngân khoản nào còn lại trong Tiểu Trương Mục Bệnh Viện cho các bệnh viện không thu phần lớn thu nhập của họ từ cùng một chương trình dịch vụ chăm sóc sức khỏe hành nghề tập thể liên kết theo tỷ lệ tính trên số bách phân tài trợ cho họ.

(c) Trước khi cấp theo tiểu phần (b), các phí tổn thực sự của bộ (gồm bất cứ phí tổn nào của bộ vì các trách nhiệm theo Đoạn 11527 của Bộ Luật Chính Quyền) phải điều hành các điều khoản của Chương này sẽ được bồi hoàn từ Tiểu Trương Mục Bệnh Viện. Tổng số ngân khoản gộp chung rút ra để trả tất cả các phí tổn hành chánh theo tiểu phần này sẽ không được nhiều hơn nửa phần trăm (0.5%) tổng số tiền ký thác trong Tiểu Trương Mục Bệnh Viện (không tính các khoản phạt thu theo tiểu phần (h) của Đoạn 1797.301) trong ba tháng trước.

(d) Bệnh viện hội đủ điều kiện sẽ dùng các ngân khoản nhận được theo Đoạn này chỉ để cung cấp thêm các dịch vụ cấp cứu và cải tiến hoặc mở rộng thêm các dịch vụ cấp cứu, cơ sở, hoặc thiết bị. Các ngân khoản đó không được dùng để trả cho bất cứ gì không phải là phí tổn không được bồi hoàn của bệnh viện khi cung cấp các dịch vụ cấp cứu, và không ngân khoản nào được dùng để trả cho bệnh viện để cung cấp các dịch vụ cấp cứu nếu bệnh viện có nhận tiền trả khi cung cấp các dịch vụ đó và đã đồng ý nhận tiền trả đó là trả đủ. Không có ngân khoản nào được dùng để trả lương cho các nhân viên điều hành bệnh viện, trừ các nhân viên làm việc toàn thời gian trong các phòng cấp cứu bệnh viện. Không có ngân khoản nào được dùng để cải tiến thiết bị hoặc vốn không liên hệ trực tiếp đến việc cải tiến các cơ sở phòng cấp cứu của bệnh viện hoặc các đơn vị chăm sóc cấp tính. Bệnh viện hội đủ điều kiện của một thực thể công có thể dùng ngân khoản nhận được theo Chương này để xin ngân khoản đối xứng của liên bang theo chương trình

Medi-Cal, hoặc bất cứ chương trình sức khỏe nào khác của liên bang hoặc tiểu bang có cung cấp dịch vụ cấp cứu và giảm bớt gánh nặng cung cấp dịch vụ cấp cứu không trả tiền của các bệnh viện và bác sĩ.

(e)(1) Bệnh viện không được dùng ngân khoản nhận theo Điều này để bổ túc những khoản trả tiền cho bác sĩ về các dịch vụ cung cấp cho bệnh nhân gia nhập các chương trình Medicare hoặc Medi-Cal, nhưng có thể dùng ngân khoản đó để trả tiền cho các bác sĩ trực để cung cấp dịch vụ cấp cứu cho tất cả bệnh nhân, gồm cả những người gia nhập các chương trình Medicare hoặc Medi-Cal, như được quy định trong đoạn văn phụ (2) dưới đây. Những khoản trả tiền cho bác sĩ trực sẽ không được xem là trả tiền dịch vụ.

(2) Bệnh viện, tùy quyết định riêng, có thể dùng ngân khoản nhận theo Chương này để trả tiền cho bác sĩ công bằng và hợp lý để cung cấp dịch vụ cấp cứu trực chỉ khi nào hội đồng quản trị của bệnh viện kết luận như sau:

(A) Số tiền hoặc giá trả tiền là hợp lý và cần thiết để bệnh viện duy trì các dịch vụ y tế chăm sóc cho bệnh nhân vào bệnh viện qua phòng cấp cứu, hoặc bệnh nhân bị các tình trạng cấp cứu cần có các dịch vụ của bác sĩ trực trong khi ở bệnh viện; và

(B) Phương pháp và số tiền trả cho bất cứ một hoặc nhiều bác sĩ nào cũng đều theo đúng luật thích ứng.

(3) Hội đồng quản trị của bệnh viện, tùy quyết định riêng, trước khi ký kết thỏa thuận để trả tiền cho một hoặc nhiều bác sĩ cung cấp dịch vụ cấp cứu trực có thể hỏi ý kiến của một phân tích viên tài chánh độc lập có khả năng chuyên môn trong kỹ nghệ bệnh viện là đề nghị về số tiền hoặc mức trả tiền cho các bác sĩ theo thỏa thuận đề nghị đó có công bằng và hợp lý hay không trong trường hợp đó. Nếu hội đồng quản trị bệnh viện chọn cách hỏi ý kiến đó, bệnh viện phải thông báo cho bộ bằng văn bản, và bộ sẽ, trong vòng mười ngày sau khi nhận được đơn yêu cầu của bệnh viện, cung cấp cho bệnh viện tên của ba phân tích viên tài chánh độc lập (có thể là cá nhân hoặc hãng) từ một danh sách được bộ thành lập và duy trì gồm các phân tích viên tài chánh độc lập hội đủ điều kiện cho ý kiến. Bệnh viện phải cung cấp danh sách các phân tích viên tài chánh độc lập của bộ cho Ủy Ban Điều Hành công đoàn nhân viên y khoa của bệnh viện, và Ủy Ban Điều Hành nhân viên y khoa sẽ có mười lăm (15) ngày để xem danh sách và có quyền phản đối không cần lý do về một trong các phân tích viên tài chánh độc lập này bằng cách gửi văn bản thông báo cho hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị bệnh viện có thể phản đối không cần lý do về một trong các phân tích viên tài chánh độc lập này. Nếu hai trong số ba phân tích viên tài chánh độc lập bị phản đối không cần lý do, hội đồng quản trị bệnh viện chỉ có thể thuê phân tích viên tài chánh độc lập còn lại. Nếu có nhiều hơn một phân tích viên tài chánh độc lập không bị phản đối không cần lý do, bệnh viện sẽ thông báo cho bộ, và bộ sẽ chọn một trong số phân tích viên tài chánh độc lập còn lại này bằng cách rút thăm. Trong trường hợp đó, bệnh viện chỉ có thể thuê phân tích viên tài chánh độc lập từ kết quả rút thăm đó, trừ khi hội đồng quản trị bệnh viện và Ủy Ban Điều Hành nhân viên y khoa thỏa thuận với nhau để bệnh viện thuê một trong các phân tích viên tài chánh độc lập kia trong danh sách ba phân tích viên tài chánh độc lập do bộ cung cấp cho bệnh viện. Phân tích viên tài chánh độc lập được chọn có thể tính lệ phí hợp lý với bệnh viện để đưa ra ý kiến bằng văn bản cho hội đồng quản trị bệnh viện là số tiền hoặc giá trả tiền đề nghị có công bằng và hợp lý trong trường hợp đó hay không. Nếu phân tích viên tài chánh độc lập đưa ý kiến là số tiền hoặc giá trả tiền đề nghị là không công bằng và hợp lý, khi có yêu cầu, phân tích viên tài chánh độc lập đó có thể nêu ra nhiều mức và số tiền trả công bằng và hợp lý, trong trường hợp đó, để bệnh viện trả cho những loại bác sĩ trực khác nhau. Bệnh viện không được trả tiền hoặc dùng giá trả tiền nào cho dịch vụ cấp cứu trực của một bác sĩ cao hơn bất cứ số tiền hoặc giá trả tiền mà phân tích viên tài chánh độc lập đó cho là công bằng và hợp lý, và bệnh viện cũng không được trả ít hơn bản đề nghị trả tiền cao nhất công bằng và hợp lý cho một hoặc nhiều bác sĩ đó.

(4) Bệnh viện chỉ có thể trả tiền cho bác sĩ cung cấp dịch vụ cấp cứu trực theo một thỏa thuận bằng văn bản.

(5) Các điều kiện của tiểu phần này chỉ là về việc sử dụng các ngân khoản cấp cho các bệnh viện hội đủ điều kiện theo Điều này, và không áp dụng cho việc các bệnh viện sử dụng ngân khoản khác để trả tiền cho bác sĩ cung cấp dịch vụ cấp cứu trực.

(f) Không có điều nào trong Chương này được hiểu là cấm một bệnh viện, tùy quyết định riêng, được trả tiền hợp lý cho một bác sĩ nhân viên cấp cứu cho phòng cấp cứu theo cung cách phù hợp với Đạo Luật Hành Nghề Y Khoa, Chương 5 (bắt đầu từ Đoạn 2000) Phần 2 của Bộ Luật Thương Nghiệp và Nghề Nghiệp.

(g) Hội đồng quản trị bệnh viện, sau khi tham khảo với nhân viên y khoa bệnh viện, phải bảo đảm cung cấp dịch vụ y khoa đúng mức trong khả năng của họ để đáp ứng các nhu cầu về dịch vụ cấp cứu của bệnh nhân theo đòi hỏi của luật.

1797.305. Các định nghĩa sau đây được áp dụng cho các từ ngữ dùng trong Chương này:

(a) "Phí tổn không được trả nợ" có nghĩa là tổng số trương mục và giấy cho nợ tính trong một năm của một bệnh viện hội đủ điều kiện được xem là thất thoát tín dụng, dùng bất cứ phương pháp nào được chấp nhận chung để ước tính những số tiền đó vào ngày Đạo Luật này có hiệu lực, vì bệnh nhân không muốn trả tiền, và nhân với tỷ lệ phí tổn đối với lệ phí tính của bệnh viện hội đủ điều kiện.

(b) "Phí tổn nỗ lực chương trình cho người nghèo của quận" có nghĩa là số lượng chăm sóc trong một năm của một bệnh viện hội đủ điều kiện, tính ra bằng mỹ kim và dựa trên trọn giá tiền của bệnh viện, cung cấp cho bệnh nhân nghèo thuộc trách nhiệm của quận, dù bệnh viện đó là bệnh viện quận hoặc bệnh viện không phải của quận cung cấp dịch vụ cho bệnh nhân nghèo theo các sắp xếp với quận, nhân với tỷ lệ phí tổn đối với lệ phí tính của bệnh viện hội đủ điều kiện.

(c) "Chăm sóc từ thiện" có nghĩa là phần chăm sóc do một bệnh viện cung cấp cho một bệnh nhân mà một thành phần thứ ba không chịu trách nhiệm và bệnh nhân đó không có khả năng trả tiền, và do đó bệnh viện không mong được trả tiền.

(d) "Phí tổn chăm sóc từ thiện" có nghĩa là những số tiền thực sự được một bệnh viện hội đủ điều kiện xóa bỏ, dùng bất cứ phương pháp nào được chấp nhận chung để quyết định những số tiền đó vào ngày Đạo Luật này có hiệu lực, cho phần chăm sóc cung cấp cho một bệnh nhân mà một thành phần thứ ba không chịu trách nhiệm và bệnh nhân đó không có khả năng trả tiền, nhân với tỷ lệ phí tổn đối với lệ phí tính của bệnh viện của bệnh viện đó.

(e) "Chính sách chăm sóc từ thiện" có nghĩa là một chính sách được bệnh viện áp dụng để thành lập các tiêu chuẩn hội đủ điều kiện hưởng các dịch vụ chăm sóc từ thiện do bệnh viện cung cấp.

(f) "Tỷ lệ phí tổn đối với lệ phí" có nghĩa là một tỷ lệ được tính bằng cách chia các chi phí hoạt động của một bệnh viện hội đủ điều kiện trừ đi số thu nhập hoạt động khác cho số thu nhập gộp từ bệnh nhân cho thời kỳ phúc trình mới đây nhất.

(g) "Các chi phí hoạt động" có nghĩa là tổng số chi phí phải tốn để bệnh viện chăm sóc cho bệnh nhân. Các chi phí hoạt động gồm (nhưng không giới hạn vào) lương năm và lương giờ, quyền lợi của nhân viên, lệ phí chuyên nghiệp, dịch vụ mua vào, khấu trừ hao mòn, thuê dài hạn, tiền lời và các chi phí khác.

(h) "Thu nhập hoạt động khác" có nghĩa là số thu nhập từ các hoạt động chăm sóc sức khỏe từ các dịch vụ chăm sóc không về bệnh nhân cung cấp cho bệnh nhân và những người khác.

(i) "Thu nhập gộp từ bệnh nhân" có nghĩa là tổng số lệ phí tính theo trọn mức ấn định của bệnh viện để cung cấp các dịch vụ chăm sóc bệnh nhân và gồm các lệ phí liên quan đến dịch vụ chuyên nghiệp của bác sĩ tại bệnh viện.

(j) "Bệnh viện hội đủ điều kiện" hoặc "bệnh viện" có nghĩa là một bệnh viện có giấy phép cấp cho một thực thể hoặc người công hoặc tư theo tiểu phần (a) của Đoạn 1250 của Bộ Luật Sức Khỏe và An Toàn, gồm cả nhưng không giới hạn vào, bất cứ bệnh viện nào có giấy phép cấp cho bất cứ quận, thành phố, địa hạt bệnh viện, hoặc các Viện Trưởng Viện Đại Học California (nhưng không gồm bất cứ bệnh viện nào có giấy phép cấp cho một bộ của Tiểu Bang California, hoặc cho chính quyền liên bang) có hoạt động một phòng cấp cứu hoặc là bệnh viện nhi đồng theo định nghĩa trong Đoạn 10727 của Bộ Luật An Sinh và Định Chế.

(k) "Lần gặp tại phòng cấp cứu" hay "lần đến phòng cấp cứu" có nghĩa là tiếp xúc tận mặt giữa bệnh nhân và người phục vụ có trách nhiệm chính là thẩm định và điều trị bệnh nhân trong phòng cấp cứu và có các phán xét độc lập trong việc chăm sóc cho bệnh nhân. Một lần gặp tại hay đến phòng cấp cứu được tính cho mỗi bệnh nhân của phòng cấp cứu, bất luận bệnh nhân đó có nhập viện làm bệnh nhân nội viện hoặc được điều trị và xuất viện làm bệnh nhân ngoại trú hay không. Một lần gặp tại hay đến phòng cấp cứu sẽ không được tính nếu bệnh nhân chỉ tiếp nhận dịch vụ thứ tự ưu tiên mà thôi.

(l)"Các dịch vụ cấp cứu" hay "các dịch vụ cấp cứu tại bệnh viện" có

nghĩa là tất cả các dịch vụ cung cấp cho bệnh nhân trong một phòng cấp cứu của bệnh viện và tất cả các dịch vụ khác cho bệnh nhân liên quan đến việc điều trị một bệnh trạng cần cấp cứu trong bất cứ khoa hoặc đơn vị nào của bệnh viện, gồm cả, nhưng không giới hạn vào, bất cứ phương thức y khoa nào cần thiết để tránh bị thiệt mạng, khuyết tật nghiêm trọng, hoặc đau nhức nhiều cho đến khi bệnh nhân đã được ổn định và chuyển sang một cơ sở sức khỏe khác hoặc xuất viện.

(m) "Văn phòng" có nghĩa là Văn Phòng Hoạch Định và Phát Triển Sức Khỏe Toàn Tiểu Bang.

(n) "Bộ" có nghĩa là Bộ Y Tế Tiểu Bang.

(o) "Tỷ lệ bách phân tài trợ" có nghĩa là số cộng (1) tỷ lệ bách phân chăm sóc cấp cứu trong bệnh viện của một bệnh viện hội đủ điều kiện (như được định nghĩa trong tiểu phần (s) dưới đây) nhân với .50, cộng với (2) tỷ lệ nỗ lực của bệnh viện đó (như được định nghĩa trong tiểu phần (p) dưới đây) nhân với .50, và số cộng này được ghi bằng tỷ lệ bách phân.

(p) "Tiểu Trương Mục Bệnh Viện" hay "Tiểu Trương Mục Dịch Vụ Bệnh Viện Cấp Cứu và Chấn Thương" có nghĩa là Tiểu Trương Mục Dịch Vụ Bệnh Viện Cấp Cứu và Chấn Thương của Quỹ Thuế Thuốc Lá được thành lập theo đoạn văn (7) của tiểu phần (c) của Đoạn 30132.3 trong Bộ Luật Thu Nhập và Thuế Vụ.

(q) "Quỹ Thuế Thuốc Lá" có nghĩa là Tín Quỹ Thuế Thuốc Lá 2006 được thành lập theo Đoạn 30132 của Bộ Luật Thu Nhập và Thuế Vụ.

(r) "Tỷ lệ nỗ lực" có nghĩa là số cộng tổng số phí tổn chăm sóc từ thiện của một bệnh viện hội đủ điều kiện cộng với tổng số phí tổn nợ không được trả của bệnh viện đó cộng với tổng số phí tổn nỗ lực chương trình cho người nghèo trong quận của bệnh viện đó, được tính thành tỷ lệ bách phân của số cộng tổng số phí tổn chăm sóc từ thiện cộng với tổng số phí tổn nợ không được trả cộng với tổng số phí tổn nỗ lực chương trình cho người nghèo trong quận của được tất cả các bệnh viện hội đủ điều kiện phúc trình cho bộ trong cùng năm.

(s) "Tỷ lệ bách phân chăm sóc cấp cứu của bệnh viện" có nghĩa là tổng số lần gặp tại phòng cấp cứu của bệnh viện hội đủ điều kiện trong năm mới đây nhất mà đã được phúc trình dữ kiện cho bộ dưới dạng sau cùng, được tính thành tỷ lệ bách phân của tất cả những lần gặp tại phòng cấp cứu được tất cả các bệnh viện viện hội đủ điều kiện phúc trình sau cùng cho bộ trong cùng năm. Trong trường hợp bệnh viện nhi đồng không hoạt động một phòng cấp cứu và có điều trị cấp cứu cho một bệnh nhân dưới hai mươi mốt tuổi theo sắp xếp với một phòng cấp cứu của một bệnh viện: (1) tọa lạc trong vòng 1,000 yards của bệnh viện nhi đồng; và (2) thuộc (A) quyền sở hữu chung hoặc kiểm soát của bệnh viện nhi đồng đó, hoặc (B) đã ký hợp đồng với bệnh viện nhi đồng để cung cấp dịch vụ cấp cứu cho bệnh nhân dưới hai mươi mốt tuổi của bệnh viện nhi đồng, thì bệnh viện nhi đồng cung cấp dịch vụ cấp cứu cho bệnh nhân đó sẽ được cấp tín khoản cho lần gặp tại phòng cấp cứu, chứ không phải bệnh viện hoạt động phòng cấp cứu.

(t) "Phí tổn cung cấp dịch vụ cấp cứu không được bồi hoàn" có nghĩa là mức sai biệt giữa phí tổn của bệnh viện để cung cấp dịch vụ cấp cứu, được tính bằng cách nhân số lệ phí gộp tính với bệnh nhân để cung cấp các dịch vụ đó với tỷ lệ phí tổn đối với lệ phí của bệnh viện, với số tiền bệnh viện thực sự nhận được khi cung cấp các dịch vụ đó, mà bệnh viện đã không đồng ý nhận số tiền trả là đã trả đủ.

(u) "Bác sĩ" có nghĩa là một bác sĩ hoặc bác sĩ giải phẫu có giấy phép hành nghề theo Đạo Luật Hành Nghề Y Khoa, Chương 5 (bắt đầu từ Đoạn 2000) Phần 2 của Bộ Luật Thương Nghiệp và Nghề Nghiệp.

1797.306. Bệnh viện nhận ngân khoản theo Chương này phải giữ hồ sơ ghi lại cách sử dụng các ngân khoản đó, và phải cung cấp cho bộ khi có yêu cầu, và để cho công chúng xem xét nếu có thư yêu cầu. Bệnh viện phải trả lại cho bộ bất cứ ngân khoản nào đã nhận theo Chương này mà không dùng cho các mục đích quy định trong vòng một năm sau khi nhận hoặc, trong trường hợp một dự án vốn, không được hội đồng quản trị bệnh viện cam kết dùng vào dự án cụ thể nào trong vòng hai năm sau khi nhận. Bất cứ ngân khoản nào không dùng và trả lại cho bộ sẽ được ký thác vào Tiểu Trương Mục Dịch Vụ Bệnh Viện Cấp Cứu và Chấn Thương trong Tín Quỹ Thuế Thuốc Lá 2006 để cấp cho các bệnh viện hội đủ điều kiện theo các điều khoản của Đoạn 1797.304.

1797.307. Bộ có thể công bố và áp dụng các điều lệ để thực thi, diễn giải và giải thích cụ thể các điều khoản của Điều này theo các điều khoản của Đạo Luật Thủ Tục Hành Chánh như được nêu trong Chương 3.5 (bắt đầu từ Đoạn 11340) Mục 1 Phần 3 Tiêu Đề 2 của Bộ Luật Chính Quyền. Bộ không có quyền công bố các điều luật giống như lập pháp, hoặc áp dụng bất cứ điều luật, nguyên tắc hướng dẫn, tiêu chuẩn, cẩm nang, lệnh, tiêu chuẩn, chính sách, thủ tục hoặc cách diễn giải nào mà không phù hợp với các điều khoản của Chương này. Đoạn này sẽ không được diễn giải để cho phép bộ áp dụng các điều lệ (như được định nghĩa trong Đoạn 11342.600 của Bộ Luật Chính Quyền) đi ngược với Đoạn 11340.5 của Bộ Luật Chính Quyền.

1797.308. Không bệnh viện nào được nhận các ngân khoản theo Chương này nếu không tuân hành các điều khoản của Điều 2 (bắt đầu từ Đoạn 1797.309), liên quan đến trợ giúp tài chánh cho các bệnh nhân nào đó có lợi tức thấp.

Điều 2. Các Chính Sách Chăm Sóc Từ Thiện của Bệnh Viện và Trợ Giúp Tài Chánh

1797.309. Cho các mục đích của Điều này, các định nghĩa sau đây sẽ được áp dụng:

(a) "Phần dành ra" có nghĩa là một khoản tiền cấp cho một bệnh viện theo Điều 1 (bắt đầu từ Đoạn 1797.300) của Chương này.

(b) "Khoản bớt giá" có nghĩa là số tiền trả sau khi nộp đơn xin bớt giá bệnh viện tính trọn vẹn với bệnh nhân không có hoặc không đủ bảo hiểm và hội đủ điều kiện theo chính sách bớt giá của bệnh viện.

(c) "Chính sách bớt giá" có nghĩa là một chính sách được bệnh viện áp dụng để thành lập các tiêu chuẩn về điều kiện tiếp nhận dịch vụ bớt giá.

(d) "Mức ấn định nghèo khó của liên bang" có nghĩa là các nguyên tắc hướng dẫn mới nhất về mức nghèo khó do Bộ Y Tế và Nhân Vụ Hoa Kỳ áp dụng định kỳ để quyết định điều kiện về tài chánh để tham gia các chương trình khác nhau dựa trên số người trong gia đình được áp dụng cho California.

(e) "Bệnh viện" có nghĩa là một "bệnh viện hội đủ điều kiện," như được định nghĩa trong tiểu phần (j) của Đoạn 1797.305.

1797.309.5. Mỗi bệnh viện sẽ tuân hành các điều khoản của Điều này trong suốt mỗi năm nhận cấp khoản. Các điều kiện của Điều này chỉ áp dụng cho các bệnh viện nhận cấp khoản, và không được hiểu là giới hạn khả năng của Lập Pháp ban hành các chính sách về chăm sóc từ thiện hoặc bớt giá cho tất cả các bệnh viện cấp tính làm điều kiện cấp giấy phép hoặc tham gia bất cứ chương trình nào khác của tiểu bang.

1797.310. (a) Mỗi bệnh viện phải có một chính sách về chăm sóc từ thiện dễ hiểu, rõ ràng và chính sách bớt giá cho bệnh nhân có lợi tức thấp và không có hoặc không đủ mức bảo hiểm.

(b) Chính sách chăm sóc từ thiện và chính sách bớt giá của mỗi bệnh viện phải ghi rõ các tiêu chuẩn về điều kiện dựa trên lợi tức và tài sản của bệnh nhân, hoặc phù hợp với cách áp dụng mức ấn định nghèo khó của liên bang, của gia đình bệnh nhân. Khi quyết định điều kiện đó, bệnh viện có thể xét đến lợi tức của bệnh nhân, hoặc gia đình bệnh nhân. Cho các mục đích quyết định đó, tài sản sẽ không gồm các chương trình hồi hưu hoặc hoãn trả tiền hội đủ điều kiện theo Bộ Luật Thuế Vụ, hoặc các chương trình hoãn trả tiền không hội đủ điều kiện. Thêm nữa, số mười ngàn mỹ kim ($10,000) đầu tiên của tài sản gia đình bệnh nhân sẽ không được tính để quyết định điều kiện được hưởng; năm mươi phần trăm (50%) số tài sản đó sau mười ngàn mỹ kim đầu tiên cũng không được tính để quyết định điều kiện được hưởng. Chính sách này cũng phải ghi tiến trình được bệnh viện sử dụng để quyết định xem một bệnh nhân có hội đủ điều kiện được chăm sóc từ thiện hoặc bớt giá hay không.

(c) Bệnh nhân nào ở vào mức hoặc thấp hơn ba trăm năm mươi phần trăm (350%) mức ấn định nghèo khó của liên bang sẽ hội đủ điều kiện nộp đơn xin tham gia chính sách chăm sóc từ thiện và chính sách bớt giá của mỗi bệnh viện. Tuy nhiên, các bệnh viện vùng thôn quê, như được định nghĩa trong Đoạn 124840, có thể thành lập những mức điều kiện được hưởng trợ giúp tài chánh và chăm sóc từ thiện dưới ba trăm năm mươi phần trăm (350%) mức ấn định nghèo khó của liên bang là thích hợp để giữ toàn vẹn tài chánh và hoạt động của họ.

(d) Nếu không có điều lệ nào cấm, mỗi bệnh viện phải giới hạn kỳ vọng được trả tiền cho các dịch vụ họ cung cấp cho bất cứ bệnh nhân nào ở mức hoặc dưới ba trăm năm mươi phần trăm (350%) mức nghèo khó liên bang hội đủ điều kiện theo chính sách bớt giá của họ là sẽ nhận được số tiền trả cao hơn khi cung cấp các dịch vụ đó từ Medicare hoặc bất cứ chương trình sức khỏe có các quyền lợi sức khỏe nào khác do chính quyền bảo trợ mà bệnh viện đó có tham gia. Nếu bệnh viện cung cấp một dịch vụ nào không được Medicare hoặc bất cứ chương trình sức khỏe có các quyền lợi sức khỏe nào khác do chính quyền bảo trợ mà bệnh viện đó có tham gia quy định trả

tiền, bệnh viện sẽ thành lập một khoản bớt giá thích hợp.

(e) Bệnh viện sẽ cố gắng hết sức để bảo đảm tất cả các chính sách trợ giúp tài chánh của họ được áp dụng đồng nhất.

(f) Bất cứ bệnh nhân nào, hoặc đại diện hợp pháp của bệnh nhân, muốn xin chăm sóc từ thiện hoặc bớt giá đều phải cung cấp cho bệnh viện chi tiết liên quan đến bảo hiểm quyền lợi sức khỏe, tình trạng tài chánh và các chi tiết khác hợp lý và cần thiết cho bệnh viện quyết định về tình trạng của bệnh nhân so với chính sách chăm sóc từ thiện, chính sách bớt giá của bệnh viện, hoặc để xem có hội đủ điều kiện của các chương trình do chính quyền bảo trợ hay không. Cho các mục đích chứng minh lợi tức, bệnh nhân hoặc đại diện hợp pháp của bệnh nhân, phải cung cấp giấy tờ kiểm chứng lợi tức của bệnh nhân hoặc gia đình bệnh nhân. Các chi tiết hợp lý và cần thiết về tài sản có thể gồm các số trương mục của tất cả tài sản, nhưng không gồm bảng kết toán về các chương trình hồi hưu hoặc hoãn trả tiền hội đủ điều kiện theo Bộ Luật Thuế Vụ, hoặc các chương trình hoãn trả tiền không hội đủ điều kiện. Bệnh viện có thể đòi hỏi bệnh nhân, hoặc gia đình bệnh nhân cung cấp miễn khoản hoặc cho phép bệnh viện thu thập chi tiết về trương mục từ các viện tài chánh hoặc thương mại, hoặc các thực thể khác đang giữ hoặc duy trì tài sản để kiểm chứng giá trị.

(g) Điều kiện được hưởng chăm sóc từ thiện và bớt giá có thể được quyết định vào bất cứ lúc nào bệnh viện nhận đủ tất cả các chi tiết cần thiết để quyết định xem bệnh nhân có hội đủ điều kiện theo các chính sách thích ứng của bệnh viện hay không.

(h) Khi quyết định xem bệnh nhân có hội đủ điều kiện được trợ giúp tài chánh hay không, bệnh viện phải trợ giúp bệnh nhân để quyết định xem họ có hội đủ điều kiện hưởng các chương trình do chính quyền bảo trợ hay không.

1797.311. (a) Mỗi bệnh viện phải đăng thông cáo về chính sách bớt giá và chăm sóc từ thiện của mình. Các thông cáo này phải để ở những chỗ dễ nhìn thấy trong khắp bệnh viện, gồm cả, nhưng không giới hạn vào, phòng nhận và ghi danh bệnh nhân, văn phòng lập hóa đơn, phòng cấp cứu và những chỗ khác cho bệnh nhân ngoại trú.

(b) Mỗi thông cáo được đăng về các chính sách trợ giúp tài chánh phải có ghi chỉ dẫn ngắn về cách nộp đơn xin chăm sóc từ thiện hoặc bớt giá. Mỗi thông cáo phải có ghi số điện thoại mà bệnh nhân hoặc người trong gia đình bệnh nhân có thể gọi để hỏi thêm chi tiết.

(c) Bệnh viện phải huấn luyện nhân viên thích ứng về chính sách bớt giá của bệnh viện. Phải huấn luyện cho tất cả nhân viên nào giao tiếp trực tiếp với bệnh nhân về hóa đơn bệnh viện.

(d) Mỗi bệnh viện phải áp dụng các chính sách chăm sóc từ thiện và bớt giá cho các cơ quan sức khỏe và nhân vụ cộng đồng thích ứng và các tổ chức khác trợ giúp bệnh nhân có lợi tức thấp.

1797.312. (a) Mỗi bệnh viện phải có văn bản chính sách về khi nào và theo thẩm quyền gì sẽ giao nợ của bệnh nhân cho cơ quan truy thu nợ, và phải cố gắng hết sức để bảo đảm các trương mục bệnh nhân được tiến hành công bằng và đồng nhất.

(b) Mỗi bệnh viện phải lập một văn bản chính sách nêu rõ các tiêu chuẩn và cách thực hành về việc truy thu nợ, và phải có văn bản thỏa thuận của bất cứ cơ quan nào đảm nhận việc truy thu nợ cho bệnh viện là họ tuân hành các tiêu chuẩn và phạm vi thực hành của bệnh viện. Khi quyết định số nợ bệnh viện có thể muốn truy thu từ các bệnh nhân hội đủ điều kiện theo chính sách chăm sóc từ thiện hoặc chính sách bớt giá của họ, bệnh viện có thể chỉ cứu xét lợi tức và tài sản như bị giới hạn trong tiểu phần (b) của Đoạn 1797.310.

(c) Vào lúc lập hóa đơn, mỗi bệnh viện phải cung cấp cho tất cả bệnh nhân có lợi tức thấp và không có bảo hiểm, như được định nghĩa trong các chính sách được bệnh viện áp dụng về điều kiện được hưởng chăm sóc từ thiện và bớt giá, cùng các chi tiết về dịch vụ và lệ phí tính với tất cả các bệnh nhân khác được chăm sóc tại bệnh viện đó.

(d) Khi gửi hóa đơn cho bệnh nhân, mỗi bệnh viện phải gồm: (1) một bản ghi bệnh nhân có hội đủ một số điều kiện nào đó về lợi tức thấp thì bệnh nhân có thể hội đủ điều kiện hưởng một chương trình do chính quyền bảo trợ hoặc được bệnh viện trợ giúp tài chánh; và (2) bản ghi tên và số điện thoại của một nhân viên hoặc văn phòng của bệnh viện mà bệnh nhân có thể hỏi chi tiết về các chính sách trợ giúp tài chánh của bệnh viện cho bệnh nhân và cách nộp đơn xin trợ giúp.

(e) Đối với các bệnh nhân đã điền đơn và đang chờ được đài thọ do chính quyền bảo trợ hoặc hội đủ điều kiện của các chính sách chăm sóc từ thiện hoặc bớt giá của chính bệnh viện đó, bệnh viện không được cố tình giao hóa đơn của bệnh nhân đó cho một cơ quan truy thu nợ trước 120 ngày kể từ ngày lập hóa đơn đầu tiên, và trước hết phải nỗ lực thu tiền hóa đơn nhiều hơn một lần, hoặc trong khi đơn điền đang được một cơ quan chính quyền hoặc bệnh viện cứu xét.

(f) Nếu bệnh nhân hội đủ điều kiện theo chính sách chăm sóc từ thiện hoặc bớt giá của bệnh viện và đang thành tâm cố thanh toán một hóa đơn còn nợ với bệnh viện bằng cách thương lượng một chương trình trả tiền hợp lý hoặc bằng cách trả dần một số tiền hợp lý đều đặn, bệnh viện không được giao hóa đơn chưa trả cho bất cứ cơ quan truy thu nợ nào nếu bệnh viện biết rằng làm như thế là tác hại đến tín dụng của bệnh nhân.

(g) Bệnh viện hoặc cơ quan truy thu thay mặt bệnh viện không được, khi giao dịch với bệnh nhân hội điều kiện theo các chính sách chăm sóc từ thiện hoặc bớt giá của bệnh viện, dùng cách trừ vào tiền lương hoặc áp đặt ưu quyền trên chỗ cư ngụ chính làm phương tiện để truy thu các hóa đơn bệnh viện chưa trả. Điều kiện này không cấm bệnh viện theo đuổi những cách thanh toán trách nhiệm với một thành phần thứ ba hoặc các thành phần vi phạm hoặc thành phần klhác có trách nhiệm pháp lý.

(h) Bất cứ chương trình trả góp nào do bệnh viện đề nghị để giúp bệnh nhân hội đủ điều kiện theo chính sách chăm sóc từ thiện hoặc bớt giá của bệnh viện, hoặc bất cứ chính sách nào khác được bệnh viện áp dụng để trợ giúp bệnh nhân có lợi tức thấp và không có hoặc không đủ bảo hiểm để thanh toán các hóa đơn còn nợ bệnh viện, sẽ không tính tiền lãi.

1797.313. (a) Mặc dù có bất cứ điều khoản nào khác của luật, những số tiền do các thành phần trả cho dịch vụ từ số lệ phí bớt giá hoặc miễn theo chính sách chăm sóc từ thiện hoặc bớt giá của bệnh viện sẽ không tạo thành lệ phí đồng nhất, công bố, áp dụng, hoặc thông lệ của bệnh viện, lệ phí thường lệ của bệnh viện tính với công chúng, hoặc lệ phí tính với người mua không thuộc Medi-Cal trong những trường hợp tương tự, và không được dùng để tính mức lệ phí trung bình của bệnh viện không thuộc Medicare hoặc Medi-Cal, cho các mục đích giới hạn trả tiền theo chương trình Medicare của liên bang, chương trình Medi-Cal hoặc bất cứ chương trình chăm sóc sức khỏe nào khác do liên bang hoặc tiểu bang tài trợ.

(b) Không có khoản nào trong Điều này được hiểu là cấm bệnh viện áp dụng các khoản lệ phí đồng nhất từ bảng giá lệ phí ấn định hoặc giá công bố của bệnh viện, và Điều này cũng không cấm nhìn nhận bảng giá ấn định hoặc giá công bố của bệnh viện cho các mục đích áp dụng bất cứ khoản giới hạn trả tiền nào, số tiền trả tạm thời, hoặc cách tính tiền khác dựa trên các giá biểu hoặc lệ phí của bệnh viện theo chương trình Medi-Cal, Medicare, bồi thường lao động, hoặc chương trình quyền lợi sức khỏe công cộng nào khác của liên bang, tiểu bang hoặc địa phương.

(c) Nếu có bất cứ điều kiện nào trong Điều này đưa đến quyết định của liên bang là bảng giá ấn định hoặc giá công bố của bệnh viện không phải là giá tính thông lệ hoặc đang áp dụng cho các dịch vụ, thì điều kiện đó sẽ không áp dụng. Bộ sẽ nhờ liên bang hướng dẫn để cải biến điều kiện đó. Tất cả các điều kiện khác trong Điều này vẫn được áp dụng.

ĐOẠN 10. Bảo Tồn Tài Trợ Hiện Hữu

Đoạn 16950.2 được thêm vào Điều 3 Chương 5 Mục 4.7 Phần 9 của Bộ Luật An Sinh và Định Chế, như sau:

16950.2. (a) Một số tiền, bằng số tiền phân bổ và cấp theo Đoạn 39.1 Chương 80 của Các Đạo Luật 2005, hai mươi bốn triệu tám trăm lẻ ba ngàn mỹ kim ($24,803,000), sẽ được chuyển và cấp theo tiểu phần (b) từ các trương mục trong Quỹ Thuế Phụ Thu Trên Thuốc Lá và Các Sản Phẩm Thuốc Lá (bắt đầu từ Đoạn 30122 của Bộ Luật Thu Nhập và Thuế Vụ) như sau:

(1) Hai mươi triệu hai trăm hai mươi bảy ngàn mỹ kim ($20,227,000) từ Trương Mục Dịch Vụ Bệnh Viện.

(2) Bốn triệu năm trăm bảy mươi sáu ngàn mỹ kim ($4,576,000) từ Trương Mục Dịch Vụ Bác Sĩ.

(b) Các ngân khoản nêu trong tiểu phần (a) sẽ được cấp theo tỷ lệ sau đây:

(1) Hai mươi hai triệu ba trăm hai mươi bốn ngàn mỹ kim ($22,324,000) sẽ được điều hành và dành phân phối qua Chương Trình Chăm Sóc Sức Khỏe cho Người Nghèo California (CHIP), Chương 5 (bắt đầu từ Đoạn 16940) Mục 4.7 Phần 9 của Bộ Luật An Sinh và Định Chế.

(2) Hai triệu bốn trăm bảy mươi chín ngàn mỹ kim ($2,479,000) sẽ được điều hành và cấp qua Chương Trình Dịch Vụ Sức Khỏe Vùng Thôn Quê, Chương 4 (bắt đầu từ Đoạn 16930) Mục 4.7 Phần 9 của Bộ Luật An Sinh và Định Chế.

(c) Phần chuyển ngân này sẽ được thực hiện vào ngày 30 Tháng Sáu của năm tài khóa đầu tiên sau khi áp dụng Đạo Luật này, và vào ngày 30

Tháng Sáu mỗi năm tài khóa sau đó. Các ngân khoản được chuyển sẽ được liên tục phân bổ bất luận năm tài khóa cho các mục đích nêu trong mỗi trương mục đó.

(d)(1) Các ngân khoản được cấp theo Đoạn này từ Trương Mục Dịch Vụ Bác Sĩ và Trương Mục Dịch Vụ Bệnh Viện trong Quỹ Thuế Phụ Thu Trên Thuốc Lá và Các Sản Phẩm Thuốc Lá sẽ chỉ được dùng để bồi hoàn cho các bác sĩ về các mất mát khi cung cấp dịch vụ cấp cứu không được trả tiền trong các bệnh viện chăm sóc cấp tính cung cấp các dịch vụ cấp cứu căn bản, toàn diện, hoặc dự phòng, như được định nghĩa trong Đoạn 16953 của Bộ Luật An Sinh và Định Chế. Các ngân khoản sẽ được chuyển sang Trương Mục Dịch Vụ Bác Sĩ trong Quỹ Dịch Vụ Y Khoa Cấp Cứu của quận được thành lập theo Các Đoạn 16951 và 16952 của Bộ Luật An Sinh và Định Chế, và sẽ chỉ được trả cho các bác sĩ trực tiếp cung cấp dịch vụ y khoa cấp cứu cho bệnh nhân, dựa trên các đơn nộp hoặc giải quyết đơn nộp sau đó. Những khoản này sẽ được trả như được quy định trong Các Đoạn 16951 đến 16959, gồm cả hai đoạn đó, của Bộ Luật An Sinh và Định Chế, và những khoản này sẽ được trả trên căn bản công bằng, mà không dành ưu tiên cho một bác sĩ hoặc những nhóm bác sĩ nhất định nào.

(2) Nếu một quận có Ủy Ban Cố Vấn Quỹ EMS gồm cả các bác sĩ cấp cứu lẫn các bác sĩ trong ban dự bị trực phòng cấp cứu, và nếu ủy ban này đồng thanh phê chuẩn, nhân viên điều hành Quỹ EMS có thể thành lập một bảng lệ phí đặc biệt và các tiêu chuẩn nộp đơn xin bồi hoàn cho các dịch vụ cung cấp cho bệnh nhân chấn thương không có bảo hiểm, miễn là không hơn mười lăm phần trăm (15%) số thu nhập thuế thuốc lá cấp cho Quỹ EMS của quận được phân phối theo bảng lệ phí đặc biệt này, và tất cả các bác sĩ cung cấp dịch vụ chấn thương được quyền nộp đơn xin bồi hoàn theo bảng lệ phí đặc biệt này, và không có đơn của bác sĩ nào được bồi hoàn nhiều hơn năm mươi phầm trăm (50%) mức mất mát theo bảng lệ phí đặc biệt này.

ĐOẠN 11. Tu Chính

(a) Trừ trường hợp được quy định từ đây trở đi, Đạo Luật này chỉ được cử tri tu chính theo Điều II, Đoạn 10(c) Hiến Pháp California.

(b) Mặc dù có tiểu phần (a), Lập Pháp có thể tu chính Các Đoạn 8 và 9 của Đạo Luật này để củng cố thêm các mục đích của luật này bằng một đạo luật được thông qua tại mỗi viện bằng cách gọi tên bầu cử ghi vào sổ, với bốn phần năm phiếu thuận.

(c) Mặc dù có các tiểu phần (a) và (b), Lập Pháp có thể tu chính Điều 2 (bắt đầu từ Đoạn 1797.309) Chương 4.5 Phần 2.5 của Bộ Luật Sức Khỏe và An Toàn để củng cố thêm các mục đích của luật này bằng một đạo luật được thông qua tại mỗi viện bằng cách gọi tên bầu cử ghi vào sổ, với hai phần ba phiếu thuận.

(d) Mặc dù có các tiểu phần (a), (b), và (c), Lập Pháp có thể tu chính Các Đoạn 6 và 7 của Đạo Luật này để củng cố thêm các mục đích của luật này bằng một đạo luật được thông qua tại mỗi viện bằng cách gọi tên bầu cử ghi vào sổ, với đa số phiếu thuận, nhưng Lập Pháp không được tu chính tiểu phần (b) của Đoạn 12693.992 của Bộ Luật Bảo Hiểm được Đoạn 6 của Đạo Luật này thêm vào hoặc tiểu phần (a) hoặc đoạn văn (1) của tiểu phần (c) của Đoạn 1246 của Bộ Luật Sức Khỏe và An Toàn được Đoạn 7 của Đạo Luật này thêm vào.

ĐOẠN 12. Các Tham Chiếu Luật

Trừ khi được nói khác, tất cả những chỗ tham chiếu trong đạo luật này là về các đạo luật hiện hữu vào ngày 31 Tháng Mười Hai, 2005.

ĐOẠN 13. Tính Cách Tách Biệt

Nếu có bất cứ điều khoản nào của đạo luật này, hoặc một phần trong đó, vì bất cứ lý do gì bị phán quyết là bất hợp lệ hoặc bất hợp hiến, các điều khoản còn lại sẽ không bị ảnh hưởng, mà vẫn có trọn vẹn giá trị và hiệu lực, và với mục đích này, các điều khoản của Đạo Luật này có thể tách biệt nhau.

ĐOẠN 14. Các Dự Luật Mâu Thuẫn

(a) Dự luật này có mục đích là toàn diện. Ý định của Người Dân là nếu dự luật này và một hoặc nhiều dự luật tiên khởi khác về cùng vấn đề được đưa vào cùng lá phiếu trong cuộc bầu cử toàn tiểu bang, các điều khoản của dự luật hoặc các dự luật kia sẽ được xem là mâu thuẫn với dự luật này. Nếu dự luật này có nhiều phiếu thuận hơn, các điều khoản của dự luật này sẽ áp dụng hoàn toàn, và tất cả các điều khoản của dự luật hoặc các dự luật kia sẽ trở thành vô hiệu hóa và vô giá trị.

(b) Nếu dự luật này được cử tri chấp thuận nhưng được thay bằng luật vì bất cứ dự luật mâu thuẫn nào khác đưa vào lá phiếu được cử tri chấp thuận trong cùng cuộc bầu cử, và dự luật mâu thuẫn đưa vào lá phiếu sau đó bị phán quyết là bất hợp lệ, dự luật này sẽ tự động áp dụng và có toàn bộ giá trị luật pháp.

ĐOẠN 15. Phù Hợp với Hiến Pháp Tiểu Bang

Đoạn 14 được thêm vào Điều XIII B Hiến Pháp California, như sau:

ĐOẠN 14. (a) "Các khoản phân bổ bị giới hạn" của một thực thể chính quyền sẽ không gồm những khoản phân bổ thu nhập từ Đạo Luật Thuế Thuốc Lá 2006. Không cần điều chỉnh mức giới hạn phân bổ của bất cứ thực thể chính quyền nào theo Đoạn 3 vì số thu nhập được ký thác vào hoặc phân bổ từ Tín Quỹ Thuế Thuốc Lá 2006.

(b) Khoản thuế do Đạo Luật Thuế Thuốc Lá 2006 thành lập và số thu nhập từ đó sẽ không được xem là thu nhập của Quỹ Tổng Quát cho các mục đích của Đoạn 8 Điều XVI.

(c) Tiền trong Tín Quỹ Thuế Thuốc Lá 2006 hoặc bất cứ trương mục nào trong Các Trương Mục hoặc Tiểu Trương Mục được thành lập trong đây, sẽ được phân phối theo Đạo Luật Thuế Thuốc Lá 2006 mặc dù có bất cứ điều khoản nào khác của Hiến Pháp này.

DỰ LUẬT 87

Dự luật tiên khởi này được đệ trình trước người dân California nhằm phù hợp với các điều khoản với các điều khoản của Đoạn 8 Điều II trong Hiến Pháp California.

Dự luật tiên khởi này thêm một số điều khoản vào Hiến Pháp California, tu chính, loại bỏ, và thêm một số đoạn vào Bộ Luật Tài Nguyên Công Cộng, và thêm một số đoạn và Bộ Luật Thu Nhập và Thuế Vụ; do đó, các điều khoản hiện nay đang được đề nghị bãi bỏ được in theo ~~kiểu chữ gạch ngang~~ và các điều khoản mới được đề nghị thêm vào được in theo *kiểu chữ nghiêng* để cho thấy đó là các điều khoản mới.

DỰ LUẬT

ĐẠO LUẬT NĂNG LƯỢNG THAY THẾ SẠCH

ĐOẠN 1. TIÊU ĐỀ.

Dự luật này sẽ được gọi là "Đạo Luật Năng Lượng Thay Thế Sạch".

ĐOẠN 2. NHẬN ĐỊNH VÀ TUYÊN NGÔN.

Người dân California nhận định và tuyên bố như sau:

A. Cư dân California đang đối diện một cuộc khủng hoảng năng lượng trầm trọng. Năm 2005, giá dầu tăng gần gấp đôi và giá một galông xăng vọt lên hơn $3 tại một số khu vực, gây khó khăn tài chánh nghiêm trọng cho giới tiêu thụ bình thường trong khi các đại công ty dầu hỏa công bố lợi nhuận kỷ lục.

B. Nhu cầu năng lượng của chúng ta gia tăng nhanh chóng trong khi nguồn năng lượng của chúng ta sút giảm, và chúng ta ngày càng lệ thuộc nhiều hơn vào dầu ngoại quốc.

C. Sự lệ thuộc quá nhiều của chúng ta vào nhiên liệu trầm tích dẫn đến các phí tổn về kinh tế, môi trường, và xã hội. Xe cộ gây nhiều ô nhiễm như xe bus và xe tải chạy dầu diesel gây ô nhiễm không khí đáng kể đe dọa đến sức khỏe trẻ em và gia đình chúng ta như bệnh phổi và suyễn. Các xe này có thể và nên được thay thế bằng xe cộ dùng nhiên liệu thay thế sạch.

D. California là tiểu bang sản xuất dầu duy nhất trong nước không áp đặt một lệ phí tương xứng trên dầu sản xuất tại các giếng dầu của mình. Các nhà sản xuất dầu California đang hưởng lợi nhuận khổng lồ trên sự thiệt thòi của người tiêu thụ và đóng thuế tại California.

E. Một khoản thuế thẩm định do các đại công ty dầu hỏa tại California đóng trên lợi nhuận thặng dư là một cách hữu hiệu để thu hồi lại một phần thu nhập đó mà không làm tăng giá cả đối với người tiêu thụ. California là tiểu bang duy nhất trong số năm tiểu bang sản xuất dầu hàng đầu toàn quốc không có thuế thẩm định tương xứng đối với các nhà sản xuất dầu. Các thuế thẩm định này đã chứng tỏ là các đại công ty dầu hỏa không thể "đùn" cho người tiêu thụ dưới hình thức tăng giá tại trạm xăng vì thị trường toàn cầu quyết định giá dầu bất kể các phí tổn hoặc thuế thẩm định trong từng vùng hay địa phương.

F. Giới tiêu thụ cần được bảo vệ trước bất cứ lường gạt tăng giá nào của các đại công ty dầu hỏa nếu họ tìm cách đùn phí tổn thuế thẩm định của họ bằng cách tăng giá cả tại trạm xăng.

G. Thu nhập từ thuế thẩm định đánh trên lợi nhuận thặng dư của các công ty dầu hỏa California phải được dùng để giảm bớt tiêu thụ dầu hỏa, khuyến khích phát triển và sử dụng nhiên liệu thay thế sạch, xe cộ dùng nhiên liệu thay thế sạch, và kỹ thuật năng lượng tái tạo, và cải thiện hiệu suất năng

lượng tại California.

H. Một nền kinh tế năng lượng sạch, tốt cho môi trường với hiệu suất năng lượng cải tiến thật nhiều là một mục tiêu thiết yếu, có lợi cho thương nghiệp. Vì nguồn dự trữ năng lượng trầm tích có giới hạn, và nhu cầu năng lượng thế giới ngày càng tăng, câu hỏi duy nhất là khi nào—chứ không phải nếu—chúng ta sẽ làm cho nền kinh tế của mình hiệu quả hơn nhiều về năng lượng và chuyển sang các năng lượng tái tạo và làm việc kết quả hơn với năng lượng ít đi. Nhưng các chính khách tại Washington đã thất bại không có khả năng lãnh đạo bằng viễn kiến để đạt được độc lập về năng lượng hoặc nắm được các thành quả kinh kế nếu có hành động sớm trong lãnh vực kỹ thuật quan yếu này.

I. Sự lệ thuộc của Hoa Kỳ vào dầu hỏa nước ngoài là một nguy hiểm nghiêm trọng đối với an ninh quốc gia Hoa Kỳ, cản trở chính sách đối ngoại Hoa Kỳ và là một đe dọa thường trực đối với nền kinh tế Hoa Kỳ. Bởi vì 60% dầu hỏa Hoa Kỳ đang sử dụng được nhập cảng từ nước ngoài, và vì California là nơi tiêu thụ các sản phẩm dầu hỏa lớn nhất, chúng ta phải thực hiện phần vụ của mình để giải quyết các vấn đề toàn quốc này.

J. Để chậm hơn nữa thời điểm bắt đầu chuyển sang dùng năng lượng tái tạo, sạch và hiệu quả sẽ đưa California và Hoa Kỳ vào nguy cơ xáo trộn kinh tế, và đánh mất cơ hội mới về lãnh đạo công nghệ và kỹ thuật năng lượng vào tay các nước năng động hơn, khiến chúng ta lệ thuộc triền miên vào các nguồn năng lượng nước ngoài.

K. Việc chuyển sang một nền kinh tế dùng năng lượng tái tạo đưa đến cho California một cơ hội hưởng lợi về mặt kinh tế, xã hội và môi trường. Các kỹ thuật năng lượng thay thế sạch như năng lượng mặt trời, gió và hydrô, và xe cộ dùng nhiên liệu thay thế sạch như xe điện xăng và xe hơi và xe tải dùng nhiên liệu hữu cơ hiện đang được dùng và có thể giúp giảm bớt lệ thuộc của chúng ta vào dầu và xăng.

L. Lịch sử California về canh tân kỹ thuật và tiên phong doanh nghiệp, khả năng lãnh đạo quốc tế về đề cao hiệu suất năng lượng, nhiều học viện đứng đầu thế giới, khả năng lãnh đạo quốc gia về quản lý môi trường, và cương vị là một trong những nơi tiêu thụ năng lượng lớn nhất tại Hoa Kỳ khiến tiểu bang chúng ta là tiểu bang duy nhất hội đủ điều kiện để mở đường vào thời đại năng lượng tái tạo.

ĐOẠN 3. MỤC ĐÍCH VÀ Ý ĐỊNH.

Người dân California có ý định ban hành dự luật này để:

A. Đầu tư khoảng $4 tỷ vào các dự án và chương trình được thiết kế để củng cố sự độc lập về năng lượng của California và giảm bớt việc sử dụng dầu thô, bao gồm tài trợ cho: nghiên cứu, cơ sở, và cấp khoản huấn luyện cho các trường đại học California; cấp khoản huấn nghệ cho các trường cao đẳng cộng đồng; và tài trợ nâng đỡ, cho vay nợ, bảm đảm nợ, và tín dụng để xúc tiến việc phát triển và áp dụng các kỹ thuật năng lượng tái tạo, kỹ thuật hiệu quả về năng lượng, nhiên liệu thay thế sạch, và xe cộ dùng nhiên liệu thay thế sạch;

B. Cấp các khoản khuyến khích cho thường dân California để xe cộ dùng nhiên liệu thay thế sạch và nhiên liệu thay thế sạch trở thành dễ mua và giá cả phải chăng cũng như xăng và dầu diesel và xe cộ thường. Các chương trình khuyến khích như vậy đã từng thành công trong việc loại bỏ sự lệ thuộc vào dầu hỏa của các quốc gia khác, và các chương trình này có thể thành công dễ dàng tại California hôm nay;

C. Thiết lập các công nghệ, kỹ nghệ, và việc làm mới về năng lượng tái tạo, hiệu suất năng lượng, nhiên liệu thay thế sạch, và xe cộ dùng nhiên liệu thay thế sạch, nâng cao mức thịnh vượng của tiểu bang chúng ta, và bảo đảm là bất cứ khoản trả nợ, lệ phí chủ quyền, hoặc lệ phí giấy phép nào tiểu bang nhận được từ kết quả tài trợ đều được tái đầu tư vào chương trình này;

D. Giảm bớt sự lệ thuộc của chúng ta vào dầu ngoại quốc bằng cách phát triển các nguồn năng lượng tái tạo và nhiên liệu thay thế sạch, gia tăng sử dụng các nguồn này ngay tại California, và bằng cách cải tiến hiệu suất năng lượng của chúng ta;

E. Cải tiến môi trường, sức khỏe công cộng, và phẩm chất cuộc sống của chúng ta bằng cách giảm bớt khí thải carbon dioxide và các loại khí làm nóng địa cầu khác;

F. Giảm bớt 25% nhiên liệu vận chuyển dầu hỏa chúng ta dùng tại California hàng năm từ mức 16 tỷ galông năm 2005 để bắt đầu bảo tồn bốn tỷ galông hàng năm vào năm 2017, và bảo tồn tổng cộng 10 tỷ galông trong vòng mười năm từ 2007 đến 2017;

G. Đầu tư vào giáo dục năng lượng tại California để người lao động California có thể lợi dụng các cơ hội làm việc tương lai cho những ai được huấn luyện về các hệ thống năng lượng mới, kỹ thuật và phương pháp quản lý;

H. Tận dụng các tài nguyên của riêng California và khả năng canh tân của tiểu bang để gây dựng các phương thức mới nhằm đáp ứng bốn mục tiêu dài hạn quan trọng của tiểu bang: Tiêu Chuẩn Năng Lượng Tái Tạo, Kiểm Soát Khí Thải Gây Tác Động Nhà Kiếng từ Xe Có Động Cơ, các chỉ tiêu về Khí Nhà Kiếng của Thống Đốc, và các mục tiêu giảm thiểu dầu hỏa đề ra trong Đạo Luật này;

I. Đánh thuế thẩm định trên dầu khai thác từ các giếng dầu California để bảo đảm đáp ứng được nhu cầu năng lượng tương lai của người tiêu thụ California mà không làm tăng giá xăng dầu cho người tiêu thụ hiện nay. Khi bắt các nhà sản xuất dầu tại California cuối cùng phải đóng góp phần hợp lý của họ, chúng ta sẽ thành lập một nguồn tài trợ dành riêng vào khoảng $4 tỷ để bảo đảm cho California một tương lai độc lập về năng lượng;

J. Bảo đảm là các công ty dầu hỏa California tuân hành trọn vẹn thuế thẩm định đánh trên lợi nhuận thặng dư và bảo vệ người tiêu thụ bằng cách cấm các công ty dầu hỏa, phù hợp với tiền lệ của Tòa Thượng Thẩm Hoa Kỳ, không được tìm cách lường gạt người tiêu thụ bằng cách lấy cớ có thuế thẩm định để tăng giá nhiên liệu dầu, xăng và dầu diesel tại California; và

K. Bảo đảm là thu nhập từ thuế thẩm định mới đánh trên các nhà sản xuất dầu hỏa California được đầu tư khôn ngoan vào các nghiên cứu và kỹ thuật nhiều triển vọng nhất, và đòi hỏi phải có thanh tra độc lập bắt buộc và phúc trình tiến triển hàng năm để các nhà lãnh đạo dự án này phải có trách nhiệm đối với người dân California.

ĐOẠN 4. Điều XXXVI được thêm vào Hiến Pháp California như sau:

ĐOẠN 1. Chương Trình Năng Lượng Thay Thế Sạch theo đây được thiết lập trong chính quyền tiểu bang.

ĐOẠN 2. Chương Trình Năng Lượng Thay Thế Sạch sẽ do Cơ Quan Đặc Trách Chương Trình Năng Lượng Thay Thế California điều hành, được thiết lập trong Phần 16 (bắt đầu từ Đoạn 26000) của Bộ Luật Tài Nguyên Công Cộng, và sẽ do Thuế Thẩm Định Quỹ Năng Lượng Độc Lập California tài trợ, được thiết lập trong Mục 21 (bắt đầu từ Đoạn 42000) Phần 2 của Bộ Luật Thu Nhập và Thuế Vụ.

ĐOẠN 3. Ngoài quyền hạn ghi trong Phần 16 (bắt đầu từ Đoạn 26000) của Bộ Luật Tài Nguyên Công Cộng, Cơ Quan Đặc Trách Chương Trình Năng Lượng Thay Thế California sẽ có quyền, bất kể Điều XVI, bất cứ điều nào khác của Hiến Pháp này, hoặc bất cứ điều luật nào khác, dùng thu nhập từ Thuế Thẩm Định Quỹ Năng Lượng Độc Lập California đem lại để cung cấp các khoản khuyến khích bao gồm, nhưng không giới hạn vào, các cấp khoản, cho vay nợ, bảo đảm nợ, tài trợ nâng đỡ, và tín dụng cho các trường đại học, cao đẳng cộng đồng, viện nghiên cứu, cá nhân, công ty, hội đoàn, công ty đối tác, và công ty cổ phần theo Đạo Luật Năng Lượng Thay Thế Sạch hoặc bảo đảm việc hoàn trả lại bất cứ công khố phiếu, tín phiếu được công khố phiếu bảo đảm, và các trách nhiệm và nợ nần nào khác của cơ quan được phát hành theo Phần 16 (bắt đầu từ Đoạn 26000) của Bộ Luật Tài Nguyên Công Cộng, và bất cứ phí tổn nào khác liên hệ đến các công khố phiếu này, được dùng để tài trợ cho các khoản khuyến khích đó.

ĐOẠN 4. (a) Thu nhập do Thuế Thẩm Định Quỹ Năng Lượng Độc Lập California đem lại sẽ được ký thác vào Quỹ Năng Lượng Độc Lập California, theo đây được thiết lập trong Ngân Khố Tiểu Bang như là một quỹ đặc biệt, được bảo vệ cho các mục đích của Đạo Luật Năng Lượng Thay Thế Sạch. Ngân khoản giữ trong Quỹ Năng Lượng Độc Lập California theo đây được liên tục phân bổ, bất kể năm tài khóa, chỉ cho các mục đích đó.

(b) Cơ Quan Đặc Trách Chương Trình Năng Lượng Thay Thế California được phép chi bốn tỷ mỹ kim ($4,000,000,000) từ Quỹ Năng Lượng Độc Lập California cho các mục đích của Đạo Luật Năng Lượng Thay Thế Sạch, như ghi trong tiểu phần (d) Đoạn 26045 của Bộ Luật Tài Nguyên Công Cộng.

(c) Tiền thu được từ bất cứ công khố phiếu, tín phiếu được công khố phiếu bảo đảm, và các trách nhiệm và nợ nần nào khác của cơ quan được phát hành theo Phần 16 (bắt đầu từ Đoạn 26000) của Bộ Luật Tài Nguyên Công Cộng, các khoản thu nhập từ bất cứ cấp khoản hoặc món nợ nào thực hiện theo Đạo Luật Năng Lượng Thay Thế Sạch, và bất cứ lệ phí chủ quyền hoặc lệ phí giấy phép có được nhờ Đạo Luật Năng Lượng Thay Thế Sạch sẽ được ký thác vào Quỹ Năng Lượng Độc Lập California và theo đây được liên tục phân bổ, bất kể năm tài khóa, cho riêng các mục đích của Đạo Luật Năng Lượng Thay Thế Sạch.

(d) Không được dùng tiền trong Quỹ Năng Lượng Độc Lập California cho bất cứ mục đích hoặc chương trình nào khác với các mục đích và chương trình được Đạo Luật Năng Lượng Thay Thế Sạch cho phép, và không được cho Quỹ Tổng Quát của tiểu bang vay, hoặc cho bất cứ quỹ nào khác của tiểu bang, hoặc bất cứ quỹ nào của quận, hoặc bất cứ thực thể nào khác, hoặc

cho Lập Pháp mượn, hoặc cho bất cứ cơ quan tiểu bang hay địa phương nào khác, cho bất cứ mục đích nào khác với các mục đích được Đạo Luật Năng Lượng Thay Thế Sạch cho phép.

(e) Bất kể điều khoản nào khác của Hiến Pháp này, thu nhập có được từ Thuế Thẩm Định Quỹ Năng Lượng Độc Lập California không được xem là "thu nhập" hoặc "thuế" cho các mục đích tính toán bất cứ giới hạn chi tiêu hoặc phân bổ nào của Tiểu Bang trở thành luật vào hoặc sau ngày 6 Tháng Sáu, 2006, cũng không được cắt giảm hoặc giới hạn việc chi tiêu và phân bổ từ thu nhập đó theo bất cứ điều khoản nào trở thành luật sau ngày đó.

ĐOẠN 5. Đoạn 14 được thêm vào Điều XIII B của Hiến Pháp California như sau:

ĐOẠN 14. (a) "Các phân bổ có giới hạn" của mỗi thực thể chính quyền sẽ không gồm các phân bổ từ thu nhập của từ Quỹ Năng Lượng Độc Lập California, được thiết lập trong tiểu phần (a) Đoạn 4 của Điều XXXVI. Không phải điều chỉnh giới hạn phân bổ của bất cứ thực thể chính quyền nào theo Đoạn 3 do hệ quả của việc ký thác hoặc phân bổ thu nhập từ Quỹ Năng Lượng Độc Lập California.

(b) Thu nhập có được từ Thuế Thẩm Định Quỹ Năng Lượng Độc Lập California sẽ không được xem là thu nhập của Quỹ Tổng Quát cho các mục đích của Đoạn 8 và Đoạn 8.5 của Điều XVI.

ĐOẠN 6. Đoạn 26004 của Bộ Luật Tài Nguyên Công Cộng được tu chính như sau:

26004. (a) Trong chính quyền tiểu bang có Cơ quan ~~Năng Lượng Thay Thế và Tài Trợ Vận Chuyển Cao Cấp California~~ *Đặc Trách Chương Trình Năng Lượng Thay Thế California*. Cơ quan này giữ vai trò một công cụ công cộng và hoạt động của cơ quan, dựa trên quyền hạn cho phép bởi phần này *và Điều XXXVI của Hiến Pháp California* là biểu hiện của một chức năng công cộng thiết yếu.

(b) Cơ quan này gồm có ~~năm~~ *chín* thành viên, như sau:

(1) *Thư Ký Cơ Quan Bảo Vệ Môi Trường* ~~Tổng Giám Đốc Tài Chánh~~.

(2) Chủ Tịch Ủy Ban Bảo Tồn và Phát Triển Tài Nguyên Năng Lượng Tiểu Bang.

(3) ~~Chủ Tịch Ủy Ban Tiện Ích Công Cộng.~~ *Thủ Quỹ Tiểu Bang.*

(4) ~~Kiểm Soát Viên~~. *Một cư dân California có chuyên môn về kinh tế, thị trường năng lượng, và kỹ thuật hiệu quả về năng lượng, do Thống Đốc bổ nhiệm.*

(5) ~~Thủ Quỹ Tiểu Bang, người sẽ giữ vai trò chủ tịch cơ quan.~~ *Một cư dân California có chuyên môn, và từng chứng tỏ có khả năng lãnh đạo, trong lãnh vực sức khỏe công cộng, do Thống Đốc bổ nhiệm.*

(6) Một cư dân California có chuyên môn về tài chánh, công ty tân lập, và vốn đầu tư doanh nghiệp, nhất là có kinh nghiệm về các tập đoàn có tầm cỡ và mục đích tương tự như những tập đoàn hội đủ điều kiện được tài trợ theo Đạo Luật Năng Lượng Thay Thế Sạch, do Thống Đốc bổ nhiệm.

(7) Một chuyên gia về năng lượng tái tạo hoặc hiệu suất năng lượng từ một đại học California có cấp văn bằng tiến sĩ về khoa học, và là thành viên của Viện Khoa Học Quốc Gia hay Viện Công Trình Quốc Gia, hoặc một người đoạt Giải Nobel, do Chủ Tịch Hạ Viện bổ nhiệm.

(8) Viện trưởng hoặc giáo sư chính thức của một trường thương mại quan trọng được công nhận toàn quốc tại California có cấp văn bằng hậu cao học, và có kinh nghiệm đáng kể càng nhiều càng tốt về đầu tư vào kỹ thuật mới, tiên phong doanh nghiệp, tiếp thị giới tiêu thụ, sự chấp thuận của giới tiêu thụ đối với các trào lưu mới, các tập đoàn có tầm cỡ và mục đích giống như những tập đoàn hội đủ điều kiện được tài trợ theo Đạo Luật Năng Lượng Thay Thế Sạch, do Ủy Ban Thượng Viện về Điều Lệ bổ nhiệm.

(9) Một cư dân California có chuyên môn, và từng chứng tỏ có khả năng lãnh đạo, trong lãnh vực bênh vực giới tiêu thụ, với kinh nghiệm đáng kể về tiếp thị giới tiêu thụ và thương mại, do Tổng Chưởng Lý bổ nhiệm.

(c) Thành viên được liệt kê trong các đoạn văn từ (1) đến ~~(5)~~*(3)*, gồm hết cả, của tiểu phần (b) có thể mỗi người chọn một phụ tá ~~hoặc thư ký từ cơ quan của mình để thay mặt và đại diện cho mình tại tất cả các cuộc họp của cơ quan~~, *làm việc tại cơ quan của thành viên đó, và mặc dù có Đoạn 7.5 của Bộ Luật Chính Quyền, mỗi người được chỉ định này có thể đại diện thay thế cho thành viên trong hội đồng. Khi phục vụ trong hội đồng, người phụ tá có thể sử dụng tất cả quyền hạn giống như thành viên đó có thể sử dụng nếu chính họ có mặt.*

(d) Phiên họp đầu tiên của cơ quan này *sau khi cử tri thông qua Đạo Luật Năng Lượng Thay Thế Sạch* sẽ được Thủ Quỹ tiểu bang triệu tập *trong vòng 60 ngày từ ngày Đạo Luật này có hiệu lực. Tại phiên họp đầu tiên, các thành viên của cơ quan sẽ bầu ra một vị chủ tịch, giữ nhiệm kỳ hai năm. Không chủ tịch nào được phục vụ nhiều hơn hai nhiệm kỳ hai năm liên tiếp.*

(e) Các thành viên của cơ quan này và bất cứ thực thể nào do thành viên kiểm soát sẽ không hội đủ điều kiện để xin bất cứ khoản khuyến khích nào gồm cả, nhưng không giới hạn vào, bất cứ cấp khoản, nợ cho vay, bảo đảm nợ, tín dụng, hoặc tài trợ nâng đỡ nào do cơ quan cấp hoặc bất cứ hợp đồng nào do cơ quan đưa ra.

(f) Các thành viên của cơ quan này được bổ nhiệm theo các đoạn văn từ (4) đến (9), gồm hết cả, của tiểu phần (b) sẽ phục vụ nhiệm kỳ bốn năm và sẽ hội đủ điều kiện phục vụ tối đa hai nhiệm kỳ.

(g) Việc thành viên phục vụ cơ quan này là thành viên giảng huấn hoặc điều hành Viện Đại Học California sẽ không, chỉ vì sự kiện này, bị xem là không nhất quán, không phù hợp, mâu thuẫn với, hoặc ngược với các bổn phận của một thành viên cơ quan trong cương vị thành viên giảng huấn hoặc điều hành Viện Đại Học California và không tự động vì thế mà loại bỏ một trong hai chức vụ này. Việc thành viên phục vụ cơ quan này là nhân viên của một thực thể hội đủ điều kiện nhận tài trợ từ cơ quan sẽ không bị xem là không nhất quán, không phù hợp, mâu thuẫn với, hoặc ngược với các bổn phận của một thành viên cơ quan trong cương vị nhân viên của một thực thể hội đủ điều kiện nhận tài trợ từ cơ quan này.

ĐOẠN 7. Đoạn 26005 của Bộ Luật Tài Nguyên Công Cộng được tu chính như sau:

26005. Tất cả thành viên cơ quan này sẽ phục vụ hoàn toàn không lương trong cương vị thành viên của cơ quan, *ngoại trừ các thành viên được bổ nhiệm theo các đoạn văn từ (4) đến (9), gồm hết cả, của tiểu phần (b) Đoạn 26004, sẽ được hưởng nhật phí, do Bộ Quản Lý Nhân Viên thiết lập, trên căn bản nhật phí tương đương trả cho thành viên của các ủy ban và hội đồng tiểu bang tương tự, cho mỗi ngày thực sự làm việc để thi hành bổn phận của thành viên. Tất cả thành viên cơ quan này sẽ được hưởng các phí tổn hợp lý và cần thiết về di chuyển và loại khác chi ra trong khi thi hành các bổn phận của thành viên.*

ĐOẠN 8. Đoạn 26006 của Bộ Luật Tài Nguyên Công Cộng được tu chính như sau:

26006. Các điều khoản của phần này sẽ được điều hành bởi cơ quan này, theo đây được giao phó tất cả quyền hành hợp lý cần thiết để thực thi thẩm quyền và trách nhiệm được ủy nhiệm hoặc giao phó cho công ty một cách rõ ràng trong phần này *và theo Điều XXXVI của Hiến Pháp California.*

ĐOẠN 9. Đoạn 26008 của Bộ Luật Tài Nguyên Công Cộng được tu chính như sau:

26008. (a) Cơ quan này ~~có thể thuê một giám đốc điều hành và bất cứ ai cần thiết khác để cho phép cơ quan thi hành đúng đắn các bổn phận phần này giao phó~~ *sẽ bổ nhiệm một tổng giám đốc có kinh nghiệm thương mại đáng kể trong khu vực tư nhân ở vai trò quản lý cao cấp, nhất là kinh nghiệm về kỹ thuật mới, để phục vụ cơ quan này, càng sớm càng tốt một cách hợp lý.* ~~Giám đốc điều hành~~ *Tổng giám đốc* sẽ phục vụ theo ý hướng của cơ quan này ~~và sẽ được trả lương theo quyết định của cơ quan này. Cơ Quan này có thể giao cho giám đốc điều hành quyền ký các hợp đồng thay mặt cho cơ quan~~. *Các trách nhiệm chính của tổng giám đốc là tuyển dụng, chỉ huy và quản lý nhân viên cơ quan; gây dựng các kế hoạch chiến lược hai năm và mười năm của cơ quan theo Đoạn 26045; gây dựng và đề nghị các tiêu chuẩn và thủ tục, kể cả quy trình tuyển lựa cạnh tranh, để điều hành việc lựa chọn và cấp các khoản khuyến khích của cơ quan bao gồm cả, nhưng không giới hạn vào, các cấp khoản, nợ cho vay, bảo đảm nợ, tín dụng và tài trợ nâng đỡ theo Đoạn 26045; gây dựng các tiêu chuẩn đề nghị đối với việc cấp các khoản khuyến khích bao gồm cả, nhưng không giới hạn vào, các cấp khoản, nợ cho vay, bảo đảm nợ, tín dụng và tài trợ nâng đỡ theo Đoạn 26045; gây dựng và đề nghị các thủ tục và tiêu chuẩn để theo dõi những người nhận các khoản khuyến khích bao gồm cả, nhưng không giới hạn vào, các cấp khoản, nợ cho vay, bảo đảm nợ, tín dụng và tài trợ nâng đỡ theo Đoạn 26045; đồng thời thực hiện và quản lý các hợp đồng thay mặt cho cơ quan này.*

(b) Thỉnh thoảng, cơ quan này sẽ quyết định tổng số nhân viên được phép làm việc cho cơ quan.

(1) Mặc dù có các Đoạn 19816, 19825, 19826, 19829, và 19832 của Bộ Luật Chính Quyền, cơ quan này sẽ định mức và phê chuẩn lương bổng của tổng giám đốc và các nhân viên khác của cơ quan.

(2) Khi định mức và phê chuẩn lương bổng của tổng giám đốc và các nhân viên khác của công ty theo đoạn văn (1), cơ quan sẽ tuân thủ các nguyên tắc trong các Đoạn 19826 và 19829 của Bộ Luật Chính Quyền, phù hợp với trách nhiệm tuyển dụng và lưu dụng các nhân viên thật xứng đáng và

hữu hiệu.

ĐOẠN 10. Đoạn 26010 của Bộ Luật Tài Nguyên Công Cộng được tu chính như sau:

26010. (a) Tổng Chưởng Lý sẽ là luật sư cố vấn pháp lý của cơ quan này, nhưng với sự đồng ý của Tổng Chưởng Lý, cơ quan có thể thuê luật sư cố vấn pháp lý nếu cơ quan nhận định là cần thiết hoặc nên làm thế để cho phép cơ quan thực thi các bổn phận và chức năng được phần này giao phó, kể cả việc thuê luật sư cố vấn công khố phiếu nếu thấy nên làm thế cho việc phát hành và bán công khố phiếu liên hệ.

(b) ~~Tổng Giám Đốc Tài Chánh~~ *Thủ Quỹ Tiểu Bang* sẽ là thủ quỹ của cơ quan này.

ĐOẠN 11. Đoạn 26020 của Bộ Luật Tài Nguyên Công Cộng được tu chính như sau:

26020. ~~(a)~~ Cơ quan này có thể vay nợ và phát hành và tái phát hành công khố phiếu khả nhượng, tín phiếu, trái khoán, hoặc chứng khoán bất cứ loại hay lớp nào *để thực thi các mục đích chính của cơ quan.* Tất cả các món nợ, dù xảy ra thế nào, đều được hoàn trả lại từ thu nhập của cơ quan này, *kể cả tiền thu vào từ thuế thẩm định đánh theo Mục 21 (bắt đầu từ Đoạn 42000) Phần 2 của Bộ Luật Thu Nhập và Thuế Vụ* và tiền thu vào từ công khố phiếu khả nhượng, tín phiếu, trái khoán, hoặc chứng khoán khác~~, và tổng số nợ chưa hoàn trả sẽ không hơn số tiền một tỷ mỹ kim ($1,000,000,000)~~.

~~(b) Khi dùng trong đoạn này, "tổng số nợ chưa hoàn trả" không bao gồm bất cứ điều nào sau đây:~~

~~(1) Một công khố phiếu đã có các biện pháp hoàn trả qua trung gian cố định hoặc biện pháp khác, để công khố phiếu không bị xem là chưa hoàn trả theo tinh thần của sắc lệnh phát hành.~~

~~(2) Khoản vay nợ xảy ra để tái tài trợ các món nợ hiện hữu, ngoại trừ trường hợp khoản vay nợ này nhiều hơn con số các món nợ đó.~~

ĐOẠN 12. Đoạn 26021 của Bộ Luật Tài Nguyên Công Cộng bị loại bỏ.

~~26021. Lập Pháp có thể, bằng đạo luật, cho phép cơ quan này phát hành công khố phiếu, theo định nghĩa trong Đoạn 26022, nhiều hơn số tiền ghi ở Đoạn 26020.~~

ĐOẠN 13. Đoạn 26022 của Bộ Luật Tài Nguyên Công Cộng được tu chính như sau:

26022. (a) Cơ quan này thỉnh thoảng được phép phát hành công khố phiếu khả nhượng, tín phiếu, trái khoán, hoặc chứng khoán khác (từ đây về sau gọi chung là "công khố phiếu") cho bất cứ mục đích nào của cơ quan. Công khố phiếu có thể được phép, mà không giới hạn tính cách tổng quát của phần trước, tài trợ cho một dự án duy nhất cho một thành phần tham dự duy nhất, một loạt dự án cho một thành phần tham dự duy nhất, một dự án duy nhất cho nhiều thành phần tham dự, hoặc nhiều dự án cho nhiều thành phần tham dự *và tài trợ cho chi phí được Đạo Luật Năng Lượng Thay Thế Sạch cho phép như ghi trong Chương 4 (bắt đầu từ Đoạn 26043).* Khi dự trù sẽ bán công khố phiếu được Đoạn 26020 cho phép~~, hoặc có thể được Đoạn 26021 cho phép~~, cơ quan này có thể phát hành tín phiếu khả nhượng được công khố phiếu bảo đảm và thỉnh thoảng có thể tái phát hành tín phiếu này. Tín phiếu được công khố phiếu bảo đảm này có thể được thanh toán từ tiền bán công khố phiếu dự trù sẽ phát hành của cơ quan. Tín phiếu và thỏa thuận liên quan đến tín phiếu đó và tín phiếu được công khố phiếu bảo đảm, từ đây về sau gọi chung là tín phiếu, và nghị quyết hoặc các nghị quyết cho phép tín phiếu có thể chứa đựng bất cứ điều khoản, điều kiện hoặc giới hạn nào mà một công khố phiếu, thỏa thuận liên quan đến công khố phiếu, và nghị quyết về công khố phiếu của cơ quan có thể chứa đựng. Tuy nhiên, một tín phiếu hoặc tín phiếu tái phát hành sẽ đáo hạn vào thời điểm không lâu hơn hai năm để từ ngày phát hành tín phiếu nguyên thủy.

(b) Trừ khi cơ quan công bố rõ ràng *và trừ khi được ghi cụ thể hơn trong tiểu phần (e)*, mọi đợt phát hành công khố phiếu, tín phiếu, hoặc các trách nhiệm tài chánh khác sẽ là trách nhiệm tổng quát của cơ quan này và có thể hoàn trả từ bất cứ thu nhập hay tài khoản nào cơ quan có được cho các mục đích này và không cam kết khác đi, chỉ lệ thuộc vào bất cứ thỏa thuận nào với chủ nhân của công khố phiếu, tín phiếu, hay trách nhiệm pháp lý cụ thể khác cam kết cho bất cứ thu nhập hay tài khoản nào, và lệ thuộc vào bất cứ thỏa thuận nào với bất cứ thành phần tham dự nào. Bất kể là công khố phiếu, tín phiếu, hay trách nhiệm pháp lý khác có thể được hoàn trả lại từ một quỹ đặc biệt, cho tất cả các mục đích chúng đều là các công cụ có thể chuyển nhượng, chỉ lệ thuộc vào các điều khoản ghi danh của công khố phiếu, tín phiếu, hoặc các trách nhiệm tài chánh khác.

(c) ~~Lệ thuộc vào giới hạn trong các Đoạn 26020 và 26021, các công khố phiếu~~ *Công khố phiếu* có thể được phát hành dưới hình thức trái phiếu đáo hạn theo nhóm hoặc trái phiếu đáo hạn cố định, hoặc cơ quan này, tùy quyết định của họ, có thể phát hành cả hai loại công khố phiếu. Công khố phiếu sẽ được phê chuẩn bằng nghị quyết của cơ quan này và sẽ ghi ngày hoặc các ngày phát hành, đáo hạn vào một thời điểm hay nhiều thời điểm, không quá 50 năm từ ngày phát hành tương ứng, có lãi suất với tỷ lệ hoặc nhiều tỷ lệ, được hoàn lại vào một thời điểm hay nhiều thời điểm, có mệnh giá, có hình thức phiếu hoặc ghi danh, có quyền lợi ghi danh, được thực thi theo một phương thức, được hoàn lại bằng tiền hợp pháp của Hiệp Chủng Quốc tại một địa điểm hay nhiều địa điểm, và lệ thuộc vào các điều kiện thu hồi, như tinh thần của nghị quyết hoặc nhiều nghị quyết, *miễn là, tuy vậy, công khố phiếu đó được phát hành cho các mục đích của Đạo Luật Năng Lượng Thay Thế Sạch sẽ đáo hạn trong vòng không quá 25 năm.* Công khố phiếu hay tín phiếu sẽ được Thủ Quỹ bán ra trong vòng 60 ngày sau khi nhận được sao y bản chánh nghị quyết của cơ quan cho phép bán công khố phiếu. Tuy nhiên, cơ quan này, tùy quyết định của họ, có thể đưa ra một nghị quyết gia hạn thời gian 60 ngày này. Có thể bán công khố phiếu cho công chúng hoặc tư nhân, với giá hoặc các giá và với các điều kiện và yêu cầu, theo quyết định của cơ quan này~~sau khi cân nhắc cẩn thận đề nghị của bất cứ thành phần tham dự nào sẽ được giúp đỡ bằng tiền bán công khố phiếu hoặc tín phiếu~~. Trong khi chuẩn bị công khố phiếu chung cuộc, Thủ Quỹ có thể phát hành biên nhận tạm, chứng nhận, hoặc công khố phiếu tạm sẽ được đổi lấy công khố phiếu chung cuộc. Thủ Quỹ có thể bán bất cứ công khố phiếu, tín phiếu, hoặc bằng chứng nợ nần khác với giá thấp hơn mệnh giá của chúng. ~~Tuy nhiên, khoản bớt giá đối với bất cứ chứng khoán bán ra nào cũng không được hơn 6 phần trăm mệnh giá.~~

(d) Bất cứ nghị quyết nào hay các nghị quyết cho phép bất cứ công khố phiếu hoặc bất cứ đợt phát hành công khố phiếu nào đều có thể chứa đựng các điều khoản, là một phần của hợp đồng với chủ nhân công khố phiếu sẽ được phê chuẩn, như tất cả những điều sau:

(1) Cam kết đầy đủ uy tín và tín dụng của cơ quan này hoặc cam kết tất cả hay bất cứ phần thu nhập nào của bất cứ dự án hoặc bất cứ hợp đồng nào hay các hợp đồng thu tiền vào do cơ quan này thực hiện với bất cứ cá nhân, công ty đối tác, công ty cổ phần, hoặc hội đoàn hoặc các thực thể khác, công hay tư, hoặc tài khoản khác của cơ quan này, *kể cả tài khoản được ký thác vào Quỹ Năng Lượng Độc Lập California thiết lập theo Điều XXXVI của Hiến Pháp California,* để bảo đảm việc hoàn trả công khố phiếu hoặc bất cứ đợt phát hành công khố phiếu cụ thể nào, phụ thuộc vào các thỏa thuận với chủ nhân công khố phiếu nếu họ hiện hữu lúc đó.

(2) Các khoản tiền cho thuê, lệ phí, thanh toán mua sắm, thanh toán nợ, và các hóa đơn khác sẽ gửi, và các tài khoản sẽ thu vào mỗi năm qua các hóa đơn, và việc sử dụng và phân phối các khoản thu nhập.

(3) Việc để riêng các khoản dự trữ hoặc quỹ dự trữ để trả nợ, và việc quy định và phân phối các khoản dự trữ hoặc quỹ dự trữ để trả nợ này.

(4) Các điều khoản giới hạn đối với cơ quan hoặc đại diện cơ quan về quyền được giới hạn và quy định việc sử dụng dự án này hoặc các dự án được tài trợ bằng tiền bán công khố phiếu này hoặc bất cứ đợt phát hành công khố phiếu cụ thể nào.

(5) Các điều khoản giới hạn mục đích mà theo đó tiền bán bất cứ đợt phát hành công khố phiếu nào trong tương lai hoặc sau đó được dùng để cam kết là tiền bán đó sẽ bảo đảm thanh toán cho công khố phiếu đó hoặc bất cứ đợt phát hành công khố phiếu nào.

(6) Các điều khoản giới hạn việc phát hành thêm công khố phiếu, các điều kiện theo đó có thể phát hành và bảo đảm thêm công khố phiếu và tái tài trợ công khố phiếu chưa đáo hạn.

(7) Thủ tục, nếu có, theo đó các điều kiện của bất cứ hợp đồng nào với người sở hữu công khố phiếu có thể được sửa đổi hoặc hủy bỏ, về số lượng công khố phiếu mà người sở hữu phải đồng ý theo đó, và cách thức để thực thi sự đồng ý này.

(8) Các điều khoản giới hạn về chi phí điều hành, quản lý, hoặc các phí tổn khác của cơ quan này.

(9) Định nghĩa các biện pháp hoặc thiếu biện pháp nào của cơ quan này mà bị xem là không chu toàn trách nhiệm thanh toán nợ đối với người sở hữu công khố phiếu và đưa ra quyền hạn và biện pháp cho người sở hữu công khố phiếu trong trường hợp cơ quan này không thanh toán nợ.

(10) Thế chấp vay nợ cho bất cứ dự án nào và địa điểm của dự án đó cho mục đích bảo đảm cho những người sở hữu công khố phiếu.

(11) Thế chấp vay nợ cho đất đai, cơ sở, hoặc các tài sản khác thuộc về một thành phần tham gia cho mục đích bảo đảm cho những người sở hữu công khố phiếu.

(12) Thủ tục để tuyển chọn các dự án được tài trợ bởi tiền bán công khố phiếu được nghị quyết cho phép, nếu công khố phiếu sẽ được bán trước khi

87

chọn các dự án và thành phần tham gia được nhận tài trợ.

(e) Bất kể điều khoản nào của phần này, cơ quan có thể cam kết dùng toàn bộ tài khoản ký thác trong Trương Mục Thanh Toán Nợ của Quỹ Năng Lượng Độc Lập California, được thiết lập theo Điều XXXVI của Hiến Pháp California, để thanh toán tiền vốn, nếu có, hoặc tiền lời của bất cứ công khố phiếu, tín phiếu được công khố phiếu bảo đảm hoặc các trách nhiệm nào khác của cơ quan dùng để tài trợ cho Đạo Luật Năng Lượng Thay Thế Sạch, cùng với khoản hoàn trả tất cả các trách nhiệm phụ thuộc, theo định nghĩa của từ ngữ đó trong Đoạn 26048, hoặc các phí tổn khác về phát hành và lưu hành những công khố phiếu đó. Thỉnh thoảng cơ quan sẽ xác định và thông báo bằng văn bản cho Hội Đồng Bình Quân Sinh Hoạt số tiền phải ký thác hàng tháng, hoặc trong chu kỳ của mỗi năm tài khóa, vào Trương Mục Thanh Toán Nợ để trang trải tất cả các khoản thanh toán hoặc phí tổn nói trên, và bất cứ yếu tố bảo hiểm nào mà văn kiện công khố phiếu đòi hỏi. Cam kết tài khoản trong Trương Mục Thanh Toán Nợ sẽ tự động được bảo đảm sau khi thi hành nghị quyết, thỏa thuận trách nhiệm, hoặc thỏa thuận khác liên quan đến công khố phiếu, tín phiếu được công khố phiếu bảo đảm, trách nhiệm khác, hoặc thỏa thuận phụ thuộc, mà không đòi hỏi phải lưu ký hay thông báo. Nếu tiền ký thác vào Trương Mục Thanh Toán Nợ nhiều hơn số tiền cần thiết phải thanh toán cho các trách nhiệm hiện hữu để trả nợ công khố phiếu, các trách nhiệm khác và trách nhiệm phụ thuộc, cơ quan sẽ dùng ngân khoản dư ra đó để thu hồi sớm các công khố phiếu đó một cách cẩn trọng tối đa về tài khóa.

~~*(e)*~~ *(f)* Không thành viên nào của cơ quan này hoặc bất kỳ người nào phát hành công khố phiếu hoặc tín phiếu sẽ phải chịu trách nhiệm cá nhân về công khố phiếu hoặc tín phiếu đó hay mang nợ cá nhân hoặc trách nhiệm giải trình vì lý do phát hành đó.

~~(f)~~ *(g)* Cơ quan này có quyền hạn đối với bất cứ quỹ nào được dùng vào các mục đích đó để mua công khố phiếu hoặc tín phiếu của cơ quan. Cơ quan này có thể giữ, cam kết, hủy bỏ hoặc bán lại các công khố phiếu đó, phụ thuộc vào và theo tinh thần của các thỏa thuận với người mua công khố phiếu.

ĐOẠN 14. Đoạn 26024 của Bộ Luật Tài Nguyên Công Cộng được tu chính như sau:

26024. Công khố phiếu phát hành theo các điều khoản của phần này sẽ không được xem là một món nợ hay trách nhiệm pháp lý của tiểu bang hoặc của bất cứ ban ngành nào khác, ngoại trừ cơ quan này, hoặc một cam kết về uy tín và tín dụng của tiểu bang hoặc của bất cứ ban ngành nào khác, ngoại trừ cơ quan này, nhưng sẽ chỉ được thanh toán từ các quỹ được cho phép ở đây mà thôi. Tất cả các công khố phiếu này sẽ có ghi một câu trên mặt phiếu với nội dung như sau:

"Uy tín và tín dụng cũng như quyền đánh thuế của Tiểu Bang California không được dùng để bảo đảm hoàn trả phần vốn hoặc phần lãi của công khố phiếu này."

~~Việc~~ *Ngoại trừ như ghi trong các đoạn 26022 và 26049, việc* phát hành công khố phiếu theo các điều khoản của phần này sẽ không trực tiếp hay gián tiếp hay ngẫu nhiên ràng buộc tiểu bang hoặc bất cứ ban ngành nào khác phải đánh thuế hay cam kết bất cứ hình thức thuế khóa nào để thực hiện bất cứ phân bổ nào cho việc hoàn trả công khố phiếu này. Không có gì trong đoạn này sẽ cản trở hoặc được hiểu là cản trở cơ quan này cam kết toàn bộ uy tín và tín dụng của họ để hoàn trả cho các công khố phiếu hoặc đợt phát hành công khố phiếu được phần này cho phép.

ĐOẠN 15. Đoạn 26029.4 của Bộ Luật Tài Nguyên Công Cộng được tu chính như sau:

26029.4. Theo quy định của Đoạn 26029.6, Lập Pháp có thể chấm dứt sự tồn tại của cơ quan này bất cứ lúc nào *không sớm hơn ngày 1 Tháng Giêng, 2027, hoặc sau khi tài sản của cơ quan đã được hoàn toàn chi tiêu hết, chọn thời điểm nào trễ hơn.* Khi giải thể cơ quan này, chủ quyền tất cả tài sản cơ quan làm chủ sẽ, phụ thuộc vào quyền lợi của bất cứ thành phần tham dự nào trong đó, thuộc về và trở thành tài sản của Tiểu Bang California và sẽ không làm lợi cho bất cứ thành phần tư nhân nào. *Mặc dù có phần trên, cho đến khi nào bất cứ công khố phiếu hoặc trách nhiệm tài chánh nào được bảo đảm bởi thuế thẩm định đánh theo Mục 21 (bắt đầu từ Đoạn 42000) Phần 2 của Bộ Luật Thu Nhập và Thuế Vụ còn lưu hành, thì Lập Pháp và cử tri vẫn không được cắt giảm hoặc loại bỏ thuế thẩm định này, và lời cam kết này có thể được kèm theo thủ tục của bất cứ công khố phiếu nào nêu trên như là một giao kèo với chủ nhân các công khố phiếu đó.*

ĐOẠN 16. Đoạn 26033 của Bộ Luật Tài Nguyên Công Cộng được tu chính như sau:

26033. Toàn bộ tài khoản nhận được theo các điều khoản của phần này, dù là tiền thu vào từ việc bán công khố phiếu, tín phiếu, hoặc các bằng chứng khác về vay mượn hoặc là thu nhập, sẽ được xem như là các tín quỹ chỉ được lưu giữ và sử dụng như ghi trong phần này. Bất cứ ngân hàng hay công ty ủy thác nào nhận ký thác các tài khoản này sẽ giữ vai trò tín nhân cho các tài khoản này và sẽ lưu giữ và sử dụng chúng cho các mục đích theo đây, phụ thuộc vào các quy định như nghị quyết cho phép bất cứ đợt công khố phiếu nào hoặc thỏa thuận ủy thác bảo đảm cho các công khố phiếu đó có thể đưa ra. *Tiền thu vào từ thuế thẩm định đánh theo Mục 21 (bắt đầu từ Đoạn 42000) Phần 2 của Bộ Luật Thu Nhập và Thuế Vụ, tiền thu vào từ việc bán công khố phiếu, tín phiếu, hoặc các bằng chứng khác về vay mượn được thuế thẩm định bảo đảm, và bất cứ thu nhập nào do Đạo Luật Năng Lượng Thay Thế Sạch đem lại sẽ được ký thác vào Quỹ Năng Lượng Độc Lập California, như được Đoạn 4 Điều XXXVI của Hiến Pháp California thiết lập, và sẽ chỉ được sử dụng cho các mục đích của Đạo Luật Năng Lượng Thay Thế Sạch. Bất kể điều luật nào khác, tiền thu vào từ công khố phiếu phát hành theo phần này, kể cả tiền ký thác trong Quỹ Năng Lượng Sạch Độc Lập, có thể được một tín nhân lưu giữ bên ngoài hệ thống Ngân Khố Tiểu Bang theo tinh thần của chương này.*

ĐOẠN 17. Chương 4 (bắt đầu từ Đoạn 26043) được thêm vào Phần 16 của Bộ Luật Tài Nguyên Công Cộng, như sau:

Chương 4. Chương Trình Năng Lượng Thay Thế Sạch

Điều 1. Các Điều Khoản Tổng Quát

26043. Chương này thực thi Đạo Luật Năng Lượng Thay Thế Sạch, kể cả Điều XXXVI của Hiến Pháp California. Khi được dùng trong Chương này, "Đạo Luật" nói đến Đạo Luật Năng Lượng Thay Thế Sạch.

26044. Chương này quy định cách chi tiêu toàn bộ thu nhập được ký thác vào Quỹ Năng Lượng Độc Lập California.

26045. Ngoài các quyền hạn và bổn phận khác, cơ quan này sẽ thực hiện các chức năng sau đây:

(a) Trong vòng chín tháng sau ngày Đạo Luật này có hiệu lực, và mỗi hai năm sau đó, áp dụng hoặc hiệu đính các kế hoạch hai năm và mười năm để chỉ đạo các quyết định tài trợ của cơ quan trong những lãnh vực cắt giảm sử dụng dầu hỏa, nghiên cứu học thuật và huấn nghệ, canh tân kỹ thuật, và giáo dục công cộng để đạt được các mục tiêu của Đạo Luật này trong vòng 10 năm sau khi áp dụng các kế hoạch chiến lược tiên khởi của cơ quan.

(b) Áp dụng các thủ tục và tiêu chuẩn, kể cả một quy trình chọn lựa cạnh tranh, để điều hành việc lựa chọn và cấp các khoản khuyến khích của cơ quan bao gồm cả, nhưng không giới hạn vào, các cấp khoản, nợ cho vay, bảo đảm nợ, tín dụng và tài trợ nâng đỡ. Các khoản khuyến khích được cơ quan này phê chuẩn không được xem là các hợp đồng lệ thuộc vào Bộ Luật Hợp Đồng Công Cộng.

(c) Các khoản khuyến khích bao gồm cả, nhưng không giới hạn vào, các cấp khoản, nợ cho vay, bảo đảm nợ, tín dụng và tài trợ nâng đỡ, qua một quy trình chọn lựa cạnh tranh được thiết kế để đạt được các mục tiêu của Đạo Luật này trong vòng 10 năm sau khi áp dụng các kế hoạch chiến lược tiên khởi của cơ quan. Đối với các khoản cho vay nợ và bảo đảm nợ, trong giới hạn cho phép của luật California, cơ quan này sẽ dùng tất cả biện pháp thận trọng để tối ưu hóa tác động của các khoản cho vay nợ và bảo đảm nợ bằng cách luân chuyển tài khoản hoặc tái tiếp thị các khoản cho vay nợ và bảo đảm nợ này.

(d) Chi tiêu bốn tỷ mỹ kim ($4,000,000,000) trong vòng mười năm sau khi áp dụng các kế hoạch chiến lược tiên khởi của cơ quan để đạt được các mục tiêu của Đạo Luật này từ tiền bán công khố phiếu hay các trách nhiệm tài chánh khác của cơ quan hoặc từ Thuế Thẩm Định Quỹ Năng Lượng Độc Lập California ký thác trong các trương mục được thiết lập theo tiểu phần (b) Đoạn 26049. Số tiền này không bao gồm phí tổn thanh toán nợ liên quan đến Đạo Luật Năng Lượng Thay Thế Sạch, kể cả phần vốn, phần lãi, các trách nhiệm phụ thuộc, và các phí tổn khác của bất cứ công khố phiếu nào phát hành theo Phần 16 (bắt đầu từ Đoạn 26000) của Bộ Luật Tài Nguyên Công Cộng. Cơ quan sẽ chi tiêu bất cứ tài khoản dư ra nào trong Quỹ Năng Lượng Độc Lập California để củng cố các mục đích của Đạo Luật này.

(e) Áp dụng các thủ tục và tiêu chuẩn để theo dõi những người nhận các khoản khuyến khích bao gồm cả, nhưng không giới hạn vào, các cấp khoản, nợ cho vay, bảo đảm nợ, tín dụng và tài trợ nâng đỡ, do cơ quan cấp.

(f) Áp dụng các tiêu chuẩn khách quan để đo lường thành quả đáp ứng các mục tiêu của Đạo Luật này của cơ quan.

(g) Bảo đảm hoàn tất thanh tra tài chánh độc lập hàng năm đối với các hoạt động của cơ quan và đưa ra những phúc trình công cộng về sinh hoạt của cơ quan.

(h) Mặc dù có Đoạn 11005 của Bộ Luật Chính Quyền, nhận thêm thu nhập và bất động sản và tài sản cá nhân gồm cả, nhưng không giới hạn vào, các quà tặng, di vật, bản quyền, tiền lời, và các khoản phân bổ để bổ túc vào ngân quỹ cơ quan. Mặc dù có Đoạn 26049, mạnh thường quân có thể dành tặng phẩm cho một mục đích cụ thể được Đạo Luật này cho phép.

(i) Bổ nhiệm một ủy ban cố vấn tái duyệt không nhiều hơn chín người cho mỗi trương mục thiết lập theo tiểu phần (b) của Đoạn 26049 để giúp cơ quan này duyệt các đơn xin tài trợ, nếu cơ quan quyết định rằng cần phải có kiến thức chuyên môn về xung lực thị trường hoặc kỹ thuật mà cơ quan không có. Thành viên các ủy ban tái duyệt sẽ được hưởng nhật phí, do Bộ Quản Lý Nhân Viên thiết lập, trên căn bản nhật phí tương đương trả cho thành viên của các ủy ban tái duyệt tiểu bang tương tự, cho mỗi ngày thực sự làm việc để thi hành bổn phận của thành viên, cộng với các phí tổn hợp lý và cần thiết về di chuyển và loại khác chi ra trong khi thi hành các bổn phận của thành viên. Các thành viên của những ủy ban cố vấn tái duyệt và bất cứ thực thể nào do thành viên kiểm soát sẽ không hội đủ điều kiện để xin bất cứ khoản khuyến khích nào bao gồm cả, nhưng không giới hạn vào, bất cứ cấp khoản, cho vay nợ, bảo đảm nợ, tín dụng, hoặc tài trợ nâng đỡ nào do cơ quan cấp hoặc bất cứ hợp đồng nào do cơ quan đưa ra.

(j) Xin ngân khoản đối xứng của liên bang khi có thể.

(k) Áp dụng các quy định theo Đạo Luật Thủ Tục Hành Chánh (Chương 3.5 (bắt đầu từ Đoạn 11340), Mục 1, Phần 3, Tiêu đề 2, Bộ Luật Chính Quyền) khi cần thiết để thực thi Đạo Luật này. Để xúc tiến chương trình được Đạo Luật này giao phó, tuy nhiên, cơ quan này có thể áp dụng các quy định tạm thời, kể các các tiêu chuẩn, mà không tuân thủ các quy trình ghi trong Đạo Luật Thủ Tục Hành Chánh. Các quy định tạm thời sẽ có hiệu lực kéo dài 270 ngày trừ khi bị thay thế bởi các quy định áp dụng theo Đạo Luật Thủ Tục Hành Chánh.

26046. Cơ quan sẽ thực hiện mọi hành động chương này cho phép bằng cách bỏ phiếu đa số với đủ túc số thành viên cần thiết của cơ quan, ngoại trừ theo đòi hỏi của tiểu phần (f) Đoạn 26050 và tiểu phần (c) Đoạn 26056.

26047. Đoạn 1090 của Bộ Luật Chính Quyền sẽ không áp dụng cho bất cứ khoản khuyến khích nào bao gồm cả, nhưng không giới hạn vào, một cấp khoản, nợ cho vay, bảo đảm nợ, tín dụng, hoặc tài trợ nâng đỡ, hoặc hợp đồng nào do cơ quan đưa ra theo chương này trừ khi hội đủ cả hai điều kiện sau đây:

(a) Thành viên có quyền lợi tài chánh trong khoản khuyến khích hoặc hợp đồng.

(b) Thành viên không khước từ việc tự ra quyết định, tham gia vào việc ra quyết định, hoặc bằng bất cứ giá nào tìm cách dùng cương vị của mình để ảnh hưởng đến một quyết định về khoản khuyến khích hoặc hợp đồng.

Điều 2. Các Định Nghĩa

26048. Khi được dùng trong Đạo Luật này, các từ ngữ sau có các nghĩa sau đây:

(a) "Trách nhiệm phụ thuộc" có nghĩa là một trách nhiệm tài chánh mà cơ quan này lãnh nhận liên quan đến bất cứ công khố phiếu nào phát hành theo phần này, gồm cả những điều sau:

(1) Một thỏa thuận tăng cường tín dụng hoặc thỏa thuận thanh toán tiền mặt, kể cả bất cứ thỏa thuận tăng cường tín dụng hoặc thỏa thuận thanh toán tiền mặt nào dưới hình thức bảo hiểm công khố phiếu, thư tín dụng, thỏa thuận mua công khố phiếu dự phòng, thỏa thuận bồi hoàn, cơ sở thanh toán tiền mặt, hoặc sắp đặt tương tự khác.

(2) Một thỏa thuận tái tiếp thị.

(3) Một thỏa thuận đại diện đấu giá.

(4) Một thỏa thuận giữa người trung gian và người bán hoặc thỏa thuận khác liên quan đến việc tiếp thị công khố phiếu.

(5) Một hợp đồng về lãi suất hoặc trao đổi loại khác hoặc bảo hộ giá.

(6) Một thỏa thuận đầu tư, thỏa thuận mua trước, hoặc hợp đồng đầu tư có cấu trúc tương tự.

(b) "Tài trợ nâng đỡ" có nghĩa là một khoản thanh toán để trang trải lên đến 100 phần trăm sự khác biệt về giá mua giữa một chiếc xe dùng nhiên liệu thay thế sạch và một chiếc xe tương đương chỉ dùng xăng hoặc dầu diesel.

(c) "Nhiên liệu thay thế sạch" có nghĩa là nhiên liệu dùng để vận chuyển bao gồm cả, nhưng không giới hạn vào, hydrô, hơi đốt thiên nhiên, hỗn hợp ethanol chứa ít nhất 85 phần trăm ethanol, và hỗn hợp dầu diesel sinh học chứa ít nhất 20 phần trăm dầu diesel sinh học mà, khi dùng trong xe cộ, đã được chứng minh là đạt yêu cầu của cơ quan này, có khả năng đáp ứng được các tiêu chuẩn khí thải xe cộ thích ứng và, so với việc dùng dầu hỏa, không gây thêm ô nhiễm không khí, ô nhiễm nước, hoặc bất cứ chất nào khác được biết là gây thiệt hại cho sức khỏe con người, và giảm bớt ô nhiễm làm nóng trái đất theo thẩm định trọn chu kỳ nhiên liệu. Bất cứ nhiên liệu nào không được nêu rõ ở trên phải làm giảm đáng kể chất thải gây ô nhiễm làm nóng trái đất so với dầu hỏa, theo thẩm định trọn chu kỳ nhiên liệu, mới được xem là một nhiên liệu thay thế sạch.

(d) "Hạ tầng cơ sở nhiên liệu thay thế sạch" có nghĩa là các cơ sở và thiết bị chuyên môn dùng để sản xuất, cất giữ, và phân phối nhiên liệu thay thế sạch.

(e) "Xe cộ dùng nhiên liệu thay thế sạch" có nghĩa là các phương pháp chuyển dụng năng lượng nhẹ, trung bình và mạnh, các hệ thống chuyển dụng, và xe cộ chạy bằng nhiên liệu thay thế sạch, xe cộ dùng nhiều loại nhiên liệu, xe điện xăng sạc điện nhà chạy chủ yếu bằng điện, và xe điện chạy pin, tất cả đã được chứng minh, đạt yêu cầu của cơ quan này, là có khả năng đáp ứng được các tiêu chuẩn khí thải xe cộ thích ứng và, so với việc dùng dầu hỏa, không gây thêm ô nhiễm không khí (kể cả ô nhiễm làm nóng trái đất), ô nhiễm nước, hoặc bất cứ chất nào khác được biết là gây thiệt hại cho sức khỏe con người và đáp ứng được tất cả các tiêu chuẩn và chứng nhận an toàn thích ứng cần thiết để sử dụng tại California.

(f) "Kỹ thuật hiệu quả về năng lượng" có nghĩa là các phương pháp đạt được dịch vụ nhiều hơn hoặc tốt hơn mà dùng ít năng lượng hơn, so sánh với các phương pháp thực hành tiêu biểu hiện nay tại California.

(g) "Thẩm định trọn chu kỳ nhiên liệu" có nghĩa là việc đánh giá và so sánh toàn bộ tác động về sức khỏe và môi trường của từng bước trong chu kỳ sinh học của một nhiên liệu, bao gồm cả, nhưng không giới hạn vào, tất cả những điều sau:

(1) Khai thác, vận chuyển và cất giữ nhiên liệu thô.

(2) Sản xuất, phân phối, vận chuyển và cất giữ nhiên liệu.

(3) Vận hành xe cộ, kể cả đổ thêm nhiên liệu, dạng để đốt hoặc dạng chuyển dụng, và bốc hơi.

(4) Sản xuất, phân phối, và cất giữ điện, khi dùng trong xe cộ để vận chuyển.

(h) "Cắt giảm dầu hỏa" có nghĩa là các phương pháp cắt giảm tổng số dầu hỏa dự trù sử dụng tại California bằng hiệu suất năng lượng nâng cao, nhiên liệu thay thế sạch, hoặc kết hợp cả hai.

(i) "Kỹ thuật năng lượng tái tạo" có nghĩa là các kỹ thuật, sản phẩm hoặc hệ thống sản xuất năng lượng, các kỹ thuật, sản phẩm hoặc hệ thống phân phối, và các máy móc, sản phẩm hoặc hệ thống vận chuyển, tất cả đều chỉ dùng các nguồn năng lượng được tái tạo tự nhiên trong một thời gian ngắn và lấy trực tiếp từ mặt trời (thí dụ như nhiệt, quang hóa, và quang điện), gián tiếp từ mặt trời (thí dụ như gió, các cơ sở thủy điện công suất 30MW hoặc ít hơn phù hợp với tiểu đoạn văn (D) của đoạn văn (3) trong tiểu phần (b) Đoạn 25743 của Bộ Luật Tài Nguyên Công Cộng, và năng lượng quang hợp chứa đựng trong thực vật phù hợp với các tiểu phần (d) và (f) trong Đoạn 25743 của Bộ Luật Tài Nguyên Công Cộng), hoặc từ các vận động hoặc cơ chế tự nhiên khác của môi trường, thí dụ như địa nhiệt và năng lượng thủy triều. Kỹ thuật năng lượng tái tạo không gồm những kỹ thuật dùng các nguồn tài nguyên năng lượng lấy từ nhiên liệu trầm thạch, phế phẩm từ các nguồn trầm thạch, hoặc phế phẩm từ các nguồn vô cơ.

Điều 3. Phân Bổ Ngân Quỹ

26049. (a) Từ các thu nhập do Thuế Thẩm Định Quỹ Năng Lượng Độc Lập California đem lại, trước tiên sẽ ký thác mỗi tháng vào Trương Mục Thanh Toán Nợ của Quỹ Thẩm Định Năng Lượng Độc Lập California, trương mục đó theo đây được thiết lập, các tài khoản với số lượng cần thiết và thích hợp như cơ quan này quyết định và thông báo bằng văn bản cho Hội Đồng Bình Quân Sinh Hoạt Tiểu Bang để thanh toán nợ đối với bất cứ công khố phiếu nào chưa đáo hạn, tín phiếu được công khố phiếu bảo đảm, hoặc các trách nhiệm tài chánh và nợ nần khác của cơ quan, cùng với bất cứ trách nhiệm phụ thuộc nào, bất cứ yếu tố bảo hiểm nào mà văn kiện công khố phiếu đòi hỏi, bất cứ phí tổn nào liên quan đến việc phát hành hoặc lưu hành bất cứ công khố phiếu nào, tín phiếu được công khố phiếu bảo đảm, hoặc các trách nhiệm tài chánh và nợ nần khác của cơ quan, và bất cứ phí tổn

nào khác mà cơ quan quyết định là cần thiết để thực hiện việc tài trợ được chương này cho phép. Bất kể điều luật nào khác, tài khoản trong Trương Mục Thanh Toán Nợ được liên tục phân bổ, bất kể năm tài khóa, cho cơ quan này để hoàn trả công khố phiếu, các trách nhiệm tài chánh hay nợ nần khác hoặc các trách nhiệm phụ thuộc hay phí tổn khác của cơ quan liên quan đến công khố phiếu chưa đáo hạn và có thể được một tín nhân lưu giữ như Đoạn 26023 cho phép.

(b) Sau khi ngân khoản đã được ký thác vào Trương Mục Thanh Toán Nợ theo tiểu phần (a) trong bất cứ tháng nào, tất cả ngân khoản được ký thác vào Quỹ Năng Lượng Độc Lập California cho tháng đó, trừ khi được quy định khác đi bởi Đạo Luật này, sẽ được phân bổ như sau:

(1) Năm mươi bảy chấm năm phần trăm (57.5%) vào Trương Mục Cắt Giảm Sử Dụng Xăng và Dầu Diesel, theo đây được thiết lập.

(2) Hai mươi sáu chấm bảy mươi lăm phần trăm (26.75%) vào Trương Mục Thúc Tiến Nghiên Cứu và Canh Tân, theo đây được thiết lập.

(3) Chín chấm bảy mươi lăm phần trăm (9.75%) vào Trương Mục Thúc Tiến Thương Mại Hóa, theo đây được thiết lập.

(4) Hai chấm năm phần trăm (2.5%) vào Trương Mục Huấn Nghệ, theo đây được thiết lập.

(5) Ba chấm năm phần trăm (3.5%) vào Trương Mục Quản Trị và Giáo Dục Công Cộng, theo đây được thiết lập.

(c) Bất cứ ngân khoản nào được phân bổ vào các trương mục thiết lập bởi các đoạn văn từ (1) đến (5), gồm hết cả, của tiểu phần (b) mà không được chuẩn chi hoặc chi tiêu trong bất cứ năm tài khóa nào sẽ được giữ lại trong cùng trương mục cho năm tài khóa tới, ngoại trừ như ghi trong tiểu phần (d) của Đoạn 26058. Sau khi toàn bộ chi phí Đạo Luật này cho phép đã được thanh toán từ các trương mục thiết lập theo các đoạn văn từ (1) đến (5), gồm hết cả, của tiểu phần (b), toàn bộ tiền thu vào từ Thuế Thẩm Định Quỹ Năng Lượng Độc Lập California sẽ được ký thác vào Trương Mục Thanh Toán Nợ thiết lập theo tiểu phần (a) cho đến khi tất cả các trách nhiệm tài chánh được trương mục đó bảo đảm hoặc chịu trách nhiệm hoàn trả đã được thanh toán hoặc có quyết định thanh toán rồi.

(d) Ngân khoản ký thác vào các trương mục của Quỹ Năng Lượng Độc Lập California thiết lập trong tiểu phần (b) sẽ được dùng để bổ túc, chứ không thay thế, tài trợ hiện hữu của tiểu bang cho nghiên cứu, huấn nghệ, cũng như phát triển và áp dụng kỹ thuật liên quan đến cắt giảm dầu hỏa, hiệu suất năng lượng, và năng lượng tái tạo. Để tận dụng các ngân quỹ sẵn có, công ty sẽ điều hợp việc chi tiêu ngân quỹ của mình trong Quỹ Năng Lượng Độc Lập California với các cơ quan tiểu bang khác để tránh trùng lặp và để bảo đảm rằng ngân quỹ này được chi tiêu một cách hiệu quả và hiệu nghiệm.

26050. Dựa vào các tiêu chuẩn ghi trong Đoạn 26056, cơ quan này có thể dùng ngân khoản trong Trương Mục Cắt Giảm Sử Dụng Xăng và Dầu Diesel cho các loại chi tiêu sau, tùy vào giá trị tương đối của việc cắt giảm dầu hỏa sử dụng liên quan đến vận chuyển đối với cơ quan để tài trợ từ trương mục này:

(a) Các khoản khuyến khích trên căn bản thị trường bao gồm cả, nhưng không giới hạn vào, cho vay nợ, bảo đảm nợ, tín dụng, và tài trợ nâng đỡ cho các đoàn xe và cá nhân để mua xe cộ dùng nhiên liệu thay thế sạch bán tại California. Đối với tài trợ nâng đỡ cho các đoàn xe của cơ quan chính quyền tiểu bang và địa phương, cơ quan này sẽ ưu tiên cho các đoàn xe bus nhà trường, xe dịch vụ cấp cứu, xe đổ rác, và xe bus chuyên chở công cộng. Ngoài các phân loại ưu tiên này, tài trợ nâng đỡ sẽ đặt trên căn bản thị trường và lệ thuộc vào quyết định của cơ quan là tài trợ nâng đỡ đó sẽ hỗ trợ đáng kể cho kỹ thuật đó để đạt được mức cạnh tranh thị trường để trở nên không cần phải nâng đỡ tài chánh nữa. Các dự án biểu diễn không được khuyến khích.

(b) Các khoản khuyến khích về sản xuất bao gồm cả, nhưng không giới hạn vào, cho vay nợ, bảo đảm nợ, tín dụng, và tài trợ nâng đỡ cho sản xuất nhiên liệu thay thế sạch tại California, không kể sản xuất điện, ngoại trừ sản xuất điện dựa vào tế bào nhiên liệu sạch.

(c) Các khoản khuyến khích bao gồm cả, nhưng không giới hạn vào, cho vay nợ, bảo đảm nợ, tín dụng, và cấp khoản cho việc xây dựng các trạm nhiên liệu thay thế sạch công chúng có thể dùng được, kể cả các trạm bán hỗn hợp ethanol chứa ít nhất 85 phần trăm ethanol (E-85) đủ số lượng để phục vụ xe E-85 hiện hữu tại California trên căn bản tỷ lệ của số xe chạy dầu diesel trên số trạm đổ dầu diesel, và của các trạm sạc xe điện dùng tiêu chuẩn tương tự. Cơ quan này nên xét đến việc ra thông cáo nhận đề án về các trạm đổ nhiên liệu này càng sớm càng tốt khi thực tế cho phép.

(d) Các khoản khuyến khích bao gồm cả, nhưng không giới hạn vào, cho vay nợ, bảo đảm nợ, và cấp khoản để xây dựng hạ tầng cơ sở nhiên liệu thay thế sạch công chúng có thể dùng được.

(e) Cấp khoản và nợ cho công ty tư nhân vay để nghiên cứu về nhiên liệu thay thế sạch và xe cộ dùng nhiên liệu thay thế sạch tại California.

(f) Các chi tiêu khác mà cơ quan này quyết định, với phiếu thuận của tối thiểu bảy thành viên cơ quan, tiêu biểu cho những cơ hội cấp tốc hay đặc biệt liên quan đến xe cộ hoặc kỹ thuật nhiên liệu mà sẽ thúc đẩy mục tiêu cắt giảm việc sử dụng nhiên liệu vận chuyển dầu hỏa tại California xuống mười tỷ (10,000,000,000) galông so với mức 2005 trong vòng 10 năm.

26051. Dựa vào các tiêu chuẩn ghi trong Đoạn 26057, cơ quan này sẽ dùng ngân khoản trong Trương Mục Thúc Tiến Nghiên Cứu và Canh Tân để tài trợ cho các đại học California về cơ sở, cấp khoản huấn luyện nghiên cứu cho sinh viên hậu tú tài, và nghiên cứu, được thực hiện và sắp đặt toàn bộ trong cơ sở của trường đại học, để cải tiến khả năng hoạt động kinh tế và thúc đẩy việc thương mại hóa kỹ thuật năng lượng tái tạo, thí dụ như các kỹ thuật năng lượng mặt trời, địa nhiệt, gió, và sóng biển, và các kỹ thuật hiệu quả về năng lượng trong cao ốc, thiết bị, máy phát điện, và xe cộ.

26052. Dựa vào các tiêu chuẩn ghi trong Đoạn 26058, cơ quan này sẽ dùng ngân khoản trong Trương Mục Thúc Tiến Thương Mại Hóa để cung cấp các khoản khuyến khích bao gồm cả, nhưng không giới hạn vào, cho vay nợ, bảo đảm nợ, và cấp khoản để tài trợ cho các phí tổn một lần hoặc công ty tân lập để giới thiệu kỹ thuật năng lượng tái tạo và cắt giảm dầu hỏa, kỹ thuật hiệu quả về năng lượng, nhiên liệu thay thế sạch, và xe cộ dùng nhiên liệu thay thế sạch bao gồm cả, nhưng không giới hạn vào, việc chứng nhận các sản phẩm, xe cộ và hệ thống phân phối, và cho các phí tổn khác có tác dụng thúc đẩy việc sản xuất và phân phối các sản phẩm và kỹ thuật có giá trị thương mại ra thị trường và, tốt hơn nữa, khuyến khích tạo việc làm, thuê nhân viên, và phát triển kinh tế trong địa bàn California.

26053. Dựa vào các tiêu chuẩn trong Đoạn 26059, cơ quan này sẽ dùng ngân khoản trong Trương Mục Huấn Nghệ để:

(a) Dùng Văn Phòng Tổng Giám Đốc Các Cao Đẳng Cộng Đồng để tài trợ cho các trường cao đẳng cộng đồng tại California xây dựng ban giảng huấn và cơ sở huấn luyện sinh viên để làm việc với kỹ thuật năng lượng tái tạo, kỹ thuật hiệu quả về năng lượng, và nhiên liệu thay thế sạch, trong cao ốc, thiết bị, máy phát điện, và xe cộ.

(b) Dùng Văn Phòng Tổng Giám Đốc Các Cao Đẳng Cộng Đồng để tài trợ cho các trường cao đẳng cộng đồng tại California trợ giúp học phí cho sinh viên nghèo và cựu nhân viên làm về năng lượng nhiên liệu trầm tích và thợ máy chính thức để được huấn luyện làm việc với kỹ thuật năng lượng tái tạo, thí dụ như các kỹ thuật năng lượng mặt trời, địa nhiệt, gió, và sóng biển, nhiên liệu thay thế sạch, and kỹ thuật hiệu quả về năng lượng, trong cao ốc, thiết bị, máy phát điện, và xe cộ.

26054. Dựa vào các tiêu chuẩn trong Đoạn 26060, cơ quan này sẽ dùng ngân khoản trong Trương Mục Quản Trị và Giáo Dục Công Cộng để:

(a) Giáo dục cư dân California về tầm quan trọng của kỹ thuật hiệu quả về năng lượng, kỹ thuật năng lượng tái tạo, và cắt giảm dầu hỏa trọn chu kỳ nhiên liệu.

(b) Điều hành cơ quan này.

(c) Theo dõi việc thi hành Thuế Thẩm Định Quỹ Năng Lượng Độc Lập California và phúc trình bất cứ bằng chứng nào cho thấy các nhà sản xuất dầu đang tìm cách lường gạt giới tiêu thụ bằng cách chuyển thuế thẩm định sang người tiêu thụ dưới hình thức tăng giá nhiên liệu dầu, xăng, hoặc dầu diesel, cho Hội Đồng Bình Quân Sinh Hoạt để điều tra.

Điều 4. Các Tiêu Chuẩn

26055. Cơ quan này sẽ thiết lập các tiêu chuẩn sau:

(a) Quyền Lợi Tài Sản Trí Tuệ. Cơ quan này sẽ thiết lập các tiêu chuẩn đòi hỏi là toàn bộ các cấp khoản nghiên cứu theo Đạo Luật này sẽ lệ thuộc vào các thỏa thuận về tài sản trí tuệ để cân bằng cơ hội hưởng lợi của Tiểu Bang California đối với những bằng sáng chế, bản quyền, và môn bài do nghiên cứu đem lại với nhu cầu bảo đảm rằng nghiên cứu đó không bị cản trở một cách vô lý bởi các thỏa thuận về tài sản trí tuệ đó.

(b) Giám Sát các Phần Thưởng. Cơ quan này sẽ thiết lập các tiêu chuẩn để giám sát tất cả các khoản khuyến khích bao gồm cả, nhưng không giới hạn vào, các cấp khoản, nợ cho vay, bảo đảm nợ, tín dụng, và tài trợ nâng đỡ thực hiện theo Đạo Luật này để bảo đảm việc tuân thủ tất cả các điều kiện và đòi hỏi ứng dụng. Các tiêu chuẩn này bao gồm việc phúc trình định

kỳ, kể cả kiểm toán tài chánh và hiệu năng, của tất cả các thực thể nhận khuyến khích, không kể những cá nhân nhận tài trợ nâng đỡ, và cho phép cơ quan này ngừng tài trợ hoặc có biện pháp khác để bảo đảm đáp ứng các mục đích của Đạo Luật này.

26056. Các tiêu chuẩn về Chi Tiêu Trương Mục Cắt Giảm Sử Dụng Xăng và Dầu Diesel.

(a) Cơ quan này phải thực hiện các khoản chi tiêu theo Đoạn 26050 phù hợp với mục tiêu giảm bớt mức tiêu thụ dầu tại California 25 phần trăm trong vòng 10 năm từ ngày cơ quan áp dụng một kế hoạch chiến lược tiên khởi theo Đoạn này, so với mức tiêu thụ hàng năm mười sáu tỷ (16,000,000,000) galông của California hiện nay, hoặc khoảng chừng bốn tỷ (4,000,000,000) galông nhiên liệu vận chuyển dầu mỗi năm vào năm 2017, và dẫn đến việc các cắt giảm mức tiêu thụ dầu dài hạn và vĩnh viễn tại California. Mục tiêu cắt giảm tổng cộng là mười tỷ (10,000,000,000) galông nhiên liệu vận chuyển dầu trong vòng 10 năm. Trước khi thực hiện bất cứ khoản chi tiêu nào theo Đoạn 26050, cơ quan này sẽ áp dụng một kế hoạch chiến lược theo tiểu phần (a) của Đoạn 26045, như sau:

(1) Trong vòng chín tháng sau ngày Đạo Luật này có hiệu lực, cơ quan này, với góp ý của Hội Đồng Tài Nguyên Không Khí California, Ủy Ban Năng Lượng California, và Ủy Ban Tiện Ích Công Cộng, sẽ áp dụng một Kế Hoạch Tài Nguyên Thống Nhất để cắt giảm dầu hỏa tại California. Kế Hoạch Tài Nguyên Thống Nhất này dựa vào các ước lượng tốt nhất về khả năng chấp nhận những kỹ thuật, sản phẩm, hoặc dịch vụ của thị trường không cần phải nâng đỡ tài chánh trong vòng 10 năm sau ngày áp dụng Kế Hoạch Tài Nguyên Thống Nhất đầu tiên.

(2) Kế Hoạch Tài Nguyên Thống Nhất sẽ đưa ra một sách lược để phân bổ ngân khoản cho các chương trình có cơ hội đạt kết quả cao nhất, dùng các quyền lực tài chánh mà phần này cho phép cơ quan. Kế Hoạch Tài Nguyên Thống Nhất sẽ đẩy mạnh tối đa việc giảm sử dụng dầu hỏa trong khi chú ý đến các lợi ích giảm bớt khí nhà kiếng của nhiên liệu thay thế sạch và xe cộ dùng nhiên liệu thay thế sạch. Kế Hoạch Tài Nguyên Thống Nhất cũng đánh giá việc chi tiêu ngân khoản cho xe cộ dùng nhiên liệu thay thế sạch và quan tâm đến việc phân bổ ngân khoản cần thiết để cân bằng việc cho sử dụng xe cộ dùng nhiên liệu thay thế sạch với phương tiện cung cấp nhiên liệu thay thế sạch.

(3) Kế Hoạch Tài Nguyên Thống Nhất được gây dựng với góp ý của các thành phần quan tâm tại những buổi điều trần công cộng do cơ quan sắp đặt dưới sự lãnh đạo của Giám Đốc Điều Hành cơ quan. Cơ quan sẽ cập nhật kế hoạch này mỗi hai năm và sẽ hiệu đính kế hoạch để bảo đảm tiếp tục phù hợp với các quy định của Hội Đồng Tài Nguyên Không Khí California và phù hợp với các mục tiêu của Đạo Luật này.

(4) Kế Hoạch Tài Nguyên Thống Nhất sẽ có phần đánh giá khả năng chi tiêu để đáp ứng hoặc vượt quá mục tiêu cắt giảm tiêu thụ dầu hỏa ở mức mười tỷ (10,000,000,000) galông trong vòng 10 năm. Các khoản chi tiêu chỉ được dùng vào những gì phù hợp với việc đáp ứng hay vượt quá mục tiêu này. Các khoản chi tiêu cũng sẽ phù hợp với, và được ưu tiên theo khả năng đáp ứng hoặc vượt qua, các chỉ tiêu và mục tiêu về khí thải ghi trong Sắc Lệnh S-3-05, như công bố, và các chỉ tiêu và mục tiêu về khí thải ghi trong các Đoạn 1900, 1961 và 1961.1 của Tiêu đề 13 trong Bộ Luật Điều Lệ California, có hiệu lực từ ngày 1 Tháng Mười Hai, 2005. Nếu các chỉ tiêu và mục tiêu về khí thải này được thay thế bởi các chỉ tiêu và mục tiêu về khí thải nghiêm ngặt hơn trước khi giải thể cơ quan này, thì các chỉ tiêu và mục tiêu về khí thải nghiêm ngặt hơn đó sẽ được dùng để thiết lập ưu tiên cho tất cả các khoản chi tiêu sau đó theo Đoạn 26050. Thẩm định trọn chu kỳ nhiên liệu phải được áp dụng cho tất cả các loại nhiên liệu, kể cả điện dùng làm nhiên liệu vận chuyển. Các phương pháp khác nhau để sản xuất một nhiên liệu đặc biệt có thể cắt giảm khí thải nhà kiếng ở mức khác nhau, và phải xem xét nhiều phương pháp khác nhau khi đánh giá trọn chu kỳ nhiên liệu của nhiên liệu đó. Trong trường hợp hai loại xe có khí thải nhà kiếng trọn chu kỳ nhiên liệu tương đương, ưu tiên sẽ được dành cho loại nào gây tốn kém ít nhất cho trương mục.

(5) Tất cả các khoản chi tiêu cơ quan thực hiện theo đoạn này phải phù hợp với sách lược phác thảo trong Kế Hoạch Tài Nguyên Thống Nhất.

(b) Tất cả các khoản chi tiêu về hạ tầng cơ sở nhiên liệu thay thế sạch và trạm sạc xe điện phải giới hạn vào việc hỗ trợ cho xe cộ dùng nhiên liệu thay thế sạch có bán trên thị trường và có thể sản xuất với số lượng đáng kể.

(c) Các khoản chi tiêu cho tài trợ nâng đỡ phải giới hạn ở mức 25 phần trăm tổng số ngân khoản ký thác trong Trương Mục Cắt Giảm Sử Dụng Xăng và Dầu Diesel, trừ khi cơ quan này quyết định, với hai phần ba phiếu thuận, là cần phải chi tiêu thêm để đạt được các mục tiêu của Đạo Luật này một cách hiệu quả nhất về phí tổn.

(d) Tất cả các khoản chi tiêu thực hiện theo Đoạn 26050 phải dựa vào một tiến trình chọn lựa cạnh tranh, thiết lập theo tiểu phần (b) của Đoạn 26045. Theo tiến trình chọn lựa cạnh tranh này, cơ quan phải, ở mức tối thiểu:

(1) Bảo đảm là khoản chi tiêu này không thay thế cho tài trợ hiện hữu của tiểu bang để cắt giảm tiêu thụ dầu tại California.

(2) Đánh giá chất lượng của đề án xin tài trợ, kể cả khả năng có ngân khoản đối xứng tư nhân, và khả năng đạt được kết quả đáng kể, kể cả mức cắt giảm dầu hỏa trong tiểu bang dự trù sẽ đạt được từ kết quả chi tiêu này. Các đề án có giá trị đáng kể về thương mại và vốn tài trợ tư hoặc tài trợ vay nợ phụ thuộc từ các nguồn tư nhân sẽ được ưu tiên cứu xét trước để thiết lập khả năng tạo thị trường của các đề án đó.

(3) Đánh giá phí tổn đơn vị về cắt giảm dầu hỏa của đề án và khả năng đạt được tính cạnh tranh trong thị trường không cần tài trợ và được chấp nhận rộng rãi của đề án, được điều chỉnh theo thời giá và mức độ rủi ro.

(4) Đánh giá xác suất đề án này sẽ dẫn đến một hay nhiều kỹ thuật bền vững, đủ sức cạnh tranh trong thị trường không cần tài trợ, có thể đạt được mức ủng hộ đáng kể của người tiêu thụ và giới thương mại sau giai đoạn được tài trợ hoặc khuyến khích.

(5) Bảo đảm là khoản chi tiêu này phù hợp với kế hoạch chiến lược hai năm và mười năm được cơ quan áp dụng.

26057. Các tiêu chuẩn về Chi Tiêu Trương Mục Thúc Tiến Nghiên Cứu và Canh Tân.

(a) Cơ quan này phải thực hiện các khoản chi tiêu theo Đoạn 26051 phù hợp với mục tiêu cải tiến khả năng hoạt động kinh tế, thúc đẩy việc thương mại hóa, của kỹ thuật năng lượng tái tạo, thí dụ như các kỹ thuật năng lượng mặt trời, địa nhiệt, gió, và sóng biển, và các kỹ thuật hiệu quả về năng lượng trong cao ốc, thiết bị, máy phát điện, và xe cộ. Trước khi thực hiện bất cứ khoản chi tiêu nào theo Đoạn 26051, cơ quan phải áp dụng một kế hoạch chiến lược theo tiểu phần (a) của Đoạn 26045.

(b) Tất cả các khoản chi tiêu thực hiện theo Đoạn 26051 phải dựa vào một tiến trình chọn lựa cạnh tranh, thiết lập theo tiểu phần (b) của Đoạn 26045. Theo tiến trình chọn lựa cạnh tranh này, cơ quan phải, ở mức tối thiểu:

(1) Bảo đảm là khoản chi tiêu này được dành cho nghiên cứu về kỹ thuật năng lượng tái tạo hoặc kỹ thuật hiệu quả về năng lượng.

(2) Bảo đảm là khoản chi tiêu này không thay thế cho tài trợ hiện hữu của tiểu bang để nghiên cứu về kỹ thuật năng lượng tái tạo hoặc kỹ thuật hiệu quả về năng lượng và cơ quan phối hợp các khoản chi tiêu của mình với các cơ quan tiểu bang khác, kể cả Chương Trình Nghiên Cứu, Biểu Diễn, và Phát Triển Năng Lượng Cho Quyền Lợi Công Cộng, thiết lập bởi Chương 7.1 (bắt đầu từ Đoạn 25620) của Phần 15, để vận dụng tối đa hiệu quả của các khoản chi tiêu này và tránh trùng lặp về nỗ lực.

(3) Đánh giá chất lượng của đề án nghiên cứu, khả năng đạt được kết quả đáng kể, kể cả việc cân nhắc xem khoản chi tiêu này có giúp đỡ hay đưa đến kết quả thương mại hóa, hoặc áp dụng vĩnh viễn và đáng kể, kỹ thuật năng lượng tái tạo hoặc kỹ thuật hiệu quả về năng lượng tại California, và thời kỳ để đạt được mục tiêu đó.

(4) Tài trợ ưu tiên cho các đề án nghiên cứu dùng nhiều nguồn năng lượng tái tạo phong phú hơn và có nhiều khả năng nhất để đột phá về kỹ thuật. Ưu tiên thêm cho các đề án nghiên cứu có nhiều khả năng nhất để đạt được hoặc vượt qua các mục tiêu ghi trong: (a) Sắc Lệnh S-3-05; (b) các Đoạn 1900, 1961 và 1961.1 trong Tiêu Đề 13 của Bộ Luật Điều Lệ California, có hiệu lực vào ngày 1 Tháng Mười Hai, 2005; hoặc (c) Điều 16 (bắt đầu từ Đoạn 399.11) Chương 2.3 trong Mục 1 Phần 1 của Bộ Luật Tiện Ích Công Cộng, có hiệu lực vào ngày 1 Tháng Mười Hai, 2005. Các đề án nghiên cứu có nhiều khả năng nhất để đạt được hoặc vượt qua các mục tiêu ghi từ (a) đến (c), gồm hết cả, sẽ được ưu tiên tài trợ cao nhất, theo sau là các đề án nghiên cứu có nhiều khả năng nhất để đạt được hoặc vượt qua các chỉ tiêu và mục tiêu ghi trong hai phần tính từ (a) đến (c), gồm hết cả, theo sau là các đề án nghiên cứu có nhiều khả năng nhất để đạt được hoặc vượt qua các chỉ tiêu và mục tiêu ghi trong một phần tính từ (a) đến (c), gồm hết cả.

(5) Bảo đảm là toàn bộ ngân khoản để hỗ trợ các cao ốc và cơ sở vĩnh viễn theo Đoạn 26051 được giải ngân trong vòng hai năm đầu của chương trình, và các khoản chi tiêu này, tính toàn bộ, không quá một trăm triệu mỹ kim ($100,000,000). Cơ quan đòi hỏi tất cả các thực thể nhận tài trợ về cơ sở phải trả lương cho tất cả công nhân làm công việc xây cất hoặc tu bổ cơ

sở mức lương ngày cho công việc tương đương thịnh hành ở khu vực cơ sở đó đang tọa lạc và không ít hơn mức lương ngày thịnh hành cho ngày nghỉ lễ và giờ phụ trội như được ghi cố định trong Chương 1 (bắt đầu từ Đoạn 1720) Mục 7 Phần 2 của Bộ Luật Lao Động.

(6) Bảo đảm là chi tiêu này phù hợp với kế hoạch hai năm và mười năm được cơ quan áp dụng.

26058. Các tiêu chuẩn về Chi Tiêu Trương Mục Thúc Tiến Thương Mại Hóa.

(a) Cơ quan này phải thực hiện các chi tiêu theo Đoạn 26052 phù hợp với mục tiêu thúc đẩy thương mại hóa kỹ thuật năng lượng tái tạo, kỹ thuật hiệu quả về năng lượng, nhiên liệu thay thế sạch, và xe cộ dùng nhiên liệu thay thế sạch có tính cách canh tân và khả thi về mặt kinh tế tại California trong vòng 10 năm từ ngày Đạo Luật này có hiệu lực, bằng cách tài trợ cho các phí tổn một lần hoặc công ty tân lập để giới thiệu kỹ thuật năng lượng tái tạo, kỹ thuật hiệu quả về năng lượng, nhiên liệu thay thế sạch, và xe cộ dùng nhiên liệu thay thế sạch bao gồm cả, nhưng không giới hạn vào, việc chứng nhận các sản phẩm, xe cộ và hệ thống phân phối, và cho các phí tổn khác có tác dụng thúc đẩy việc sản xuất và phân phối các sản phẩm và kỹ thuật có giá trị thương mại ra thị trường. Trước khi thực hiện bất cứ khoản chi tiêu nào theo Đoạn 26052, cơ quan này sẽ áp dụng một kế hoạch chiến lược theo tiểu phần (a) của Đoạn 26045.

(b) Tất cả các khoản chi tiêu thực hiện theo Đoạn 26052 phải dựa vào một tiến trình chọn lựa cạnh tranh, thiết lập theo tiểu phần (b) của Đoạn 26045. Theo tiến trình chọn lựa cạnh tranh này, cơ quan phải, ở mức tối thiểu:

(1) Bảo đảm là khoản chi tiêu này sẽ phục vụ cho mục tiêu thương mại hóa kỹ thuật năng lượng tái tạo, kỹ thuật hiệu quả về năng lượng, nhiên liệu thay thế sạch, hoặc xe cộ dùng nhiên liệu thay thế sạch khả thi về mặt kinh tế tại California.

(2) Đánh giá khả năng khoản chi tiêu sẽ đem lại các kết quả đáng kể, gồm cả việc làm thế nào chi tiêu này sẽ giúp đỡ hoặc đưa được các kỹ thuật năng lượng tái tạo, kỹ thuật hiệu quả về năng lượng, nhiên liệu thay thế sạch, hoặc xe cộ dùng nhiên liệu thay thế sạch có giá trị thương mại ra thị trường tại California, trong một khoảng thời gian hợp lý kể từ ngày có khoản chi tiêu này.

(3) Xác định rằng có khả năng hợp lý một phần đáng kể của kỹ thuật hay sản phẩm hoàn chỉnh được tài trợ này sẽ có, hoặc sẽ được áp dụng, tại California hoặc một phần đáng kể các bộ phận dùng trong kỹ thuật hay sản phẩm hoàn chỉnh sẽ được sản xuất tại California.

(4) Đánh giá phí tổn, điều chỉnh theo thời giá, của năng lượng được đề án chế tạo hoặc tiết kiệm so sánh tương đối với khả năng của đề án về mặt củng cố các mục tiêu của Trương Mục Thúc Tiến Thương Mại Hóa.

(5) Đánh giá xác suất đề án này sẽ dẫn đến một hay nhiều kỹ thuật bền vững, đủ sức cạnh tranh trong thị trường không cần tài trợ, có thể đạt được mức ủng hộ đáng kể của người tiêu thụ và giới thương mại.

(6) Bảo đảm là khoản chi tiêu này phù hợp với kế hoạch hai năm và mười năm được cơ quan áp dụng.

(c) Tất cả các khoản chi tiêu từ Trương Mục Thúc Tiến Thương Mại Hóa đòi hỏi người nhận khoản chi tiêu phải đóng góp ngân khoản đối xứng với ít nhất 50 phần trăm của khoản chi tiêu, ngoại trừ trong trường hợp tiền vay nợ hoặc bảo đảm nợ, người nhận có thể đóng góp tài sản hoặc khoản nợ phụ thuộc tương đương với tối thiểu 25 phần trăm của tiền vay nợ hoặc bảo đảm nợ đó. Giới hạn này sẽ không áp dụng đối với phân phối cho một nhiên liệu thay thế sạch tương đương với khoảng 15 phần trăm phân phối của hệ thống phân phối xăng.

(d) Bất cứ ngân khoản nào còn lại trong trương mục này sau 10 năm sẽ được chia đều giữa Trương Mục Cắt Giảm Sử Dụng Xăng và Dầu Diesel và Trương Mục Thúc Tiến Nghiên Cứu và Canh Tân.

26059. Các tiêu chuẩn về Chi Tiêu Trương Mục Huấn Nghệ.

(a) Cơ quan này phải thực hiện các chi tiêu theo Đoạn 26053 phù hợp với mục tiêu huấn luyện sinh viên làm việc với kỹ thuật năng lượng tái tạo, thí dụ như các kỹ thuật về năng lượng mặt trời, địa nhiệt, gió và sóng biển, hoặc kỹ thuật hiệu quả về năng lượng trong cao ốc, thiết bị, máy phát điện, nhiên liệu thay thế sạch, và xe cộ dùng nhiên liệu thay thế sạch. Trước khi thực hiện bất cứ khoản chi tiêu nào theo Đoạn 26053, cơ quan này sẽ áp dụng một kế hoạch chiến lược theo tiểu phần (a) của Đoạn 26045.

(b) Tất cả các khoản chi tiêu thực hiện theo Đoạn 26053 phải dựa vào một tiến trình chọn lựa cạnh tranh, thiết lập theo tiểu phần (b) của Đoạn 26045. Theo tiến trình chọn lựa cạnh tranh này, cơ quan phải, ở mức tối thiểu:

(1) Bảo đảm là khoản chi tiêu này dành cho huấn luyện về kỹ thuật năng lượng tái tạo, kỹ thuật hiệu quả về năng lượng, nhiên liệu thay thế sạch, hoặc xe cộ dùng nhiên liệu thay thế sạch.

(2) Bảo đảm là khoản chi tiêu này không thay thế tài trợ hiện hữu của tiểu bang để huấn luyện về kỹ thuật năng lượng tái tạo, kỹ thuật hiệu quả về năng lượng, nhiên liệu thay thế sạch, hoặc xe cộ dùng nhiên liệu thay thế sạch.

(3) Đánh giá chất lượng của chương trình, khả năng đạt được các kết quả đáng kể, gồm cả việc cân nhắc xem khoản chi tiêu này có giúp đỡ hay đưa đến kết quả huấn luyện cho công nhân về kỹ thuật năng lượng tái tạo, kỹ thuật hiệu quả về năng lượng, nhiên liệu thay thế sạch, hoặc xe cộ dùng nhiên liệu thay thế sạch tại California, và thời kỳ để đạt được mục tiêu đó.

(4) Bảo đảm là khoản chi tiêu này phù hợp với kế hoạch hai năm và mười năm được cơ quan áp dụng.

26060. Các tiêu chuẩn Chi Tiêu Trương Mục Quản Trị và Giáo Dục Công Cộng.

(a) Cơ quan này phải thực hiện các chi tiêu theo Đoạn 26054 phù hợp với mục tiêu giáo dục công cộng về tầm quan trọng của kỹ thuật hiệu quả về năng lượng, kỹ thuật năng lượng tái tạo, và cắt giảm dầu hỏa trọn chu kỳ nhiên liệu, và phúc trình về tiến triển của chương trình, và mục tiêu điều hành cơ quan một cách hữu hiệu.

(b) Tối thiểu 28.5 phần trăm ngân khoản trong Trương Mục Quản Trị và Giáo Dục Công Cộng phải được chi tiêu cho mục đích giáo dục công cộng về các kỹ thuật được tài trợ.

Điều 5. Trách Nhiệm Giải Trình

26061. (a) Ngoài phúc trình theo đòi hỏi của Đoạn 26017, cơ quan phải phổ biến một phúc trình thường niên cho Thống Đốc, Lập Pháp, và công chúng trong đó có ghi các hoạt động của cơ quan, thành quả của cơ quan, và đường hướng chương trình tương lai. Mỗi phúc trình thường niên phải bao gồm, nhưng không giới hạn vào, các điểm sau: số lượng và số tiền mỹ kim của các khoản khuyến khích bao gồm cả, nhưng không giới hạn vào, các cấp khoản, nợ cho vay, bảo đảm nợ, tín dụng, và tài trợ nâng đỡ; những người nhận các khoản khuyến khích trong năm trước; phí tổn hành chánh của cơ quan; tóm tắt các kết quả nghiên cứu, kể cả các lãnh vực nghiên cứu mới và canh tân kỹ thuật có triển vọng; và thẩm định mối quan hệ giữa các phần thưởng khuyến khích và kế hoạch chiến lược của cơ quan.

(b) Hàng năm cơ quan phải thuê một chuyên viên kế toán công chứng để thanh tra tài chánh độc lập các hoạt động của cơ quan rồi phải nộp cho Kiểm Soát Viên, viên chức này sẽ duyệt lại kỳ thanh tra này và mỗi năm đưa ra một phúc trình công cộng về vụ kiểm duyệt đó.

(c) Kiểm Soát Viên sẽ chủ tọa một Ủy Ban Giám Sát Trách Nhiệm Giải Trình Tài Chánh của Người Dân. Ủy ban này sẽ duyệt lại kỳ thanh tra tài chánh hàng năm và phúc trình và đánh giá của Kiểm Soát Viên về kỳ thanh tra đó. Kiểm Soát Viên, Thủ Quỹ, Chủ Tịch Thượng Viện Lâm Thời, Chủ Tịch Hạ Viện, và chủ tịch của cơ quan này mỗi người sẽ bổ nhiệm một thường dân vào ủy ban. Ủy ban sẽ đưa ra các đề nghị về các lề lối và hiệu năng tài chánh của cơ quan. Kiểm Soát Viên sẽ cung cấp nhân viên hỗ trợ. Ủy ban sẽ tổ chức một phiên họp công cộng, có thông báo thích hợp, và một giai đoạn chính thức để nhận góp ý của công chúng. Ủy ban sẽ đánh giá các góp ý của công chúng và bao gồm những tóm lược thích hợp trong phúc trình thường niên của ủy ban.

ĐOẠN 18. Mục 21 (bắt đầu từ Đoạn 42000) được thêm vào Phần 2 của Bộ Luật Thu Nhập và Thuế Vụ, như sau:

MỤC 21. LUẬT THẨM ĐỊNH QUỸ NĂNG LƯỢNG ĐỘC LẬP CALIFORNIA

42000. Mục này sẽ được gọi và có tên là "Luật Thẩm Định Quỹ Năng Lượng Độc Lập California".

42001. Cho các mục đích của mục này, các định nghĩa sau sẽ được áp dụng:

(a) "Cơ Quan" có nghĩa là Cơ Quan Đặc Trách Chương Trình Năng Lượng Thay Thế California, được thiết lập trong Phần 16 (bắt đầu từ Đoạn 26000) của Bộ Luật Tài Nguyên Công Cộng.

(b) "Thùng dầu" có nghĩa là 42 galông Hoa Kỳ hoặc 231 phân khối anh mỗi galông được đo ở nhiệt độ 60 độ Fahrenheit.

(c) "Hội Đồng" có nghĩa là Hội Đồng Bình Quân Sinh Hoạt Tiểu Bang.

(d) "Người tiêu thụ" có nghĩa là một cá nhân, công ty, công ty đối tác, hiệp hội, hoặc công ty cổ phần mua cho họ sử dụng, hoặc cho người khác sử dụng, nhưng không để bán lại.

(e) "Người mua đầu tiên" có nghĩa là một người mua dầu từ một nhà sản xuất.

(f) "Giá trị gộp" có nghĩa là giá bán tại miệng giếng dầu, bao gồm cả bất cứ khoản tiền thưởng, khoản trả thêm, hoặc vật có giá trị khác dùng để mua dầu. Nếu dầu được đổi lấy thứ gì ngoài tiền mặt, hoặc nếu không bán gì vào lúc thu hoạch dầu, hoặc nếu quan hệ giữa người bán và người mua có tính cách là tiền thanh toán mua dầu, nếu có, không phản ảnh giá trị thực hay giá thị trường, thì hội đồng sẽ tính lệ phí để xác định giá trị số dầu này, trên căn bản giá tiền mặt trả cho các nhà sản xuất loại dầu tương tự trong khu vực lân cận giếng dầu đó.

(g) "Dầu" có nghĩa là dầu hỏa, hoặc loại dầu thô khác, dầu thô nhẹ, xăng khí nén, hoặc dầu khoáng khác được khai mỏ, sản xuất, hoặc hút lên từ dưới mặt đất hay mặt nước trong tiểu bang này.

(h) "Nhà sản xuất" có nghĩa là bất cứ ai lấy dầu lên từ dưới đất hay dưới nước trong tiểu bang này bằng bất cứ phương pháp nào; bất cứ ai làm chủ, kiểm soát, quản lý, hoặc thuê bất cứ giếng dầu nào dưới đất hoặc dưới nước của tiểu bang này; bất cứ ai sản xuất hoặc chiết lọc với bất cứ phương pháp nào bất cứ loại dầu nào bằng cách lấy dầu từ dưới đất hay dưới nước trong tiểu bang này; bất cứ ai thu nhận dầu đã khai thác rồi từ một người hoặc một cơ quan được miễn thuế tài sản theo Hiến Pháp hay luật Hoa Kỳ hoặc theo Hiến Pháp hay luật Tiểu Bang California; và bất cứ ai làm chủ một quyền lợi, kể cả bản quyền, về dầu hoặc giá trị của dầu, bất kể dầu này được sản xuất bởi người chủ quyền lợi đó hay người đại diện khác qua khế ước dài hạn, hợp đồng, hoặc sắp xếp khác.

(i) "Sản lượng" có nghĩa là tổng số lượng dầu sản xuất được, kể cả số dầu tổng quát có được từ bản quyền hoặc quyền lợi khác.

(j) "Đã thu hoạch" hoặc "thu hoạch" có nghĩa là việc lấy hoặc hút lên bên dưới mặt đất hay mặt nước bất cứ thứ dầu nào, bất kể việc lấy hoặc hút dầu là do lưu lực tự nhiên, lưu lực máy móc, lưu lực áp chế, bơm hút, hoặc bất cứ phương tiện nào khác được dùng để lấy dầu từ bên dưới mặt đất hay mặt nước và bao gồm cả việc hút dầu bằng bất cứ phương tiện nào mà số dầu đó chưa trả thuế thẩm định, từ nguồn dự trữ dưới bất cứ bề mặt nào, tự nhiên hay nhân tạo, hoặc từ dưới mặt nước.

(k) "Giếng cạn" có nghĩa là một giếng dầu đã được hội đồng chứng nhận là không có khả năng sản xuất trung bình nhiều hơn mười thùng dầu một ngày trong suốt tháng phải đóng thuế. Khi một giếng dầu đã được chứng nhận là giếng cạn, giếng đó sẽ tiếp tục được chứng nhận là giếng cạn cho đến khi giếng sản xuất trung bình hơn 10 thùng dầu mỗi ngày trong suốt một tháng phải đóng thuế.

42002. Có hiệu lực từ ngày 1 Tháng Giêng, 2007, và ngoại trừ như ghi trong Đoạn 42007, theo đây Thuế Thẩm Định Quỹ Năng Lượng Độc Lập California được đánh trên đặc quyền thu hoạch dầu từ đất hoặc nước trong tiểu bang này để buôn bán, vận chuyển, tiêu thụ, cất giữ, kiếm lợi, hoặc sử dụng. Tất cả những ai được xem là "nhà sản xuất" đều phải chịu thuế thẩm định này theo tỷ lệ như định nghĩa của từ ngữ này trong tiểu phần (h) của Đoạn 42001. Thuế phí này được áp dụng đối với tất cả mọi phần của giá trị gộp của mỗi thùng dầu được thu hoạch như sau:

(a) Một chấm năm phần trăm (1.5%) giá trị gộp của dầu giá từ $10 đến $25 mỗi thùng.

(b) Ba phần trăm (3.0%) giá trị gộp của dầu giá từ $25.01 đến $40 mỗi thùng.

(c) Bốn chấm năm phần trăm (4.5%) giá trị gộp của dầu giá từ $40.01 đến $60 mỗi thùng.

(d) Sáu phần trăm (6.0%) giá trị gộp của dầu từ $60.01 mỗi thùng trở lên.

42003. Ngoại trừ trường hợp được ghi trong mục này, thuế thẩm định sẽ đánh trên toàn bộ sản lượng trong tiểu bang này, bất kể nơi bán hoặc đối với người mua hay người dùng, hoặc sự kiện nơi giao dầu có thể là những địa điểm bên ngoài tiểu bang.

42004. (a) Các nhà sản xuất hoặc người mua dầu, hoặc cả hai, được phép và buộc phải giữ lại từ khoản thanh toán cho những thành phần có quyền lợi số tiền tương xứng thuộc về thuế thẩm định.

(b) Thuế thẩm định theo mục này là trách nhiệm chính của nhà sản xuất và là trách nhiệm của người mua dầu tiên và mỗi người mua lại sau đó. Việc nhà sản xuất không đóng thuế thẩm định không giải tỏa trách nhiệm đóng thuế thẩm định cho người mua dầu tiên hoặc một người mua lại sau đó. Một người mua dầu sản xuất trong tiểu bang này phải tự mình biết chắc chắn là thuế thẩm định đánh trên số dầu đó đã được hoặc sẽ được người chịu trách nhiệm về khoản thuế thẩm định này thanh toán.

(c) Không được chuyển thuế thẩm định theo mục này cho giới tiêu thụ bằng cách tăng giá dầu, xăng, hoặc dầu diesel. Khi có yêu cầu của cơ quan, hội đồng sẽ điều tra xem một nhà sản xuất, người mua đầu tiên, hoặc người mua sau đó có tìm cách lường gạt người tiêu thụ bằng cách lấy cớ có thuế thẩm định để tăng thời giá nhiên liệu dầu, xăng hoặc dầu diesel hay không.

42005. Thuế thẩm định theo mục này sẽ thêm vào bất cứ thứ thuế giá trị nào của tiểu bang, hoặc bất cứ ban ngành nào của tiểu bang, hoặc bất cứ thuế môn bài thương nghiệp địa phương nào có thể xảy ra vì đặc quyền thu hoạch dầu dưới đất hoặc quyền làm thương mại tại địa điểm đó. Không có thiết bị, nguyên liệu, hoặc tài sản nào sẽ được miễn thuế giá trị vì trả thuế gộp theo mục này.

42006. Hai nhà sản xuất hay hơn mà là công ty cổ phần thường được làm chủ hoặc kiểm soát trực tiếp hay gián tiếp, như định nghĩa trong Đoạn 25105, bởi cùng một quyền lợi, sẽ được xem là một nhà sản xuất duy nhất cho các mục đích áp dụng thuế thẩm định như ghi trong mục này.

42007. Thuế Thẩm Định Quỹ Năng Lượng Độc Lập California đánh theo mục này không áp dụng cho:

(a) Dầu do bất cứ ban ngành nào của tiểu bang làm chủ hay sản xuất, kể cả phần dầu ban ngành đó làm chủ được sản xuất dưới bất cứ thỏa thuận riêng biệt, phối hợp, hoặc kết hợp nào khác.

(b) Dầu sản xuất từ một giếng cạn trong bất cứ tháng nào mà trị giá trung bình của dầu ít hơn $50 một thùng. Trong bất cứ tháng nào trị giá trung bình của dầu từ $50.01 một thùng trở lên, một giếng cạn phải chịu lệ phí 3 phần trăm giá trị gộp của phần dầu trên $50.01.

42008. Phải trả thuế thẩm định do mục này quy định cho hội đồng trên căn bản hàng tháng. Hội đồng có quyền hạn rộng rãi về điều hành mục này và có thể đưa ra phương thức để nhận tất cả các khoản thanh toán cho tiểu bang theo mục này, và hội đồng có thể đưa ra các mẫu đơn và điều kiện phúc trình nếu cần thiết để thực thi thuế thẩm định này, bao gồm cả, nhưng không giới hạn vào, các chi tiết về địa điểm giếng dầu trong quận, số lượng gộp chung dầu sản xuất được, giá thanh toán theo đó, giá dầu thịnh hành trên thị trường, và số tiền thuế thẩm định phải trả. Hội đồng có thể thuê kiểm toán viên, điều tra viên, kỹ sư, và những người khác để tham dự vào tất cả hoạt động cần thiết để thực thi mục này, kể cả thẩm tra các phúc trình và điều tra công việc của các nhà sản xuất và người mua để xác định xem thuế thẩm định đánh theo mục này có được phúc trình đúng đắn và thanh toán hay không. Trong tất cả các thủ tục theo mục này, hội đồng có thể đại diện cho người dân Tiểu Bang California.

42009. Hội đồng sẽ thi hành các điều khoản của mục này và có thể đưa ra, áp dụng, và thi hành các điều lệ và quy định, bao gồm cả, nhưng không giới hạn vào, việc thanh toán tiền lời, áp đặt tiền phạt, và bất cứ hành động nào cho phép bởi các Đoạn từ 6451 đến 7176, gồm hết cả, hoặc các Đoạn từ 38401 đến 38901, gồm hết cả, bất cứ đoạn nào thích ứng nhất theo quyết định của hội đồng, liên hệ đến việc áp dụng, điều hành và thi hành mục này.

42010. (a) Tất cả các khoản thuế thẩm định, tiền lời, tiền phạt, và khoản khác thu vào theo Mục này sẽ được ký thác vào Quỹ Năng Lượng Độc Lập California, thiết lập theo Điều XXXVI của Hiến Pháp California. Trước khi phân bổ ngân quỹ theo các tiểu phần (a) hoặc (b) Đoạn 26049 của Bộ Luật Tài Nguyên Công Cộng, cơ quan sẽ bồi hoàn cho hội đồng các chi phí trong khi điều hành và thu thuế thẩm định theo mục này. Hội đồng sẽ chuyển giao tiền nhận được từ các nguồn nói trên sang Quỹ Năng Lượng Độc Lập California tối thiểu mỗi tháng một lần.

(b) Mục này sẽ hết hiệu lực sau khi cơ quan đã chi tiêu bốn tỷ mỹ kim ($4,000,000,000) theo tiểu phần (d) Đoạn 26045 của Bộ Luật Tài Nguyên Công Cộng và sau khi tất cả nợ nần liên quan đến Đạo Luật Năng Lượng Thay Thế Sạch, kể cả phần vốn, phần lãi, các trách nhiệm phụ thuộc, và các phí tổn khác của bất cứ công khố phiếu nào phát hành theo Phần 16 (bắt đầu từ Đoạn 26000) của Bộ Luật Tài Nguyên Công Cộng, được bảo đảm bằng cam kết về thuế thẩm định thiết lập theo mục này, đã được thanh toán hoặc có quyết định thanh toán rồi, trừ khi một đạo luật ban hành sau đó, có hiệu lực vào hoặc trước ngày mục này hết hiệu lực, xóa hoặc gia hạn ngày mục này hết hiệu lực. Mặc dù có phần trên, cho đến khi nào còn bất cứ công khố phiếu hoặc trách nhiệm tài chánh nào được bảo đảm bởi thuế thẩm định thiết lập theo mục này, thì Lập Pháp và cử tri vẫn không được cắt giảm hoặc loại bỏ thuế thẩm định này, và lời cam kết này có thể được kèm theo thủ tục của bất cứ công khố phiếu nào nêu trên như là một giao kèo với chủ nhân

các công khố phiếu đó.

ĐOẠN 19. KHIẾU NẠI PHÁP LÝ.

Bất cứ khiếu nại nào về tính hợp pháp của Đạo Luật này phải được nộp hồ sơ trong vòng sáu tháng sau ngày Đạo Luật này có hiệu lực.

ĐOẠN 20. TU CHÍNH.

Có thể tu chính các điều khoản của Đạo Luật này để thực hiện mục đích và ý định trong đó bằng cách thông qua đạo luật tại mỗi viện Lập Pháp với hai phần ba phiếu thuận và có chữ ký của Thống Đốc.

ĐOẠN 21. TÍNH CÁCH TÁCH BIỆT.

Nếu có bất cứ điều khoản nào của Đạo Luật này hoặc ứng dụng của nó đối với bất cứ người hoặc hoàn cảnh nào mà bị phán quyết là bất hợp lệ, kể cả tiểu phần (c) Đoạn 42004 của Bộ Luật Thu Nhập và Thuế Vụ và tiểu phần (c) Đoạn 26054 của Bộ Luật Tài Nguyên Công Cộng, tính cách bất hợp lệ đó sẽ không ảnh hưởng gì đến các điều khoản hoặc ứng dụng khác của Đạo Luật này, nó vẫn có hiệu lực dù không có điều khoản hoặc ứng dụng bất hợp lệ đó, và với mục đích này các điều khoản của Đạo Luật này có thể tách biệt lẫn nhau.

ĐOẠN 22. CÁC DỰ LUẬT MÂU THUẪN NHAU.

Trong trường hợp dự luật này và một hoặc nhiều dự luật tiên khởi khác áp đặt một khoản thẩm định, bản quyền, thuế, hoặc lệ phí trên việc khai thác dầu hoặc có liên quan đến việc cắt giảm dầu thô được đưa vào cùng lá phiếu toàn tiểu bang, các điều khoản trong dự luật hoặc các dự luật kia sẽ được xem là mâu thuẫn với dự luật này. Nếu dự luật này có nhiều phiếu thuận hơn, các điều khoản của dự luật này sẽ được áp dụng trọn vẹn, và tất cả các điều khoản của dự luật kia sẽ vô giá trị và không còn hiệu lực.

DỰ LUẬT 88

Dự luật tiên khởi này được đệ trình trước người dân nhằm phù hợp với các điều khoản của Đoạn 8 trong Điều II của Hiến Pháp California.

Dự luật tiên khởi này rõ ràng tu chính Hiến Pháp California bằng cách thêm các đoạn vào đó; và tu chính một đoạn của Bộ Luật Chính Quyền, và thêm các đoạn vào Bộ Luật Giáo Dục; do đó, các điều khoản được đề nghị thêm vào được in theo *kiểu chữ nghiêng* để cho thấy rằng đó là những điều khoản mới.

DỰ LUẬT

ĐOẠN 1. Tiêu Đề

Dự luật này sẽ có tên và được gọi là Đạo Luật Học Tập và Trách Nhiệm Trong Lớp Học.

ĐOẠN 2. Kết Luận và Tuyên Bố Mục Đích

Người Dân của Tiểu Bang California kết luận và tuyên bố rằng:

(a) Các học sinh của California đang thụt lùi lại đằng sau, xếp hạng trong số sáu tiểu bang thấp nhất về đọc và toán học. Trong năm tiểu bang lớn nhất trong nước, chỉ có học sinh của California có điểm thấp hơn mức trung bình trong mọi cuộc thẩm định về mức tiến triển giáo dục toàn quốc.

(b) Nghiên cứu độc lập cho thấy rằng mức thành đạt kém cỏi của học sinh California là hậu quả gây ra, một phần, vì thiếu tài nguyên cho giáo dục công lập, kể cả mức tài trợ thấp, lớp học có sĩ số cao, cơ sở thiếu kém, và học sinh có nhu cầu khá nhiều. Mức tài trợ giáo dục tại California từ lâu nay vẫn thấp hơn mức trung bình toàn quốc, mặc dù các học sinh California có kỳ vọng đạt được một số tiêu chuẩn học tập cao nhất trong nước.

(c) Mức thịnh vượng về kinh tế và xã hội của California tùy thuộc vào một lực lượng nhân viên có giáo dục tốt và đầy khả năng để ganh đua trong nền kinh tế toàn cầu.

(d) Để cải tiến thành quả của học sinh, cần phải có một cuộc đầu tư mới để giảm bớt số học sinh trong lớp, cung cấp sách giáo khoa và các tài liệu giảng huấn khác, cải tiến an toàn trong khuôn viên trường, và cung cấp cơ sở cho các trường học hiến chương công lập có phẩm chất cao với sự tham gia tích cực hơn của phụ huynh và cộng đồng.

(e) Một cuộc thẩm định thuế lô đất cho các trường học công lập sẽ tạo được những ngân khoản cần thiết cho thành quả của học sinh, đồng thời bảo vệ các chủ nhân bất động sản đối với những khoản thuế quá trớn—nhất là những người cao niên có lợi tức cố định. Các cuộc thẩm định thuế lô đất đã được cử tri phê chuẩn tại hằng chục cộng đồng của California, và phù hợp với Dự Luật 13 năm 1978.

(f) Tài trợ mới cho giáo dục công lập phải được cung cấp với những biện pháp bảo vệ để tránh bị phung phí và lạm dụng. Toàn thể Quỹ Học Tập và Trách Nhiệm Trong Lớp Học sẽ phải được giám sát và thanh tra độc lập hằng năm. Các cuộc thanh tra hằng năm sẽ bảo đảm rằng mỗi một xu đều được sử dụng cho lớp học và chương trình học tập của học sinh, là nơi cần số tiền này nhất.

(g) Lập Pháp bị tuyệt đối cấm không được sử dụng tiền của Quỹ để thay thế những khoản tài trợ khác hoặc chuyển tiền này cho những nhu cầu khác, kém quan trọng hơn. Đạo luật này quy định rằng không được dùng Quỹ để trang trải cho những tổng phí về điều hành. Lạm dụng ngân quỹ sẽ đưa đến biện pháp trừng phạt hình sự, rút giấy ủy nhiệm, và/hoặc phạt tiền.

(h) Tiền trong Quỹ sẽ được sử dụng để thu thập thông tin để thẩm định mức hiệu quả của các chương trình giáo dục và đầu tư cụ thể. Các trường học, các nhà nghiên cứu, và các cơ quan khác sẽ có thể phân tích một cách chính xác hơn mối liên hệ giữa những đầu tư cụ thể nào đó và tác động đối với thành quả của học sinh.

(i) Chủ nhà từ 65 tuổi trở lên được hoàn toàn miễn trừ đối với các điều khoản của đạo luật này. Công dân cao niên sẽ không bị nặng gánh vì Quỹ này được lập ra.

(j) Đạo luật này tự đài thọ cho chính nó. Quỹ sẽ cải tiến giáo dục mà không ảnh hưởng đến các dịch vụ hoặc chương trình của tiểu bang hiện đang được yểm trợ bằng Quỹ Tổng Quát của tiểu bang.

Do đó, Người Dân Tiểu Bang California theo đây thông qua Đạo Luật Học Tập và Trách Nhiệm trong Lớp Học.

ĐOẠN 3. Đoạn 6.2 được thêm vào Điều IX của Hiến Pháp Tiểu Bang California, như sau:

ĐOẠN 6.2. (a) Quỹ Học Tập và Trách Nhiệm trong Lớp Học theo đây được tạo ra trong Ngân Khố Tiểu Bang để được ủy thác cho những mục đích được quy định dưới đây và được phân bổ liên tục để yểm trợ các chương trình giáo dục cho các lớp từ mẫu giáo đến 12.

(b) Quỹ Học Tập và Trách Nhiệm trong Lớp Học sẽ không được sử dụng để đài thọ tổng phí về điều hành và chỉ được sử dụng cho những mục đích giáo dục dưới đây mà thôi:

(1) Một trăm bảy mươi lăm triệu mỹ kim ($175,000,000) để giảm bớt sĩ số trong lớp cho các lớp từ mẫu giáo và lớp 1 đến 12, gồm các các l ớp này.

(2) Một trăm triệu mỹ kim ($100,000,000) cho sách giáo khoa và các tài liệu giảng huấn khác được Bộ Giáo Dục Tiểu Bang phê chuẩn là phù hợp với các nguyên tắc về học trình của tiểu bang và các tiêu chuẩn học tập nghiêm ngặt về nội dung.

(3) Một trăm triệu mỹ kim ($100,000,000) để nâng cao mức an toàn và an ninh cho học sinh, giáo viên, và nhân viên nhà trường qua các dịch vụ tuần tiễu của cảnh sát trong cộng đồng, can thiệp về nguy cơ băng đảng, yểm trợ và phát triển cho học sinh sau giờ học và giữa giờ học, và ngăn ngừa bạo hành trong trường học và cộng đồng.

(4) Tám mươi lăm triệu mỹ kim ($85,000,000) để làm trợ cấp về cơ sở học tập thành công cho bất cứ khu học chánh nào hội đủ điều kiện mà chưa nhận được tài trợ từ tiền bán công khố phiếu mang trách nhiệm tổng quát của tiểu bang để xây cất hoặc hiện đại hóa trường học. Một khu học chánh tiếp nhận trợ cấp về cơ sở học tập thành công sẽ không hội đủ điều kiện để được tài trợ từ tiền bán công khố phiếu mang trách nhiệm tổng quát để xây cất hoặc hiện đại hóa trường học trừ khi đạo luật vốn cho phép phát hành công khố phiếu và được người dân bỏ phiếu để phê chuẩn có quy định rõ ràng tính cách hội đủ điều kiện đó.

(5) Mười triệu mỹ kim ($10,000,000) cho một hệ thống dữ kiện về thành quả phối hợp theo chiều dọc của giáo viên và học sinh để cung cấp một phương tiện tốt đẹp hơn để đánh giá mức hữu hiệu và hiệu quả của các chương trình và đầu tư về giáo dục.

(c) Các khoản tiền được ký thác vào Quỹ Học Tập và Trách Nhiệm trong Lớp Học sẽ được sử dụng riêng cho những mục đích được quy định trong đoạn này. Tất cả những khoản tiền trong Quỹ Học Tập và Trách Nhiệm trong Lớp Học sẽ được sử dụng để bổ sung nhưng không phải để thay thế các ngân khoản của liên bang, tiểu bang, hoặc địa phương được sử dụng cho các chương trình giáo dục. Lập Pháp sẽ ấn định các biện pháp trừng phạt, gồm cả rút giấy ủy nhiệm và/hoặc phạt tiền, đối với những khu học chánh, các văn phòng giáo dục quận, các trường hiến chương công lập, và bất cứ viên chức điều hành nào lạm dụng những ngân khoản được phân bổ và dành

riêng chiếu theo đoạn này.

(d) Các ngân khoản được phân bổ chiếu theo các đoạn văn từ (1) đến (3), gồm cả hai đoạn văn này, của tiểu phần (b) sẽ được chia ra từng phần trực tiếp cho các khu học chánh, các văn phòng giáo dục quận, và các trường hiến chương công lập trên căn bản từng học sinh. Sử dụng các biến số và dữ kiện có tính cách khách quan, đo lường được, và thanh tra được, Lập Pháp sẽ cân nhắc mức phân bổ theo từng học sinh để tính những sai biệt về phí tổn ở cấp học sinh liên quan đến việc đạt được các tiêu chuẩn về thành quả học tập của tiểu bang và liên bang dựa trên khuyết tật, khả năng Anh Ngữ, hoặc tình trạng kinh tế xã hội.

(e) Việc phân bổ các ngân khoản dựa theo tiểu phần (b) sẽ được điều chỉnh hằng năm trên căn bản theo tỷ lệ để phản ánh mức thu nhập và tiền lãi thu được.

(f) Không một điều khoản nào của đoạn này được thay đổi hoặc ảnh hưởng đến quyền được bảo vệ công bằng do Hiến Pháp quy định.

ĐOẠN 4. Đoạn 21.5 được thêm vào Điều XIII A của Hiến Pháp Tiểu Bang California, như sau:

ĐOẠN 21.5. (a) Một thẩm định thuế năm mươi mỹ kim ($50) sẽ được áp đặt trên mỗi lô đất bất động sản nào không được miễn thuế bất động sản chiếu theo Điều này. Số tiền thuế thẩm định sẽ được thu hằng năm vào cùng lúc và cùng cách thức như thuế bất động sản theo trị giá.

(b) Một lô đất được miễn thuế nêu ra trong đoạn này nếu chủ nhân của lô đất (1) cư ngụ trên lô đất đó, (2) hội đủ điều kiện để được miễn thuế cho chủ nhà theo tiểu phần (k) của Đoạn 3 trong Điều XIII, và (3) là người từ 65 tuổi trở lên, hoặc là người bị khuyết tật trầm trọng hoặc vĩnh viễn theo định nghĩa của Bộ Luật Thu Nhập và Thuế Vụ.

(c) Cho những mục đích của đoạn này, "lô đất" có nghĩa là bất cứ một đơn vị bất động sản nào trong Tiểu Bang có nhận được một hóa đơn tiền thuế riêng biệt cho các khoản thuế bất động sản theo trị giá. Bất cứ một bất động sản nào được miễn, hoặc không bị áp đặt, không có thuế bất động sản tính theo trị giá thu vào trong bất cứ năm nào cũng sẽ đều được miễn thuế lô đất được áp đặt theo đoạn này trong năm đó.

(d) Mỗi năm tài khóa, số thu nhập tạo được bằng cách đánh thuế được giải thích trong đoạn này sẽ được tính và chuyển đi như sau:

(1) Tối đa là hai phần mười của một phần trăm (.002) sẽ được phân bổ cho các quận nhằm mục đích trang trải các phí tổn gây ra khi thực thi đoạn này.

(2) Số tiền cần thiết để bù vào chỗ giảm sút thu nhập thuế lợi tức cá nhân và công ty của tiểu bang do các khoản khấu trừ gia tăng xảy ra vì hậu quả của các khoản thẩm định thuế được nêu ra trong đoạn này sẽ được chuyển vào Quỹ Tổng Quát của tiểu bang.

(3) Sau khi chuyển các số tiền được tính trong các đoạn văn (1) và (2), phần còn lại, gồm cả tiền lãi thu được trên số tiền đó, sẽ được chuyển vào Quỹ Học Tập và Trách Nhiệm trong Lớp Học do Đoạn 6.2 của Điều IX lập ra.

ĐOẠN 5. Đoạn 14 được thêm vào Điều XIII B của Hiến Pháp Tiểu Bang California, như sau:

ĐOẠN 14.(a) "Các khoản phân bổ lệ thuộc và mức giới hạn" của mỗi thực thể chính quyền sẽ không bao gồm các khoản phân bổ của số tiền thu nhập từ Quỹ Học Tập và Trách Nhiệm trong Lớp Học do Đoạn 6.2 của Điều IX lập ra. Không cần phải điều chỉnh giới hạn phân bổ của bất cứ một thực thể chính quyền nào chiếu theo Đoạn 3 vì số thu nhập được ký thác vào hoặc phân bổ từ Quỹ Học Tập và Trách Nhiệm trong Lớp Học.

(b) Cho những mục đích của điều này, "tiền thu thuế" sẽ không bao gồm số thu nhập từ tiền thuế được áp đặt chiếu theo Đoạn 21.5 của Điều XIII A, nhưng sẽ bao gồm những khoản thu nhập được nêu ra trong đoạn văn (2) của tiểu phần (d) trong Đoạn 21.5 của Điều XIII A.

ĐOẠN 6. Đoạn 8.3 được thêm vào Điều XVI của Hiến Pháp Tiểu Bang California, như sau:

ĐOẠN 8.3.(a) Ngoại trừ số thu nhập được nêu ra trong đoạn văn (2) của tiểu phần (d) trong Đoạn 21.5 của Điều XIII A, các khoản thu nhập từ thuế được áp đặt bởi Đoạn 21.5 của Điều XIII A sẽ không bị xem là "số thu nhập của Quỹ Tổng Quát vốn có thể được phân bổ chiếu theo Điều XIII B" như câu đó được sử dụng trong đoạn văn (1) của tiểu phần (b) trong Đoạn 8 và cũng không được cân nhắc để xác định "số thu nhập theo đầu người của Quỹ Tổng Quát" như câu đó được sử dụng trong đoạn văn (3) của tiểu phần (b) và trong tiểu phần (e) của Đoạn 8.

(b) Các ngân khoản được phân bổ chiếu theo Đoạn 6.2 của Điều IX sẽ không được xem là một phần của "tổng số phân bổ cho các khu học chánh và các khu cao đẳng cộng đồng từ tiền thu thuế của Quỹ Tổng Quát được phân bổ chiếu theo Điều XIII B" như câu đó được sử dụng trong các đoạn văn (2) và (3) của tiểu phần (b) của Đoạn 8.

ĐOẠN 7. Đoạn 14003 được thêm vào Bộ Luật Giáo Dục, như sau:

14003. Không có những khoản tiền nào được phân phối từ Quỹ Học Tập và Trách Nhiệm trong Lớp Học được bao gồm vào việc tính toán và chia từng phần các ngân khoản như được quy định trong Đoạn 2558, 42238, hoặc 56836.08. Và cũng không có những khoản tiền nào được phân phối từ Quỹ Học Tập và Trách Nhiệm trong Lớp Học được bao gồm vào các khoản chi dụng của một khu học chánh chiếu theo Đoạn 33128. Ngoại trừ các ngân khoản để làm trợ cấp về cơ sở học tập thành công được nêu ra trong Đoạn 52057.1, Kiểm Soát Viên sẽ phân phối số thu nhập trong Quỹ Học Tập và Trách Nhiệm trong Lớp Học ít nhất là hai lần trong năm tài khóa.

ĐOẠN 8. Đoạn 41020.4 được thêm vào Bộ Luật Giáo Dục, như sau:

41020.4. Mỗi năm tài khóa, mỗi khu học chánh sẽ phải thực hiện một cuộc thanh tra độc lập hằng năm về các khoản tiền nhận được từ Quỹ Học Tập và Trách Nhiệm trong Lớp Học. Cuộc thanh tra có thể được chuẩn bị như một phần của cuộc thanh tra cần phải thực hiện mỗi năm như đã đòi hỏi, nhưng phải cho thấy cách chi dụng những khoản tiền đã nhận từ Quỹ Học Tập và Trách Nhiệm trong Lớp Học như thế nào theo phân loại và chương trình. Cuộc thanh tra sẽ được giám đốc học chánh và Giám Đốc Học Chánh Công Huấn thích hợp của quận duyệt xét và họ sẽ, cùng với khu học chánh, đăng các báo cáo về cuộc thanh tra trên các web site của họ.

ĐOẠN 9. Đoạn 52057.1 được thêm vào Bộ Luật Giáo Dục, như sau:

52057.1. (a) Ý định của đoạn này là các trợ cấp về cơ sở cho các khu học chánh phải được dành cho tất cả các trường học hội đủ điều kiện, gồm cả các trường hiến chương. Do đó, các ngân khoản để làm trợ cấp về cơ sở học tập thành công được phân bổ chiếu theo đoạn văn (4) của tiểu phần (b) trong Đoạn 6.2 của Điều IX trong Hiến Pháp California sẽ được chia ra từng phần trực tiếp cho các khu học chánh hội đủ điều kiện theo định nghĩa của đoạn này.

(b) Cho những mục đích của đoạn này, các định nghĩa sau đây sẽ áp dụng:

(1) Một "khu học chánh hội đủ điều kiện" là một trường hiến chương hội đủ điều kiện và thành công về học tập hoặc một khu học chánh có một hoặc nhiều trường học thành công về học tập mà không phải là các trường hiến chương hội đủ điều kiện. Một khu học chánh được thành lập chiếu theo Chương 3 (bắt đầu với Đoạn 35500) hoặc Chương 4 (bắt đầu với Đoạn 35700) của Mục 21, và những khu học chánh cũ của nơi đó đã nhận tài trợ từ tiền bán công khố phiếu mang trách nhiệm tổng quát của tiểu bang để xây cất hoặc hiện đại hóa trường học, cũng như một văn phòng giáo dục của quận đều không phải là một "khu học chánh hội đủ điều kiện."

(2) Một "trường học thành công về học tập" là một trường học được xếp hạng theo thập phân vị từ 6 đến 10, kể cả những thứ hạng đó, tính theo Chỉ Số Thành Quả Học Tập khi so sánh với các trường học tương tự như được Bộ Giáo Dục Tiểu Bang báo cáo cho niên khóa trước.

(3) Một "trường hiến chương hội đủ điều kiện" là một trường hiến chương được điều hành và quản trị bởi hoặc như một công ty bất vụ lợi giúp ích công chúng, được thành lập và tổ chức chiếu theo luật dành cho những công ty bất vụ lợi giúp ích công chúng, và đa số những giáo viên được chứng nhận tại trường đều là nhân viên của công ty bất vụ lợi đó.

(c) Các khoản trợ cấp về cơ sở học tập thành công sẽ được phân phối cho các khu học chánh hội đủ điều kiện vào lúc chia từng phần chính yếu lần thứ nhì dưới hình thức tài trợ cho mục đích tổng quát. Theo tiểu phần (d), các khoản trợ cấp về cơ sở học tập thành công sẽ là năm trăm mỹ kim ($500) cho mỗi học sinh và sẽ được cấp trên căn bản từng học sinh cho mỗi học sinh ghi danh theo học trong một trường thành công về học tập, tuy nhiên, với điều kiện là những học sinh trong các trường hiến chương hội đủ điều kiện và thành công về học tập sẽ không được tính đến trong lúc tính số tiền trợ cấp về cơ sở học tập thành công được phân phối cho một khu học chánh.

(d) Mặc dù có tiểu phần (c), nếu vào lúc chia từng phần chính yếu lần thứ nhì không có đủ tiền trong phần đó của Quỹ Học Tập và Trách Nhiệm

88

trong Lớp Học vốn được nêu ra trong đoạn văn (4) của tiểu phần (6) trong Đoạn 6.2 của Điều IX trong Hiến Pháp California để cung cấp cho khoản dành riêng từng học sinh được quy định trong tiểu phần (c), phần dành riêng từng học sinh sẽ được điều chỉnh trên căn bản theo tỷ lệ để bảo đảm rằng tất cả các khu học chánh hội đủ điều kiện đều nhận được một khoản trợ cấp về cơ sở học tập thành công với số tiền bằng nhau cho mỗi học sinh.

(e) Bất cứ những khoản tiền nào còn lại trong phần đó của Quỹ Học Tập và Trách Nhiệm trong Lớp Học như được nêu ra trong đoạn văn (4) của tiểu phần (b) trong Đoạn 6.2 của Điều IX trong Hiến Pháp California sau khi chưa từng phần các ngân khoản để làm trợ cấp về cơ sở học tập thành công như đòi hỏi của đoạn này đều sẽ được giữ nguyên trong Quỹ Học Tập và Trách Nhiệm trong Lớp Học và sẽ được dành sẵn để phân phối cho các khu học chánh hội đủ điều kiện trong năm sau.

ĐOẠN 10. Đoạn 60901 được thêm vào Bộ Luật Giáo Dục, như sau:

60901. Mỗi khu học chánh đều sẽ tham gia vào việc thu thập và báo cáo các dữ kiện cần thiết để thiết lập và duy trì hệ thống dữ kiện được phối hợp theo chiều dọc của giáo viên và học sinh của tiểu bang như được định nghĩa bởi Lập Pháp và được nêu ra trong đoạn văn (5) của tiểu phần (b) trong Đoạn 6.2 của Điều IX trong Hiến Pháp California.

ĐOẠN 11. Đoạn 13340 của Bộ Luật Chính Quyền được tu chính như sau:

13340. (a) Trừ khi được quy định trong tiểu phần (b), vào và sau ngày 1 Tháng Bảy, 2007, không có khoản tiền nào trong bất cứ một quỹ nào vốn, bằng bất cứ một đạo luật nào khác hơn là một Đạo Luật về Ngân Sách, được liên tục phân bổ bất luận là vào những năm tài khóa nào, có thể bị trì trệ trừ khi Lập Pháp, bằng đạo luật, quy định rằng những khoản tiền trong quỹ này được phân bổ cho trường hợp bị trì trệ.

(b) Tiểu phần (a) không áp dụng cho bất cứ một trường hợp nào sau đây:

(1) Việc phân phối tiền thuế buôn bán và sử dụng địa phương theo lịch trình cho một thực thể của chính quyền địa phương chiếu theo Mục 1.5 (bắt đầu với Đoạn 7200) của Phần 2 trong Bộ Luật Thu Nhập và Thuế Vụ.

(2) Việc phân phối tiền thuế buôn bán và sử dụng địa phương theo lịch trình cho một thực thể của chính quyền địa phương chiếu theo Mục 1.6 (bắt đầu với Đoạn 7251) của Phần 2 trong Bộ Luật Thu Nhập và Thuế Vụ.

(3) Việc phân phối theo lịch trình bất cứ những ngân khoản nào bởi một cơ quan hoặc sở của tiểu bang hoặc địa phương vốn phát hành công khố phiếu và điều hành các chương trình liên hệ được phân bổ liên tục các ngân khoản tính đến ngày 30 Tháng Sáu, 2007.

(4) Các khoản tiền được ký thác vào quỹ thuộc quyền sở hữu hoặc tín dụng của Trường Đại Học Tiểu Bang California và liên tục được phân bổ bất luận là cho năm tài khóa nào.

(5) Việc phân phối tiền thu lệ phí đăng bộ xe theo lịch trình cho một thực thể của chính quyền địa phương chiếu theo Luật về Lệ Phí Đăng Bộ Xe (Mục 5 (bắt đầu với Đoạn 10701) của Phần 2 trong Bộ Luật Thu Nhập và Thuế Vụ).

(6) Các khoản tiền được ký thác vào Quỹ Học Tập và Trách Nhiệm trong Lớp Học.

ĐOẠN 12. Tính Cách Tách Rời

Các điều khoản của dự luật này có thể tách rời được. Nếu bất cứ một điều khoản nào của dự luật này hoặc cách áp dụng của điều khoản đó bị xem là bất hợp lệ, tính cách bất hợp lệ đó sẽ không ảnh hưởng đến các điều khoản khác hoặc cách áp dụng khác và có thể có hiệu lực mà không cần điều khoản hoặc cách áp dụng bất hợp lệ đó.

ĐOẠN 13. Tu Chính

Đạo luật này sẽ được diễn giải một cách rộng rãi để đạt được các mục đích của nó. Bất cứ những điều khoản nào theo đúng luật của đạo luật này đều có thể được tu chính bằng một dự luật tuân hành quy tắc một chủ đề được nêu ra trong Đoạn 9 của Điều IV trong Hiến Pháp California, và được thông qua với hai phần ba số phiếu của Lập Pháp và được Thống Đốc ký tên, miễn là các khoản tu chính đều phù hợp với và đẩy mạnh mục đích của đạo luật này.

ĐOẠN 14. Ngày Có Hiệu Lực

Dự luật tiên khởi này sẽ có hiệu lực vào ngày 1 Tháng Bảy, 2007.

DỰ LUẬT 89

Dự luật tiên khởi này được đệ trình trước người dân theo các điều khoản của Đoạn 8 Điều II của Hiến Pháp California.

Dự luật tiên khởi này tu chính, hủy bỏ, và thêm các đoạn mới vào Bộ Luật Bầu Cử, Bộ Luật Chính Quyền, và Bộ Luật Thu Nhập và Thuế Vụ; do đó các điều khoản hiện hữu được đề nghị hủy bỏ sẽ được in theo ~~kiểu chữ gạch ngang~~ và các điều khoản mới được đề nghị thêm vào sẽ được in theo *kiểu chữ nghiêng* để cho thấy đó là các điều khoản mới

DỰ LUẬT

ĐẠO LUẬT NĂM 2006 VỀ TIỀN SẠCH VÀ BẦU CỬ CÔNG BẰNG CỦA Y TÁ CALIFORNIA

ĐOẠN 1. Chương 12 (bắt đầu từ Đoạn 91015) được thêm vào Tiêu Đề 9 của Bộ Luật Chính Quyền, như sau:

Chương 12. Đạo Luật Năm 2006 về Tiền Sạch và Bầu Cử Công Bằng của California

Điều 1. Tổng Quát

91015. Chương này sẽ được gọi, và có tên là Đạo Luật Năm 2006 về Tiền Sạch và Bầu Cử Công Bằng California.

91017. Người dân kết luận và tuyên bố như sau:

(a) Hệ thống hiến định về quyền cai trị của người dân tại Tiểu Bang California đang bị nguy hiểm trầm trọng. Nền dân chủ của tiểu bang đã bị tác hại vì các điều luật về tài trợ vận động bầu cử của tiểu bang. Các điều lệ hiện nay về cách tài trợ vận động bầu cử tại California không đầy đủ. Gần 60 phần trăm người dân California đã tỏ ý quan tâm là hệ thống tài trợ của California cần có các thay đổi quan trọng.

(b) Phí tổn ngày càng gia tăng của các cuộc vận động chính trị đã buộc các ứng cử viên phải gây quỹ phần lớn phí tổn vận động bầu cử của họ từ các quyền lợi riêng có quyền lợi tài chánh hoặc thương mại cụ thể trong kết quả bầu cử.

(c) Mức chi tiêu không giới hạn do công ty tài trợ liên quan đến bầu cử và những khoản đóng góp không giới hạn cho dự luật đưa vào lá phiếu và các ủy ban mục đích tổng quát do các viên chức dân cử và ứng cử viên tại California kiểm soát đang đưa đến tham nhũng, hoặc tạo ra vẻ tham nhũng, trong tiến trình bầu cử, đã gây ảnh hưởng suy thoái và bóp méo tiến trình bầu cử, và đã khiến người mất lòng tin vào tính cách công bằng của tiến trình bầu cử.

(d) Tham nhũng và vẻ tham nhũng là một khó khăn lớn trong chính trường California.

Những khoản đóng góp lớn và những người chi tiêu nhiều để vận động có thể mua thế lực từ các viên chức dân cử của California, do đó ảnh hưởng vô lối đến nghị trình lập pháp và hành pháp và các chọn lựa về chính sách. Tối thiểu thì cũng có vẻ ngoài là tham nhũng thật khó chịu, chẳng hạn như khi Thống Đốc bảo trợ một buổi tiệc tối với giá $500,000 một phần ăn với những nhà môi giới trái phiếu để gây quỹ ủng hộ cho một dự luật liên quan đến công khố phiếu được đưa vào lá phiếu. Người dân tại California sợ rằng trong một số trường hợp những khoản đóng góp lớn lao là để đổi lấy quyết định chính trị từ những người người đương nhiệm hoặc có thể giữ chức vụ.

(e) Hệ thống tài trợ vận động bầu cử hiện nay khiến các ứng cử viên phải bận rộn không ngừng để gây quỹ và do đó giảm bớt thời gian thực thi các trách nhiệm dân vụ của họ.

(f) Hệ thống tài trợ vận động bầu cử hiện nay giảm bớt quyền tự do ngôn luận của đa số cử tri và ứng cử viên bị chìm tiếng nói trước các công ty có ngân khoản vô tận để chi tiêu và chiếm độc quyền các phương tiện truyền thông chính trị trả tiền để củng cố thêm các quyền lợi thương mại của riêng họ.

(g) Hệ thống tài trợ vận động bầu cử hiện nay khiến người dân càng cho rằng có tham nhũng hoặc khá lắm thì có mâu thuẫn quyền lợi và tác hại đến lòng tin của người dân vào tiến trình dân chủ và các định chế dân chủ.

(h) Các phí tổn ngày càng gia tăng của những cuộc vận động chính trị trong những cuộc tranh cử buộc đa số ứng cử viên phải gây quỹ càng nhiều hơn từ những nhóm mang quyền lợi riêng có quyền lợi tài chánh cụ thể trong kết quả bầu cử và trong những vấn đề trước chính quyền tiểu bang của chúng ta.

(i) Các điều khoản giới hạn nhiệm kỳ hiện nay còn đòi hỏi cần gây quỹ

hơn nữa cho kỳ bầu cử tới ngay cả đối với các viên chức dân cử trong những khu vực an toàn của họ.

(j) Những số chi tiết độc lập ngày càng gia tăng nhanh chóng cho thấy một khuynh hướng ngày càng lên cao là những nhóm quyền lợi riêng tài trợ những khoản chi tiêu độc lập để tránh luật hiến pháp.

(k) Hệ thống tài trợ vận động bầu cử hiện nay tác hại đến quyền theo Khoản Tu Chính Thứ Nhất của cử tri và ứng cử viên là được lên tiếng trong tiến trình chính trị, tác hại đến quyền theo Khoản Tu Chính Thứ Nhất của cử tri là được nghe tất cả các ứng cử viên trình bày, và tác hại đến giá trị nòng cốt của Khoản Tu Chính Thứ Nhất là có bàn cãi tự do và mạnh mẽ trong tiến trình chính trị.

(l) Số ứng cử viên và vấn đề thu hút những khoản đóng góp vận động thay đổi nhiều giữa những kỳ tranh cử của các ứng cử viên. Phí tổn trong một số cuộc bầu cử có thể chỉ ở mức tối thiểu trong khi những cuộc bầu cử khác đòi hỏi phải chi tiêu đến hơn một triệu mỹ kim ($1,000,000). Đạo luật này giải quyết nhiều cuộc bầu cử bằng cách cung cấp ít công quỹ hơn trong những cuộc bầu cử không cạnh tranh và nhiều hơn nhiều trong những cuộc bầu cử có nhiều người tranh cử. Vì thế, đạo luật này tiết kiệm cho người dân đóng thuế tại California mà không phải chi tiêu nhiều công quỹ khi không cần thiết.

(m) Tại một số tiểu bang đã ban hành và sử dụng các đạo luật tiền sạch và bầu cử sạch, kết quả bầu cử cho thấy có nhiều người, nhất là phụ nữ và giới thiểu số, ra tranh cử hơn; số cử tri đi bầu cũng gia tăng và giảm bớt phí tổn vận động chung.

(n) Hệ thống tài trợ vận động bầu cử hiện nay gây nguy hiểm có thể xảy ra tham nhũng thực sự bằng cách khuyến khích các viên chức dân cử nhận tiền từ các quyền lợi riêng bị ảnh hưởng trực tiếp từ các hành động của chính quyền.

(o) Theo các luật tài trợ vận động hiện nay của tiểu bang, những người đóng góp có thể đổi chác quyết định chính trị bằng cách đóng góp vô hạn cho dự luật được đưa vào lá phiếu và các ủy ban mục đích tổng quát do các ứng cử viên hoặc viên chức dân cử của tiểu bang kiểm soát chính thức hoặc không chính thức. Hơn $84 triệu đã được đổ vào các ủy ban này từ năm 1990, phần lớn là từ các công ty lớn đóng góp, từ những người có giao dịch quan trọng với tiểu bang, và từ những người đóng góp giàu có có quyền lợi tài chánh bị ảnh hưởng của các quyết định của tiểu bang.

(p) Các công ty và quyền lợi thương mại đầy quyền thế đã biến đổi các cuộc vận động tiên khởi và trưng cầu dân ý thành một chính trường mới để có lợi thế thương mại và lợi dụng các cơ hội thương mại mà tác hại đến quyền lợi và an sinh công. Hàng trăm triệu mỹ kim đã được các công ty thương mại chi tiêu cho tiến trình tiên khởi và trưng cầu dân ý để đưa ra các chương trình riêng tư, thương mại cho quyền lợi của họ, bãi bỏ những khoản bảo vệ nhằm bảo tồn sức khỏe và an sinh công cộng, và dẹp bỏ các định chế và chương trình của chính quyền thiết yếu cho việc cai trị của người dân cho quyền lợi của người dân. Được cử tri thành lập vào năm 1911 làm phương tiện kềm chế ảnh hưởng chính trị của các công ty, tiến trình tiên khởi nay phần chính là phục vụ cho các quyền lợi công ty và thương mại.

(q) Các cuộc bầu cử ứng cử viên và bầu cử cho dự luật đưa vào lá phiếu tại California được liên kết với nhau, chứ không phải riêng rẽ. Các ứng cử viên toàn tiểu bang California, đương nhiệm, và các chính đảng thường hậu thuẫn, chống đối, và tích cực vận động ủng hộ hoặc chống các dự luật đưa vào lá phiếu, và dùng các dự luật đó làm một phần của sách lược bầu cử chung. Do đó, tiềm năng ứng cử viên tham nhũng hoặc có vẻ tham nhũng đều xảy ra trong các cuộc vận động về dự luật đưa vào lá phiếu tại California.

(r) Phần chi tiêu liên quan đến vận động của các công ty thương mại đặc biệt mang tính cách tham nhũng vì các tác động gây suy thoái và xuyên tạc. Những mức tập trung tiền bạc nhờ các công ty góp vào liên quan rất ít hoặc không liên quan gì đến việc người dân ủng hộ chính kiến của công ty, và các công ty không nên được phép gây ảnh hưởng vô lối đến kết quả các cuộc bầu cử ứng cử viên và bầu cử cho dự luật đưa vào lá phiếu. Gần 80 phần trăm người dân tại California đã than phiền là các công ty thương mại có quá nhiều ảnh hưởng trong các cuộc bầu cử ứng cử viên và các dự luật tiên khởi đưa vào lá phiếu.

(s) Các luật tài trợ vận động hiện nay của California cho phép công ty chi tiêu vô hạn cũng đang tác hại đến lòng tin của người dân vào tiến trình bầu cử. Đa số người dân tại California tin rằng những khoản đóng góp vận động đang có tác động tai hại cho chính sách công do các viên chức tiểu bang tại Sacramento gây ra. Gần 8 phần 10 cử tri tại California nói rằng chính quyền tiểu bang của họ thuộc quyền kiểm soát của một vài quyền lợi lớn, và 92 phần trăm cử tri tại California tin rằng tiến trình tiên khởi thuộc quyền kiểm soát của "một số" hoặc "nhiều" quyền lợi riêng.

(t) Việc chi tiêu trong tiến trình bầu cử tạo ảnh hưởng vô lý đến kết quả bầu cử, và—cuối cùng—tiêu hủy lòng tự tin của người dân trong tiến trình dân chủ và liêm chính của chính quyền. Việc quảng bá của công ty đe dọa tác hại lập tức đến các tiến trình dân chủ, do đó gây suy thoái thay vì phục vụ các quyền lợi theo Khoản Tu Chính Thứ Nhất. Tuy nhiên, những khoản đóng góp hoặc chi tiêu của các tổ chức bất vụ lợi nào đó không nguy hiểm như thế.

(u) Đặc biệt quan ngại là các cuộc nghiên cứu khoa học xã hội chứng minh mức chi tiêu lớn lao của công ty trong các cuộc vận động dự luật đưa vào lá phiếu rất thành công trong việc ngăn chặn các dự luật đưa vào lá phiếu mà lẽ ra được nhiều cử tri ủng hộ.

(v) Những mức giới hạn chi tiêu của công ty liên quan đến bầu cử và những mức đóng góp cho các ủy ban về dự luật đưa vào lá phiếu do ứng cử viên kiểm soát không vi phạm Khoản Tu Chính Thứ Nhất. Tối Cao Pháp Viện đã nhìn nhận rằng những mức hạn chế đóng góp trực tiếp và chi tiêu của công ty là hợp hiến khi cần thiết để bảo tồn lòng tin của cử tri trong tiến trình bầu cử, để ngăn ngừa tham nhũng hoặc vẻ tham nhũng của ứng cử viên, hoặc để ngăn ngừa tác động xuyên tạc của những khoản đóng góp và chi tiêu của công ty. Mới đây Tối Cao Pháp Viện cũng nhìn nhận rằng những khoản đóng góp của công ty không phải là nòng cốt của quyền bày tỏ tư tưởng chính trị, vì các quyền lợi ngôn luận và lập hội của công ty theo Khoản Tu Chính Thứ Nhất phần lớn là rút từ quyền lợi của thành viên của họ và người dân được biết tin tức. Những mức giới hạn đóng góp trực tiếp của công ty giúp mỗi viên chức, nhân viên, và thành viên của công ty có tự do đóng góp chính trị riêng của họ, và do đó người dân không bị mất bao nhiêu hoặc không hề mất đi tin tức quan trọng. Lý luận này cũng áp dụng cho những khoản hạn chế chi tiêu chính trị của công ty.

(w) Kinh nghiệm trong tiến trình bầu cử liên bang về loại "bênh vực vấn đề giả tạo" khiến cử tri tại California tiên liệu là các công ty sẽ tìm cách tránh né bất cứ khoản giới hạn nào mới về việc công ty bênh vực rõ rệt trong các cuộc bầu cử ứng cử viên và dự luật đưa vào lá phiếu bằng cách sử dụng quảng cáo vận động tránh dùng "những chữ thần diệu" là bênh vực rõ rệt. Do đó cần có một điều khoản nhấn mạnh đến "truyền thông vận động bầu cử" hầu ngăn ngừa các công ty lợi dụng khe hở trong luật này để chi tiêu vô hạn định mà quảng cáo vận động liên quan đến bầu cử.

(x) Tiến trình tiên khởi của California được thành lập để giúp cá nhân các công dân cùng nhau làm luật khi các viên chức dân cử nợ các công ty quá nhiều mà không có hành động về những vấn đề an toàn và nhu cầu công cộng. Do đó, tiến trình tiên khởi có mục đích cho công dân có cơ hội tập thể để lên tiếng và trình bày quan điểm của họ, để tham gia quyền tự trị, khi quan điểm của các công ty thống trị Lập Pháp. Các công ty không phải là người; mà là tạo vật của tiểu bang được cấp giấy phép hoạt động khi thỏa thuận tuân hành các thông lệ về hành vi được áp đặt, để họ được cấp quyền hoạt động thương mại trong tiểu bang và hưởng nhiều đặc quyền khác.

(y) Bằng cách sử dụng tiền, các công ty đã gây ảnh hưởng quá lớn, và thường là kiểm soát hẳn luôn, hành động của hành pháp và lập pháp tại California. Tiền của nhiều công ty khác nhau đã có tác dụng làm tê liệt Lập Pháp mà không thể ban hành các đạo luật bảo vệ người dân. Tương tự như vậy, qua việc sử dụng tài nguyên tài chánh của họ, các công ty nay không chế cả tiến trình tiên khởi, để ngăn chặn công dân hành xử hiệu quả quyền quảng bá các dự luật tiên khởi đưa vào lá phiếu, hoặc để ban hành luật mà Lập Pháp, bị tê liệt vì các quyền lợi mâu thuẫn nhau, sẽ không ban hành. Thật ra, các công ty thương mại nay thường đưa ra "các dự luật tiên khởi đối chọi" không phải cốt để thông qua các dự luật đó, mà là để thúc đẩy cử tri không ủng hộ hoặc bầu cử cho các dự luật đưa vào lá phiếu do công dân bảo trợ mà các công ty chống đối. Sau cùng, các viên chức dân cử và ứng cử viên vào chức vụ công đã bắt đầu dùng tiến trình tiên khởi để tìm quỹ từ các công ty mà quyền lợi tài chánh của họ sẽ có lợi từ dự luật tiên khởi đó, và để tránh các điều luật nghiêm ngặt hơn chi phối những khoản đóng góp cho ứng cử viên vào chức vụ công đó.

91019. Người dân ban hành chương này để thực hiện các mục đích sau đây:

(a) Để giảm bớt ảnh hưởng của những khoản đóng góp lớn đối với các quyết định của chính quyền tiểu bang.

(b) Để loại bỏ yếu tố giàu có là yếu tố chính ảnh hưởng đến việc một cá nhân có ra tranh cử hay không.

(c) Để có thêm ứng cử viên thuộc mọi tầng lớp tham gia tiến trình bầu cử.

(d) Để đảo ngược phí tổn bầu cử ngày càng tăng hơn mức lạm pháp quá nhiều.

(e) Để cho phép các ứng cử viên theo đuổi những vấn đề chính sách thay vì bận rộn gây quỹ và để giúp những người đương nhiệm dành nhiều thì giờ hơn mà thi hành nhiệm vụ công của họ.

(f) Để giảm thiểu nguy hiểm tham nhũng thực sự và việc người dân cho là có tham nhũng và củng cố lòng tin của người dân trong các tiến trình chính quyền và bầu cử.

(g) Để bảo đảm không được dùng những khoản chi tiêu độc lập để tránh né những mức giới hạn đóng góp.

(h) Để khuyến khích có thêm tham gia bình đẳng và có ý nghĩa vào tiến trình chính trị.

(i) Để cung cấp cho các ứng cử viên tham gia chương trình Tiền Sạch đủ tài nguyên để truyền thông với cử tri.

(j) Để gia tăng trách nhiệm của mỗi viên chức dân cử đối với các cử tri bầu cho họ, thay vì những người đóng góp tài trợ cuộc vận động tranh cử của họ.

(k) Để cung cấp cho cử tri tin tức kịp thời về những nguồn đóng góp vận động, chi tiêu, và quảng cáo chính trị.

(l) Để ngăn ngừa tham nhũng, vẻ tham nhũng, và giảm thiểu lòng tin của cử tri vào mức độ liêm chính của tiến trình bầu cử và chính trị bằng cách áp đặt các giới hạn hợp lý về những khoản đóng góp cho các ủy ban dự luật đưa vào lá phiếu do các ứng cử viên kiểm soát chính thức hoặc không chính thức.

(m) Để ngăn ngừa tác động xuyên tạc của những khoản đóng góp và chi tiêu vận động của các công ty thương mại, vốn đe dọa tác hại ngay đến tiến trình dân chủ, và để khôi phục lòng tin của người dân vào tiến trình bầu cử và mức độ liêm chính của chính quyền, bằng cách đòi hỏi các công ty nào muốn chi tiêu liên quan đến bầu cử tại California đều phải qua các quỹ tách biệt riêng để bảo vệ các quyền của họ theo Khoản Tu Chính Thứ Nhất.

(n) Để giới hạn cơ hội tránh né các điều luật quan trọng về tài trợ vận động được ban hành để tránh tham nhũng, vẻ tham nhũng, xuyên tạc tiến trình chính trị, và giảm bớt lòng tin của cử tri bằng cách áp dụng những khoản hạn chế hợp lý về truyền thông vận động.

Điều 2. Áp Dụng cho Đạo Luật Cải Tổ Chính Trị Năm 1974

91023. Trừ khi được thay thế rõ rệt bằng các điều khoản của chương này, các định nghĩa và điều khoản của Chương 1 đến 11, bao gồm cả hai chương đó, của tiêu đề này (Đạo Luật Cải Tổ Chính Trị), sẽ chi phối cách diễn giải chương này.

Điều 3. Các Định Nghĩa

91025. Cho các mục đích của những mức giới hạn đóng góp của chương này:

(a) Những khoản đóng góp của một thực thể do bất cứ cá nhân nào chỉ thị hoặc kiểm soát những khoản đóng góp đó sẽ được gộp chung vào những khoản đóng góp của cá nhân đó và bất cứ thực thể nào có những khoản đóng góp thuộc quyền chỉ thị và kiểm soát của cùng cá nhân đó.

(b) Nếu từ hai thực thể trở lên đóng góp những khoản được thuộc quyền chỉ thị và kiểm soát của đa số cùng những người đó, những khoản đóng góp của các thực thể đó sẽ được gộp chung lại.

(c) Những khoản đóng góp của các thực thể nào thuộc quyền sở hữu đa số của bất cứ người nào sẽ được gộp chung với những khoản đóng góp của sở hữu chủ đa số đó và tất cả các thực thể khác thuộc quyền sở hữu của người đó, trừ khi các thực thể quyết định độc lập để đóng góp những khoản đó.

91027. "Phối hợp"có nghĩa là số tiền trả để truyền thông hoặc bất cứ điều gì có giá trị nhằm ảnh hưởng đến kết quả bầu cử vào chức vụ dân cử tiểu bang và được trả theo một hoặc nhiều cách sau đây:

(a) Do một người trả bằng cách phối hợp, tham khảo, hoặc cùng với, theo yêu cầu hoặc đề nghị, hoặc theo thỏa thuận cụ thể với, một ứng cử viên, một ủy ban thuộc quyền kiểm soát của ứng cử viên đó, hoặc một đại lý hành động cho ứng cử viên hoặc ủy ban thuộc quyền kiểm soát đó.

(b) Dựa trên chi tiết cụ thể về các kế hoạch, dự án, hoặc nhu cầu về ứng cử viên đó được ứng cử viên hoặc đại lý của ứng cử viên đó cung cấp cho người trả tiền để được trả tiền đó.

(c) Do một người trả nếu, trong cùng cuộc bầu cử sơ bộ hoặc tổng tuyển cử có trả số tiền đó, người trả tiền là thành viên, nhân viên, người gây quỹ, hoặc đại lý của ủy ban thuộc quyền kiểm soát của ứng cử viên đó trong chức vụ người điều hành viên hoặc lập chính sách.

91028. "Địa hạt" có nghĩa là:

(a) Trong trường hợp bầu Lập Pháp hoặc Ủy Ban Bình Quân Sinh Hoạt, địa hạt có số nơi ứng cử viên đó ra tranh cử.

(b) Trong trường hợp bầu cử vào chức vụ dân cử toàn tiểu bang, Tiểu Bang California.

91029. "Thực thể" có nghĩa là bất cứ người nào không phải là một cá nhân.

91031. "Số tiền chi tiêu vượt mức" có nghĩa là số ngân khoản chi tiêu hoặc phải chi tiêu của một ứng cử viên không tham gia chương trình vượt quá số Tiền Sạch dành cho ứng cử viên có tham gia chương trình ra tranh vào cùng chức vụ đó. Nếu một ứng cử viên có tham gia chương trình chọn cách được quy định trong tiểu phần (c) của Đoạn 91097 trong một cuộc bầu cử có nhiều hơn một ứng cử viên tham gia chương trình, thì số Tiền Sạch dành cho ứng cử viên có tham gia chương trình đó sẽ được xem là số tiền thực sự do Quỹ Tiền Sạch trả cho ứng cử viên đó trong thời gian bầu sơ bộ hoặc tổng tuyển cử, gồm cả bất cứ khoản tăng hay giảm nào của cách chọn lựa đó.

91033. "Thời hạn thăm dò" có nghĩa là thời gian bắt đầu từ 18 tháng trước ngày bầu sơ bộ và chấm dứt vào ngày cuối cùng của thời hạn hội đủ điều kiện. Thời hạn thăm dò bắt đầu trước, nhưng kéo đến cuối, thời hạn hội đủ điều kiện.

91035. "Thời hạn vận động tổng tuyển cử" có nghĩa là thời hạn bắt đầu từ ngày sau ngày bầu sơ bộ và chấm dứt vào ngày tổng tuyển cử.

91037. "Ứng cử viên độc lập" có nghĩa là ứng cử viên vào chức vụ dân cử tiểu bang không đại diện cho một chính đảng được hưởng tư cách ghi tên vào lá phiếu cho cuộc tổng tuyển cử và ứng cử viên đó đã hội đủ điều kiện được ghi tên vào lá phiếu tổng tuyển cử.

91041. "Quyền sở hữu của đa số" có nghĩa là sở hữu từ 50 phần trăm trở lên.

91043. "Ứng cử viên không tham gia chương trình" có nghĩa là ứng cử viên vào chức vụ dân cử tiểu bang có tên trong lá phiếu nhưng đã chọn không xin ngân khoản vận động Tiền Sạch và ứng cử viên có tên trong lá phiếu và đã xin nhưng không hội đủ điều kiện hưởng ngân khoản Tiền Sạch.

91045. "Đảng hội đủ điều kiện cho chức vụ" có nghĩa là một đảng có đề cử ứng cử viên vào chức vụ thống đốc đã có được từ 10 phần trăm số phiếu bầu trở lên trong kỳ bầu cử trước hoặc có ứng cử viên tranh cử vào cùng chức vụ dân cử tiểu bang trong cùng khu vực, dù là toàn tiểu bang hay lập pháp, hiện đang tranh cử và xin ngân khoản Tiền Sạch đã có được từ 10 phần trăm số phiếu bầu trở lên trong kỳ bầu cử trước.

91046. " Ứng cử viên hội đủ điều kiện cho chức vụ" là một ứng cử viên xin một đảng hội đủ điều kiện cho chức vụ đề cử ra tranh vào một chức vụ dân cử tiểu bang.

91047. "Địa hạt lập pháp gồm đa số là một đảng" là một địa hạt trong đó số cử tri ghi danh cho đảng đó với số cử tri ghi danh cao nhất vượt hơn số cử tri ghi danh cho mỗi đảng khác mà số vượt hơn này tối thiểu bằng 20 phần trăm tổng số cử tri ghi danh trong địa hạt.

91047.5. "Nhân Viên Lưu Hành Được Trả Tiền," cho mục đích thu thập những khoản đóng góp hội đủ điều kiện và như được dùng trong chương này, có nghĩa là bất cứ người nào được trả tiền hoặc bất cứ vật gì có giá trị để thu thập những khoản đóng góp hội đủ điều kiện. Định nghĩa này sẽ không gồm nhân viên vận động toàn thời gian chỉ dành tối đa 20 phần trăm thời gian để thu thập những khoản đóng góp. "Tiền trả," cho các mục đích của chương này, có nghĩa là bất cứ khoản trả tiền kinh tế, gồm cả trả tiền dựa trên số lượng đóng góp thu thập. "Tiền trả" không gồm bồi hoàn các chi phí di chuyển hợp lý như chi phí chuyên chở cộng thêm một số tiền hợp lý để ăn uống và ở trọ.

91049. "Ứng cử viên có tham gia chương trình" có nghĩa là một ứng cử viên vào chức vụ dân cử tiểu bang hội đủ điều kiện được tài trợ vận động bằng Tiền Sạch. Các ứng cử viên này hội đủ điều điện được tài trợ bằng Tiền Sạch trong những thời hạn vận động bầu sơ bộ và tổng tuyển cử.

91051. "Ứng cử viên của đảng" có nghĩa là một ứng cử viên vào chức vụ dân cử tiểu bang đại diện cho một chính đảng đã được hưởng tư cách ghi tên vào lá phiếu và có tổ chức một cuộc bầu sơ bộ để chọn ứng cử viên cho kỳ tổng tuyển cử.

91053. "Ứng cử viên hội đủ điều kiện theo kết quả" có nghĩa là một ứng cử viên vào chức vụ dân cử tiểu bang đã được một đảng hội đủ điều

kiện cho chức vụ đề cử trong cuộc bầu sơ bộ hoặc cho thấy có nhiều người ủng hộ bằng cách thu thập số đóng góp hội đủ điều kiện nhiều gấp đôi số đòi hỏi cho một ứng cử viên hội đủ điều kiện cho chức vụ. Các ứng cử viên độc lập có thể hội đủ điều kiện được tài trợ theo tư cách ứng cử viên hội đủ điều kiện theo kết quả.

91054. "Người" có nghĩa là một cá nhân, thương nghiệp sở hữu đơn, hãng, cơ sở hợp tác, liên doanh, tín quỹ thương nghiệp, công ty, cộng ty lớn, công ty trách nhiệm hữu hạn, hội đoàn, ủy ban, hoặc bất cứ tổ chức hoặc nhóm người nào khác cùng hành động là một.

91055. "Tiền vặt" có nghĩa là số tiền mặt từ một trăm mỹ kim ($100) trở xuống không lấy từ Thẻ Trừ Trực Tiếp Trong Quỹ Tiền Sạch và được dùng để trả các chi phí tối đa là hai mươi lăm mỹ kim ($25) mỗi lần.

91057. "Ủy ban chính đảng" có nghĩa là ủy ban trung ương cấp tiểu bang hoặc ủy ban trung ương cấp quận của một tổ chức hội đủ các điều kiện được nhìn nhận là một chính đảng theo Đoạn 5100 của Bộ Luật Bầu Cử.

91059. "Thời hạn vận động bầu sơ bộ" có nghĩa là thời hạn bắt đầu 120 ngày trước ngày bầu sơ bộ và chấm dứt vào ngày chứng nhận kết quả bầu sơ bộ cho tất cả các ứng cử viên vào chức vụ dân cử tiểu bang liên hệ.

91061. "Ứng cử viên hội đủ điều kiện" có nghĩa là một ứng cử viên muốn được một đảng không hội đủ điều kiện cho chức vụ đề cử ra tranh vào một chức vụ dân cử tiểu bang.

91063. "Đóng góp hội đủ điều kiện" có nghĩa là khoản đóng năm mỹ kim ($5) trong thời hạn ấn định hội đủ điều kiện góp của một cư dân hợp pháp trong địa hạt cho một ứng cử viên đang tranh cử vào chức vụ dân cử tiểu bang và muốn hội đủ điều kiện được tài trợ vận động bằng Tiền Sạch.

91065. "Thời hạn hội đủ điều kiện" có nghĩa là thời hạn mà các ứng cử viên vào chức vụ dân cử tiểu bang được phép thu thập những khoản đóng góp hội đủ điều kiện để được hưởng tài trợ bằng Tiền Sạch. Thời hạn này bắt đầu từ 270 ngày trước ngày bầu sơ bộ và chấm dứt 90 ngày trước ngày bầu sơ bộ cho các ứng cử viên hội đủ điều kiện của đảng và bắt đầu bất cứ lúc nào sau ngày 1 Tháng Giêng của năm bầu cử và kéo dài 180 ngày và không trường hợp nào chấm dứt sau 90 ngày trước ngày tổng tuyển cử cho các ứng cử viên hội đủ điều kiện theo kết quả đang tranh cử trong tư cách ứng cử viên độc lập.

91067. "Gửi tiền đóng góp" có nghĩa là khoản đóng góp tối đa một trăm mỹ kim ($100) của một cư dân hợp pháp tại California trong thời hạn thăm dò.

91069. "Ủy ban đóng góp nhỏ" có nghĩa là bất cứ ủy ban nào hội đủ tất cả các tiêu chuẩn sau đây:

(a) Ủy ban này đã hiện hữu tối thiểu là sáu tháng.

(b) Ủy ban này đã nhận được đóng góp của từ 100 người trở lên.

(c) Không người nào đã đóng góp cho ủy ban hơn hai trăm mỹ kim ($200) mỗi năm.

(d) Ủy ban này đóng góp cho năm ứng cử viên trở lên vào chức vụ dân cử tiểu bang.

(e) Ủy ban này không phải là ủy ban thuộc quyền kiểm soát của ứng cử viên theo Đoạn 82016.

Điều 4. Tiền Sạch

91071. (a) Một ứng cử viên hội đủ điều kiện cho chức vụ dân cử tiểu bang hội đủ điều kiện là ứng cử viên có tham gia chương trình cho thời hạn vận động bầu sơ bộ nếu hội đủ tất cả các điều kiện sau đây:

(1) Ứng cử viên nộp tuyên khai với Hội Đồng là mình đã tuân hành và sẽ tuân hành tất cả các điều kiện của đạo luật này, gồm cả điều kiện là trong thời hạn thăm dò và trong thời hạn hội đủ điều kiện ứng cử viên đó không nhận hoặc chi tiêu những khoản đóng góp riêng tư từ bất cứ nguồn nào ngoài số tiền đóng góp vốn khởi đầu, ngân khoản Tiền Sạch, và ngân khoản của chính đảng như được quy định trong Đoạn 91123.

(2) Ứng cử viên hội đủ các điều kiện về đóng góp hội đủ điều kiện trước khi hết thời hạn hội đủ điều kiện:

(A) Ứng cử viên của đảng hội đủ điều kiện cho chức vụ thu thập ít nhất là số đóng góp hội đủ điều kiện sau đây:

(i) Bảy trăm năm mươi khoản đóng góp hội đủ điều kiện cho một ứng cử viên tranh cử vào chức vụ Dân Biểu Hạ Viện Tiểu Bang.

(ii) Một ngàn năm trăm khoản đóng góp hội đủ điều kiện cho một ứng cử viên tranh cử vào chức vụ Thượng Nghị Sĩ Tiểu Bang.

(iii) Hai ngàn khoản đóng góp hội đủ điều kiện cho một ứng cử viên tranh cử vào chức vụ thành viên Ủy Ban Bình Quân Sinh Hoạt.

(iv) Bảy ngàn năm trăm khoản đóng góp hội đủ điều kiện cho một ứng cử viên tranh cử bất cứ chức vụ nào toàn tiểu bang trừ Thống Đốc.

(v) Hai mươi lăm ngàn khoản đóng góp hội đủ điều kiện cho một ứng cử viên tranh cử vào chức vụ Thống Đốc.

(B) Mỗi cư dân hợp pháp tại California không được đóng góp nhiều hơn một khoản đóng góp hội đủ điều kiện cho mỗi chức vụ có tổ chức bầu cử cho địa hạt cư ngụ của mình.

(C) Mỗi khoản đóng góp hội đủ điều kiện sẽ được cấp một biên nhận cho người đóng góp, và ứng cử viên cung cấp một bản sao biên nhận đó cho Hội Đồng. Biên nhận phải có chữ ký của người đóng góp, tên viết theo kiểu chữ in, và địa chỉ nhà, và tên của ứng cử viên được đóng góp. Ngoài ra, biên nhận cũng phải có chữ ký của người đóng góp cho thấy là người đóng góp hiểu rằng họ chỉ có thể đóng góp một khoản hội đủ điều kiện cho một ứng cử viên vào mỗi chức vụ mà người đóng góp hội đủ điều kiện bỏ phiếu bầu, rằng mục đích của khoản đóng góp hội đủ điều kiện là để giúp ứng cử viên hội đủ điều kiện được tài trợ vận động bằng Tiền Sạch, và khoản đóng góp không bị cưỡng ép hoặc được hoàn trả lại.

(D) Một khoản đóng góp được nộp làm khoản đóng góp hội đủ điều kiện mà không có biên nhận có chữ ký và điền đầy đủ sẽ không được xem là khoản đóng góp hội đủ điều kiện.

(E) Tất cả những khoản đóng góp năm mỹ kim ($5) hội đủ điều kiện, dù là dưới dạng tiền mặt, chi phiếu, hoặc ngân phiếu trả cho trương mục vận động của ứng cử viên, phải được ứng cử viên đó ký thác vào trương mục vận động của ứng cử viên đó.

(F) Tất cả các biên nhận đóng góp hội đủ điều kiện có chữ ký phải được gửi cho Hội Đồng và kèm theo một chi phiếu của trương mục vận động của ứng cử viên cho tổng số ngân khoản đóng góp hội đủ điều kiện đã nhận để ký thác vào Quỹ Tiền Sạch. Khi nộp phải kèm theo một bản chữ ký của ứng cử viên tuyên khai sẵn sàng chịu phạt nếu khai man nói rằng tất cả các chi tiết trong các biên nhận đóng góp là đầy đủ và chính xác theo hết khả năng của ứng cử viên và số tiền chi phiếu kèm theo bằng với tổng số tất cả những khoản đóng góp năm mỹ kim ($5) hội đủ điều kiện mà ứng cử viên đã nhận được.

(G) Ứng cử viên tiết lộ tổng số tiền vào cuối thời hạn hội đủ điều kiện, nếu có, đã chi tiêu để thuê những người đi thu thập đóng góp hội đủ điều kiện. Ứng cử viên phải tiết lộ chi tiết trong một phúc trình nộp cho Hội Đồng theo các điều lệ do Hội Đồng công bố.

(b) Một ứng cử viên của đảng vào chức vụ dân cử tiểu bang hội đủ điều kiện là ứng cử viên có tham gia chương trình cho thời hạn vận động tổng tuyển cử nếu hội đủ cả hai điều kiện sau đây:

(1) Ứng cử viên hội đủ tất cả các điều kiện thích ứng cho một ứng cử viên có tham gia chương trình trong thời hạn bầu sơ bộ và nộp tuyên ngôn với Hội Đồng là ứng cử viên đó đã chu toàn và sẽ chu toàn tất cả các tất cả các điều kiện cho một ứng cử viên hội đủ điều kiện quy định trong đạo luật này.

(2) Là một ứng cử viên có tham gia chương trình từ một đảng hội đủ điều kiện cho chức vụ trong thời hạn vận động bầu sơ bộ, ứng cử viên đó đã có nhiều phiếu nhất so với các ứng cử viên cùng đảng với ứng cử viên đó ra tranh cử trong cuộc bầu sơ bộ và, do đó, đã được đảng đề cử.

91073. Một ứng cử viên hội đủ điều kiện cho chức vụ dân cử tiểu bang phải thu thập ít nhất phân nửa số chữ ký cần thiết cho một ứng cử viên hội đủ điều kiện cho chức vụ trong cùng chức vụ đó và có thể cho thấy có nhiều ủng hộ hơn bằng cách thu thập gấp đôi số chữ ký cần thiết cho một ứng cử viên hội đủ điều kiện cho chức vụ để trở thành một ứng cử viên hội đủ điều kiện theo kết quả. Ứng cử viên đó cũng phải nộp tuyên ngôn với Hội Đồng là ứng cử viên đó đã tuân hành và sẽ tuân hành tất cả các điều kiện của đạo luật này. Đối với ứng cử viên không tranh cử trong cuộc bầu sơ bộ, thời hạn hội đủ điều kiện bắt đầu bất cứ lúc nào sau ngày 1 Tháng Giêng năm bầu cử và kéo dài 180 ngày, nhưng không chấm dứt trễ hơn 90 ngày trước ngày tổng tuyển cử. Ứng cử viên nào không phải là ứng cử viên hội đủ điều kiện cho chức vụ phải thông báo cho Hội Đồng trong vòng 24 giờ sau ngày ứng cử viên đó đã bắt đầu thu thập những khoản đóng góp hội đủ điều kiện.

91075. Trong kỳ bầu cử đầu tiên sau ngày hiệu lực của đạo luật này, một ứng cử viên vào chức vụ dân cử tiểu bang có thể được chứng nhận là một ứng cử viên có tham gia chương trình, mặc dù có nhận những khoản đóng góp hoặc chi tiêu từ các ngân khoản tư trước ngày ban hành luật này mà sẽ, nếu không có đoạn này, khiến cho ứng cử viên đó mất đi diện ứng cử viên hội đủ điều kiện, miễn là bất cứ ngân khoản tư nào đã nhận nhưng chưa chi tiêu trước ngày hiệu lực của đạo luật hội đủ bất cứ tiêu chuẩn nào

sau đây:

(a) Được hoàn lại cho người đóng góp.

(b) Được ký thác trong một trương mục vận động đặc biệt và chỉ dùng để trả nợ từ một cuộc vận động trước đây.

(c) Được nộp cho Hội Đồng để ký thác vào Quỹ Tiền Sạch.

91077. (a) Một ứng cử viên có tham gia chương trình và nhận các quyền lợi Tiền Sạch trong thời hạn vận động bầu sơ bộ phải tuân hành tất cả các điều kiện của chương này áp dụng cho các ứng cử viên có tham gia chương trình trong thời hạn vận động tổng tuyển cử bất luận ứng cử viên đó có tiếp tục nhận quyền lợi hay không.

(b) Một viên chức dân cử tiểu bang nhận quyền lợi Tiền Sạch trong kỳ bầu cử chức vụ đang đảm nhiệm không được nhận những khoản đóng góp tư từ bất cứ nguồn nào và không được xin hoặc nhận những khoản đóng góp chính trị cho bất cứ ứng cử viên nào khác hoặc bất cứ ủy ban chính đảng hoặc ủy ban chính trị nào, cho đến ngày đầu tiên của Thời Hạn Hội Đủ Điều Kiện cho kỳ bầu cử sau vào chức vụ đang giữ. Những khoản đóng góp theo Đoạn 91115 không chịu chi phối của điều kiện này.

91079. (a) Trong các thời hạn vận động bầu sơ bộ và tổng tuyển cử, một ứng cử viên có tham gia chương trình đã tự nguyện tham gia, và đã hội đủ điều kiện, các quyền lợi Tiền Sạch, không được nhận những khoản đóng góp tư từ bất cứ nguồn nào ngoài chính đảng của ứng cử viên đó như được quy định trong Đoạn 91123. Những khoản đóng góp theo Đoạn 91115 không chịu chi phối của điều kiện này.

(b) Trong thời hạn hội đủ điều kiện và các thời hạn vận động bầu sơ bộ và tổng tuyển cử, một ứng cử viên có tham gia chương trình đã tự nguyện tham gia, và đã hội đủ điều kiện, các quyền lợi Tiền Sạch không được xin hoặc nhận những khoản đóng góp chính trị cho bất cứ ứng cử viên nào khác hoặc cho bất cứ ủy ban chính đảng hoặc ủy ban chính trị nào khác như được định nghĩa theo Đoạn 82013.

(c) Không người nào được đóng góp dưới tên một người khác. Một ứng cử viên có tham gia chương trình đã biết hoặc lẽ ra phải biết là mình đã nhận một khoản đóng góp hội đủ điều kiện hoặc đóng góp vốn khởi đầu mà không phải của người có tên trong biên nhận theo đòi hỏi của đoạn văn phụ (C) của đoạn văn (2) trong tiểu phần (a) Đoạn 91071 phải trả cho Hội Đồng toàn bộ số tiền đã nhận định không chính xác để ký thác vào Quỹ Tiền Sạch, ngoài bất cứ khoản tiền phạt nào.

(d) Trong các thời hạn vận động bầu sơ bộ và tổng tuyển cử, một ứng cử viên có tham gia chương trình phải trả tất cả các khoản chi tiêu vận động của ứng cử viên, trừ các khoản chi tiêu tiền vặt, bằng "Thẻ Trừ Trực Tiếp Trong Quỹ Tiền Sạch" do Hội Đồng cấp, theo phép của Đoạn 91141.

(e) Các ứng cử viên vào chức vụ dân cử tiểu bang phải cung cấp đầy đủ hồ sơ vận động, gồm tất cả các hồ sơ đóng góp tiền vốn khởi đầu và đóng góp hội đủ điều kiện, cho Hội Đồng vào những thời điểm nộp hồ sơ thường lệ. Các ứng cử viên phải hợp tác với bất cứ cuộc giám định hoặc xem xét nào của Hội Đồng, Hội Đồng Thuế Công Ty, hoặc bất cứ cơ quan thi hành luật pháp nào.

91081. (a) Trong một cuộc bầu cử vào chức vụ dân cử tiểu bang, mỗi ứng cử viên có tham gia chương trình phải thực hiện tất cả các hoạt động tài chánh qua một trương mục vận động duy nhất. Các trương mục được thành lập theo Đoạn 91115 không chịu chi phối của điều kiện này.

(b) Mặc dù có Đoạn 85201, một ứng cử viên có tham gia chương trình có thể có một trương mục vận động ngoài trương mục được nêu trong tiểu phần (a) nếu trương mục vận động kia là để trả nợ vận động trong kỳ vận động bầu cử trước mà ứng cử viên đó không phải là ứng cử viên có tham gia chương trình.

(c) Những khoản đóng góp cho các mục đích trả nợ vận động trước được ký thác vào "trương mục vận động kia" nêu trong tiểu phần (b) không được xem là "những khoản đóng góp" cho cuộc vận động hiện nay của ứng cử viên. Những khoản đóng góp để trả nợ chỉ được thu thập trong thời hạn sáu tháng sau ngày bầu cử, trừ khi, nếu có lý do chính đáng, ứng cử viên đó được Hội Đồng gia hạn thêm sáu tháng.

(d) Các ứng cử viên có tham gia chương trình phải nộp hồ sơ hoạt động tài chánh liên quan đến chu kỳ bầu cử hiện tại riêng biệt với hồ sơ hoạt động tài chánh liên quan đến các chu kỳ bầu cử trước.

91083. (a) Các ứng cử viên có tham gia chương trình phải dùng ngân khoản Tiền Sạch chỉ cho các mục đích vận động trực tiếp.

(b) Ứng cử viên có tham gia chương trình không được dùng ngân khoản Tiền Sạch cho bất cứ mục đích nào sau đây:

(1) Các phí tổn biện hộ pháp lý trong bất cứ tiến trình thi hành luật vận động nào theo đạo luật này.

(2) Các mục đích gián tiếp, gồm cả, nhưng không giới hạn vào, những mục sau đây:

(A) Chu cấp hoặc trả tiền riêng cho ứng cử viên hoặc gia đình ứng cử viên.

(B) Diện mạo cá nhân của ứng cử viên.

(C) Tài sản trị giá hơn năm trăm mỹ kim ($500) và lâu bền hơn cuối chu kỳ bầu cử hiện tại được xác định theo đúng các nguyên tắc kế toán được chấp nhận chung. Mặc dù có khoản giới hạn này, ứng cử viên có tham gia chương trình có thể mua tài sản liên quan đến máy điện toán miễn là mỗi tài sản đó trị giá không quá $1,000.

(D) Đóng góp hoặc cho ủy ban vận động của một ứng cử viên khác hoặc một ủy ban chính đảng hoặc ủy ban chính trị khác vay.

(E) Chi tiêu độc lập.

(F) Tặng quà trị giá hơn hai mươi lăm mỹ kim ($25) mỗi người.

(G) Bất cứ khoản trả tiền hoặc chuyển ngân nào không phải để trao đổi lấy một trị giá khác bù lại.

(3) Trả tiền cho bất cứ người nào lãnh lương của Tiểu Bang California. Nhân viên hành chánh và yểm trợ được miễn.

91085. (a) Ngân khoản cá nhân do ứng cử viên vào chức vụ dân cử tiểu bang đóng góp làm vốn khởi đầu vận động, hoặc do những người lớn trong gia đình ứng cử viên đóng góp cho ứng cử viên, và ứng cử viên đó đang xin tham gia chương trình, không được nhiều hơn mức tối đa là một trăm mỹ kim ($100) mỗi người đóng góp.

(b) Không được dùng ngân khoản cá nhân để chu toàn điều kiện đóng góp hội đủ điều kiện trừ một khoản đóng góp năm mỹ kim ($5) của ứng cử viên và một khoản đóng góp năm mỹ kim ($5) của người phối ngẫu của ứng cử viên.

91087. (a) Phần đóng góp tư duy nhất mà một ứng cử viên vào chức vụ dân cử tiểu bang muốn hội đủ điều kiện được tài trợ bằng Tiền Sạch được phép nhận, ngoài những khoản đóng góp hội đủ điều kiện, là những khoản đóng góp theo Đoạn 91115, và một số đóng góp giới hạn từ chính đảng của ứng cử viên đó như được quy định trong Đoạn 91123, là những khoản đóng góp vốn khởi đầu của cá nhân mỗi cư dân hợp pháp tại Tiểu Bang California cư ngụ trong địa hạt ứng cử của ứng cử viên đó trước ngày hạn cuối của thời hạn hội đủ điều kiện.

(b) Phần đóng góp vốn khởi đầu không được nhiều hơn một trăm mỹ kim ($100) mỗi người đóng góp, và tổng số đóng góp tiền vốn khởi đầu gộp chung cho ứng cử viên vào chức vụ dân cử tiểu bang muốn hội đủ điều kiện được tài trợ bằng Tiền Sạch không được nhiều hơn:

(1) Mười ngàn mỹ kim ($10,000) cho một ứng cử viên tranh cử vào chức vụ Dân Biểu Hạ Viện Tiểu Bang.

(2) Hai mươi ngàn mỹ kim ($20,000) cho một ứng cử viên tranh cử vào chức vụ Thượng Nghị Sĩ Tiểu Bang.

(3) Ba mươi ngàn mỹ kim ($30,000) cho một ứng cử viên tranh cử vào chức vụ thành viên Ủy Ban Bình Quân Sinh Hoạt Tiểu Bang.

(4) Bảy mươi lăm ngàn mỹ kim ($75,000) cho một ứng cử viên tranh cử vào một chức vụ toàn tiểu bang không phải là Thống Đốc.

(5) Hai trăm năm mươi ngàn mỹ kim ($250,000) cho một ứng cử viên tranh cử vào chức vụ Thống Đốc.

(c) Biên nhận những khoản đóng góp tiền vốn khởi đầu dưới hai mươi lăm mỹ kim ($25) phải có chữ ký, tên viết theo kiểu chữ in, địa chỉ, và Số ZIP của người đóng góp. Biên nhận những khoản đóng góp tiền vốn khởi đầu từ hai mươi lăm mỹ kim ($25) trở lên cũng phải có ghi nghề nghiệp và tên sở làm của người đóng góp. Những khoản đóng góp sẽ không được giữ lại nếu không nhận được chi tiết phải tiết lộ.

(d) Tiền vốn khởi đầu chỉ được dùng trong các thời hạn thăm dò và hội đủ điều kiện. Tiền vốn khởi đầu không được chi tiêu trong các chu kỳ vận động bầu sơ bộ và tổng tuyển cử. Bất cứ tiền vốn khởi đầu nào không chi tiêu sẽ phải giao cho Hội Đồng để ký thác vào Quỹ Tiền Sạch.

(e) Trong vòng 72 giờ sau khi hết thời hạn hội đủ điều kiện, các ứng cử viên muốn xin tài trợ bằng Tiền Sạch phải làm cả hai việc sau đây:

(1) Tiết lộ đầy đủ tất cả những khoản đóng góp tiền vốn khởi đầu và chi tiêu cho Hội Đồng.

(2) Giao cho Hội Đồng bất cứ tiền vốn khởi đầu nào ứng cử viên đã thu trong thời hạn thăm dò vượt hơn mức giới hạn tiền vốn khởi đầu gộp chung để ký thác vào Quỹ Tiền Sạch.

91091. Các ứng cử viên có tham gia chương trình trong những cuộc tranh cử vào chức vụ dân cử toàn tiểu bang có nhiều hơn một ứng cử viên

phải đồng ý tham gia ít nhất là một cuộc bàn cãi công khai trong cuộc tranh cử sơ bộ và hai cuộc bàn cãi công khai trong cuộc tổng tuyển cử. Những cuộc bàn cãi này phải được tổ chức đúng theo các điều lệ do Hội Đồng Thực Hành Chính Trị Công Bằng đưa ra.

91093. (a) Tối đa là năm ngày sau khi ứng cử viên xin quyền lợi Tiền Sạch, Hội Đồng phải chứng nhận ứng cử viên đó có hội đủ điều kiện hay không. Điều kiện được hưởng có thể bị thu hồi nếu ứng cử viên vi phạm các điều kiện của đạo luật này, và nếu thế thì ứng cử viên phải hoàn trả lại tất cả ngân khoản Tiền Sạch.

(b) Đơn xin chứng nhận của ứng cử viên phải được ứng cử viên và thủ quỹ vận động của ứng cử viên ký tên tuyên khai và sẵn sàng chịu phạt nếu khai man.

(c) Quyết định của Hội đồng có giá trị sau cùng trừ khi có đơn xin tư pháp tái duyệt nhanh chóng.

(d) Hội Đồng sẽ cập nhật tin tức trên Web site của họ để phản ảnh các thay đổi về tình trạng của ứng cử viên là có tham gia chương trình hay không tham gia chương trình trong vòng 24 giờ sau khi có thay đổi.

Điều 5. Các Quyền Lợi Tiền Sạch

91095. (a) Các ứng cử viên vào chức vụ dân cử tiểu bang hội đủ điều kiện được tài trợ Tiền Sạch cho các cuộc bầu sơ bộ và tổng tuyển cử sẽ:

(1) Nhận tài trợ Tiền Sạch từ Hội Đồng cho mỗi kỳ bầu cử, số tiền này được quy định trong Đoạn 91099. Số tài trợ này có thể được dùng để tài trợ bất cứ và tất cả các chi phí vận động trong thời hạn vận động nhất định được phân bổ theo Đoạn 91081.

(2) Nhận, nếu một ứng cử viên hội đủ điều kiện cho chức vụ hoặc ứng cử viên hội đủ điều kiện theo kết quả cho thấy có ủng hộ rộng rãi, thêm tài trợ Tiền Sạch đối xứng với bất cứ số chi tiêu quá mức nào của một ứng cử viên không tham gia chương trình, như được tiết lộ theo Đoạn 91107, miễn là trị giá mỹ kim của số chi tiêu quá mức, cộng với số tiền chi tiêu độc lập quá mức, số tài trợ Tiền Sạch lúc đầu mà ứng cử viên có tham gia chương trình đã nhận.

(3) Nhận, nếu một ứng cử viên hội đủ điều kiện cho chức vụ hoặc ứng cử viên hội đủ điều kiện theo kết quả cho thấy có ủng hộ rộng rãi, thêm tài trợ Tiền Sạch đối xứng với bất cứ số chi tiêu độc lập quá mức nào nhằm chống lại việc họ ứng cử hoặc để ủng hộ các ứng cử viên đối thủ của họ, như được tiết lộ theo Đoạn 91109, miễn là trị giá mỹ kim của số chi tiêu này, cộng với số tiền bất cứ ứng cử viên đối thủ hưởng lợi từ số chi tiêu độc lập đã gây quỹ hoặc nhận được quá mức tính đến lúc đó, số tài trợ Tiền Sạch lúc đầu mà ứng cử viên có tham gia chương trình đã nhận.

(b) Số tài trợ gộp chung tối đa mà một ứng cử viên hội đủ điều kiện cho chức vụ hoặc ứng cử viên hội đủ điều kiện theo kết quả cho thấy có ủng hộ rộng rãi sẽ nhận đối xứng với những khoản chi tiêu độc lập và chi tiêu quá mức của các ứng cử viên không tham gia chương trình sẽ không nhiều hơn gấp năm lần số tài trợ Tiền Sạch dành cho một ứng cử viên có tham gia chương trình theo Đoạn 91099 cho thời hạn vận động nhất định cho kỳ bầu sơ bộ hoặc tổng tuyển cử, nhưng đối với chức vụ Thống Đốc thì số tiền này không nhiều hơn gấp bốn lần số tài trợ Tiền Sạch dành cho một ứng cử viên có tham gia chương trình theo Đoạn 91099.

91095.5. (a) Những khoản chi tiêu độc lập chống lại một ứng cử viên có tham gia chương trình sẽ được xem là những khoản chi tiêu của mỗi ứng cử viên đối thủ cho các mục đích của Đoạn 91095.

(b) Những khoản chi tiêu độc lập ủng hộ một hoặc nhiều ứng cử viên không tham gia chương trình và đối thủ của một ứng cử viên có tham gia chương trình sẽ được xem là những khoản chi tiêu của các ứng cử viên không tham gia chương trình đó cho mục đích của Đoạn 91095.

(c) Những khoản chi tiêu độc lập ủng hộ một ứng cử viên có tham gia chương trình sẽ được xem, đối với mỗi ứng cử viên đối thủ có tham gia chương trình, tựa như những khoản chi tiêu độc lập đó là khoản chi tiêu của một ứng cử viên đối thủ không tham gia chương trình, cho mục đích của Đoạn 91095.

(d) Hội Đồng sẽ công bố các điều lệ liên quan đến những khoản chi tiêu độc lập về hoặc cho nhiều hơn một ứng cử viên cho các mục đích của Đoạn 91095.

91097. (a) Ứng cử viên vào chức vụ dân cử toàn tiểu bang hội đủ điều kiện hoặc hội đủ điều kiện cho chức vụ sẽ được tài trợ Tiền Sạch của ứng cử viên đó cho thời hạn vận động bầu sơ bộ vào ngày Hội Đồng chứng nhận ứng cử viên đó là ứng cử viên có tham gia chương trình. Chứng nhận này sẽ hoàn tất trễ nhất là năm ngày sau ngày ứng cử viên đó nộp đủ số biên nhận đóng góp hội đủ điều kiện, chi phiếu tổng số đóng góp hội đủ điều kiện đã thu, và tuyên ngôn nói rằng ứng cử viên đó đã tuân hành tất cả các điều kiện khác để là ứng cử viên có tham gia chương trình, nhưng không sớm hơn lúc bắt đầu thời hạn vận động bầu cử.

(b) Một ứng cử viên vào chức vụ dân cử toàn tiểu bang hội đủ điều kiện hoặc hội đủ điều kiện theo kết quả sẽ nhận tài trợ Tiền Sạch của ứng cử viên đó cho thời hạn vận động tổng tuyển cử trong vòng hai ngày làm việc sau khi có chứng nhận kết quả bầu sơ bộ.

(c) Một ứng cử viên vào Lập Pháp có tham gia chương trình tranh cử trong kỳ bầu sơ bộ của đảng đa số trong một địa hạt có một đảng đa số có thể chọn tái phân bổ một phần số tài trợ Tiền Sạch từ thời hạn tổng tuyển cử cho thời hạn sơ bộ. Ứng cử viên đó chọn cách này phải viết thư cho Hội Đồng kèm với các tài liệu quy định trong tiểu phần (a) vào lúc hết thời hạn hội đủ điều kiện. Ứng cử viên có tham gia chương trình quyết định chọn cách này sẽ nhận thêm một số tiền tương đương với 25 phần trăm số tiền quy định cho cuộc tổng tuyển cử vào chức vụ thích ứng như được nêu trong tiểu phần (b) của Đoạn 91099. Số tiền một ứng cử viên có tham gia chương trình và quyết định chọn cách đó sẽ nhận vào đầu cuộc tổng tuyển cử sẽ bị giảm bớt 25 phần trăm. Cách chọn này cũng có thể ảnh hưởng đến số tiền mà một ứng cử viên đối thủ có thể được xem là vượt quá số tài trợ Tiền Sạch dành cho ứng cử viên có tham gia chương trình. Nếu một ứng cử viên cạnh tranh có tham gia chương trình chuyển ngân theo tiểu phần này từ cuộc tổng tuyển cử sang bầu sơ bộ vào lúc hết thời hạn hội đủ điều kiện, bất cứ ứng cử viên nào khác có tham gia chương trình trong cùng cuộc bầu cử cũng có thể chuyển ngân cùng số tiền đó từ cuộc tổng tuyển cử sang bầu sơ bộ bằng cách viết thư thông báo cho Hội Đồng trong vòng năm ngày sau khi hết thời hạn hội đủ điều kiện. Hội Đồng sẽ công bố các điều lệ đòi hỏi thông báo về những trường hợp chuyển ngân như thế cho Hội Đồng và các ứng cử viên bị ảnh hưởng.

91099. (a) Đối với các ứng cử viên vào chức vụ dân cử tiểu bang trong cuộc bầu sơ bộ hoặc các ứng cử viên vào chức vụ dân cử tiểu bang hội đủ điều kiện theo kết quả trong một cuộc bầu cử đặc biệt hoặc bầu cử chung kết đặc biệt:

(1) Số tài trợ Tiền Sạch cho một ứng cử viên hội đủ điều kiện cho chức vụ trong cuộc bầu sơ bộ, đặc biệt, hoặc bầu chung kết đặc biệt là:

(A) Hai trăm năm mươi ngàn mỹ kim ($250,000) cho một ứng cử viên tranh cử vào chức vụ Dân Biểu Hạ Viện Tiểu Bang.

(B) Năm trăm ngàn mỹ kim ($500,000) cho một ứng cử viên tranh cử vào chức vụ Thượng Nghị Sĩ Tiểu Bang.

(C) Hai trăm năm mươi ngàn mỹ kim ($250,000) cho một ứng cử viên tranh cử vào chức vụ thành viên Ủy Ban Bình Quân Sinh Hoạt Tiểu Bang.

(D) Hai triệu mỹ kim ($2,000,000) cho một ứng cử viên tranh cử vào chức vụ không phải là Thống Đốc.

(E) Mười triệu mỹ kim ($10,000,000) cho một ứng cử viên tranh cử vào chức vụ Thống Đốc.

(2) Số tài trợ Tiền Sạch cho một ứng cử viên hội đủ điều kiện theo kết quả trong một cuộc bầu sơ bộ hoặc bầu đặc biệt là 20 phần trăm số tiền một ứng cử viên của đảng hội đủ điều kiện cho chức vụ đang tranh vào cùng chức vụ đó có thể được hưởng. Số tài trợ Tiền Sạch cho một ứng cử viên hội đủ điều kiện theo kết quả trong một cuộc bầu chung kết đặc biệt là 50 phần trăm số tiền một ứng cử viên hội đủ điều kiện cho chức vụ đang tranh vào cùng chức vụ đó có thể được hưởng.

(3) Số tài trợ Tiền Sạch cho một ứng cử viên có tham gia chương trình trong một cuộc bầu sơ bộ không có ứng cử viên nào khác tranh cử trong cùng cuộc bầu sơ bộ của đảng cho chức vụ đó là 10 phần trăm số tiền cung cấp trong một cuộc bầu sơ bộ có nhiều ứng cử viên tranh cử.

(b) Đối với các ứng cử viên vào chức vụ dân cử tiểu bang trong một cuộc Tổng Tuyển Cử:

(1) Số tài trợ Tiền Sạch cho một ứng cử viên hội đủ điều kiện cho chức vụ trong một cuộc tổng tuyển cử có nhiều ứng cử viên tranh cử là:

(A) Bốn trăm ngàn mỹ kim ($400,000) cho một ứng cử viên tranh cử vào chức vụ Dân Biểu Hạ Viện Tiểu Bang.

(B) Tám trăm ngàn mỹ kim ($800,000) cho một ứng cử viên tranh cử vào chức vụ Thượng Nghị Sĩ Tiểu Bang.

(C) Bốn trăm ngàn mỹ kim ($400,000) cho một ứng cử viên tranh cử vào chức vụ thành viên Ủy Ban Bình Quân Sinh Hoạt Tiểu Bang.

(D) Hai triệu mỹ kim ($2,000,000) cho một ứng cử viên tranh cử vào một chức vụ toàn tiểu bang không phải là Thống Đốc.

(E) Mười lăm triệu mỹ kim ($15,000,000) cho một ứng cử viên tranh

89

cử vào chức vụ Thống Đốc.

(2) Số tài trợ Tiền Sạch cho một ứng cử viên hội đủ điều kiện cho chức vụ trong một cuộc tổng tuyển cử có nhiều ứng cử viên tranh cử là 50 phần trăm số tiền mà một ứng cử viên hội đủ điều kiện cho chức vụ ra tranh vào cùng chức vụ đó có thể được hưởng.

(3) Số tài trợ Tiền Sạch cho một ứng cử viên hội đủ điều kiện trong một cuộc tổng tuyển cử có nhiều ứng cử viên tranh cử là 25 phần trăm số tiền mà một ứng cử viên hội đủ điều kiện cho chức vụ ra tranh vào cùng chức vụ đó có thể được hưởng.

Điều 6. Các Hạn Chế về Ứng Cử Viên Không Tham Gia Chương Trình, Các Chính Đảng, và Các Ủy Ban Chi Tiêu Độc Lập

91101. (a) Một người, ngoài một ủy ban đóng góp nhỏ hoặc ủy ban chính đảng, không được đóng góp cho bất cứ ứng cử viên hoặc các ứng cử viên nào không tham gia chương trình, và ứng cử viên không tham gia chương trình không được nhận từ một người nào không phải là một ủy ban đóng góp nhỏ hoặc ủy ban chính đảng, bất cứ khoản đóng góp nào tổng cộng lên hơn năm trăm mỹ kim ($500) mỗi cuộc bầu cử, nếu là ứng cử viên Lập Pháp hoặc Ủy Ban Bình Quân Sinh Hoạt Tiểu Bang, hoặc hơn một ngàn mỹ kim, ($1,000) nếu là ứng cử viên vào một chức vụ toàn tiểu bang. Những khoản đóng góp theo Đoạn 91115 không chịu chi phối của điều kiện này.

(b) Các điều khoản của đoạn này không áp dụng cho những khoản đóng góp ngân khoản cá nhân của ứng cử viên không tham gia chương trình cho cuộc vận động riêng của ứng cử viên đó.

91103. Một ủy ban đóng góp nhỏ không được đóng góp cho bất cứ ứng cử viên nào không tham gia chương trình, và một ứng cử viên không tham gia chương trình không được nhận từ ủy ban đóng góp nhỏ, bất cứ khoản đóng góp nào tổng cộng lên hơn hai ngàn năm trăm mỹ kim ($2,500) mỗi cuộc bầu cử.

91105. (a) Một người không được đóng góp cho bất cứ ủy ban chi tiêu độc lập nào, và ủy ban không được nhận từ người nào, những khoản đóng góp tổng cộng lên hơn một ngàn mỹ kim ($1,000) mỗi năm để chi tiêu ủng hộ việc bầu hoặc đánh bại một ứng cử viên, hoặc các ứng cử viên vào chức vụ dân cử tiểu bang.

(b) Một người không được đóng góp cho bất cứ ủy ban nào, ngoài ủy ban chính đảng, và một ủy ban không phải là ủy ban chính đảng không được nhận, bất cứ khoản đóng góp nào tổng cộng lên hơn một ngàn mỹ kim ($1,000) mỗi năm để đóng góp cho bất cứ ủy ban nào, gồm cả các ủy ban dự luật đưa vào lá phiếu, thuộc quyền kiểm soát của các ứng cử viên vào chức vụ dân cử tiểu bang.

(c) Một người không được đóng góp cho bất cứ ủy ban chính đảng nào, và một ủy ban chính đảng không được nhận, bất cứ khoản đóng góp nào tổng cộng lên hơn bảy ngàn năm trăm mỹ kim ($7,500) mỗi năm để đóng góp ủng hộ việc bầu hoặc đánh bại các ứng cử viên vào chức vụ dân cử tiểu bang hoặc để đóng góp cho bất cứ ủy ban nào, gồm cả các ủy ban dự luật đưa vào lá phiếu, thuộc quyền kiểm soát của các ứng cử viên vào chức vụ dân cử tiểu bang. Mặc dù có Đoạn 85312, khoản giới hạn này áp dụng cho những phần đóng góp theo yêu cầu của một ứng cử viên vào chức vụ dân cử tiểu bang để truyền thông đến các đảng viên về trường hợp tranh cử vào chức vụ dân cử tiểu bang của ứng cử viên đó.

(d) Không có điều khoản nào trong chương này giới hạn một ứng cử viên vào chức vụ dân cử tiểu bang không tham gia chương trình được chuyển những khoản đóng góp ứng cử viên đó nhận được nhiều hơn bất cứ số tiền nào cần thiết để trang trải chi phí của ứng cử viên đó cho các hoạt động liên quan đến bầu cử hoặc giữ chức vụ sang một ủy ban chính đảng, miễn là những khoản đóng góp được chuyển đó được dùng cho các mục đích phù hợp với đoạn văn (4) của tiểu phần (b) trong Đoạn 89519.

(e) Một viên chức dân cử tiểu bang, ứng cử viên không tham gia chương trình, trương mục biện hộ pháp lý, ủy ban chính đảng, hoặc ủy ban chi tiêu độc lập không được xin hoặc nhận đóng góp từ một nhân viên vận động chuyên nghiệp hoặc hãng vận động có ghi danh, hoặc từ một nhà thầu của tiểu bang, nếu nhân viên vận động hoặc viên chức chính của hãng vận động có ghi danh làm việc vận động, hoặc nếu nhà thầu của tiểu bang hiện nay có giao dịch hoặc trong tương lai có thể giao dịch với, cơ quan chính quyền mà ứng cử viên đang tranh cử vào cơ quan đó hoặc cơ quan chính quyền của viên chức dân cử tiểu bang.

(f) Không có ủy ban nào thuộc quyền kiểm soát của một ứng cử viên hoặc người đương nhiệm, được đóng góp cho bất cứ ứng cử viên nào khác tranh cử vào chức vụ tiểu bang hoặc ủy ban thuộc quyền kiểm soát của ứng cử viên đó.

(g) Không người nào được đóng góp gộp chung nhiều hơn bảy ngàn năm trăm mỹ kim ($7,500) cho tất cả các ứng cử viên vào chức vụ dân cử tiểu bang và các ủy ban thuộc quyền kiểm soát của họ, các ủy ban chính đảng, và bất cứ ủy ban nào khác, trong bất cứ năm nào, để đóng góp cho các ứng cử viên vào chức vụ dân cử tiểu bang hoặc những khoản chi tiêu độc lập để ủng hộ hoặc chống đối các ứng cử viên vào chức vụ dân cử tiểu bang; nhưng miễn là một người có thể đóng góp thêm tối đa là bảy ngàn năm trăm mỹ kim ($7,500) trong một năm cho các ủy ban chi tiêu độc lập ủng hộ hoặc chống đối các ứng cử viên vào chức vụ dân cử tiểu bang.

(h) Một ủy ban thuộc quyền kiểm soát của một ứng cử viên không được chi tiêu độc lập và không được đóng góp cho một ủy ban khác để chi tiêu độc lập ủng hộ hoặc chống đối các ứng cử viên khác.

Điều 6.5. Áp Dụng Những Khoản Giới Hạn cho Các Cuộc Bầu Cử Đặc Biệt và Bầu Cử Chung Kết Đặc Biệt

91106. Những khoản giới hạn và hạn chế về đóng góp và chi tiêu của chương này áp dụng cho các cuộc bầu cử đặc biệt và áp dụng cho các cuộc bầu cử chung kết đặc biệt. Một cuộc bầu cử đặc biệt và bầu cử chung kết đặc biệt là các cuộc bầu cử riêng rẽ cho các mục đích của các điều khoản đóng góp và chi tiêu nêu trong chương này.

Điều 7. Các Điều Kiện Tiết Lộ

91107. (a) Một ứng cử viên không tham gia chương trình phải thông báo cho Hội Đồng trên mạng hoặc bằng phương tiện điện tử vào cùng ngày ứng cử viên đó chi tiêu hoặc tốn những khoản chi tiêu nhiều hơn số tài trợ Tiền Sạch lúc đầu dành cho đối thủ hoặc các đối thủ Tiền Sạch của ứng cử viên đó theo Đoạn 91099. Thông báo này sẽ gồm số tiền quá mức đã chi tiêu hoặc tốn tính đến ngày đó. Sau khi nhận được thông báo của ứng cử viên không tham gia chương trình, Hội Đồng sẽ thông báo ngay cho tất cả các ứng cử viên khác trong cuộc bầu cử đó.

(b) Một ứng cử viên không tham gia chương trình chi tiêu hoặc tốn những khoản chi tiêu nhiều hơn số tài trợ Tiền Sạch lúc đầu mà đối thủ hoặc các đối thủ Tiền Sạch của ứng cử viên đó đã nhận được, phải thông báo cho Hội Đồng trên mạng hoặc bằng phương tiện điện tử trong vòng 24 giờ mỗi lần ủy ban của ứng cử viên đó chi tiêu hoặc tốn những khoản chi tiêu tích lũy đến năm ngàn mỹ kim ($5,000) trở lên nhiều hơn (những) số tiền đó.

(c) Nếu ứng cử viên không tham gia chương trình không thông báo nhanh chóng cho Hội Đồng theo các tiểu phần (a) và (b), Hội Đồng có thể tự quyết định là các ứng cử viên không tham gia chương trình đã chi tiêu hoặc tốn những khoản chi tiêu quá mức hay không.

(d) Sau khi nhận được thông báo chi tiêu quá mức hoặc quyết định đã có chi tiêu quá mức, Hội Đồng sẽ cung cấp thêm tài trợ Tiền Sạch trong vòng một ngày làm việc cho các ứng cử viên đối thủ có tham gia chương trình hội đủ điều kiện theo kết quả và hội đủ điều kiện cho chức vụ. Số tiền cung cấp sẽ bằng số tiền quá mức mà ứng cử viên không tham gia chương trình đã chi tiêu hoặc tốn và theo những mức giới hạn trong tiểu phần (b) của Đoạn 91095.

91107.5. (a) Không có ứng cử viên nào vào chức vụ dân cử tiểu bang được chi tiêu hoặc đóng góp tiền riêng hơn $25,000 cho cuộc vận động của mình để tổng số tiền đóng góp từ tất cả các nguồn cộng chung lên hơn số tiền quy định trong Đoạn 91099 cho chức vụ họ đang tranh cử trừ khi và cho đến khi hội đủ các điều kiện trong tiểu phần (b) và (c).

(b) Thông báo về ý định của ứng cử viên muốn chi tiêu hoặc đóng góp như thế phải được cung cấp trên mạng, bằng phương tiện điện tử, bằng fax, hoặc đích thân giao tay, cho tất cả đối thủ và cho Hội Đồng trong vòng 15 ngày sau ngày quyết định chi tiêu hoặc đóng góp, có ghi rõ số tiền dự định chi tiêu hoặc đóng góp.

(c) Tất cả ngân khoản riêng mà ứng cử viên muốn chi tiêu hoặc đóng góp theo tiểu phần (a) trước hết phải được ký thác vào trương mục chi phiếu đóng góp vận động của ứng cử viên đó ít nhất là 15 ngày trước ngày bầu cử. Các ngân khoản ký thác đó sẽ được xem là khoản chi tiêu của ứng cử viên và sẽ đưa đến các ngân khoản đối xứng theo Đoạn 91095.

(d) Nếu ứng cử viên đó đóng góp hoặc chi tiêu ngân khoản riêng nhiều hơn mức quy định trong đoạn này, mức giới hạn ngân khoản đối xứng nêu trong tiểu phần (b) của Đoạn 91095 sẽ được tăng gấp đôi cho tất cả các ứng cử viên đối thủ có tham gia chương trình.

91109. (a) Ngoài bất cứ phúc trình nào phải có theo đòi hỏi của chương này, một ủy ban, gồm cả ủy ban chính đảng, chi tiêu độc lập từ

một ngàn mỹ kim ($1,000) trở lên trong một chu kỳ bầu cử để ủng hộ hoặc chống đối một ứng cử viên, phải nộp phúc trình cho Hội Đồng tiết lộ khoản chi tiêu độc lập trong vòng 24 giờ sau khi chi tiêu hoặc tốn khoản chi tiêu đó. Phúc trình này phải tiết lộ cùng các chi tiết theo đòi hỏi của tiểu phần (b) của Đoạn 84204 và phải nộp trên mạng hoặc bằng phương tiện điện tử nếu ủy ban phải nộp phúc trình theo Đoạn 84605, và bằng fax, đích thân giao tận nơi hoặc bằng những cách nào khác theo quyết định của Hội Đồng cho các ủy ban không nộp phúc trình bằng phương tiện điện tử.

(b) Một khoản chi tiêu có thể không được xem là độc lập, và sẽ được xem là phần đóng góp của người chi tiêu cho ứng cử viên thay mặt cho ứng cử viên, hoặc để đem lợi cho ứng cử viên đó, nếu khoản đó được chi tiêu trong bất cứ trường hợp nào sau đây:

(1) Khoản chi tiêu đó có hợp tác với, hoặc tham khảo với, ứng cử viên để chi tiêu thay mặt cho ứng cử viên, hoặc để đem lợi cho ứng cử viên đó, hoặc bất cứ ủy ban nào thuộc quyền kiểm soát hoặc bất cứ đại lý nào của ứng cử viên đó.

(2) Khoản chi tiêu đó là cùng với, hoặc có yêu cầu hoặc đề nghị của, ứng cử viên để chi tiêu thay mặt cho ứng cử viên, hoặc để đem lợi cho ứng cử viên đó, hoặc bất cứ ủy ban nào thuộc quyền kiểm soát hoặc bất cứ đại lý nào của ứng cử viên đó.

(3) Khoản chi tiêu đó là theo bất cứ sắp xếp, phối hợp, hoặc chỉ thị nào của ứng cử viên hoặc đại lý của ứng cử viên và người chi tiêu.

(c) Phúc trình cho Hội Đồng phải có lời khai sẵn sàng chịu phạt nếu khai man có chữ ký của người hoặc những người chi tiêu độc lập cho biết ứng cử viên hoặc các ứng cử viên được khoản chi tiêu độc lập đó ủng hộ hoặc chống đối, và xác nhận là khoản chi tiêu đó là độc lập và không phối hợp với một ứng cử viên hoặc một chính đảng.

(d) Bất cứ ủy ban nào không nộp phúc trình cần thiết cho Hội Đồng hoặc cố ý cung cấp tin tức sai lạc quan trọng trong phúc trình nộp theo các tiểu phần (a) hoặc (b), có thể bị phạt tối đa gấp ba lần số chi tiêu độc lập, ngoài những biện pháp điều chỉnh nào khác được đạo luật này quy định.

(e) Sau khi nhận được phúc trình về một khoản chi tiêu độc lập đã tiêu hoặc tốn, Hội Đồng phải thông báo ngay cho tất cả các ứng cử viên trong cuộc bầu cử đó và cung cấp thêm tài trợ Tiền Sạch, theo Đoạn 91095, trong vòng một ngày làm việc cho tất cả các ứng cử viên có tham gia chương trình trong kỳ bầu sơ bộ hoặc tổng tuyển cử cụ thể đó mà Hội Đồng quyết định là họ không được hưởng khoản chi tiêu độc lập, tùy thuộc vào các giới hạn của tiểu phần (b) trong Đoạn 91095.

91113. (a) Ngoài các điều khoản tiết lộ khác trong Bộ Luật này, tất cả những phần quảng cáo phát thanh phát hình và in do ứng cử viên vào chức vụ dân cử tiểu bang hoặc ủy ban thuộc quyền kiểm soát của một ứng cử viên vào chức vụ dân cử tiểu bang đài thọ phải có bản tiết lộ là ứng cử viên đó đã phê chuẩn nội dung quảng cáo.

(b) Bản tiết lộ theo đòi hỏi của tiểu phần (a) kèm theo phần quảng cáo phát thanh phát hình sẽ được nói sao cho công chúng nghe rõ ràng và phải truyền thông thích ứng cho người bị khiếm khuyết thính lực.

(c) Bản tiết lộ theo đòi hỏi của tiểu phần (a) kèm theo phần quảng cáo in phải được in rõ ràng và dễ đọc bằng khổ chữ không nhỏ hơn 10 chấm và theo cách dễ thấy do Hội Đồng quy định.

(d) Cho các mục đích của đoạn này, "quảng cáo" có nghĩa là bất cứ quảng cáo tổng quát hoặc công cộng nào được một ứng cử viên hoặc ủy ban thuộc quyền kiểm soát của ứng cử viên cho phép và trả tiền để ủng hộ hoặc chống đối một ứng cử viên vào chức vụ dân cử tiểu bang, nhưng không gồm nút đeo vận động có đường kính dưới 10 inches, nhãn dán vè xe dưới 60 inches vuông, hoặc loại quảng cáo khác do các điều lệ của Hội đồng ấn định.

Điều 8. Xem Lá Phiếu, Đếm Lại, Biện Hộ Pháp Lý, Đương Nhiệm, và Quỹ Nhiệm Chức

91115. (a) Một ứng cử viên vào chức vụ dân cử tiểu bang hoặc viên chức dân cử tiểu bang có thể thành lập một trương mục riêng rẽ để trang trải lệ phí luật sư và các phí tổn khác liên quan đến pháp lý đã tốn cho các chi phí của ứng cử viên hoặc viên chức dân cử tiểu bang đó trong bất cứ vụ kiện tụng nào về việc xem lá phiếu, khả năng hoặc chức vụ, đếm lại phiếu bầu và phản đối, hoặc liên hệ đến bất cứ biện hộ pháp lý nào nếu ứng cử viên hoặc viên chức dân cử tiểu bang bị tố tụng trong một hoặc nhiều vụ dân sự hoặc hình sự hoặc phân xử hành chánh xuất phát trực tiếp từ việc vận động bầu cử, tiến trình bỏ phiếu, hoặc việc thi hành các hoạt động và nhiệm vụ chính quyền của viên chức đó. Các quỹ này chỉ được dùng để trang trải lệ phí luật sư và các phí tổn pháp lý khác liên hệ.

(b) Một viên chức dân cử tiểu bang đã nhận quyền lợi Tiền Sạch trong cuộc bầu cử sẽ được cấp $50,000 hàng năm từ Quỹ Tiền Sạch, nếu là thành viên Lập Pháp, hay $100,000 hàng năm cho tất cả các chức vụ toàn tiểu bang để trang trải chi phí của người đương nhiệm. Bất cứ viên chức dân cử tiểu bang nào như thế đều không được nhận những khoản đóng góp tư từ bất cứ nguồn nào cho trương mục chức vụ đương nhiệm của mình trừ khi viên chức đó gây quỹ đóng góp tư cho một trương mục vận động nhiều hơn những số tiền quy định trong Đoạn 91087. Nếu viên chức dân cử tiểu bang đó gây quỹ đóng góp tư cho một trương mục vận động nhiều hơn những số tiền quy định trong Đoạn 91087, viên chức đó không còn được nhận tiền cho trương mục chức vụ vào đầu năm tới và có thể gây quỹ đóng góp tư cho một trương mục chức vụ theo tiểu phần (c) của Đoạn 91115.

(c) Một viên chức dân cử tiểu bang đã không nhận quyền lợi Tiền Sạch trong cuộc bầu cử vào chức vụ đương thời của mình có thể thành lập một trương mục riêng rẽ để trang trải chi phí đương nhiệm do Hội Đồng quy định. Không có ngân khoản nào trong quỹ này được dùng để gửi thư hàng loạt. Số tiền gộp chung đóng góp cho bất cứ trương mục chức vụ nào không được vượt quá năm mươi ngàn mỹ kim ($50,000) hàng năm cho bất cứ viên chức lập pháp nào hoặc một trăm ngàn ($100,000) cho bất cứ viên chức toàn tiểu bang nào.

(d) Thống Đốc, Phó Thống đốc, hoặc viên chức toàn tiểu bang khác có thể thành lập một trương mục nhiệm chức để trang trải phí tổn những buổi tổ chức, ăn mừng, tụ họp, và truyền thông như một phần của, hoặc để tôn vinh, lễ nhiệm chức của viên chức đó. Không có trương mục nhiệm chức nào được tích lũy quá $500,000.

(e) Một ứng cử viên hoặc viên chức dân cử tiểu bang có thể nhận những khoản đóng góp đến tối đa là năm trăm mỹ kim ($500) mỗi người mỗi năm tính gộp chung cho các trương mục trong các tiểu phần (a), (c), và (d). Tất cả những khoản đóng góp, dù là tiền mặt hay không phải tiền mặt, phải được phúc trình theo cung cách do Hội Đồng quy định. Nhưng khoản đóng góp cho các quỹ đó sẽ không được xem là đóng góp cho vận động.

(f) Một ứng cử viên hoặc viên chức dân cử tiểu bang đã thành lập một trương mục hợp pháp theo tiểu phần (a) phải thanh toán hết tất cả các ngân khoản còn thừa sau khi giải quyết xong vấn đề tranh cãi pháp lý và trang trải hết các chi phí. Ứng cử viên hoặc viên chức dân cử tiểu bang phải thanh toán các ngân khoản còn thừa phù hợp với một hoặc nhiều mục đích nêu trong các đoạn văn (1) đến (5), gồm cả hai đoạn đó, của tiểu phần (b) trong Đoạn 89519.

(g) Một viên chức dân cử tiểu bang đã thành lập một trương mục chức vụ theo tiểu phần (b) phải trả lại cho Quỹ Tiền Sạch tất cả các ngân khoản còn thừa sau khi viên chức đó rời chức vụ và trang trải xong tất cả các chi phí.

(h) Một viên chức dân cử tiểu bang đã thành lập một trương mục chức vụ theo tiểu phần (c) phải thanh toán tất cả các ngân khoản còn thừa sau khi viên chức đó rời chức vụ và trang trải xong tất cả các chi phí. Viên chức dân cử tiểu bang phải thanh toán các ngân khoản còn thừa phù hợp với một hoặc nhiều mục đích nêu trong các đoạn văn (1) đến (5), gồm cả hai đoạn đó, của tiểu phần (b) trong Đoạn 89519.

Điều 9. Các Hạn Chế về Ứng Cử Viên

91117. Một ứng cử viên vào chức vụ dân cử tiểu bang hoặc bất cứ ủy ban nào thuộc quyền kiểm soát của ứng cử viên đó không được nhận bất cứ khoản đóng góp nào trước khi bắt đầu thời hạn thăm dò.

91119. Một ứng cử viên không tham gia chương trình có thể chuyển ngân khoản vận động từ một ủy ban thuộc quyền kiểm soát sang một ủy ban thuộc quyền kiểm soát khác cho chức vụ dân cử tiểu bang của cùng ứng cử viên không tham gia chương trình đó. Những khoản đóng góp được chuyển sẽ được ghi của những người đóng góp cụ thể bằng phương pháp kế toán "vào cuối, ra trước" hoặc "vào trước, ra trước", và những khoản đóng góp được ghi của ai này khi gộp chung với tất cả những khoản đóng góp khác từ cùng người đóng góp không được vượt quá những mức giới hạn nêu trong Đoạn 91101, 91103 hoặc 91105.

91121. Một ứng cử viên không tham gia chương trình có thể nhận đóng góp sau ngày bầu cử chỉ khi nào khoản đóng góp đó không vượt quá những khoản nợ ròng chưa trả từ cuộc bầu cử và khoản đóng góp đó không vượt quá mức đóng góp thích ứng cho kỳ bầu cử đó. Tất cả nợ nần phải được hoàn trả hoặc xóa trễ nhất là 90 ngày sau ngày tổng tuyển cử. Hội Đồng có thể gia hạn thêm tối đa là 90 ngày sau khi quyết định có lý do chính đáng để

gia hạn dựa trên các sự kiện và hoàn cảnh được ứng cử viên trình bày.

91123. Các ứng cử viên vào chức vụ dân cử tiểu bang có thể nhận những khoản đóng góp tiền mặt hoặc không bằng tiền mặt từ các chính đảng miễn là số gộp chung của những khoản đóng góp đó từ tất cả các ủy ban chính đảng không nhiều hơn những số tiền sau đây:

(a) Tổng số đóng góp tiền mặt và không bằng tiền mặt từ tất cả các ủy ban chính đảng cộng chung cho mỗi ứng cử viên có tham gia chương trình và ứng cử viên không tham gia chương trình trong một kỳ bầu sơ bộ, đặc biệt, hoặc bầu chung kết đặc biệt là:

(1) Mười hai ngàn năm trăm mỹ kim ($12,500) cho một ứng cử viên tranh cử vào chức vụ Dân Biểu Hạ Viện Tiểu Bang.

(2) Hai mươi lăm ngàn mỹ kim ($25,000) cho một ứng cử viên tranh cử vào chức vụ Thượng Nghị Sĩ Tiểu Bang.

(3) Mười hai ngàn năm trăm mỹ kim ($12,500) cho một ứng cử viên tranh cử vào chức vụ thành viên Ủy Ban Bình Quân Sinh Hoạt Tiểu Bang.

(4) Một trăm ngàn mỹ kim ($100,000) cho một ứng cử viên tranh cử vào một chức vụ toàn tiểu bang không phải là Thống Đốc.

(5) Năm trăm ngàn mỹ kim ($500,000) cho một ứng cử viên tranh cử vào chức vụ Thống Đốc.

(b) Tổng số đóng góp tiền mặt và không bằng tiền mặt từ tất cả các ủy ban chính đảng cộng chung cho mỗi ứng cử viên có tham gia chương trình và ứng cử viên không tham gia chương trình trong một kỳ tổng tuyển cử có nhiều ứng cử viên là:

(1) Hai mươi ngàn mỹ kim ($20,000) cho một ứng cử viên tranh cử vào chức vụ Dân Biểu Hạ Viện Tiểu Bang.

(2) Bốn mươi ngàn mỹ kim ($40,000) cho một ứng cử viên tranh cử vào chức vụ Thượng Nghị Sĩ Tiểu Bang.

(3) Hai mươi ngàn mỹ kim ($20,000) cho một ứng cử viên tranh cử vào chức vụ thành viên Ủy Ban Bình Quân Sinh Hoạt Tiểu Bang.

(4) Hai trăm ngàn mỹ kim ($200,000) cho một ứng cử viên tranh cử vào một chức vụ toàn tiểu bang không phải là Thống Đốc.

(5) Bảy trăm năm mươi ngàn mỹ kim ($750,000) cho một ứng cử viên tranh cử vào chức vụ Thống Đốc.

Những khoản đóng góp như thế không được tính vào những số tài trợ Tiền Sạch dành cho các ứng cử viên có tham gia chương trình và các ngân khoản này có thể được các ứng cử viên có tham gia chương trình chi tiêu trực tiếp mà không cần phải dùng Thẻ Trừ Trực Tiếp Trong Quỹ Tiền Sạch.

Điều 10. Các Bản Tuyên Ngôn trong Tập Hướng Dẫn Cử Tri

91127. Tổng Thư Ký Tiểu Bang sẽ ghi trong tập hướng dẫn bầu cử tiểu bang các ứng cử viên nào đã tự nguyện tham gia chương trình.

91131. (a) Ứng cử viên nào là ứng cử viên có tham gia chương trình có thể đưa tuyên ngôn vào tập hướng dẫn bầu cử tiểu bang và trên bất cứ Web site nào trong Internet có liệt kê các ứng cử viên của bất cứ cơ quan chính quyền nào gồm cả, nhưng không phải chỉ giới hạn vào, Tổng Thư Ký Tiểu Bang, mà tuyên ngôn đó dài tối đa 250 chữ. Tuyên ngôn này không được nói đến bất cứ đối thủ nào của ứng cử viên. Ứng cử viên cũng có thể cung cấp danh sách gồm mười người ủng hộ để đưa vào tập hướng dẫn bầu cử. Tuyên ngôn này và danh sách những người ủng hộ phải được nộp theo đúng các thời hạn và thủ tục được Tổng Thư Ký Tiểu Bang quy định để chuẩn bị các tập hướng dẫn bầu cử tiểu bang.

(b) Ứng cử viên nào không tham gia chương trình có thể trả tiền để đưa một tuyên ngôn vào tập hướng dẫn bầu cử thích ứng hoặc phần thông tin cử tri của lá phiếu mẫu dài tối đa 250 chữ, và có thể trả tiền để ghi danh sách gồm 10 người ủng hộ vào tập hướng dẫn bầu cử. Tuyên ngôn này không được nói đến bất cứ đối thủ nào của ứng cử viên. Tuyên ngôn này phải được nộp theo đúng các thời hạn và thủ tục được Tổng Thư Ký Tiểu Bang quy định để chuẩn bị các tập hướng dẫn bầu cử tiểu bang. Ứng cử viên không tham gia chương trình sẽ phải trả tiền theo tỷ lệ cho phí tổn ấn loát, lo liệu, phiên dịch, và gửi thư bất cứ tuyên ngôn vận động nào và danh sách những người ủng hộ theo tiểu phần này.

Điều 10.5. Giáo Dục và Truy Cập Cử Tri

91132. Tổng Thư Ký Tiểu Bang sẽ, dùng các ngân khoản quy định trong đoạn văn (3) của tiểu phần (a) trong Đoạn 91134, thực hiện các nỗ lực giáo dục và truy cập trong toàn tiểu bang về hệ thống tài trợ vận động công được thành lập theo chương này và, đặc biệt là ý nghĩa của các tuyên ngôn trong lá phiếu, như được quy định trong đoạn văn phụ (A) của đoạn văn (2) của tiểu phần (a) trong Đoạn 13207 của Bộ Luật Bầu Cử. Các nỗ lực đó phải gồm những phần loan báo dịch vụ công cộng qua truyền thanh, truyền hình, hoặc báo chí in và được phân phối theo cung cách phù hợp với các điều kiện trợ giúp ngôn ngữ của Đạo Luật Các Quyền Bầu Cử, 42 U.S.C. Đoạn 1973aa-1. Những phần loan báo công cộng phân phối bằng truyền hình, truyền thanh, hoặc báo chí in không được có tiếng nói, tên, hình chụp hoặc hình ảnh video của Tổng Thư Ký Tiểu Bang.

Điều 11. Các Khoản Phân Bổ Quỹ Tiền Sạch

91133. Một Quỹ Tiền Sạch đặc biệt, dành riêng, không hết hạn được thành lập trong Ngân Khố Tiểu Bang. Hội Đồng Thuế Công Ty sẽ ký thác số lệ phí Quỹ Tiền Sạch từ những khoản thẩm định sau đây:

(a) tăng 0.2 thuế suất trên những số tiền đóng trên lợi tức chịu thuế như được quy định trong tiểu phần (g) trong Đoạn 23151 của Bộ Luật Thu Nhập và Thuế Vụ [từ 8.84 phần trăm lên 9.04 phần trăm];

(b) tăng 0.2 thuế suất trên những số tiền đóng trên lợi tức chịu thuế như được quy định trong tiểu phần (b) trong Đoạn 23186 của Bộ Luật Thu Nhập và Thuế Vụ [từ 10.84 phần trăm lên 11.04 phần trăm]; và

(c) tăng thuế áp đặt trên lợi tức đầu tư thụ động theo Đoạn 23811 của Bộ Luật Thu Nhập và Thuế Vụ từ 1.5 phần trăm lên 1.66 phần trăm lợi tức đầu tư thụ động ròng hàng năm của các công ty có số thu nhập tổng cộng trên $50 triệu.

91134. (a) Hội Đồng Thuế Công Ty sẽ điều hành việc thu Lệ Phí Quỹ Tiền Sạch nêu trong đây, gồm cả bất cứ khoản phạt tiền nào và tiền lời. Quỹ Tiền Sạch được thành lập cho các mục đích sau đây:

(1) Cung cấp tài trợ công cho các cuộc vận động bầu cử của các ứng cử viên được chứng nhận có tham gia chương trình trong các thời hạn bầu sơ bộ và tổng tuyển cử.

(2) Trả phí tổn điều hành và thi hành luật của Hội Đồng liên quan đến chương này. Hội Đồng hàng năm sẽ được phân bổ ít nhất là ba triệu mỹ kim ($3,000,000), được điều chỉnh theo các thay đổi vật giá như được quy định trong Đoạn 82001, để điều hành đạo luật này.

(3) Trả tiền cho các nỗ lực giáo dục và truy cập cử tri như được quy định trong Đoạn 91132, nhưng số ngân khoản hàng năm dành cho các nỗ lực này không được nhiều hơn năm phần trăm số tiền quy định trong tiểu phần (a) cho mỗi năm trong hai năm đầu sau khi thực thi chương này và có các cuộc bầu cử, và tối đa là một phần trăm mỗi năm sau đó mà có các cuộc bầu cử. Các ngân khoản không được Tổng Thư Ký Tiểu Bang sử dụng phải hoàn lại vào Quỹ Tiền Sạch, mỗi năm.

(b) Các ngân khoản thu vào theo đoạn này sẽ được thu lần đầu trong năm tài khóa 2007–08 và trong mỗi năm tài khóa sau đó.

91135. Những nguồn thu nhập khác được ký thác vào Quỹ Tiền Sạch sẽ gồm tất cả những phần sau:

(a) Những khoản đóng góp hội đủ điều kiện cần có của các ứng cử viên muốn được chứng nhận là ứng cử viên có tham gia chương trình và những khoản đóng góp hội đủ điều kiện quá mức của ứng cử viên đó.

(b) Những khoản đóng góp vốn khởi đầu quá mức của các ứng cử viên muốn được chứng nhận là ứng cử viên có tham gia chương trình.

(c) Các ngân khoản không chi tiêu hoặc không cam kết dành vào đâu phải được hoàn trả lại trễ nhất là ba mươi ngày sau khi hết thời hạn bầu sơ bộ hoặc tổng tuyển cử để phân phối các ngân khoản đó. Hội Đồng sẽ công bố các điều lệ củng cố thêm tiểu phần này.

(d) Những khoản tiền phạt do Hội Đồng áp đặt đối với các ứng cử viên vi phạm luật bầu cử.

(e) Những khoản tự nguyện tặng biếu trực tiếp cho Quỹ Tiền Sạch.

(f) Bất cứ tiền lời nào do Quỹ Tiền Sạch sinh ra.

91136. Số tiền trong Quỹ Tiền Sạch không được vượt quá bốn lần số thành của sáu mỹ kim ($6.00) nhân với số cư dân tại California. Bất cứ ngân khoản nào mà, nếu ký thác vào Quỹ Tiền Sạch, khiến cho số tiền trong quỹ vượt quá số này sẽ được chuyển vĩnh viễn sang Quỹ Tổng Quát.

Điều 12. Các Giới Hạn Đóng Góp cho Các Ủy Ban Dự Luật Đưa Vào Lá Phiếu Thuộc Quyền Kiểm Soát của Ứng Cử Viên

91137. Các Giới Hạn Đóng Góp cho Các Ủy Ban Dự Luật Đưa Vào Lá Phiếu Thuộc Quyền Kiểm Soát của Ứng Cử Viên

(a) Ủy ban dự luật đưa vào lá phiếu không thuộc quyền kiểm soát của một ứng cử viên vào chức vụ dân cử tiểu bang hoặc một viên chức dân cử tiểu bang không phải chịu chi phối của các điều khoản của đoạn này. Một ủy ban dự luật đưa vào lá phiếu phải chịu chi phối của các điều khoản của đoạn này sau khi trở thành thuộc quyền kiểm soát của một hoặc nhiều ứng

cử viên vào chức vụ dân cử tiểu bang, như được định nghĩa trong Đoạn 82016. Tuy nhiên, một ủy ban dự luật đưa vào lá phiếu thuộc quyền kiểm soát của một cá nhân không còn là ứng cử viên nữa theo định nghĩa của Bộ Luật Chính Quyền Đoạn 82007 sẽ không còn chịu chi phối của các điều khoản của đoạn này.

(b) Không người nào được đóng góp một hoặc nhiều khoản đóng góp tổng cộng lên hơn mười ngàn mỹ kim ($10,000) cho bất cứ ủy ban nào được thành lập để ủng hộ hoặc chống đối một dự luật được vào lá phiếu tiểu bang hoặc địa phương và thuộc quyền kiểm soát của một ứng cử viên vào chức vụ dân cử tiểu bang hoặc một viên chức dân cử tiểu bang. Khoản giới hạn đóng góp này sẽ áp dụng như mức giới hạn gộp chung trên tất cả những khoản đóng góp của bất cứ người nào cho tất cả các ủy ban dự luật đưa vào lá phiếu thuộc quyền kiểm soát của ứng cử viên đó vào chức vụ dân cử tiểu bang hoặc cùng viên chức dân cử tiểu bang đó, dù cho các ủy ban đó được thành lập để ủng hộ hoặc chống đối các dự luật khác đưa vào lá phiếu tiểu bang hoặc địa phương, và dù cho một hoặc nhiều ủy ban dự luật đưa vào lá phiếu đó thuộc quyền kiểm soát của nhiều ứng cử viên vào chức vụ dân cử tiểu bang hoặc các viên chức dân cử tiểu bang.

(c) Một ủy ban dự luật đưa vào lá phiếu được thành lập cốt để ủng hộ hoặc chống đối một hoặc nhiều dự luật đưa vào lá phiếu và thuộc quyền kiểm soát của một ứng cử viên vào chức vụ dân cử tiểu bang hoặc viên chức dân cử tiểu bang phải chịu chi phối của các khoản giới hạn gây quỹ hậu bầu cử của Đoạn 85316. Ủy ban dự luật đưa vào lá phiếu có mục đích tổng quát không chịu chi phối của những khoản giới hạn gây quỹ hậu bầu cử của Bộ Luật Chính Quyền Đoạn 85316.

Điều 13. Những Khoản Giới Hạn về Đóng Góp hoặc Chi Tiêu Độc Lập của các Công Ty trong Những Kỳ Bầu Ứng Cử Viên Tiểu Bang

91138. Những Khoản Giới Hạn về Đóng Góp hoặc Chi Tiêu Độc Lập của Các Công Ty trong Những Kỳ Bầu Ứng Cử Viên Tiểu Bang

(a) Trừ trường hợp được quy định trong tiểu phần (c) của đoạn này, và trừ những khoản đóng góp trực tiếp theo tiểu phần (a) của 91101, bất cứ ngân hàng quốc gia hoặc tiểu bang nào hoặc bất cứ công ty nào tổ chức theo các đạo luật của tiểu bang này hoặc bất cứ tiểu bang nào khác hoặc bất cứ nước nào khác, đóng góp hoặc chi tiêu liên quan đến kỳ bầu bất cứ ứng cử viên nào vào chức vụ dân cử tiểu bang đều là bất hợp pháp. Cũng thế, bất cứ ứng cử viên, ủy ban, hoặc người nào khác cố ý chấp nhận hoặc có nhận bất cứ khoản đóng góp nào bị đoạn này cấm, hoặc bất cứ viên chức hoặc quản trị viên của bất cứ công ty hoặc bất cứ ngân hàng quốc gia hoặc tiểu bang nào ưng thuận cho bất cứ khoản đóng góp hoặc chi tiêu nào của công ty hoặc ngân hàng quốc gia hoặc tiểu bang đó, tùy trường hợp, bị đoạn này cấm đều là bất hợp pháp.

(b) Cho các mục đích của đoạn này, từ ngữ "đóng góp hoặc chi tiêu" là gồm một khoản đóng góp, chi tiêu hoặc chi tiêu độc lập, như các từ ngữ đó được định nghĩa trong các Đoạn 82015, 82025 và 82031, và cũng gồm cả bất cứ khoản trả tiền trực tiếp hoặc gián tiếp nào, phân phối, cho vay, ứng trước, ký thác, hoặc tặng tiền, hoặc bất cứ gì có giá trị cung cấp cho bất cứ ứng cử viên hoặc ủy ban nào (gồm cả bất cứ ủy ban chính đảng nào) liên quan đến bất cứ cuộc bầu cử nào vào chức vụ dân cử tiểu bang, nhưng không có điều nào trong đoạn này cấm (1) ngân hàng quốc gia hoặc tiểu bang cho vay tiền theo đúng các luật lệ thích ứng về ngân hàng và trong lúc hoạt động thông thường; hoặc (2) trả tiền hoặc nhận tiền lời, chứng khoán hoặc phần chia lời nào khác của những khoản đầu tư mà tiền lời hoặc tiền chia lời được trả theo đúng các luật lệ thích ứng về ngân hàng và trong lúc hoạt động thông thường.

(c) Cho các mục đích của đoạn này, từ ngữ "đóng góp hoặc chi tiêu" không gồm

(1) thư từ truyền thông của một ngân hàng hoặc công ty gửi cho các cổ đông và nhân viên điều hành và hành chánh và gia đình của họ về bất cứ vấn đề gì;

(2) các cuộc vận động phi đảng phái để ghi danh và khuyến khích bỏ phiếu của một ngân hàng hoặc công ty nhắm vào các cổ đông và nhân viên điều hành và hành chánh và gia đình của họ; và

(3) việc ngân hàng hoặc công ty thành lập, điều hành, và xin những khoản đóng góp ký thác vào một quỹ riêng tách biệt để dùng đóng góp hoặc chi tiêu chính trị, miễn là quỹ đó chỉ gồm những khoản đóng góp tự nguyện từ những người là cổ đông, thành viên hoặc nhân viên của ngân hàng hoặc công ty đó, và gia đình họ.

(d) Nếu bất cứ quỹ riêng tách biệt nào được thành lập theo đoạn văn (3) của tiểu phần (c) đóng góp hoặc chi tiêu bằng cách dùng tiền hoặc bất cứ gì có giá trị thu bằng vũ lực, kỳ thị việc làm, trả đũa tài chánh, hoặc đe dọa vũ lực, kỳ thị việc làm, hoặc trả đũa tài chánh; hoặc bằng những khoản liễm phí, lệ phí, hoặc các ngân khoản khác bắt buộc làm điều kiện làm việc; hoặc bằng các ngân khoản từ bất cứ trường hợp giao dịch thương mại nào đều là bất hợp pháp. Bất cứ người nào mời nhân viên đóng góp vào bất cứ quỹ riêng tách biệt nào mà (1) không thông báo cho nhân viên đó về các mục đích chính trị của quỹ này vào lúc mời; và (2) không thông báo cho nhân viên đó, vào lúc mời, về quyền của họ được từ chối đóng góp mà không bị trả đũa, cũng là bất hợp pháp.

(e) Đoạn này sẽ không cấm một công đoàn hoặc một quỹ riêng tách biệt do công đoàn thành lập mời đóng góp từ cổ đông và nhân viên điều hành và hành chánh của công ty thành viên công đoàn đó và gia đình của cổ đông hoặc nhân viên nếu hành động mời cổ đông và nhân viên, và gia đình họ, đã được công ty thành viên phê chuẩn riêng rẽ và rõ rệt, và công ty thành viên đó không phê chuẩn bất cứ trường hợp mời mọc nào như thế của nhiều hơn một công đoàn trong bất cứ năm nào.

(f) Cho các mục đích của đoạn này, từ ngữ "nhân viên điều hành và hành chánh" có nghĩa là những người làm việc cho một công ty được trả lương năm, thay vì lương giờ, và có trách nhiệm lập chính sách, quản trị, chuyên nghiệp, hoặc giám thị.

(g) Hội Đồng sẽ công bố các điều lệ thực thi các điều kiện của đoạn này và chi phối việc điều hành và mời đóng góp vào các quỹ riêng tách biệt được thành lập theo đoạn văn (3) của tiểu phần (c). các điều lệ của Hội Đồng phải phù hợp với ý định của cử tri khi thông qua đoạn này và phải, đến mức tối đa có thể được, phù hợp với các điều lệ do Hội Đồng Bầu Cử Liên Bang áp dụng để diễn giải và thực thi các điều khoản tương đương trong Đạo Luật Vận Động Bầu Cử Liên Bang.

Điều 14. Những Khoản Giới Hạn về Đóng Góp hoặc Chi Tiêu của Các Công Ty Liên Quan Đến Những Kỳ Bầu Dự Luật Đưa Vào Lá Phiếu Tiểu Bang

91139. Những Khoản Giới Hạn về Đóng Góp hoặc Chi Tiêu của Các Công Ty Liên Quan Đến Những Kỳ Bầu Cử Dự Luật Đưa Vào Lá Phiếu Tiểu Bang

(a) Trừ trường hợp được quy định trong tiểu phần (c), bất cứ ngân hàng quốc gia hoặc tiểu bang nào hoặc bất cứ bất cứ công ty nào tổ chức theo các đạo luật của tiểu bang này hoặc bất cứ tiểu bang nào khác hoặc bất cứ nước nào khác, đóng góp hoặc chi tiêu để ủng hộ hoặc chống đối việc hội đủ điều kiện, thông qua hoặc đánh bại bất cứ dự luật toàn tiểu bang nào được đưa vào lá phiếu mà tổng cộng vượt quá $10,000 ủng hộ hoặc chống bất cứ dự luật toàn tiểu bang nào được đưa vào lá phiếu đều là bất hợp pháp. Cũng thế, bất cứ ứng cử viên, ủy ban, hoặc người nào khác cố ý chấp nhận hoặc có nhận bất cứ khoản đóng góp nào bị cấm nhiều hơn các khoản giới hạn do đoạn này thành lập, hoặc bất cứ viên chức hoặc quản trị viên của bất cứ công ty hoặc bất cứ ngân hàng quốc gia hoặc tiểu bang nào ưng thuận cho bất cứ khoản đóng góp hoặc chi tiêu nào của công ty hoặc ngân hàng quốc gia hoặc tiểu bang đó, tùy trường hợp, bị đoạn này cấm đều là bất hợp pháp.

(b) Cho các mục đích của đoạn này, từ ngữ "đóng góp hoặc chi tiêu" là gồm một khoản đóng góp, chi tiêu hoặc chi tiêu độc lập, như các từ ngữ đó được định nghĩa trong các Đoạn 82015, 82025 và 82031, và cũng gồm cả bất cứ khoản trả tiền trực tiếp hoặc gián tiếp nào, phân phối, cho vay, ứng trước, ký thác, hoặc tặng tiền, hoặc bất cứ dịch vụ, hoặc bất cứ gì có giá trị cung cấp cho bất cứ ứng cử viên hoặc ủy ban nào, gồm cả bất cứ ủy ban chính đảng nào, để ủng hộ hoặc chống đối việc hội đủ điều kiện, thông qua hoặc đánh bại bất cứ dự luật toàn tiểu bang nào được đưa vào lá phiếu, nhưng không có điều nào trong đoạn này cấm (1) ngân hàng quốc gia hoặc tiểu bang cho vay tiền theo đúng các luật lệ thích ứng về ngân hàng và trong lúc hoạt động thông thường; hoặc (2) trả tiền hoặc nhận tiền lời, chứng khoán hoặc phần chia lời nào khác của những khoản đầu tư mà tiền lời hoặc tiền chia lời được trả theo đúng các luật lệ thích ứng về ngân hàng và trong lúc hoạt động thông thường.

(c) Cho các mục đích của đoạn này, từ ngữ "đóng góp hoặc chi tiêu" không gồm (1) thư từ truyền thông của một ngân hàng hoặc công ty gửi cho các cổ đông và nhân viên điều hành và hành chánh và gia đình của họ về bất cứ vấn đề gì, (2) các cuộc vận động phi đảng phái để ghi danh và khuyến khích bỏ phiếu của một ngân hàng hoặc công ty nhắm vào các cổ đông và nhân viên điều hành và hành chánh và gia đình của họ; hoặc (3) việc ngân

hàng hoặc công ty thành lập, điều hành, và xin những khoản đóng góp ký thác vào một quỹ riêng tách biệt để dùng đóng góp hoặc chi tiêu chính trị, miễn là quỹ đó chỉ gồm những khoản đóng góp tự nguyện từ những người là cổ đông, thành viên hoặc nhân viên của ngân hàng hoặc công ty đó, và gia đình họ.

(d) Nếu bất cứ quỹ riêng tách biệt nào được thành lập theo đoạn văn (3) của tiểu phần (c) đóng góp hoặc chi tiêu bằng cách dùng tiền hoặc bất cứ gì có giá trị thu bằng vũ lực, kỳ thị việc làm, trả đũa tài chánh, hoặc đe dọa vũ lực, kỳ thị việc làm, hoặc trả đũa tài chánh; hoặc bằng những khoản liễm phí, lệ phí, hoặc các ngân khoản khác bắt buộc làm điều kiện làm việc; hoặc bằng các ngân khoản từ bất cứ trường hợp giao dịch thương mại nào đều là bất hợp pháp. Bất cứ người nào mời nhân viên đóng góp vào bất cứ quỹ riêng tách biệt nào mà (1) không thông báo cho nhân viên đó về các mục đích chính trị của quỹ này vào lúc mời; và (2) không thông báo cho nhân viên đó, vào lúc mời, về quyền của họ được từ chối đóng góp mà không bị trả đũa, cũng là bất hợp pháp.

(e) Đoạn này sẽ không cấm một công đoàn hoặc một quỹ riêng tách biệt do công đoàn thành lập mời đóng góp từ cổ đông và nhân viên điều hành và hành chánh của công ty thành viên của công đoàn đó và gia đình của cổ đông hoặc nhân viên nếu hành động mời cổ đông và nhân viên, và gia đình họ, đã được công ty thành viên phê chuẩn riêng rẽ và rõ rệt, và công ty thành viên đó không phê chuẩn bất cứ trường hợp mời mọc nào như thế của nhiều hơn một công đoàn trong bất cứ năm nào.

(f) Cho các mục đích của đoạn này, từ ngữ "nhân viên điều hành và hành chánh" có nghĩa là những người làm việc cho một công ty được trả lương năm, thay vì lương giờ, và có trách nhiệm lập chính sách, quản trị, chuyên nghiệp, hoặc giám thị.

(g) Hội Đồng sẽ công bố các điều lệ thực thi các điều kiện của đoạn này và chi phối việc điều hành và mời đóng góp vào các quỹ riêng tách biệt được thành lập theo đoạn văn (3) của tiểu phần (c). Các điều lệ của Hội Đồng phải phù hợp với ý định của cử tri khi thông qua đoạn này và phải, đến mức tối đa có thể được, phù hợp với các điều lệ do Hội Đồng Bầu Cử Liên Bang áp dụng để diễn giải và thực thi các điều khoản tương đương trong Đạo Luật Vận Động Bầu Cử Liên Bang.

Điều 15. Miễn Áp Dụng cho Công Ty Bất Vụ Lợi

91140. Các Công Ty Bất Vụ Lợi Được Miễn Áp Dụng Những Khoản Cấm và Giới Hạn về Đóng Góp và Chi Tiêu Chính Trị

(a) Những khoản cấm và giới hạn về đóng góp và chi tiêu nêu trong Các Đoạn 91138 và 91139 sẽ không áp dụng cho một công ty bất vụ lợi hội đủ điều kiện và có tất cả những đặc điểm sau:

(1) Công ty này không hội đủ điều kiện là hoặc có bất cứ hoạt động nào của một thực thể thương mại, như được định nghĩa trong Đoạn 82005;

(2) Công ty này:

(A) Không có cổ đông hoặc những người khác, ngoài nhân viên và chủ nợ không có quyền lợi sở hữu, liên kết theo bất cứ cách nào mà có thể cho họ có quyền đòi hỏi tài sản hoặc thu nhập của tổ chức; và

(B) Không có người nào được đề nghị cho hưởng hoặc nhận bất cứ quyền lợi nào để họ rời bỏ công ty vì lập trường của công ty về một vấn đề chính trị.

(3) Công ty này:

(A) Không được thành lập là một thực thể thương mại;

(B) Không "liên kết" với một thực thể thương mại theo nghĩa của Đoạn 150 của Bộ Luật Công Ty;

(C) Không gồm các thành viên là thực thể thương mại hoặc tham gia các hoạt động của một thực thể thương mại;

(D) Không nhận trực tiếp hoặc gián tiếp quà tặng nào có giá trị của các thực thể thương mại; và

(4) Nếu không thể, có lý do chính đáng, biểu lộ qua hồ sơ kế toán là hội đủ điều kiện của đoạn văn phụ (D) của đoạn văn (3), có văn bản chính sách không nhận quà tặng từ các thực thể thương mại; và

(5) Công ty loại này được miêu tả trong 26 U.S.C. §501(a) và (c).

(b) Bất cứ khi nào một công ty bất vụ lợi hội đủ điều kiện xin quà tặng, hành động xin quà đó phải thông báo cho những người có thể tặng biếu là quà tặng của họ có thể được dùng cho các mục đích chính trị.

(c) Các công ty bất vụ lợi hội đủ điều kiện có tất cả các đặc điểm nêu trong tiểu phần (a) vẫn phải chịu chi phối của tất cả các điều kiện thích ứng khác và những khoản giới hạn của tiêu đề này, gồm cả các điều khoản đòi hỏi tiết lộ bất cứ khoản đóng góp hoặc chi tiêu nào được phép theo đoạn này.

Điều 16. Điều Hành

91141. (a) Sau khi quyết định một ứng cử viên đã hội đủ tất cả các điều kiện để trở thành một ứng cử viên có tham gia chương trình như được quy định trong đạo luật này, Hội Đồng sẽ cấp một thẻ cho ứng cử viên đó, được gọi "Thẻ Trừ Trực Tiếp Trong Quỹ Tiền Sạch," và một "trương mục tín dụng" để các ứng cử viên và nhân viên của ứng cử viên rút ngân khoản Tiền Sạch từ một trương mục của Hội Đồng để trả tất cả các phí tổn và chi phí đến tối đa bằng số tài trợ Tiền Sạch ứng cử viên đã nhận.

(b) Cả ứng cử viên có tham gia chương trình lẫn bất cứ người nào khác thay mặt cho ứng cử viên có tham gia chương trình đều không được trả phí tổn vận động bằng tiền mặt, chi phiếu, ngân phiếu, tiền vay, hoặc bằng bất cứ phương tiện tài chánh nào khác ngoài Thẻ Trừ Trực Tiếp Trong Quỹ Tiền Sạch, trừ những khoản đóng góp nhận từ các ủy ban chính đảng theo Đoạn 91123.

(c) Những số tiền mặt từ một trăm mỹ kim ($100) trở xuống có thể được rút ra mỗi ngày bằng Thẻ Trừ Trực Tiếp Trong Quỹ Tiền Sạch và dùng để trả các chi phí tối đa là hai mươi lăm mỹ kim ($25) mỗi lần. Phải lưu hồ sơ tất cả những khoản chi tiêu đó và phúc trình cho Hội Đồng.

91142. Nếu Hội Đồng quyết định là không có đủ ngân khoản trong chương trình để tài trợ đầy đủ cho tất cả các ứng cử viên hội đủ điều kiện được tài trợ Tiền Sạch, Hội Đồng sẽ giảm bớt số cấp khoản theo tỷ lệ đều nhau cho tất cả các ứng cử viên. Nếu Hội Đồng thông báo cho một ứng cử viên là ngân khoản Tiền Sạch sẽ bị giảm và ứng cử viên đó chưa nhận được ngân khoản Tiền Sạch nào, ứng cử viên đó có thể quyết định làm ứng cử viên không tham gia chương trình. Nếu một ứng cử viên đã nhận ngân khoản Tiền Sạch hoặc muốn bắt đầu nhận ngân khoản đó, ứng cử viên nào muốn thu những khoản đóng góp thì có thể thu lên bằng những mức đóng góp quy định cho các ứng cử viên không tham gia chương trình nhưng không được thu nhiều hơn tổng số ngân khoản Tiền Sạch mà ứng cử viên đó được quyền nhận nếu có đủ ngân khoản trong chương trình trừ bớt đi số ngân khoản Tiền Sạch sẽ hoặc đã được cung cấp. Nếu, sau đó, Hội Đồng quyết định là có đủ ngân khoản, các ứng cử viên nào chưa gây quỹ tư, sẽ được cấp ngân khoản còn nợ họ.

91143. (a) Vào cuối thời hạn bầu sơ bộ, một ứng cử viên có tham gia chương trình và đã nhận ngân khoản theo Điều 5 phải trả lại cho quỹ tất cả các ngân khoản trong trương mục vận động của ứng cử viên nhiều hơn số đủ trả bất cứ hóa đơn chi tiêu nào trong thời hạn bầu sơ bộ và chưa trả và cho hàng hóa và dịch vụ cho kỳ bầu sơ bộ.

(b) Vào cuối thời hạn tổng tuyển cử, một ứng cử viên có tham gia chương trình phải trả lại cho quỹ tất cả các ngân khoản trong trương mục vận động của ứng cử viên nhiều hơn số đủ trả bất cứ hóa đơn chi tiêu nào trước kỳ tổng tuyển cử và chưa trả và cho hàng hóa và dịch vụ cho kỳ tổng tuyển cử .

(c) Ứng cử viên có tham gia chương trình phải trả tất cả các hóa đơn không phản đối và chưa trả nêu trong đoạn này trễ nhất là ba mươi ngày sau ngày bầu sơ bộ hoặc tổng tuyển cử. Ứng cử viên có tham gia chương trình phải phúc trình hàng tháng cho hội đồng về tình trạng tranh cãi về bất cứ hóa đơn nào đang phản đối. bất cứ ngân khoản nào trong trương mục vận động của ứng cử viên sau khi trả hóa đơn phải được hoàn lại nhanh chóng cho quỹ.

(d) Nếu một ứng cử viên có tham gia chương trình bị thay thế, và ứng cử viên thay thế nộp bản tuyên thệ với Tổng Thư Ký Tiểu Bang chứng nhận là sẽ đảm nhiệm tất cả mọi trách nhiệm tuân hành các điều khoản của chương này về tình trạng hiện thời và cách điều hành liên tục trương mục vận động, và chứng nhận thêm là sẽ tuân hành tất cả các điều khoản của chương này áp dụng cho tư cách ứng cử viên có tham gia chương trình mà ông ta hoặc bà ta đang đảm nhiệm trong cương vị ứng cử viên thay thế, trương mục vận động của ứng cử viên có tham gia chương trình sẽ được chuyển sang ứng cử viên thay thế và hội đồng sẽ chứng nhận ứng cử viên thay thế là ứng cử viên có tham gia chương trình với cùng tư cách, quyền và bổn phận như ứng cử viên được thay thế. Nếu ứng cử viên thay thế không nộp bản tuyên thệ, trương mục vận động sẽ được đóng và các ngân khoản còn lại được hoàn lại cho quỹ.

Điều 17. Vật Giá

91144. Hội Đồng sẽ điều chỉnh những mức giới hạn đóng góp, những mức giới hạn chi tiêu, những khoản cung cấp tiền vốn khởi đầu, những số

tiền tài trợ được cung cấp và những khoản cung cấp của Quỹ Tiền Sạch trong Tháng Giêng của mỗi năm số lẻ để phản ảnh mức tăng hoặc giảm của Chỉ Số Giá Tiêu Thụ và số cử tri ghi danh gia tăng. Những khoản điều chỉnh này sẽ được tính tròn thành mười mỹ kim ($10) gần nhất cho những khoản cung cấp tiền vốn khởi đầu, một trăm mỹ kim ($100) cho những khoản giới hạn đóng góp, và một ngàn mỹ kim ($1,000) cho những khoản cung cấp Tiền Sạch.

91145. Vào hoặc trước ngày 6 Tháng Mười Hai mỗi năm chấm dứt bằng số một, Hội Đồng sẽ chuẩn bị và cung cấp cho mỗi Thành Viên Lập Pháp và cho các tiểu ban thường vụ của Hạ Viện và Thượng Viện tiểu bang có thẩm quyền về các cuộc bầu cử một phúc trình có phần tái duyệt và phân tích chức năng hoạt động của Quỹ Tiền Sạch và các đề nghị của Hội Đồng về việc có nên điều chỉnh thêm về vật giá, hơn những mức quy định trong Đoạn 91144 cho những khoản giới hạn chi tiêu, cung cấp tiền vốn đầu, các số tiền tài trợ và những khoản cung cấp Quỹ Tiền Sạch của chương này, và đề nghị các thay đổi khác nên làm để củng cố thêm mục đích của đạo luật này. Các đề nghị của Hội Đồng sẽ được dựa trên kết quả phân tích những phần tiết lộ về đóng góp và chi tiêu vận động của các ứng cử viên không tham gia chương trình trong thập niên trước và các chi tiết khác về tài trợ vận động có được, và kết quả phân tích này sẽ được nêu chi tiết trong phúc trình đó. Những khoản tu chính chương này theo đề nghị của Hội Đồng có thể được thông qua bằng 55 phần trăm phiếu thuận của cả hai viện Lập Pháp.

Điều 18. Thi Hành

91146. (a) Nếu các ứng cử viên có tham gia chương trình hoặc đại lý của họ cố ý nhận nhiều quyền lợi Tiền Sạch hơn mức họ được quyền hưởng, chi tiêu nhiều hơn số tài trợ Tiền Sạch họ đã nhận, hoặc sử dụng sai lạc các quyền lợi đó hoặc tài trợ Tiền Sạch là bất hợp pháp.

(b) Bất cứ người nào, gồm cả một người được quy định trong Đoạn 91115, biết hoặc cố ý vi phạm bất cứ điều khoản nào của chương này là phạm khinh tội. Bất cứ người nào biết hoặc cố ý khiến bất cứ người nào khác vi phạm bất cứ điều khoản nào của chương này, hoặc trợ giúp và xúi bất cứ người nào khác vi phạm bất cứ điều khoản nào của chương này, sẽ chịu trách nhiệm theo các điều khoản của điều này.

(c) Vi phạm bất cứ điều khoản nào của chương này sẽ bắt đầu bị truy tố trong vòng bốn năm sau ngày vi phạm.

91147. (a) Không người nào bị kết khinh tội theo chương này được làm việc trong tư cách nhân viên vận động chuyên nghiệp, nhà thầu tiểu bang, tranh cử vào chức vụ dân cử, hoặc hội đủ điều kiện cho chức vụ bổ nhiệm hoặc bổ nhiệm làm ủy viên trong năm năm sau ngày bị kết tội trừ khi vào lúc tuyên án tòa quyết định rõ rệt là điều khoản này sẽ không áp dụng. Những người không ứng cử bị kết tội vi phạm chương này sẽ bị cấm nhận tiền trả cho các hoạt động vận động bầu cử hoặc từ những hãng nhận tiền cho các hoạt động bầu cử trong năm năm sau ngày bị kết tội trừ khi vào lúc tuyên án tòa quyết định rõ rệt là điều khoản này sẽ không áp dụng.

(b) Nếu tòa quyết định trường hợp vi phạm là cố ý và liên quan đến một số tiền đã hoặc có thể đã có hậu quả quan trọng cho kết quả bầu cử, ứng cử viên đó có thể bị phạt đến hai mươi lăm ngàn mỹ kim ($25,000), hoặc phạt tù đến tối đa năm năm, hoặc cả hai. Bất cứ người nào bị kết tội vi phạm hình sự đạo luật này sẽ bị tuyên án tối thiểu một ngày một đêm trong nhà giam.

(1) Nếu một ứng cử viên bị kết khinh tội vì vi phạm bất cứ điều khoản nào của chương này, tòa sẽ quyết định trường hợp vi phạm đó có hậu quả quan trọng cho kết quả bầu cử hay không. Nếu tòa kết luận có hậu quả quan trọng, hoặc ứng cử viên có tham gia chương trình đó đã chi tiêu hoặc tốn hơn 10 phần trăm quá mức tài trợ Tiền Sạch mà ứng cử viên đó đã nhận từ Quỹ Tiền Sạch, ngoài bất cứ khoản tiền phạt nào quy định trong tiểu phần này, ứng cử viên đó phải trả lại cho Quỹ Tiền Sạch một số tiền đến tối đa gấp 10 lần giá trị số quá mức, và:

(A) nếu bị kết tội sau cùng trước ngày bầu cử, phiếu của ứng cử viên đó sẽ không được đếm, và cuộc bầu cử sẽ được quyết định trên căn bản số phiếu bỏ cho các ứng cử viên khác trong cuộc tranh cử đó;

(B) nếu bị kết tội sau cùng sau ngày bầu cử, và nếu ứng cử viên đó được tuyên bố đắc cử, thì ứng cử viên đó không được nhiệm chức, chức vụ đó sẽ được xem là trống và sẽ được điền khuyết theo luật định;

(C) nếu bị kết tội sau cùng sau khi ứng cử viên đã nhiệm chức, thì ứng cử viên đó sẽ bị bãi nhiệm, chức vụ đó sẽ được xem là trống và sẽ được điền khuyết theo luật định; và

(D) người bị kết tội sẽ không hội đủ điều kiện ra tranh cử vào bất cứ chức vụ nào trong năm năm sau ngày kết tội.

(2) Nếu một ứng cử viên có tham gia chương trình chi tiêu hoặc tốn nhiều hơn số tài trợ Tiền Sạch cung cấp cho ứng cử viên đó, và nếu tòa quyết định số tiền đó không phải là một số tiền đã hoặc theo dự liệu có thể đã có hậu quả quan trọng cho kết quả bầu cử, thì ứng cử viên đó phải trả lại cho Quỹ Tiền Sạch một số tiền bằng số quá mức.

(c) Cùng các biện pháp phạt theo quy định trong tiểu phần (b) của Đoạn 91146 và Đoạn 91147 sẽ áp dụng để Hội Đồng đi đến quyết định, tùy thuộc vào kết quả duyệt xét của tòa.

ĐOẠN 2. Đoạn 13207 của Bộ Luật Bầu Cử được tu chính như sau:

13207. (a) Trong lá phiếu sẽ được in những cột song song tất cả các chi tiết sau:

(1) Các chức vụ liên hệ.

(2) Tên các ứng cử viên có đủ chỗ trống để cử tri viết tên không in sẵn trong lá phiếu.

(A) Bên dưới tên của mỗi ứng cử viên sẽ có ghi: "Ứng cử viên này có tham gia hệ thống tài trợ vận động công." hoặc "Ứng cử viên này không tham gia vào hệ thống tài trợ vận động công."

(B) Hội Đồng Thực Hành Chính Trị Công Bằng sẽ quyết định ứng cử viên nào trong mỗi kỳ bầu cử chịu chi phối của Chương 12 (bắt đầu từ Đoạn 91015) của Bộ Luật Chính Quyền là ứng cử viên có tham gia hoặc không tham gia chương trình. Hội Đồng Thực Hành Chính Trị Công Bằng sẽ cung cấp cho Tổng Thư Ký Tiểu Bang các chi tiết cần thiết để chu toàn các điều kiện của đoạn văn (2) theo cung cách sao cho có thể chuẩn bị kịp thời và in lá phiếu. Tổng Thư Ký Tiểu Bang sau đó chuyển ngay chi tiết này cho các viên chức bầu cử quận.

(3) Bất cứ dự luật nào đã được đệ trình ra trước cử tri.

(b) Trong trường hợp lá phiếu có mục đích dùng cho một kỳ bầu sơ bộ đảng và có cả chức vụ đảng và phi đảng phái, một đường kẻ dọc liền lạc màu đen sẽ chia những cột ghi các chức vụ đảng, bên trái, tách biệt những cột ghi các chức vụ phi đảng phái, bên phải.

(c) Chiều rộng tiêu chuẩn của các cột ghi các chức vụ đảng và phi đảng phái sẽ là ba inches, nhưng viên chức bầu cử có thể thay đổi chiều rộng những cột này trên dưới đến 10 phần tiêu chuẩn ba inches. Tuy nhiên, cột ghi ứng cử viên tổng thống và phó tổng thống có thể rộng đến bốn inches.

(d) Bất cứ dự luật này được đệ trình ra trước cử tri sẽ được in trong một hoặc nhiều cột song song bên phải những cột ghi tên các ứng cử viên và sẽ đủ rộng để ghi danh xưng và tóm lược mỗi dự luật. Bên phải mỗi danh xưng và tóm lược sẽ được in, thành những dòng riêng rẽ, những chữ "Có" hoặc "Không."

ĐOẠN 3. Đoạn 82016 của Bộ Luật Chính Quyền được tu chính như sau:

82016. *Ủy Ban Thuộc Quyền Kiểm Soát*

(a) "Ủy ban thuộc quyền kiểm soát" có nghĩa là một ủy ban thuộc quyền kiểm soát trực tiếp hoặc gián tiếp của một ứng cử viên hoặc người ủng hộ dự luật tiểu bang hoặc hành động cùng với một ứng cử viên, ủy ban thuộc quyền kiểm soát, hoặc người ủng hộ dự luật tiểu bang liên quan đến những khoản chi tiêu. Một ứng cử viên hoặc người ủng hộ dự luật tiểu bang kiểm soát một ủy ban nếu người đó, đại diện của người đó, hoặc bất cứ ủy ban nào khác thuộc quyền kiểm soát của người đó có ảnh hưởng quan trọng đến hành động hoặc quyết định của ủy ban đó.

(b) Mặc dù có tiểu phần (a), một ủy ban chính đảng, như được định nghĩa trong Đoạn ~~85205~~ *91057*, không phải là ủy ban thuộc quyền kiểm soát.

(c) Cho các mục đích của Đoạn 91137, một ứng cử viên sẽ được xem là kiểm soát một ủy ban dự luật đưa vào lá phiếu nếu hội đủ bất cứ điều kiện nào sau đây:

(1) Các quyết định về cách chi tiêu ngân khoản của ủy ban là theo chỉ thị hoặc phối hợp với ứng cử viên hoặc đại lý của ứng cử viên;

(2) Ứng cử viên đích thân xin những khoản đóng góp cho ủy ban, dù bằng điện thoại hoặc nói chuyện trực tiếp với những người đóng góp; hoặc

(3) Ứng cử viên xuất hiện trong những phần quảng cáo truyền thanh truyền hình do ủy ban đó trả tiền theo yêu cầu của ứng cử viên.

ĐOẠN 4. Đoạn 82025 của Bộ Luật Chính Quyền được tu chính như sau:

82025. *Chi Tiêu*

(a) "Chi tiêu" có nghĩa là một khoản trả tiền, miễn nợ, thành phần thứ ba trả nợ, hoặc lời hứa trả tiền có thể buộc phải thi hành, trừ khi hoàn cảnh xung quanh cho thấy rõ là không cho các mục đích chính trị.

(b) "Chi tiêu" gồm bất cứ khoản tiền mặt hoặc không phải tiền mặt nào do bất cứ người nào trả để dùng:

(1) Cho bất cứ phương tiện truyền thông nào rõ ràng quảng bá việc đề

89

cử, bầu hoặc đánh bại một hoặc nhiều ứng cử viên được nêu danh rõ ràng, hoặc việc hội đủ điều kiện, thông qua hoặc đánh bại một hoặc nhiều dự luật đưa vào lá phiếu được nêu danh rõ ràng; hoặc

(2) Cho bất cứ loại truyền thông nào qua truyền thanh truyền hình, dây cáp, hoặc vệ tinh mà (A) nêu danh rõ ràng một ứng cử viên vào chức vụ dân cử tiểu bang hoặc một dự luật đưa vào lá phiếu tiểu bang đã hội đủ điều kiện đưa vào lá phiếu, (B) thực hiện trong vòng 30 ngày trước kỳ bầu sơ bộ hoặc 60 ngày trước kỳ tổng tuyển cử, bầu đặc biệt, hoặc bầu chung kết đặc biệt cho chức vụ ứng cử viên đó đang tranh cử hoặc sẽ bầu cho dự luật đưa vào lá phiếu tiểu bang, và (C) có thể nhận từ 50,000 người trở lên trong địa hạt bầu cử sẽ bầu cho ứng cử viên hoặc dự luật đưa vào lá phiếu đó. Một ứng cử viên "được nêu danh rõ ràng" theo nghĩa của tiểu phần này là nếu phương tiện truyền thông đó nêu tên ứng cử viên đó, rõ ràng chỉ đến chức vụ hoặc tư cách ứng cử viên của người đó, hoặc rõ ràng nói đến người đó theo bất cứ cách nào. Một dự luật đưa vào lá phiếu tiểu bang "được nêu danh rõ ràng" theo nghĩa của tiểu phần này là nếu phương tiện truyền thông đó nêu số dự luật, danh xưng chính thức, hoặc tên gọi phổ thông của dự luật đó, hoặc nếu phương tiện truyền thông nói đến chủ đề cụ thể của dự luật và nêu hoặc nói đến sự kiện là dự luật đó được đưa ra trước cử tri để bỏ phiếu.

(c) Mặc dù có tiểu phần (b), "chi tiêu" không gồm phí tổn cho: (A) phần truyền thông là trong tin tức, bình luận, hoặc xã luận chân chính được phân phối qua cơ sở bất cứ báo, tạp chí, tập san định kỳ lưu hành tổng quát nào, hoặc đại truyền thanh truyền hình, trừ khi các cơ sở đó thuộc quyền sở hữu hoặc kiểm soát của bất cứ chính đảng, ủy ban, hoặc ứng cử viên nào; (B) phần truyền thông là cuộc bàn cãi hoặc diễn đàn của ứng cử viên, hoặc chỉ quảng bá cuộc bàn cãi hoặc diễn đàn đó, và do người hoặc thực thể bảo trợ cuộc bàn cãi hoặc diễn đàn đó thực hiện hoặc được thực hiện cho họ; (C) phần truyền thông trong một bản tin phát hành thường lệ hoặc tập san định kỳ phát hành thường lệ, chỉ lưu hành trong số thành viên, nhân viên, cổ đông của một tổ chức, những người khác có liên kết, và những người yêu cầu hoặc mua ấn phẩm đó; hoặc (D) bất cứ phần truyền thông nào khác được miễn theo các điều lệ do Hội Đồng có thể công bố để bảo đảm thực thi đúng đoạn này và phù hợp với các điều kiện của tiểu phần này.

(d) "Chi tiêu" không bao gồm việc ứng cử viên dùng tiền riêng của mình để đóng lệ phí nộp đơn tuyên khai ứng cử hoặc trả tiền tuyên ngôn của ứng cử viên theo Đoạn 13307 của Bộ Luật Bầu Cử.

(e) Một khoản chi tiêu là vào ngày trả tiền hoặc vào ngày nhận đền bù, nếu có, tùy theo trường hợp nào xảy ra trước.

ĐOẠN 5. Đoạn 82031 của Bộ Luật Chính Quyền được tu chính như sau:

82031. Chi Tiêu Độc Lập

"Chi tiêu độc lập" có nghĩa là một khoản chi tiêu, *như được định nghĩa trong Đoạn 82025, tiểu phần (b),* của bất cứ người nào ~~liên quan đến một loại truyền thông rõ ràng quảng bá việc bầu cho hoặc đánh bại một ứng cử viên được nêu danh rõ ràng hoặc việc hội đủ điều kiện, thông qua hoặc đánh bại một dự luật được nêu danh rõ ràng, hoặc nếu xét chung và trong bối cảnh truyền thông, rõ ràng kêu gọi có một kết quả nhất định nào đó trong một cuộc bầu cử~~ nhưng không nhắm *vào, hoặc* theo yêu cầu của, *hoặc cùng phối hợp với* ứng cử viên hoặc ủy ban liên hệ.

ĐOẠN 6. Đoạn 85203 của Bộ Luật Chính Quyền được hủy bỏ.

~~85203. "Ủy ban đóng góp nhỏ" có nghĩa là bất cứ ủy ban nào hội đủ tất cả các tiêu chuẩn sau đây:~~

~~(a) Ủy ban đã hiện hữu ít nhất là sáu tháng.~~

~~(b) Ủy ban nhận đóng góp từ 100 người trở lên.~~

~~(c) Không người nào đã đóng góp cho ủy ban nhiều hơn hai trăm mỹ kim ($200) mỗi năm.~~

~~(d) Ủy ban đóng góp cho từ năm ứng cử viên trở lên.~~

ĐOẠN 6.1. Đoạn 85205 của Bộ Luật Chính Quyền được hủy bỏ.

~~85205. "Ủy ban chính đảng" có nghĩa là ủy ban trung ương cấp tiểu bang hoặc ủy ban trung ương cấp quận của một tổ chức hội đủ các điều kiện được công nhận là một chính đảng theo Đoạn 5100 của Bộ Luật Bầu Cử.~~

ĐOẠN 6.2. Đoạn 85206 của Bộ Luật Chính Quyền được hủy bỏ.

~~85206. "Công quỹ" có cùng nghĩa như được định nghĩa trong Đoạn 426 của Bộ Hình Luật.~~

ĐOẠN 6.3. Đoạn 85300 của Bộ Luật Chính Quyền được hủy bỏ.

~~85300. Không có viên chức công nào được chi tiêu và không có ứng cử viên nào được nhận công quỹ để tranh cử vào chức vụ dân cử.~~

ĐOẠN 6.4. Đoạn 85302 của Bộ Luật Chính Quyền được hủy bỏ.

~~85302. (a) Một ủy ban đóng góp nhỏ không được đóng góp cho bất cứ ứng cử viên nào vào chức vụ dân cử tiểu bang nếu không phải là ứng cử viên vào chức vụ dân cử toàn tiểu bang, và ứng cử viên vào chức vụ dân cử tiểu bang ngoài ứng cử viên vào chức vụ dân cử toàn tiểu bang không được nhận tiền từ một ủy ban đóng góp nhỏ, bất cứ khoản tiền nào tổng cộng nhiều hơn sáu ngàn mỹ kim ($6,000) cho mỗi kỳ bầu cử.~~

~~(b) Trừ ứng cử viên vào chức vụ Thống Đốc, một ủy ban đóng góp nhỏ không được đóng góp cho bất cứ ứng cử viên nào vào chức vụ dân cử toàn tiểu bang và trừ ứng cử viên vào chức vụ Thống Đốc, một ứng cử viên vào chức vụ dân cử toàn tiểu bang không được nhận từ một ủy ban đóng góp nhỏ, bất cứ khoản tiền nào tổng cộng nhiều hơn mười ngàn mỹ kim ($10,000) cho mỗi kỳ bầu cử.~~

~~(c) Một ủy ban đóng góp nhỏ không được đóng góp cho bất cứ ứng cử viên nào vào chức vụ Thống Đốc, và một ứng cử viên vào chức vụ Thống Đốc không được nhận từ một ủy ban đóng góp nhỏ, bất cứ khoản tiền nào tổng cộng nhiều hơn hai mươi ngàn mỹ kim ($20,000) cho mỗi kỳ bầu cử.~~

ĐOẠN 6.5. Đoạn 85303 của Bộ Luật Chính Quyền được hủy bỏ.

~~85303. (a) Một người không được đóng góp cho bất cứ ủy ban nào, ngoài ủy ban chính đảng, và một ủy ban ngoài ủy ban chính đảng không được nhận, bất cứ khoản đóng góp nào tổng cộng lên hơn năm ngàn mỹ kim ($5,000) mỗi năm để đóng góp cho các ứng cử viên vào chức vụ dân cử tiểu bang.~~

~~(b) Một người không được đóng góp cho bất cứ ủy ban chính đảng nào, và ủy ban chính đảng không được nhận bất cứ khoản đóng góp nào tổng cộng lên hơn hai mươi lăm ngàn mỹ kim ($25,000) mỗi năm để đóng góp ủng hộ hoặc đánh bại các ứng cử viên vào chức vụ dân cử tiểu bang. mặc dù có Đoạn 85312, khoản giới hạn này áp dụng cho những khoản đóng góp cho một chính đảng để chi tiêu theo yêu cầu của một ứng cử viên vào chức vụ dân cử tiểu bang để truyền thông cho đảng viên về việc ứng cử viên ra tranh cử vào chức vụ dân cử tiểu bang.~~

~~(c) Trừ trường hợp quy định trong Đoạn 85310, không có điều nào trong chương này giới hạn những khoản đóng góp của một người cho một ủy ban hoặc ủy ban chính đảng miễn là những khoản đóng góp đó được dùng cho các mục đích không phải để đóng góp cho các ứng cử viên vào chức vụ dân cử tiểu bang.~~

~~(d) Không có điều nào trong chương này giới hạn một ứng cử viên vào chức vụ dân cử tiểu bang được chuyển những khoản đóng góp ứng cử viên đó đã nhận nhiều hơn bất cứ số tiền nào cần thiết để trang trải các chi phí của ứng cử viên cho các hoạt động liên quan đến bầu cử hoặc giữ chức sang một ủy ban chính đảng, miễn là những khoản đóng góp được chuyển đó được dùng cho các mục đích phù hợp với đoạn văn (4) của tiểu phần (b) trong Đoạn 89519.~~

ĐOẠN 6.6. Đoạn 85304 của Bộ Luật Chính Quyền được hủy bỏ.

~~85304. (a) Một ứng cử viên vào chức vụ dân cử tiểu bang hoặc một viên chức dân cử tiểu bang có thể thành lập một trương mục riêng rẽ để trang trải lệ phí luật sư và các phí tổn pháp lý khác liên hệ để biện hộ pháp lý cho ứng cử viên hoặc viên chức đó nếu ứng cử viên hoặc viên chức đó đang bị tố tụng một hoặc nhiều vụ dân sự hoặc hình sự hoặc phân xử hành chánh xuất phát trực tiếp từ việc vận động bầu cử, tiến trình bầu cử, hoặc cách thi hành các hoạt động chính quyền và nhiệm vụ của viên chức đó. Các ngân khoản này chỉ có thể dùng trang trải lệ phí luật sư và các phí tổn pháp lý liên hệ.~~

~~(b) Một ứng cử viên có thể nhận những khoản đóng góp cho trương mục này mà không bị những khoản giới hạn đóng góp nêu trong điều này. Tuy nhiên, tất cả những khoản đóng góp phải được phúc trình theo cung cách do hội đồng quy định.~~

~~(c) Sau khi giải quyết xong vụ tranh cãi pháp lý, ứng cử viên phải thanh toán bất cứ ngân khoản nào còn lại sau khi trang trải xong tất cả các chi phí liên hệ đến vụ tranh cãi cho một hoặc nhiều mục đích nêu trong đoạn văn (1) đến (5), gồm cả hai đoạn văn đó, của tiểu phần (b) trong Đoạn 89519.~~

ĐOẠN 6.7. Đoạn 85305 của Bộ Luật Chính Quyền được hủy bỏ.

~~85305. Một ứng cử viên vào chức vụ dân cử tiểu bang hoặc ủy ban thuộc quyền kiểm soát của ứng cử viên đó không được đóng góp cho bất cứ ứng cử viên nào khác vào chức vụ dân cử tiểu bang quá mức giới hạn nêu trong tiểu phần (a) của Đoạn 85301.~~

ĐOẠN 7. Đoạn 85306 của Bộ Luật Chính Quyền được tu chính như sau:

85306. *Chuyển Ngân từ Một Ủy Ban Chịu Quyền Kiểm Soát sang Ủy Ban Chịu Quyền Kiểm Soát của Cùng Ứng Cử Viên; Ghi Rõ Những Người Đóng Góp; Các Ngân Khoản Đang Giữ Trước Những Ngày Quy Định*

~~(a) Một ứng cử viên có thể chuyển các ngân khoản vận động từ một ủy ban chịu quyền kiểm soát sang một ủy ban chịu quyền kiểm soát khác cho chức vụ dân cử tiểu bang của cùng ứng cử viên. Những khoản đóng góp~~

~~được chuyển phải ghi rõ những người đóng góp theo phương pháp kế toán "vào cuối, ra trước" hoặc "vào trước, ra cuối" và những khoản đóng góp cụ thể này khi gộp chung với tất cả những khoản đóng góp khác của cùng người đóng góp sẽ không được vượt quá những mức giới hạn nêu trong Đoạn 85301 hoặc 85302.~~

~~(b) Mặc dù có tiểu phần (a), a~~ *(a) Một* ứng cử viên vào chức vụ dân cử tiểu bang, ngoài ứng cử viên vào chức vụ dân cử toàn tiểu bang, có trong tay các ngân khoản vận động vào ngày 1 Tháng Giêng, 2001, có thể dùng các ngân khoản đó để tranh cử vào chức vụ dân cử mà không cần phải ghi rõ ngân khoản của người đóng góp nào.

~~(c) Mặc dù có tiểu phần (a), a~~ *(b) Một* ứng cử viên vào chức vụ dân cử toàn tiểu bang có trong tay các ngân khoản vận động vào ngày 6 Tháng Mười Một, 2002, có thể dùng các ngân khoản đó để tranh cử vào chức vụ dân cử mà không cần phải ghi rõ ngân khoản của người đóng góp nào.

(c) Mặc dù có Đoạn 91137, một ứng cử viên có thể chuyển ngân không giới hạn từ một ủy ban dự luật đưa vào lá phiếu thuộc quyền kiểm soát của ứng cử viên đó sang một ủy ban dự luật đưa vào lá phiếu khác cũng thuộc quyền kiểm soát của ứng cử viên đó.

ĐOẠN 8. Đoạn 85314 của Bộ Luật Chính Quyền được hủy bỏ.

~~85314. Những khoản giới hạn đóng góp của chương này áp dụng cho các cuộc bầu cử đặc biệt và áp dụng cho các cuộc bầu cử chung kết đặc biệt. Bầu cử đặc biệt và bầu cử chung kết đặc biệt là các cuộc bầu cử riêng rẽ cho các mục đích đóng góp và giới hạn mức chi tiêu nêu trong chương này.~~

ĐOẠN 8.1. Đoạn 85317 của Bộ Luật Chính Quyền được hủy bỏ.

~~85317. Mặc dù có tiểu phần (a) của Đoạn 85306, một ứng cử viên vào chức vụ dân cử tiểu bang có thể chuyển những khoản đóng góp thu được trong một kỳ bầu cử vào chức vụ dân cử tiểu bang để chi tiêu vận động cho một cuộc bầu cử kế tiếp vào cùng chức vụ dân cử tiểu bang.~~

ĐOẠN 8.2. Đoạn 85318 của Bộ Luật Chính Quyền được hủy bỏ.

~~85318. Một ứng cử viên vào chức vụ dân cử tiểu bang có thể thu những khoản đóng góp cho một kỳ tổng tuyển cử trước kỳ bầu sơ bộ, và cho một cuộc tổng tuyển cử đặc biệt trước một cuộc bầu sơ bộ đặc biệt, cho cùng chức vụ dân cử tiểu bang nếu ứng cử viên đó để riêng ra những khoản đóng góp này và dùng những khoản đóng góp này cho kỳ tổng tuyển cử hoặc tổng tuyển cử đặc biệt. Nếu ứng cử viên vào chức vụ dân cử tiểu bang bị thất cử trong cuộc bầu sơ bộ hoặc bầu sơ bộ đặc biệt, hoặc rút tên ra khỏi kỳ tổng tuyển cử hoặc tổng tuyển cử đặc biệt, các ngân khoản cho kỳ tổng tuyển cử hoặc tổng tuyển cử đặc biệt phải được hoàn lại cho những người đóng góp trên căn bản tỷ lệ từng kỳ trừ đi bất cứ chi phí nào liên quan đến việc gây quỹ và điều hành những khoản đóng góp cho kỳ tổng tuyển cử hoặc tổng tuyển cử đặc biệt. Mặc dù có Đoạn 85201, các ứng cử viên vào chức vụ dân cử tiểu bang có thể thành lập các trương mục vận động riêng rẽ cho những kỳ bầu sơ bộ và tổng tuyển cử hoặc bầu sơ bộ đặc biệt và tổng tuyển cử đặc biệt.~~

ĐOẠN 8.3. Đoạn 85400 của Bộ Luật Chính Quyền được hủy bỏ.

~~85400. (a) Một ứng cử viên vào chức vụ dân cử tiểu bang, ngoài Hội Đồng Điều Hành Hệ Thống Hồi Hưu của Công Chức, và tự nguyện chấp nhận các giới hạn chi tiêu không được chi tiêu vận động vượt quá những mức sau đây:~~

~~(1) Đối với ứng cử viên Hạ Viện Tiểu Bang, bốn trăm ngàn mỹ kim ($400,000) trong kỳ bầu sơ bộ hoặc sơ bộ đặc biệt và bảy trăm ngàn mỹ kim ($700,000) trong kỳ tổng tuyển cử hoặc tổng tuyển cử đặc biệt.~~

~~(2) Đối với ứng cử viên Thượng Viện Tiểu Bang, sáu trăm ngàn mỹ kim ($600,000) trong kỳ bầu sơ bộ hoặc sơ bộ đặc biệt và chín trăm ngàn mỹ kim ($900,000) trong kỳ tổng tuyển cử hoặc tổng tuyển cử đặc biệt.~~

~~(3) Đối với ứng cử viên vào Ủy Ban Bình Quân Sinh Hoạt Tiểu Bang, một triệu mỹ kim ($1,000,000) trong kỳ bầu sơ bộ và một triệu năm trăm ngàn mỹ kim ($1,500,000) trong kỳ tổng tuyển cử.~~

~~(4) Đối với ứng cử viên toàn tiểu bang không phải là ứng cử viên vào chức vụ Thống Đốc hoặc Ủy Ban Bình Quân Sinh Hoạt Tiểu Bang, bốn triệu mỹ kim ($4,000,000) trong kỳ bầu sơ bộ và sáu triệu mỹ kim ($6,000,000) trong kỳ tổng tuyển cử.~~

~~(5) Đối với ứng cử viên Thống Đốc, sáu triệu mỹ kim ($6,000,000) trong kỳ bầu sơ bộ và mười triệu mỹ kim ($10,000,000) trong kỳ tổng tuyển cử.~~

~~(b) Cho các mục đích của đoạn này, "chi tiêu vận động" có cùng nghĩa như "các hoạt động liên quan đến bầu cử" như được định nghĩa trong mệnh đề (i) đến (vi), gồm cả hai đoạn đó, và mệnh đề (viii) của đoạn văn phụ (C) trong đoạn (2) của tiểu phần (b) trong Đoạn 82015.~~

~~(c) Một khoản chi tiêu vận động do một chính đảng tiêu cho một ứng cử viên không được tính vào những khoản giới hạn chi tiêu vận động nêu trong đoạn này.~~

ĐOẠN 8.4. Đoạn 85401 của Bộ Luật Chính Quyền được hủy bỏ.

~~85401. (a) Mỗi ứng cử viên vào chức vụ dân cử tiểu bang phải nộp một bản ghi là chấp nhận hay từ chối những mức tự nguyện giới hạn chi tiêu nêu trong Đoạn 85400 vào lúc nộp bản tuyên ngôn ý định nêu trong Đoạn 85200.~~

~~(b) Một ứng cử viên có thể, cho đến hạn cuối nộp đơn để cử nêu trong Đoạn 8020 của Bộ Luật Bầu Cử, thay đổi bản ghi chấp nhận hay từ chối những mức tự nguyện giới hạn chi tiêu miễn là chưa vượt quá những mức tự nguyện giới hạn chi tiêu. Một ứng cử viên không được thay đổi bản ghi chấp nhận hay từ chối những mức tự nguyện giới hạn chi tiêu nhiều hơn hai lần sau lần nộp bản tuyên ngôn ý định đầu tiên cho cuộc bầu cử và chức vụ đó.~~

~~(c) Bất cứ ứng cử viên nào vào chức vụ dân cử tiểu bang đã từ chối không nhận những mức tự nguyện giới hạn chi tiêu nhưng chưa vượt quá những mức giới hạn này trong kỳ bầu sơ bộ, sơ bộ đặc biệt, hoặc bầu cử đặc biệt, có thể nộp bản ghi chấp nhận những mức tự nguyện giới hạn chi tiêu cho kỳ tổng tuyển cử hoặc bầu chung kết đặc biệt trong vòng 14 ngày sau ngày bầu sơ bộ, sơ bộ đặc biệt, hoặc bầu cử đặc biệt.~~

~~(d) Mặc dù có Đoạn 81004.5 hoặc bất cứ điều khoản nào của tiêu đề này, một ứng cử viên không được thay đổi bản ghi chấp nhận hay từ chối những mức tự nguyện giới hạn chi tiêu ngoài trường hợp quy định trong đoạn này và Đoạn 85402.~~

ĐOẠN 8.5. Đoạn 85402 của Bộ Luật Chính Quyền được hủy bỏ.

~~85402. (a) Bất cứ ứng cử viên nào vào chức vụ dân cử tiểu bang đã nộp bản ghi chấp nhận những mức tự nguyện giới hạn chi tiêu sẽ không bị ràng buộc vào những mức giới hạn này nếu một ứng cử viên đối thủ đóng góp ngân khoản riêng cho cuộc vận động của họ vượt quá những mức giới hạn nêu trong Đoạn 85400.~~

~~(b) Hội Đồng sẽ có điều lệ đòi hỏi các ứng cử viên vào chức vụ dân cử tiểu bang phải thông báo nhanh chóng khi đóng góp tiền riêng cho cuộc vận động của họ.~~

ĐOẠN 8.6. Đoạn 85403 của Bộ Luật Chính Quyền được hủy bỏ.

~~85403. Bất cứ ứng cử viên nào nộp bản ghi chấp nhận theo Đoạn 85401 và chi tiêu vận động vượt quá những mức giới hạn sẽ phải chịu các biện pháp điều chỉnh trong Chương 3 (bắt đầu từ Đoạn 83100) và Chương 11 (bắt đầu từ Đoạn 91000).~~

ĐOẠN 8.7. Đoạn 85501 của Bộ Luật Chính Quyền được hủy bỏ.

~~85501. Một ủy ban thuộc quyền kiểm soát của một ứng cử viên không được chi tiêu độc lập và không được đóng góp ngân khoản cho một ủy ban khác để chi tiêu độc lập ủng hộ hoặc chống đối các ứng cử viên khác.~~

ĐOẠN 8.8. Đoạn 85600 của Bộ Luật Chính Quyền được hủy bỏ.

~~85600. Tổng Thư Ký Tiểu Bang sẽ nêu tên trong tập hướng dẫn bầu cử tiểu bang các ứng cử viên vào chức vụ dân cử toàn tiểu bang, như được định nghĩa trong Đoạn 82053, đã tự nguyện chấp nhận các giới hạn chi tiêu nêu trong Đoạn 85400. Các viên chức bầu cử địa phương sẽ nêu tên trong phần hướng dẫn cử tri của lá phiếu mẫu các ứng cử viên vào Thượng Viện và Hạ Viện Tiểu Bang đã tự nguyện chấp nhận các giới hạn chi tiêu nêu trong Đoạn 85400.~~

ĐOẠN 8.9. Đoạn 85601 của Bộ Luật Chính Quyền được hủy bỏ.

~~85601. (a) Một ứng cử viên vào chức vụ dân cử toàn tiểu bang, như được định nghĩa trong Đoạn 82053, chấp nhận những mức tự nguyện chi tiêu nêu trong Đoạn 85400 có thể mua chỗ để đưa vào tập hướng dẫn bầu cử tiểu bang một tuyên ngôn dài tối đa 250 chữ. Tuyên ngôn này không được nhắc đến bất cứ đối thủ nào của ứng cử viên đó. Tuyên ngôn này phải được nộp theo đúng thời hạn và thủ tục do Tổng Thư Ký Tiểu Bang ấn định để chuẩn bị tập hướng dẫn bầu cử tiểu bang.~~

~~(b) Mặc dù có tiểu phần (c) của Đoạn 88001 của bộ luật này hoặc tiểu phần (c) của Đoạn 9084 trong Bộ Luật Bầu Cử, vào và sau ngày 6 Tháng Mười Một, 2002, Tổng Thư Ký Tiểu Bang không được đưa vào tập hướng dẫn bầu cử tiểu bang tuyên ngôn của ứng cử viên nào không tự nguyện chấp nhận những khoản giới hạn chi tiêu nêu trong Đoạn 85400.~~

~~(c) Một ứng cử viên vào Thượng Viện hoặc Hạ Viện Tiểu Bang chấp nhận những mức giới hạn chi tiêu nêu trong Đoạn 85400 có thể mua chỗ để đưa tuyên ngôn dài tối đa 250 chữ vào phần hướng dẫn cử tri của lá phiếu mẫu. Tuyên ngôn này không được nhắc đến bất cứ đối thủ nào của ứng cử viên đó. Tuyên ngôn này phải được nộp theo đúng thời hạn và thủ tục nêu trong Bộ Luật Bầu Cử để chuẩn bị phần hướng dẫn cử tri của lá phiếu mẫu.~~

ĐOẠN 8.10. Đoạn 85702 của Bộ Luật Chính Quyền được hủy bỏ.

~~85702. Một viên chức dân cử tiểu bang hoặc ứng cử viên vào chức vụ~~

89

~~dân cử tiểu bang không được nhận đóng góp của một nhân viên vận động chuyên nghiệp, và nhân viên vận động chuyên nghiệp không được đóng góp cho một viên chức dân cử tiểu bang hoặc ứng cử viên vào chức vụ dân cử tiểu bang, nếu nhân viên vận động chuyên nghiệp đó ghi danh để vận động cơ quan chính quyền mà ứng cử viên đó đang muốn tranh cử vào hoặc cơ quan chính quyền của viên chức dân cử tiểu bang.~~

ĐOẠN 9. Đoạn 23151 của Bộ Luật Thu Nhập và Thuế Vụ được tu chính như sau:

23151. *Áp đặt thuế đặc ân; Các thuế suất*

(a) Trừ các ngân hàng và công ty tài chánh, mỗi công ty hoạt động trong phạm vi tiểu bang này và không được các điều khoản Hiến Pháp tiểu bang này hoặc mục này đặc miễn rõ rệt, sẽ phải trả cho tiểu bang hàng năm về đặc ân hành xử đặc quyền công ty trong tiểu bang này, một khoản thuế theo hoặc được tính trên căn bản lợi tức ròng của họ, với thuế suất là 7.6 phần trăm trên lợi tức ròng cho năm lợi tức trước kế tiếp, hoặc nếu nhiều hơn, thì là khoản thuế tối thiểu quy định trong Đoạn 23153.

(b) Đối với những năm thường hoặc năm tài khóa chấm dứt sau ngày 30 Tháng Sáu, 1973, thuế suất này sẽ là 9 phần trăm thay vì 7.6 phần trăm như được quy định theo tiểu phần (a).

(c) Đối với những năm thường hoặc năm tài khóa chấm dứt vào năm 1980 đến 1986, gồm cả hai năm đó, thuế suất sẽ là 9.6 phần trăm.

(d) Đối với những năm thường hoặc năm tài khóa chấm dứt vào năm 1987 đến 1996, gồm cả hai năm đó, và cho bất cứ năm lợi tức nào bắt đầu trước ngày 1 Tháng Giêng, 1997, thuế suất sẽ là 9.3 phần trăm.

(e) Đối với bất cứ năm lợi tức nào bắt đầu vào hoặc sau ngày 1 Tháng Giêng, 1997, thuế suất sẽ là 8.84 phần trăm. Thay đổi về thuế suất quy định trong tiểu phần này sẽ được áp dụng mà không cần tính theo tỷ lệ theo lẽ cần thiết theo Đoạn 24251.

(f)(1) Đối với năm chịu thuế đầu tiên bắt đầu vào hoặc sau ngày 1 Tháng Giêng, 2000, thuế đánh theo đoạn này sẽ là tổng số cả hai loại sau đây:

(A) Một khoản thuế theo hoặc được tính trên lợi tức ròng, với thuế suất là 8.84 phần trăm trên lợi tức ròng cho năm lợi tức trước kế tiếp, nhưng không ít hơn khoản thuế tối thiểu quy định trong Đoạn 23153.

(B) Một khoản thuế theo hoặc được tính trên lợi tức ròng, với thuế suất là 8.84 phần trăm trên lợi tức ròng cho năm chịu thuế đầu tiên bắt đầu vào hoặc sau ngày 1 Tháng Giêng, 2000, nhưng không ít hơn khoản thuế tối thiểu quy định trong Đoạn 23153.

(2) Trừ trường hợp quy định trong đoạn văn (1), đối với những năm chịu thuế bắt đầu vào hoặc sau ngày 1 Tháng Giêng, 2000, thuế áp đặt theo đoạn này sẽ là khoản thuế theo hoặc được tính trên lợi tức ròng, với thuế suất là 8.84 phần trăm trên lợi tức ròng cho năm chịu thuế đó, nhưng không ít hơn khoản thuế tối thiểu quy định trong Đoạn 23153.

(g)(1) Đối với năm chịu thuế đầu tiên bắt đầu vào hoặc sau ngày 1 Tháng Giêng, 2007, thuế đánh theo đoạn này sẽ là tổng số cả hai loại sau đây:

(A) Một khoản thuế theo hoặc được tính trên lợi tức ròng, với thuế suất là 9.04 phần trăm trên lợi tức ròng cho năm lợi tức trước kế tiếp, nhưng không ít hơn khoản thuế tối thiểu quy định trong Đoạn 23153.

(B) Một khoản thuế theo hoặc được tính trên lợi tức ròng, với thuế suất là 9.04 phần trăm trên lợi tức ròng cho năm chịu thuế đầu tiên bắt đầu vào hoặc sau ngày 1 Tháng Giêng, 2007, nhưng không ít hơn khoản thuế tối thiểu quy định trong Đoạn 23153.

(2) Trừ trường hợp quy định trong đoạn văn (1), đối với những năm chịu thuế bắt đầu vào hoặc sau ngày 1 Tháng Giêng, 2007, thuế áp đặt theo đoạn này sẽ là khoản thuế theo hoặc được tính trên lợi tức ròng, với thuế suất là 9.04 phần trăm trên lợi tức ròng cho năm chịu thuế đó, nhưng không ít hơn khoản thuế tối thiểu quy định trong Đoạn 23153.

ĐOẠN 9.1. Đoạn 23181 của Bộ Luật Thu Nhập và Thuế Vụ được tu chính như sau:

23181. *Thuế hàng năm trên các ngân hàng*

(a) Trừ trường hợp quy định khác trong đây, theo đây áp đặt một khoản thuế hàng năm trên mỗi ngân hàng hoạt động trong phạm vi tiểu bang này theo hoặc được tính trên lợi tức ròng của họ, trên lợi tức ròng cho năm lợi tức trước kế tiếp với lãi suất được quy định trong Đoạn 23186.

(b) Nếu một ngân hàng bắt đầu hoạt động và ngưng hoạt động trong cùng năm chịu thuế, thuế cho năm chịu thuế đó sẽ theo hoặc được tính trên lợi tức ròng của họ cho năm đó, với thuế suất được quy định trong Đoạn 23186.

(c) Về ngân hàng, ngoài ngân hàng được nêu trong tiểu phần (b), ngưng hoạt động sau ngày 31 Tháng Mười Hai, 1972, thuế cho năm chịu thuế ngưng hoạt động sẽ là:

(1) Theo hoặc được tính trên lợi tức ròng của họ cho năm lợi tức trước kế tiếp, với thuế suất được quy định trong Đoạn 23186, và

(2) Theo hoặc được tính trên lợi tức ròng của họ cho năm lợi tức ngân hàng ngưng hoạt động, với thuế suất được quy định trong Đoạn 23186.

(d) Trong trường hợp ngân hàng ngưng hoạt động trước ngày 1 Tháng Giêng, 1973, nhưng giải tán hoặc rút ra vào ngày đó hoặc sau đó, thuế cho năm chịu thuế giải tán hoặc rút ra sẽ theo hoặc được tính trên lợi tức ròng của họ cho năm lợi tức ngân hàng ngưng hoạt động, trừ khi lợi tức đó trước đây đã được gồm trong phần tính thuế cho bất cứ năm chịu thuế nào, với thuế suất được quy định trong Đoạn 23186 cho năm chịu thuế giải tán hoặc rút ra.

(e) Bắt đầu từ những năm lợi tức chấm dứt vào năm 1980, mỗi ngân hàng phải trả cho tiểu bang một khoản thuế tối thiểu (được ấn định theo Đoạn 23153) hoặc khoản thuế tính áp đặt trên lợi tức của họ, tùy theo số nào nhiều hơn.

(f)(l) Đối với năm chịu thuế đầu tiên bắt đầu vào hoặc sau ngày 1 Tháng Giêng, 2000, khoản thuế áp đặt theo đoạn này sẽ là tổng số cả hai loại sau đây:

(A) Một khoản thuế theo hoặc được tính trên lợi tức ròng, với thuế suất được quy định trong Đoạn 23186 trên lợi tức ròng cho năm lợi tức trước kế tiếp, nhưng không ít hơn khoản thuế tối thiểu quy định trong Đoạn 23153.

(B) Một khoản thuế theo hoặc được tính trên lợi tức ròng, với thuế suất được quy định trong Đoạn 23186 trên lợi tức ròng cho năm chịu thuế đầu tiên bắt đầu vào hoặc sau ngày 1 Tháng Giêng, 2000, nhưng không ít hơn khoản thuế tối thiểu quy định trong Đoạn 23153.

(2) Trừ trường hợp quy định trong đoạn văn (1), đối với những năm chịu thuế bắt đầu vào hoặc sau ngày 1 Tháng Giêng, 2000, thuế áp đặt theo đoạn này sẽ là khoản thuế theo hoặc được tính trên lợi tức ròng, với thuế suất được quy định trong Đoạn 23186 trên lợi tức ròng cho năm chịu thuế đó, nhưng không ít hơn khoản thuế tối thiểu quy định trong Đoạn 23153.

(g)(1) Đối với năm chịu thuế đầu tiên bắt đầu vào hoặc sau ngày 1 Tháng Giêng, 2007, thuế đánh theo đoạn này sẽ là tổng số cả hai loại sau đây:

(A) Một khoản thuế theo hoặc được tính trên lợi tức ròng, với thuế suất là 11.04 phần trăm trên lợi tức ròng cho năm lợi tức trước kế tiếp, nhưng không ít hơn khoản thuế tối thiểu quy định trong Đoạn 23153.

(B) Một khoản thuế theo hoặc được tính trên lợi tức ròng, với thuế suất là 11.04 phần trăm trên lợi tức ròng cho năm chịu thuế đầu tiên bắt đầu vào hoặc sau ngày 1 Tháng Giêng, 2007, nhưng không ít hơn khoản thuế tối thiểu quy định trong Đoạn 23153.

(2) Trừ trường hợp quy định trong đoạn văn (1), đối với những năm chịu thuế bắt đầu vào hoặc sau ngày 1 Tháng Giêng, 2007, thuế áp đặt theo đoạn này sẽ là khoản thuế theo hoặc được tính trên lợi tức ròng, với thuế suất là 11.04 phần trăm trên lợi tức ròng cho năm chịu thuế đó, nhưng không ít hơn khoản thuế tối thiểu quy định trong Đoạn 23153.

ĐOẠN 9.2. Đoạn 23183 của Bộ Luật Thu Nhập và Thuế Vụ được tu chính như sau:

23183. *Các công ty tài chánh; Thuế hàng năm; Tính theo lợi tức; Thuế suất*

(a) Đối với những năm chịu thuế bắt đầu trước ngày 1 Tháng Giêng, 2000, theo đây áp đặt một khoản thuế hàng năm trên mỗi công ty tài chánh hoạt động trong phạm vi tiểu bang này và chịu thuế theo các điều khoản của Đoạn 27 Điều XIII Hiến Pháp tiểu bang này, cho đặc ân hành xử các đặc quyền công ty của họ trong phạm vi tiểu bang này, theo hoặc được tính trên lợi tức ròng của họ, trên lợi tức ròng cho năm lợi tức trước kế tiếp với thuế suất được quy định trong Đoạn 23186.

(b) Cho các mục đích của điều này, từ ngữ "công ty tài chánh" không gồm bất cứ công ty nào, kể cả chi nhánh thuộc quyền sở hữu hoàn toàn của một ngân hàng hoặc công ty chủ ngân hàng, nếu hoạt động thương mại chính của thực thể đó là cho thuê tài sản cá nhân hữu hình.

(c)(l) Đối với năm chịu thuế đầu tiên bắt đầu vào hoặc sau ngày 1 Tháng Giêng, 2000, thuế đánh theo đoạn này sẽ là tổng số cả hai loại sau đây:

(A) Một khoản thuế theo hoặc được tính trên lợi tức ròng, với thuế suất được quy định trong Đoạn 23186 trên lợi tức ròng cho năm lợi tức trước kế tiếp, nhưng không ít hơn khoản thuế tối thiểu quy định trong Đoạn 23153.

(B) Một khoản thuế theo hoặc được tính trên lợi tức ròng, với thuế suất được quy định trong Đoạn 23186 trên lợi tức ròng cho năm chịu thuế đầu tiên bắt đầu vào hoặc sau ngày 1 Tháng Giêng, 2000, nhưng không ít hơn khoản thuế tối thiểu quy định trong Đoạn 23153.

(2) Trừ trường hợp quy định trong đoạn văn (1), đối với những năm chịu thuế bắt đầu vào hoặc sau ngày 1 Tháng Giêng, 2000, thuế áp đặt theo đoạn này sẽ là khoản thuế theo hoặc được tính trên lợi tức ròng, với thuế suất được quy định trong Đoạn 23186 trên lợi tức ròng cho năm chịu thuế đó, nhưng không ít hơn khoản thuế tối thiểu quy định trong Đoạn 23153.

(d)(1) Đối với năm chịu thuế đầu tiên bắt đầu vào hoặc sau ngày 1 Tháng Giêng, 2007, thuế đánh theo đoạn này sẽ là tổng số cả hai loại sau đây:

(A) Một khoản thuế theo hoặc được tính trên lợi tức ròng, với thuế suất là 11.04 phần trăm trên lợi tức ròng cho năm lợi tức trước kế tiếp, nhưng không ít hơn khoản thuế tối thiểu quy định trong Đoạn 23153.

(B) Một khoản thuế theo hoặc được tính trên lợi tức ròng, với thuế suất là 11.04 phần trăm trên lợi tức ròng cho năm chịu thuế đầu tiên bắt đầu vào hoặc sau ngày 1 Tháng Giêng, 2007, nhưng không ít hơn khoản thuế tối thiểu quy định trong Đoạn 23153.

(2) Trừ trường hợp quy định trong đoạn văn (1), đối với những năm chịu thuế bắt đầu vào hoặc sau ngày 1 Tháng Giêng, 2007, thuế áp đặt theo đoạn này sẽ là khoản thuế theo hoặc được tính trên lợi tức ròng, với thuế suất là 11.04 phần trăm trên lợi tức ròng cho năm chịu thuế đó, nhưng không ít hơn khoản thuế tối thiểu quy định trong Đoạn 23153.

ĐOẠN 9.3. Đoạn 23501 của Bộ Luật Thu Nhập và Thuế Vụ được tu chính như sau:

23501. *Áp đặt thuế hàng năm; Các thuế suất*

(a) Sẽ áp đặt trên mỗi công ty, ngoài ngân hàng, cho mỗi năm chịu thuế, một khoản thuế với thuế suất là 7.6 phần trăm trên lợi tức ròng của họ từ những nguồn trong phạm vi tiểu bang này vào hoặc sau ngày 1 Tháng Giêng, 1937, ngoài lợi tức cho bất cứ thời hạn nào mà công ty phải chịu thuế theo Chương 2 (bắt đầu từ Đoạn 23101), theo hoặc được tính trên lợi tức ròng của họ.

(b) Đối với những năm thường hoặc năm tài khóa chấm dứt sau ngày 30 Tháng Sáu, 1973, thuế suất này sẽ là 9 phần trăm thay vì 7.6 phần trăm như được quy định theo tiểu phần (a).

(c) Đối với những năm thường hoặc năm tài khóa chấm dứt sau ngày 31 Tháng Mười Hai, 1979, thuế suất sẽ là thuế suất được quy định cho những năm đó theo Đoạn 23151.

(d) Đối với những năm thường hoặc năm tài khóa chấm dứt sau ngày 31 Tháng Mười Hai, 2006, the thuế suất sẽ là thuế suất được quy định cho những năm đó theo Đoạn 23151.

ĐOẠN 9.4. Đoạn 23811 của Bộ Luật Thu Nhập và Thuế Vụ được tu chính như sau:

23811. *Thuế trên lợi tức đầu tư thụ động từ những nguồn California*

Trừ trường hợp được quy định khác trong đoạn này, theo đây áp đặt một khoản thuế trên lợi tức đầu tư thụ động từ những nguồn California, được ấn định theo các điều khoản của Đoạn 1375 trong Bộ Luật Thuế Vụ, liên quan đến thuế áp đặt trên lợi tức đầu tư thụ động, như được đoạn này cải biến. *Đối với những năm chịu thuế bắt đầu vào hoặc sau ngày 1 Tháng Giêng, 2007, thuế áp đặt trên lợi tức đầu tư thụ động sẽ tăng từ 1.5 phần trăm lên 1.66 phần trăm lợi tức đầu tư thụ động ròng chịu thuế cho năm lợi tức trước kế tiếp đối với các công ty có tổng số thu nhập hơn $50 triệu.*

(a) Thuế áp đặt theo đoạn này không được áp đặt trên "công ty S" nào không có lợi tức thụ động ròng quá mức cho các mục đích thuế lợi tức liên bang được ấn định theo Đoạn 1375 của Bộ Luật Thuế Vụ.

(b)(1) Thuế suất sẽ bằng thuế suất áp đặt theo Đoạn 23151 thay cho Đoạn 11(b) của Bộ Luật Thuế Vụ.

(2) Trong trường hợp "công ty S" mà cũng là công ty tài chánh, thuế suất nêu trong đoạn văn (1) sẽ tăng thêm mức trội hơn mức áp đặt theo Đoạn 23183 so với thuế suất áp đặt theo Đoạn 23151.

(c) Đoạn 1375(c)(l) của Bộ Luật Thuế Vụ, liên quan đến tín khoản, được cải biến để quy định là thuế áp đặt theo tiểu phần (a) không được giảm bớt vì bất cứ tín khoản nào được phép theo mục này.

(d) Từ ngữ "thu nhập và lợi nhuận tiểu chương C" hay "thu nhập và lợi nhuận tích lũy" như được dùng trong Đoạn 1375 của Bộ Luật Thuế Vụ sẽ có nghĩa là "thu nhập và lợi nhuận tiểu chương C" của công ty từ những nguồn California ấn định theo mục này, được cải biến theo quy định trong tiểu phần (e).

(e)(1) Trong trường hợp một công ty là "công ty S" cho các mục đích của mục này cho năm chịu thuế đầu tiên của công ty mà công ty được chọn diện S hợp lệ của liên bang, khi quyết định "thu nhập và lợi nhuận tiểu chương C " vào cuối bất cứ năm chịu thuế nào thì sẽ được phép khấu trừ số tiền của bất cứ số chia tiền lời giả định nào (như được quy định trong đoạn văn (2)) đã trả sau khi hết năm chịu thuế đó.

(2) Trong trường hợp có quyết định là một công ty nêu trong đoạn văn (1) có "thu nhập và lợi nhuận tiểu chương C" vào cuối bất cứ năm chịu thuế nào, công ty đó sẽ có quyền phân phối tiền chia lời giả định cho cổ đông. Số tiền chia lời giả định không được vượt quá số sai biệt giữa "thu nhập và lợi nhuận tiểu chương C" của công ty được quyết định theo tiểu phần (d) vào cuối năm chịu thuế được quyết định và "thu nhập và lợi nhuận tiểu chương C" của công ty cho các mục đích thuế lợi tức liên bang vào cùng ngày. Tiền chia lời giả định phải được trả trong vòng 90 ngày sau ngày quyết định là công ty có "thu nhập và lợi nhuận tiểu chương C". Cho mục đích này, ngày quyết định có nghĩa là ngày hiệu lực của thỏa thuận cuối cùng theo Đoạn 19441, ngày thẩm định sau cùng thuế áp đặt theo đoạn này, hoặc ngày công ty ký kết thỏa thuận với Hội Đồng Thuế Công Ty về trách nhiệm trả thuế áp đặt theo đoạn này. Cho các mục đích của Mục 10 (bắt đầu từ Đoạn 17001), Mục 10.2 (bắt đầu từ Đoạn 18401), và mục này, công ty phải quyết định chọn lựa theo quy định của Đoạn 1368(e)(3) của Bộ Luật Thuế Vụ.

(3) Nếu một công ty phân phối tiền chia lời giả định, công ty sẽ khai khấu trừ theo quy định trong đoạn văn (1) bằng cách nộp đơn cho Hội Đồng Thuế Công Ty trong vòng 120 ngày sau ngày quyết định nêu trong đoạn văn (2).

(4) Sẽ hoãn thu khoản thuế áp đặt theo đoạn này từ một công ty nêu trong đoạn văn (2) trong 120 ngày sau ngày quyết định nêu trong đoạn văn (2). Nếu nộp đơn theo đoạn văn (3), sẽ hoãn thêm việc thu khoản thuế đó cho đến khi Hội Đồng Thuế Công Ty quyết định về đơn này.

(5) Nếu nộp đơn theo đoạn văn (3), sẽ tạm ngưng việc áp dụng đạo luật giới hạn thời gian để thẩm định và hành động thu thuế áp đặt theo đoạn này trong hai năm sau ngày quyết định nêu trong đoạn văn (2).

ĐOẠN 10. Đoạn 24586 được thêm vào Bộ Luật Thu Nhập và Thuế Vụ, như sau:

24586. *(a) Hội Đồng Thuế Công Ty hàng năm sẽ quyết định tổng số lệ phí thu vào từ những khoản tăng thuế suất cho những năm thuế bắt đầu từ ngày 1 Tháng Giêng, 2007, và sau đó theo Bộ Luật Thu Nhập và Thuế Vụ Các Đoạn 23151, 23181, 23183, 23501, và 23811, và thông báo cho Kiểm Soát viên số tiền đó.*

(b) Kiểm Soát Viên sẽ chuyển số tiền được quyết định theo tiểu phần (a) trừ đi các phí tổn trực tiếp, thực sự của Hội Đồng Thuế Gián Thu và Kiểm Soát Viên để thu và điều hành các ngân khoản theo điều này, sang Quỹ Tiền Sạch California, được thành lập theo Đoạn 91133 của Bộ Luật Chính Quyền, để dùng tài trợ cho các cuộc bầu cử sạch và công bằng cho các cuộc bầu cử toàn tiểu bang không thuộc liên bang và lập pháp tiểu bang. Sau khi được Lập Pháp phân bổ, Kiểm Soát Viên sẽ chuyển số tiền bồi hoàn phí tổn trực tiếp thực sự cho Hội Đồng Thuế Công Ty và Văn Phòng Kiểm Soát Viên để điều hành quỹ này.

(c) Tất cả các ngân khoản ký thác vào Quỹ Tiền Sạch California sẽ được cấp, theo Đoạn 91133 của Bộ Luật Chính Quyền, cho Hội Đồng Thực Hành Chính Trị Công Bằng để chi tiêu cho các mục đích và theo cung cách quy định trong Đoạn 91133 của Bộ Luật Chính Quyền.

(d) Đoạn này sẽ vẫn có hiệu lực một khi Chương 12 (bắt đầu từ Đoạn 91015) Tiêu Đề 9 của Bộ Luật Chính Quyền, còn được gọi là Đạo Luật Năm 2006 về Tiền Sạch và Bầu Cử Công Bằng California, đòi hỏi thành lập và bảo trì Quỹ Tiền Sạch California.

ĐOẠN 11. Đạo luật này không đòi hỏi bồi hoàn phí tổn theo Đoạn 6 Điều XIII B Hiến Pháp California vì các phí tổn duy nhất có thể phải tốn của cơ quan địa phương hoặc địa hạt học đường là vì đạo luật này lập thành một tội hoặc loại vi phạm mới, hủy bỏ một tội hoặc loại vi phạm, hoặc thay đổi hình phạt về một tội hoặc loại vi phạm, theo nghĩa của Đoạn 17556 của Bộ Luật Chính Quyền, hoặc thay đổi định nghĩa về một tội theo nghĩa của Đoạn 6 Điều XIII B Hiến Pháp California.

ĐOẠN 12. Chương này sẽ được xem là tu chính Đạo Luật Cải Tổ Chính Trị Năm 1974 như được tu chính và tất cả các điều khoản của luật đó không mâu thuẫn với chương này sẽ áp dụng cho các điều khoản của chương này.

ĐOẠN 13. Tính Cách Tách Biệt

(a) Các điều khoản của đạo luật này có thể tách biệt. Nếu bất cứ điều khoản hoặc một phần của điều khoản nào trong đạo luật này hoặc cách áp dụng bất cứ điều khoản nào trong đạo luật này đối với bất cứ người hoặc hoàn cảnh nào bị một tòa có thẩm quyền phán quyết là bất hợp lệ, tính cách bất hợp lệ đó sẽ không ảnh hưởng đến các điều khoản hoặc cách áp dụng đạo luật có thể có hiệu lực mà không cần có điều khoản hoặc cách áp dụng bất

hợp lệ đó.

(b) Khi thông qua dự luật này, Người Dân tuyên bố rõ là điều khoản của đạo luật này thêm Đoạn 91139 vào Bộ Luật Chính Quyền có thể tách biệt khỏi phần còn lại của đạo luật này, và Người Dân tuyên bố rõ về sự mong muốn và ý định của họ trong việc ban hành hiệu lực phần còn lại của đạo luật này cho dù điều khoản đó không có hiệu lực toàn phần hoặc một phần. Người Dân nhìn nhận rằng một đạo luật của Montana cấm những khoản đóng góp hoặc chi tiêu của công ty liên quan đến cuộc bầu cử cho dự luật đưa vào lá phiếu đã bị một ủy ban không thống nhất của Tòa Kháng Cáo Khu Chín vô hiệu hóa vào năm 2000 trong vụ *Phòng Thương Mại Montana đối với Argenbright*, nhưng tin rằng ý kiến đa số trong vụ đó đã diễn giải không đúng các quyết định liên hệ của Tối Cao Pháp Viện Hoa Kỳ trong lãnh vực này và các quyết định gần đây hơn của Tối Cao Pháp Viện ủng hộ lý do của Người Dân nhằm giới hạn số chi tiêu vận động của công ty hầu loại bỏ các tác động của tiền bạc công ty xuyên tạc tiến trình bầu cử. Hơn nữa, Người Dân áp dụng những khoản cấm trong đạo luật này dựa trên quá trình chứng minh trong các cuộc bầu cử cho dự luật đưa vào lá phiếu tại California cho thấy rõ rệt nhu cầu cần những khoản hạn chế nhắm riêng vào một lãnh vực hạn hẹp trong đây.

ĐOẠN 14. Diễn Giải và Tu Chính

Đạo luật này sẽ được diễn giải rộng rãi để hoàn thành các mục đích của luật này. Đạo luật này có thể được tu chính để củng cố thêm các mục đích của luật bằng một đạo luật được mỗi viện thông qua bằng cách gọi tên bầu cử ghi vào sổ, có hai phần ba phiếu thuận và được Thống Đốc ký ban hành, nếu ít nhất là 12 ngày trước ngày thông qua tại mỗi viện, dự luật sau cùng đã được giao cho Hội Đồng Thực Hành Chính Trị Công Bằng California để phân phối cho giới truyền thông báo chí và cho mỗi người đã yêu cầu Hội Đồng gửi cho họ một bản sao dự luật đó. Bất cứ khoản tu chính nào như thế cũng phải phù hợp với các mục đích của luật và phải củng cố thêm ý định của đạo luật này. Mặc dù có điều khoản này, các khoản tu chính nhằm điều chỉnh các thay đổi vật giá có thể được thực hiện theo Đoạn 91145.

ĐOẠN 15. Ngày Hiệu Lực

Đạo luật này sẽ có hiệu lực ngay khi được cử tri chấp thuận và sẽ áp dụng cho tất cả các cuộc bầu cử được tổ chức vào hoặc sau ngày 1 Tháng Giêng, 2007.

ĐOẠN 16. Các Dự Luật Mâu Thuẫn Được Đưa Vào Lá Phiếu

(a) Nếu có mâu thuẫn giữa các điều khoản của dự luật này với các điều khoản của bất cứ dự luật nào khác được cử tri chấp thuận trong cùng cuộc bầu cử, các điều khoản của dự luật này sẽ có hiệu lực trừ những khoản mâu thuẫn trực tiếp và không thể hòa giải được với các điều khoản của dự luật kia và dự luật kia có nhiều phiếu thuận hơn.

(b) Nếu bất cứ điều khoản nào của dự luật này bị thay thế bằng các điều khoản của bất cứ dự luật mâu thuẫn nào khác đưa vào lá phiếu được cử tri chấp thuận và có nhiều phiếu thuận hơn trong cùng cuộc bầu cử, và dự luật mâu thuẫn đưa vào lá phiếu đó sau đó bị phán quyết là bất hợp lệ, các điều khoản của dự luật này sẽ tự động thi hành và có toàn bộ giá trị luật pháp

DỰ LUẬT 90

Dự luật tiên khởi này được đệ trình trước người dân nhằm phù hợp với các điều khoản của Điều II, Đoạn 8 trong Hiến Pháp California.

Dự luật tiên khởi này rõ ràng tu chính Hiến Pháp California bằng cách tu chính một đoạn trong đó; do đó, các điều khoản mới được đề nghị thêm vào được in theo *kiểu chữ nghiêng* để cho thấy đó là các điều khoản mới.

DỰ LUẬT

ĐOẠN 1. TUYÊN NGÔN VỀ CÁC QUYẾT ĐỊNH

(a) Hiến Pháp California quy định rằng không một người nào bị tước đoạt bất động sản mà không theo đúng thủ tục pháp lý và chỉ cho phép chính quyền tước đoạt hoặc gây thiệt hại cho bất động sản tư nhân để sử dụng cho công chúng và chỉ sau khi trả tiền bồi thường xứng đáng cho chủ nhân bất động sản đó.

(b) Bất chấp những biện pháp bảo vệ theo hiến pháp này, các chính quyền tiểu bang và địa phương đã phá hoại quyền bất động sản của tư nhân qua sự lạm dụng quyền xung công tư sản và quyền kiểm soát bất động sản tư nhân cho những mục đích không có liên quan gì đến vấn đề sức khỏe và an toàn của công chúng.

(c) Các tòa án của liên bang cũng như của California đã không bảo vệ cho toàn bộ các quyền về bất động sản của tư nhân như được ghi trong hiến pháp của tiểu bang. Các tòa án đã để cho các chính quyền địa phương sử dụng quyền xung công tư sản để đẩy mạnh các quyền lợi kinh tế của tư nhân bất chấp những chống đối của các chủ nhà và các đoàn thể trong khu phố bị ảnh hưởng. Tòa án đã không đòi hỏi chính quyền phải bồi thường cho chủ nhân bất động sản khi ban hành các đạo luật, các điều khoản của hiến chương, các sắc lệnh, quyết nghị, đạo luật, luật lệ hoặc quy tắc không liên quan đến vấn đề sức khỏe và an toàn của công chúng và làm giảm giá trị bất động sản của tư nhân.

(d) Theo cách cấu trúc hiện hành, tiến trình tư pháp tại California dành cho các chủ nhân bất động sản muốn theo đuổi các quyền về bất động sản rất là phiền phức và tốn kém.

ĐOẠN 2. TUYÊN NGÔN VỀ MỤC ĐÍCH

(a) Quyền xung công tư sản dành cho chính quyền tại California phải bị hạn chế cho các dự án có mục đích sử dụng công cộng. Thí dụ về các dự án sử dụng công cộng bao gồm, nhưng không phải chỉ giới hạn là, xây cất đường xá, kiến tạo các công viên, các cơ sở công cộng, hoạch định cách sử dụng đất đai, chia vùng bất động sản, và các biện pháp bảo tồn sức khỏe và an toàn cho công chúng.

(b) Các dự án sử dụng công cộng mà chính quyền chỉ định, ký hợp đồng hoặc dàn xếp để các thực thể tư nhân thực hiện phải duy trì quyền xung công tư sản. Thí dụ về các dự án sử dụng công cộng do các thực thể tư nhân thực hiện gồm có, nhưng không phải chỉ giới hạn là, xây cất và điều hành các con đường có thu lộ phí của tư nhân và các cơ sở nhà tù thuộc quyền sở hữu của tư nhân.

(c) Bất cứ khi nào chính quyền tước đoạt hoặc gây thiệt hại cho bất động sản tư nhân cho mục đích sử dụng công cộng, chủ nhân của bất động sản bị ảnh hưởng sẽ được bồi thường xứng đáng cho bất động sản bị tước đoạt hoặc gây thiệt hại đó. Bồi thường xứng đáng sẽ được ấn định theo thời giá công bằng cho bất động sản bị tước đoạt và sự suy giảm thời giá công bằng cho bất động sản bị thiệt hại. Bất cứ khi nào một chủ nhân bất động sản và chính quyền không thể đồng ý về cách bồi thường công bằng, tòa án California sẽ cung cấp một tiến trình công bằng và đúng lúc qua một phiên xử có bồi thẩm đoàn để giải quyết các tranh chấp.

(d) Khoản tu chính theo hiến pháp này sẽ áp dụng cho tương lai. Các điều khoản của nó sẽ áp dụng cho bất cứ một vụ kiện nào về quyền xung công tư sản do một cơ quan công đưa ra và chưa lệ thuộc vào một phán quyết tối hậu của tòa. Không có đạo luật, điều khoản của hiến chương, sắc lệnh, quyết nghị, luật, quy tắc hay luật lệ nào có hiệu lực vào ngày ban hành và đem lại kết quả hoặc đã đem lại kết quả là gây ra một sự mất mát đáng kể cho giá trị của bất động sản tư nhân phải chịu sự chi phối của các điều khoản mới trong Đoạn 19 của Điều 1.

(e) Do đó, người dân của tiểu bang California theo đây ban hành "Đạo Luật Bảo Vệ Nhà Ở Của Chúng Ta."

ĐOẠN 3. Đoạn. 19 của Điều I trong Hiến Pháp California được tu chính như sau:

ĐOẠN 19. *(a)(1)* Bất động sản tư nhân *chỉ* có thể bị tước đoạt hoặc gây thiệt hại để sử dụng cho mục đích công cộng *được nêu rõ và* chỉ khi nào bồi thường công bằng, được xác định bởi một bồi thẩm đoàn trừ khi bị khước từ, trước tiên đã được trả cho, hoặc được đưa ra tòa để quyết định cho, chủ nhân. *Bất động sản tư nhân không thể bị tước đoạt hoặc gây thiệt hại để sử dụng cho tư nhân.*

(2) Bất động sản bị tước đoạt bằng quyền xung công tư sản phải thuộc quyền sở hữu và chiếm ngụ bởi thực thể tước đoạt, hoặc một cơ quan khác của chính quyền đang sử dụng bất động sản để sử dụng cho mục đích công cộng được nêu rõ với sự thỏa thuận của thực thể tước đoạt, hoặc có thể được thuê dài hạn bởi các thực thể chịu sự chi phối của Ủy Ban Đặc Trách Tiện Ích Công Cộng hoặc bất cứ một thực thể nào khác được chính quyền chỉ định, ký hợp đồng hoặc dàn xếp để thực thi một dự án cho mục đích sử dụng công cộng. Tất cả bất động sản nào bị tước đoạt bằng quyền xung công tư sản đều chỉ được sử dụng cho mục đích sử dụng công cộng được nêu rõ.

(3) Nếu một bất động sản bị tước đoạt bằng quyền xung công tư sản sau ngày có hiệu lực của tiểu phần này không còn được dùng cho cách sử dụng công cộng đã được nêu rõ đó nữa, chủ nhân cũ của bất động sản hoặc người được hưởng quyền lợi hoặc thừa kế, nếu có một người được hưởng quyền lợi hoặc thừa kế được chỉ định cho mục đích này, sẽ có quyền thu mua lại bất động sản theo thời giá công bằng của bất động sản trước khi bất động sản có thể bị bán hoặc chuyển nhượng theo một cách khác. Mặc

dù có tiểu phần (a) của Đoạn 2 trong Điều XIII A, sau khi được thu mua lại bất động sản sẽ được thẩm định viên đánh giá nhằm mục đích đánh thuế bất động sản theo giá trị của năm căn bản, với những khoản điều chỉnh được cho phép, như đã được xác định trước đây chiếu theo Điều XIII A vào lúc bất động sản được thực thể tước đoạt thu mua.

(4) Lập Pháp có thể quy định quyền sở hữu cho thực thể tước đoạt sau khi vụ kiện xung công tư sản khởi sự khi có sự ký thác tại tòa và trả tiền nhanh chóng cho chủ nhân số tiền do tòa ấn định là số tiền bồi thường xứng đáng.

(b) Cho những mục đích để áp dụng đoạn này:

(1) "Cách sử dụng công cộng" sẽ có một ý nghĩa đặc biệt và thu hẹp hơn là "mục đích công cộng;" tác dụng giới hạn của từ ngữ này ngăn cấm những trường hợp tước đoạt nào có thể đưa đến kết quả là chuyển nhượng cho những chủ nhân không thuộc về chính quyền trên căn bản phát triển kinh tế hoặc nâng cao mức thu thuế, hoặc cho những cách sử dụng thực thụ khác mà thật ra không phải là công cộng, mặc dùng những cách sử dụng này có thể phục vụ cho những mục đích công cộng hợp lệ theo một cách khác.

(2) Cách sử dụng công cộng sẽ không bao gồm việc chuyển nhượng trực tiếp hay gián tiếp quyền lợi sở hữu trong bất động sản bị tước đoạt trong một vụ kiện về xung công tư sản từ một thành phần tư nhân sang một thành phần tư nhân khác trừ khi việc chuyển nhượng đó xúc tiến chiếu theo một sự chỉ định, hợp đồng hoặc dàn xếp của chính quyền với một thực thể tư nhân mà theo đó thực thể tư nhân thực thi một dự án cho cách sử dụng công cộng. Trong tất cả những biện pháp về quyền xung công tư sản, chính quyền có bổn phận phải chứng minh cách sử dụng công cộng.

(3) Ý kiến hoặc lệnh tòa về vấn đề xung công tư sản chưa được công bố sẽ không có hiệu lực và giá trị.

(4) Trong tất cả những biện pháp về xung công tư sản, trước khi chính quyền chiếm ngụ, chủ nhân bất động sản phải được trao bản sao của tất cả những kết quả đánh giá của chính quyền và có quyền, theo sự chọn lựa của chủ nhân bất động sản, xin một quyết định riêng và đặc biệt của một bồi thẩm đoàn của tòa thượng thẩm, về vấn đề việc tước đoạt có thật sự là cho một cách sử dụng công cộng hay không.

(5) Nếu một cách sử dụng công cộng được xác định, bất động sản bị tước đoạt hoặc bị thiệt hại sẽ được đánh giá theo cách sử dụng cao nhất và tốt nhất của nó mà không cần cứu xét đến những điều kiện về sự cống hiến trong tương lai do chính quyền áp đặt. Nếu bất động sản tư nhân bị tước đoạt cho bất cứ một mục đích nào thuộc riêng về chính quyền, bất động sản đó sẽ được đánh giá theo cách sử dụng được chính quyền dự tính cho bất động sản, nếu cách sử dụng đó làm cho giá trị của khu đất tăng lên cao hơn.

(6) Trong tất cả những biện pháp về xung công tư sản, "bồi thường xứng đáng" được định nghĩa là số tiền cần thiết để đặt chủ nhân bất động sản vào cùng một vị thế giống như cũ về phương diện tiền bạc, mà không cần chính quyền đền bù, như thể bất động sản chưa hề bị tước đoạt. "Bồi thường xứng đáng" sẽ bao gồm, nhưng không phải chỉ giới hạn là, lãi kép và tất cả những phí tổn và chi phí hợp lý thật sự xảy ra.

(7) Trong tất cả những biện pháp về xung công tư sản, giá trị "thời giá công bằng" sẽ được định nghĩa là giá trị cao nhất bất động sản sẽ đem lại trên thị trường tự do.

(8) Trừ khi bị tước đoạt để bảo vệ sức khỏe và an toàn cho công chúng, "thiệt hại" gây ra cho bất động sản tư nhân bao gồm những biện pháp của chính quyền gây ra mất mát đáng kể về kinh tế cho bất động sản tư nhân. Những thí dụ về mất mát đáng kể về kinh tế bao gồm, nhưng không phải chỉ giới hạn là, bất động sản tư nhân bị phân loại vùng thấp hơn, mất phương tiện ra vào bất động sản tư nhân, và hạn chế mức sử dụng khoảng không của tư nhân. "Biện pháp của chính quyền" có nghĩa là một đạo luật, điều khoản của hiến chương, sắc lệnh, quyết nghị, luật, quy tắc hay luật lệ.

(9) Chủ nhân bất động sản sẽ không chịu trách nhiệm đối với chính quyền về luật sư phí hoặc những phí tổn trong bất cứ biện pháp nào về xung công tư sản.

(10) Đối với tất cả các điều khoản được bao gồm trong đoạn này, "chính quyền" được định nghĩa là Tiểu Bang California, các tiểu ban chính trị của tiểu bang, cơ quan, nhân viên đại diện công hoặc tư làm việc cho họ, và bất cứ một thực thể công hoặc tư nào có quyền xung công tư sản.

(c) Không có điều nào trong đoạn này ngăn cấm Ủy Ban Đặc Trách Tiện Ích Công Cộng của California không được chi phối giá biểu tiện ích công cộng.

(d) Không có điều nào trong đoạn này hạn chế các cơ quan thẩm quyền về điều hành trong việc tước đoạt hoặc gây thiệt hại cho bất động sản tư nhân trong một tình trạng được công bố là cấp cứu.

(e) Không có điều nào trong đoạn này ngăn cấm việc sử dụng quyền loại bỏ để giảm bớt những phiền toái như tình trạng suy đồi, tục tĩu, khiêu dâm, các chất liệu hoặc tình trạng môi sinh nguy hại, miễn là những sự loại bỏ đó được hạn chế vào việc làm giảm bớt những tình trạng đặc biệt trên những lô đất nhất định nào đó.

ĐOẠN 4. THỰC THI VÀ TU CHÍNH

Đoạn này sẽ tự thi hành. Lập Pháp có thể thông qua các đạo luật để đẩy mạnh các mục đích của đoạn này và giúp đỡ trong việc thực thi đoạn này. Không một khoản tu chính nào đối với đoạn này có thể được thực hiện trừ khi có lá phiếu của người dân chiếu theo Điều II hoặc Điều XVIII trong Hiến Pháp California.

ĐOẠN 5. TÍNH CÁCH TÁCH RỜI

Các điều khoản của đoạn này có thể tách rời được. Nếu bất cứ một điều khoản nào của đoạn này hoặc cách áp dụng của điều khoản đó bị xem là bất hợp lệ, kết luận đó sẽ không ảnh hưởng đến các điều khoản khác hoặc cách áp dụng khác và có thể có hiệu lực mà không cần điều khoản hoặc cách áp dụng bất hợp lệ đó.

ĐOẠN 6. NGÀY CÓ HIỆU LỰC

Đoạn này sẽ trở thành có hiệu lực vào ngày sau ngày bầu cử chiếu theo tiểu phần (a) của Đoạn 10 trong Điều II của Hiến Pháp California.

Các điều khoản của đoạn này sẽ áp dụng ngay cho bất cứ một vụ kiện nào về xung công tư sản bởi một cơ quan công quyền vốn chưa có quyết định quyết định tối hậu của tòa.

Ngoài các quyền hạn về sung công tư sản, các điều khoản được thêm vào đoạn này sẽ không áp dụng cho bất cứ một đạo luật, điều khoản của hiến chương, sắc lệnh, quyết nghị, luật, quy tắc hay luật lệ nào có hiệu lực vào ngày ban hành và gây ra một sự mất mát đáng kể về kinh tế cho bất động sản của tư nhân. Bất cứ một đạo luật, điều khoản của hiến chương, sắc lệnh, quyết nghị, luật, quy tắc hoặc luật lệ nào có hiệu lực vào ngày ban hành vốn được tu chính sau ngày ban hành sẽ tiếp tục được miễn trừ đối với các điều khoản được thêm vào đoạn này với điều kiện là khoản tu chính vừa có tác dụng đẩy mạnh chính sách ban đầu của đạo luật, điều khoản của hiến chương, sắc lệnh, quyết nghị, luật, quy tắc hoặc luật lệ vừa không mở rộng đáng kể tầm mức áp dụng của đạo luật, điều khoản của hiến chương, sắc lệnh, quyết nghị, luật, quy tắc hoặc luật lệ đang được tu chính. Thực thể của chính quyền đang thực hiện khoản tu chính sẽ công bố đồng thời ban hành khoản tu chính rằng tu chính này đẩy mạnh chính sách ban đầu của đạo luật, điều khoản của hiến chương, sắc lệnh, quyết nghị, luật, quy tắc hoặc luật lệ và không mở rộng đáng kể tầm mức áp dụng của tu chính. Câu hỏi về việc một tu chính có mở rộng đáng kể tầm mức áp dụng hay không còn tùy theo sự duyệt xét của tòa án.

TIẾN TRÌNH BẦU KHIẾM DIỆN ★ ★ ★

Bất cứ cử tri nào đã ghi danh đều có thể bầu khiếm diện. Thay vì đến phòng phiếu để bầu vào Ngày Bầu Cử, quý vị có thể nộp đơn xin lá phiếu khiếm diện để bầu và giao lại cho viên chức bầu cử.

Muốn nộp đơn xin lá phiếu khiếm diện, quý vị có thể dùng mẫu đơn in trên Lá Phiếu Mẫu, được gửi cho quý vị trước mỗi kỳ bầu cử, hoặc viết thư cho viên chức bầu cử tại quận quý vị. Quý vị cần nộp đơn đã điền hoặc gửi thư cho viên chức bầu cử tại quận quý vị trong khoảng thời gian từ 29 ngày đến 7 ngày trước ngày bầu cử. Đơn hoặc thư phải có:

1. tên và địa chỉ nhà của quý vị như đã được ghi trong thẻ ghi danh;
2. địa chỉ để gửi lá phiếu khiếm diện (nếu khác với địa chỉ ghi danh của quý vị);
3. tên và ngày của kỳ bầu cử mà quý vị muốn bầu khiếm diện; và
4. ngày và chữ ký của quý vị.

Sau khi viên chức bầu cử quận lập thủ tục đơn xin của quý vị, sẽ có đúng loại/kiểu lá phiếu gởi đến quý vị. Sau khi bầu xong, bỏ lá phiếu của quý vị vào phong bì đã cung cấp cho mục đích này, nhớ ghi đầy đủ các chi tiết đòi hỏi trên phong bì. Quý vị có thể hoàn lại lá phiếu khiếm diện đã bầu bằng cách:

1. gửi qua đường bưu điện cho viên chức bầu cử quận của quý vị;
2. đích thân đem đến nộp tại phòng phiếu hoặc văn phòng bầu cử trong quận quý vị vào Ngày Bầu Cử; hoặc
3. cho phép một thành phần thứ ba được phép hợp pháp (thân nhân hoặc người ở cùng nhà với quý vị) hoàn lại lá phiếu thay cho quý vị.

Bất kể lá phiếu được hoàn lại bằng cách nào, trễ nhất là vào lúc đóng cửa phòng phiếu (8 giờ tối) của Ngày Bầu Cử là PHẢI nhận được lá phiếu. Lá phiếu khiếm diện đến trễ sẽ không được tính.

Sau khi viên chức bầu cử quận của quý vị nhận được lá phiếu khiếm diện đã bầu của quý vị, chữ ký của quý vị trên phong bì gửi lại lá phiếu khiếm diện sẽ được so với chữ ký trong thẻ ghi danh bầu cử của quý vị để xác minh quý vị là cử tri hợp lệ. Để bảo tồn tính cách kín đáo của lá phiếu quý vị, sau đó lá phiếu sẽ được để riêng ra khỏi phong bì và lá phiếu đó trở thành vô danh và kín đáo như bất cứ lá phiếu nào khác.

Nộp Đơn Xin Trở Thành Cử Tri Bầu Bằng Thư Vĩnh Viễn:

Bất cứ cử tri nào cũng đều được nộp đơn xin BẦU KHIẾM DIỆN VĨNH VIỄN (Bộ Luật Bầu Cử § 3201). Mỗi kỳ bầu cử các cử tri này sẽ tự động nhận được lá phiếu bầu bằng thư mà không cần phải nộp đơn lại vào mỗi lần bầu cử. Xin liên lạc với viên chức bầu cử quận của quý vị để nộp đơn xin trở thành cử tri bầu bằng thư vĩnh viễn nếu quý vị muốn bầu bằng thư cho tất cả các cuộc bầu cử trong tương lai. Muốn biết ai là viên chức bầu cử quận của quý vị, hãy xem trong mạng điện toán ở địa chỉ www.ss.ca.gov/elections/elections_d.htm để xem danh sách chi tiết liên lạc tất cả các viên chức bầu cử quận.

★★★ CÁC QUYỀN CỦA CỬ TRI ★★★

1. Quý vị được quyền bầu lá phiếu nếu quý vị là cử tri hợp lệ đã ghi danh.

   Cử tri hợp lệ đã ghi danh nghĩa là công dân Hoa Kỳ cư ngụ tại tiểu bang này, đã đủ 18 tuổi và không bị tù hoặc bị quản chế vì án tội hình, và đã ghi danh đi bầu tại địa chỉ đang cư ngụ của mình.

2. Quý vị được quyền bầu lá phiếu tạm thời nếu trong danh sách bầu cử không có tên của quý vị.
3. Quý vị được quyền bầu lá phiếu nếu quý vị đã đến và đứng xếp hàng tại phòng phiếu trước giờ phòng phiếu đóng cửa.
4. Quý vị được quyền bầu lá phiếu kín mà không sợ bị hăm dọa.
5. Quý vị được quyền xin lá phiếu mới, nếu trước khi bầu, quý vị tin rằng mình đã lỡ làm sai.

   Nếu vào bất cứ lúc nào trước khi quyết định bầu lá phiếu, quý vị cảm thấy mình đã làm sai, quý vị có quyền đổi lại lá phiếu sai đó để lấy một lá phiếu mới. Cử tri khiếm diện cũng có thể xin và được cấp một lá phiếu mới nếu họ trả lại lá phiếu hư cho viên chức bầu cử trước khi phòng phiếu đóng cửa vào ngày bầu cử.

6. Quý vị được quyền nhờ người giúp để bầu lá phiếu, nếu quý vị không thể tự bầu mà không có người giúp.
7. Quý vị được quyền hoàn lại lá phiếu khiếm diện đã bầu cho bất cứ khu bầu cử nào trong quận.
8. Quý vị được quyền nhận tài liệu bầu cử bằng một ngôn ngữ khác, nếu trong khu bầu cử của quý vị có đủ số người để đòi hỏi phải in bằng ngôn ngữ đó.
9. Quý vị được quyền hỏi về thủ tục bầu cử và quan sát tiến trình bầu cử.

   Quý vị được quyền hỏi hội đồng khu bầu cử và các viên chức bầu cử về thủ tục bầu cử và được giải đáp hoặc chuyển cho viên chức thích ứng để giải đáp. Tuy nhiên, nếu quý vị hỏi quá nhiều khiến họ không thể thi hành nhiệm vụ của họ được, thì hội đồng hoặc các viên chức bầu cử có thể ngưng trả lời những câu hỏi đó.

10. Quý vị được quyền báo cáo bất cứ những hoạt động nào bất hợp pháp hoặc gian lận cho viên chức bầu cử tại địa phương hoặc cho Văn Phòng Tổng Thư Ký Tiểu Bang.

Nếu quý vị tin rằng quý vị bị từ chối bất cứ những quyền nào nêu trên, hoặc nếu quý vị biết rằng có sự gian lận hay hành vi sai trái về bầu cử, xin gọi số điện thoại kín miễn phí của Tổng Thư Ký Tiểu Bang.

Đường Dây Bảo Vệ Bầu Cử số 1-800-339-8163.

Các chi tiết trong bản chứng thư ghi danh bầu cử của quý vị sẽ được viên chức bầu cử dùng để gởi đến quý vị những thông tin chính thức về tiến trình bầu cử, như địa điểm bỏ phiếu của quý vị và những vấn đề cũng như những ứng cử viên sẽ in trong lá phiếu. Luật cấm dùng những chi tiết ghi danh bầu cử cho mục đích thương mại và nếu vi phạm sẽ phạm tội tiểu hình. Những chi tiết về cử tri có thể được tiết lộ cho ứng cử viên ứng cử vào một chức vụ, cho ủy ban về dự luật được đưa vào lá phiếu, hoặc cho người khác đối với những mục đích về bầu cử, nghiên cứu, báo chí, chính trị hoặc các mục đích của chính quyền, theo sự quyết định của Tổng Thư Ký Tiểu Bang. Không được phép tiết lộ số bằng lái, số an sinh xã hội, hoặc chữ ký của quý vị như đã ghi trong thẻ ghi danh bầu cử, cho những mục đích này. Nếu quý vị có thắc mắc về việc sử dụng những chi tiết về cử tri hoặc muốn báo cáo sự nghi ngờ về việc sử dụng sai mục đích những chi tiết này, xin gọi cho Đường Dây Trợ Giúp và Bảo Vệ Bầu Cử của Tổng Thư Ký Tiểu Bang số 1-800-339-8163.

Cử tri nào đang gặp hoàn cảnh bị đe dọa đến tính mạng có thể hội đủ điều kiện để bỏ phiếu kín. Muốn biết thêm chi tiết, xin liên lạc với chương trình An Toàn Tại Nhà của Tổng Thư Ký Tiểu Bang hoặc vào xem trong Web site của Tổng Thư Ký Tiểu Bang ở địa chỉ www.ss.ca.gov.

Secretary of State
1500 11th Street
Sacramento, CA 95814

PRSRT STD
U.S. POSTAGE
PAID
SECRETARY OF
STATE

OFFICIAL ELECTION MAIL
Authorized by the U.S. Postal Service ®

TỔNG TUYỂN CỬ

Tập Sách Hướng Dẫn Chính Thức Về Bầu Cử

Hãy Nhớ Đi Bầu!
Thứ Ba, Ngày 7 tháng Mười Một, 2006
Các phòng phiếu mở cửa từ 7 giờ sáng đến 8 giờ tối.

Ngày 9 tháng Mười
Ngày đầu để nộp đơn xin lá phiếu khiếm diện bằng thư.

Ngày 23 tháng Mười
Ngày cuối để ghi danh đi bầu.

Ngày 31 tháng Mười
Ngày cuối các viên chức bầu cử quận nhận đơn xin lá phiếu khiếm diện.

Ngày 7 tháng Mười Một
Ngày cuối để đích thân xin lá phiếu khiếm diện tại văn phòng viên chức bầu cử quận.

Muốn xin thêm Tập Sách Hướng Dẫn Bầu Cử bằng bất cứ ngôn ngữ nào sau đây, xin gọi số:

English: 1-800-345-VOTE (8683)
Español/Spanish: 1-800-232-VOTA (8682)
日本語 **/Japanese:** 1-800-339-2865
Việt ngữ **/Vietnamese:** 1-800-339-8163
Tagalog/Tagalog: 1-800-339-2957
中文 **/Chinese:** 1-800-339-2857
한국어 **/Korean:** 1-866-575-1558
TDD: 1-800-833-8683

Để giảm bớt chi phí cho kỳ bầu cử, Lập Pháp Tiểu Bang đã cho phép Tiểu Bang và các quận chỉ gửi một tập sách hướng dẫn đến những địa chỉ có nhiều cử tri có cùng tên họ cư ngụ chung trong một địa chỉ. Quý vị có thể xin thêm tập sách này bằng cách liên lạc với viên chức bầu cử tại quận quý vị hoặc gọi số 1-800-339-8163.